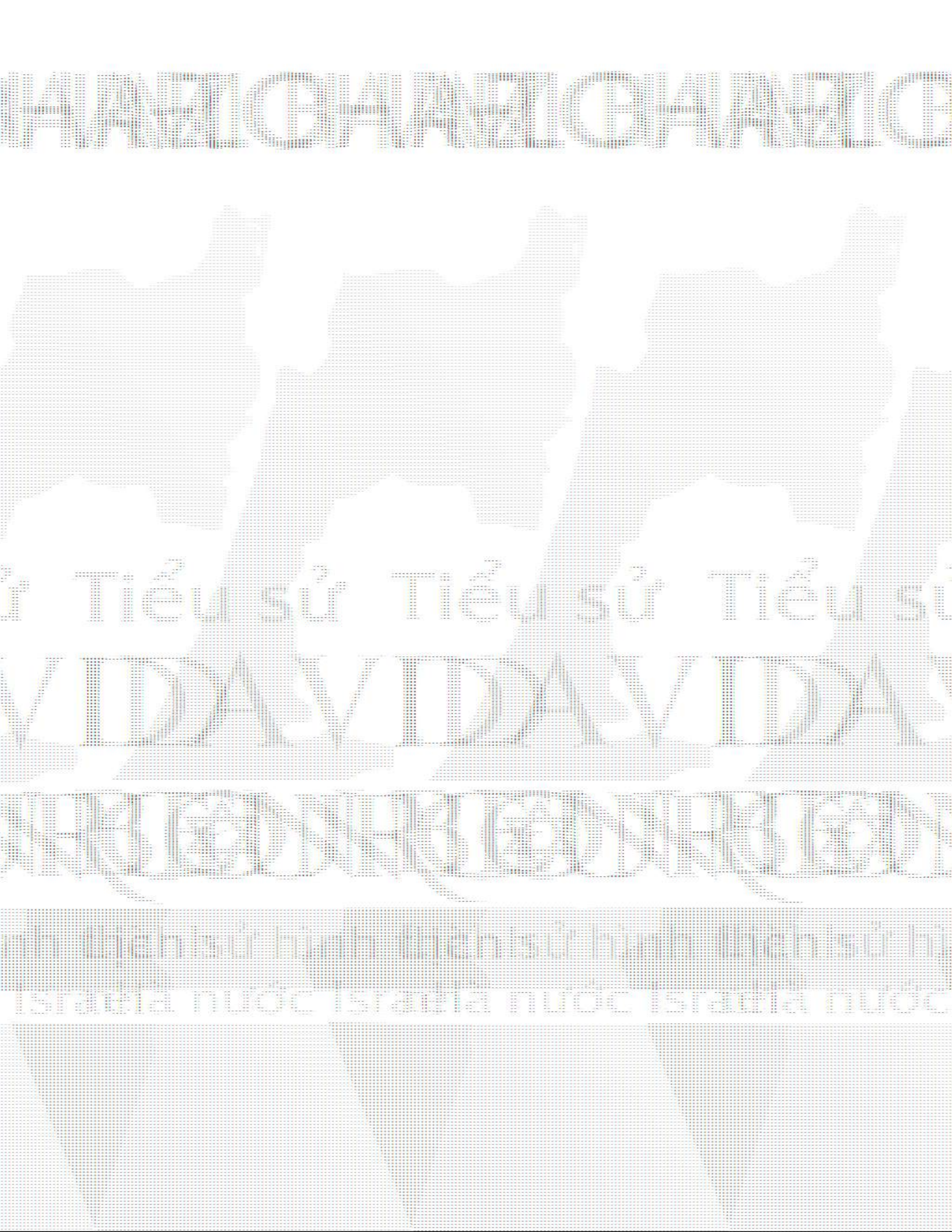

Table of Contents

Foreword By Israel Ambassador
Lời nói đầu
Chương 01. David Gruen
Chương 02. Những năm tháng tươi đẹp
Chương 03. Tha hương
Chương 04. Thẻ thành viên số 03
Chương 05. Chinh phục phong trào Xiôn
Chương 06. Sự kết thúc của chủ nghĩa Xiôn chính trị
Chương 07. Những năm tháng chiến tranh
Chương 08. Cuộc đấu tranh cho sự thành lập quốc gia
Chương 09. Cuộc chiến trước chiến tranh
Chương 10. Chiến đấu để tồn tại
Chương 11. Những năm tháng anh hùng
Chương 12. Sdeh Boker
Chương 13. Những cơn gió chiến tranh
Chương 14. Chiến dịch Sinai
Chương 15. Thời Vàng son
Chương 16. Cơn bão
Chương 17. Những ngả đường
Vĩ Thanh
Đối Diện Với Thiên Niên Kỷ Mới
Lời tựa của Đại sứ Israel tại Việt Nam

https://thuviensach.vn

https://thuviensach.vn

Foreword By Israel Ambassador

Dear readers,

This book about David Ben-Gurion (1886-1973), Israel's first Prime Minister is a book about the history of the State of Israel and its establishment.

This is a biography of Israel's founding father written by his official biographer, Dr. Michael Bar-Zohar. The book was translated and published in many countries throughout the world. This is a political, as well as a personal biography.

In this book, you will learn about Ben–Gurion's uncompromising vision of Jewish unity and statehood, combined with a genius for pragmatic political and military tactics that enabled him to establish the State of Israel and guide it through the social, economic, and military challenges of its early years.

David Ben-Gurion was one of the most important Zionist leaders of the 20th century. Ben-Gurion's passion for Zionism, which began early in life, led him to become a major Zionist leader and Executive Head of the World Zionist Organization in 1946. As head of the Jewish Agency, and later President of the Jewish Agency Executive, he became the de facto leader of the Jewish community in Palestine, and largely led its struggle for an independent Jewish state in Palestine. On 14 May 1948, he formally proclaimed the establishment of the State of Israel, and was the first to sign the Israeli Declaration of Independence.

We are grateful to history for placing a man like him at the crossroads of the most important and difficult decisions of our

https://thuviensach.vn

people’s history.

I am positive that Vietnamese will learn through this book about Israel’s establishment. Like Vietnam’s founding father Ho Chi Minh, David Ben-Gurion was brave in leading his people from destruction to independence. Both leaders fought against greater forces, stronger armies than their own and then led their countries to a new future. It can be said that both peoples - Vietnamese and Israelis - were blessed with leaders with strong determination and high integrity.

https://thuviensach.vn

Lời nói đầu

Tháng Tư năm 1964, tôi xuất bản cuốn sách đầu tiên của mình, *Suez Ultra-Secret (tạm dịch: Suez Tối-mật), đề cập đến liên minh phi thường giữa Pháp và Israel trong Cuộc chiến Suez. Cuốn sách dựa trên luận án tiến sĩ đã được Đại học Paris công nhận gần đây của tôi.* Suez Ultra-Secret_ ra mắt đồng thời tại Paris và Tel Aviv, và tôi đã gửi một bản sao riêng cho Ben-Gurion, người mới giã từ quyền lực cách đây mười tháng. Vài ngày sau, tôi nhận được lá thư với lời cảm ơn nồng hậu từ ông.

Tôi chưa từng gặp ông cụ trước đó, song được giọng điệu thân thiện trong thư khích lệ, tôi nhờ thư ký của ông chuyển giúp hai câu hỏi: ông có đồng ý để tôi viết hồi ký của ông không? Và ông sẽ cho phép tôi tùy nghi sử dụng kho lưu trữ của ông chứ? Tôi không ảo tưởng và cũng không thật sự mong đợi ông sẽ nghiêm túc cân nhắc đề xuất của mình. Nhiều tác giả, học giả và hiệu trưởng trong một số trường đại học từng cố gắng để có được sự hợp tác của Ben-Gurion và quyền sử dụng tài liệu của ông trong vô vọng, nhưng ông cụ chỉ đồng ý trả lời phỏng vấn hai cây bút - những người vốn chưa từng một lần nhìn qua kho lưu trữ của ông; và những hồi ký họ viết ra chủ yếu đầy tính giai thoại và thiếu xác thực.

Sự ngạc nhiên của tôi lớn biết bao khi vài tuần sau đó, thư ký của Ben-Gurion gọi điện và cho tôi câu trả lời ngắn gọn: "ông cụ đồng ý rồi." Tôi thật sự không tin nổi ông đã nói thế. Tôi tự nhủ chắc Ben-Gurion chỉ đồng ý gặp và lắng nghe nguyện vọng của tôi. Rồi tôi quay về Pháp, chủ nhà xuất bản bảo đảm ông sẽ ủy thác cho tôi việc viết hồi ký của Ben-Gurion. Thế là tôi chuẩn bị một biên bản ghi nhớ, trong đó tôi giải thích chi tiết tại sao tôi nghĩ mình có khả năng đảm nhiệm thách thức lớn lao này. Tôi đến gặp Ben-

https://thuviensach.vn

Gurion vào ngày 23 tháng Mười một năm 1964, mang theo bản ghi nhớ đô` sộ bên mình.

"Vậy anh là Bar-Zohar," ông nói khi tôi vừa bước vào phòng làm việc của ông. Chúng tôi trao đổi vài ý kiế´n vê` cuô´n sách Suez của tôi, và ông bỗng hỏi că´t ngang: "Ừ, thế´ những câu hỏi là gì?" Bô´i rô´i và ngạc nhiên – "Tôi mang đế´n ông danh sách câu hỏi này," – tôi bă´t đâ`u.

"Không, không," Ben-Gurion nói một cách thiế´u kiên nhẫn, "anh sẽ viế´t hô`i ký cho tôi, đúng không? Vậy những câu hỏi của anh là gì? Anh muô´n làm việc theo hình thức nào? Anh câ`n những tư liệu gì?"

Tôi hiểu ông đã mở lòng. Tôi không bao giờ biế´t tại sao ông quyế´t định tin tưởng, giãi bày tâm sự với tôi – một người lạ mặt hai-mươi-sáu-tuổi. Nhiê`u năm sau, tôi tìm thâ´y trong nhật ký của ông đoạn ghi chép sau:

"Chiê`u nay, Michael Bar-Zohar đế´n gặp tôi. Cậu â´y đã viế´t cuô´n sách vê` Sinai và cuộc chiế´n Suez bă`ng tiế´ng Pháp... Cậu có bă`ng Tiế´n sĩ sau công trình â´y. Cậu sinh ra ở Bulgaria... Cậu â´y muô´n viế´t vê` tiểu sử cuộc đời tôi cho một â´n phẩm và muô´n sự giúp đỡ từ tôi. Cậu ta muô´n nói chuyện với tôi nhiê`u lâ`n vê` các chủ đê` khác nhau, để tìm hiểu ý kiế´n của tôi vê` Do Thái giáo và các vâ´n đê` toàn câ`u. Tôi bảo cậu ră`ng trong một tuâ`n tôi sẽ trở vê` Sdeh Boker (Kibbutz của mình), và tôi sẵn sàng cho cậu â´y sử dụng kho hô` sơ của mình, với điê`u kiện không được công bô´ các bí mật quô´c gia."

Tôi đã bă´t đâ`u viế´t tiểu sử của Ben-Gurion như thế´. Ông cụ đã thật sự cho tôi tiế´p cận các cuô´n nhật ký, kho lưu trữ, thư từ và các tài liệu cá nhân của ông. Ông cũng cho phép tôi có mặt bên cạnh

https://thuviensach.vn

trong suốt quá trình làm việc tại nhà riêng ở Tel Aviv và Sdeh Boker, cũng như khi ông đi công tác khắp đất nước. Từ năm 1964 đến 1966, tôi dành phần lớn thời gian của mình bên cạnh ông. Tôi từng ngồi, gần như mỗi ngày, trong góc phòng làm việc của ông, lắng nghe những cuộc hội thoại giữa ông với các vị khách – bao gồm lãnh đạo các đảng, chính khách, ký giả, sĩ quan quân đội cấp cao và giới trí thức. Tôi đã có mặt trong những hội đồng cơ mật khép kín, và các buổi diễu hành công khai hoành tráng, có lúc là những cuộc gặp gỡ nồng hậu với hàng đoàn người ủng hộ, lúc lại biến thành những cuộc đối đầu lộn xộn giữa Ben-Gurion và các đối thủ chính trị thù địch của ông. Tôi tận dụng từng giờ rảnh trong lịch làm việc của ông để phỏng vấn ông về những chủ đề đa dạng nối kết cuộc đời và thành tựu của ông. Khi không bên cạnh ông, tôi nghiên cứu đống tài liệu mà ông lưu trữ, đào sâu phần lớn tư liệu đã được xuất bản như sách, bài viết, công trình nghiên cứu cũng như phỏng vấn các bằng hữu và đối thủ chủ chốt của ông. Tôi sớm nhận ra nguồn tư liệu quá phong phú. Có hàng trăm cuốn sách liên quan – trực tiếp lẫn gián tiếp – đến Ben-Gurion cùng những lĩnh vực mà các hoạt động của ông đã để lại dấu ấn, đã được xuất bản tại Israel và nước ngoài: những bài báo, tạp chí, công trình khoa học khắp thế giới nhiều đến mức không thể đếm xuể. Lần kiểm tra gần nhất, số tài liệu trong kho lưu trữ riêng của Ben-Gurion đạt gần con số nửa triệu.

Những cuộc phỏng vấn mà trợ lý nghiên cứu và bản thân tôi thực hiện cũng là một nguồn tư liệu rất quan trọng, song cần được kiểm tra và xác minh cẩn thận. Những đóng góp quan trọng nhất được thực hiện bởi tên tuổi các lãnh đạo Israel như Shimon Peres, Itzhak Navon, Moshe Dayan, Teddy Kollek, Yigael Yadin, Yisrael Galili, Igal Alon, Itzhak Rabin, Moshe Sharett, Rachel Yanait Ben-Zvi, Ariel Sharon, Dov Joseph, Ze’ev Shareff, Pinhas Sapir, Abba Eban, Isser Harel và nhiều người khác. Những cuộc phỏng vấn còn tạo ra các

https://thuviensach.vn

sản phẩm phụ bao gồm tài liệu, thư từ, ghi chú và nhiều tư liệu viết tay khác. Những thành viên trong gia đình Ben-Gurion và bạn bè thân thiết của ông từ thời trẻ cũng sẵn lòng hợp tác với tôi.

Năm 1967, tôi xuất bản hồi ký đầu tiên của Ben-Gurion, *The Armed Prophet* (tạm dịch: Nhà tiên tri vũ trang) (NXB Arthur Barker, London, 1967/NXB Prentice Hall, New Jersey, 1968). Cuốn sách được dịch ra nhiều thứ tiếng, nhưng tôi có cảm giác công việc của mình vẫn chưa kết thúc. Tôi đã quyết định mở rộng biên độ nghiên cứu của mình, cho dù việc này lấy đi của tôi thêm vài năm nữa. Tôi khởi động giai đoạn mới này như một công việc bán thời gian trong suốt những năm 1968–1970, và kể từ năm 1970 nó đã trở thành việc chính của tôi.

Trong giai đoạn nghiên cứu tiếp theo này, tôi đã khám phá thêm nhiều tư liệu mới mẻ quan trọng chưa được xuất bản. Kho văn kiện lưu trữ của Weizmann cho ra hàng trăm lá thư, văn bản và bản ghi chép tốc ký miêu tả chi tiết xung đột gay gắt giữa Weizmann và Ben-Gurion trong suốt Thế chiến II. Meyer Weisgal, bằng hữu trung thành của Weizmann đã nài nỉ tôi đọc chương viết về những mối quan hệ miễn cưỡng giữa Ben-Gurion và Weizmann, đã bị người sau kiên quyết xóa khỏi ký ức. Trong kho lưu trữ của Ben-Gurion, vốn đã được sắp xếp lại, tôi cũng tìm thấy nhiều tài liệu khác nhau: lời phản hồi ông dành cho các Ngoại trưởng Anh quốc – Herbert Morrison và Anthony Eden – khi ông cố đàm phán một liên minh với nước Anh và Thủ tướng Anh Harold Macmillan trong suốt cuộc khủng hoảng Trung Đông 1958, những lần trao đổi thư từ xúc động giữa ông với Tổng thống Mỹ Kennedy và Tổng thống Pháp de Gaulle vài ngày trước khi ông từ chức vào năm 1963, những giải thích chi tiết cho cơn khủng hoảng lớn giữa Israel và Hoa Kỳ vào đầu những năm 1960 về việc xây dựng lò phản ứng hạt nhân ở Negev, nhật ký đầy đủ của viên sĩ quan thân cận nhất đã quá cố của ông –

https://thuviensach.vn

Nehemia Argov, những thư cá nhân giữa Ben-Gurion và Quý bà Doris May đã rọi một luồng sáng mới lên cuộc đời riêng tư của Ben-Gurion. Vài quyển nhật ký về những năm tháng quan trọng từ năm 1950 và đầu 1960 của Ben-Gurion mà ông tưởng đã thất lạc lại xuất hiện tại Sdeh Boker và cung cấp cho tôi sự miêu tả đến từng chi tiết về hội nghị Sevres vào tháng Mười năm 1956, nơi Cuộc chiến Suez được định đoạt, và chi tiết về kết quả mà liên minh tối mật ông đã đạt được với Thổ Nhĩ Kỳ trong một chuyến bay đêm bí mật đến Ankara vào năm 1958. Những nhật ký về quãng đời sau này của Ben-Gurion tiết lộ sự phản đối ông đối với quyết định tham chiến tháng Sáu năm 1967 của Chính phủ Israel, và bi kịch cá nhân khi kết quả của Cuộc chiến Sáu ngày khiến ông nhận ra sự nghiệp chính trị của mình đã chính thức kết thúc. Cùng lúc đó, tấm mạng che bí mật đã được gỡ bỏ khỏi nhiều đề tài trước đó bị xem là bí mật quốc gia, và tôi đã có thể đem chúng vào trong cuốn sách của mình, tôi còn được tiếp cận với những nhật ký thuộc về vài cộng tác viên thân cận nhất của Ben-Gurion.

Tôi cũng tìm thấy nhiều sự trợ giúp trong các tác phẩm xuất bản gần đây như các nhật ký riêng của Sharett, tự truyện của Dayan và vài tài liệu khác, trong đó thuật lại những nỗ lực đàm phán của Ben-Gurion với Tổng thống Nasser của Ai Cập năm 1956 thông qua nhà hòa giải Robert Anderson – đặc phái viên ngoại giao của Tổng thống Eisenhower. Nếu thành công, cuộc đàm phán này đã có thể ngăn chặn Cuộc chiến Suez. Trong những tài liệu của Cục Lưu trữ công ở London, và trong Thư viện Trung Đông thuộc trường St. Anthony's College của Đại học Oxford, tôi tìm được những tư liệu hấp dẫn về thái độ của nhiều bộ phận Chính phủ và cơ quan tình báo Anh đối với Ben-Gurion trong suốt và sau Thế chiến II.

Chỉ một phần cực kỳ nhỏ trong số tư liệu khổng lồ về Ben-Gurion được dùng trong cuốn sách này. Ben-Gurion từng là người

https://thuviensach.vn

của những hoạt động phi thường: kể từ khi mười bốn tuổi và cho đến lúc gần qua đời ở tuổi tám mươi bảy, ông đã tạo ra một hình ảnh mạnh mẽ trước công chúng, đã viết không biết bao nhiêu bài viết, diễn văn, lá thư, ghi nhật ký chi tiết đến mức đáng kinh ngạc, đã tham gia sâu sắc vào đời sống chính trị, hoạt động công đoàn, Chủ nghĩa Xiôn, ngoại giao, an ninh, tham gia vào thế giới trí thức, và đóng vai trò quan trọng trong mọi sự kiện lớn của lịch sử hòa giải Do Thái – Palestine, và sau này là nhà nước Israel. Công việc chọn lựa tư liệu và câu chuyện phù hợp để miêu tả và trích dẫn trong sách không hề dễ dàng, và tôi chỉ có thể hy vọng là tôi đã khách quan.

Tôi đã suy nghĩ rất kỹ khi lựa chọn văn phong cho cuốn hồi ký này và đi đến kết luận là phải đạt được sự hài hòa giữa việc miêu tả một chính khách Ben-Gurion và một người ẩn sau những huyền thoại; giữa việc trình bày các quyết định mang tính sinh tử, các lựa chọn sai lầm và phơi bày những thống khổ, những lý lẽ, những giấc mơ và kỳ vọng sâu kín của người đàn ông cô đơn trên đỉnh cao quyền lực. Có lẽ việc khó khăn nhất là bóc đi lớp vỏ thần thoại và lý tưởng hóa phủ lên hình ảnh giàu sức hút của Ben-Gurion từ chính những người ủng hộ sùng kính cũng như các kẻ thù cay đắng của ông.

Ben-Gurion và vợ ông, Paula, qua đời trước khi cuốn sách này được xuất bản. Phải thú thật là điều này dễ dàng hơn cho tôi khi tự do xử lý vài khía cạnh trong đời tư Ben-Gurion, những điều tôi sẽ không đề cập đến nếu ông và vợ còn sống.

Cuốn sách này, như tôi đã nhấn mạnh, được dựa trên chủ yếu những nguồn tin chưa được công bố. Những tư liệu được công bố - sách vở, bài viết, vân vân – đều có mức độ quan trọng rất nhỏ. Phần lớn viết bằng tiếng Hebrew, tôi không tin rằng một bảng liệt kê tham khảo lại có ích với một học giả không đọc được ngôn ngữ

https://thuviensach.vn

này. Vì thế sẽ không có bảng liệt kê tham khảo nào được kèm trong bản dịch cuốn sách này.

Tôi ghi nhận và biết ơn sự giúp đỡ của tất cả những người hỗ trợ tôi trong quá trình nghiên cứu: những người đồng ý để tôi phỏng vấn hết lần này đến lần khác, các ban ngành thuộc các nguồn lưu trữ khác nhau đồng ý cho tôi tiếp cận các tài liệu và văn bản của họ gồm: kho lưu trữ quân đội, kho lưu trữ của đảng Xiôn, kho lưu trữ của đảng Lao động, Học viện Jabotinsky, kho lưu trữ Weizmann (tất cả đều ở Israel), Văn phòng Lưu trữ Công cộng ở London và rất nhiều kho lưu trữ tư nhân, thư viện và học viện công khác, ở Israel lẫn nước ngoài. Tôi cũng muốn bày tỏ lòng biết ơn đến những trợ lý Yehuda Kave, Dalia Zidon và Hanna Eshkar. Tôi đặc biệt hàm ơn trợ lý nghiên cứu chính của tôi, Nilly Ovnat, ông Haim Israeli, thư ký trung thành của Ben-Gurion, người đã giúp đỡ tôi một cách tận tụy trong hơn mười một năm, và Ina Friedman vì khả năng biên tập hiệu quả và thành thạo bản tiếng Anh của cuốn sách này. Giảng viên Yehuda Slutzki (Đại học Tel Aviv), ông Ahuvia Malkin và ông Gershon Rivlin đã dành nhiều tháng đọc bản thảo và cho tôi các lời khuyên vô giá, và chỉ dẫn quý báu đến những nguồn tư liệu hạng nhất.

Tuy nhiên, tôi không thể kết thúc phần lời tựa này mà không nhấn mạnh đến tầm quan trọng rất lớn phần đóng góp của chính Ben-Gurion cho cuốn sách này. Tôi không chỉ nói đến sự đóng góp ở việc ông đồng ý để tôi phỏng vấn hết lần này đến lần khác, hay cho phép tôi đọc và trích dẫn tài liệu và nhật ký của ông. Chúng ta đều biết các cuộc phỏng vấn có thể kém chính xác ra sao, và những tài liệu cùng thư từ có thể gây hiểu nhầm, hay chỉ thể hiện những mảnh ghép giới hạn của toàn bộ bức tranh như thế nào. Như chúng ta đã biết, nhật ký dùng làm tư liệu hồi ký thậm chí còn nguy hiểm hơn nếu không được phân tích, so sánh và đối

https://thuviensach.vn

chiế u kỹ lưỡng. Khi nói đế n sự đóng góp của Ben-Gurion, tôi nói đế n việc ông cho tôi cơ hội được theo chân hoạt động thường nhật của ông một cách gầ n gũi trong khoảng thời gian dài. Nhìn thấ y Ben-Gurion làm việc, nghiên cứu cách suy nghĩ và phát ngôn của ông, quan sát hành vi của ông, cảm nhận được gầ n như về mặt thể chấ t và sức mạnh của nhân cách ông trong các cuộc gặp riêng tư đã cho phép tôi – tôi tin như thế - thấ u hiểu sức hút ông tỏa ra và chứng thực việc ông sử dụng những phẩm chấ t không thể định nghĩa về quyề n lực, cảm hứng và tinh thầ n lãnh đạo để cảm hóa mọi người thành những người ủng hộ trung thành của ông, và cho phép ông dẫn dắ t đấ t nước vượt qua những cuộc chiế n hiểm nghèo nhấ t để có được độc lập và số ng còn.

https://thuviensach.vn

Chương 01. David Gruen

David mới mười một tuổi, một cậu bé Do Thái xanh xao mặc áo choàng dài màu đen trong một giáo đường Do Thái ở Plonsk, khi cậu lần đầu tiên nghe tin Messiah vị cứu tinh đã đến. Thiên hạ đồn ông là người tuấn tú với cặp mắt kiêu hãnh, rực lửa và chòm râu đen. Tên ông là Theodor Herzl, và ông sẽ dẫn dắt người dân Israel trở về vùng đất của cha ông họ. Với sự thơ ngây của con trẻ, David tin câu chuyện và lập tức trở thành một tín đồ nhiệt thành của Chủ nghĩa Xiôn vốn đang lan truyền khắp thế giới Do Thái. Hạt giống niềm tin vào chủ nghĩa này đã được gieo vào cậu từ thời thơ ấu, lúc cậu ngồi trong lòng ông nội mình là Zvi Aryeh Gruen để học tiếng Hebrew từng chữ một; khi cậu lắng nghe cha mình, Avigdor Gruen, một trong các lãnh đạo địa phương của *Hovevei Zion* (tạm dịch: Những người yêu Xiôn), một vị tiền bối của Phong trào Xiôn mới khởi sinh. Khi còn là một đứa trẻ, David Gruen quyết định một ngày nào đó cậu sẽ dựng nên ngôi nhà của chính mình trên chính Vùng đất Israel.

Niềm tin David hấp thụ tại quê nhà được nuôi dưỡng bằng bầu không khí độc nhất vô nhị của Plonsk. Có điều gì đó rất đặc biệt về thị trấn này. Không lớn, không nổi tiếng, cũng không trù phú. Trên thực tế, nó không hơn gì một thị trấn nhỏ bé hàng tỉnh ở nước Ba Lan thuộc Nga, phát triển xung quanh tòa lâu đài được xây dựng bởi một hoàng tử Ba Lan thời Trung Cổ. Plonsk mang đậm bản sắc Do Thái nhiều hơn cả Nga hay Ba Lan. Năm 1881, năm năm trước khi David chào đời, có 4.500 người Do Thái trong tổng số 7.824 cư dân ở đây, hầu hết là thương nhân và thợ thủ công vô cùng nghèo khó.

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, thị trấn vẫn lấy làm kiêu hãnh nhờ ngôi trường Kochari, do một nhóm học giả điều hành, những người – dưới danh xưng là *Kohol Koton* – đạt được tiếng tăm rộng khắp nhờ trình độ học vấn của mình. Sau một khoảng thời gian, một hội *Kohol Koton* nữa được thành lập tại Plonsk, dù bản chất khác: mục đích "hạ thấp xuống nhân gian" bằng cách truyền bá Kinh Thánh và ngữ pháp tiếng Hebrew cho người nghèo và ít học. Được lãnh đạo bởi giới trí thức địa phương, hội này được cho là hoạt động hiệu quả, và năm 1865, tất cả trí thức hàng đầu trong thị trấn đã thành lập Hội Bằng hữu Học hỏi và kinh Torah, tuyên bố: "Chúng ta sẽ nỗ lực kết hợp kinh Torah với việc học hỏi... nhằm thăng hoa ngôn ngữ thiêng liêng của chúng ta và văn học Hebrew, vốn – đáng tiếc biết bao – bị các trí thức hiện tại xua đuổi như gió thoảng... họ cho nó cũ kỹ và lỗi thời." Trong số những lãnh đạo của hội có một nhà buôn giàu có từng dạy tiếng Hebrew tại ngôi trường danh tiếng Kochari. Zvi Aryeh Gruen, "một người Do Thái cao lớn, tuấn tú," một người ngoan đạo không bao giờ đi ngủ trước khi đọc xong năm chương trong Kinh Thánh. Ông là người có học, thông thạo tiếng Hebrew, Đức và Ba Lan (khi về già ông học thêm tiếng Nga), và thư viện phong phú của ông bao gồm rất nhiều tác phẩm của Spinoza, Plato và Kant. Nhưng mối quan tâm hàng đầu của ông lại là ngôn ngữ Hebrew.

Gruen có bốn người con trai. Đứa thứ ba, Avigdor – gắn bó sâu sắc với Zvi Aryeh và tín ngưỡng của ông – tự cho mình là người thừa kế về mặt tâm linh của cha. Cũng như cha mình, Avigdor được giáo dục bài bản, là một học giả Hebrew tận tụy và thành viên tích cực của Hội Bằng hữu Học hỏi và kinh Torah. Ông cũng theo đuổi việc cha mình thực hiện khi về già: đại diện pháp lý. Avigdor cũng trở thành "một trong hai 'luật sư' Do Thái của thị trấn." Thực tế, Avigdor là người viết các loại đơn từ, nhưng ông cũng được ủy quyền tham gia các vụ tố tụng pháp đình. Trong quá trình làm việc, ông thiết lập

https://thuviensach.vn

các mô´i ràng buộc chặt chẽ với giới chức Nga và Ba Lan của thị trâ´n, và có được vị trí đáng kính trọng giữa cộng đô`ng Do Thái.

Avigdor cao lớn và thanh nhã, khuôn mặt dài của ông mang một hàng ria và chòm râu uy quyê`n. Ông cũng râ´t kỹ lưỡng vê` ngoại hình của mình, khi là công dân đâ`u tiên của Plonsk từ bỏ bộ quâ`n áo Do Thái truyê`n thô´ng để thay bă`ng áo đuôi tôm đen, cổ cứng, áo chẽn là cứng và nơ bướm. Khi còn trẻ, ông đã cưới Sheindel Friedman, một người họ hàng xa và là con gái duy nhâ´t của một địa chủ, người đã tặng đôi trẻ hai căn nhà gỗ cuô´i đường Goats với khu vườn lớn ở giữa. Sheindel "có dáng người nhỏ nhă´n, với những nét nổi bật". Sức khỏe của cô không được tô´t và sáu trong mười một đứa con của hai người đê`u chê´t không lâu sau khi sinh.

Gia đình Gruen tận hưởng một cuộc sô´ng thoải mái. Tâ`ng trên của nhà họ là nơi ở của một gia đình. Những người này làm công việc chăm đàn bò và các vật nuôi, lau dọn và nâ´u ăn. Avigdor Gruen cùng gia đình sô´ng ở tâ`ng dưới. Đôi khi công việc của Avigdor sẽ đưa ông đê´n Warsaw, cách đó bô´n mươi dặm. Nhưng hâ`u hê´t quãng đời của ông đê`u trôi đi yên bình và trâ`m lă´ng. Ông nă´m giữ một vị trí quan trọng trong cộng đô`ng Do Thái địa phương và được tôn thờ tại "Tân Giáo đường Do Thái", dành riêng cho những công dân giàu có và được kính trọng nhâ´t của thị trâ´n.

Có vẻ râ´t ngạc nhiên, khi mà, cột trụ xã hội này bị tiêm nhiễm bởi cơn điên mang tên "Tình yêu Xiôn". Tuy nhiên, sự nhạy cảm của Avigdor đô´i với căn bệnh này có từ â´u thơ, lúc ông đã ôm â´p lòng cảm mê´n sâu đậm dành cho Vùng đâ´t Israel. Cùng với sự hình thành của phong trào Những người yêu Xiôn năm 1884, ông trở thành một trong những thành viên đâ`u tiên, và ngôi nhà của ông biê´n thành trụ sở cho các hoạt động xã hội và buổi họp mặt của hội nhánh Plonsk. Tại đây, Những người yêu Xiôn đã dệt nên các giâ´c mơ non trẻ sự trở vê` của Chủ nghĩa Xiôn, trình bày những bài diễn

https://thuviensach.vn

thuyết đầy say mê về sự phục quốc Do Thái, ngâm các vần thơ khai trí, thu thập tiền quyên góp và thề trung thành với quê hương do tổ tiên để lại. Và cũng tại đây, hai năm sau sự thành lập của phong trào Những người yêu Xiôn, Sheindel Gruen đã hạ sinh đứa con thứ tư sống sót của bà: David Yosef Gruen.

David là một đứa trẻ bệnh tật, thấp và gầy giống mẹ. Cậu không kết bạn với đám trẻ cùng tuổi và hiếm khi ra ngoài để chạy nhảy sau vườn. Đầu cậu to một cách không cân đối, và người cha lo lắng đã mang cậu đến thị trấn kế bên Plonsk để tham vấn một chuyên gia, người này đã sờ tay lên đầu cậu bé và trấn an Avigdor rằng, con trai ông sẽ trở thành một người vĩ đại. Sheindel, một phụ nữ Do Thái sùng đạo, kết luận một cách tự hào rằng "Duvcheh" (biệt danh của David) của bà lớn lên sẽ thành một giáo sĩ Do Thái vĩ đại và nghiên cứu kinh Torah.

Sheindel quan tâm đặc biệt tới cậu con trai ít nói và ưu ái cậu hơn các anh em của mình, sự ưu ái thể hiện trong cả niềm tự hào về trí khôn lẫn việc đáp ứng các nhu cầu của cậu. Thể trạng của cậu bé rất tệ, cậu hay ốm và bị ngất. Lo lắng cho sức khỏe của con, bà rời những đứa con còn lại để mang cậu đến một ngôi làng vào dịp hè. David, vốn luôn xa cách anh chị mình, lại rất gắn bó với mẹ. Năm David mười một tuổi, cái chết của người mẹ trong lúc sinh đã gây nên cú sốc rất lớn với cậu. Phải mất rất lâu Ben-Gurion mới có thể chấp nhận thực tế nghiệt ngã này. "Hằng đêm, tôi gặp Mẹ trong mơ. Tôi trò chuyện và hỏi bà 'Tại sao chúng con không thấy mẹ ở nhà?'. Suốt nhiều năm nỗi đau này không hề thuyên giảm," ông viết lại sau này.

Sau cái chết của Sheindel, cậu bé trầm ngâm, cô độc lại càng thu mình hơn. Chị em cậu không thể thay thế mẹ, và người vợ hai của cha không thể có được cảm tình của David. Ngược lại, cậu làm ngơ và xa lánh người mẹ kế cho đến bà qua đời. Nhưng David rất gắn bó

https://thuviensach.vn

với cha, “Nhờ cha mà tôi thừa hưởng tình yêu dành cho Vùng đâ´t Israel... và ngôn ngữ Hebrew.” Hẳn thê´, cha của David đã lâ´p đâ`y trái tim cậu bă`ng tinh thâ`n Xiôn với hình hài nguyên bản nhâ´t của nó. Nhưng chính ông nội Zvi Aryeh mới là người thật sự dạy cậu tiê´ng Hebrew. Mỗi ngày, khi David đê´n văn phòng, ông cụ dẹp công việc sang một bên, đặt cậu ngô`i lên đâ`u gô´i và kiên nhẫn dạy cậu từng chữ Hebrew. Theo cách này, Hebrew trở thành ngôn ngữ mẹ đẻ thứ hai của David: cậu nói và viê´t vô cùng thành thạo.

“Duvcheh” học hành bài bản tại ngôi trường dòng Do Thái còn được gọi là *heder*. Bă´t đâ`u từ tuổi lên năm, cậu học tại một trường *heder* truyê`n thô´ng, khi bảy tuổi cậu tiê´p tục học với một thâ`y giáo “hiện đại”, một người gù lưng dạy ngữ pháp Hebrew và Kinh Thánh. Vị giáo viên thường đọc một đoạn văn trong Kinh Thánh tiê´ng Đức, và bă´t học sinh lặp lại các từ tiê´ng Đức mà không câ`n hiểu nghĩa, rô`i ông mới dịch nghĩa từng câu văn. Sau này, David tiê´p tục học tại một “trường *heder* cải cách”, ở đây cậu học Kinh Thánh và tiê´ng Hebrew. Ngoài nê`n giáo dục Do Thái, cậu bé tóc xoăn, ham học hỏi còn theo học một trường công của người Nga, ở đó cậu đã tiê´p thu các nguyên lý cơ bản của tiê´ng Nga và được biê´t đê´n những tác gia Nga vĩ đại, ảnh hưởng sâu să´c đê´n nhân sinh quan của cậu sau này.

Có ba cuô´n sách để lại dâ´u â´n lên thê´ giới quan của *David*. *The Love of Zion* (Tình yêu Xiôn) của Avraham Mapi... “đã thổi hô`n cuộc sô´ng vào những trang giâ´y của Kinh Thánh... và tăng thêm lòng thành của tôi đô´i với Vùng đâ´t Israel.” *Uncle Tom’s Cabin* (Túp lê`u của bác Tom) của Harriet Beecher Stowe “truyê`n cảm hứng đô´i với tôi vê` sự kinh hãi nô lệ, nô dịch và lệ thuộc... Sau khi đọc xong *The Resurrection* (Phục sinh) của Tolstoy, tôi đã trở thành người ăn chay, tuy nhiên, khi rời khỏi nhà của cha, tôi không thể

https://thuviensach.vn

chuẩn bị đồ ăn phù hợp với mong muốn bản thân, nên tôi đã ăn thịt trở lại."

Song nhân sinh quan của David được vun đắp bởi nhiều thứ khác ngoài việc đọc và học hành bài bản. Mỗi ngày, từ trường trở về nhà, cậu ném mình vào thế giới của *Những người yêu Xiôn,* và cuốn sách này trở thành một phần không thể thiếu trong tâm hồn cậu. Giữa David và cha còn có một sự thấu hiểu sâu sắc. Avigdor thích cậu bé ngồi cạnh mình trên giường và dành toàn bộ các buổi tối để giảng cho cậu về địa lý và lịch sử. Chỉ một lần duy nhất Avigdor đánh con trai mình. "Khi cha biết tôi đã không tuân theo các nghi thức đeo bùa, ông đã tát vào mặt tôi, lần duy nhất trong đời." Tuy nhiên, cậu nhóc không chịu thôi, vẫn lì lợm từ chối tuân thủ các quy tắc tín ngưỡng và ngừng cầu nguyện. Cặp môi mỏng mím chặt và chiếc cằm nhô ra một cách quyết liệt minh chứng cho cá tính ngoan cố và mạnh mẽ của cậu. Avigdor Gruen đã phải nhượng bộ.

Avigdor rất tự hào về David. Tuy là người quá uy quyền để có thể chia sẻ ý nghĩ của mình với con, ông vẫn tin rằng David nổi trội hơn bạn bè cùng trang lứa. Vì vậy, ông quyết định cậu bé nên được hưởng nền giáo dục ưu việt nhất, và ông đặc biệt lo lắng về những trở ngại trong các ngôi trường Nga thường hiện diện trên hành trình của những thiếu niên Do Thái. Năm 1896, với sự góp mặt của Theodor Herzl với cộng đồng Do Thái, Avigdor đã trở thành một người nhiệt thành theo Chủ nghĩa Xiôn. Quá lo lắng cho tương lai của David, ông quyết định cầu cứu vị thầy tâm linh của mình. David chỉ mới mười lăm tuổi khi – không chút hay biết – cha viết thư về cậu gửi đến Herzl, chủ tịch của Tổ chức Xiôn:

"Plonsk, ngày 1 tháng 11, 1901.

https://thuviensach.vn

Kính gửi Lãnh đạo của dân chúng tôi, người phát ngôn quô´c gia, Tiê´n sĩ Herzl, người đứng trước các Đâ´ng Quân vương!

Tôi đã quyê´t định sẽ trải lòng với Người... Dù tôi là kẻ trẻ tuổi nhâ´t trong sô´ hàng ngàn người Israel, Chúa đã ban phước cho tôi có một đứa con xuâ´t chúng, học cao hiểu rộng. Vẫn còn trong thời huy hoàng của những năm tháng thiê´u niên, khoảng mười lăm tuổi, song bụng dạ nó đã chứa đâ`y kiê´n thức, và ngoài ngôn ngữ mẹ đẻ của chúng ta, tiê´ng Hebrew, nó còn biê´t quô´c ngữ, kiê´n thức toán học và nhiê`u môn khác, linh hô`n nó luôn khao khát học hỏi. Nhưng mọi ngôi trường đê`u đóng cửa trước mặt nó, chỉ vì thă`ng bé là người Do Thái. Tôi đã quyê´t định gửi nó ra nước ngoài để học khoa học, và có người đã khuyên tôi gửi nó đê´n Vienna, nơi cũng có một trung tâm dạy học cho người Do Thái, một trường đại học cho các giáo sĩ. Vì thê´, tôi đã quyê´t định mang việc này đê´n trước Người, để Người có thể tiê´n cử con trai tôi và để tôi cũng có thể hưởng lợi từ lời khuyên và sự sáng suô´t của Người. Vì còn ai có thể làm thâ`y được như Người, và ai – nê´u không phải Người – có thể chỉ dạy tôi biê´t phải làm gì? Vì tôi quá bâ´t lực để nuôi dạy con trai, đứa con tôi trân quý như con ngươi trong mă´t mình.

Với tâ´t cả thành kính.

Avigdor Gruen."

Lá thư này không bao giờ được hô`i đáp, và cho đê´n lúc chê´t, Avigdor cũng không hê` nói cho con trai ông biê´t vê` nỗ lực tiê´p cận vị chủ tịch của Tổ chức Xiôn.

Khi David mười bô´n tuổi, cậu đi theo con đường của cha và người anh Avraham bă`ng cách lao vào các hoạt động phục quô´c Do Thái. Cùng với những người bạn thân nhâ´t, David giúp thành lập Hội Ezra, mục tiêu là đẩy mạnh ngôn ngữ nói Hebrew. Mặc dù râ´t ít đứa

https://thuviensach.vn

thể hiện bản thân bằng thứ tiếng này, lũ nhóc trai bắt đầu chỉ gọi nhau bằng tiếng Hebrew và dùng từ ngữ Hebrew để thay thế các cụm từ tiếng Nga, Ba Lan hay tiếng Yiddish. Sau những cuộc thảo luận mệt mỏi kéo dài cùng các bậc phụ huynh đầy nghi ngại, các giáo viên bảo thủ và những ông chủ khắc nghiệt tuyển dụng lao động trẻ em, các thành viên Ezra đã thành công khi tập trung được khoảng 150 đứa trẻ – rất nhiều trong số chúng mồ côi và là thợ học nghề – để dạy Kinh Thánh và tiếng Hebrew – các kỹ năng đọc, viết và nói. Chỉ trong nửa năm, các nỗ lực đã sinh trái ngọt: lũ trẻ rách rưới của họ đã giao tiếp với nhau bằng tiếng Hebrew trong lúc lang thang trên khắp nẻo đường ngập rác của thị trấn Plonsk.

Không chỉ là một câu lạc bộ của những nam sinh tỉnh lẻ, Ezra là một nhóm độc nhất vô nhị của những thân hữu do ba thủ lĩnh lãnh đạo: Shmuel Fuchs, người lớn tuổi nhất, cao lớn, cường tráng và là nhà lãnh đạo tài năng; Shlomo Zemach, trẻ hơn hai tuổi, con của một trong những gia đình nổi bật và giàu có nhất thị trấn; và David Gruen, người trẻ nhất. Trong bài diễn thuyết đầu tiên tại Hội Ezra, David đã chọn đề tài "Chủ nghĩa Xiôn và các nền văn hóa." Cậu cũng lần đầu thử viết lách. Cùng với Shlomo Zemach và Shmuel Fuchs, cậu quyết định xuất bản một tờ báo dành cho người trẻ dưới sự bảo trợ của Hội Ezra. Tờ báo bao gồm những sáng tác đầu tiên của David – thơ ca – nhưng sau vài số đã thất bại.

Shlomo và Shmuel một lần nữa sát cánh bên David khi – ở tuổi mười bảy – cậu thực hiện quyết định quan trọng nhất trong đời mình. Vào một sáng tháng Tám nóng bức, bộ ba ra ngoài bơi lội nơi dòng sông Plonka chậm rãi chảy qua thị trấn tạo thành một khúc sông tĩnh lặng, râm mát. Trần truồng, ướt nhẹp và cao hứng, chúng cùng ngồi xổm ở bờ sông đọc tờ báo ngày và bản báo cáo của Hội nghị Xiôn lần thứ Sáu ở Basel, trong đó Herzl đã trình bày "Chương trình Uganda" nhằm thành lập một nhà nước Do Thái ở châu Phi

https://thuviensach.vn

như chô´n dừng chân tạm thời cho người Do Thái, vô´n đang gặp họa từ hàng loạt vụ tàn sát. Vô cùng thâ´t vọng với bản kê´ hoạch, ba chàng trai trẻ đưa ra các ý nghĩ nổi loạn. Với họ, Vùng đâ´t Israel là quê hương duy nhâ´t của người Do Thái, và họ bă´t đâ`u cuộc trò chuyện nghiêm túc làm sao để chô´ng lại điê`u tai ương họ gọi là "Chủ nghĩa Uganda" một cách tô´t nhâ´t. Tại nơi đó và chính lúc đó, họ đạt được quyê´t định:

"Chúng tôi đã kê´t luận ră`ng cách hiệu quả nhâ´t để chô´ng lại 'Chủ nghĩa Uganda' chính là giành lại Vùng đâ´t Israel."

Quyê´t định này còn hơn cả một kê´ hoạch tác chiê´n, nó là sự kê´t tinh của một lý tưởng. Giâ´c mộng giành quyê`n kiểm soát Vùng đâ´t Israel của họ chỉ có thể hiện thực hóa bă`ng hành động, chứ không phải bă`ng chữ nghĩa: quyê´t định này ngụ ý một sự cam kê´t dành cho con đường hành động cá nhân và sự phản đô´i toàn diện đê´n Chủ nghĩa Xiôn "bă`ng miệng". Buổi sáng mùa hè nóng bỏng đó đã chứng kiê´n màn biểu diễn đâ`u tiên của lý tưởng đánh dâ´u phẩm châ´t của David Gruen. Từ đó trở đi, ông không bỏ lỡ bâ´t cứ cơ hội nào để chứng minh sự ưu tiên dành cho hành động thay vì ngôn từ. "Trong mă´t con" – vê` sau ông viê´t cho cha mình – "giành được một vùng đâ´t là Chủ nghĩa Xiôn duy nhâ´t, còn mọi thứ khác chỉ là huyễn hoặc, nói suông và tuyệt đô´i phí thời gian."

Một cách công chính, bộ ba đánh dâ´u vào lịch làm việc của họ chuyê´n đi đê´n Palestine. Shlomo là người đâ`u tiên khởi hành, anh sẽ khảo sát vùng đâ´t rô`i quay vê` Plonsk. Còn có một lý do lãng mạn khác đă`ng sau quyê´t định này: chàng Shlomo Zemach trẻ tuổi đang yêu người chị gái xinh đẹp của Shmuel và hy vọng cùng nàng đê´n Palestine. Thê´ là chàng quyê´t định ră`ng sau khi đã chuẩn bị xong cơ sở để đón nàng, chàng sẽ trở vê` Plonsk. Rô`i, với sự trợ giúp của Shmuel và David, cậu sẽ trô´n đi cùng nàng, và cả bô´n người sẽ cùng đào tẩu đê´n Palestine.

https://thuviensach.vn

David sẽ là người cuố i cùng ra đi. Trong bấ t cứ trường hợp nào, cậu cũng không quá vội vã. Palestine cầ n thợ xây dựng, cậu nói với bạn bè mình, nên cậu tìm học các môn kỹ thuật, và ngay khi lấ y được bằ ng kỹ sư, cậu mới ra đi. Tuy thế , cậu quyế t định phải đế n Warsaw trước tiên để chuẩn bị cho kỳ thi đầ u vào trường đại học kỹ thuật. Chuyế n khởi hành đế n Warsaw của David được lên lịch vào mùa hè đó. Tuy nhiên, mùa thu và cả mùa đông đã qua mà cậu vẫn trì hoãn. Những câu hỏi chấ t vấ n của bạn bè chỉ nhận được câu trả lời lảng tránh, che đậy lý do chính của sự trì hoãn: cậu đang yêu một cách điên dại.

Cậu từ chố i nói với bấ t kỳ ai, nhưng khi Zemach và Fuchs đọc những bài thơ được David trữ tình hóa như "khởi nguồ n đời anh, hy vọng và niề m tin của anh, giế ng mát đời anh và linh hồ n của linh hồ n anh," họ hiểu cậu đang yêu. Rõ ràng cậu ngầ m thừa nhận điề u ấ y, nhưng lại từ chố i cho biế t tên cô gái hay thú nhận độ sâu sắ c tình cảm của mình. Một năm sau cậu mới chịu mở lòng, trong lá thư gửi Shmuel Fuchs:

"Tôi luôn có khát khao trải lòng cho một người khác, nhưng một thế lực bí ẩn đã ngăn tôi lại, khóa chặt môi tôi... Đúng, tôi đã yêu – như cậu đã biế t – nhưng cậu không biế t tôi yêu mạnh mẽ đế n nhường nào... như vụ nổ của một ngọn núi lửa đang hoạt động, lửa tình đang thiêu đố t tim tôi. Mọi bài thơ tôi viế t chẳng hơn gì chiế c bóng mờ của tim mình... Đột nhiên, tôi bắ t đầ u nghi ngờ tình yêu của mình... tôi đã thật sự yêu chưa? Câu hỏi này không cho tôi ngơi nghỉ hằ ng đêm. Cùng lúc đó, còn có những khoảnh khắ c khác khi tôi không thể tin rằ ng linh hồ n mình có thể tìm thấ y chỗ cho câu hỏi ngây ngô như vậy... tình yêu của tôi chưa mãnh liệt đế n vậy. Tuy nhiên, dầ n dầ n tôi nhận ra mình không yêu nàng... trong tim, tôi vẫn cảm thấ y có một tình cảm luyế n ái mạnh mẽ, nhưng không phải dành cho cô ấ y. (Đế n ngày hôm nay, tôi vẫn không biế t mình đã

https://thuviensach.vn

ngừng yêu cô ấ y, hay chỉ là chưa từng yêu...) Đó là lúc giữa đông. Đế n khi ấ y, tôi vui không tả; sau đó, tôi khố n cùng... trái tim khiế n tôi phiề n não làm sao, hố i tiế c khiế n tôi khổ sở dường nào, đế n khi ấ y vẫn có những lúc tôi ngồ i trên giường cả đêm để khóc... Tôi không thể số ng tiế p tại Plonsk nữa. Đó là một trong những lý do thúc giục tôi đế n với Warsaw mùa hè năm ấ y – cũng hệt như khi tình yêu là lý do để tôi lưu lại Plonsk lúc mới vào đông. Nhưng tấ t cả điề u đó đã thuộc về quá khứ... Ngay cả hiện tại, có lúc ái tình vẫn thoáng qua tim tôi như tia chớp, một nhúm lửa hồ ng sẽ bùng cháy – đặc biệt khi tôi một mình và nhớ lại những sự tưởng đã lãng quên... Nhưng chỉ giây lát sau, nó liề n qua đi... Liệu tim tôi đã cứng lại, hóa đá? Ai có thể giải những câu đố của tâm hồ n?"

Trên đây chính là David Gruen ở tuổi mười bảy, một chàng trai nhạy cảm đang yêu, khóc thầ m hằ ng đêm vì cõi lòng lầ n đầ u tan nát, một cậu bé viế t thơ về người mình yêu và liên tục trì hoãn hiện thực hóa mong muố n được ở gầ n nàng. Về sau trong cùng lá thư, cậu cố gắ ng phủ nhận lời tâm sự chân thành của mình: "'Bình minh luôn minh mẫn hơn chiề u tà' một ngạn ngữ Nga đã nói như vậy – và nói đúng. Nhớ lại những gì đã viế t đêm trước, tôi đã tự cười mình. Thật là sự yế u mề m lố bịch – tôi thậm chí còn định bắ t đầ u một lá thư hoàn toàn mới, nhưng tôi quá lười cho chuyện đó, và thời gian thì không cho phép."

Với một trái tim tan vỡ (mặc dù sau này cậu đã quên tên của mố i tình đầ u), David rời Plonsk và khởi hành đế n Warsaw. Nhưng có vẻ, trong một năm rưỡi cậu số ng tại thủ đô Ba Lan, hàng loạt trở ngại lớn lao cùng lúc xuấ t hiện. Cậu cảm thấ y bị cô lập và trầ m cảm giữa thành phố lớn này. Trên tấ t cả, nhóm bạn cậu bỏ lại ở Plonsk đã tan rã và đường ai nấ y đi. Trái với kế hoạch ban đầ u, Shmuel Fuchs lại là người đầ u tiên khởi hành, và điểm đế n của cậu – nước Anh – là cú giáng mạnh cho David, người từng rấ t gắ n bó và xem

https://thuviensach.vn

Fuchs như một “người anh trai”. Việc chia ly của họ đã để lại nỗi buồn sâu sắc cho David.

Tại Warsaw, David ở cùng những người họ hàng. Nhưng cậu nhanh chóng thấy rõ họ đang gặp khó khăn tài chính, vốn cũng ảnh hưởng đến chính cậu. Hơn nữa, trong thời gian này tình hình tài chính của cha cậu cũng bị giảm sút, và David không muốn hỏi xin tiền ông. May mắn thay, David đã tìm được việc làm bán thời gian là gia sư, và mọi việc khá lên trong một khoảng thời gian. Cậu thuê nhà cùng với một người bạn, song cậu không thể tìm thấy bình yên trong tâm hồn và thường bị trầm cảm. Mọi việc tệ hơn khi các kế hoạch cá nhân của David đều gặp trở ngại. Cậu đến Warsaw để học, nhưng một người Do Thái rất khó được nhận vào một ngôi trường trung học Nga vì các quy định ngặt nghèo của chính quyền Nga hoàng. Nên cậu quyết định theo học tại trường kỹ thuật cho thanh niên Do Thái, do nhà thiện nguyện người Do Thái tên Vavelberg sáng lập. Để chuẩn bị cho kỳ thi đầu vào, cậu bắt đầu học thêm tiếng Nga, vật lý và toán học. Nhưng vào năm 1904, đầu vào trường Vavelberg chỉ dành cho học sinh đã tốt nghiệp trung học, và giấc mơ của David lại tan thành mây khói.

Chàng trai trẻ đang dò dẫm lối đi thì tin dữ lại ập đến: Theodor Herzl đã qua đời. Đầu tiên David chìm vào tuyệt vọng và mất hết tự tin: “Những ý nghĩ buồn bã và cay đắng thỉnh thoảng cứ dâng trào trong tim tôi, những lo lắng về tương lai của Chủ nghĩa Xiôn và nhân dân chúng tôi,” ông viết trong thư cho một người bạn. “Hoài nghi và sự không chắc chắn hút cạn máu huyết và đầu độc sức khỏe tôi, và có lúc chúng tiêm nhiễm nỗi tuyệt vọng – lạnh và kinh khủng như cái chết – vào tâm hồn tôi... Liệu ai có thể trả lại niềm tin mãnh liệt và tươi sáng cho tôi, không bị hoen ố bởi bóng đen của hoài nghi, hay ý nghĩ tuyệt vọng!” Có vẻ cậu không có ai ở bên ủng hộ và khích lệ tinh thần. Nhưng ngay khi đó thì Shlomo Zemach, chàng

https://thuviensach.vn

trai trẻ mơ mộng từ Plonsk, nổi lên dẫn đường, và tấm gương của chàng được nhiều người học theo, trong đó có David Gruen.

Ngày 25 tháng Mười một năm 1904, David trở về Plonsk trong một chuyến thăm kéo dài hai ngày. Cùng ngày đó, cậu tổ chức một buổi họp mặt bí mật với Shlomo, và hai người quyết định rằng Shlomo sẽ đến Palestine ngay khi có cơ hội đầu tiên. Vào ngày 12 tháng Mười hai, cha của Shlomo bảo chàng trai trẻ đến ngân hàng rút tiền từ tờ ngân phiếu 580 rúp. Vượt qua sự cắn rứt lương tâm, chàng trai đi đến quyết định: cầm tiền và đến Warsaw, nơi người bạn David đang chờ.

Mất trọn một ngày để Shlomo chuẩn bị cho chuyến du hành đến Palestine. Lo ngại cha sẽ đuổi theo và lôi mình về nhà, cậu trốn ở nhà một người bạn. Chiều tối hôm đó, anh trai Zemach xuất hiện trong phòng David. “Tôi thấy anh ta đang ngồi trong phòng chúng ta,” David viết cho Fuchs ngày hôm sau. “Anh ấy nói với tôi một cách điềm tĩnh, không thể hiện bất cứ cảm xúc nào. Bạn có thể tưởng tượng ra cuộc trò chuyện không. Tôi trấn an anh ấy rằng Shlomo đã đi rồi. Tôi không biết liệu anh ấy có tin mình hay không, nhưng anh ấy đã không trở lại nữa và có thể đã quay về Plonsk.”

Shlomo khởi hành vào ngày 13 tháng Mười hai, và vài tuần sau cậu đã ở Palestine. Xúc động vì hưng phấn, Shlomo Lavi, một người bạn của David, xông vào ngôi trường dòng Do Thái ở Plonsk để đọc to tấm danh thiếp vừa nhận được từ Shlomo Zemach: “Các bạn tôi ơi, Shalom! Tôi giờ đang ở Rishon le-Zion. Trước mặt tôi đây, khi đang viết cho các bạn, là hai đồng bishliks tôi kiếm được bằng chính đôi tay của mình… việc kiếm sống ở vùng đất của chúng ta là khả thi. Tôi ăn bánh mì và ôliu cho bữa sáng và trưa… Đừng lo lắng, hãy đến đây, và các bạn sẽ có việc làm.”

https://thuviensach.vn

Bước tiến của Shlomo Zemach đã tác động sâu sắc đến những con người trẻ tuổi ở thành phố Plonsk. Qua một đêm, chàng trai trẻ đã trở thành biểu tượng của cuộc nổi dậy chống lại sự thỏa hiệp, chống lại cuộc sống trong tình trạng Diaspora, phản đối việc những bậc phụ huynh dùng vũ lực ngăn con mình đến Vùng đất Israel. Quyết định cá nhân của David Gruen được cho là bị ảnh hưởng bởi Zemach. Cậu hoãn lại chuyến khởi hành của mình trong hơn một năm, nhưng mọi hoạt động khác của cậu trong giai đoạn đó đều được định hướng cho một mục tiêu duy nhất: chuẩn bị bản thân cậu – và những người bạn – cho cuộc sống tại Palestine. Cậu không còn là chàng trai trẻ chân chất từng trì hoãn đi đến Warsaw trong bộ com-lê lịch duyệt, áo gilê sẫm màu cùng cà vạt lụa. David trở về Plonsk trong bộ *rubashka*, và điều này biểu thị không chỉ sự thay đổi về trang phục. Trong khi ở Warsaw, cậu đã tận mắt chứng kiến những chính biến của Cách mạng Nga 1905 và cơn cuồng nộ bạo lực xã hội quét qua thủ đô Ba Lan vào thời điểm đó. Cậu đã chứng kiến công nhân bãi công và người biểu tình, những nhà hùng biện kêu gọi tự do và công lý, và những binh lính, cảnh sát Nga bắn vào đám đông. Mặc dù sự miêu tả của cậu với các sự kiện này rất thận trọng, nhưng không gì nghi ngờ rằng tầm nhìn của cậu đã bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi các cảnh tượng này và còn hơn thế nữa trong suốt giai đoạn thứ hai của cuộc cách mạng.

Rồi một thử thách khác lại xuất hiện mang đến hương vị mới cho cuộc đời của David Gruen: sự trỗi dậy của Bund, đe dọa thay thế Chủ nghĩa Xiôn trong trái tim nhiều người. David tuyên bố cuộc chiến không khoan nhượng đối với Bund, và trong trận đấu ý thức hệ diễn ra sau đó, bạn bè cậu giật mình nhận ra cậu là một nhà diễn thuyết tài ba và là một nhà tranh biện dữ dội với năng lực thuyết phục mạnh mẽ. Chiến dịch chống lại Bund không phải là lần đầu tiên David bước lên bục diễn giả. Vào tháng Năm năm 1904, tại một phiên họp của Ezra, cậu đã trình bày bài phát biểu về quan điểm của

https://thuviensach.vn

Spinoza đô´i với "Sự lựa chọn dân tộc Israel của Thượng Đê´", và vài tháng sau, khi trình bày xong một bài tán dương Herzl tại một giáo đường, "anh â´y đã khiê´n người ta rơi lệ". Nhưng màn ra mă´t với tư cách một diễn giả tâ`m cỡ chỉ đê´n trong quá trình diễn ra "cuộc bút chiê´n" với Bund.

Hê´t lâ`n này đê´n lâ`n khác, đại bản doanh Bund ở Warsaw – xem Plonsk như cái gai câ`n nhổ bỏ – gửi những diễn giả giỏi nhâ´t đê´n; và hê´t lâ`n này đê´n lâ`n khác, "Duvcheh" Gruen, thâ´p bé và ră´n rỏi trong bộ *rubashka*, lại đứng trên bục diễn thuyê´t của giáo đường và đánh bại họ bă`ng khả năng hùng biện să´c bén của mình. Trong quá trình đô´i đâ`u này, David không chỉ vươn lên thành một nhà diễn thuyê´t lưu loát với khả năng phân tích tài ba, mà còn là một người có hệ tư tưởng chính trị vững chă´c. Từ giữa năm 1905, cậu đã là một trong những thành viên tích cực của phong trào lao động Do Thái mới – Poalei Zion (tạm dịch: Những công nhân Xiôn).

Poalei Zion nổi lên như sự tổng hòa của hai phong trào đang gây hào hứng cho cộng đô`ng Do Thái: Chủ nghĩa Xiôn và chủ nghĩa xã hội Nga. Poalei Zion xem Chủ nghĩa Xiôn là mục tiêu chính của người Do Thái, còn chủ nghĩa xã hội là cơ câ´u lý tưởng cho xã hội công bă`ng sẽ thô´ng lĩnh ở quê hương Do Thái. David tìm thâ´y chi nhánh của Poalei Zion ở Plonsk. Cậu cũng tổ chức cuộc bãi công đâ`u tiên của thị trâ´n dành cho giới thợ may và thợ kéo sợi để đòi hỏi điê`u kiện lao động tô´t hơn. Trong bóng tô´i của Cách mạng Nga 1905, cuộc tranh cãi của những người Xiôn theo chủ nghĩa xã hội và những người Bund cũng theo chủ nghĩa xã hội diễn ra dưới bâ`u không khí "cách mạng" râ´t phù hợp. Đại biểu phe Bund có mặt tại giáo đường Plonsk với một khẩu súng ngă´n bên hông cùng sự hộ tô´ng của hai vệ sĩ. David, cũng được vũ trang và bảo vệ, sẽ bước lên diễn đàn để đô´i đâ`u với ông ta. Khi sự im lặng kịch tích, căng thẳng đã lan khă´p giáo đường, hai người đàn ông dè chừng nhau và cuộc

https://thuviensach.vn

khẩu luận bắt đầu. Không mất nhiều thời gian để David Gruen giành được thắng lợi đầu tiên của mình: cậu chặn đứng pha công kích của phe Bund tại Plonsk, khiến cho Poalei Zion trở thành phong trào dẫn đầu những người trẻ của thị trấn.

Ảnh hưởng của David sớm vượt xa khỏi ranh giới Plonsk. Ban lãnh đạo của Poalei Zion tại Warsaw, nhanh chóng công nhận tài năng của cậu, bắt đầu để cậu thực hiện những nhiệm vụ khác nhau đến các tỉnh lân cận. Bất chấp ngoại hình quá trẻ của mình, cậu cũng đạt được những thành công tương tự. Khuôn mặt trẻ thơ của cậu bắt đầu cứng cáp hơn, cậu để râu và lần đầu tiên để tóc dài. Trên thực tế, mái tóc xoăn dài, chiếc áo choàng Nga và chiếc mũ kêpi (thời trang mới nhất khi đó giữa những nhà cách mạng) là bằng chứng đủ để cảnh sát Ba Lan bắt giữ cậu vì những hoạt động mang tính lật đổ chính quyền. Những người họ hàng khiếp sợ của cậu ở Plonsk đã đoán chắc rằng "gã cách mạng nguy hiểm" phải đối mặt với giá treo cổ. Tuy nhiên, bằng sự can thiệp của cha, người đã vội chạy đến từ Plonsk, David nhanh chóng được thả tự do.

Sự cầm tù là một trải nghiệm đau đớn đối với David. Lần đầu tiên trong đời, cậu đối mặt với những kẻ Do Thái đầu đường xó chợ. "Tôi còn nghe được những thứ làm tôi kinh sợ. Việc buôn bán phụ nữ là độc quyền trong những bàn tay Do Thái. Trước đó tôi không bao giờ hình dung những kẻ như vậy lại tồn tại." Tuy nhiên không lâu sau cậu lại bị bắt giam (trên đường đến dự một buổi phân xử ở thành phố láng giềng), và lần này cậu mang theo những tài liệu phạm pháp liên quan đến hoạt động chính trị của mình. Một lần nữa cha cậu lại cứu nguy với "khoản đóng góp" một nghìn đồng rúp để cảnh sát quên đi tội trạng của David. Ngay sau khi được thả, cậu lại quay về với những hoạt động của mình.

Mùa hè năm 1905, Shlomo Zemach trở về từ Palestine trong vài tháng như đã hứa trước đó. Cậu chưa quên kế hoạch ban đầu, và với

https://thuviensach.vn

sự giúp sức của David cậu cô´ gă´ng thuyê´t phục chị gái của Shmuel Fuchs trô´n theo cậu đê´n Palestine. Cuô´i cùng cô từ chô´i, và khi nhóm những nhà tiên phong bă´t đầ`u lên kê´ hoạch cho chuyê´n khởi hành đê´n Palestine vào đầ`u mùa hè năm 1906, cô đã không đi cùng. Nhưng Rachel Nelkin thì có.

Rachel là con gái nuôi của Simcha Eizik, lãnh đạo Hovevei Zion ở Plonsk. Nàng là một cô gái cao ráo, xinh đẹp với đôi mă´t đen và mái tóc đen được vâ´n quanh đầ`u. Gia đình Gruen và Eizik là bạn bè thân thiê´t, và David biê´t Rachel từ khi còn bé. Khi trở vê` Plonsk, cậu bỗng nhận thâ´y nàng đã trở thành một thiê´u nữ xinh đẹp. Với tâ´t cả niê`m say đă´m của tuổi trẻ, cậu phải lòng nàng, và lâ`n này cậu không thèm che giâ´u cảm xúc của mình với bạn bè và gia đình nữa.

Rachel cũng gă´n bó râ´t sâu đậm với David và đi xa đê´n mức phạm một lỗi dẫn đê´n kê´t quả là nhiê`u gia đình câ´m con gái họ làm bạn với nàng: nàng công khai đi cạnh cậu trên đường phô´ mà không có ai đi kèm! “Người dân Plonsk râ´t bảo thủ,” ông nhớ lại nhiê`u năm sau đó. “Một chàng trai và cô gái không được sánh bước cùng nhau trên đường. Nên khi tôi đi dạo cùng nàng, đã có một sự phản ứng dữ dội nổ ra ở Plonsk: Chuyện này là sao? Sao hă´n dám chứ?”

Mô´i tình lãng mạn của họ suýt kê´t thúc trong bi kịch. David không phải người duy nhâ´t có tình cảm với Rachel. Trong sô´ nhiê`u người thâ`m yêu nàng có Shlomo Lavi, nhưng cậu ta quá nhút nhát không dám nói chuyện với nàng. Shlomo ghen tuông cuô`ng dại với David, vì đã đê´n thăm nhà Rachel quá thường xuyên và thậm chí còn dạo phô´ cùng nàng. Một ngày nọ, trong cơn cuô`ng ghen, Shlomo rút dao và lao vào tình địch. David chạy trô´i chê´t, Lavi truy đuổi cậu khă´p hang cùng ngõ hẻm của Plonsk đê´n khi cậu kiệt sức và “bi kịch kiểu Shakespeare” đi đê´n hô`i kê´t. Tuy nhiên, theo thời

https://thuviensach.vn

gian, hai chàng trai đã làm lành và thiết lập tình bằng hữu bền vững.

Cuối hè năm đó, một nhóm những "nhà tiên phong" – quy mô lớn nhất đến thời điểm đó – rời Plonsk đến Palestine. Họ bao gồm Shlomo Zemach, David Gruen, Rachel Nelkin và mẹ của nàng. Rachel và David đã bên nhau trong suốt chặng đường đến Odessa, và họ cùng lên con tàu Nga xiêu vẹo mang họ đến Palestine. Nhưng họ không được nằm cạnh nhau vì lúc phải tìm chỗ ngủ trên sàn tàu khô cứng của khoang vé hạng tư, mẹ của Rachel, e sợ trước gã trai trẻ nồng nhiệt, quyết định bảo vệ khuôn phép bằng cách xếp khăn trải giường của bà vào giữa nệm của David và Rachel. Trong suốt chuyến du hành, bà nằm giữa hai người như một chiến hào.

Với hầu hết những người tiên phong trong thế hệ của David, thực hiện Chủ nghĩa Xiôn bằng việc định cư tại Vùng đất Israel là cuộc nổi loạn chống lại cha mẹ họ, cuộc sống ở khu ổ chuột và sự cứng nhắc của truyền thống Do Thái. Điều này không đúng với David. Việc trở thành người theo Chủ nghĩa Xiôn với cậu không phải là lối thoát, cũng không phải phương tiện nổi loạn. Cậu sinh ra trong một gia đình Xiôn, và quen thuộc với tiếng Hebrew từ khi còn bé. Thực tế, khi cậu bỏ đến Palestine, cậu đã nói thứ ngôn ngữ này thành thạo. Ngay trước chuyến khởi hành của David, người cha Avigdor Gruen đầy kiêu hãnh thậm chí đã chụp hình chung với con trai mình, cạnh băng rôn của Poalei Zion.

Có lẽ đây là những lý do tại sao David đã điềm tĩnh và tự tin đi tìm con đường cho mình. Nhiều năm sau, khi nhắc đến tình trạng vong quốc của người Do Thái, cậu nói về "cuộc sống thảm đạm nghèo đói và khổ đau" của phần lớn người dân Do Thái. Nhưng bản thân David lại chưa bao giờ nếm mùi tủi nhục của đói ăn, hay vị cay đắng của những cuộc tàn sát người Do Thái vốn đã đóng vai trò to lớn trong quyết định tìm đến Palestine của hàng trăm người Do

https://thuviensach.vn

Thái trẻ tuổi. Những làn sóng tàn sát người Do Thái quét qua nước Nga phong kiế n chưa bao giờ chạm đế n Plonsk. Với những người trẻ của Plonsk, đi đế n Palestine không phải là một cuộc tháo chạy, mà được thực hiện với tấ t cả niề m yêu thích và hứng khởi tự nhiên.

Chuyế n du hành trên con tàu Nga rách nát băng qua đại dương tưởng như vô tận là nguồ n kỳ quan lẫn sửng số t bấ t tận cho David. Khi con thuyề n thả neo ở Smyrna, lầ n đầ u tiên cậu đã bắ t gặp những sắ c màu hoang dã của vùng phía Đông, ngắ m nhìn đầ y hứng thú những người da đen, Gypxi, Thổ Nhĩ Kỳ và Ả-rập. Cậu dạo bước trên những con đường đầ y gió, thỉnh thoảng tránh sang một bên nhường chỗ cho đoàn người và những chú lạc đà đeo đầ y chuông quanh cổ. Những vị khách Ả-rập trên tàu có "ấ n tượng rấ t tố t" với cậu, thể hiện mình như "một đứa trẻ lớn trước tuổi, tố t bụng và dễ gầ n." Trong đêm cuố i cùng của chuyế n du hành, David không hề chợp mắ t cho đế n khi từ giữa sương mù của ánh bình minh vịnh Palestine xuấ t hiện. "Ánh sáng ban ngày và con tàu của chúng tôi dầ n cập bế n Jaffa... một làn gió tươi mát thổi qua mặt, và tiế ng chim lầ n đầ u chúng tôi nghe trong chuyế n đi của mình lọt vào tai... lặng yên không thố t nên lời, tôi đứng đó và nhìn vào Jaffa, tim tôi đập dữ dội... Tôi đã đế n nơi."

https://thuviensach.vn

Chương 02. Những năm tháng tươi đẹp

Tấ t cả bắ t đầ u – người ta đã nói như thế́ - vào năm 1878, với nhân vật quá khích kiêm công dân Jerusalem thế́ hệ thứ ba, Yoel Moshe Salomon. Salomon là một người quyế́t liệt, luôn xung khắ c với các quy ước. Không hài lòng với việc thoát khỏi những đường biên giới chật hẹp của khu Thành Cổ bên trong Jerusalem để thấ y Nahalat Ha'Shiva bị chia làm bố́n phầ n bên ngoài các bức tường, ông quyế́t định dẫn dắ t người Do Thái ở Palestine quay về̀ vùng đấ t của họ. Cùng lúc đó, cộng đồ̀ng Do Thái gồ̀m vài ngàn người ở Jerusalem, Jaffa, Safed, Hebron và Tiberias, phầ n lớn trong số́ họ số́ng nhờ viện trợ của người Do Thái hải ngoại và dành trọn đời nghiên cứu thánh kinh Do Thái. Nhưng hai người nhập cư gầ n đây đế́n từ Hungary – Yehoshua Stampfer và David Gutmann – đã bị giấ c mơ của Salomon chinh phục và cùng ông du hành đế́n bãi sông Yarkon, gầ n ngôi làng Ả-rập Mulabbis, một khu vực đầ m lầ y đang được rao bán.

Bộ ba đánh giá, điề̀u nghiên những người Ả-rập bị nhiễm khuẩn, số́t rét, xác súc vật trôi dạt ven sông, đấ t lầ y và tấ t cả dấ u hiệu dịch bệnh khác. Viên bác sĩ Hy Lạp đi cùng đã nhanh chóng quay ngựa và phi nước đại về̀ lại Jaffa, sau khi thông báo bầ u không khí bị nhiễm độc và tuyên bố́ cái chế́t chờ đợi mọi sinh vật đặt chân đế́n nơi này. Salomon nhìn các bạn đồ̀ng hành và nói: "Ai rồ̀i cũng thế́ cả!" Stampfer đáp lời: "Chúng ta cứ thử xem!" và họ đã làm thế́: trong thung lũng chế́t chóc ấ y, họ đã thành lập Petah Tikvah. Theo sau đó là Rishon le-Zion, Zichron Ya'akov và Rehovot. Mỗi khu vực đi theo lố́i riêng của mình, trải đầ y mồ̀ mả, đình trệ và tuyệt vọng. Mỗi khu vực có những anh hùng của riêng mình – một nhóm những nhà tiên phong đi ủng và mặc áo choàng Nga, ánh mắ t họ rực cháy

https://thuviensach.vn

và trái tim họ vững tin vào quyết tâm cắm rễ vào Vùng đất Israel. Những người Ả-rập địa phương nhìn và lắc đầu trước những gã Do Thái điên khùng đến dựng lều ở rìa khu đầm lầy trong vùng đất đã bị cả Chúa và loài người bỏ rơi.

Khi những người nhập cư đầu tiên từ các cộng đồng Xiôn Nga – thuộc phong trào Hovevei Zion và B.I.L.U (phong trào Những nhà tiên phong Palestine) – đặt chân đến nơi này, chẳng có mảnh đất ngập tràn sữa với mật nào đón chào họ cả. Hàng thế kỷ chiến tranh, bị bỏ mặc và tàn phá để lại những vết sẹo xấu xí trên vùng đất từng một thời được tán dương không ngớt trong những trang Kinh Thánh. Khu đồng bằng duyên hải và những vùng trũng khác đầy đầm lầy. Sự kết hợp giữa ánh nắng gay gắt và mưa như trút nước đã xói mòn những sườn đồi và các cánh rừng um tùm. Những cư dân người Ả-rập đã canh tác y hệt cách cha ông họ đã làm qua bao thế hệ. Những thị trấn nghi ngút khói bị cai trị bởi những quan chức Thổ Nhĩ Kỳ độc đoán, những kẻ hợp nhất nết kiêu ngạo và thói lãnh đạm chung với tính dễ nhận của hối lộ. Dọc theo những nhà thờ Hồi giáo và các khu chợ nhiều màu sắc, những thuộc địa được xây dựng bởi các giáo phái Thiên Chúa giáo cuồng tín – Đức, Pháp, Mỹ, Thụy Điển. Vùng đất Thánh đã thu hút giới hành hương từ khắp nơi trên thế giới. Một vài người trong đó là những người phương Tây giàu có, song đa số là những đoàn nông dân Nga rách rưới nắm chặt cờ phướn, biểu tượng và cùng hát những khúc thánh ca ai oán trong lúc lê từng bước đến sông Jordan.

Tuy nhiên, với hàng triệu người Do Thái, đây chính là mảnh đất trong mơ của họ, nơi những niềm hy vọng và lời cầu nguyện hội tụ. Đây còn là điểm đến của một nhóm ít ỏi những người tiên phong trẻ tuổi, phần lớn đều không đủ sức khỏe, không quen với lao động tay chân và không có kinh nghiệm làm nông. Tất cả những gì họ sở hữu là niềm tin ngây thơ cùng quyết tâm mang tính cuồng tín và sự hy

https://thuviensach.vn

sinh. Lao động nặng nhọc, bệnh sốt rét và thiếu đói đã lấy đi sinh mạng của rất nhiều người. Trong số những kẻ sống sót, nhiều người đã quyết định rời mảnh đất bị nguyền rủa trên chuyến tàu sẵn có đầu tiên. Sau này, Ben-Gurion từng quả quyết rằng cứ mười người nhập cư đến Miền Aliyah Thứ Hai, thì chín người sẽ bỏ cuộc. Huyền thoại "Trở về Đất Tổ" không phải là công trình của hàng ngàn người tiên phong. Bấp chấp "lý do" của những người theo Chủ nghĩa Xiôn, những kẻ tiên phong không quá vài trăm – có lúc còn không quá hai mươi người – thanh niên rách rưới, thiếu ăn và ốm yếu. Sự miêu tả cảnh toàn bộ dân tộc trở về cố hương chỉ có trong thần thoại, đó chỉ là một nỗ lực che đậy thực tế vốn khiêm tốn và, vì thế, cảnh tượng thần thoại kia hùng tráng hơn rất nhiều.

Vào buổi sáng nóng bức, ẩm ướt của ngày 7 tháng Chín năm 1906, vài nhà tiên phong chào đón David Gruen trên bến cảnh Jaffa khi anh, vui sướng và mê mẩn, đặt chân lên Vùng đất Israel. Khi bước qua cổng bến cảng, David nhìn lại nơi đó. "Nơi đây còn tệ hơn là Plonsk nữa!" anh nghĩ. Anh nhận ra Jaffa là một cơn ác mộng: những ngôi nhà với mặt tiền loang lổ bong tróc, những con đường bẩn thỉu và những đám đông ồn ã với những kẻ vô công rỗi nghề rách rưới trôi dạt vô định thật quá ghê tởm. "Những người Ả-rập mập ú ngồi xổm kế bên những chiếc xe kéo của họ, ở giữa là các cửa hiệu Do Thái xập xệ" là cách anh miêu tả cảnh tượng đó. "Tôi không muốn ở đây." Bạn bè dẫn anh đến một khách sạn trong khu Do Thái của thị trấn, song anh từ chối: "Tôi sẽ không ở lại Jaffa, dù chỉ trong một đêm. Đây không phải là Vùng đất Israel! Trước lúc ngày tàn, tôi sẽ đến Petah Tikvah!"

Chiều hôm đó, mười bốn người trẻ tuổi, bao gồm Rachel Nelkin và Shlomo Zemach khởi hành chuyến đi bộ đến Petah Tikvah. "Chúng tôi đi bộ vì giờ đó không còn chuyến xe ngựa nào nữa. Khắp mặt đất đầy những rặng cam, và một trong số những

https://thuviensach.vn

thanh niên đó nhảy nhót khắ´p chuyê´n đi," Rachel Nelkin hô`i tưởng lại. Đó là một đêm trăng sáng tuyệt vời khi họ đê´n được Petah Tikvah. Chàng Gruen trẻ tuổi đã bị quyê´n rũ và "tràn đâ`y say mê". Những trải nghiệm mới mẻ nô´i tiê´p nhau không ngừng. Nghe thâ´y một tiê´ng động lạ từ khu đâ´t trô´ng, người ta bảo đó là tiê´ng khỉ kêu. "Chưa bao giờ tôi nhìn thâ´y một con khỉ, chứ đừng nói biê´t 'khỉ kêu' là gì." Từ xa vọng lại, anh nghe thâ´y một tiê´ng hú ghê rợn và được bảo rằ`ng "đó là những con cáo nhỏ, đang phá phách ruộng nho." Đô´i với đôi tai của kẻ mộng mơ bị bỏ bùa này, những tiê´ng khóc than "giô´ng như âm thanh của một bản giao hưởng." Suô´t đêm đó, David Gruen không nhă´m mă´t. Cứ phút chô´c anh lại bước ra đứng trong màn đêm và ngẫm vê` bản thân. Phâ`n đâ`u tiên trong giâ´c mộng của anh đã thành hiện thực.

Ngày tiê´p theo, David và Shlomo Zemach cùng thuê một căn phòng. Lúc bình minh, David đã có mặt ở chỗ làm tại vườn cam của Petah Tikvah, đổ phân bón vào những lỗ mới đào cho các cây mới. "Công việc không dễ dàng," anh viê´t cho cha mình, "nó đòi hỏi sự kiên nhẫn và tận tâm lớn lao với những ai chưa từng làm bao giờ mà hâ`u hê´t công nhân đê`u là những người như thê´ để có thể chịu đựng sức nóng mùa hè và cày bừa trên đâ´t đỏ... Mô` hôi rỏ xuô´ng, bàn tay chúng con chai sâ`n và đau nhức, và tứ chi như muô´n rã rời... Trong khi đó, người chủ hoặc đô´c công đứng bên cạnh lại gào Yalla!..."

David Gruen râ´t quyê´t tâm cuô´c đâ´t, vì đây là điê`u cơ bản của công cuộc phục quô´c Do Thái. Người Do Thái lao động trên đâ´t đai Do Thái – đây là cách duy nhâ´t để dân tộc Do Thái giành lại chủ quyê`n Vùng đâ´t Israel. "Chinh phục bă`ng lao động" là câu khẩu lệnh của những người tiên phong trẻ tuổi. "Chỉ có hai loại người sẽ lao động thành công trên đâ´t nước này," David viê´t, "những kẻ với lòng quyê´t tâm mãnh liệt và những kẻ đủ khả năng, là những tráng niên

https://thuviensach.vn

đã quen với công việc nặng nhọc". David đương đầ̀u với thách thức của công việc lao động. Nhưng khi không đáp ứng được những đòi hỏi về thể lực nữa, bệnh sốt rét lên ngôi, chỉ vài tuầ̀n sau khi đến nơi, David đã ngã gục. Từ đó về sau, bệnh sốt rét luôn hành hạ anh đều đặn. Bác sĩ Stein, thầ̀y thuốc Do Thái được triệu đến để chữa trị cho anh đã từ bỏ mọi hy vọng. "Không còn gì tác dụng ở đây," ông tuyên bố. "Cậu không thể ở đây được. Hãy rời khỏi xứ sở này đi!" nhưng David vẫn bám trụ.

Sau khi nhiễm bệnh sốt rét, anh còn nếm trải sự thiếu ăn. "Thời gian dành cho công việc của tôi còn ít hơn thời gian bị sốt và đói. Cả ba thứ – công việc, sốt rét và đói ăn – đều mới mẻ với tôi, và đầ̀y thú vị. Suy cho cùng, đây là lý do tại sao tôi đến với Vùng đấ́t Israel." Nếu tìm cách tiết kiệm vài đồng bạc thôi, anh đã mua được một pitta mỗi ngày và để dành đến buổi chiều, rồi sẽ nhai chiếc bánh một cách từ từ để xoa dịu cơn đói cồn cào gan ruột. Nhưng có những ngày thậm chí anh không thể có nổi chiếc bánh pitta đó. "Ban ngày thì không đến nỗi tệ lắ́m – tôi có thể trò chuyện cùng bạn bè hoặc cố tập trung vào việc khác. Nhưng đến tối thì thật kinh khủng. Từ khoảnh khắ́c tôi nhắ́m mắ́t, niềm mơ ước của tôi chỉ hướng đến những nồi đầ̀y ắ́p thịt, gà rán, những đĩa chất đầ̀y thức ăn. Tôi đã lo rằ̀ng mình sẽ bị tê liệt mọi giác quan. Sáng sáng, khi thức dậy, tôi thường đưa tay vuốt tóc và thấ́y từng đám tóc rụng trong kẽ ngón tay mình." Những tin đồn về tình hình tại Palestine đến tai Plonsk. Người cha Avigdor Gruen đầ̀y lo lắ́ng đã gửi cho con mình một lá thư với mười đồng rúp. Nhưng ông nhận lại tờ giấ́y bạc cùng hồi âm của David: "Tiền bạc tuyệt đối không có tác dụng với con."

David không đơn độc trong niềm kiêu hãnh cũng như sự thiếu thốn của mình. Trên thực tế, chính tình cảnh khốn cùng về kinh tế khiến những nhóm lao động Do Thái sống với nhau với tinh

https://thuviensach.vn

thần cộng đồng cao độ. Vì thế, họ đã thiết lập những cộng đồng cư dân đầu tiên ở Palestine chính trên nền tảng tinh thần này. Những đồng lương ít ỏi kiếm được được dành cho thức ăn, mặc dù có lúc một bưu kiện hay phiếu chuyển tiền vẫn được gửi đến từ quê nhà. Vào những buổi chiều, họ sẽ họp mặt ở bếp khu nhà ở công nhân, hát hò và nhảy múa đến tận khuya. Nhưng cũng có những đêm và ngày bị đói, tuyệt vọng và đầy giận dữ.

"Tôi là kẻ lao động theo ngày," David Gruen thuật lại trong nhiều năm sau, và lời của ông vẫn chứa đựng nỗi cay đắng những lúc ông phải đối mặt với sự sỉ nhục mỗi ngày dưới bàn tay của giới chủ nghiệt ngã, những kẻ bình thản lựa chọn công nhân làm việc theo từng ngày. Bản thân những người chủ này cũng là Do Thái, những nông dân ở thị trấn Judea. Hai mươi năm trước, bản thân họ cũng là những kẻ mơ mộng đầy lý tưởng. Khi mới đến từ Nga, trái tim họ cũng tràn đầy nhiệt huyết Xiôn. Nhưng chỉ trong vài năm, họ trở nên không thể nhận ra nổi.

Những thay đổi này là do chỗ vàng của "nhà thiện nguyện" Baron Edmond de Rothschild gây nên. Baron là "kẻ có tầm nhìn thực tế". Ông thu mua đất đai, thành lập những khu nông nghiệp, gửi các chuyên gia và tư vấn viên giúp những người định cư xây dựng nhà cửa trong khu thuộc địa "của ông ấy" – là Petah Tikvah, Rishon le-Zion, Zichron Ya'akov. Nhưng Baron càng bơm tiền của cho những người định cư nhiều bao nhiêu, thì bầu nhiệt huyết phục quốc Do Thái trong họ lại càng phai nhạt bấy nhiêu. Họ từ bỏ việc tự mình lao động và thuê những công nhân Ả-rập với tiền lương rẻ mạt. Khi những người tiên phong thuộc làn sóng Aliyah Thứ Hai bắt đầu có mặt, họ nhận thấy các kibbutz đầy những nông dân nghèo khổ đã rời rất xa lý tưởng phục quốc Do Thái và công khai nghi ngờ những kẻ chân ướt chân ráo mới đến. Những người tiên phong với ánh mắt sáng rực bị yêu cầu phải trình diện tại trung tâm kibbutz mỗi

https://thuviensach.vn

buổi sáng, cùng với các công nhân Ả-rập đổ xô đến từ các ngôi làng lân cận. Các nông dân cùng đóc công sẽ rảo bước giữa họ và quan sát đánh giá xem ai sẽ được thuê và ai bị loại. Tuy nhiên, ngay cả khi một công nhân được tuyển, những rắc rối vẫn chưa hết: anh biết anh sẽ phải dành cả ngày cạnh tranh quyết liệt với những lao động người Ả-rập, và kết quả sẽ định đoạt số phận của anh trong những ngày tiếp theo. Trong khi đó, những người Ả-rập đã quen với khí hậu, quen với làm việc trên những cánh đồng và thể chất mạnh mẽ. Đây là thử thách đầu tiên mà những người nhập cư phải đối mặt khi đặt chân đến đây. Điều này đã làm khẩu hiệu "Chinh phục bằng lao động" mang sắc màu u ám.

Bản thân đã trải qua sự tủi nhục của một công nhân làm việc theo ngày, chàng Gruen trẻ tuổi quyết tâm nổi dậy. Ý thức giác ngộ giai cấp anh mang theo từ nước Nga hợp nhất cùng những lý tưởng phục quốc Do Thái lôi kéo anh vào mối mâu thuẫn với các nông dân Do Thái ở Jueda. Một số người quả quyết rằng con đường của David Gruen được xây đắp bởi hai cuộc nổi dậy: thứ nhất là chống lại cuộc sống Do Thái Diaspora, vốn đã mang anh đến Palestine, thứ hai là sự chống lại những nông dân đồn điền ở vùng trũng Judea, đã nâng cao giác ngộ xã hội của anh. Lẽ tự nhiên khi giờ đây sự nghiệp chính trị của anh trong phong trào Poalei Zion đang nâng cao.

Poalei Zion và Hapoel Hatzair khi đó là những đảng Lao động Do Thái duy nhất ở Palestine. Sự thù hằn mù quáng giữa hai đảng này đã giáng trúng David Gruen vào đúng khoảnh khắc anh đặt chân lên đất Palestine. Khi vẫn còn ở cảng Jaffa, một lao động Do Thái đã bắt chuyện với anh, tra hỏi không ngừng liệu anh ủng hộ hay chống lại chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trong vô vọng, David tròn mắt nhìn hắn ta một cách đầy ngạc nhiên. "Đó là ngày đầu tiên của tôi tại Palestine, và tôi đã ở trong trạng thái lâng lâng, nhưng anh ta đã làm tôi choáng váng bởi màn tấn công về chủ nghĩa duy vật lịch sử và

https://thuviensach.vn

các thứ vớ vẩn tương tự. 'Anh muốn gì ở cuộc đời tôi?' tôi gặng hỏi, song hắn không để tôi yên."

Hai đảng này bị chia rẽ bởi vết rạn sâu sắc, một thực tế mà David Gruen thấy rất lạ, đặc biệt khi anh biết rằng trong số chín "vị cha sáng lập" của Hapoel Hatzair ở Palestine thì có bốn người đến từ Plonsk. David bị thuyết phục rằng không có lời biện hộ nào cho sự tồn tại hai đảng riêng rẽ tại đất nước Palestine. Khi sắp khởi hành đến Palestine, Shlomo Zemach nói với anh về sự thành lập Hapoel Hatzair, và David trả lời: "Tôi là một thành viên của Poalei Zion. Không có sự khác biệt nào giữa hai chúng ta: cả hai ta đều đang tranh đấu vì ngôn ngữ Hebrew và đều có lợi cho lao động Do Thái." Hai người đồng ý rằng khi đến Palestine, họ sẽ quyết tâm thống nhất hai đảng. Nhưng "ngay sau khi chúng tôi đặt chân đến Palestine – bị ảnh hưởng hoặc bởi bạn bè anh ấy hoặc do thay đổi môi trường – Shlomo Zemach ngừng theo đuổi ý tưởng thống nhất. Tôi thì không."

Không phải chỉ sự thay đổi môi trường đã phá hỏng kế hoạch thống nhất, vì còn tồn tại sự khác biệt lý tưởng sâu sắc giữa Hapoel Hatzair và Poalei Zion. Poalei Zion đang trên đường trở thành một đảng theo chủ nghĩa Mác-xít, bị ảnh hưởng triệt để bởi những ý tưởng cách mạng Nga, và dần dần loại bỏ cương lĩnh phục quốc Do Thái. Vì thế, khi mới đến Palestine, những nhà tiên phong từ Plonsk – những người Xiôn thuần khiết, nói tiếng Hebrew, với gốc rễ truyền thống sâu nặng – đã quay lưng lại đảng này. Sự thành lập Hapoel Hatzair chủ yếu là phản ứng lại Poalei Zion. Những thành viên Hapoel Hatzair không phải người Mác-xít, gìn giữ ngôn ngữ Hebrew, Trở về Tổ quốc Do Thái và đặc biệt trung thành với lý tưởng phục quốc Do Thái của mình.

Vì rất nhiều nguyên nhân, David Gruen lại gần gũi với Hapoel Hatzair hơn là Poalei Zion khi đến Palestine. Suy cho cùng, anh là

https://thuviensach.vn

một người Xiôn thành kính và là người Hebrew ngoan đạo, và sự Trở vê` Tổ quô´c Do Thái quan trọng với anh hơn bâ´t kỳ tư tưởng chính trị hay xã hội nào khác. Cùng lúc đó, như chính anh thú nhận, anh sở hữu một ý thức giác ngộ giai cấ´p đặc biệt cao và ngưỡng mộ tinh thâ`n của cuộc cách mạng Nga. Anh cũng tin vào lý luận của chủ nghĩa xã hội, song ý thức chủ nghĩa xã hội của anh râ´t thực tê´, linh hoạt và trên tâ´t cả khai thác để phục vụ cho những mục tiêu quô´c gia và phục quô´c Do Thái của anh. Với David Gruen, Chủ nghĩa Xiôn và chủ nghĩa xã hội đã hợp thành một tư tưởng trung tâm độc nhâ´t: giai cấ´p công nhân là mũi nhọn cho sự phục hưng Do Thái, và sự hô`i sinh của đâ´t nước Do Thái chỉ có thể đạt được bởi lao động trên Vùng đâ´t Israel. Lý tưởng chủ nghĩa xã hội và đảng Hapoel Hatzair đã định hình nhân cách Ben-Gurion trong suô´t con đường chính trị của ông.

Năm 1906, Poalei Zion tổ chức buổi hội thảo đâ`u tiên tại Palestine và bâ`u ra Ủy ban Trung ương gô`m năm người, bao gô`m Gruen. Trong cuộc trưng câ`u kín, anh cũng được bâ`u vào Ủy ban mười người chịu trách nhiệm soạn thảo cương lĩnh đảng. Đúng với truyê`n thô´ng bí mật vô´n là đặc tính gă´n liê`n với những đảng xã hội ngâ`m ở Nga, mười người nhóm họp một cách kín đáo trong căn phòng thiê´u ánh sáng, chật chội ở khu nhà trọ Ả-rập cũ kỹ. Suô´t hai ngày và ba đêm, những thành viên của Ủy ban mười người nă`m soài trên sàn đá, chiê´u cói và tranh luận gay gă´t đê´n khi họ soạn thành công văn kiện được chờ đợi đã lâu: “Cương lĩnh Ramleh” (được đặt theo tên thị trâ´n nơi văn kiện được soạn thảo).

Bản cương lĩnh có thể được viê´t tại Ramleh, nhưng nó chứa đựng sự tương đô`ng đáng chú ý với bản Tuyên ngôn Cộng sản, với vài điê`u chỉnh khiêm tô´n mang nội dung Phục quô´c Do Thái. Nó là ví dụ tiêu biểu cho sự thiê´u hiểu biê´t vê` tình hình Palestine và xa rời Chủ nghĩa Xiôn của nhóm tác giả, trên thực tê´, từ “Chủ nghĩa Xiôn”

https://thuviensach.vn

thậm chí còn không được nhắc đến! Chỉ vào phiên họp thứ hai của hội nghị Poalei Zion, những nhà Xiôn mới giành được thắng lợi đầu tiên, khi các đại biểu thông qua một nghị quyết miêu tả rõ rằng: "Đảng ta (Poalei Zion) khao khát độc lập chính trị cho người dân Do Thái ở quốc gia này (Palestine)."

Lần đầu tiên, Poalei Zion đặt mục tiêu cho chính nó: thành lập một nhà nước Do Thái. Đó rõ ràng là khởi đầu của một cuộc cách mạng – nhưng chỉ dừng lại ở mức bắt đầu. Trong vài năm, David vẫn chỉ thuộc nhóm thiểu số của Poalei Zion, và anh thất bại trong nỗ lực giới thiệu tiếng Hebrew vào những tiến trình và tài liệu xuất bản của đảng. Và kết quả là anh đã không đảm nhận vai trò đặc biệt tích cực nào trong hoạt động đảng. Mặc dù là thành viên của Ủy ban Trung ương, và đầu năm 1907, anh đã dành một khoảng thời gian sống tại Jaffa, theo yêu cầu của đảng, có vẻ những hoạt động của đảng đã không đặc biệt thu hút anh. Thay vào đó, anh thích cuốc đất hơn.

Mùa đông năm 1906-1907 rất khắc nghiệt. Palestine chưa từng hứng chịu đợt lạnh như thế trong nhiều thập niên. Gruen trải qua mùa đông đầu tiên ở Jaffa rồi Petah Tikvah. Anh không có quần áo ấm, và đôi ủng được cha gửi đến lại quá nhỏ với anh. Nhưng rồi anh được thuê hái cam, một công việc anh thấy quá dễ dàng. Vào mùa xuân, David chuyển đến Kfar Saba, kibbutz mới thành lập cách Petah Tikvah hai giờ đi bộ. Sau vài tuần ở đó, anh khởi hành đến Rishon le-Zion để làm việc trong những hầm rượu vang. Mặc tạp dề dài, quần xắn đến gối, anh đạp nho bằng chân trần trong hầm rượu. Một lần, anh cược với một đồng nghiệp rằng ai có thể đạp nho lâu hơn. David đạp không nghỉ suốt ba ngày ba đêm và đã chiến thắng. Nhưng hệ quả là trong nhiều năm sau đó, anh không thể chịu nổi mùi rượu vang.

https://thuviensach.vn

David cũng không định cư tại Rishon le-Zion. Sau khi sô´ng một thời gian tại kibbutz Rehovot gâ`n đó, anh định mua ít đâ´t và làm nông dân, để có thể mang gia đình mình đê´n Palestine. Nhưng lô´i sô´ng này không phải là điê`u đã dẫn anh đê´n Palestine. Anh đang tìm kiê´m một thứ gì khác, xác thực hơn để có thể biểu lộ thái độ toàn vẹn với lý tưởng "Trở vê` Tổ quô´c". Một lâ`n nữa, cũng lại là người bạn Shlomo Zemach can đảm bước lên phía trước và mở lô´i tiên phong. Vài tuâ`n sau khi trở vê` Palestine cùng David, Shlomo khởi hành đi Galilee. Vào lúc â´y, David viê´t cho cha mình: "Tại Galilee, mọi thứ khác hơn nhiê`u. Ở đó có nhiê`u sữa, bơ và phô-mai. Không có lao động theo ngày... thay vào đó, có những lao động thuê hă`ng năm được nhận đâ`y đủ thứ họ câ`n và cả tiê`n lương hă`ng tháng. Làm việc ở đó khác lă´m... chủ yê´u là việc đô`ng áng giản đơn."

Tuy nhiên, đó không phải sự khác biệt thật sự giữa Judea và Galilee. Galilee nă`m ở nơi tiê`n tiêu hẻo lánh, vùng đâ´t không có Jaffa, không có những kibbutz của Baron, không có những chủ đâ´t, không có những tàn dư của cuộc sô´ng Diaspora. Galilee đâ`y các ngôi làng và bộ tộc Ả-rập thù địch. Có ít kibbutz, cư dân không hơn vài tá nông dân, và dưới bô´n mươi lao động nông nghiệp người Do Thái. Đê´n Galilee là hành vi mang tính Xiôn có tâ`m quan trọng sâu să´c. Hành vi này nghĩa là bỏ lại sau lưng những cơ câ´u tô`n tại thiê´t lập sẵn bởi giới lãnh đạo Thổ, những người nhập cư Nga, hay gã người Pháp Baron và thi hành lý tưởng Chủ nghĩa Xiôn tiên phong bă`ng cách tạo ra những kibbutz trong một tỉnh bị cách ly với thê´ giới bên ngoài.

Một năm sau khi đặt chân đê´n Palestine, David Gruen rời khỏi Galilee, đóng lại một chương trong cuộc đời anh và cũng mở ra một chương khác. Sự kiện này không chỉ liên quan đê´n vai trò nhà tiên phong, mà còn ảnh hưởng đê´n những mô´i quan hệ luyê´n ái của anh. Quyê´t định rời Judea của David rõ ràng được thúc đẩy bởi

https://thuviensach.vn

nhiề̀u thứ hơn là hệ tư tưởng. Tuy nhiên, đế́n tận hôm nay, bảy mươi năm đã trôi qua, ảnh hưởng cụ thể của một chặng đường trong cuộc số́ng cá nhân ông vẫn phầ̀n lớn chưa được tiế́t lộ. Đó chính là tình yêu của David dành cho Rachel Nelkin.

Những người tị nạn từ Plonsk tạo dựng tên tuổi bản thân khắ́p Judea như một cộng đồ̀ng chăm chỉ và bề̀n chí khác thường. Nhưng Rachel lại là ngoại lệ. Bị đuổi khỏi công việc đầ̀u tiên trong những vườn cam ở Petah Tikvah, người phụ nữ trẻ đẹp bị sỉ nhục khi không thể tìm việc làm, nhưng nàng còn bị tổn thương hơn khi biế́t những đồ̀ng chí trẻ tuổi từ Plonsk tức giận với nàng vì đã làm hoen ố́ danh tiế́ng những người lao động và tiên phong ưu tú. Khi dàn đồ̀ng ca chê bai dâng cao, tiế́ng nói của David đã không cấ́t lên để bảo vệ nàng, mà trái lại, anh ủng hộ việc phê phán nàng.

Rõ ràng đây là nguồ̀n cơn cho vế́t rạn nứt giữa họ. Bấ́t chấ́p tình yêu của anh cho cô, David chỉ trích Rachel đã thấ́t bại trong việc anh cho là nhiệm vụ chính: chinh phục bằ̀ng lao động trên Vùng đấ́t Israel.

Rõ ràng tình yêu và hệ tư tưởng là hai địa hạt xung khắ́c lẫn nhau. Cảm xúc David dành cho Rachel có lẽ là tình yêu sâu nặng nhấ́t anh từng nế́m trải. Tuy nhiên, anh không cưới cô. Nhiề̀u năm sau, khi hỏi tại sao lại thế́, Rachel ngập ngừng giây lát và trả lời: “David lo việc công, chứ không màng chuyện riêng.” Còn bản thân David nói: “Cưới vợ?... Lúc đấ́y ai mà nghĩ đế́n cưới xin chứ? Chúng tôi đã tránh chuyện đó... bởi vì chúng tôi không muố́n mang con cái vào cuộc đời quá sớm. Đấ́t nước (Palestine) khi ấ́y hoang tàn và chậm tiế́n. Chúng tôi không thể đảm bảo cho lũ trẻ một nề̀n giáo dục Hebrew đàng hoàng. Chỉ một thời gian sau đó... chúng tôi mới nhận ra rằ̀ng bấ́t chấ́p mọi thứ, việc nuôi dạy con cái là khả thi trên Vùng đấ́t Israel.”

https://thuviensach.vn

“Ngoài chuyện đó ra,” ông bổ sung thêm, “Rachel đã gặp và đem lòng yêu người khác...” Ông bỏ dở câu nói lơ lửng giữa không trung.

Chắc chắn, vào lúc ấy, Yehezkel Bet-Halachmi đã xuất hiện trong cuộc đời Rachel. Anh là một thanh niên trầm tĩnh điển trai, người đã gặp Rachel lần đầu tiên ở Plonsk khi trên đường đến Palestine. Như những bạn cùng trang lứa, Yehezkel đã say mê cô. Cô cũng nhận ra anh khi đến Palestine và tái ngộ anh trên bến cảng Jaffa. Cô chạm trán anh lần thứ ba khi quay lại làm việc trong những vườn cam ở Petah Tikvah, vẫn thẹn thùng và ăn năn vì đã làm ô uế thanh danh của những người tiên phong Plonsk. “Nhưng Yehezkel, từ tâm và nhạy cảm, đã luôn động viên, gieo cấy niềm tin và hy vọng.”

Vì thế định mệnh của đôi trẻ đã đưa đường dẫn lối cho họ. Từ nhiều góc độ, Yehezkel là mặt đối lập của David, và sở hữu chính những nét tính cách mà Rachel tìm kiếm vô vọng ở David. Dần dần cô ngày càng căm hận David vì đã “gần như không bao giờ ở nhà” (ở Petah Tikvah) và không dành thời gian cho cô. Cô cũng cảm thấy vị thế của mình bị sa sút vì không thể duy trì công việc và tin rằng tầm quan trọng của việc được thừa nhận từ quan điểm của số đông đã trở thành điều mang tính cá nhân đối với David. Cuối cùng chuyện của hai người hoàn toàn kết thúc. Chính vào lúc ấy David rời Petah Tikvah. Anh đã yêu và vẫn yêu Rachel say đắm trong nhiều năm tiếp đó. Một năm sau chuyến khởi hành đi Galilee của David, Rachel Nelkin cưới Yehezkel Bet-Halachmi. Phải mất nhiều năm nỗi đau của David mới nguôi ngoai.

Điểm đến của David ở Galilee là Sejera, với hai hàng nhà mái đỏ kéo dài, những tòa nhà bằng đá trải xuống sườn đồi gần đường Tiberias. Kibbutz, chứa nhà của vài tá nông dân, hoàn toàn cô lập, và đám dân cư Ả-rập láng giềng thì không thân thiện lắm. Khi David tìm đến chân đồi vào một ngày mùa thu, anh dừng lại trong sự kỳ thú. Khi anh bước vào làng và gặp những cư dân của nó, niềm kinh

https://thuviensach.vn

ngạc của anh còn dâng cao hơn. Sejera là kibbutz duy nhất ở Palestine mà mọi công việc đều do người Do Thái đảm nhận. “Chính nơi đây tôi đã tìm thấy Vùng đất Israel mà mình hằng mơ đến. Không còn các chủ cửa hàng hay chủ đại lý, không còn những công nhân ngoại lai, không còn những kẻ chây lười sống bám người khác. Mọi thành viên của kibbutz đều làm việc và tận hưởng trái ngọt của chính sức lao động bản thân.”

David được thuê làm việc trong nông trại trên đỉnh đồi. Có lúc anh cũng làm cho chính kibbutz, được thuê bởi một thợ làm yên ngựa đến từ Nga, người đã quyết định trở thành nông dân ở Palestine. Ở Petah Tikvah, David đã mơ đến việc “lắng nghe bài hát người thợ cày”, giờ đây chính anh đã trở thành một thợ cày. Anh miêu tả cảnh tượng này cho cha mình:

“Cán cày trong tay trái con, gậy thúc trong tay phải con, con đi sau cái cày và nhìn những tảng đất đen bị xới tung lên, trong khi lũ bò chậm rãi tiến từng bước, giống các bậc đức cao, vọng trọng đang làm việc. Có thời gian để nghĩ và mơ – và làm sao có thể không mơ cho được khi cha vung cày, xới tung đất của vùng đất Israel, và cha nhìn thấy những người Do Thái đang cày bừa mảnh đất của họ? Vùng đất kiên cường này ẩn chứa mọi diệu kỳ bên trong nó, và những sắc màu tráng lệ mà nó có. Chẳng lẽ bản thân điều này không phải giấc mơ sao?”

Ở đây, trên những cánh đồng của Sejera, David Gruen đã trải qua những năm tháng đẹp nhất đời mình tại Palestine.

Những miêu tả đẹp đẽ và lãng mạn của David đã cho thấy đây là một nhân vật sở hữu năng lực biểu đạt tuyệt vời, được trời phú khả năng thuyết phục, tràn đầy nhiệt huyết và niềm tin vào Chủ nghĩa Xiôn. Theo đó có vẻ như David nổi bật trong những người đồng trang lứa với mình. Nhưng trên thực tế không phải như vậy.

https://thuviensach.vn

Dĩ nhiên không còn nghi ngờ gì nữa, David đã thật sở hữu mọi phẩm chất này. Tuy nhiên chúng đều bị giấu sâu dưới vẻ ngoài nhút nhát và cô độc. Thỉnh thoảng, nhiệt huyết của anh bùng lên – trong bài diễn văn phát biểu tại một hội nghị đảng, trong bài thuyết trình tiếng Hebrew trước những nông dân ở Sejera, hay trong hội nghị địa phương của cộng đồng công nhân Do Thái ở Galilee, nơi những quan điểm của anh rất được ngưỡng mộ. Nhưng hầu hết thời gian anh đều thu mình, và thậm chí trong một thời gian dài anh còn ngủ một mình trong những nhà kho. Bạn đồng hành của anh không biết anh làm gì trong những buổi tối dài mùa đông. Trên thực tế, những đồng chí của anh ở Sejera còn không biết liệu anh có thích việc nhà nông hay không. David không thật sự nhận mình là một người lao động. Nhiều câu chuyện đã được kể giữa những công nhân về niềm đam mê đọc sách của anh. Chuyện kể rằng một lần anh đang đi sau lũ bò thì hoàn toàn bị chìm đắm vào trong một tờ báo. Khi anh đọc xong và ngước mắt nhìn, anh thấy mình đứng giữa cánh đồng, nhưng không còn dấu vết gì của lũ bò. Chúng đã đi quá nửa mảnh đất sang cánh đồng gần đó mà David không hay biết gì. Một cách bản năng, những công nhân khác cũng cảm nhận được rằng, khác với họ, anh không hướng đến việc làm nông dân cả đời. Thay vào đó, với cá tính độc đáo và những thiên bẩm hiếm có của mình, anh "cảm thấy rằng mình có thể làm nhiều việc quan trọng hơn là đi sau những con bò." Nhưng David chưa bao giờ chia sẻ những ý nghĩ như vậy với bất cứ ai trong số họ.

Sự cách ly của anh – cả bị bắt buộc lẫn tự hành xác – có vẻ như đã tăng lên ở Sejera. Cô gái anh yêu đã rời xa, bạn bè thân cận thì không ở bên. Những người bạn gần gũi còn lại của David, Shlomo Zemach, đã sớm rời Sejera sau khi đến. Những lá thư của anh phản ánh niềm thương nhớ sâu nặng dành cho những người bạn chí cốt, tuy nhiên anh vẫn cô độc hoàn toàn. Trong những năm tháng đó, David đã nếm trải mùi vị cô đơn sẽ trở thành định mệnh của anh, giống

https://thuviensach.vn

như sô´ phận những nhà lãnh đạo kiệt xuâ´t. Nhưng đó là điê`u râ´t khó chịu đựng, và nhu câ`u có ai đó kê` bên luôn tuôn trào trong những lá thư đâ`y hoài niệm anh gửi cha và gia đình:

"Có những lúc con đi bộ một mình, mă´t hướng lên những vì sao và tim con nhớ vê` cha... Ở đây, trên vùng đâ´t của con, một vùng đâ´t diệu kỳ, ngay trước mă´t con – râ´t gâ`n đê´n nỗi nó khuâ´y động tâm can con – và vẫn cứ thê´, tim con bị bóp nát bởi niê`m khao khát có được vùng đâ´t xa lạ đó, vùng đâ´t của bóng ma thâ`n chê´t... như một người tù được thả vê` tự do, người trước đó đã để lại toàn bộ bạn bè và chiê´n hữu sau lưng trong tù – và anh bước đi, dù tự do đâ´y, nhưng cứ bị kéo ngược vê` những bức tường kín đó mãi..."

Hoàn cảnh đã trao cho chàng Gruen trẻ cơ hội để ghé thăm "nhà tù" â´y. Giữa năm 1908, anh phải đăng ký nghĩa vụ trong quân đội Nga. Để cứu cha khỏi món tiê`n phạt ba trăm rúp nê´u trô´n nghĩa vụ, David quyê´t định trở vê` Plonsk. Cha cho anh ba mươi lăm rúp làm lộ phí và bô´n mươi rúp nữa để trả mâ´y khoản nợ vặt. Đâ`u mùa thu, Gruen giong buô`m đi từ Jaffa. Chuyê´n hành trình khởi hành thuận lợi, anh gặp lại gia đình và đăng ký nghĩa vụ quân sự. Được thông báo đủ tiêu chuẩn và thê` trung thành với Nga hoàng, anh nhanh chóng chuô`n khỏi doanh trại và vượt biên giới sang Đức bă`ng giâ´y tờ giả. Vào cuô´i tháng Mười hai, anh đã quay lại Palestine.

Trong vài tuâ`n, David làm việc trên bãi biển Galilee ở kibbutz Kinneret, được xây dựng trong thời gian anh vă´ng mặt. Từ đó, anh đi vê` phía Nam đê´n kibbutz Menahamiya, nơi anh đã làm việc trong vài tuâ`n. Nhưng anh nhanh chóng bị bủa vây bởi nỗi nhớ Sejera, là nơi anh xem như nhà mình. Ở mọi kibbutz Do Thái, Sejera là nơi đâ`u tiên phát động "Chinh phục bă`ng lao động" và cũng là nơi đâ`u tiên thiê´t lập hệ thô´ng phòng thủ của nó. Khi David Gruen đê´n Sejera, hàng rào phòng thủ cả khu định cư lẫn nông trại trên đô`i

https://thuviensach.vn

được giao cho những cảnh vệ người Circassian nổi tiếng là những chiến binh can trường đủ để giữ kibbutz được an toàn khỏi những thổ phỉ Ả-rập địa phương. Cũng như "lao động Do Thái", khái niệm "phòng thủ Do Thái" cũng là một phần giấc mơ của những nhà tiên phong trẻ.

Một ngày kia, những lao động trong nông trường Sejera đối mặt với viên quản lý, Krause, và yêu cầu được làm thay việc của người gác. Vì những bài diễn thuyết đầy cảm động về viễn cảnh phục quốc Do Thái cùng với tình cảnh tha hương của họ, những lao động trẻ quyết định lập mưu. Họ biết những người Circassian không bao giờ canh gác cẩn thận nông trại vào ban đêm, mà thích ở lại ngôi làng Ả-rập gần đó hơn. Một đêm nọ, vài công nhân ăn trộm con ngựa quý của viên quản lý, giấu thật kín trong nông trại và chạy đi báo Krause về vụ trộm. Viên quản lý thổi còi và gọi cảnh binh, nhưng những tay Circassian đang say ngủ ở ngôi làng bên cạnh. Krause không còn lựa chọn nào khác: ngày hôm sau ông ra lệnh cho một trong những người làm công Do Thái đảm nhiệm công việc bảo vệ.

Mùa đông năm đó, những người làm công của nông trại lại chiến thắng lần nữa: tay cảnh binh của kibbutz, bị bắt quả tang ăn trộm tài sản hắn được giao bảo vệ, bị đuổi việc và hàng phòng thủ của kibbutz, cũng như của nông trại, sau đó được giao hết về cho những người canh gác Do Thái. David Gruen cho biết trong một thời gian, anh từng làm cảnh vệ đầu tiên cho kibbutz.

Đến lúc này, ban quản lý nông trường và những nông dân trong kibbutz đã từ bỏ thái độ chế giễu hay phản đối những nhà tiên phong. Khi các thanh niên một lần nữa xin Krause cung cấp khí tài cho mọi người làm công, ông gửi một chuyến xe đến Haifa mua súng. Khi những người người làm công chạm tay vào súng, họ phấn khích như trẻ con. David viết:

https://thuviensach.vn

“Hội trường lớn của đoàn lữ hành, nơi hầu hết công nhân trú nghỉ, bỗng xuất hiện hang ổ của một băng cướp. Ai ghé thăm vào buổi tối sẽ thấy một nhóm thanh niên ngồi trên giường, mỗi người cầm một khẩu súng: người đang lau nòng súng, người khác thì hết tháo ra rồi lại nạp đạn, người nữa thì đang nhét đạn vào túi. Những khẩu súng được so sánh với nhau và được liệt kê điểm mạnh – yếu, chúng được treo lên tường rồi lại tháo xuống, đeo trên vai rồi cởi ra, cho đến tận giờ đi ngủ.”

Trong kỳ nghỉ Lễ Vượt qua năm 1909, bài kiểm tra đầu tiên đã đến. Giữa màn đêm bao phủ quanh sảnh chính vang lên tiếng súng nổ. Một thanh niên Do Thái xuất hiện ở cửa, thở nặng nhọc. Cậu đang trên đường từ Haifa đến Sejera cùng hai bạn đồng hành thì bị ba gã Ả-rập có vũ trang tấn công, cố cướp lấy con lừa chở hành trang và đánh gục người đánh xe Ả-rập. Trong cuộc ẩu đả sau đó, một trong số những người Do Thái rút ra một khẩu súng ổ quay và khai hỏa vào những kẻ tấn công, làm bị thương một trong số chúng. Một nhóm thanh niên rời các hoạt động lễ hội và chạy đến hiện trường. Hoàn toàn vắng lặng, song họ phát hiện vệt máu ở ven đường. Khi các cư dân Sejera nghe tin, một đám mây chán chường bao phủ lấy họ. Họ đã biết truyền thống trả nợ máu ở đây, nếu người Ả-rập bị thương kia chết, các thành viên trong bộ tộc sẽ ra ngoài đòi nợ máu cho anh ta. “Từ khoảnh khắc đó trở đi, chúng tôi biết một trong số mình sẽ bị giết,” David Gruen nói. “Câu hỏi duy nhất là Ai?”

Sự căng thẳng tại Sejera tăng lên khi người Ả-rập bị thương chết tại một bệnh viện Nazareth hai ngày sau đó. Các thành viên trong bộ tộc anh ta lập tức tấn công bầy gia súc của Sejera và gặt sạch lúa mạch trên các thửa ruộng của kibbutz. Rồi, trong ngày cuối cùng của Lễ Vượt qua, cảnh vệ khu nông trại, Israel Korngold, đi làm sớm để đảm nhận vị trí. Nhận thấy hai người Ả-rập tại sườn đồi, anh tiến lại bọn họ, đi kèm là một nông dân nói tiếng Ả-rập. Bất ngờ

https://thuviensach.vn

tiếng súng vang lên. Người lao động lấy súng và chạy đến hiện trường. Họ tìm thấy xác của Korngold đã bị bắn xuyên tim. Những kẻ tấn công đã đánh cắp vũ khí và bỏ chạy. Khi chuông của nông trại gióng lên cảnh báo, vài nhóm lao động chạy đến các khe nước gần đó để tìm kiếm những kẻ giết người. Ba gã Ả-rập thình lình xuất hiện. Hai người Do Thái đuổi theo chúng, còn ba người khác – trong đó có David Gruen – tìm cách chặn đường chúng. Ba gã đó không nhận ra chúng đang chạy thẳng vào bẫy. Khi chạy qua hàng cây xương rồng đầu tiên, David nghe người kế bên gào lên: "Tôi bị bắn trúng rồi!" Gruen dừng lại, cúi nhìn người đồng đội, và thấy anh ta đã chết.

Những vụ giết người ở Sejera có ảnh hưởng sâu sắc đến quan điểm và hành trình tương lai của David Gruen. Quan điểm của anh về việc vũ trang và lực lượng vũ trang tự quản ảnh hưởng bởi cú sốc lớn lao mà anh nếm trải từ các vụ giết hại bạn bè mình. Tuy nhiên, vào thời điểm đó, vụ việc là dấu chấm hết cho chương đầu tiên trong binh nghiệp. Hội cảnh vệ Hashomer Society từ chối đơn xin gia nhập của anh, mặc dù anh đã làm việc tích cực trong vai trò cảnh vệ. Sau này thành viên của hội nhận xét họ loại anh vì trông anh quá lơ đãng và mơ mộng, luôn thả hồn trong những thế giới khác.

Sáu tháng sau, David Gruen rời Sejera, sau một cuộc bãi công không đạt được bất cứ lợi ích thiết thực nào. Anh mang theo vài thứ trong hành trang, nhét súng lục vào túi, và đi làm cho kibbutz Yavniel, anh ở lại đó vài tuần rồi trôi dạt đến Zichron Ya'akov, anh thấy thích hợp với nơi này. Ở đó anh bắt đầu học một chút tiếng Pháp và Ả-rập, chuẩn bị một cách có ý thức và có hệ thống cho những mục tiêu đã đề ra. Những điều này đã được hun đúc trong tâm trí anh vào những ngày dài một mình cùng bầy gia súc trên những cánh đồng của Sejera. Theo sau cuộc chính biến của đảng Young Turks, dẫn đến việc những cộng đồng dân tộc thiểu số

https://thuviensach.vn

giành được ghế tại quốc hội Thổ Nhĩ Kỳ, David bắt đầu nghĩ đến tương lai chính trị cho mình, bắt đầu bằng việc học luật tại Constantinople. Sau đó anh hy vọng được bầu vào quốc hội Thổ Nhĩ Kỳ với tư cách đại biểu công nhân Do Thái của Palestine và có lẽ thậm chí trở thành bộ trưởng trong Nội các. Tại Zichron Ya'akov, anh bắt đầu hun đúc ý tưởng này ngày một rõ rệt hơn:

"Trong tương lai tôi hoặc vẫn làm nông dân trên đất, hoặc trở thành luật sư. Tôi tự thấy mình thích hợp với cả hai nghề, và tôi thiên về cả hai... Dù là công nhân hay luật sư, tôi chỉ có một mục tiêu duy nhất: phục vụ lao động Do Thái trên Vùng đất Israel. Đó là mục đích của đời tôi, vì nó tôi sẽ cống hiến đời mình ở mọi nơi tôi cư trú. Sứ mệnh này thiêng liêng với tôi, tôi sẽ tìm thấy hạnh phúc trong việc hoàn thành nó."

Với cùng sự sốt sắng trước đó mang anh đến Palestine rồi Galilee, giờ đây David chuyên tâm với kế hoạch mới này. Để trở thành luật sư, anh đòi hỏi phải có một nền giáo dục mở rộng; để được nhận vào trường đại học, anh phải vượt qua kỳ thi tuyển đầu vào và học ngoại ngữ. Trong khi tiếp tục công việc của lao động nông nghiệp, anh dành phần lớn thời gian ban đêm để học.

Thực tế, từ lâu trước khi đến Zichron Ya'akov, David Gruen đã bắt đầu mở rộng kiến thức của mình. Bắt đầu từ Warsaw sáu năm trước, anh đã nỗ lực có được kiến thức rộng lớn. Ngoài học toán với gia sư, anh đọc thêm Goethe, Shakespeare và Tolstoy. Tại Sejera, anh duy trì thói quen chăm chỉ của mình. Nhà ở hiếm hoi, anh tìm thấy một kho chứa thóc phía sau hàng rào kibbutz, dựng một chiếc giường ở góc kho, và vào những buổi chiều khi không phải dạy tiếng Hebrew cho các bạn lao động, anh sẽ nghỉ sớm một tiếng. Vào cuối mùa đông, đã có những tin đồn giữa những người lao động rằng David biết tiếng Ả-rập và thậm chí còn đọc kinh Koran. Lời đồn không thật sự chính xác, và chắc chắn đã bị thổi phồng. Nhưng nó

https://thuviensach.vn

tô đậm khao khát khai sáng và học hỏi của David Gruen, và những nỗ lực của anh để giành lấy chúng, bất chấp hoàn cảnh.

Giữa năm 1910, David được Yitzhak Ben-Zvi thông báo rằng anh đã được chọn phục vụ trong ban biên tập tờ *Ahdut* ("Thống nhất"), tờ tạp chí chính thức của đảng Poalei Zion. Rachel Yanait và Yitzhak Ben-Zvi đã thúc giục hội nghị Poalei Zion tổ chức vào mùa xuân năm 1910 kết nạp David vào ban biên tập *Ahdut*. Gruen rất ngạc nhiên khi nghe về việc bổ nhiệm của mình và e ngại đón nhận nó. "Tôi sẽ viết gì đây?" anh hỏi bạn mình, "Tôi không biết viết thế nào, tôi chưa bao giờ viết." Tuy nhiên, cuối cùng, anh cũng thu xếp tư trang và chuyển đến Jerusalem. Sau này, ở đó anh thỉnh thoảng có cơ hội dành đôi ba tuần làm việc tại một trong những kibbutz. Nhưng vì đến Jerusalem bốn năm sau khi đặt chân lên Palestine, David Gruen đã kết thúc một chương xa hơn trong đời mình. Ý nghĩa thực tế của lý tưởng phục quốc Do Thái và sự thực thi cương lĩnh của nó về mặt cá nhân Ben-Gurion đã trở thành vấn đề của quá khứ. Từ bây giờ trở đi, anh sẽ phải tất bật với việc công: viết, tổ chức và công việc của đảng. Thời gian trôi đi, những ký ức của anh về công việc đồng áng sẽ mang lại ánh hào quang vui sướng kỳ diệu. Những ngày và đêm tại Galilee và Zichron Ya'akov chỉ còn lại trong tâm trí anh như một cuộc sống viên mãn, và anh sẽ nhìn lại thời gian đó với nỗi nhớ và hoài niệm trong suốt phần đời còn lại.

https://thuviensach.vn

Chương 03. Tha hương

Những làn gió đầu tiên của mùa thu thì thầm trên các con phố của Thành Cổ khi David Gruen bắt đầu làm việc tại Jerusalem. Anh hai mươi bốn tuổi, là một thanh niên tóc xoăn, gầy với cặp mắt đen rực lửa, gương mặt tái và hàng ria được cắt tỉa cẩn thận. Anh mặc một chiếc áo *rubashka* và quần bạc màu, hoặc một bộ com-lê vải flannel dày và đi ủng. Anh không có áo măng tô, và khi gió lạnh thổi qua đồi Judea, anh thường thu mình trong chiếc áo choàng đen mỏng mang đến từ Nga. Chiếc áo choàng vừa là áo măng tô, vừa làm chăn đắp, nhưng nó không đủ ấm cho anh trong những đêm Jerusalem lạnh giá.

Gruen thuê căn phòng tồi tàn trong khu ổ chuột còn được gọi là "Sân nhà Floyd". Đó thật ra là một căn hầm không cửa sổ – ẩm, mốc và thiếu sáng. Anh treo chiếc đèn dầu và mang vào nào hộp nào ván ép để tự đóng một cái bàn, vài chiếc ghế và giường.

Những đồng hai mươi xu mới của Gruen đặt ra cho anh vấn đề nan giải: lương tháng của anh chỉ đủ trả tiền thuê nhà và ăn trưa. "Trong thời gian ở *Ahdut*," Rachel Yanait nhớ lại, "Ben-Gurion... thật sự luôn bị đói.." Tuy nhiên anh không đơn độc như lúc sống trong những kibbutz. Lần đầu tiên từ khi chia tay Shlomo Zemach, David Gruen có bạn và thiết lập tình bằng hữu khắng khít với họ. Cả hai đều là đảng viên và thành viên ban biên tập *Ahdut*. Một người là Yitzhak Ben-Zvi, cao, gương mặt nhợt nhạt được tô điểm bởi hàng ria và một chòm râu nhỏ. Lớn hơn Gruen hai tuổi, anh là một trong những người sáng lập Poalei Zion và là thành viên kỳ cựu của thế giới ngầm hoạt động mãnh liệt ở Nga. Người còn lại là Rachel Yanait, một phụ nữ trẻ, mơ mộng, đến Palestine một mình, không xu dính

https://thuviensach.vn

túi nhưng tràn đầy tinh thần Xiôn nhiệt thành và đem lòng yêu Jerusalem.

Hình ảnh của bộ ba bắt đầu quen thuộc trên đường phố Jerusalem. Khi đêm buông xuống, họ tìm đến một tiệm cà phê Ả-rập trong khu Thành Cổ nơi tự hào có công nghệ hiện đại nhất: một máy hát phát ra những giai điệu Á Đông. Ba người thường chiếm lấy một bàn trong góc, gọi cho mỗi người một ly cà phê Thổ Nhĩ Kỳ, và tranh luận nảy lửa về Chủ nghĩa Xiôn. Những cuộc tranh luận này không dừng lại trong tiệm cà phê. Trong nhiều giờ liền, có khi đến sáng, bộ ba vẫn đi dọc theo các con đường Jerusalem và tranh luận về tương lai đất nước. Với sự phấn khích không che giấu, họ nói về một *evreyskoye gosudarstvo* – một nhà nước Do Thái.

Trong suốt những cuộc tranh luận tóe lửa này, David bắt đầu định hình và bày tỏ những quan điểm chính trị xã hội được kết tinh trong suốt bốn năm đi sau chiếc cày. Anh vẫn rụt rè và thu mình, và khi được yêu cầu phát biểu tại một buổi mít-tinh, anh thường nài Rachel hoặc Yitzhak thế chỗ mình. Nhưng khi rốt cuộc đứng lên để trình bày bài diễn văn, câu chữ của anh trở nên trong sáng và lưu loát, và anh thể hiện sự tự tin tuyệt đối.

Đầu tiên, anh còn ngại chuyện viết. "Tôi nói với bạn mình rằng tôi chưa bao giờ viết cho một tờ báo, và tôi không biết tôi có hợp với việc đó không... Nhưng một tuần trước kỳ xuất bản số đầu tiên, có điều gì đó thúc giục tôi viết hai bài. Lần ấy, tôi không ký tên." Chỉ tới số thứ hai của tờ *Ahdut*, ra một tháng sau đó, anh mới có can đảm ký tên. Đó là một tên mới, một cái tên Do Thái: Ben-Gurion. Có vẻ anh đã lấy nó từ cái tên Yosef Ben-Gurion, người lãnh đạo chính quyền Do Thái tự chủ trong suốt cuộc nổi dậy chống lại người La Mã và được ghi nhận vì lòng can đảm, trung thực, tình yêu cho dân tộc và tranh đấu mãnh liệt vì tự do.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion ở lại Jerusalem thêm một năm, đề̀u đặn viế́t cho *Ahdut*. Lúc ấ́y, chàng trai trẻ hiểu rằ̀ng, người Do Thái chỉ có thể giành lấ́y Palestine theo cách duy nhấ́t – không bằ̀ng ngôn từ, mà bằ̀ng hành động. Anh biế́t rằ̀ng sứ mệnh thực tiễn như thế́ chỉ có thể do người lao động đảm đương. Vì thế́ họ phải thố́ng nhấ́t được tổ chức, bấ́t luận đảng phái, trong một khuôn khổ hợp nhấ́t, biế́n họ trở thành đội quân tiên phong sẽ lãnh đạo cả một dân tộc tiế́n đế́n việc hiện thực hóa mục tiêu phục quố́c Do Thái. Vào thời điểm của những cuộc đấ́u đá và thù địch dữ dội trong nội bộ đảng, những tầ̀m nhìn như vậy là rấ́t bấ́t thường. Cùng lúc đó Ben-Gurion ủng hộ một cương lĩnh mới, sẽ đóng vai trò tôn chỉ của anh: không phải hoạt động Poalei Zion hay các thành viên của Chủ nghĩa Xiôn sẽ ra lệnh cho hoạt động của giới lao động Palestine. Chính những người lao động tại Palestine sẽ định đoạt số́ phận của riêng họ. Nế́u những người Do Thái tha hương muố́n tạo ảnh hưởng cho sự phát triển ở Palestine, họ phải định cư tại đó.

Nhiề̀u năm sau, Ben-Gurion nói về̀ công việc của mình cho tờ *Ahdut* là "một giai đoạn luyện tập chính trị". Lầ̀n đầ̀u tiên, viế́t lách và tổ chức chính trị trở thành nghề̀ chính của anh. Vào đầ̀u tháng Tám năm 1911, đảng viên tập sự trẻ tuổi này đã vượt qua bài kiểm tra đầ̀u tiên khi, cùng với Ben-Zvi, đế́n Vienna để đại diện đảng Palestine Poalei Zion tại hội nghị lầ̀n thứ ba Công đoàn thế́ giới của Poalei Zion. Theo như những gì hai đại biểu Palestine lo ngại, tiế́n trình bắ́t đầ̀u với một chút rủi ro. Những đại biểu khác tức giận với những nghị quyế́t mang tính "ly khai" của đảng Poalei Zion Palestine, trình bày cương lĩnh rằ̀ng những chính sách thực tiễn của tổ chức lao động tại Palestine không phải do hội nghị quố́c tế́ định đoạt, mà do chính những người lao động Palestine sẽ làm điề̀u đó. Cuố́i cùng, khi hai đại biểu nhấ́n mạnh rằ̀ng sự thố́ng nhấ́t của những lao động Palestine, bấ́t chấ́p khác biệt đảng phái, là quan trọng hơn mố́i liên kế́t của họ với đảng Diaspora, một cơn náo loạn

https://thuviensach.vn

đã xảy ra. Hội nghị này sau đó đã thông qua một nghị quyết cáo buộc các đại biểu Palestine tội "ly khai".

Lời kết tội này, và nghị quyết về hai đại biểu Palestine của mặt trận thống nhất các đảng viên Diaspora đã cho Ben-Gurion thấy rõ sự chia rẽ quan điểm giữa các nhà tiên phong tại Palestine và những người Xiôn Diaspora. Nó cho anh thấy rằng nếu muốn đạt được những mục tiêu của mình, anh sẽ phải hành động một mình, thậm chí từ một vị trí thấp kém. Vào một thời điểm nào đó trong tương lai, anh sẽ tiếp quản Phong trào Xiôn Diaspora và khai thác nó vì những mong muốn riêng mình.

Từ những ngày ở Sejera, Ben-Gurion đã phát triển ý tưởng "Ottoman-hóa", tức là, người Do Thái ở Palestine nên từ bỏ quốc tịch nước ngoài của họ và trở thành công dân của đế chế Ottoman. Điều này sẽ cho phép họ làm việc hướng đến sự hiện thực hóa mục tiêu trong khuôn khổ Chính phủ và luật pháp. Theo đó, thành lập tập thể lãnh đạo biết nói tiếng Thổ Nhĩ Kỳ và rành luật pháp Ottoman là cần thiết, và Ben-Gurion quyết định rằng bước tiếp theo trong đời anh là học luật và ngôn ngữ Thổ Nhĩ Kỳ. Trong vòng hai tháng, hai trong số những người bạn thân nhất của Ben-Gurion, Israel Shochat và Yitzhak Ben-Zvi, cũng quyết định học ở Constantinople. Bản thân David cũng đi đến quyết định cuối cùng sau khi cha anh đồng ý gửi cho anh ba mươi rúp một tháng để trả học phí.

Vào ngày 7 tháng Mười một năm 1911, Ben-Gurion xuống cảng Salonika, thủ phủ tỉnh Ottoman của Macedonia. Trước khi đăng ký vào khoa luật ở Constantinople, anh định học tiếng Thổ Nhĩ Kỳ. Anh chọn học tại Salonika vì giá sinh hoạt ở đó thấp hơn nhiều so với Constantinople và, trong miêu tả của cá nhân anh, bởi vì "Salonika là một thành phố thuần Do Thái. Vào những ngày đó, là thành phố Do Thái duy nhất trên thế giới." Những người Do Thái ở Salonika là

https://thuviensach.vn

một cộng đồ`ng khác thường, và làm Ben-Gurion kinh ngạc, chủ yế´u vì nghề` nghiệp của họ: hầ`u hế´t đề`u tham gia lao động chân tay nặng nhọc, hầ`u hế´t là công nhân bố´c vác tại cảng. “Trong thâm tâm, nhiề`u người nghi ngờ liệu dân tộc Do Thái – bị tách khỏi đấ´t đai và lao động trong hàng trăm năm – có khả năng tạo nên một giai cấ´p lao động hay không. Ở đây [Salonika] tôi tìm thấ´y lời đáp cho câu hỏi đó.”

Những người Do Thái có học ở Salonika nói tiế´ng Pháp, nhưng Ben-Gurion lại đế´n để học tiế´ng Thổ. Thầ`y của anh là một người Do Thái trẻ ở khoa luật. Dưới sự hướng dẫn của anh ta, David học tấ´n tới một cách kỳ diệu. Vào cuố´i tháng Mười hai, anh đã có thể đọc báo tiế´ng Thổ Nhĩ Kỳ. Tuy nhiên, bấ´t chấ´p sự tiế´n triển này, tâm trạng của Ben-Gurion lại đi xuố´ng. Khoản tiề`n anh nhận từ cha chỉ vừa đủ số´ng. Năm anh số´ng tại Salonika là giai đoạn khổ hạnh và đơn độc tự nguyện. Anh tuyệt đố´i cô đơn, không có lấ´y một người bạn để chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc. Bị chia tách khỏi những người Do Thái trong thành phố´ bởi hàng rào ngôn ngữ và tôn giáo, anh thường ngồ`i trong phòng, bao quanh bởi từ điển, báo và tạp chí, học từ sáng đế´n khuya.

Nhân cách dị thường của chàng trai trẻ ô´m yế´u, thấ´p đậm, đế´n từ Palestine để học tiế´ng Thổ Nhĩ Kỳ đã tạo ra sự quan tâm giữa những người Do Thái ở Salonika. Một người Do Thái gố´c Đức, từng xuấ´t bản một cuố´n sách về` ấ´n tượng của ông với Salonika, đã không bỏ qua Ben-Gurion.

“Có vẻ như có những người mà với họ, ngôn từ là không cầ`n thiế´t. Với chúng tôi ở đây, ví dụ, là ông Gruen, người vừa mới lôi bảy quyển tạp chí tiế´ng Do Thái (Hebrew) khỏi túi áo, và sẽ, không nghi ngờ gì, chỉ trở về` thế´ giới thực sau khi đã ngấ´u nghiế´n chúng từ A đế´n Z... Ông Gruen cứ đọc nữa đọc mãi... Chẳng mấ´y chố´c, ông ấ´y sẽ đứng dậy và đi mấ´t mà không chào hỏi gì. Nhưng không ai vì

https://thuviensach.vn

thê´ mà ngạc nhiên, vì, suy cho cùng, đây là Gruen, và mọi người đê`u biê´t rõ thói quen của ông."

Với sự trỗi dậy của mùa xuân, "ông Gruen" bă´t đâ`u chuẩn bị cho kỳ thi đâ`u vào đại học. Anh thiê´u một sô´ tài liệu câ`n thiê´t để đăng ký, trong đó quan trọng nhâ´t là giâ´y chứng nhận tô´t nghiệp phổ thông. Nhưng với sự giúp đỡ của người bạn tô´t Ben-Zvi và tiê`n của cha anh đã có được giâ´y chứng nhận tô´t nghiệp giả mạo từ một trường trung học Nga. Vào tháng Sáu năm 1912. anh tham gia những bài kiểm tra đâ`u vào đại học và hoàn thành tâ´t cả một cách thành công. Hai tháng sau, Ben-Gurion đê´n Constantinople và được nhận vào trường đại học, vô´n có cái tên phương Đông câ`u kỳ: "Ngôi nhà Thông thái".

Lửa đại bác và tiê´ng gào xung trận là nhạc nê`n ghê sợ cho quá trình học của những chàng trai trẻ ở Constantinople. Chỉ mới vài tháng trôi qua kể từ khi xung đột vũ trang giữa Thổ Nhĩ Kỳ và Ý đạt đỉnh điểm khi quân Ý oanh tạc Dardanelles. Hai tháng sau khi Ben-Gurion đê´n Thổ Nhĩ Kỳ, Cuộc chiê´n Balkan nổ ra, hủy hoại địa vị của Thổ Nhĩ Kỳ tại châu Âu và mang cuộc chiê´n đê´n mọi ngóc ngách của thành phô´ thủ đô. Ở đường chân trời, những đám mây bão đang tụ họp đe dọa gây nên cuộc thê´ chiê´n, trong khi chính quyê`n đảng Người Thổ trẻ đang dò dẫm một cách ngờ vực. Đê´ chê´ Ottoman hùng mạnh, thô´i nát từ bên trong và bị hủy hoại từ bên ngoài, đang dâ`n tan rã.

Ben-Gurion và bạn bè vẫn không tin rằ`ng họ đang sô´ng trong những ngày tháng cuô´i cùng của một đê´ chê´ đang hâ´p hô´i và vẫn bám lâ´y ý tưởng "Ottoman-hóa". Họ vẫn kiên trì nỗ lực lâ´y cho được quô´c tịch Thổ Nhĩ Kỳ và thậm chí còn chạy theo "mô´t" thời trang Thổ Nhĩ Kỳ mới nhâ´t. Ben-Gurion đội một chiê´c mũ *tarboush* dẹp, tỉa ria mép theo kiểu Thổ và may một bộ com-lê kiểu *effendis* – đuôi tôm đen và áo gi-lê có khuy, kèm túi đựng chiê´c

https://thuviensach.vn

đô`ng hô` có dây đeo lâ´p lánh. Nhưng lô´i làm màu này chỉ tô`n tại trong thời gian ngă´n. Khi Cuộc chiê´n Balkan nổ ra, hàng trăm sinh viên được gửi ra tiê`n tuyê´n và trường đại học bị đóng cửa. Ben-Gurion và Ben-Zvi quyê´t định trở vê` Palestine cho đê´n khi trường mở lại. Ngay khi đặt chân xuô´ng cảng Jaffa, Ben-Gurion liê`n trở lại thành nhà hoạt động đảng, nhà tổ chức và nhà diễn thuyê´t.

Trước khi trở vê` Constantinople bô´n tháng sau, Ben-Gurion bị ô´m vài lâ`n. Trước đó anh đã bị suy dinh dưỡng kéo dài, giờ đây còn bị bệnh scurvy, gây ra bởi sự thiê´u hụt vitamin trâ`m trọng. Tình trạng tài chính của anh ở Constantinople thật tô`i tệ, vì khoản trợ câ´p từ cha không đủ và không đê´n đê`u đặn. Anh thường bị đói, và có lúc anh còn loạng choạng trước bờ vực tuyệt vọng. Hâ`u hê´t lá thư anh gửi cha đê`u lặp đi lặp lại điệp khúc: Khi nào thì tiê`n đê´n? Avigdor, lúc â´y đang tìm người gả cưới cho con trai và con gái, cũng gặp khó khăn trong việc hỗ trợ tài chính cho David. Trong phút yê´u lòng, ông ủng hộ lời đê` nghị do Rivka chị gái lớn nhâ´t của David đưa ra, ră`ng David phải rời Constantinople, từ bỏ Palestine và quay vê` Nga để xây dựng tương lai ở đó. “Nhiệm vụ con đặt ra cho mình là vâ´n đê` sô´ng còn với con,” David bùng nổ theo lô´i đâ`y cảm xúc của anh. “Chỉ có một thứ duy nhâ´t có thể cản con đạt được nó – đó là cái chê´t.” Thật khó mà đứng vững trước cơn thịnh nộ như vậy.

Mặc dù bị đói và ô´m đau, David vẫn học giỏi. Anh được điểm cao nhâ´t trong các kỳ thi và râ´t tự hào khi báo cáo điê`u này cho gia đình và họ hàng. Nhưng vào cuô´i tháng Mười hai năm 1913, giữa năm thứ hai, anh lại ô´m lâ`n nữa và phải nhập viện tại Constantinople trong thời gian dài. Lâ`n này gia đình anh đê´n hỗ trợ. Khi xuâ´t viện, họ gửi tiê`n viện phí và đón anh vê` Nga trong hai tháng. Anh không thể vê` thăm Plonsk vì bị xem là kẻ đào ngũ, nhưng có đê´n Warsaw, Lodz và Odessa, và ở lại cùng chị gái Rivka, người chăm sóc anh một cách chiê`u chuộng và tận tâm. Thời gian

https://thuviensach.vn

anh vắng mặt, các bạn bè trung thành ký tên thay cho anh vào giấy điểm danh tại các buổi giảng ở trường đại học.

Giữa mùa xuân, anh quay về Constantinople và tham gia lại các kỳ thi với thành công đáng kể. Vào ngày 28 tháng Sáu anh cùng Ben-Zvi giong buồm đi nghỉ tại Palestine. Ba ngày sau, khi vẫn trên biển, họ biết việc Thế chiến đã bùng nổ khi hai tàu chiến Đức tham gia truy đuổi con tàu Nga cũ nát đang chở họ. Sau một vòng kiệt sức qua mọi cảng của Địa Trung Hải, cuối cùng họ cũng cập bến Jaffa.

Tại Palestine, họ đối diện với cảnh tượng tuyệt vọng và suy tàn. Sau hai tháng ngập ngừng, Thổ Nhĩ Kỳ tham chiến đứng về phía Đế quốc Đức, cùng lúc nỗi băn khoăn, sợ hãi và nghèo khổ lan khắp cộng đồng Do Thái. Một số người chạy trốn khi chính quyền Thổ đầy ngờ vực liên tục ban hành những hạn chế ngặt nghèo lên cộng đồng Do Thái, tịch thu vũ khí, đánh thuế nhập khẩu nặng nề, và bắt đầu trục xuất những người Do Thái có quốc tịch nước ngoài. Toàn bộ dự án định cư có nguy cơ bị phá hủy. Ở London và Cairo, các lãnh đạo Xiôn kêu gọi người Do Thái Palestine đứng về phe Đồng minh. Ben-Gurion và Ben-Zvi phản đối kịch liệt những lời kêu gọi này. Trên tất cả, họ sợ rằng người Thổ Nhĩ Kỳ sẽ trút thù hận lên người Do Thái ở Palestine bằng cách trục xuất tất cả.

Ben-Gurion và Ben-Zvi nhanh chóng tham gia Hội nghị Ottoman-hóa tổ chức tại Jerusalem và được chấp thuận vào một đội dân quân Do Thái để bảo vệ Palestine. Nhưng đội dân quân này đi đến hồi kết với sự xuất hiện của vị tể tướng hải quân Thổ Nhĩ Kỳ, Kemal Pasha, người được chỉ định chỉ huy Quân đoàn 04 tại mặt trận Ai Cập. Trên đường tiến về phương nam, Jemal Pasha đập tan bất cứ sự biểu lộ nào của chủ nghĩa quốc gia. Đầu tiên, ông tấn công phong trào quốc gia Ả-rập, treo cổ một số lãnh đạo của nó tại Beirut. Rồi đến lượt Phong trào Xiôn ở Palestine: đội dân quân tình nguyện bị giải tán và *Ahdut* bị đóng cửa. Jemal Pasha ra lệnh bất cứ ai chứa

https://thuviensach.vn

chấp tài liệu phục quốc Do Thái sẽ bị xử tử. Rồi đến những vụ bắt bớ. Ben-Gurion cùng Ben-Zvi bị thẩm vấn chi tiết về sự tiếp xúc giữa họ và Phong trào Xiôn. Không lâu sau đó, họ nhận lệnh bị trục xuất khỏi Đế chế Ottoman. Tay bị trói, họ bị tống lên một con thuyền tại bến cảng Jaffa. Theo lệnh trục xuất, lãnh đạo chính quyền Thổ Nhĩ Kỳ viết: "Trục xuất vĩnh viễn khỏi Đế chế Thổ Nhĩ Kỳ."

Trong thoáng chốc, cả Ben-Gurion lẫn Ben-Zvi đều không tin điều này. Ngược lại, với tinh thần khai phá và lạc quan, họ giong buồm đến Hoa Kỳ trên một con thuyền Hy Lạp xiêu vẹo mang tên *Patrus*. Đó là chuyến hải trình khắc nghiệt dài một tháng, và điều kiện sống ở khoang hạng ba thật kinh khủng. Nhưng giữa những cơn bão, và thậm chí trong những cơn bão Ben-Gurion vẫn không lãng phí thời gian. Anh đọc vài chương trong những tác phẩm của Hegel ghi chú lại cho hoạt động chính trị ở Mỹ. Trên tất cả, anh đã học tiếng Anh bằng sự siêng năng và nghiêm túc đặc trưng của mình. Cuối cùng, từ trên boong thuyền, Ben-Gurion trông thấy bờ biển New York. Những ấn tượng đầu tiên của anh không tích cực cho lắm: "Đây là tượng Nữ thần Tự do kiêu hãnh, vươn cao từ đại dương ở lối vào Tân thế giới. Và đây là những 'tòa chọc trời' lừng danh – những tòa nhà ba mươi tầng. Lạ thay – dù rất cao, trông chúng lại chẳng vĩ đại gì. Vì vài lý do, chúng thật lôi bịch, nhìn giống những lồng giam."

Ăn mặc nhếch nhác, Ben-Gurion cùng Ben-Zvi trải qua thủ tục nhập cảnh và cập cảng New York. Những thành viên Poalei Zion chào đón họ, và điều đầu tiên họ làm là tháo những chiếc mũ *tarboush* Thổ Nhĩ Kỳ khỏi đầu những người mới đến. Việc hai lãnh đạo Xiôn từ Palestine dạo bước trên đường phố New York ăn mặc giống người Thổ không được xem là phù hợp cho lắm. Những chiếc mũ *tarboush* trở nên hữu dụng hơn ở những cửa hàng phục trang diêm

https://thuviensach.vn

dúa của Poalei Zion trong những bữa tiệc Á Đông “Oriental Ball” hằng năm của đảng. Đó là đoạn kết phù hợp cho giai đoạn Ottoman trong đời Ben-Gurion.

“Bộ đôi Ben”, như cách gọi Ben-Gurion cùng Ben-Zvi của các đồng chí, không lãng phí thời gian trong các buổi mít-tinh và dạo chơi. Họ rất nóng lòng bắt đầu thực hiện kế hoạch mang đến từ Palestine. “Chúng tôi lập tức giải thích rằng chúng tôi đến để tổ chức… những thành viên thành các nhóm Hehalutz (tạm dịch: Người tiên phong) với mục đích di cư đến Palestine và làm việc tại đó,” Ben-Zvi nói lại sau này. “Theo đó, chúng tôi yêu cầu ban lãnh đạo Poalei Zion tổ chức một ‘chuyến tham quan’ nước Mỹ cho hai chúng tôi, để chúng tôi có thể thành lập các nhóm Hehalutz ở mọi nơi…”. “Chúng tôi không biết khi nào sẽ trở về Palestine,” Ben-Gurion nhớ lại, “nhưng chúng tôi hy vọng được hộ tống bởi cả một đội quân tiên phong trong chuyến trở về.”

Ben-Gurion cùng Ben-Zvi mua một tấm bản đồ lớn của Hoa Kỳ, xé làm đôi cho mỗi người, và bắt đầu du hành từ thành phố này sang thành phố khác để trò chuyện cùng những thanh niên và thuyết phục họ gia nhập tổ chức mới. Nhưng cục diện chiến dịch mới của họ lại đáng thất vọng. Chỉ vài thanh niên tình nguyện gia nhập Hehalutz. Ben-Gurion dành nhiều tháng đằng đẵng đi hết thị trấn này đến thị trấn khác, nói chuyện trong các hội trường vắng đến ¾ số ghế, và thu nhặt những khoản đóng góp nhỏ nhoi cho tờ tuần san mà đảng sắp phát hành. Đó đây, anh chiêu mộ vài nhà tiên phong mới. Một trong số những người bị thuyết phục bởi lòng nhiệt huyết của anh là một phụ nữ trẻ từ Milwaukee có tên Goldie Mabovitch, sau này được biết với tên Golda Meir.

Trong những năm tháng chiến tranh, có một số nỗ lực với chủ trương về “đạo quân lao động” chinh phạt Palestine. Trung tâm của Phong trào Xiôn dành cho mọi ý định thực tiễn tại London, và tâm

https://thuviensach.vn

trạng thường trực ở đó là Vùng đâ´t Israel sẽ được quân đội Đô`ng minh chiê´n thă´ng trao tặng cho người Do Thái như một phâ`n của thỏa hiệp chính trị hậu chiê´n. Cùng lúc đó, một lãnh đạo Xiôn trẻ tên Vladimir Jabotinsky râ´t tích cực trong việc quảng bá chủ trương của một Binh đoàn Do Thái để giành Palestine từ tay quân đội Thổ Nhĩ Kỳ và giành lâ´y nó cho người Do Thái. Ý tưởng sau ít thu hút sự quan tâm ở Hoa Kỳ, vô´n chưa tham chiê´n, và ý tưởng đâ`u tiên thì ít kêu gọi hoạt động từ phâ`n đông người Do Thái. Tuy nhiên Ben-Gurion phản đô´i cả hai vê` mặt nội dung. Vào tháng Chín, anh viê´t:

"Có nhiê`u cách để chinh phục một quô´c gia. Nó có thể bị chiê´m đoạt nhờ sức mạnh vũ trang, nó có thể được giành lâ´y nhờ mưu mẹo chính trị hay thủ đoạn ngoại giao, nó thậm chí có thể được mua bă`ng tiê`n... Tâ´t cả phương pháp này đê`u có mục tiêu duy nhâ´t – là nô dịch hóa và khai thác cư dân địa phương. Chúng ta, tuy nhiên, đang tìm kiê´m thứ râ´t khác biệt tại Palestine – một quê hương. Một quê hương thì không được trao hay nhận như một món quà, nó không thể bị sở hữu bởi vàng hay chinh phục bă`ng sức mạnh nă´m đâ´m, mà nó phải được xây dựng trên mô` hôi nước mă´t. Chúng ta sẽ nhận lại vùng đâ´t của mình không phải từ một hội nghị hòa bình... mà từ những người lao động Do Thái sẽ că´m rễ trên vùng đâ´t đó, hô`i sinh nó và sô´ng trong nó. Vùng đâ´t Israel sẽ là của chúng ta khi đa sô´ công nhân và vệ binh của nó là người của dân tộc ta."

Hai tháng sau, Ben-Gurion trình bày chi tiê´t quan điểm của anh trong một bài diễn văn dài trước Hội nghị Cleveland của Poalei Zion. Bài phát biểu của anh đã thu hút được một sô´ sự ủng hộ và đô`ng tình trong nội bộ phong trào, nhưng như chính Ben-Gurion đã nói: "Phong trào Xiôn vê` tổng thể vẫn còn xa rời viễn cảnh này." Thực tê´, các thành viên của Poalei Zion cũng thê´ (dù có đô`ng tình) vì khi Ben-Gurion cùng Ben-Zvi đánh giá cục diện những nỗ lực của

https://thuviensach.vn

mình, họ phát hiện mình đã chiêu mộ được không quá 150 nhà tiên phong trên khắ´p Hoa Kỳ và Canada.

Để phổ biế´n quan điểm của mình, "bộ đôi Ben" xuấ´t bản hai cuố´n sách. *Yizkor* (tạm dịch: Kỷ niệm), viế´t cùng hai thành viên Xiôn khác, kể lại cuộc số´ng hiểm nguy và cái chế´t anh dũng của những cảnh vệ đầ`u tiên ở Palestine, cuố´n sách tạo ra cơn địa chấ´n mạnh đế´n nỗi họ quyế´t định viế´t tiế´p quyển thứ hai, *Eretz Israel,* trong đó miêu tả Vùng đấ´t Israel cho những người Do Thái ở Hoa Kỳ. Nhằ`m tiế´n hành cuộc nghiên cứu, Ben-Gurion dành mười ba tiế´ng mỗi ngày trong Thư viện công cộng New York. Anh cũng tìm đế´n Thư viện Quố´c hội ở Washington, và những trung tâm tư liệu khác. Ủy ban Trung ương đảng cấ´p cho anh mười đô-la Mỹ một tuầ`n cho đế´n khi anh hoàn thành cuố´n sách.

Eretz Israel được xuấ´t bản ngay trong mùa xuân 1918, lúc hàng loạt sự kiện có tầ`m quan trọng lớn lao trong thế´ giới Do Thái tạo nên ảnh hưởng sâu sắ´c trên con đường chính trị của "Bộ đôi Ben". Trong lúc đó, "quá trình tập sự chính trị" của Ben-Gurion, vố´n bắ´t đầ`u ở Jerusalem, được tiế´p tục ở New York. Anh viế´t, giảng bài, thu tiề`n, di chuyển khắ´p các chi nhánh của đảng trên toàn nước Mỹ để tranh cãi và thảo luận dữ dội tại các hội nghị, hội thảo và mít-tinh. Có những lúc anh thấ´y mình thuộc về` thiểu số´, và có ít nhấ´t một lầ`n anh đã bị buộc phải từ bỏ một trong những chức vụ của mình. Anh gặp và làm việc cùng với một số´ lãnh đạo cao nhấ´t của đảng mình – hẳn thế´, của toàn thể phong trào Chủ nghĩa Xiôn – và mặc dù anh vẫn là lãnh đạo hạng hai, tên tuổi anh bắ´t đầ`u lan rộng. Thậm chí có những người cho rằ`ng anh đang chuẩn bị bản thân một cách có hệ thố´ng cho vai trò một lãnh đạo chính trị. Người ngồ`i cạnh Ben-Gurion trong Thư viện công cộng New York là một người Do Thái theo chủ nghĩa xã hội đế´n từ Nga, tên Lev Deutsch. Theo một câu chuyện, Deutsch từng hỏi một người bạn của Ben-Gurion:

https://thuviensach.vn

“Chàng trai trẻ đó là ai thế?” Người bạn đáp lại: “Một trong những lãnh đạo phong trào công nhân ở Palestine.” Deutsch kinh ngạc. “Gần như mỗi ngày anh ta ngồi cạnh tôi và đọc sách. Một cách tự nhiên, tôi tò mò muốn biết anh ấy đang đọc gì. Và tôi thấy những cuốn sách đều rất chuyên môn: lịch sử về các đảng phái Hoa Kỳ, hướng dẫn thực tiễn về kỹ thuật chinh phục đám đông, sách thực hành về công cụ quản lý, và nhiều nữa.”

Với cường độ hoạt động điên cuồng, Ben-Gurion lặp lại cách sống quen thuộc của mình ở Mỹ. Anh thu mình và hướng nội, và sự cô độc của anh tăng mạnh. Anh chỉ hé lộ những suy nghĩ sâu kín của mình trong những lá thư gửi cha, nhưng anh ngừng viết cho ông khi đường bưu chính bị cắt đứt sau cuộc xâm chiếm Ba Lan của quân Đức. Anh không thật sự có nhiều bạn thân ngoại trừ Ben-Zvi, và anh sống trong một vùng đất mà anh thấy rộng lớn và lạ lẫm. Trong những năm tháng tại Mỹ, anh cảm nhận nỗi khao khát trở lại đối với tình yêu tươi đẹp ấu thơ của anh, Rachel Nelkin. Những lá thư anh gửi nàng từ Hoa Kỳ thật đáng kinh ngạc, nếu ta biết những tục lệ của thời đó: David cầu xin nàng bỏ mọi thứ để đến Mỹ với anh! Nhưng Rachel đã lập gia đình, và việc quay ngược chiều kim đồng hồ là bất khả.

Ben-Gurion khi đó ba mươi tuổi, một thanh niên nghiêm nghị tái xanh trong bộ com-lê sờn cũ quen thuộc, khi anh gặp Paulina (“Paula”) Monbaz tại nhà một người bạn chung. Thấp, đeo kính cận cùng gương mặt vuông, Paula không đẹp nhưng cô thẳng tính, đầy sức sống và nghĩ gì nói nấy. Tương phản với chàng trai trẻ sống nội tâm, cô rất cởi mở, tự do, thích có bạn và ham vui. Cô sinh ra trong một gia đình gia giáo ở Minsk, nhưng khi cha mất, gia đình cô lâm cảnh nghèo túng, cô phải ngừng học y và làm y tá trong phòng phẫu thuật của một bệnh viện. Cô không phải một người Xiôn. Vùng đất Israel, Trở về Tổ Quốc, Nhà nước Do Thái – những thứ này

https://thuviensach.vn

không có ý nghĩa gì với cô. Cô sống trong một thế giới khác, và có lúc, cô còn bị mê hoặc bởi những ý tưởng vô chính phủ. Cô ngưỡng mộ Trotsky, khi đó sống tại New York, và ngồi ở hàng ghế đầu trong những buổi giảng bài của ông này, tưởng tượng rằng ông quan sát thấy sự hiện diện của mình và rằng giữa những bài phát biểu nảy lửa, ông sẽ ném những cái nhìn tình tứ về phía cô.

Paula đã hẹn hò với một bác sĩ được vài năm, và họ đã nghĩ tới việc kết hôn. Tuy nhiên, cô bị quyến rũ bởi chàng tiên phong trẻ tuổi đến từ Plonsk. "Bạn phải nhìn thấy bộ dạng của anh ấy cơ!" cô hồi tưởng lại sau này. "Cặp mắt lờ đờ và ăn mặc xoàng xĩnh. Nhưng ngay khi anh ấy cất lời, tôi đã thấy đây là một người đàn ông vĩ đại." Khi nghe đến những tác phẩm viết lách của anh, cô đã hỏi xem có giúp gì được không. "Nếu cô muốn, vâng, làm ơn" anh đáp. Cô bắt đầu sát cánh cùng anh tại thư viện công cộng vào những buổi chiều và sao chép lại những đoạn văn dài cho anh. Cả hai bắt đầu hẹn hò, và vì cả hai đều không dư dả, họ đồng ý chia sẻ tình phí. Dần dần, họ yêu nhau. Hơn một năm là khoảng thời gian kể từ ngày họ gặp nhau cho đến khi Ben-Gurion cầu hôn. Nhưng kèm theo lời cầu hôn, anh cảnh báo: nếu đồng ý lấy anh, nàng sẽ phải rời bỏ nước Mỹ để khởi hành đến một "vùng đất đói nghèo, nhỏ bé, nơi không có điện, khí đốt hay xe điện."

Paula chấp nhận. Vào buổi sáng ngày 5 tháng Mười hai năm 1917, nàng rời phòng phẫu thuật, lấy áo choàng và lao đến Tòa thị chính New York, nơi Ben-Gurion đang chờ. Cặp đôi bước vào văn phòng đăng ký kết hôn, đóng hai đô la, và các quan chức ở đó tuyên bố Paula Monbaz và Ben-Gurion là vợ chồng. Sau buổi lễ, cô dâu chạy vội về bệnh viện, một ca phẫu thuật khẩn đang chờ nàng, và Ben-Gurion thì đến dự một buổi mít-tinh của ban lãnh đạo Poalei Zion. "Tôi đến trễ mười lăm phút, và những anh em ở đó đều ngạc nhiên vì sự lề mề của tôi. Tôi giải thích rằng tôi trễ hẹn vì tôi vừa cưới vợ.

https://thuviensach.vn

Dĩ nhiên, tấ t cả đề u chúc mừng tôi, ngạc nhiên rằ ng tôi cưới vợ mà không nói cho ai biế t trước cả. Và tôi đã không cưới vợ dưới sự chứng giám của một *rabbi*."

Tố i đó, Paula trở về căn hộ ở chung với những bạn gái, trong khi Ben-Gurion trở về căn phòng số ng cùng Ben-Zvi. Chỉ đế n cuố i tuầ n tiế p theo cặp đôi mới gặp lại và ra ngoài tìm thuê một căn hộ. Họ tìm thấ y một căn ở số 631 Đại lộ Bedford ở Brooklyn. Nhưng họ không ở chung với nhau được lâu. Năm tháng sau khi cưới, họ xa nhau mười tám tháng như hệ quả của đại sự kiện xảy ra vào ngày 2 tháng Mười một năm 1917 – Tuyên bố Balfour.

Bản tuyên bố không ngờ đế n – xuấ t hiện dưới hình thức một lá thư từ Arthur Balfour gửi Ngài Rothschild – đã vượt quá những giấ c mộng điên rồ nhấ t của những người Xiôn lạc quan nhấ t. Nó tuyên bố rằ ng, "Chính quyề n của Nữ hoàng xem trọng sự hình thành một quê nhà dành cho dân tộc Do Thái tại Palestine, và sẽ nỗ lực tố i đa để tạo điề u kiện thuận lợi cho thành quả của mục tiêu này..." Công trạng dành cho việc đạt được tuyên ngôn này được dành cho Tiế n sĩ Chaim Weizmann, người giờ đây đã trở thành lãnh đạo tố i cao của Phong trào Xiôn. Năm 1916, khi đang điề u hành một phòng thí nghiệm hóa học tại Manchester, Weizmann trình bày trước Bộ trưởng Hải quân Hoàng gia Anh, Winston Churchill, một giải pháp xuấ t chúng cho vấ n đề sản xuấ t đạn dược: công thức chế tạo hợp chấ t hữu cơ axeton nhân tạo. Vài tháng sau – theo một giai thoại – tân Thủ tướng Anh, Lloyd George, hỏi Weizmann ông muố n được tưởng thưởng gì cho cố ng hiế n của mình cho cuộc chiế n. "Hãy làm gì đó cho dân tộc tôi," Weizmann đáp – và hỏi xin Palestine.

Thật đáng nghi ngờ rằ ng liệu đây có phải là cách mọi thứ thật sự đã diễn ra hay không, và thật đáng ngờ chuyện người Anh đã chấ p thuận yêu cầ u đó nế u được đánh giá một cách tỉnh táo trong thời bình. Họ từng giao Palestine cho người Pháp cũng như hứa với người

https://thuviensach.vn

Ả-rập. Cùng lúc đó, người Anh tỏ ra hô` hởi trong việc giành lấ´y sự ủng hộ của cộng đô`ng Do Thái thê´ giới trong cuộc đấ´u tranh của họ chô´ng lại khô´i Quyê`n lực Trung tâm. Những lãnh đạo của họ đặc biệt quan tâm đê´n người Do Thái ở Nga và Hoa Kỳ và lo lă´ng trước sự cảm thông mà nhiê`u người Do Thái dành cho nước Đức bởi cuộc chiê´n giữa họ chô´ng lại Nga – vùng đấ´t đàn áp và tàn sát người Do Thái. Từ Lục địa châu Âu xuấ´t hiện tin đô`n rằ`ng Đức sẽ sớm thành lập một tuyên bô´ ủng hộ Phong trào Xiôn và thi hành ảnh hưởng của họ lên Thổ Nhĩ Kỳ để cấ´p quyê`n nhập cư và định cư cho người Do Thái. Năm triệu người Do Thái ở Nga, và ở Hungary, Áo cũng như ở Đức đê`u là nhân tô´ chính trị không thể bị bỏ qua. Sô´ phận đã đùa giỡn khi chỉ năm ngày sau Tuyên bô´ Balfour, Chính phủ của Kerensky đã bị cuộc Cách mạng Bôn-sê-vích lật đổ. Một sô´ học giả tin rằ`ng, nê´u cuộc cách mạng diễn ra chỉ trước đó một tuầ`n, Tuyên bô´ Balfour có thể đã bị hoãn lại.

Những phân tích như thê´ thuận lợi cho tầ`m nhìn muộn sáu mươi năm. Vào thời điểm đó, người Do Thái trên toàn thê´ giới tung hô Tuyên bô´ Balfour trong sự say sưa đê´n điên cuô`ng. Có lẽ ghi chú nghịch tai duy nhấ´t giữa làn điệp khúc hân hoan là câu nói nhă´c lại quen thuộc của Ben-Gurion:

“Nước Anh đã không trao trả Palestine cho chúng ta. Thậm chí nê´u cả nước (Palestine) bị người Anh chinh phục, nó cũng không là của chúng ta thông qua việc nước Anh tỏ ra ủng hộ và những nước khác đô`ng thuận... Nước Anh đã làm một cử chỉ cao quý, họ đã công nhận sự tô`n tại của chúng ta như một quô´c gia và đã thừa nhận quyê`n lợi của chúng ta với đấ´t nước (Palestine). Nhưng chỉ dân tộc Do Thái mới có thể chuyển hóa quyê`n này thành thực tê´ rõ rệt. Chỉ họ, với thể xác và linh hô`n, với sức khỏe và vô´n liê´ng, phải xây dựng ‘Ngôi nhà Quô´c gia’ và tạo nên sự cứu chuộc quô´c gia.”

https://thuviensach.vn

Quan điểm gai góc của anh không có ý xem thường giá trị chính trị của bản Tuyên bố Balfour. Nhưng trong những tuần ăn mừng say sưa đó, nhiều người đã tưởng Đấng Cứu thế đã đến trong bộ đồ của một quan chức Anh quốc, và mật khẩu của ngày hôm đó là người Do Thái sắp được cứu độ. Ben-Gurion đơn giản là chỉ muốn đặt các vấn đề trong vị trí xác đáng của chúng.

Tuyên bố Balfour đã thay đổi các quan điểm của Ben-Gurion về một vấn đề. Với sự tham chiến của Hoa Kỳ, cán cân giờ đây rõ ràng đã nghiêng về phe Đồng minh, và vào cuối mùa hè năm 1917, khi quân đội Anh đứng trước cửa ngõ Palestine, rõ ràng sự thống trị của người Thổ đã đi đến hồi kết. Câu hỏi dành cho Quân đoàn Do Thái giờ đây lại nổi lên lần nữa, và lần này Ben-Gurion tin rằng binh lính Do Thái có mặt trong những người đang hy sinh tính mạng vì sự giải phóng Palestine là rất quan trọng. Tuyên bố Balfour đã đẩy nhanh sự hình thành Quân đoàn Do Thái một cách tự nhiên, và Ben-Gurion đặt mình vào vị trí tiên phong của những người đang đòi hỏi thành lập một đạo quân Do Thái. Anh đến Washington để trình bày ý tưởng trước Louis Brandeis của Pháp viện Tối cao Hoa Kỳ, một trong những nhân cách lỗi lạc của Chủ nghĩa Xiôn tại Mỹ, để tiếp tục đề đạt lên Tổng thống Wilson. Nhưng Wilson bác yêu cầu này, và một nghị quyết chỉ được thông qua khi, nhờ sự thúc đẩy của Vladimir Jabotinsky, những binh đoàn Do Thái mới được thành lập bên trong quân đội Anh quốc. 150 thành viên của Hehalutz giờ đây đã tình nguyện tham gia Quân đoàn Do Thái và, cùng với hai trăm người Palestine tha hương tại Mỹ, họ đã trở thành những hạt nhân của quân đoàn Hoa Kỳ vốn được đổi tên thành Tiểu đoàn Hỏa mai Hoàng gia thứ 39.

Vào ngày 26 tháng Tư năm 1918, Ben-Gurion đến căn hộ nhỏ bé tại Brooklyn và báo cho vợ biết anh đã đăng ký vào Quân đoàn Do Thái. Paula bật khóc cay đắng. Đã có mang bốn tháng, nàng lo sợ

https://thuviensach.vn

phải xa chồng. Việc nhắc nàng rằng trước khi kết hôn, anh đã cảnh báo về ý định của mình và nàng cũng đã đồng ý là vô ích. Nàng cầu xin anh đừng đi, nhưng anh chỉ hứa rằng sau khi nàng sinh con, anh sẽ lập tức mang nàng và con đến Palestine. Vào ngày 28 tháng Năm, Ben-Gurion thề trung thành trong văn phòng của lãnh sự Anh ở New York, và ngày tiếp theo anh khởi hành đến trại huấn luyện của tiểu đoàn ở Windsor, Canada. Khi ấy là mùa xuân ở Mỹ, và cứ ở đâu xe lửa dừng, ở đó lại có hàng đoàn người Do Thái nhiệt thành chào đón các anh hùng đang trên đường giành lại Palestine. Tại Windsor, Ben-Gurion gặp một người lính da nâu trong bộ quân phục Anh. Đó là Yitzhak Ben-Zvi, người đã đến trước đó một tuần.

Ben-Gurion khi đó ba mươi hai tuổi, không hẳn còn trẻ, nhưng anh rất hạnh phúc với cuộc sống trong doanh trại. Nhưng binh nhì Ben-Gurion không phải một binh sĩ thông thường. Anh là một nhà hoạt động chính trị giàu kinh nghiệm, một nhà diễn thuyết tài năng, và tên tuổi anh nổi danh giữa những người lính của Quân đoàn Do Thái. Theo lời tâm sự cá nhân, ngay cả những tay cựu tội phạm và những kẻ tính tình hoang dã nhất cũng nể phục anh. Các sĩ quan nhận thấy địa vị đặc biệt của Ben-Gurion và vội vàng đặt con dấu quân đội lên đó.

“Sáng nay, tôi được thượng sĩ của đại đội, Wilson, triệu đến để nhận chức vị hạ sĩ. Tuy nhiên, tôi đã từ chối với lòng biết ơn, giải thích rằng tôi sẽ có ích với vai trò lính trơn hơn là mang cấp bậc.”

Cuộc nổi dậy thầm lặng của Ben-Gurion sớm kết thúc. Lúc kiểm tra lều, viên thượng sĩ báo cáo về chỉ huy trại rằng “đây là người tốt nhất trong tiểu đoàn Do Thái,” và nói với ông rằng Ben-Gurion đã từ chối cấp bậc hạ sĩ. Viên sĩ quan triệu Ben-Gurion lên và nói rõ rằng “ở nước ngoài sẽ không có ủy viên và binh lính sẽ phải chịu trách nhiệm, vì thế nên chấp nhận sự đề bạt này.” Chấp nhận số

https://thuviensach.vn

phận và trong chưa đế n một tháng, anh đã được thăng cấ p lên thành hạ sĩ toàn quyề n.

Ngày 11 tháng Bảy những binh sĩ lê dương giong buồ m đế n nước Anh và Palestine trong một đoàn gồ m hai mươi con tàu. Vào ngày 22 tháng Bảy, đại đội của Ben-Gurion cập cảng Tilbury, Anh quố c và được trở về doanh trại Hounslow. Ben-Gurion nhận một kỳ nghỉ phép vài ngày, được anh dành để du ngoạn London và gặp gỡ các lãnh đạo Do Thái. Anh đã thấ t vọng cay đắ ng khi biế t những đơn vị tiề n phong của Quân đoàn Do Thái đã bị giữ lại một cách có chủ tâm tại Ai Cập vì Tướng Allenby cùng các sĩ quan của ông phản đố i Tuyên bố Balfour và không hề có ý định cho phép người Do Thái đóng vai trò dù là nhỏ nhấ t trong việc giải giáp quố c gia (Palestine). Tuy nhiên, vào ngày 14 tháng Tám, toàn bộ Tiểu đoàn Hỏa mai Hoàng gia số 39 đã khởi hành đi Ai Cập. Sau hai tuầ n, họ cập cảng thành phố Port Said.

Ben-Gurion rấ t hào hứng về viễn cảnh gặp lại những người bạn cũ vố n đã lưu lại Palestine trong cuộc chiế n. Nhiề u người trong số họ giờ đây tình nguyện tham gia tiểu đoàn Do Thái Palestine. Sau một tuầ n ở Ai Cập, anh rời trại và đế n Cairo, nơi tiểu đoàn Palestine đóng quân. Cùng ngày đó, anh bị ố m vì bị kiế t lỵ nặng, và nhanh chóng được đưa vào bệnh viện, nơi anh lưu lại trong vài tuầ n. Ở bệnh viện, anh nhận được một bức điện tín từ Paula báo đã sinh con gái, Ge'ula. Như thường lệ, niề m vui cá nhân của anh được cảm nhận ở tầ m vóc quố c gia. "Sự sinh thành của con chúng ta," anh viế t gửi Paula, "xảy ra vào khoảnh khắ c vui sướng khi vùng đấ t của chúng ta đang được lấ y lại, và vinh quang của khoảnh khắ c này sẽ thắ p sáng cho toàn bộ cuộc đời nó."

Cơn bố c đồ ng tầ m quố c gia và những cảm xúc thân mật cá nhân của anh còn được bện vào nhau như mô-típ trung tâm trong những thư tín giữa Ben-Gurion và Paula trong suố t thời gian anh

https://thuviensach.vn

phục vụ trong Quân đoàn Do thái. Trước khi đê´n Ai Cập, anh viê´t cho Paula gâ`n như mỗi ngày. Anh làm nàng choáng ngợp với sự bày tỏ tình yêu nô`ng cháy, nhưng anh không thể – và cũng không muô´n – chia lìa niê`m vui cá nhân anh với ước mơ dân tộc. “Anh biê´t cái giá em đang phải trả bă`ng tuổi xuân và hạnh phúc của em để đổi lâ´y anh và những lý tưởng anh,” anh viê´t cho nàng từ Windsor. “Cái giá quá đă´t, và anh không biê´t nê´u anh có thể đê`n đáp em cách nào xứng đáng. Nhưng đó là sự tàn nhẫn của tình yêu cao cả. Nê´u anh ở lại với em bây giờ, anh sẽ không đáng để em mang trong mình giọt máu của anh, và toàn bộ cuộc đời hai ta sẽ thành ra nhỏ mọn và vô nghĩa mâ´t thôi...”

Từ những lá thư của nàng, anh biê´t ră`ng thật khó để nàng chịu đựng sự xa cách và ră`ng nàng không tìm thâ´y an ủi trong những lý tưởng của anh. Để củng cô´ tinh thâ`n nàng, anh thường xuyên miêu tả tương lai trải hoa hô`ng đang chờ đón hai người, kê´t hợp phong cách của một cuô´n pam-fơ-lê mang tính cách mạng cùng sự tuôn trào cảm xúc tình yêu:

“Anh hiểu em đủ rõ để có niê`m tin ră`ng em sẽ chịu đựng gánh nặng to lớn này và sẽ trèo lên, dẫu có đau khổ và rơi lệ, tới đỉnh núi cao mà ở đó em sẽ trông thâ´y một thê´ giới mới, một thê´ giới của ánh sáng và niê`m vui, long lanh lâ´p lánh tia sáng của một lý tưởng tươi đẹp vĩnh hă`ng, một thê´ giới khác đang chờ ở đó, một thê´ giới của hạnh phúc tô´i thượng, một vũ trụ tuyệt diệu, một thê´ giới mà chỉ ít người mới có vinh hạnh bước vào, vì chỉ có những linh hô`n tô´t đẹp và những trái tim sâu nặng mới được phép tiê´p cận, và anh biê´t ră`ng tâm hô`n em giàu đẹp và tim em đặc biệt đủ lớn cho thê´ giới đẹp đẽ và cuộc sô´ng tô´t tươi mà anh muô´n chuẩn bị cho em.”

Và còn có những lá thư mà Ben-Gurion hoàn toàn ngã gục trước nỗi nhớ và tình yêu dành cho vợ mình:

https://thuviensach.vn

“Lâ`n nữa, như một cậu chàng mới lớn, một gã trai trẻ, anh cảm thâ´y như thể anh đang yêu em lâ`n đâ`u, và anh tìm kiê´m bờ môi em, đôi tay em, và anh muô´n siê´t em vào lòng, để ôm em với đôi tay rực cháy, để đứng cạnh giường em, để hòa quyện và chìm đă´m trong vòng tay em, để lãng quên mọi thứ ngoại trừ em, như thê´, để được hạnh phúc trong tình yêu say đă´m của em – cùng nhau, tay trong tay, môi chạm môi, tim chạm tim, trên chiê´c giường trinh nữ của em vô´n quá đỗi thiêng liêng với anh.”

Nhưng điện tín giữa họ cho thâ´y sự “nô`ng cháy cách mạng” này – sự kê´t hợp của tình yêu dành cho một phụ nữ và tình yêu dành cho một tổ quô´c – hoàn toàn một chiê`u. Paula yêu Ben-Gurion chân thành. Nhưng bâ´t chấ´p mọi nỗ lực của anh, và cả của chính nàng, nàng không thể vượt qua những vấ´n đê` của một phụ nữ cuô`ng si, cô đơn và bị bỏ rơi. Nàng cũng không tìm được cách có nhuệ khí đâ´u tranh cho “lý tưởng cao đẹp” mà anh đã khă´c họa cho nàng. Khoảng cách sâu să´c trong tâ`m nhìn của họ đã chặn đứng sự “hòa hợp tinh thâ`n” mà Ben-Gurion râ´t mong muô´n. Paula luôn cay đă´ng, hay cáu kỉnh, bị đè nặng bởi cuộc sô´ng thường nhật ở New York, và nhâ´n chìm bởi cơn khát chô`ng. Đơn chiê´c, nàng phải sinh con, nuôi con, và vượt qua cơn eo hẹp vê` tiê`n bạc. Nàng thường miêu tả nỗi đau và những ră´c rô´i của mình trong những lá thư u sâ`u, trách tội anh đã không yêu thương nàng đâ`y đủ, nghi ngờ ră`ng anh đã chán việc viê´t thư cho nàng mỗi lâ`n thư vê` muộn. Không khó để hiểu lòng nàng. Paula không phải người Xiôn, và lý tưởng của chô`ng nàng không thể là nguô`n an ủi cho nàng. Nàng yêu Ben-Gurion và dành trọn đời cho anh. Nhưng tình yêu của họ không thể san lâ´p khoảng trô´ng giữa hai người.

Ben-Gurion đã không chịu nổi một thử thách đâ`u tiên. Trước lúc tiểu đoàn của anh đê´n tiê`n tuyê´n, quân đội Thổ Nhĩ Kỳ đã sụp đổ và Palestine bị người Anh cai trị. Chỉ trong ngày 6 tháng Mười một

https://thuviensach.vn

năm 1918, sau một hành trình kéo dài ba ngày, anh mới đến được Tel Aviv trong kỳ nghỉ phép. Hơn ba năm trước đó, anh đã bị "trục xuất vĩnh viễn". Giờ đây anh đã quay lại trong vòng tay bè bạn, tự hào và hạnh phúc trong bộ quân phục được gắn hình Ngôi sao David trên ống tay áo. Chuyến tha hương của anh đã chấm dứt, và một chương mới đang mở ra trong đời anh.

https://thuviensach.vn

Chương 04. Thẻ thành viên số 03

Khi Ben-Gurion nằm trong bệnh viện quân y tại Cairo, anh nhận được quyển tạp chí *Ba'Avodah* (tạm dịch: Ở chỗ làm), do Liên hiệp Nông nghiệp ở Palestine xuất bản. Nổi bật trong số báo đó là một bài viết dài, có hệ thống của Berl Katznelson với nhan đề "Hướng đến những ngày sắp tới". Đó là một dạng cương lĩnh, được viết vào lúc bình minh của một thời đại mới trong lịch sử phục quốc Do Thái, và chủ đề trung tâm của nó là việc Palestine sẽ được xây dựng bởi những công nhân nông nghiệp Do Thái. Katznelson nhấn mạnh rằng những công nhân – đội quân tiên phong đích thực của Chủ nghĩa Xiôn – sẽ quyết định con đường mà Phong trào Xiôn quốc tế đảm nhiệm.

Ben-Gurion đọc bài viết với sự quan tâm sâu sắc và thấy rằng "trên thực tế, chúng ta cùng chung một tư duy". Khi đứng dậy từ giường bệnh, anh tìm đến trại lính tiểu đoàn Palestine để tìm Berl Katznelson, người thầy thấp đậm, tóc xoăn của những kẻ tiên phong theo chủ nghĩa xã hội không một xu dính túi, vừa trải qua những năm tháng lê lết khắp Palestine và làm hết việc này đến việc khác. Khi anh tìm thấy Katznelson trong trại, và trình bày về một liên minh của hai đảng Lao động tại Palestine – Poalei Zion và Hapoel Hatzair – Berl nói, "không chút ngập ngừng: 'Được thôi, hãy đến với những người Hapoel Hatzair.' Họ đều sống cùng một lều," ám chỉ các nhóm tiên phong Do Thái lúc bấy giờ nhỏ bé ra sao, "và người Hapoel Hatzair đã đồng ý về ý tưởng thống nhất này."

Khoảng hai tuần sau, cuối cùng tiểu đoàn của Ben-Gurion cũng khởi hành đi Palestine. Một ngày sau khi đến nơi, anh rời trại không phép và loanh quanh ở khu Jaffa để tìm kiếm người ủng hộ ý tưởng

https://thuviensach.vn

thô´ng nhâ´t. Những hoạt động chính trị của anh đã đặt dâ´u châ´m hê´t cho sự nghiệp quân sự của Hạ sĩ Ben-Gurion. Trong chuyê´n trở vê` sau khi vă´ng mặt bô´n ngày, anh bị bă´t, thẩm vâ´n và bị phạt giáng câ´p thành binh nhì, bị că´t ba ngày lương và chuyển đê´n một đại đội khác. Nhưng Ben-Gurion không quá phiê`n lòng vì quyê´t định này, bởi chỉ vài ngày sau đó, anh nhận được kỳ phép một tháng và lại quay vê` những hoạt động chính trị của mình.

Anh gặp thách thức đâ`u tiên khi trình bày ý tưởng thô´ng nhâ´t trước đảng của mình, Poalei Zion, tại một hội nghị vào tháng Hai năm 1919. Nhiệm vụ không dễ dàng, vì anh vẫn chỉ là một lãnh đạo khiêm tô´n và luôn chô´ng lại giáo điê`u theo quan điểm xã hội chủ nghĩa của bản thân. Tuy nhiên, anh sở hữu một năng lực đặc biệt là ném mình vào cuộc xung đột với tâ´t cả nhiệt huyê´t đáng nể của mình. Hội nghị đã quyê´t định, thông qua đa sô´ phiê´u, để ủng hộ đê` xuâ´t hợp nhâ´t, nhưng một hội nghị Hapoel Hatzair nhóm họp cùng thời gian lại bác bỏ ý kiê´n này. Không chịu châ´p nhận quyê´t định đó, Berl Katznelson cùng Ben-Gurion giờ đây triệu tập "tổng hội nghị của công nhân trên toàn Vùng đâ´t Israel". 81 đại biểu đã nhâ´t trí với kê´ hoạch hợp nhâ´t do Berl soạn thảo và quyê´t định đặt tên cho tổ chức mới của họ: Ahdut ha-Avodah (tạm dịch: Thô´ng nhâ´t Lao động). Một trong những nghị quyê´t quan trọng được thông qua tại hội nghị đã yêu câ`u "sự đảm bảo quô´c tê´ cho việc thành lập một nhà nước Do Thái tự do bên trong Vùng đâ´t Israel sẽ tranh đâ´u vì sự hình thành của một cộng đô`ng Do Thái trong một quô´c gia dưới sự bảo trợ của đại diện Liên minh quô´c gia."

Sự thành lập của Ahdut ha-Avodah mới chỉ là thă´ng lợi một phâ`n, hay chỉ là một bước đê´n con đường chiê´n thă´ng. Vào lúc đó, các phong trào lao động Xiôn chỉ là thiểu sô´ trong Phong trào Xiôn thê´ giới, và những người lao động Palestine chỉ là thiểu sô´ trong thiểu sô´ đó. Berl Katznelson và Ben-Gurion đã nung nâ´u

https://thuviensach.vn

những khát vọng lớn lao hơn nhiều: họ muốn thống nhất giới công nhân Palestine vào tập thể hợp nhất với nhiệm vụ lãnh đạo hoạt động phục quốc Do Thái tại Palestine, cũng như đánh giá những chính sách của Phong trào Xiôn thế giới. Vì mục đích này, việc thống nhất toàn bộ các công nhân tại Palestine vào một tổ chức duy nhất là cần thiết. Ahdut ha-Avodah có tiềm năng trở thành một tập thể như vậy. Nhưng khi việc các thành viên Hapoel Hatzair không chịu gia nhập tổ chức mới trở nên rõ ràng thì nhu cầu thành lập một tổ chức trung ương khác – vượt trên mọi đảng phái – để thống nhất toàn bộ người lao động trên đất nước (Palestine) là cần thiết. Vào tháng Mười hai năm 1920, nguyện vọng này được hoàn thành với sự thành lập Liên đoàn Trung ương của Lao động Do Thái trên Vùng đất Israel, ngày nay được biết đến với tên gọi Histadrut. Ben-Gurion, tuy nhiên, không có may mắn được ở trong số những người soạn thảo cương lĩnh cơ bản của liên đoàn. Vào thời điểm đó, anh lại ở nước ngoài, và theo dõi từ xa sự thành lập của tổ chức công nhân vốn rất quan trọng đối với anh.

Tuy nhiên, những tháng ở tại Palestine mang đến nhiều niềm vui khác cho anh. Vào chủ nhật ngày 15 tháng Mười một năm 1919, binh nhì Ben-Gurion đứng bến tàu cảng Jaffa ngập tràn cảm xúc khi ôm vợ và đứa con gái mười bốn tháng tuổi, Ge'ula, mà anh chỉ mới gặp lần đầu trong tay. Anh đưa gia đình mình vào một khách sạn và lo mọi nhu cầu của họ với lòng tận tụy đặc biệt, như trách nhiệm của người đàn ông có gia đình. Anh đã không đùa khi hứa với Paula trước lúc nàng khởi hành: "Anh sẽ gửi trứng và sữa, không chỉ để uống mà còn để tắm cho con chúng ta, nếu em muốn... Anh hứa với em, Paula của anh, rằng Ge'ula sẽ có mọi tiện nghi có ở khu Brooklyn và Bronx, ít nhất cho đến khi nó muốn đến Nhà hát Opera Metropolitant." Khi rốt cuộc cũng nhìn thấy con gái, sự phấn khích của anh thật khó kiềm chế: "Không phải lòng thiên vị của người bố đâu, anh phải nói rằng con bé là một trong những cô gái

https://thuviensach.vn

nhỏ sáng láng, xinh đẹp, quyế´n rũ, hấ´p dẫn và đáng yêu nhấ´t anh từng thấ´y đấ´y."

Không lâu sau khi họ đế´n, Ben-Gurion bị sa thải khỏi quân đội. Trong vài tháng, anh luôn bận rộn với công việc của Ahdut ha-Avodah. Tuy nhiên, vào cuố´i mùa xuân, Ahdut ha-Avodah quyế´t định gửi anh đế´n London để thiế´t lập đầ`u mố´i với văn phòng của Liên đoàn Poalei Zion thế´ giới. Vào đầ`u tháng Sáu năm 1920, cả gia đình khởi hành. Paula lại có thai và mong chờ sinh hạ vào cuố´i mùa hè.

Khởi đầ`u năm ấ´y tại châu Âu đầ`y giông tố´ và kịch tính: tương lai thật mờ mịt và nặng gánh. Không lâu sau khi đế´n London, Ben-Gurion để hai mẹ con Paula và Ge'ula lại để đi dự hội nghị Liên đoàn Poalei Zion thế´ giới tại Vienna. Không khí buổi hội nghị rấ´t căng thẳng, và trước khi kế´t thúc, Liên đoàn thế´ giới đã bị chia rẽ giữa phe cánh tả - vố´n trung thành với Quố´c tế´ thứ Ba cùng với việc cắ´t đứt liên hệ với Hội nghị Xiôn thế´ giới, cũng như với phe cánh hữu, tuân theo đường lố´i của chủ nghĩa xã hội kế´t hợp Chủ nghĩa Xiôn của Ahdut ha-Avodah. Ben-Gurion chịu sức ép căng thẳng, vì cuộc chia ly sắ´p đế´n và vì anh đang chờ bức điện tín thông báo Paula sắ´p sinh con. Khi cuộc tranh luận lên đế´n đỉnh điểm, bức điện tín đế´n và Ben-Gurion vội về` London. Một tuầ`n sau khi anh quay về`, Paula đã hạ sinh một đứa con trai. Ben-Gurion đặt tên con là Amos.

Sau cơn hưng phấ´n ban đầ`u, gia đình Ben-Gurion ổn định chỗ ở trong một căn hộ tí hon tại Maida Vale. Mỗi sáng, Ben-Gurion đi tàu điện ngầ`m đế´n văn phòng Poalei Zion và trực tiế´p nế´m trải cuộc số´ng đáng thấ´t vọng của một lãnh đạo Xiôn Diaspora. Công việc hằ`ng ngày và sự xa cách Palestine, mọi thứ đang diễn ra thật sự khiế´n anh trầ`m cảm. Trong một lá thư bấ´t thường gửi Rachel Yanait, anh tiế´t lộ những cảm xúc u ám của mình: "Ở London, em

https://thuviensach.vn

yêu, anh luôn sô´ng trong màn sương buô`n tẻ và lạnh lẽo, mặc dù, nói thật lòng, anh chưa thâ´y một màn sương cho ra hô`n... Khi nào, Rachel yêu dâ´u của anh ơi, thì những văn phòng sẽ bị trục xuâ´t khỏi thê´ gian này?"

Lúc đó, Ben-Gurion thiê´t lập lại đường dây liên lạc truyê`n thô´ng với cha và gia đình anh ở Ba Lan và Nga, nhưng có một sự thay đổi xa cách trong mô´i quan hệ giữa họ. Giờ đây Ben-Gurion nhận trách nhiệm trụ cột của gia đình, hỗ trợ cha và áp đặt ý chí của anh lên họ hàng mình – không ít lâ`n khiê´n họ nổi giận.

Cha và các chị gái câ`u xin anh giúp họ di cư đê´n Palestine, nhưng Ben-Gurion cương quyê´t từ chô´i, bảo với cha răˋng "câu hỏi này phụ thuộc râ´t lớn vào tương lai con. Con tuyệt đô´i chưa biê´t khi nào mới có thể thu xê´p được." Khi đê´n Anh, David khuyên giải cơn bâ´t mãn của cha bă`ng cách đê` nghị ông đê´n sô´ng với họ tại London. Đâ`u tiên, anh đê` nghị ông đê´n "cùng với dì" (vợ sau của Avigdor Gruen), nhưng rô`i anh rút lại đê` nghị này và giới hạn chỉ cho mỗi Avigdor, nói răˋng anh thiê´u tiê`n trả lộ phí cho "dì".

Thái độ của Ben-Gurion dành cho chị gái Rivka cũng không khá hơn. Bà câ`u xin anh giúp bà đê´n Palestine, tuyên bô´ bà đã chuẩn bị làm bâ´t cứ công việc gì ở đó. David từ chô´i thẳng thừng. "Tôi không tin bà â´y có thể lao động, hoặc tìm thâ´y công việc phù hợp." Anh chỉ châ´p nhận giúp bà nhập cư với điê`u kiện phải mang một sô´ tiê`n đủ lớn để sô´ng! Tác giả của những bài viê´t và bản ghi nhớ quyê´t liệt ủng hộ nhập cư hàng loạt đã cư xử như một gã tỉnh lẻ bài Chủ nghĩa Xiôn khi đụng chuyện liên quan đê´n chính gia đình mình. Anh thậm chí còn khuyê´n khích chị gái mình sô´ng theo cách mà mọi nhà xã hội chủ nghĩa tập sự sẽ đê`u bác bỏ vì tính châ´t ăn bám.

Quan hệ giữa Ben-Gurion và cha trở nên xâ´u hơn sau chuyê´n thăm của Paula đê´n Plonsk, ban đâ`u chỉ định trong vài tuâ`n

https://thuviensach.vn

nhưng rô´t cuộc lại kéo dài hơn một năm. Vào tháng Ba năm 1921, Ben-Gurion đê´n Vienna vài tháng và gửi Paula cùng lũ trẻ đê´n Plonsk để gặp gia đình cha anh. Tuy nhiên, không lâu sau, mâu thuẫn nảy sinh giữa Avigdor Gruen và Paula. Nàng than phiê`n chua cay vê` "căn phòng mô´c meo" mà nàng phải ở; nước uô´ng, vô´n bị nàng chê bẩn; và điê`u kiện sô´ng thiê´u vệ sinh. Nàng còn đòi thuê cho mình người giúp việc. Cặp vợ chô`ng già tức giận trước điê`u họ cho là cách cư xử lô´ bịch và đô`ng bóng của Paula. Khi Ben-Gurion vê` thăm Plonsk trong tháng Năm, anh đã không thể hóa giải hiê`m khích châ´t chô`ng giữa cha và vợ mình. Tuy nhiên, anh vẫn không mang Paula cùng con vê` cùng – thậm chí ngay cả khi căng thẳng giữa Avigdor và Paula lên đê´n đỉnh điểm, khiê´n cha căm phẫn với anh. Ban đâ`u Ben-Gurion không định gửi gia đình mình trong thời gian dài – dĩ nhiên là không thể đê´n một năm. Tuy nhiên, vào tháng Năm năm 1921, những cuộc bạo động đẫm máu nổ ra tại Jaffa, và Ben-Gurion gâ´p rút trở vê` Palestine. Đó là thời điểm hơn một năm trước khi Paula và lũ trẻ theo chân anh.

Khi Ben-Gurion vê` lại Palestine vào cuô´i mùa hè năm 1921, cú sô´c của cơn náo loạn tại Jaffa vẫn chưa tan hê´t. Người Ả-rập Palestine râ´t quan tâm đê´n ý định của người Do Thái, vô´n đê´n từ phương xa để biê´n Palestine thành quô´c gia riêng và tạo dựng một chính quyê`n Do Thái với trợ giúp của người Anh. Vài tuâ`n trước khi khai mạc Hội nghị San Remo 1920, để xử lý quyê`n ủy trị của người Anh đô´i với Palestine, căng thẳng lại dâng cao một cách không chủ ý. Những lãnh tụ Ả-rập có ảnh hưởng tin rằ`ng một làn sóng bạo động sẽ khiê´n các lãnh đạo thê´ giới cân nhắ´c lại vê` việc ủy thác Anh quô´c thi hành bản Tuyên bô´ Balfour. "Đâ´t này là đâ´t của chúng ta, lũ Do Thái là bâ`y chó của chúng ta!" những đám đông Ả-rập bị kích động gâ`m rú và tâ´n công người Do Thái ở Jerusalem, khi nhận thâ´y những đợt tâ´n công của họ không hoàn toàn bị phản đô´i từ phía chính quyê`n Anh. Chă´c hẳn, mệnh lệnh tô´i cao của quân đội

https://thuviensach.vn

Anh quốc ở Palestine không phải để cảm thông với lý do Do Thái. Tuy nhiên, Hội nghị San Remo đã giao phó quyền ủy trị Palestine cho nước Anh, và 64.000 người Do Thái ở nước này đã chào đón vị ủy viên tối cao đầu tiên, Herbert Samuel với lòng nhiệt thành cao độ. Nhưng tiếng vỗ tay, nước mắt hạnh phúc và hàng loạt mũ ngả chào vị quý tộc Do Thái dong dỏng cao không thể che giấu nỗi sợ sâu xa vốn đã bén rễ giữa những người Do Thái ở Palestine. Cơn phấn khích ban đầu bắt nguồn từ Tuyên bố Balfour, dần dần nguội lạnh.

Thực tế là, trước khi mực kịp khô trên bản Tuyên bố Balfour, nước Anh đã biết mình đang mắc kẹt trong một tình trạng khó xử đáng sợ, dồn nén từ những lời hứa hẹn mâu thuẫn nhau mà nước này dành cho khối Ả-rập, người Do Thái và chính phe đồng minh. Người Pháp đã được hứa trao quyền ủy trị Palestine; Hussein, vị sêríp của Mecca, được đảm bảo rằng một quê hương Ả-rập sẽ được xây dựng trải dài đến tận biển Địa Trung Hải; và người Do Thái cũng sẽ có "ngôi nhà quốc gia" của họ – tất cả đều dồn về cùng một lãnh thổ. Một nước Anh mất mặt bắt đầu tái thiết vùng Trung Đông một cách điên cuồng trong nỗ lực điều tiết tất cả, vẽ những đường biên giới mới xuyên qua các sa mạc, cãi nhau với người Pháp về ranh giới phía Bắc của Palestine, và tìm cách xoa dịu cơn giận dữ của khối Ả-rập. Khi Samuel đến nhậm chức, lãnh đạo quân đội của nước này đã bàn giao lại – như được ghi trong biên bản chính thức của ông – "một Palestine, thống nhất." Nhưng không thống nhất được lâu. Trong vòng chín tháng, Thư ký Thuộc địa của Nhà vua, Winston Churchill quyết định chia tách Palestine khỏi vùng Transjordan để thiết lập một vương quốc độc lập cho Hashemite Emir Abdulla.

Tháng Năm năm 1921, nổ ra đợt bạo lực mới của người Ả-rập tại Palestine, và lúc kết thúc một tuần bạo loạn, đã có 47 người Do

https://thuviensach.vn

Thái thiệt mạng. Từ quan điểm Ả-rập, những đợt bạo động này đã sinh trái ngọt. Ngài Herbert Samuel tạm thời ngừng cho người Do Thái nhập cư, và trong vòng một năm Churchill đã thực hiện việc chia cắt đất nước được ghi trong Sách Trắng vốn hạn chế ý nghĩa của khái niệm "Ngôi nhà Quốc gia", và liên hệ tỉ lệ nhập cư của người Do Thái với "khả năng hấp thụ kinh tế" của nước này (Palestine), một khái niệm hoàn toàn mơ hồ để phục vụ cho nhu cầu chính trị của nước Anh vào bất cứ lúc nào.

Những hành vi và tuyên bố kiểu này không hề "đi ngược lại" hay "phản bội" Tuyên bố Balfour như những lãnh đạo Xiôn cáo buộc vào thời điểm đó. Đúng là chúng đã hoàn toàn chệch hướng khỏi tham vọng phục quốc Do Thái mà Balfour đã hình dung. Nhưng chúng chính là nỗ lực của nước Anh để thích ứng với thực tế mà người Do Thái từ chối chấp nhận. Cơn hỗn loạn của năm 1920 và 1921 đã làm nhiều lãnh đạo Xiôn choáng váng. "Một dân tộc không có vùng đất quay về một vùng đất không có dân tộc?" Sự thật đơn giản là Palestine không phải là vùng đất hoang vu, và người Do Thái chỉ là thiểu số rất nhỏ trong dân số ở đây. Trong những ngày xây dựng đế chế, các siêu cường phương Tây đã bác bỏ "người bản địa" như một yếu tố không đáng kể trong việc cân nhắc có hay không nên bình định một vùng lãnh thổ bằng người nhập cư. Ngay cả sau Thế chiến, khái niệm "tự quyết", vốn được Hoa Kỳ viết trên những cờ phướn của họ khi tham chiến theo phe Đồng minh, vẫn được dành riêng cho những dân tộc "phát triển". Tuy nhiên giờ đây, vùng Trung Đông đang quằn quại trong cuộc cách mạng mà cuối cùng sẽ đánh bại triết lý đặc quyền đặc lợi còn sót lại từ thời Victoria, và Phong trào Xiôn đang hứng chịu hậu quả của cú chuyển giao đau đớn giữa hai thời đại.

Tình trạng căng thẳng để lại dấu vết lên Tổ chức Xiôn Thế giới với việc tạo ra xung đột nội bộ. Những người Do Thái Hoa Kỳ tỏ ra

https://thuviensach.vn

miễn cưỡng nhất khi phải đối diện với thực tế mới. Họ khẩu chiến với Chaim Weizmann khi ông nhấn mạnh sự cần thiết phải nhập cư và thành lập những kibbutz tiên phong như công cụ cần thiết để hiện thực hóa mơ ước phục quốc. Đọc được bản Tuyên bố Balfour trước đó, họ tin rằng chỉ cần đặt nền tảng kinh tế cho sự phát triển của Palestine, và "Ngôi nhà Quốc gia" sẽ tự có sau đó một cách tất yếu. Nói chung, quan điểm của Weizmann gần tương đồng với những người lao động Palestine, nhưng ông chưa bao giờ là một trong số họ và không bao giờ thành công trong việc trở thành thủ lĩnh của họ.

Khi Weizmann đến thăm Palestine vào mùa xuân năm 1919, ông bước vào đất nước này với tất cả vinh quang, mặc một bộ com-lê trắng tân thời và được vây quanh bởi một đoàn đại biểu Xiôn và Do Thái từ Anh, Pháp và Ý. Phái đoàn nghỉ tại đại bản doanh của Tướng Allenby, ăn tối tại bàn dành riêng cho cấp Tướng, và tham quan đất nước bằng chiếc xe đặc biệt do quân đội sử dụng. Tương phản đoàn đại biểu nổi bật là tập thể những người tiên phong hốc hác, rách rưới bị bào mòn bởi bốn năm chiến tranh. Khó mà biết liệu các tướng lĩnh Anh đã bao giờ nghe đến những cơn vật lộn dai dẳng, mơ ước hay dự án của những người này chưa. Bản thân Weizmann hầu như không nhắc đến họ trong các bản ghi chép của ông. Nhưng khoảng cách giữa những người lao động tại Palestine và Phong trào Xiôn hải ngoại đã vượt lên trên quần áo hay tác phong đơn thuần.

Tháng Bảy năm 1919, những nhà tiên phong nghiến răng khi đọc thông báo mới nhất từ Tổ chức Xiôn: "Không cho phép một ai bán nhà và doanh nghiệp trước khi biết rõ liệu người ấy có thể định cư tại Palestine." Vấn đề, theo cách những lãnh đạo Diaspora nhìn thấy, là sự thiếu tiền, và cơn thịnh nộ của người Do Thái Palestine

https://thuviensach.vn

đạt đỉnh điểm vào năm 1921, khi ban lãnh đạo Xiôn báo cáo trong Hội nghị Xiôn lần thứ 12.

"Xét đến tình trạng kinh tế đang bao trùm Palestine, và những gánh nặng tài chính của Tổ chức Xiôn, ban lãnh đạo thấy rằng việc gửi những nhà tiên phong không một xu dính túi đến Palestine là không thỏa đáng, và do đó, gửi đến mọi văn phòng di trú có thẩm quyền chỉ đạo điện tín phải ngừng việc gửi dân di cư đến Palestine trong lúc này."

Những người lao động tại Palestine càng lúc càng linh cảm rằng họ sẽ phải mang gánh nặng hiện thực hóa việc phục quốc một cách đơn độc. Vì điều này, họ cần sức mạnh và phương tiện để hành động. Việc thành lập Histadrut cho công nhân là công cụ để tiến hành kế hoạch của họ, và trong năm 1921, phương tiện này đã được giao vào tay của Ben-Gurion.

Ben-Gurion đã ba mươi lăm tuổi khi anh quay về Palestine và gia nhập ban bí thư Histadrut. Anh nhìn thấy "quân đội của những người lao động" để giành lại đất nước trong những thành viên Histadrut. Lối mô tả này có thể hơi ngoa ngôn. Vào thời điểm thành lập năm 1920, các thành viên Histadrut bao gồm 4.433 lao động bị đè nén và nghèo khổ trong tổng số 65.000 người Do Thái tại Palestine. Ở lĩnh vực nào cũng có người thất nghiệp, và những nhà tiên phong thời hậu chiến đến từ Đông Âu thì đói vàng mắt. Két tiền của Histadrut rỗng tuếch. Tổ chức hoàn toàn vô danh ở nước ngoài và không có sự hỗ trợ của đồng minh hay nhà hảo tâm. Hội nghị Xiôn thì xem thường, còn ban lãnh đạo hội nghị thậm chí chưa từng nghe đến tên của những thanh niên lãnh đạo Histadrut. Nhưng các thủ lĩnh vẫn mơ đến việc thành lập một "Ngôi nhà Quốc gia" bằng cách biến 4.000 lao động thành hạt nhân của lực lượng chủ đạo tại Palestine và Phong trào Xiôn quốc tế.

https://thuviensach.vn

Đó là mục tiêu chủ đạo mà Ben-Gurion đặt ra cho mình khi anh cập bế n Jaffa vào cuố i mùa hè 1921. Khi anh được bầ u vào ban thư ký Histadrut, anh giữ thẻ thành viên số 03. Anh không phải một thư ký đơn thuầ n, các thư ký còn lại cứ lầ n lượt không trụ lại được, giao phó đại sự vào tay anh. Mười hai năm đầ u tiên của Ben-Gurion với tư cách lãnh đạo Histadrut là những năm tháng đi xuố ng trong sự nghiệp của anh, một giai đoạn khó khăn khôn xiế t, đói ăn nhục nhã, lao động nặng nhọc và những đợt khủng hoảng rợn người thường khiế n mục tiêu phục quố c Do Thái trở nên bấ t khả. Tuy nhiên, trong những năm tháng đă ng cay đó, cộng đồ ng Do Thái ở Palestine đã tôi luyện sức chịu đựng và bén rễ vào xã hội đó. Đây cũng là những năm Ben-Gurion vươn lên trở thành một lãnh tụ.

Sau khi thuyế t phục các đồ ng chí của mình dời đại bản doanh Histadrut từ Tel Aviv đế n Jerusalem vì "những lý do quố c gia", Ben-Gurion và một trong những thư ký khác thuê một căn phòng đơn tại một trong những khu dân cư nghèo trong thành phố, và thay phiên nhau ngủ dưới sàn. Anh lại số ng trong cảnh nghèo đói lầ n nữa. Lương anh với tư cách thư ký Histadrut rấ t ít ỏi, và anh còn phải gửi phầ n lớn cho Paula và lũ trẻ (vẫn đang số ng cùng cha anh tại Plonsk) ngoài phầ n tiề n nhỏ gửi cho riêng cha mình. Mỗi ngày anh đề u siêng năng ghi lại các khoản chi tiêu trong cuố n sổ tay. Thường xuyên rỗng túi, có lúc anh phải hỏi vay một bảng Anh từ một người bạn để số ng qua tháng. Tuy nhiên ngoài thực phẩm thông thường, dầ u hỏa, thuố c lá và báo chí, Ben-Gurion còn bổ sung một mặt hàng bí mật vào sinh hoạt phí của mình. Anh bắ t đầ u mua rấ t nhiề u sách. Vài lầ n một tuầ n, Ben-Gurion sẽ ghi lại trong nhật ký danh mục sách anh đã mua. Vào tháng Giêng năm 1922, anh bắ t đầ u nghiên ngẫm các vào sách có nội dung Do Thái giáo, anh nhờ một người bạn mua hộ cuố n lịch sử nghệ thuật của Springer và một số sách tiế ng Đức nói về vận mệnh quố c gia. Tại một hiệu sách ở Jerusalem, anh đặt mua sách về địa lý Palestine, tiểu sử Chúa Jesus,

https://thuviensach.vn

sách ngữ pháp tiếng Latin và Armenia. Anh nhận sách về Thiên Chúa giáo, khảo cổ học Palestine, và lịch sử chính trị vùng Trung Đông gửi từ Đức. Trong đợt lao vào mua sách đầu tiên của mình, mùa xuân năm 1922, anh tập trung một cách có hệ thống vào một số chủ đề: Do Thái giáo, lịch sử văn minh Trung Đông cổ đại, nguồn gốc Chủ nghĩa Xiôn, những trước tác của các nhà xã hội chủ nghĩa vĩ đại, lịch sử Ả-rập và sách giáo khoa về các vấn đề chính trị. Vào ngày 20 tháng Ba, anh đếm số sách và ghi nhận đầy tự hào: "Số sách của tôi là: tiếng Đức – 219, tiếng Anh – 340, tiếng Ả-rập – 13, tiếng Pháp – 29, tiếng Hebrew – 140, tiếng Latin – 7, tiếng Hy Lạp – 02, tiếng Nga – 07, tiếng Thổ Nhĩ Kỳ - 02, từ điển các ngôn ngữ khác nhau – 15. Tổng cộng – 775 cuốn."

Hàng bộ và hàng trăm cuốn sách chất đầy căn phòng nhỏ của anh, và Ben-Gurion đọc và nghiên cứu chúng bằng sự chuyên cần phi thường. Giải trí và tiệc tùng không phải khẩu vị của anh. Ngoài ba hay bốn người bạn, anh hầu như không kết giao với ai khác. Trong những buổi chiều và buổi tối, anh viết bài cho các báo của giới lao động. Nhưng anh dành đa số thời gian rảnh để đọc và nghiên cứu – với cung cách bí ẩn. Để đọc Plato nguyên bản, anh bắt đầu học tiếng Hy Lạp. Anh còn học tiếng Tây Ban Nha để hiểu rõ Cervantes. Làm việc cạnh anh, các đồng nghiệp ban đầu không thể nhận ra sự thay đổi sâu sắc nhưng kín đáo đang diễn ra bên trong chàng thư ký trẻ của Histadrut, vốn có diện mạo trông chẳng được thư sinh cho lắm. Tuy nhiên dần dần, đằng sau một chính trị gia của đảng, một Ben-Gurion khác trỗi dậy – một người đàn ông của những đường chân trời rộng lớn với lòng khao khát kiến thức không thể dập tắt, một lãnh đạo luôn đi trước các đồng đội của mình bằng những bước sải chân khổng lồ. Đầu tiên, họ trêu ghẹo tính kiêu căng của anh, nhưng cuối cùng anh đã đánh thức sự ngưỡng mộ của họ bằng sức mạnh tinh thần, tính kiên trì và lòng hăm hở chỉ dạy và khai sáng bản thân để chuẩn bị cho những nhiệm vụ và địa vị mới.

https://thuviensach.vn

Vào mùa xuân năm 1922, Ben-Gurion đón vợ và con về từ Plonsk. Mặc dù anh chưa bao giờ nói hay viết, có vẻ anh muốn né tránh những bận tâm thường nhật của cuộc sống gia đình. Những cách biểu đạt tình yêu tràn ngập trước đây, giờ không còn chút nào sót lại trong những lá thư anh gửi Paula. Anh gần như không dành chút thời gian nào cho gia đình, và gánh nặng nuôi con và duy trì tổ ấm dồn hoàn toàn lên vai vợ. Ben-Gurion không chỉ bận ngày đêm lo việc Histadrut, mà anh còn tiếp tục những chuyến đi nước ngoài dự các hội nghị và hội thảo. “Chúng tôi lớn lên trong nhà như thể không có cha vậy” đó là bình luận của Ge’ula về tuổi thơ bà. Thậm chí khi Ben-Gurion ở Palestine, anh gần như không có thời gian chăm lo việc riêng, không dành cho Paula một chút xíu sự giải trí và nghỉ ngơi mà nàng đã quen có tại Hoa Kỳ. Trong những năm 1922 và 1923, nhật ký của Ben-Gurion chỉ nhắc đến một buổi tối duy nhất cả nhà ra ngoài giải trí.

Đó là những năm tháng kiệt sức đối với Ben-Gurion và các đồng nghiệp. Mọi thứ đều phải xây từ móng: tổ chức Histadrut, công đoàn, các hợp tác xã nông nghiệp và công nghiệp. Ben-Gurion rong ruổi khắp đất nước chăm lo công việc của công nhân được tuyển làm đường sá, tát ao và đào hầm cho chính quyền ủy trị. Anh lê bước khắp hội nghị này đến hội nghị khác, được réo gọi để dàn xếp mâu thuẫn hoặc để giải quyết những cuộc đình công khó nhằn, trình bày những bài diễn văn dài tại các buổi mít-tinh của công nhân và tranh cãi với những quan chức cấp thấp của chính quyền ủy trị. Mọi nơi đều đầy rẫy bằng chứng của sự thiếu thốn. Tại vài ngôi làng, công nhân được trả những đồng lương chết đói. Những băng cướp cạn ăn mặc rách rưới và đi giày hư mòn, và kẻ nào có thể kiếm được mảnh ván làm giường đã được xem là may mắn. Các lãnh đạo lao động thường chìm trong tuyệt vọng khi họ nhận ra không còn nơi nào bấu víu.

https://thuviensach.vn

Có một giai đoạn, Ben-Gurion gửi gắm hy vọng được hỗ trợ tài chính từ những lao động Do Thái ở Mỹ. Anh gửi đến lãnh đạo của họ những bản ghi nhớ chi tiết về Histadrut và các dự án của nó, mời họ gửi một phái đoàn đến Palestine. "Tôi xem sự tham gia của phong trào lao động Mỹ là hành động quan trọng hơn thắng lợi ngoại giao của Tuyên bố Balfour rất nhiều," anh viết. Tuy nhiên, các nỗ lực và hy vọng lớn của anh được tập trung chủ yếu theo hướng khác – hình mẫu của xã hội Do Thái hoàn toàn mới.

Lúc ấy, Ben-Gurion xem các khái niệm chủ nghĩa xã hội của mình là hoàn toàn tương đồng với chủ nghĩa cộng sản Xô Viết. Thật vậy, anh đã từng là một người "Bôn-sê-vích" – nhưng theo đường đi của riêng anh. Động cơ phục quốc Do Thái quan trọng với anh hơn nhiều so với lý tưởng cộng sản, và mỗi khi anh phải chọn một trong hai, anh không ngập ngừng dù trong giây lát. Anh cũng khó chịu bởi tính chất bạo liệt của chế độ Xô Viết, và nền độc tài mà Moscow muốn áp đặt lên chủ nghĩa xã hội thế giới. Với tất cả chỉ trích dành cho Moscow, tuy nhiên, giai đoạn 1919-1923 lại là "những năm đỏ" trong sự phát triển ý thức hệ của Ben-Gurion, có thể được gọi là "giai đoạn Xô Viết" trong đời anh.

Trong chuyến trở về Palestine sau những cuộc bạo động năm 1921, anh mang theo những ý tưởng cách mạng để biến đảng của mình, Ahdut ha-Avodah trở thành một cộng đồng quy mô toàn quốc, có kỷ luật và tổ chức tốt, công năng của một thực thể thống nhất để áp đặt ảnh hưởng lên Histadrut. Kế hoạch có tầm nhìn xa của anh đã bị Ủy ban Trung ương đảng bác bỏ, và nhà lãnh đạo cách mạng thất vọng từ chối mọi chức vị trong ban lãnh đạo đảng.

Đây không phải bước lùi duy nhất của anh trong những năm đó. Trên thực tế, Ben-Gurion thường thấy mình trong nhóm thiểu số. Điều này chủ yếu vì cá tính nóng nảy và thói cực đoan quân phiệt của anh. Trong nhiều vấn đề quan trọng về hệ tư tưởng và chính

https://thuviensach.vn

trị, anh thường đi ngược dòng – ngược lại với những quan điểm của Berl Katznelson, Ben-Zvi và nhiề̀u đồ̀ng nghiệp khác. Đầ̀u những năm 1920, Ben-Gurion đề̀ xuấ́t một ý kiế́n mang tính cách mạng: "cải biế́n Histadrut thành một tổ chức công nhân... một cộng đồ̀ng quân bình của mọi lao động trên khắ́p Palestine dưới kỷ cương quân đội... [vố́n sẽ] chỉ huy mọi nông trường và hợp tác xã thành thị, các nhà cung cấ́p sỉ cho toàn bộ cộng đồ̀ng lao động, và đường lố́i và quy tắ́c cho mọi việc làm công khắ́p đấ́t nước."

Trước phản ứng công kích mạnh mẽ và lời cáo buộc "Bôn-sê-vích" và khuynh hướng "giáo điề̀u", Ben-Gurion buộc phải rút lại lời đề̀ xuấ́t. Anh trình bày một kế́ hoạch mới bỏ qua những khái niệm như "kỷ cương quân đội", nhưng cả cái này cũng bị vài lãnh đạo Histadrut bác bỏ. Cuố́i cùng, anh trình bày với Histadrut một dự án thứ ba thận trọng và khôn ngoan hơn, kêu gọi thành lập một pháp nhân gọi là Liên đoàn Công nhân. Mỗi thành viên Histadrut sẽ tự động thuộc về̀ tổ chức này, và Histadrut sẽ giao phó việc điề̀u hành toàn bộ các xí nghiệp hợp tác xã và tài chính cho tổ chức này để "lãnh đạo các hoạt động hướng đế́n nhu cầ̀u của mọi công nhân". Đây là một đề̀ xuấ́t mới – và hoàn toàn khác biệt, không còn yế́u tố́ "Bôn-sê-vích" như trước: như công xã tập trung, kỷ cương quân đội, lãnh đạo Histadrut kiểm soát tập trung số́ đông. Dựa trên đề̀ xuấ́t này, Histadrut thành lập *Hevrat Ovdim* (tạm dịch: Liên đoàn công nhân), phát triển thành một tổ chức thực tiễn, cởi mở, hoàn toàn khác với tổ chức chuyên quyề̀n đáng sợ mà Ben-Gurion đã hoạch tính. Tổ chức này tồ̀n tại đế́n ngày nay và tự hào với những thành tựu lớn lao của nó. Tuy nhiên, trong nhiề̀u hình thái phát triển của nó, kế́ hoạch của Ben-Gurion đã minh họa mức độ mà tác giả của nó chịu ảnh hưởng của lý tưởng cuộc cách mạng Xô Viế́t.

Mố́i tình của Ben-Gurion với chủ nghĩa Bôn-sê-vích và Liên bang Xô Viế́t chấ́m dứt vào những năm 1920. Mỉa mai thay, nhuệ khí của

https://thuviensach.vn

anh bắt đầu nguội lạnh sau kết quả của chuyến viếng thăm nước Nga Xô Viết. Anh đến Moscow vào cuối mùa hè năm 1923 để đại diện giới công nhân Palestine tại Triển lãm nông nghiệp quốc tế. Những lá thư và trang nhật ký của anh trong chuyến đi đó phản ánh nhiều cảm xúc trái ngược anh đã trải qua trong suốt chuyến lưu trú ba tháng. Anh không quên cảnh đói nghèo chứng kiến ở mọi nơi, nhưng mọi câu hỏi của anh có vẻ đã được hướng về việc tìm hiểu liệu nước Nga có thể cung cấp câu trả lời cho những thách thức của Phong trào Xiôn tại Palestine hay không. Thành công của gian hàng Palestine đã khiến anh vẽ ra những kế hoạch to lớn cho việc thắt chặt quan hệ với Nga, anh thậm chí còn dự định thành lập một nhánh của Ngân hàng Công nhân Histadrut tại Moscow! Anh thừa nhận có một thái độ không thiện chí của phía Xô Viết đối với Chủ nghĩa Xiôn, song tin rằng chế độ Nga có thể bị thuyết phục để hiểu hơn về động cơ quốc gia của người Do Thái. Và tuy ý thức chủ nghĩa bài Do Thái âm ỉ trong quốc gia này, anh cũng chân thành tin rằng chế độ cộng sản là lời đảm bảo tốt nhất cho sự sống còn của người Do Thái.

Chỉ khi anh một mình và xa Moscow, trên chuyến tàu đến Palestine, anh mới ghi lại ý kiến của mình về Liên bang Xô Viết:

"... Chúng tôi đã khám phá nước Nga. Nước Nga, loạng choạng trên ngọn lửa phản loạn và bạo chúa cách mạng. Mảnh đất của mâu thuẫn và xung đột sâu sắc, kêu gọi cuộc nội chiến toàn cầu để trao quyền lực cho giai cấp vô sản và từ chối mọi quyền lợi con người, công dân hay giai cấp cho những công nhân của nó, kêu gọi chủ nghĩa cộng sản thủ tiêu tài sản cá nhân và phân chia đất đai của nông dân cho những nông trang tư... Mảnh đất của ánh sáng chói mắt và bóng tối không thể xuyên thủng, sự thu hút quý tộc nhất dành cho tự do và công lý, giữa một thực tế đói nghèo và xấu xí, mảnh đất của cách mạng và đầu cơ, chủ nghĩa cộng sản và NEP, nỗi

https://thuviensach.vn

thô´ng khổ linh thiêng và sự đô`i bại đê hèn, nổi loạn và đút lót, lý tưởng và phâ`n thưởng vật châ´t, những giá trị bị thay đổi và nê`n bạo chúa lâu đời, sự tôn sùng lao động và những thâ`n tượng tô´i cao... nỗi thúc giục bạo loạn – sự nổi loạn thiêng liêng chô´ng lại mọi sai lâ`m, dô´i trá và bịp bợm của thê´ giới cũ, cũ mòn và tan rã từ trong những tội lỗi của nó, và sự lừa gạt, tai ác và nê`n thô´ng trị của lợi ích vật châ´t thật vĩ đại và mạnh mẽ làm sao... những trở ngại trên con đường dẫn đê´n thê´ giới mới và xã hội mới to lớn và khủng khiê´p làm sao. Ai sẽ qua mặt ai?"

Tuy nhiên, bâ´t châ´p ngôn từ cay nghiệt dành cho Liên bang Xô Viê´t, Ben-Gurion tiê´p tục thâ`n tượng Lenin. Không một lãnh đạo phi-Do Thái ngoại quô´c nào từng nhận được những tán dương quen thuộc thê´ này từ Ben-Gurion: "Nhà tiên tri của cách mạng Nga" là cách Lenin được miêu tả trong nhật ký của anh:

"Ông â´y thật vĩ đại, người đàn ông này. Ánh nhìn của ông xuyên thâ´u tâm can, và ông nhìn thực tê´ qua một chiê´c gương trong trẻo, không bị che mờ bởi bâ´t cứ công thức, phát ngôn, lời hoa mỹ hay giáo điê`u nào... Ông có con mă´t nhìn xa, să´c nét, că´t đứt và xuyên thâ´u những tâ`ng dày nhâ´t của nhân sinh cùng những bí ẩn của nó, và ông khai thác từ đáy sâu của thực tê´ những sức mạnh thô´ng trị của tương lai... Có sự hợp nhâ´t trong tâm hô`n ông, ông khinh thường bâ´t cứ sự tự ti nào, ông trung thành với các mục tiêu của mình, ông không biê´t đê´n khoan nhượng hay khoan dung, ông là người cực đoan nhâ´t trong những kẻ cực đoan, ông sẽ vượt qua những đô´ng bùn lâ`y để đạt được mục tiêu của mình... Ông sẽ không dung thứ kể cả trẻ em hay kẻ vô tội vì lợi ích của cách mạng... một thiên tài chiê´n lược hoàn hảo biê´t làm cách nào để lùi một bước tiê´n ba bước, ông không ngâ`n ngại phản đô´i ngày hôm nay cho điê`u ông trung thành ngày hôm qua... ông cũng không bị mă´c bẫy

https://thuviensach.vn

của giáo điều. Thực tế trần trụi, sự thật tàn nhẫn, và cân bằng thật sự của các thế lực là điều ông nhìn thấy...”

Có vẻ khao khát lớn nhất của Ben-Gurion trong những năm tháng này là ganh đua với Lenin và học hỏi từ ông, và anh đã làm được thế theo nhiều cách. Anh còn ăn mặc giống những lãnh đạo Xô Viết – bộ đồng phục kiểu quân đội bằng len thô – trong những năm 1920.

Tuy nhiên vào mùa xuân năm 1924, vài tháng sau chuyến trở về Palestine của Ben-Gurion, một chuỗi sự kiện đã khiến những mộng tưởng Bôn-sê-vích của anh yên nghỉ vĩnh viễn. Vào đầu năm, chính quyền Ba Lan ban hành nhiều sắc lệnh kinh tế chống lại người Do Thái, và đáp lại, hàng ngàn người bắt đầu phát mãi nhà cửa, gom hết vốn liếng và di cư. Với việc Hoa Kỳ ngưng cho nhập cảnh tự do, một lượng lớn người Do Thái dự định giong buồm đến Tân thế giới phải quay thuyền đến Palestine. Hầu hết người nhập cư đều thuộc giai cấp trung lưu: tiểu thương, chủ cửa hàng, đại lý, thợ thủ công và thủy thủ. Họ không có lấy chút kinh nghiệm nhỏ nhất về việc đồng áng, và tệ hơn cả, hầu hết họ không cho thấy dấu hiệu nào của động lực phục quốc Do Thái mạnh mẽ. Cả thảy, có 65.000 người nhập cư đến vào giữa năm 1924 và 1927, nhưng chỉ rất ít trong số đó là những nhà tiên phong sẵn lòng tham gia lao động chân tay vất vả.

Ngay từ ban đầu, Ben-Gurion và các đồng nghiệp rất nghi ngờ làn sóng nhập cư trung lưu này. Palestine đang rất cần người tiên phong, thay vào đó những “chủ đất” có mặt hàng loạt. Hàng chục nghìn người định cư tại các thành phố và cố gắng thiết lập lại những nền tảng kinh tế và xã hội họ đã để lại đằng sau những thị trấn Ba Lan. Họ xây nhà máy, mở các cửa hiệu và nhà xưởng nhỏ, và tham gia buôn bán đất đai và bất động sản. Tel Aviv và các thị trấn khác thay da đổi thịt. Một làn sóng những ngôi nhà không được

https://thuviensach.vn

quy hoạch tạo ra những con đường và khu dân cư mới, những vườn cam được trô`ng rô`i được mua đi bán lại với giá tăng chóng mặt. Com-lê, cà vạt và mũ mê`m xuâ´t hiện trên đường phô´, và những *dernier cris* (mô´t mới nhâ´t) của thời trang Lodz và Warsaw chinh phục các vỉa hè và quán cà-phê. Dòng chảy của vô´n đâ`u tư và doanh nghiệp tự do lúc đâ`u mang đê´n sự thịnh vượng vê` kinh tê´. Những người nhập cư trung lưu cho biê´t họ cũng có khả năng phát triển đâ´t nước và hiện thực hóa mục tiêu phục quô´c, nhưng không nhâ´t thiê´t bă`ng các phương tiện như định cư, công xã lao động hay đâ´u tranh giai câ´p. Xa hơn, sự nổi lên của sức mạnh chính trị mới này tạo ra cơn thỏa mãn lớn lao giữa một bộ phận đáng kể trong ban lãnh đạo Tổ chức Xiôn thê´ giới, vô´n mang đặc tính tâ`ng lớp trung lưu và ngờ vực phong trào lao động Palestine một cách cao độ.

Không mơ đê´n một công xã lao động tâ`m cỡ quô´c gia, phong trào lao động Palestine giờ đây phải chiê´n đâ´u cho chính sự tô`n tại của nó. Giới trung lưu lượn lờ khă´p đâ´t nước và nước ngoài, phát động cuộc công kích toàn diện chô´ng lại các đảng phái lao động, vô´n đã tuyên bô´ độc quyê`n sở hữu công thức xây dựng và phát triển Palestine trong nhiê`u năm. Sự thịnh vượng ngă´n ngủi mang đê´n sự tự tin mới cho những đảng Xiôn ôn hòa và cánh hữu. Vladimir Jabotinsky là một trong những người đâ`u tiên công kích phong trào lao động, ông được ủng hộ bởi các liên đoàn và hội nhóm Xiôn ở châu Âu và Mỹ cũng như tại Palestine. Họ đê`u chỉ trích mạnh mẽ những thâ´t bại kinh tê´ của phong trào lao động, chứng minh ră`ng nhiê`u kibbutz đê`u không sô´ng được, và hân hoan điểm mặt những khó khăn mà Histadrut đang trải qua. Tại Hội nghị Xiôn lâ`n thứ 14 và 15, việc ưu tiên phát triển thành thị thay cho việc định cư và những người nhập cư được sở hữu các phương tiện của mình thay cho những nhà khai phá nghèo túng đã được thông qua. Nê`n kinh tê´ Palestine được phát triển trên nê`n tảng lợi nhuận, tương tự doanh

https://thuviensach.vn

nghiệp. Trong ánh sáng của xu thế mới được phong trào lao động gọi là "Chủ nghĩa Xiôn lợi ích", ban thư ký của Histadrut tuyên bố:

"... Chúng ta đã tranh đấu và chúng ta sẽ tiếp tục đấu tranh chống lại những kẻ lạc vào ảo tưởng rằng nhiệm vụ khó khăn và vĩ đại này – hiện thực hóa Chủ nghĩa Xiôn – có thể được hoàn thành chỉ nhờ vào một công ty cổ phần sinh lợi, rằng nó có khả năng làm "kinh tế tốt" từ việc mang những đám đông mất gốc đến vùng đất nhỏ bé nghèo đói này... Nếu có bất kỳ một mộng tưởng nào thiếu vắng nền tảng hay sức quyến rũ, thì đó chính là lý lẽ sáo rỗng rằng thông qua việc theo đuổi lợi ích, việc hoàn thành công cuộc không sinh lời này – tập hợp một dân tộc bị phân tán, không có gốc rễ lao động, và giúp dân tộc đó được hấp thụ vào một mảnh đất đói nghèo, hoang tàn – là khả thi."

Những dự báo bi quan của Ben-Gurion không bao lâu đã thành hiện thực. Sau hai năm thịnh vượng, cơn khủng hoảng kinh tế trầm trọng bao trùm lên Palestine, tấn công đầu tiên vào những doanh nghiệp của những người nhập cư mới. Năm 1926, các tòa nhà ngừng xây, nhiều doanh nghiệp bị phá sản, và khắp đất nước gặp cảnh thất nghiệp nặng nề. Những người nhập cư trung lưu, vốn thiếu động lực phục quốc đủ mạnh, bắt đầu lũ lượt rời khỏi Palestine. Năm 1927, số người Do Thái rời Palestine nhiều gấp đôi số nhập cư. "Giới trung lưu đã đến – và đã thất bại," Ben-Gurion viết. "Họ phải thất bại thôi, vì họ muốn tiếp tục sống ở Palestine với loại phương tiện mà người Do Thái sử dụng trong khi tha hương. Họ không hiểu rằng Palestine không giống Ba Lan."

Tuy nhiên, còn có một kết thúc chính trị xác thực hơn nhiều được rút ra từ giai đoạn này. Ben-Gurion giờ đây bị thuyết phục rằng các lãnh đạo của Phong trào Xiôn "trung thành với lý tưởng Xiôn nhưng xa rời... sự hiện thực hóa Xiôn, ngoại trừ đóng góp tiền bạc – không ít thì nhiều – mà không hiểu rằng chỉ tiền không thôi

https://thuviensach.vn

sẽ không thể xây dựng một vùng đất mới hay một nhà nước mới." Trong quan điểm "thoái hóa" ảnh hưởng lên Chủ nghĩa Xiôn và cảm giác thất vọng và cay đắng trải nghiệm bởi các lãnh đạo phong trào lao động Palestine, Ben-Gurion nghĩ ra một kế hoạch tham vọng và liều lĩnh mới: kích động một cuộc cách mạng bên trong Phong trào Xiôn thế giới và điều chỉnh nó giống với con đường tiên phong. Vì mục đích này, các công nhân ở Palestine và phe ủng hộ họ trong thế giới Do Thái ra tay trước là cần thiết. Với việc đó, anh đặt ra cho mình mục tiêu tiếp theo: chinh phục Phong trào Xiôn.

Ben-Gurion không tin việc chiếm quyền lãnh đạo Tổ chức Xiôn hiện có là khả thi, do sự mất cân bằng giữa các công nhân và những nhóm khác bên trong lực lượng Xiôn. Vì thế, việc bỏ qua lực lượng hiện có và thành lập một Tổ chức Xiôn song song mang bản chất chủ nghĩa xã hội sẽ tốt hơn. Trên thực tế, trong bốn năm qua, Ben-Gurion đã đòi hỏi thành lập một Tổ chức Xiôn mới và độc lập, nhưng hầu hết các đồng chí của anh, bao gồm Berl Katznelson phản đối ý niệm này. Hơn nữa, đối với các đồng chí của Ben-Gurion, đó là thời điểm rất không thích hợp để thảo luận, hay thậm chí mơ đến việc chiếm lấy Phong trào Xiôn thế giới từ bên trong. Tọa lạc vững chắc tại Berlin, Vienna và London, phong trào được tôn trọng và ủng hộ bởi hàng trăm nghìn người bỏ phiếu Quốc hội trong các cộng đồng Do Thái khắp thế giới. Liệu có thể tưởng tượng cảnh vài nhà tiên phong ở Palestine lại thành công trong việc chinh phục công luận Do Thái? Tất cả cho thấy đây là nhiệm vụ bất khả thi.

Trong cuộc đối đầu với những đồng chí của mình, vũ khí bí mật của Ben-Gurion là niềm tin thơ ngây gần như trẻ thơ vào sức mạnh thống nhất của giới công nhân Palestine, và sự công chính trong động lực của họ. Anh rõ ràng đã cường điệu và đơn giản hóa mọi việc, nhưng chính những nét tiêu biểu đó đã làm nên sức mạnh của chàng thư ký Histadrut giàu tham vọng. Bất chấp phản đối của các

https://thuviensach.vn

đô`ng chí, anh không từ bỏ tâ`m nhìn của mình, thậm chí nê´u phải theo đuổi nó một mình.

Chuỗi hành động có hệ thô´ng của Ben-Gurion trong nỗ lực thiê´t lập một "tổ chức thê´ giới" có thể được xem là năm vòng tròn đô`ng tâm, với phong trào lao động Xiôn Palestine ở giữa. Vòng tròn đâ`u tiên và trong cùng là Ahdut ha-Acodah, đảng của riêng anh. Vòng tròn thứ hai lớn hơn, bao gô`m những đảng phái lao động Xiôn. Do đó, sự thô´ng nhâ´t Hapoel Hatzair và Ahdut ha-Avodah thành một đảng lao động lớn duy nhâ´t tại Palestine và nước ngoài là điê`u kiện tiên quyê´t cho thành công của kê´ hoạch. Vòng tròn thứ ba là Histadrut, vô´n được Ben-Gurion nhìn nhận như một phong trào mới, vòng tròn thứ tư ôm lâ´y các phong trào lao động Xiôn, các tổ chức tiên phong và những hội đoàn thanh niên ở các quô´c gia nước ngoài, một kho dự trữ các nhà tiên phong và nguô`n lực tài chính lẫn chính trị cho phong trào lao động và cho Histadrut. Cuô´i cùng là vòng tròn thứ năm ngoài cùng, một tổ chức trung ương hoàn thiện song song với Tổ chức Xiôn và thô´ng nhâ´t xung quanh các khái niệm chủ nghĩa xã hội Xiôn của phong trào lao động.

Ben-Gurion không vâ´p phải nhiê`u phản đô´i từ các đô`ng chí trong đảng Ahdut ha-Avodah của anh vê` ý tưởng hợp nhâ´t với đảng Lao động lớn thứ hai. Nhưng các lãnh đạo Hapoel Hatzair thì cẩn trọng và nghi ngờ. Những cuộc đàm phán kéo dài và mệt mỏi giữa hai đảng tiê´p diễn trong nhiê`u năm, và giữa những năm 1920, vẫn không có dâ´u hiệu đi đê´n sự thô´ng nhâ´t. Nên Ben-Gurion đê` xuâ´t những ý kiê´n mới và dành phâ`n lớn những năm 1920 với nỗ lực cho nhiệm vụ chủ đạo là củng cô´ Histadrut.

Nê´u sức mạnh tinh thâ`n của Ben-Gurion là dường như không có giới hạn, thì ngược lại sức khỏe thể châ´t của anh lại không được như vậy. Những chuyê´n đi khă´p đâ´t nước và các sứ mệnh thường kỳ đê´n châu Âu cùng với căng thẳng và gánh nặng đã làm suy yê´u

https://thuviensach.vn

trầm trọng sức khỏe của anh. Tại London, năm 1921, anh bị nhiễm trùng máu và "đứng giữa lằn ranh của hai thế giới". Bệnh sốt rét tiếp tục tấn công anh đều đặn. Trong những chuyến đi đến Paris, anh trải qua các kỳ kiểm tra của những chuyên gia, và có lần anh buộc phải bỏ lại toàn bộ công việc và dành vài ngày nghỉ ngơi tại một thị trấn nhỏ gần thủ đô nước Pháp. Anh thường ốm giữa những hội nghị và hội thảo, và tình trạng thần kinh của anh có vẻ đã ảnh hưởng đến sức khỏe của anh: thỉnh thoảng, phấn khích hay buồn bực cao độ thường khiến anh sốt cao.

Dần dần, bộ dạng thấp đậm của anh trở nên quen thuộc với những công nhân Palestine. Anh dành phần lớn thời gian cùng với họ, xây dựng uy tín cá nhân. Thường thì anh hay mặc phục trang, nhưng có lúc anh sẽ xuất hiện với chiếc áo choàng Nga trắng hoặc đen hoặc trong bộ đồ mùa hè sáng màu mua trong một trong những chuyến đi của mình. Có vẻ chứng hói đầu của anh càng lúc càng nặng, và anh cố gắng làm giảm quá trình đó. Nhưng trong suốt những năm 1920, đầu anh hói đi rõ rệt, và cuối thập niên đó thì tóc anh đã bạc và bay phấp phới trên thái dương. Chân dung Ben-Gurion lừng danh đã được đặt dấu ấn cuối cùng.

Giai đoạn này cũng là lúc nhật ký của Ben-Gurion trở thành một phần không thể chia lìa khỏi công việc hiện tại của anh. Anh giữ bên mình hai cuốn: một sổ tay để ghi chú chi tiết các cuộc mít-tinh và những sự kiện quan trọng, và quyển nhật ký để viết những bài đặc biệt dài và chi tiết các trải nghiệm của anh. Những sự kiện của một ngày có thể trải dài qua nhiều trang. Nhưng các bài viết đều được chọn lọc: không phải Ben-Gurion luôn ghi lại mọi thứ xảy đến với anh. Ngay từ ban đầu, một lượng lớn các bài viết là để phục vụ lợi ích của đồng nghiệp anh hoặc để xuất bản. Nhiều năm sau, một chàng trai Yigal Allon trẻ tuổi ngồi trong phòng Ben-Gurion và kinh ngạc ngắm nhìn ông già cần mẫn khom người xuống nhật ký của

https://thuviensach.vn

mình và tỉ mỉ ghi lại mọi thứ. Allon không thể không hỏi: “Ben-Gurion, ông viết nhiều quá. Ông có đọc hết không?” Ben-Gurion ngắt lời: “Người khác sẽ đọc chúng.”

Những trang nhật ký cho thấy sự tỉ mỉ đến từng chi tiết của ông. Có hàng trăm trang giấy dành cho những bản sao cẩn thận nhiều tài liệu, thư từ, bảng biểu, dữ liệu điều tra, biểu đồ nhập cư hoặc dân số. Có lúc, ông cũng ghi lại trong nhật ký của mình một số sự kiện gia đình mà ông cho là phù hợp. Vì thế cứ mỗi hai bảng biểu điều tra khô khan, người ta lại bất ngờ thấy vài bình luận cá nhân, hay một ghi chép bệnh tình của một trong những đứa con ông, với một những chi tiết chính xác về nhiệt độ của đứa trẻ, hay vài chữ thông thái bật ra từ một trong những thiên tài nhỏ của ông. Mọi điều vặt vãnh từ cuộc sống thường nhật cũng được ông ghi chép lại với cùng một sự cẩn trọng mà ông dành cho các sự kiện chấn động thế giới. Tuy nhiên có nhiều đoạn trong nhật ký của ông không có ý định xuất bản, nơi ông biểu lộ cảm xúc, trải nghiệm và tình cảm nồng cháy của mình. Có lúc, ông viết cả thơ, những miêu tả thiên nhiên đầy nhạc tính, những ý tưởng ông hun đúc, những trích dẫn khiến ông ấn tượng. Những trang này được ông gìn giữ cho riêng mình.

Trong suốt giai đoạn này, hai đặc điểm mâu thuẫn nhau xuất hiện trong tính cách Ben-Gurion: một mặt là sự thân thiện và nồng ấm tràn trề, mặt khác là phong cách thể hiện bản thân thẳng thắn, dữ dằn và cay nghiệt. Cùng một người đàn ông có thể bật khóc tại lễ tưởng niệm Herzl lại lập tức có thể tung ra những tràng công kích bạn bè cũng như kẻ thù. Khi những người thuộc giới “trung lưu” công kích các công nhân Histadrut, Ben-Gurion đã đáp trả bằng cách gọi đám người đó là “những ký sinh trùng tự do thương mại”, “lũ liệt dương” và “đám hoạn quan của ý chí”. Song ông không chỉ dành ngôn từ bén nhọn của mình cho kẻ thù. Ben-Gurion rất cương quyết, độc đoán và áp đặt ý chí của ông lên bạn bè mình tại Histadrut. Trong khi ông

https://thuviensach.vn

xem trọng lòng trung thành và sự tự tin ở bạn bè mình, ông không quá mặn mà trong việc khuyế´n khích họ đề` xuấ´t các ý kiế´n cá nhân.

Bấ´t chấ´p mọi khó khăn, nghèo đói túng quẫn và những vấ´n đề` khó khăn về` mặt nhân sự, Histadrut dầ`n dầ`n có được sức mạnh. Năm 1925, Ben-Gurion miêu tả đây là một "dạng nhà nước của công nhân". Từng bước một, "nhà nước của công nhân" đó bao gồ`m cả Hambashbir (một cửa hàng bán lẻ), công ty xây dựng Solel Boneh, Ngân hàng công nhân và Liên đoàn công nhân. Vào tháng Sáu năm 1925, *Davar*, tờ nhật báo của công nhân ra mắ´t. Năm 1926, tổ chức thể thao của công nhân, Hapoel, được thành lập. Cùng năm đó chứng kiế´n sự hình thành Tnuva, mạng lưới quảng cáo cho nông sản và thuộc sở hữu của công ty bảo hiểm Hasneh. Từng bước một, Histadrut xâm nhập vào mọi khía cạnh của cuộc số´ng. "Các thành viên của Histadrut," theo ghi nhận của một phóng viên ghé thăm Palestine nhiề`u năm sau, "trồ`ng thức ăn trên chính những kibbutz của họ, quảng cáo nông sản tập thể thông qua tổ chức quảng cáo của riêng họ, đầ`u tư lợi nhuận của họ vào chính các ngân hàng của họ, và họ tìm đế´n bác sĩ riêng, vận hành các trường học của riêng mình... Trên thực tế´, Histadrut cầ`n Phong trào Xiôn trung lưu trong một khu vực duy nhấ´t và cho một mục đích duy nhấ´t: tiề`n để cân bằ`ng ngân sách."

Hoàn toàn ngập chìm trong công việc của Histadrut, Ben-Gurion không thể đủ thời gian quan tâm đế´n gia đình mình ở nhà hay ở Plonsk. Những lá thư ông gửi cha ngày càng trở nên kém thường xuyên và hiế´m hoi. Bên cạnh ngoại lệ duy nhấ´t dành cho người chị gái góa bụa Zipporah và đám trẻ, ông tiế´p tục từ chố´i lời khẩn nài của gia đình mang họ đế´n Palestine, nói rằ`ng "hoàn cảnh của con tại đấ´t nước này đã tới mức mà mọi cơ quan công tại đây – đề`u mở rộng cửa với con và sẽ đáp lại nhiệt tình lời yêu cầ`u tạo việc làm cho

https://thuviensach.vn

bâ´t cứ ai con đê` xuâ´t. Đó chính xác là trở ngại trước mặt con trong việc dùng ảnh hưởng của mình vì lợi ích họ hàng." Tuy nhiên, Avigdor Gruen tỏ rõ rã`ng ông đã quyê´t tâm đê´n Palestine. Ông đê´n vào tháng Bảy năm 1925 và định cư tại Haifa, ông làm việc nhiê`u năm với tư cách kê´ toán viên. Ben-Gurion cũng thẳng thă´n viê´t: "Tôi không thể hoàn thành trách nhiệm của mình với vợ và con." Trong suô´t những năm 1920, cuộc sô´ng gia đình ông là pha trộn sự quan tâm và chăm sóc kỳ dị trong suô´t thời gian ngă´n ông dành cho gia đình và những tháng xa đâ´t nước đă`ng đẵng để làm nhiệm vụ cho Histadrut.

Ông dường như đã dành nửa đời mình để di chuyển, và mỗi chuyê´n đi cũng là một cuộc phiêu lưu. Hâ`u hê´t thời gian ông ở một mình, thu mình vào sự cô đơn đã trở thành bạn đô`ng hành thường xuyên của ông. Trong những buổi tô´i đơn chiê´c ở nước ngoài, ông thường viê´t và suy tư nhiê`u giờ liê`n. Để chuẩn bị trước khi đê´n, ông nhờ bạn thuê hộ một phòng với yêu câ`u "không đă´t, nhưng đủ không gian để tôi đi lại, và một bàn viê´t". Phâ`n lớn những chuyê´n đi của Ben-Gurion đê`u dành để củng cô´ phong trào công nhân Palestine. Ông câ`n mẫn tham dự mọi hội nghị lao động quô´c tê´. Nhưng đâ`u tiên và trước hê´t, mục đích của ông là gặp gỡ những tổ chức xã hội Chủ nghĩa Xiôn cảm mê´n phong trào lao động Palestine. Lì lợm và kiên trì, ông đi hê´t hội nghị này đê´n hội nghị khác, gặp gỡ những "Ủy ban trung ương" và "các nhóm hoạt động chính trị", trả lời phỏng vâ´n các tờ báo Do Thái câ´p tỉnh, giải quyê´t những vâ´n đê` vụn vặt của vài nhánh đảng bị quên lãng, tranh cãi giận dữ với những đô´i thủ, ngô`i ghê´ chủ tịch của những hội nghị nhàm chán, viê´t hàng trăm lá thư cho những chính trị gia nhạt nhẽo, và chịu vô sô´ những thâ´t vọng cay đă´ng. Phe của ông đang gia tăng sức mạnh, các bánh xe bă´t đâ`u chậm chạp lăn bánh, song quá trình đau thương này được đi kèm bởi các xích mích, va chạm, đình công, tranh cãi, giông tô´ và khủng hoảng.

https://thuviensach.vn

Nhưng cuố́i những năm 1920, Histadrut chiế́m được một vị trí vững chắ́c trong lòng giới lao động Palestine, và ban lãnh đạo tổ chức gầ̀n như không có đố́i thủ. Thậm chí ngay cả trong những năm tồ̀i tệ nhấ́t của khủng hoảng kinh tế́, với nạn thấ́t nghiệp tràn khắ́p đấ́t nước – các công nhân vẫn không mấ́t niề̀m tin vào lãnh đạo của họ. Những lá thư và bài diễn văn của Ben-Gurion thể hiện sự thuyế́t phục và tự tin mạnh mẽ vào những năm cuố́i thập kỷ. Giờ đây ông đã sẵn sàng thực hiện pha cuố́i cùng trong kế́ hoạch của mình: thành lập một tổ chức thế́ giới đố́i trọng với Hội nghị Xiôn. Tuy nhiên, điề̀u kiện trước hế́t là thố́ng nhấ́t các đảng lao động Palestine Ahdut ha-Avodah và Hapoel Hatzair.

Hoàn cảnh đã buộc hai đảng này ngồ̀i lại với nhau. “Sự công kích của giới trung lưu” chố́ng lại Histadrut và các công nhân trong suố́t những năm 1920 tạo ra áp lực lên sự thố́ng nhấ́t. Lãnh đạo của Hapoel Hatzair vẫn không bị thuyế́t phục và còn xem thường Ben-Gurion. Nhưng khao khát của các thành viên đảng cho việc thố́ng nhấ́t đã chiế́n thắ́ng. Sau vô số́ trì hoãn, Hapoel Hatzair quyế́t định sẽ nói chuyện tại Hội đồ̀ng Histadrut vào tháng Mười năm 1927. Trong vòng mười bảy ngày liên tục, một cuộc chiế́n mệt mỏi đã diễn ra giữa lãnh đạo hai đảng, nỗ lực soạn thảo một chương trình thố́ng nhấ́t trong vô vọng. Cuố́i cùng, những cuộc thảo luận lâm vào ngõ cụt. Ben-Gurion ố́m và mệt mỏi. Ông rời buổi họp về̀ nhà trong nỗi thấ́t vọng cay đắ́ng bởi sự lề̀ mề̀ miễn cưỡng và kiểu thảo luận chẻ sợi tóc làm tư. Nhưng năm giờ sáng hôm sau, lãnh đạo Hapoel Hatzair dẫn một đoàn công nhân hoan hỉ đế́n nhà Ben-Gurion và, vượt qua sự ngăn cản Paula, đánh thức Ben-Gurion bằ̀ng tin vui. Sau cuộc thảo luận cả đêm, lãnh đạo hai đảng đã thành công trong việc nhấ́t trí về̀ chương trình hợp nhấ́t. Ben-Gurion quá vui mừng đã nhảy ra khỏi giường, mọi người cùng ra ngoài ban công, xiế́t chặt tay nhau. Đám đông phía dưới chào đón họ bằ̀ng những tràng hò hét vui sướng.

https://thuviensach.vn

Mặc dù thỏa thuận đã đạt được về cơ bản, phải mất hai năm nữa để thi hành chi tiết chương trình hợp nhất. Vào tháng Sáu năm 1929, bản tài liệu đến được thành viên cả hai đảng để trưng cầu ý kiến, và được chấp nhận gần như tuyệt đối, và chỉ vài tháng sau Đảng của Vùng đất công nhân Israel (gọi tắt là Mapai) chính thức được thành lập. Nhưng tâm trạng dâng cao của các công nhân Palestine không kéo dài lâu. Một tháng sau khi cuộc hợp nhất được thông qua, hàng loạt sự kiện tại Palestine một lần nữa có bước ngoặt lớn.

Trước lúc bình minh của sáng mùa hè đỏ lửa ngày 23 tháng Tám năm 1929, những cuộc bạo động nổ ra. Tâm điểm của loạt bạo động là Jerusalem, mâu thuẫn đã nổ ra giữa cộng đồng người Do Thái và người Ả-rập xoay quanh nghi thức thờ cúng tại Bức tường phía Tây. Nhưng nếu những đám đông Hồi giáo chủ yếu chỉ bị thúc đẩy bởi lòng mộ đạo, thì những lãnh tụ của họ lại hành động vì những nguyên nhân hoàn toàn khác. Lời kêu gọi của họ cho một cuộc *jihad* (Thánh chiến) chống lại người Do Thái xuất phát từ nỗi lo lắng trước sức mạnh ngày một tăng của người Do Thái, và dấu hiệu của việc người Do Thái đang cắm rễ xuống đất nước này. Tính chất của Phong trào Xiôn cũng vì thế mà thay đổi dần. Năm 1929, Tiến sĩ Weizmann bắt đầu thành lập "Cơ quan Do Thái mở rộng" với số lượng những người Xiôn và phi-Xiôn tham gia bằng nhau. Mục đích của ông rất rõ ràng: kêu gọi thêm vốn, tăng cường nhập cư, mua thêm đất và mở rộng kibbutz Do Thái. Trong mắt những lãnh đạo Ả-rập, Cơ quan "mở rộng" này giống một dạng "chính quyền Xiôn" với mục đích đẩy họ khỏi đất nước. Việc thành lập Cơ quan đã được phê chuẩn tại Hội nghị Xiôn lần thứ 16 vào tháng Tám năm 1929, và giới lãnh đạo Ả-rập đã theo dõi rất sát sao các động tĩnh của Hội nghị. Họ đặc biệt quan ngại về bài phát biểu của Vladimir Jabotinsky kêu gọi thành lập một nhà nước Do Thái ở cả hai bờ sông Jordan. Vì thế, khi chữ mang điềm gở *jihad* bắt đầu được thì thầm khắp

https://thuviensach.vn

hang cùng ngõ hẻm của Jerusalem, tầm quan trọng của nó mang tính chất cả tôn giáo lẫn chính trị.

Những cuộc bạo loạn nhanh chóng đi đến mức độ bạo lực chưa từng có tiền lệ và nhanh chóng quét qua khắp vùng đồng bằng duyên hải, thung lũng Jezreel và Galilee. Những đợt tấn công đồng thời vào một loạt kibbutz cho thấy đây là đợt tấn công có phối hợp. Người Do Thái được quân đội Anh sơ tán ra khỏi nhiều kibbutz. Tại Jerusalem, Tel Aviv, Haifa và một số nơi khác, những tự vệ viên Do Thái cầm chân thành công những kẻ làm loạn và giáng thương tích cho chúng. Hai ngày sau, khi quân đội Anh hành động trên quy mô lớn, làn sóng bạo động bắt đầu giảm. Số liệu chính thức báo cáo 133 người Do Thái đã bị giết tại nhiều vùng trên cả nước, còn 339 người khác bị thương. 104 người Ả-rập bị lính Anh tiêu diệt và thêm sáu người khác chết trong một đợt phản công của người Do Thái tại khu vực Tel Aviv.

Hiệu ứng chính trị của những cuộc bạo loạn rất xấu. Chính quyền Anh, lo lắng về địa vị của họ tại Trung Đông, tìm kiếm vô vọng giải pháp xoa dịu những người Ả-rập cuồng nộ. Chính quyền đảng Lao động của Thủ tướng Anh Ramsay MacDonald vội vàng gửi những Ủy ban điều tra "khách quan" đến Palestine, trong khi ở London, viên Thư ký Thuộc địa theo chủ nghĩa bài-Do Thái – Huân tước Passfield – đã chuẩn bị một loạt sắc lệnh ban hành lên người Do Thái. Một-chín-ba-mươi là một năm cay đắng cho Phong trào Xiôn. Vào tháng Ba, Ủy ban điều tra Anh dưới trướng Sir Walter Shaw công bố những phát hiện của mình, và đều là lời kết tội thảm họa dành cho toàn bộ chính sách "Ngôi nhà Quốc gia" tại Palestine. Trong phần đề nghị, phái đoàn gợi ý rằng việc ban hành các hạn chế lên kibbutz của "Ngôi nhà Quốc gia" và làn sóng di cư của người Do Thái là cần thiết, bản kiến nghị cũng lên án việc bán đất cho người Do Thái. Ngài John Hope-Simpson, một người bạn

https://thuviensach.vn

của Huân tước Passfield và là chuyên gia về trao đổi dân số, được gửi đến Palestine và được giao trọng trách đề xuất những phương án thực tiễn và trình chúng lên Chính phủ Anh quốc.

Các lãnh đạo Xiôn không thích thú với những ảo tưởng liên quan đến tinh thần và đường lối của những "phương án" này. Khi ban lãnh đạo Xiôn gặp gỡ tại London vào tháng Sáu năm 1930, việc cơn khủng hoảng hiện tại có thể giáng một đòn chí tử cho Chủ nghĩa Xiôn đã không thoát khỏi sự chú ý của họ. Vào ngày 30 tháng Mười năm 1930, ngài John Hope-Simpson đệ trình những đề nghị của ông, và vài ngày sau, Huân tước Passfield ban hành Sách Trắng về chính sách tương lai của Anh quốc tại Palestine. Những tính cách này tạo nên những hạn chế nặng nề đối với việc nhập cư và mua đất của người Do Thái tương ứng với "khả năng hấp thụ kinh tế" của đất nước. Dưới cái cớ "cân bằng" giữa người Do Thái và Ả-rập, chính quyền Anh tự tách mình khỏi những nỗ lực tương lai cho ngôi nhà quốc gia.

Lo lắng và giận dữ bao trùm thế giới Do Thái. Weizmann từ chức khỏi Cơ quan Do Thái, dân Do Thái khắp thế giới nổi giận, chính quyền Anh của đảng Lao động thấy mình hổ thẹn và thiếu quyết đoán. Việc Sách Trắng xuất bản khiến Ben-Gurion giận dữ đến mức mất mọi năng lực phán xét và bật ra lời kêu gọi cuồng nộ chống lại Anh quốc. Ông vẽ viễn cảnh nổi dậy đẫm máu tận thế, một cuộc làm loạn tuyệt vọng mà đoạn kết của nó có thể giống với đoạn kết của Đền thờ thứ hai. Song những ngôn từ mãnh liệt của ông khiến hầu hết đồng nghiệp của Ben-Gurion tại Mapai chống lại ông. Họ bị sốc bởi Sách Trắng, song sự kích động của vị thư ký Histadrut cũng gây sốc cho họ không kém. Khi ông bình tĩnh lại, Ben-Gurion cũng từ bỏ ý tưởng "làm loạn" và phát triển lý thuyết lạc quan mới: "Mọi kiến tạo vĩ đại của chúng ta là trái ngọt của khủng hoảng," ông tuyên bố trong một bài diễn văn vào tháng Mười hai.

https://thuviensach.vn

“Ngoài sự di cư đến Palestine của chúng ta, là trái ngọt của cuộc khủng hoảng lịch sử của một dân tộc tha hương, sự tạo tác của những xí nghiệp kinh tế do công nhân làm chủ là thành quả của cơn khủng hoảng, sự phát triển của Tel Aviv là kết quả của những cuộc bạo động năm 1921, các công nhân cư trú trong các thị trấn và quay về đất đai là hậu quả của nạn thất nghiệp trong thành phố. Cuộc khủng hoảng mới này cần có kết quả trong việc củng cố sự sẵn sàng của người dân, và tăng gấp đôi cộng đồng Do Thái ở đây trong tương lai gần.”

Đây không chỉ là nói miệng. Ben-Gurion có thể chứng minh bằng chính trải nghiệm của ông rằng một trong những mục tiêu vĩ đại nhất của ông là tự nhận thức giữa cơn khủng hoảng trầm trọng bao trùm lấy Phong trào Xiôn. Trong suốt năm cay đắng ấy, vốn bắt đầu với những cuộc bạo động năm 1929 và kết thúc bằng việc xuất bản Sách Trắng Passfield, Ben-Gurion thực hiện bước đi quyết định để thi hành kế hoạch ông đã nuôi dưỡng mười năm: thành lập Tổ chức Xiôn Xã hội Chủ nghĩa để thay thế Tổ chức Xiôn đang có. Vào cuối tháng Tám năm 1930, quyết định đã được thông qua: trong vòng một tháng, Hội nghị Lao động Palestine thế giới sẽ được tổ chức tại Berlin.

Cho đến tận thời khắc cuối cùng, thành bại của hội nghị vẫn như “chỉ mành treo chuông”. Được hướng dẫn bởi ý định thành lập một phong trào đối nghịch với Tổ chức Xiôn, Ben-Gurion thực hiện biện pháp tương đương với biện pháp của Hội nghị Xiôn: ông bán những “lá phiếu” xấp xỉ các shekel Xiôn (giấy chứng nhận quyền bỏ phiếu bầu dùng tại Hội nghị Xiôn). Phản hồi của người Do Thái khá đáng kể: khoảng 240.000 lá phiếu đã được bán ra tại Ba Lan, Palestine, Hoa Kỳ và Trung, Đông Âu. Đây hoàn toàn vượt quá kỳ vọng của Ben-Gurion. Thành công thứ hai là danh sách đáng kể của những nhân vật có tiếng tăm – cả Do Thái lẫn phi-Do Thái, người

https://thuviensach.vn

theo Chủ nghĩa Xiôn, người theo chủ nghĩa xã hội, các lãnh đạo lao động, khoa học gia với giới trí thức – những người đã hứa sẽ tham dự. Hội nghị mở vào ngày 27 tháng Chín năm 1930 và hội trường chật kín với 196 đại biểu từ 19 quốc gia đại diện cho các tổ chức và đảng phái Xiôn-chủ nghĩa xã hội khắp thế giới. Ben-Gurion trình bày bài diễn văn khai mạc, nói: "Chúng ta tổ chức Hội nghị này giờ đây không phải vì cuộc khủng hoảng, mà để đương đầu với nó." Ông bày tỏ tầm nhìn của mình về những lý tưởng của tổ chức mới: "Một nhà nước Do Thái, một xã hội lao động, sự hợp tác Do Thái - Ả-rập – đây là ba mục tiêu chứa đựng những nguyện vọng và thành công của người công nhân Do Thái trên tổ quốc của anh ta."

Trong phần kết luận, Hội nghị thông qua giải pháp thành lập một Liên minh Thế giới cho phong trào lao động Palestine, với mục tiêu "mang đến công luận Do Thái sự thật về các công nhân Palestine nói riêng và về Palestine nói chung." Các đại biểu cam đoan sẽ quyên góp ít nhất 36.000 bảng Anh trong năm tiếp theo để Histadrut tùy nghi sử dụng. Sau khi hát bài hát của giới lao động Hebrew và bản Quốc tế ca, các đại biểu giải tán. Ben-Gurion vui sướng khôn xiết. Ông viết cho cha mình: "Nền tảng quốc tế đã được thành lập từ cái được giới lao động Do Thái tuyên bố là thành quả và tầm nhìn lịch sử của họ, nền tảng đã được thiết lập cho một phong trào toàn thế giới, tập trung xung quanh phong trào lao động Palestine." "Phong trào toàn thế giới" này là nguyện vọng mãnh liệt nhất của ông.

Ben-Gurion đã không thể biết rằng Liên minh trên sẽ sớm chìm vào giấc ngủ đông dài hạn và rằng con đường của phong trào lao động sẽ không hoàn toàn giống những gì ông đã hình dung. Mục tiêu cơ bản của ông – chinh phục Phong trào Xiôn – vẫn còn, và ông vẫn tiếp tục phấn đấu có được nó bằng bản tính bướng bỉnh phi thường. Nhưng ông đã thay đổi các chiến thuật của mình một cách

https://thuviensach.vn

triệt để sau một chuỗi những phát triển mạnh mẽ của Phong trào Xiôn, cung cấp nền tảng màu mỡ cho sự phát triển của một ban lãnh đạo lao động.

https://thuviensach.vn

Chương 05. Chinh phục phong trào Xiôn

Sự thay đổi khiế n Ben-Gurion soát lại toàn bộ những kế hoạch của ông đế n như hệ quả của đợt bạo loạn năm 1929 và Sách Trắ ng. Nế u không có hai diễn biế n này, sự giải tán và tan rã của Phong trào Xiôn chắ c chắ n sẽ còn xảy ra, và quá trình đó có thể sẽ còn được đẩy nhanh dưới dư chấ n của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1930. Nhưng giữa năm 1931, theo sau những cuộc bạo động và Sách Trắ ng, có hai sự kiện mang tính quyế t định đã buộc Ben-Gurion thay đổi lộ trình của mình.

Sự kiện đầ u tiên là việc công khai một lá thư của Ramsay MacDonald gửi đế n Chaim Weizmann vào tháng Hai năm 1931. Nó là hệ quả đầ u tiên của một chiế n dịch mạnh mẽ chố ng lại Sách Trắ ng bởi những thủ lĩnh của đảng Bảo thủ đố i lập, các lãnh đạo phe tự do, và thậm chí cả những thành viên đáng kính trọng của đảng Lao động. Kế t quả, từ áp lực phía họ, Huân tước Passfield rút lại vài trong số những bình luận của ông trong Sách Trắ ng, và một Ủy ban liên hiệp, gồ m các đại biểu của chính quyề n Anh và Cơ quan Do Thái, đã được thành lập một cách vội vã. Ngày 13 tháng Hai năm 1931, thành quả của Ủy ban này đã đơm hoa kế t trái trong lá thư cá nhân của Thủ tướng gửi cho Tiế n sĩ Weizmann, theo một cách trang nhã, ngụ ý việc bãi bỏ Sách Trắ ng. Ramsay MacDonald nhấ n mạnh sự bằ ng lòng trong Chính phủ của ông khi thi hành lệnh ủy trị một cách tận tụy, rút lại những sắ c lệnh cấ m nhập cư, định cư và mua đấ t, và tuyên bố rằ ng các quy định nhập cư "phù hợp với khả năng hấ p thụ kinh tế của đấ t nước" sẽ được phán quyế t bằ ng các tiêu chuẩn không mang tính chính trị, mà là tính kinh tế minh bạch. Sự "bãi bỏ" Sách Trắ ng này được tiế p nố i vài tháng sau đó bởi việc bổ nhiệm một vị ủy viên tố i cao mới, Ngài Arthur Wauchope, người đã

https://thuviensach.vn

được chứng minh là có cảm tình đô´i với lý tưởng phục quô´c Do Thái. Cuô´i cùng, lá thư của MacDonald đã được ghi nhớ như sự đánh dâ´u của thời kỳ bă´t đâ`u "Kỷ nguyên Vàng son" của giai đoạn "Ngôi nhà Quô´c gia".

Mặc dù Chaim Weizmann đã thă´ng cuộc chiê´n khó khăn đó, ông đã không hưởng lợi từ chiê´n thă´ng này một mình. Lá thư đơn giản đã không thành công trong việc xoa dịu cú sô´c mà Sách Tră´ng Passfield đã tạo ra trong Phong trào Xiôn. Và niê`m cay đă´ng, thâ´t vọng và giận dữ dành cho nước Anh "phản bội" cũng được hướng vê` người đàn ông, mười bô´n năm trước, có vẻ là người bảo vệ và ủng hộ của nước Anh, người bảo trợ cho sự hợp tác giữa Xiôn và Vương quyê`n Anh. Vị trí của Weizmann trong Phong trào Xiôn đã bị suy yê´u nghiêm trọng, và những người trong cuộc dự đoán ră`ng ông sẽ mâ´t của ủng hộ sô´ đông tại Hội nghị Xiôn lâ`n thứ 17 họp tại Basel vào tháng Bảy năm 1931. Có vẻ như sẽ có một cuộc chiê´n dữ dội quanh chuyện ai là người kê´ nhiệm ông, cũng như cuộc chiê´n cho chính sách tương lai của Phong trào Xiôn.

Sự hình thành những thê´ lực chính tham gia vào cuộc chiê´n là sự phát triển quyê´t định thứ hai trong giai đoạn dẫn đê´n hội nghị. Những người Xiôn chủ trương ôn hòa có mô´i ràng buộc lỏng lẻo vô´n từ trước đê´n nay thu hút được đa sô´ â´n tượng và cũng là những người ủng hộ Weizmann, giờ đây đã trải qua một cơn khủng hoảng và suy giảm quyê`n lực. Ở vị trí của họ, những cuộc bâ`u cử của Hội nghị lâ`n thứ 17 đã khiê´n hai trung tâm quyê`n lực mới trở nên nổi tiê´ng: bè cánh Lao động trở thành phe lớn nhâ´t trong Hội nghị, với 29 phâ`n trăm đại biểu, và những người theo chủ nghĩa Xét lại thuộc cánh hữu – chỉ mới tham dự những cuộc bâ`u cử Hội nghị lâ`n đâ`u sáu năm trước đó – trở thành phe lớn thứ ba với 21 phâ`n trăm đại biểu.

https://thuviensach.vn

Đây là sự thay đổi mang ý nghĩa lớn lao. Những thế lực cách mạng và cấp tiến hướng đến trung tâm sân khấu, mỗi bên phát động cuộc công kích nhằm vào Chủ nghĩa Xiôn cổ điển. Đảng Xét lại đã thông qua một khẩu hiệu mạnh mẽ và phấn chấn: "Mục tiêu của Chủ nghĩa Xiôn là dần cải tạo Vùng đất Israel [bao gồm vùng Transjordan] thành một khối Thịnh vượng chung Do Thái có chính quyền tự chủ, tồn tại dựa trên một đa số Do Thái bền vững. Bất cứ sự diễn giải nào khác của Chủ nghĩa Xiôn, đặc biệt là Sách Trắng năm 1922, đều không hợp lệ." Phải thừa nhận rằng đây chính là khẩu hiệu trung thành và chân thật của Chủ nghĩa Xiôn. Những đảng phái Xiôn khác, bao gồm phong trào lao động Palestine, ủng hộ ngoại giao mềm dẻo với người Anh và không vội kích động cơn giận của người Ả-rập. Tuy nhiên, không thể nghi ngờ việc khẩu hiệu của đảng Xét lại đã biểu đạt được tâm trạng của những người Xiôn trên khắp thế giới và vì thế được nhiều người ủng hộ.

Một con át chủ bài khác của đảng Xét lại chính là cá tính của Vladimir Jabotinsky, người được thiên phú một cách dư thừa những tố chất của nhà lãnh đạo tài năng. Thông minh và độc đáo, ông là một cây bút tài năng, thấm đẫm văn hóa phương Tây, biết nói và viết bằng nửa tá ngôn ngữ châu Âu. Tuy nhiên, hạn chế chính của ông là cách tiếp cận thiếu thực tế và khả năng hiểu những tình huống chính trị. Ông ngoan cố không muốn hiểu rằng người Anh không sẵn sàng đóng vai trò ông vẽ ra cho họ. Trong nhiều năm ông đã say mê thuyết giảng rằng nước Anh phải biết điều mà ban hành chế độ ủy trị theo đúng nghĩa đen, và thành lập một nhà nước Do Thái bên trong Palestine vào một thời điểm mà nước Anh, vốn bị thao túng bởi sự hối tiếc quanh bản Tuyên bố Balfour, đang tìm kiếm lối thoát khỏi những cam kết họ đã có với người Do Thái. Ngoài ra, mâu thuẫn ngày một lớn đã xảy ra giữa Jabotinsky và phong trào lao động Palestine. Trong lúc Jabotinsky đặt mọi quân bài của mình vào nhà nước Do Thái rằng người Anh sẽ lợi dụng cư dân

https://thuviensach.vn

Ả-rập tại quô´c gia này, thì phong trào lao động đặt toàn bộ niề`m tin của họ vào thành quả lao động thực tiễn, dù có hay không sự trợ giúp của người Anh.

Những quan điểm mâu thuẫn xung quanh việc thực thi Chủ nghĩa Xiôn này còn liên quan đế´n khác biệt giai cấ´p: đô´i mặt với khẩu hiệu "lực lượng duy nhấ´t xây dựng đấ´t nước là công nhân" Jabotinsky dầ`n có thái độ thù địch công khai. Dầ`n dầ`n, ông quay sang nhận ủng hộ từ giai cấ´p trung lưu. Trong những năm 1920, ông dẫn đầ`u những đợt công kích vào các chính sách của phong trào công nhân. Từng được trao vương miện "kẻ thù của giai cấ´p lao động" ông quyế´t định chứng minh cho danh hiệu đó. "Nế´u có một giai cấ´p nắ´m giữ tương lai, đó chính là chúng ta, giai cấ´p tư sản," ông viế´t vào năm 1927. "Nhân loại đang không tiế´n đế´n chủ nghĩa xã hội, mà đang quay lưng lại với nó."

Xét về` nhiề`u mặt, Jabotinsky chính là sự tương phản của Ben-Gurion. Vào lúc bắ´t đầ`u những năm 1930, Ben-Gurion là người duy nhấ´t nằ`m ngoài nhóm lãnh đạo phong trào lao động Palestine, trong khi Jabotinsky là lãnh đạo duy nhấ´t của đảng Xét lại. Những ai phản bác ông đề`u sớm nhận ra họ không có nhiề`u cơ may vượt qua sức hấ´p dẫn khó cưỡng của ông, kỹ năng hùng biện xuấ´t sắ´c, khả năng lôi kéo đám đông và áp đặt ý chí của ông một cách quyế´t đoán. Xu hướng thiên về` sự giật gân, niề`m đam mê những khẩu hiệu khoa trương, các hiệu ứng sân khấ´u, các bút danh màu mè và hành vi quá tả nhằ`m gây ấ´n tượng với khán giả của ông. Weizmann nói về` Jabotinsky: "Ông ấ´y hấ´p dẫn vô cùng, ăn nói lưu loát, tô´t bụng, hào phóng, luôn sẵn sàng giúp đỡ đô`ng đội gặp hoạn nạn. Tuy nhiên, mọi phẩm chấ´t này lại bị che phủ bởi một nét phong nhã mang tính sân khấ´u, một tinh thầ`n mã thượng thừa thãi và kỳ quặc, không giô´ng chấ´t Do Thái chút nào."

https://thuviensach.vn

Đảng Xét lại của Jabotinsky và các công nhân của Ben-Gurion – cả hai đều là những ủng hộ viên nhiệt thành của những thay đổi cách mạng bên trong Phong trào Xiôn – có cuộc đối mặt đầu tiên tại Hội nghị Xiôn lần thứ 17. Trong bài phát biểu gửi Hội nghị, Ben-Gurion tận dụng mọi cơ hội, mọi tranh cãi và mọi chiến thuật để công kích Jabotinsky và những người ủng hộ ông ta hết lần này đến lần khác. Ông gọi Jabotinsky và đồng bọn là "những gã Churchills con" và cáo buộc họ đã mang đến cho thanh thiếu niên "một nền giáo dục Sô-vanh, thấm đẫm sự ghét bỏ chủng tộc và ghét bỏ giới công nhân." Hiểu rõ hoàn cảnh, Ben-Gurion đã phát động cuộc chiến chọn phe thừa kế cho chức lãnh đạo Phong trào Xiôn, vì vị trí của Weizmann với tư cách Giám đốc Hội nghị đã suy yếu và cú ngã ngựa của ông đang đến gần.

Sự suy yếu vị trí của Weizmann cũng hiển nhiên đối với chính quyền Anh quốc, vốn quan tâm đến ông một cách sâu sắc. Người Anh thể hiện niềm tin lớn lao và tôn trọng dành cho Weizmann và lo ngại rằng sau khi ông ra đi, chức lãnh đạo của Phong trào Xiôn sẽ sa vào bàn tay của những phần tử cực đoan phân biệt chủng tộc. Vài ngày trước khi khai mạc Hội nghị tại Basel, Winston Churchill bình luận: "Tôi không tin người Do Thái ngu ngốc đến mức để Weizmann ra đi." Nhưng tại Hội nghị Xiôn là một bầu không khí khác hẳn. Trong những cuộc tiếp xúc đầu tiên giữa lãnh đạo của các phe, người ta thấy rõ sự ủng hộ chính dành cho Weizmann đến từ các đại biểu của phong trào lao động, nhưng cũng không thực sự được toàn tâm toàn ý. Vì thế, vào ngày 10 tháng Bảy năm 1931, Weizmann thực hiện một bước đi tuyệt vọng, một nỗ lực phút cuối để giành lại lòng tin từ Hội nghị. Vì mục đích này, ông cần đến Ben-Gurion, mặc dù cả hai không thật sự thân nhau lắm. Một cách kín đáo, ông gọi Ben-Gurion đến và cho biết mình vừa nhận được lá thư từ Malcolm MacDonald, con trai Thủ tướng Anh, gợi ý rằng Ramsay MacDonald có thể đồng ý thiết lập một hội đồng

https://thuviensach.vn

lập pháp của một liên minh Ả-rập – Palestine tại Palestine trên cơ sở bình đẳng. (Nguyên tắ c đại diện bình đẳng cho người Do Thái và Ả-rập tiệm cận với khẩu hiệu Xiôn, song tương phản với khái niệm "đại diện tỉ lệ" được thông qua bởi người Anh và Ả-rập). Weizmann nhờ Ben-Gurion bí mật bay đế n London gặp gỡ Thủ tướng. Ben-Gurion có nhiệm vụ báo cáo kế t quả của cuộc nói chuyện trước khi Hội nghị kế t thúc.

Ngày hôm sau, Ben-Gurion bay đế n London, cùng với Bộ trưởng Bộ chính trị của ban lãnh đạo Xiôn, Giáo sư Lewis Namier. Ngài Thủ tướng chào đón họ tại tư dinh vùng ngoại ô, Chequers, và họ bắ t đầ u buổi thảo luận cởi mở về tình hình nội bộ Phong trào Xiôn, những tranh luận tại Hội nghị, lá thư của MacDonald gửi Weizmann và bức tranh chính trị tại Palestine. Khi Ben-Gurion nêu chủ đề bình đẳng, yêu cầ u đố i xử công bằ ng cho người Do Thái và người Ả-rập "trong các vấ n đề chính trị cũng như kinh tế " và chỉ ra rằ ng trong "quyề n lợi của chúng ta đố i với Palestine, một người không thể chỉ thấ y những người Do Thái đã đang số ng tại Palestine, mà còn người Do Thái trên khắ p thế giới…", MacDonald trả lời một cách suôn sẻ. Ông thậm chí còn nói rằ ng chính quyề n ủy trị "phải thiên về hướng có lợi cho người Do Thái… Đó là ý định nguyên thủy của sự ủy trị, không chỉ cho người Do Thái tại Palestine những gì người Ả-rập có, mà còn hơn thế nữa." Rõ ràng, MacDonald rấ t quyế t tâm làm mọi thứ để đảm bảo Weizmann giữ được ghế của ông.

Ben-Gurion quay về Basel mang theo những tin tức quan trọng. Nhưng đã quá trễ để quay ngược kim đồ ng hồ. Hội nghị Xiôn đã bãi nhiệm Weizmann, và bầ u Nahum Sokolov làm chủ tịch Hội nghị Xiôn với tỷ lệ 118/98. Tuy nhiên, cùng lúc đó, các đại biểu lao động, cùng với đồ ng minh của họ, đã thành công trong việc đánh bại đảng Xét lại. Chính sách được Hội nghị thông qua là những gì được các đại

https://thuviensach.vn

biểu lao động ủng hộ – cũng chính là sự tiếp nối chính sách của Weizmann.

Hội nghị Xiôn lần thứ 17 có ảnh hưởng lớn lao đến quá trình của Phong trào Xiôn và chính sách tương lai của nó. Nếu Jabotinsky bí mật nung nấu hy vọng được bầu làm chủ tịch Hội nghị Xiôn, niềm hy vọng này đã bị lung lay. Chiếm hai trong năm ghế, các đại biểu lao động là xương sống của ban lãnh đạo Xiôn, liên minh của mọi đảng phái ngoại trừ đảng Xét lại. Jabotinsky và người của mình rời Hội nghị trong cay đắng và đã nghĩ về việc ly khai khỏi Phong trào Xiôn. Hơn thế nữa, Phong trào Xiôn đang thiếu vắng lãnh đạo. Tuy được bầu làm chủ tịch, Tiến sĩ Nahum Sokolov chỉ là một hình tượng nhạt nhòa và không có tố chất của nhà lãnh tụ.

Ben-Gurion có thể không hiểu được ngay lập tức tầm quan trọng của tình huống mới mẻ này, nhưng trong suốt tháng Bảy sôi sục đó, tay ông đã chạm tới nấc thang quyền lực quốc tế, và ông đã trải nghiệm mùi vị gây nghiện của việc ảnh hưởng tới vận mệnh một quốc gia. Dần dần, Ben-Gurion nhận ra rằng bởi sự trống vắng trong ban lãnh đạo Phong trào Xiôn và sức mạnh ngày một lớn của phong trào công nhân, việc nắm quyền kiểm soát Tổ chức Xiôn từ bên trong là khả thi.

Không lâu sau Hội nghị Xiôn, Ben-Gurion bắt đầu giảm sự quan tâm đối với Liên đoàn Thế giới Lao động Palestine, tới mức ông đã dành một năm chỉ suy tư và làm việc. Suốt một năm trời ông không hé lộ suy nghĩ của mình, dù là với đồng nghiệp thân cận nhất. Nhưng trước sự kinh ngạc của bè bạn ông tại Hội đồng Mapai và thời điểm kết thúc giai đoạn đó, ông đã đặt ra cho phong trào lao động mục tiêu tham vọng vô song: một cuộc tập kích toàn diện và ngay lập tức nhằm vào Phong trào Xiôn chính thống với mục tiêu đoạt quyền lãnh đạo.

https://thuviensach.vn

Ai mà dám nghĩ đến những điều này vào năm 1932? Ben-Gurion kêu gọi hình thành một kế hoạch hành động phổ biến "không chỉ cho những người tiên phong, mà còn cho mọi thành phần cư dân khác, bao gồm giới tư hữu". Ông quyết tâm thay đổi hình ảnh của phong trào lao động để nó không lập tức từ chối những ai không phải là công nhân. Ngược lại, ông muốn thu hút thêm thành viên, hay ít nhất là đồng minh, từ giai cấp trung lưu. Những đề nghị này của ông đã vấp phải thái độ hoài nghi và không tin tưởng.

Trong thời gian dài, ông đã tranh cãi và thảo luận cùng các đồng sự trong đảng Mapai của mình quanh sự cần thiết tiến hành cuộc tấn công, và ông phải rất khó khăn để thuyết phục họ cố gắng hướng đến đa số trong Tổ chức Xiôn. Tuy nhiên, cuối cùng, vào ngày 31 tháng Ba năm 1933, ông khởi hành đến Đông Âu, trong khi vài đồng nghiệp khác tìm đến những nước khác để tranh thủ sự ủng hộ của quần chúng. Đây là chiến dịch tốn sức và lâu dài nhất trong đời ông: bốn tháng trời tranh cử tại khắp các cộng đồng Do Thái trên khắp Đông Âu. Trong khi bạn bè công khai gọi ông là "gã điên", ông vẫn hoàn toàn bị thuyết phục rằng ông sẽ đạt được mục tiêu chinh phục Phong trào Xiôn của mình.

Châu Âu của những năm 1930 chứng kiến sự suy tàn của dân chủ, sự trỗi dậy của bản năng bạo lực và sự sụp đổ của cả một hệ thống những giá trị. Cơn dịch bệnh Phát-xít và khủng bố đen tối được đồng hành với một làn sóng bài Do Thái tăng mạnh, quét từ Ba Lan đến Đức, từ Nga đến vùng biển Baltic. Nỗi lo lắng trùm lên người Do Thái ở Đông Âu. Có lẽ vì nỗi tuyệt vọng và sự tìm kiếm con đường mới triệt để, với công thức cứu chuộc ma thuật, hay dưới ảnh hưởng của những ngọn gió chuyên chế vốn đang thổi qua lục địa, những đám đông Do Thái diễu hành quanh những người nổi tiếng, các biểu ngữ và khẩu hiệu mang màu sắc Phát-xít. Sự tôn thờ lửa và gươm của

https://thuviensach.vn

lực lượng vũ trang đã tìm thấy nhà tiên tri và thuyết giảng của chúng ở Vladimir Jabotinsky.

Có thứ gì đó buồn bã và thảm hại, gần như bi kịch, về Jabotinsky. Ông là nhà tiên tri của hành động, của một Chủ nghĩa Xiôn năng động, người vươn đến sự chinh phục Palestine. Song cá tính của ông thiếu sự kiên nhẫn để tham gia vào công việc nhàm chán hằng ngày, tâm hồn sôi nổi của ông không thể dung nạp ý tưởng định cư theo từng bước, với sự nặng nhọc thể chất tẻ nhạt. Trong khi phong trào lao động làm việc từ từ song kiên trì và có hệ thống suốt nhiều năm, Jabotinsky lại tìm kiếm những giải pháp nhanh chóng đột ngột và mãnh liệt. Và ông đang thắng thế trong việc gầy dựng ủng hộ tại những thị trấn và cộng đồng Do Thái ở châu Âu. Những môn đồ của ông trong phong trào thanh niên Xét lại, Betar, diễu hành trong đồng phục dát kim tuyến, những bài thuyết giảng của ông, đầy rẫy khẩu hiệu và công thức ma thuật, khiến người nghe hưng phấn, những người ngưỡng mộ xem ông như lãnh tụ trời ban độc nhất vô nhị. Không khó hiểu khi Benito Mussolini nhắc đến ông như một "gã Phát-xít Do Thái". Và cũng không có gì lạ khi vào năm 1930, Ben-Gurion đã gọi quân Phát-xít là "Những kẻ Xét lại người Đức" và, sau khi đọc một lá thư của Hitler, ông đã ghi chú: "Tôi tưởng mình đang đọc Jabotinsky – cùng một ngôn từ, cùng một phong cách, cùng một tinh thần." Vào mùa xuân năm 1933, Ben-Gurion khởi hành đi Đông Âu, khu vực tập trung người Do Thái và người theo Chủ nghĩa Xiôn lớn nhất thế giới, ông biết rõ rằng những kẻ Xét lại mới chính là đối thủ chính của mình trong chiến dịch tranh cử quyết định. Hơn cả một cuộc chiến tranh cử, đây còn là cuộc song đấu cá nhân giữa Jabotinsky và Ben-Gurion.

Ba tháng rưỡi trước những cuộc bầu cử Hội nghị, Ben-Gurion công phá những cộng đồng Do Thái Đông Âu như một cơn lốc. Vào

https://thuviensach.vn

ngày 09 tháng Tư năm 1933, ông đến một trạm xe lửa ở Warsaw với tay nải nặng trĩu nào sách nào bài viết và các kế hoạch hành động. Các quyển sổ của ông đầy các biểu đồ và dữ liệu về số cử tri tại nhiều nước châu Âu và sự phân chia lá phiếu của họ giữa các đảng phái Xiôn trong ba kỳ bầu cử Hội nghị trước. Từ khoảnh khắc ông đặt chân đến Warsaw, công việc tiếp diễn với bước tiến mãnh liệt: tuần hành tập thể, thảo luận, các chuyến đi; viết báo cáo, khẩu hiệu, truyền đơn, khảo sát, bảng câu hỏi, báo cáo điều tra dân số; dội bom tờ báo địa phương bằng những bài viết và bài luận. Cuộc tấn công của Ben-Gurion là chưa từng có tiền lệ với năng lượng mãnh liệt và sự lì lợm.

Sức khỏe của Ben-Gurion chỉ vừa đủ cho nỗ lực đến kiệt sức ấy. Khi đi từ Latvia đến Estonia, từ Lithuania đến nhiều tỉnh thành của Ba Lan, ông thường cảm thấy mình đang trên bờ vực ngã quỵ. “Anh rời Galicia mà vẫn toàn thây. Chắc anh là mình đồng da sắt,” ông viết cho Paula. Những người ủng hộ hảo tâm cho ông tiền để trả cho chiến dịch tranh cử, và ông bắn hết lá thư này đến lá thư khác đến Palestine đòi tiền và đồng đội bổ sung cho công việc tuyên truyền và tổ chức. Nhưng ông lâm vào cơn khủng hoảng sâu sắc khi nhận ra các đồng đội của mình trong Ủy ban Trung ương đảng vẫn không hiểu tầm quan trọng của chiến dịch. Nỗi lo sợ của ông là “Chủ nghĩa phát-xít Do Thái” sẽ giành kiểm soát đối với Phong trào Xiôn, và ông tận dụng mọi cơ hội để trả thù Jabotinsky – “Il Duce”, như ông gọi đối thủ của mình như vậy.

Trong cuộc gặp bầu cử đầu tiên ông tham dự, Ben-Gurion so sánh Jabotinsky với Hitler và gọi những người Xét lại là “thoái hóa”, những kẻ khai thác “xu hướng giật gân” và tham gia vào “cuộc kích động” chống lại giới công nhân. Nhắc đến Liên hiệp Chiến binh, vốn được đảng Xét lại bắt đầu tổ chức tại Ba Lan, Ben-Gurion viết rằng chúng là “một băng đảng dốt nát, hầu như không liên

https://thuviensach.vn

hệ gì với Chủ nghĩa Xiôn, mà giố ng hơn với thế giới ngầ m – lũ trộm cướp và ma cô". Đảng Xét lại đáp trả bằ ng cách xuấ t bản những cuố n sách tấ n công Ben-Gurion, họ gọi ông là " gián điệp Anh quố c" và soạn những khẩu hiệu vạch mặt hiệp ước giữa Stalin, Hitler và Ben-Gurion. Những đợt tấ n công lẫn nhau và phỉ báng cá nhân cuố i cùng đã song hành với bạo lực leo thang. Tình trạng chia rẽ tập thể tăng mạnh khi ngày tranh cử đế n, và Ben-Gurion thường bị ném trứng và đá. Ở những nơi "nhạy cảm", ông được vây quanh bởi những thành viên lực lưỡng trong đảng mình, những người dẹp đường cho ông đế n được khách sạn hoặc sảnh chờ trong khi đánh nhau với thành viên của Betar hoặc Cộng sản. Ông không quá khó chịu bởi tấ t cả những điề u này và viế t một cách điề m tĩnh trong nhật ký riêng: "Khi tôi nhắ c đế n Jabotinsky trong bài phát biểu của mình, một thành viên Xét lại gào lên: 'Cút xuố ng với những lời giả dố i đi!' và đã có một cuộc ẩu đả nho nhỏ, những cú đấ m đã được tung ra và kẻ chấ t vấ n bị tố ng ra ngoài."

Bấ t chấ p bạo lực, tinh thầ n của Ben-Gurion vẫn bay cao. Ông linh cảm rằ ng gió đang dầ n đổi chiề u khi đám đông đang tập hợp trong những buổi gặp mặt của ông và chào đón ông. Một sự kiện bi thảm xảy ra vào ngày 16 tháng Sáu năm 1933 tạo ra một chấ n động sâu sắ c đế n cục diện của những cuộc bầ u cử. Lãnh đạo Lao động Chaim Arlosoroff bị mưu sát tại Tel Aviv, và tội ác đã được quy về cánh cực đoan của đảng Xét lại. Bi kịch này gây số c cực độ cho cử tri Do Thái khắ p thế giới, và khi cuộc bầ u cử được tổ chức vào giữa tháng Bảy, đảng Lao động của Ben-Gurion giành chiế n thắ ng ngoạn mục: 44,6 phầ n trăm cử tri. Đảng Xét lại bị thu nhỏ chỉ còn 16 phầ n trăm. Lúc Ben-Gurion rời Ba Lan đi dự Hội nghị Xiôn, ông chắ c rằ ng các công nhân Palestine sẽ thành lập một liên minh với ban lãnh đạo Xiôn và giành lấ y quyề n lãnh đạo phong trào vào tay họ.

https://thuviensach.vn

Không một ai tán dương người lãnh đạo đảng Lao động bố´n-mươi-tám-tuổi vào mùa hè bão tố´ năm 1933 đó. Nhưng khi lâ`n đâ`u chiế´m bục diễn thuyế´t vào Hội nghị Xiôn lâ`n thứ 18, ông được chào đón bă`ng những tràng pháo tay không dứt. Sự đón nhận khiế´n ông ngạc nhiên. Có vẻ như ông chưa ý thức mình đã trở thành "nhà lãnh đạo không câ`n chấ´t vấ´n của giai cấ´p lao động" bên trong Phong trào Xiôn. Ông cũng không ôm ấ´p bấ´t cứ tham vọng được bâ`u vào một vị trí trung tâm trong ban lãnh đạo Xiôn. Nhưng mọi thứ đã diễn ra theo hướng ngược lại. Sự miễn cưỡng nhận vị trí trong ban lãnh đạo Xiôn của ông không phải là vấ´n đề` khiêm tố´n, song việc thă´ng cử của ông là không thể tránh khỏi. Mọi chuyện đã hai năm rõ mười rà`ng ông giờ đây là nhà lãnh đạo chính trị cao cấ´p của phong trào, và ông được trời phú với những phẩm chấ´t và kỹ năng hiển nhiên nhấ´t cho nhiệm vụ này. Tuy nhiên, ông chỉ đồ`ng ý gia nhập ban lãnh đạo với một điề`u kiện: ông sẽ không phải đảm nhiệm bấ´t cứ chức vụ nào và sẽ không dành quá hai ngày một tuâ`n cho công việc của ban lãnh đạo, ông sẽ tiế´p tục phục vụ với tư cách thư ký của Histadrut và số´ng tại Tel Aviv, và sẽ ở lại ban lãnh đạo trong không quá hai năm.

Bấ´t chấ´p những điề`u kiện, việc tham gia ban lãnh đạo Xiôn của Ben-Gurion mang đế´n một thay đổi cách mạng trong lố´i số´ng của ông. Căn nhà ở Tel Aviv của ông được trang bị thêm thứ được xem như một biểu tượng xa xỉ thời bấ´y giờ – một chiế´c điện thoại. Haganah trang bị cho ông một vệ sĩ, và chỉ huy cảnh sát Anh cũng cấ´p cho ông một vệ sĩ cố´ định. Ben-Gurion nhanh chóng tham gia sâu vào trong công việc nội chính của Phong trào Xiôn. Quan tâm chủ yế´u của ông là với các vấ´n đề` chính trị được ông làm cùng với Moshe Sharett.

Nhiệm vụ đâ`u tiên được Ben-Gurion phác thảo trước Hội nghị năm 1933 là đẩy mạnh việc nhập cư đế´n Palestine. Nỗi lo về` số´

https://thuviensach.vn

phận người Do Thái tại châu Âu luôn thôi thúc ông, và ông tham gia sâu vào chính quyề̀n ủy trị với cơn thịnh nộ mà vị ủy viên cao cấ́p hiề̀n lành – Ngài Arthur Wauchope, đã hoàn toàn không lường trước. Đối mặt với các chiế́n thuật hung hăng của nhà lãnh đạo Xiôn mới, thì chỉ có người không có trái tim, hay một kẻ thù truyề̀n kiế́p của Chủ nghĩa Xiôn, mới có thể đứng vững – và Ngài Arthur không có điề̀u nào trong đó. Hơn một lầ̀n, ông gặp Ben-Gurion nửa chừng, chấ́p nhận các điề̀u kiện và thông qua một "lịch trình" trung gian (hạn ngạch thời vụ dành cho giấ́y chứng nhận nhập cư) bên trên hạn ngạch thông thường. Vì người Anh ban hành giấ́y chứng nhận nhập cư dựa vào "khả năng hấ́p thụ kinh tế́" của đấ́t nước, Ben-Gurion bắ́t đầ̀u thông thạo lĩnh vực đó. Ông được cung cấ́p thông tin rấ́t đầ̀y đủ về̀ số́ công nhân có việc làm tại mỗi rừng cam, quy mô của lực lượng lao động bổ sung cầ̀n thiế́t tại mỗi nhà máy, số́ người tiên phong có thể được thu nhận vào những kibbutz. Ông quan tâm đế́n những chi tiế́t nhỏ nhấ́t, và tạo ra những trận tranh cãi kịch liệt quanh từng tờ giấ́y chứng nhận.

Ben-Gurion thể hiện sự chu toàn trong việc làm chủ những chi tiế́t của công việc ngoại giao Xiôn ở London. Ông làm ngơ Nahum Sokolov, chủ tịch Tổ chức Xiôn mà không chút cắ́n rứt lương tâm. Ben-Gurion biế́t rằ̀ng trên đời này không ai giỏi bằ̀ng Weizmann, và ông dự định mang ông ta quay lại. Vẫn còn phẫn uấ́t về̀ sự sỉ nhục tồ̀i tệ của việc bị bãi nhiệm năm 1931, Weizmann thậm chí còn không thèm tham dự Hội nghị năm 1933. Mặc dù Ben-Gurion từng là người phê bình kịch liệt sự chậm chạp và ngập ngừng của Weizmann trong những vấ́n đề̀ chính trị, ông cũng đồ̀ng ý rằ̀ng giữ những mố́i liên hệ với Anh quố́c trong khi duy trì áp lực để đảm bảo sự ủng hộ của chính quyề̀n Anh trong việc thi hành sự ủy trị và đẩy nhanh tố́c độ thành lập ngôi nhà quố́c gia là chiế́n lược mang tính số́ng còn. Nói chung – mặc dù khác biệt về̀ mức độ quan trọng – chính sách của Ben-Gurion tương đồ̀ng với chính sách của Weizmann.

https://thuviensach.vn

Ngay sau Hội nghị năm 1933, Ben-Gurion đến Merano, Italy, để thăm Weizmann và đặt nền móng hợp tác gần gũi cho hai năm tiếp theo. Ông cũng viết cho Weizmann trong những lúc rảnh, gửi những báo cáo chi tiết và gọi ông với sự tôn kính của một kẻ dưới tiếp cận với người bề trên. Mỗi khi đến London, để thực hiện đàm phán về các vấn đề nhập cư và định cư, ông cũng biết rõ Weizmann là người chủ chốt trong quan hệ với chính quyền Anh.

Cùng lúc đó, phong trào lao động cảm thấy thiếu tự tin trong chiến thắng của nó với đảng Xét lại, và căng thẳng giữa những thành viên lao động và Xét lại ở Palestine dẫn đến những xung đột lặp lại và các cuộc va chạm bạo lực. Thành viên của Betar trở thành những kẻ phá hoại đình công dựa trên niềm tin cá nhân, và xé tan ngọn cờ đỏ của phong trào thanh niên tiên phong. Đáp lại, các nhóm công nhân tấn công những cuộc mít-tinh và tuần hành của Betar trong mùa xuân 1933 và đầu năm 1934, đánh đập người tham gia và ném đá vào họ. Những lãnh đạo của Mapai ở Palestine rơi vào thế tiến thoái lưỡng nan quanh trong việc giải quyết bạo lực ở Betar. Nhiều người trong số họ, dù vì ý thức hệ hay vì những lý do chiến lược, từ chối bị kéo vào vòng xoáy bạo lực nguy hiểm, vốn sẽ để lại một vết nhơ cho phong trào lao động.

Ben-Gurion vô cùng cương quyết và quá khích – cả trong niềm tin của ông về sức mạnh của phong trào lao động và các quan điểm của ông về những biện pháp có thể sử dụng để vượt qua phe Xét lại: “Không còn gì lố bịch, hay tội lỗi hơn là chiến đấu bằng những công cụ của hiến pháp để chống lại cường quyền, vốn là điều hoàn toàn vi hiến. Trong cuộc chiến của chúng ta chống lại Betar, thật bất khả thi để bằng lòng với nói suông: chúng ta phải tạo lập một lực lượng có tổ chức của chính mình để chống lại chúng.” Cùng lúc đó, không giống những đồng nghiệp của ông trong ban lãnh đạo Mapai, Ben-Gurion không tin rằng những người Xét lại có khả năng

https://thuviensach.vn

gây nguy hại đê´n quyê`n lãnh đạo của phong trào lao động. Ông vượt qua ý muô´n trục xuâ´t đảng Xét lại khỏi Phong trào Xiôn vì ông cảm nhận rã`ng tình huô´ng câ´p bách của người Do Thái châu Âu câ`n kêu gọi sự đoàn kê´t tô´i đa. Nhưng mâu thuẫn bạo lực tiê´p diễn giữa giới công nhân và người của phe Xét lại, cả ở Palestine và nội bộ Diaspora có khả năng gây nguy hại khôn xiê´t cho các nỗ lực phục quô´c, và một sự chia rẽ bên trong Phong trào Xiôn sẽ dẫn đê´n những hậu quả nghiêm trọng. Tâ´t cả những cân nhă´c này dẫn Ben-Gurion đê´n tìm kiê´m những phương án hòa hợp với phe Xét lại.

Một cơ hội như vậy đã đê´n vào ngày 8 tháng Mười năm 1934, khi Ben-Gurion đê´n London. Pinhas Rutenberg, bạn thân của Jabotinsky, mời Ben-Gurion đê´n buổi gặp mặt cùng lãnh đạo đảng Xét lại trong phòng khách sạn của mình.

Đâ`u tiên, cuộc thảo luận diễn ra bình thường, cảnh giác và nghi kỵ, nhưng dâ`n dâ`n băng đá cũng tan. Jabotinsky nêu vài "câu hỏi liê`u lĩnh" đê´n Ben-Gurion, người mà ông ca tụng bă`ng cách yêu câ`u rã`ng trả lời "theo lô´i của Ben-Gurion, không chút sợ hãi". Ben-Gurion bày tỏ sự thuận lòng thảo luận "mọi thứ, từ quan hệ lao động đê´n mục tiêu tô´i hậu". Trước sự ngạc nhiên của Ben-Gurion, Jabotinsky đô`ng ý với một sô´ quan điểm của ông liên quan đê´n chê´ độ tại Palestine và quan hệ với nước Anh. Khi bâ`u không khí đã â´m áp hơn, hai người đê`u nhận thâ´y một niê`m ngạc nhiên dâ`n tăng trước khả năng ngô`i cạnh nhau và cùng đô`ng ý trên vài chủ đê`. Như Ben-Gurion đã miêu tả:

"Hưng phâ´n cao độ, [Jabotinsky] nói, giữa cuộc chuyện trò của chúng tôi: 'Nê´u đạt được một sự hòa giải giữa chúng ta, đó sẽ là một thành tựu Do Thái vĩ đại, nhưng thành tựu đó nên được tô´i ưu cho những dự án lớn lao.' Tôi đô`ng ý. Ông hỏi tôi: 'Dự án nào?' Tôi nói: 'Vài dự án định cư.' Ông nói: 'Tôi không phản đô´i việc định cư trên mảnh đâ´t này, nhưng đó không phải là một dự án. Nên có một dự án

https://thuviensach.vn

mà mọi người sẽ đề̀u tham gia. Một dự án quần chúng khổng lồ̀, mà mỗi người Do Thái đề̀u góp phần.' Tôi hỏi: 'Dự án nào?' Ông nói 'Một kiế́n nghị... Ông không hiểu giá trị của một cuộc tuần hành và một đội hình. Ngôn từ, công thức – chúng sở hữu sức mạnh vĩ đại.' Tôi cảm nhận rằ̀ng, ngay đây, chúng tôi đã chạm đế́n một mâu thuẫn nề̀n tảng."

Cuộc gặp trong phòng khách sạn của Rutenberg là khởi đầ̀u cho một loạt những phiên hội đàm chuyên sâu. Trong vòng một tháng, Ben-Gurion và Jabotinsky gặp nhau gầ̀n như mỗi ngày – hoặc tại khách sạn của Ben-Gurion, hoặc của Jabotinsky, hoặc, ngày một kém thường xuyên, là tại khách sạn của Rutenberg. Những cuộc gặp được tổ chức trong bí mật tuyệt đố́i, Ben-Gurion thậm chí không hề̀ báo cáo cho đồ̀ng nghiệp trong đảng của ông tại Palestine. Trong bầ̀u không khí bí mật ấ́y, hai người đàn ông đã tạo ra một mố́i quan hệ tin cậy và tự tin trọn vẹn. Họ thích nhau, và cả hai đề̀u quan tâm chân thành trong việc đạt được một thỏa thuận. Tại buổi gặp vào ngày 25 tháng Mười, Jabotinsky thậm chí nói rằ̀ng ông sẽ gia nhập Mapai nế́u nó đổi tên thành Mabai (tạm dịch: Đảng những Thợ xây nên Vùng đấ́t Israel), vì ông không ủng hộ bấ́t cứ hệ tư tưởng hay tổ chức giai cấ́p nào ngoại trừ một cơ cấ́u chung. Nhưng đạt được một thỏa thuận không dễ dàng, vì có rấ́t nhiề̀u vấ́n đề̀ mà họ bấ́t đồ̀ng quan điểm hay thậm chí đố́i lập tuyệt đố́i. Nhiề̀u khi những cuộc thảo luận giữa họ rấ́t dữ dội và căng thẳng. Họ đề̀u là hai người nhạy cảm, thủ lĩnh của hai thế́ lực đố́i lập, và họ phải gắ́ng nỗ lực vượt bậc để nhằ̀m san lấ́p hố́ sâu nằ̀m giữa họ.

Ngày 26 tháng Mười, sau hai tuầ̀n đàm phán, họ lại gặp nhau tại khách sạn của Rutenberg. Cuộc gặp này kéo dài suố́t đêm, nhưng khi bước ra ngoài những con phố́ ẩm ướt, lạnh lẽo của London lúc năm giờ sáng, họ cầ̀m những tờ nháp của hai bản thỏa thuận. Bản thỏa thuận đầ̀u tiên nhắ́m đế́n việc dẹp bỏ bạo lực trong mố́i quan hệ

https://thuviensach.vn

giữa 60.000 thành viên Histadrut và 7.000 thành viên Tổ chức Công nhân Quốc gia (công đoàn của đảng Xét lại), bản tiếp theo, được gọi là một "thỏa thuận lao động", quy định vấn đề của lao động có tổ chức và sự phân chia lao động giữa hai tổ chức công đoàn.

Cả hai đều quá đỗi vui mừng. Giờ đây những gì còn lại là đề ra một bản thỏa thuận thứ ba liên quan đến Tổ chức Xiôn. Tuy nhiên, những bản thỏa thuận họ đã đạt được đã tạo cảm hứng cho họ có niềm tin vĩ đại vào tương lai. Ben-Gurion ghi chú trong nhật ký của mình: "Tôi không biết liệu các đồng chí tại Palestine có chào đón bản thỏa thuận hay không. Theo ý kiến của tôi, vấn đề này quan trọng và có tính quyết định đến mức tôi vẫn khó mà tin vào khả năng thực thi của nó. Nó quá lý tưởng để có thể trở thành sự thật [bằng tiếng Anh]." Jabotinsky đề xuất rằng họ lập tức bay đến Palestine và thuyết phục các đồng nghiệp thông qua bản thỏa thuận.

Ngày tiếp theo, Ben-Gurion viết cho Jabotinsky một lá thư nồng hậu: "Tôi hy vọng anh sẽ không giận nếu tôi gọi anh như một đồng nghiệp và bằng hữu, mà không có nghi thức 'ông' (mister)... Dù điều gì xảy ra chăng nữa, tôi vẫn nắm tay anh bằng lòng kính trọng." Jabotinsky đáp bằng giọng tương tự: "Bạn Ben-Gurion thân mến của tôi: tôi xúc động đến tận đáy lòng mình khi nghe được, sau quá nhiều năm – nhiều năm nhường nào! – những từ ngữ như đồng nghiệp và bằng hữu đến từ môi anh... Tôi nắm tay anh bằng tình bạn chân thành."

Tuy nhiên, trong lúc hai người biểu đạt cảm xúc của mình, thì lần lượt đảng phái của họ công kích lẫn nhau một cách giận dữ. Vào ngày 28 tháng Mười, bản thỏa thuận được đăng trên báo chí Palestine, và vào lúc ba giờ, Berl Katznelson nói với Ben-Gurion qua điện thoại rằng "các đồng chí trong đảng có quan điểm tiêu cực về bản thỏa thuận". Chốc lát sau, cơn lũ những bức điện tín giáng xuống Ben-

https://thuviensach.vn

Gurion. Thiểu sô´ tỏ ra ủng hộ, sô´ còn lại chỉ trích cao độ. Ủy ban Trung ương Mapai giận dữ bởi hành động ký bản thỏa thuận mà không được quyê`n ủy thác làm việc đó, và yêu cầ`u ông lập tức quay vê` Palestine.

Sự chô´ng đô´i quyê´t liệt mang đê´n nỗi thâ´t vọng sâu sắ´c đô´i với Ben-Gurion. Ông lập tức thu mình vào trong phòng riêng và viê´t một lá thư dài gửi các đô`ng nghiệp miêu tả chi tiê´t đê´n từng dâ´u châ´m những cuộc đàm phán giữa ông và Jabotinsky. Trong lúc đó, với những ý kiê´n phản đô´i tại Palestine, làn sóng những bức điện tín giận dữ tiê´p diễn. Báo chí – ngoại trừ tờ cánh hữu Doar Hayom – cũng không ủng hộ trong phâ`n bình luận của họ. Vài ngày sau, Ben-Gurion bă´t đâ`u nhận những lá thư mang nội dung phản đô´i và yêu cầ`u lặp đi lặp lại rằ`ng ông phải ngừng việc ký bản thỏa thuận thứ ba với Jabotinsky vê` việc hợp tác trong Tổ chức Xiôn. Jabotinsky, với tư cách lãnh đạo duy nhâ´t của phong trào, không phải chịu đựng trước áp lực nặng nê` đê´n vậy. Vì thê´ bâ´t chấ´p những phản đô´i và áp lực, Ben-Gurion vẫn nô´i lại những bản thỏa thuận.

Trong bí mật hoàn toàn, hai người đàn ông bă´t đâ`u đan kê´t "bản thỏa thuận vĩ đại", được soạn thảo để mang lại sự hòa giải trọn vẹn giữa hai phong trào. Tuy nhiên, lâ`n này, áp lực chô´ng lại bản thỏa thuận lại rấ´t mạnh mẽ từ cả hai đảng phái. Vào ngày 7 tháng Mười một, Ủy ban Trung ương Mapai chỉ đạo Ben-Gurion "không được ký bâ´t cứ thỏa thuận Xiôn nào trước khi Ủy ban Trung ương thảo luận xong cách diễn đạt đâ`y đủ và sau cùng." Ngày tiê´p theo, Ben-Gurion còn nhận được những điện tín nhấ´n mạnh từ Moshe Sharett và bạn thân ông là Berl Katznelson. Ông buộc phải đâ`u hàng và trả lời với một bức điện tín "trấ´n an": "Những cuộc đàm phán đã bị hoãn lại." Không còn lựa chọn nào khác, Ben-Gurion bị buộc phải báo cáo Jabotinsky rằ`ng họ không thể đạt được một thỏa thuận trong thê´ giới Xiôn.

https://thuviensach.vn

Vài ngày sau, Ben-Gurion quay vê` Palestine. Với thái độ quyê´t liệt thường thâ´y, ông lao đê´n các đô`ng nghiệp của mình với ý định thuyê´t phục họ phê chuẩn những thỏa thuận ông đã ký với Jabotinsky. Ủy ban Trung ương Mapai quyê´t định đem vâ´n đê` này ra trước một cuộc trưng cầ`u ý kiê´n các thành viên Histadrut. Jabotinsky cũng gặp phải vài khó khăn trong việc bảo vệ bản thỏa thuận tại Hội nghị Xét lại Thê´ giới ở Cracow vào tháng Giêng năm 1935. Trong khi các đại biểu khác chỉ trích bản thỏa thuận, một thanh niên tên Menahem Begin gửi lời than phiê`n đê´n lãnh đạo của mình: "Thưa ngài, có thể ngài đã quên, rằ`ng Ben-Gurion từng gọi ngài là Vladimir Hitler. Nhưng trí nhớ của chúng tôi tô´t hơn." Jabotinsky đáp lại: "Tôi sẽ không bao giờ quên rằ`ng những người như Ben-Gurion, Ben-Zvi... từng có lúc mặc quân phục Quân đoàn Do Thái và chiê´n đâ´u cùng tôi: và tôi chắ´c rằ`ng nê´u Chủ nghĩa Xiôn cầ`n, họ sẽ không ngầ`n ngại khoác lên mình bộ quân phục lầ`n nữa để chiê´n đâ´u."

Tại Hội nghị Histadrut vào tháng Ba năm 1935, đa sô´ đã phản đô´i những bản thỏa thuận. Ben-Gurion nhắ´c lại cho các đô`ng chí của mình vê` những thỏa hiệp lịch sử vĩ đại được Lenin châ´p nhận khi ký hiệp ước hòa bình Brest-Litovsk và giới thiệu Chính sách Kinh tê´ Mới. Ông công kích chủ nghĩa bè phái và đòi hỏi được làm đại diện độc quyê`n cho giới công nhân của Histadrut. Tuy nhiên trong một bầ`u không khí căng thẳng cao độ, cuộc trưng cầ`u ý dân tổ chức vào ngày 24 tháng Ba năm 1935 đã bác bỏ những bản thỏa thuận được đê` xuâ´t với tỉ lệ 16.474/11.522. Cuộc bỏ phiê´u là cú đâ´m giáng mạng vào uy tín của Ben-Gurion. Hành động tự phát của ông đã kích động cơn giận và lòng nghi kỵ, và ông đã thâ´t bại trong việc thuyê´t phục các đô`ng chí vê` ý định vô hại đã thực hiện tại London không phải với tư cách một đại diện đảng, mà là "một thành viên trong ban lãnh đạo Xiôn" – nói cách khác, ông đã tự cởi bỏ chiê´c áo công nhân và thay bằ`ng chiê´c mũ chóp cao của một lãnh đạo Xiôn. Cùng lúc

https://thuviensach.vn

đó, toàn bộ sự kiện đã cho thấy Ben-Gurion thật sự quyền lực đến mức nào bên trong Mapai. Không ai nghĩ đến việc kêu gọi bãi nhiệm ông, không ai kêu gọi bỏ phiếu bất tín nhiệm, thậm chí không một ai đề nghị khiển trách ông. Mặc dù vấp phải bước lùi nghiêm trọng, nhưng nó vẫn không làm suy yếu vị trí của ông với tư cách lãnh đạo đang lên của phong trào lao động.

Tương lai đã chứng minh thỏa thuận giữa Jabotinsky và Ben-Gurion không gì hơn là một ảo mộng. Những người phản đối ở cả hai phe đã chứng tỏ họ đúng. Con đường của hai phong trào mâu thuẫn sâu sắc đến mức không thỏa thuận hòa hữu nào có thể san lấp những khác biệt. Sự chối bỏ thỏa thuận với Jabotinsky rõ ràng là giọt nước tràn ly của phe Xét lại. Chỉ hai tuần sau cuộc trưng cầu ý dân, họ quyết định rời Tổ chức Xiôn và thành lập một Phong trào Xiôn của riêng họ. Cú ly khai của họ đã giải phóng phong trào lao động khỏi kẻ thù nguy hiểm của nó trong cuộc tranh đấu nhằm "chinh phục nhân dân". Từ khi các lãnh đạo lao động củng cố vị thế của họ trong ban lãnh đạo Xiôn, họ đã không còn sợ những cột trụ lãnh đạo do Vladimir Jabotinsky dẫn đầu.

Trong một khoảng thời gian, Jabotinsky và Ben-Gurion duy trì tình bằng hữu nồng ấm giữa họ. Vào ngày 30 tháng Ba, một tuần sau sự từ chối bản thỏa thuận, Jabotinsky viết cho Ben-Gurion:

"Có lẽ anh sẽ đọc những dòng này với con mắt khác. Tôi sợ rằng tôi cũng đã thay đổi chút ít. Ví dụ, tôi phải thú nhận rằng, khi nhận được tin về việc chối bỏ bản thỏa thuận, những yếu đuối trong lòng tôi thì thầm: 'Phước lành cho người giải thoát tôi...' và có lẽ Ben-Gurion cũng đang dâng hiến cùng một lời chúc phúc vào thời điểm hiện tại... Tuy nhiên, không gì thay đổi lòng kính trọng tôi đã có được ở London dành cho Ben-Gurion, cả con người lẫn những tham vọng của ông."

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion trả lời lá thư... “Dù điều gì xảy ra chăng nữa, giai đoạn ở London sẽ không bao giờ xóa mờ trong trái tim tôi... và nếu định mệnh buộc chúng ta đối đầu nhau – hãy nhớ cho rằng, trong số những ‘kẻ thù’ của anh, có một người ngưỡng mộ anh và chia sẻ những nỗi đau của anh. Bàn tay... sẽ giơ ra cho anh ngay cả trong bão tố trận mạc.”

Thật sao? Trong một thời gian ngắn, mối quan hệ giữa các công nhân và phe Xét lại bị xấu đi. Ben-Gurion đã trở thành kẻ thù lớn nhất của “những người bất đồng chính kiến” và chống lại họ bằng tất cả sức mạnh của ông. Sau đó, quan hệ của ông với Jabotinsky vẫn duy trì đúng mực, về sau hai người một lần nữa ném vào nhau những lời buộc tội và xúc xiểm.

Jabotinsky có vẻ đã thất vọng với việc ly khai của mình trong một thời gian ngắn. Cú đào thoát cấp tốc của ông khỏi Hội nghị Xiôn, và sự thành lập Tổ chức Xiôn mới nhanh chóng gây ra nỗi thất vọng, để lại ông ở bãi hoang cằn cỗi của kiếp tha hương. Vào tháng Bảy năm 1937, vài ngày trước Hội nghị Xiôn lần thứ 20, ông đến gặp Ben-Gurion với lời đề nghị thành lập Hội đồng Quốc gia Xiôn thay cho Hội nghị hiện có. Hội đồng sẽ được chọn thông qua những cuộc tổng tuyển cử toàn thế giới. “Đa số của ông,” Jabotinsky nói, “không phản ánh tương quan đích thực của các lực lượng.” Ben-Gurion hỏi lại ông: “Và nếu, sau tất cả, ông không giành được đa số thì sao? Ông sẽ chịu trận trước Hội đồng Quốc gia chứ?” Jabotinsky đáp lại một cách cởi mở: “Tôi không thể có mặt trong thiểu số. Tôi không có gì để làm với thiểu số.”

Năm 1940, Vladimir Jabotinsky mất tại Hoa Kỳ. Trong suốt thời kỳ nhiệm sở của ông với tư cách Thủ tướng Israel, Ben-Gurion luôn từ chối thực hiện một phần ý nguyện của Jabotinsky, trong đó ông ta yêu cầu một Chính phủ Do Thái tối cao mang tro cốt ông về chôn cất tại Israel. Ben-Gurion viện nhiều cớ cho sự phản đối

https://thuviensach.vn

của ông, nhưng ông không chịu nhượng bộ. Trong một lá thư viết vào tháng Mười năm 1956, ông giải thích rằng có hai người Do Thái xứng đáng được mai táng tại Israel: Tiến sĩ Herzl và Baron Edmond de Rothschild. Thế còn Jabotinsky thì sao? "Đất nước này cần những người Do Thái đang còn sống," Ben-Gurion viết, "chứ không phải xương cốt kẻ đã chết." Chính người kế nhiệm của Ben-Gurion, Levi Eshkol, là người thực hiện cử chỉ nhân đạo này. Đến ngày lâm chung của mình, Ben-Gurion vẫn không hề xem xét về tầm quan trọng chính trị của hành động đó.

https://thuviensach.vn

Chương 06. Sự kết thúc của chủ nghĩa Xiôn chính trị

Tháng Tám năm 1935, hai nhà lãnh đạo giữ quyề̀n kiểm soát chính của Phong trào Xiôn là Chaim Weizmann và Ben-Gurion. Weizmann một lần nữa được bầu làm chủ tịch của Tổ chức Xiôn thế́ giới, và Ben-Gurion là chủ tịch Ban Lãnh đạo Xiôn và Ban Lãnh đạo Do Thái. Từ hai năm trước, ông đã đổ rất nhiều công sức vào việc xây dựng phong trào lao động vững mạnh tại Ba Lan và Hoa Kỳ - hai trung tâm chính của người Do Thái. Thật vậy, các thành viên lao động chiế́m 50 phần trăm đại biểu của Hội nghị Xiôn lần thứ 19. Khi hàng trăm đại biểu hội nghị tập trung tại khu nghỉ mát quyế́n rũ bên bờ hồ ở Lucerne, những cộng sự của Ben-Gurion bao quanh ông, tuôn ra những lời cầu khẩn không dứt. Cuố́i cùng, Ben-Gurion đồ̀ng ý theo đuổi việc tranh cử cho vị trí cao hơn - chủ tịch Ban Lãnh đạo Xiôn. Và ông đã đắ́c cử.

Tương tự, Weizmann cũng phân vân khi đế́n Lucerne. Ông vẫn chưa thật sự quên được sự ô nhục đau đớn vì bị sa thải sớm cách đây bố́n năm và vẫn còn rất cay đắ́ng. Hơn nữa, sức khỏe lại sa sút, và ông đang muố́n cố́ng hiế́n cho những công trình khoa học ở Viện Nghiên cứu Sieff, do một người bạn của ông thành lập ở Rehovot. Nhưng những người ủng hộ ông, đứng đầu là các đại biểu lao động và Ben-Gurion, không cho ông dừng lại. Họ biế́t rằng hoạt động chính trị tập trung ở London, và không thể hiệu quả nế́u thiế́u uy tín lớn lao của Weizmann. Cuố́i cùng, Weizmann đã bị thuyế́t phục.

Trong suố́t mười ba năm dài phải vượt qua trước khi thành lập nhà nước Do Thái, hai người đàn ông này đã dẫn dắ́t cả phong trào. Có khi, họ làm việc rất ăn ý; có khi, họ vướng những xung đột cá

https://thuviensach.vn

nhân rất gay gắt; thậm chí đôi lúc họ còn đối đầu nhau trong những vấn đề nguyên tắc. Mối quan hệ cá nhân của họ đã quyết định cục diện của Phong trào Xiôn, và đã có lúc hàng triệu người Do Thái chia thành hai phe: “Weizmannites” và “Ben-Gurionites”.

Hai người đàn ông này rất khác nhau nhưng đồng thời lại rất tương đồng. Họ đại diện hai thế giới, hai lối sống, hai trường phái tư tưởng và hành động. Weizmann là một quý tộc Do Thái, cao lớn, trang nghiêm, ăn mặc thanh lịch. Ông là một người Do Thái chân chính, cảm nhận được nỗi đau thân phận của dân tộc mình. Ông là người Do Thái đầy tự hào, luôn chiếm được sự tôn trọng sâu sắc của người đối diện - từ những nhà trí thức, các khoa học gia lớn, các tướng lĩnh, hoặc các bộ trưởng đầy uy quyền. Weizmann biết cách giữ vị thế bình đẳng của hai bên - một cách mạnh mẽ, uy quyền, và thậm chí sắc bén - nhưng không bao giờ tỏ ra kiêu căng hay ngạo mạn. Một số còn cho rằng trong nhiều thập kỉ, một phần đáng kể của giới chính trị Anh bị xoay vần dưới sự quyến rũ và ảnh hưởng đạo đức của Weizmann.

Chaim Weizmann là hình mẫu điển hình của chủ nghĩa cá nhân - mạnh mẽ, nổi trội, và do dự khi tỏ uy quyền. Ông là một con sói đơn độc, thất thường và độc đoán, nhận thức đầy đủ giá trị riêng của mình, và không chịu được những nhà lãnh đạo xung quanh. Ông không bao giờ tham gia bất kỳ bên nào (ngoại trừ những hoạt động khi còn trẻ ở Berlin), và khi Chủ nghĩa Xiôn bị chia cắt bởi các cuộc tranh luận lớn giữa những người ủng hộ “Chủ nghĩa Xiôn chính trị” và Charterism, đối đầu với những người ủng hộ “Chủ nghĩa Xiôn thực tế”, ông chấp nhận sự tổng hợp của cả hai quan điểm và trở thành một trong những người lãnh đạo của “Chủ nghĩa Xiôn tổng hợp” - một loại “hợp chất” của hai trường phái. Việc thương thảo đất đai có ý nghĩa đặc biệt đối với ông. Lúc bấy giờ, Weizmann không vội vàng quyết định ở lại Palestine. Ông say mê con người Anh, phong tục và

https://thuviensach.vn

xã hội quy củ của đấ t nước này. Trong một thời gian dài, ông coi Anh quố c là quê hương của mình, và điề u này đã theo ông đế n suố t cuộc đời. Trong nhiề u năm, mố i liên kế t với nước Anh chính là bí mật sức mạnh vĩ đại của ông, nhưng rồ i một ngày cũng chính nó dẫn đế n sự sụp đổ của ông. Miễn là nước Anh còn giữ vững niề m tin với Tuyên bố đấ t nước này ban tặng cho ông và giới ủy trị như ông vẫn hiểu, thì Weizmann vẫn đứng đầ u Phong trào Xiôn. Nhưng khi Anh thay đổi chính sách và phản bội lời hứa của nó, ông đã phải trả giá bằ ng vị trí của mình. Weizmann may mắ n có được uy tín, danh tiế ng, thành công trong chính trị và khoa học, một tính cách đa dạng quyế n rũ. Nhưng sự phong phú của tính cách ông cũng là một nhược điểm, ông thiế u kiên nhẫn, thiế u khả năng tập trung vào một nhiệm vụ duy nhấ t, thiế u sức mạnh để kiên trì theo đuổi con đường nhàm chán, sự kiên nhẫn đi vào những chi tiế t nhỏ nhặt và nỗ lực xây từng viên gạch cho một mục tiêu còn ẩn dưới chân trời. Ông bố c đồ ng và là người ứng biế n tài tình. Khi trí tưởng tượng được đánh thức, ông sẽ theo đuổi nó rấ t nhiệt tình, nhưng khi cảm thấ y chán, ông lập tức hướng sự chú ý của mình đế n một nơi khác.

Ngược lại, ngoan cố và tận tuỵ cố ng hiế n vì một mục tiêu duy nhấ t là những điểm đặc trưng nhấ t của Ben-Gurion. Ông cũng là một người tài năng, nhưng con đường và cuộc số ng của ông hoàn toàn khác Weizmann. Thay vì đăng ký vào Đại học Vienna, ông đã đế n Palestine. Ông không thỏa mãn việc chỉ rao giảng lý thuyế t Chủ nghĩa Xiôn thực tế - ông đem nó vào thực hành, hằ ng ngày, suố t nhiề u năm. Ông không trở thành nhà lãnh đạo toàn quyề n sau một đêm, mà leo lên từng bậc một, và đạt đế n vị trí của mình qua bầ u cử. Là một thiên tài tự học, nhưng ông luôn bộc lộ niề m mong mỏi được đào tạo chính qui rấ t rõ ràng. Ben-Gurion vẫn thấ y khó khăn khi giao tiế p bằ ng ngoại ngữ, mặc dù ông đã tự học với tinh thầ n kỷ luật sắ t. Dầ n dầ n ông học được những bí mật của nề n văn hóa phương Tây, nhưng chưa bao giờ quen với nó. Ông không có được vẻ

https://thuviensach.vn

đẹp và tài hoa tự nhiên dễ dàng của Weizmann. Ở tuổi ba mươi, Ben-Gurion cộc cằn, khó tính, thiếu sự hào hoa và tinh tế. Ông là một người đàn ông chắc nịch thấp đậm, khuôn mặt rám nắng, biểu cảm rất mạnh mẽ, và tràn đầy năng lượng. Ông không có khiếu hài hước cho lắm, các bài phát biểu và bài viết của ông thường dài vô tận và đáng chán. Nhưng ông luôn gắn chặt mình với thực tế của Palestine.

Nhiều năm trôi qua, Weizmann luôn nói đến Palestine từ vị trí của mình ở Mayfair, London. Vì lẽ đó - và có lẽ cũng vì tình cảm dành cho Anh quốc - ông đã quá bình chân không cảm nhận được sự thiết yếu phải hành động nhanh chóng. Từ các tiệm salon ở London đến thực trạng những mong muốn, đói nghèo, đình công, và tỷ lệ thất nghiệp ở những vườn cam là cả quãng đường dài. Có một vực thẳm sâu giữa những người Palestine tiên phong của Chủ nghĩa Xiôn thực tế và Weizmann. Ngay cả khi chuyển đến sống ở Palestine năm 1934, ông lại xây cho mình một ngôi nhà thoải mái gần phòng thí nghiệm ở Rehovot và vẫn hoàn toàn cách ly khỏi những vấn đề của cuộc sống hằng ngày. Những nhà lãnh đạo của phong trào lao động - thậm chí những người có quan điểm tương tự - không phải đều trở thành tín đồ của ông. Có lúc họ vây quanh ông thành từng nhóm hâm mộ nhiệt thành. Nhưng cũng có những người trút cơn thịnh nộ của mình lên ông không thương tiếc vì chính sách ôn hòa và do dự của ông. Họ chỉ đơn giản là không thể tha thứ việc ông để tầng lớp trung lưu Xiôn Diaspora tiếp tục kiểm soát Phong trào Xiôn trong nhiệm kỳ của ông.

Thái độ của Ben-Gurion đối với Weizmann thay đổi từ ngưỡng mộ sâu sắc đến chỉ trích nặng nề. “Bây giờ anh là vua của Israel,” Ben-Gurion viết cho Weizmann vào năm 1937. “Anh không có quân đội hay lực lượng hải quân, anh không đăng quang tại Westminster, nhưng người Do Thái đặt chiếc vương miện sáng chói của Israel lên

https://thuviensach.vn

đâ`u anh.” Trong cùng lá thư - một sự dâng trào cảm xúc hiế´m thấ´y, Ben-Gurion đã tuyên bố´: “Cả cuộc đời mình, tôi đã yêu quí anh... Tôi đã yêu quí anh bă`ng cả trái tim và linh hô`n của tôi.”

Vậy mà năm 1927, sau Hội nghị Xiôn lâ`n thứ 15, Ben-Gurion đã từng viế´t trong sổ tay của mình rấ´t gay gắ´t: “Đây là kế´t thúc của đế´ chế´ tôn thờ bản thân Weizmann. Đây là lâ`n cuố´i cùng Weizmann có thể lặp lại câu *‘C’est à prendre ou à laisser’* ở Đại hội. Tôi hy vọng ră`ng số´ đông sẽ nói vậy vê` Weizmann ở Hội nghị tiế´p theo. Và nế´u Weizmann không tuân theo đa số´, ông sẽ không được ở lại trong ban điê`u hành.” Ông gọi bài phát biểu của Weizmann ở Hội nghị là “một tuyên ngôn của sự yế´u kém và thiế´u niê`m tin”. Một năm sau đó, tại một cuộc họp của Ban lãnh đạo Xiôn, Ben-Gurion là một trong những người chỉ trích Weizmann và sự lãnh đạo Phong trào Xiôn của ông nhiê`u nhấ´t. Trong sổ tay của mình, ông gọi những bài phát biểu của Weizmann là “những lời dố´i trá quen thuộc của Weizmann”, cho ră`ng ông ta “vô lý và tô`i tệ.”

Trong những năm tiế´p theo cũng vậy, Ben-Gurion viế´t đâ`y trong sổ của mình những ý kiế´n gay gắ´t vê` Weizmann. Chúng cho thấ´y ông đã không hê` đánh giá cao những gì Weizmann phát biểu, ngụ ý muố´n từ chức của ông, hay tố´i hậu thư ông gửi đế´n những người lãnh đạo và Ban Lãnh đạo Xiôn. Ông xem thái độ của Weizmann đố´i với Chính phủ Anh là “chế´t người”, và báo cáo của Ủy ban Shaw (trước khi phát hành năm 1930), Ben-Gurion đã viế´t: “Tôi không biế´t nên đổ lỗi cho ai nhiê`u hơn - Passfield hay Weizmann.” Trong Hội nghị lâ`n thứ 17, năm 1931, Ben-Gurion tin ră`ng Weizmann nên từ chức. Nhưng vẫn chẳng có gì thay đổi, ông đã không thể hiện điê`u này tại Hội nghị mà vẫn tiế´p tục cùng với các đô`ng sự bỏ phiế´u giúp Weizmann giữ vững vị trí của mình. Năm 1935, Ben-Gurion kế´t luận Weizmann đã không công bă`ng trong việc chỉ đạo các vấ´n đê` chính trị của Tổ chức Xiôn và nên lui vê`

https://thuviensach.vn

văn phòng mình trong lĩnh vực này. Ông không muốn Weizmann là người lãnh đạo. Mà ông nhìn nhận Weizmann như một công cụ của phong trào, một đại diện cho tổ chức trước Anh quốc. Khi thông báo với một số nhà lãnh đạo Mỹ gốc Do Thái kế hoạch phục vị cho Weizmann, ông nói thêm: "Weizmann sẽ không phải là người cai trị và lãnh đạo, ông ấy biết điều đó. Ban điều hành sẽ dẫn đường, và ông sẽ chỉ là người đứng đầu chứ không phải là người lãnh đạo."

Ben-Gurion cũng nhận thức được khiếm khuyết của ông. Trong chuyến viếng thăm Mỹ, nhiều nhà lãnh đạo Do Thái đã đề nghị ông quay lại vị trí cầm quyền của Tổ chức Xiôn, nhưng ông gạt phăng lời đề nghị ngay lập tức. Ông biết rằng Weizmann có uy tín hơn trên mặt trận Anh quốc và trong giới Do Thái so với ông. Vì vậy, dù đầy than phiền và chỉ trích Weizmann, Ben-Gurion vẫn đến London hai tháng trước khi Hội nghị lần thứ 19 diễn ra để cố gắng thuyết phục Weizmann ra ứng cử.

Tại kỳ họp toàn thể của Hội nghị lần thứ 19, Ben-Gurion đề xuất những kế hoạch to lớn làm mục tiêu cho Phong trào Xiôn: "Để mang lại một triệu gia đình, một triệu đơn vị kinh tế, để cắm rễ vào mảnh đất của quê hương chúng ta." Đây không phải chỉ là khẩu hiệu. Với các số liệu Hồ sơ nhập cư năm 1935, Ben-Gurion tin rằng đây là lúc Phong trào Xiôn phải xông lên với tất cả sức mạnh của mình và mang về số lượng lớn người nhập cư Do Thái (chủ yếu từ Đức và Đông Âu) và giúp họ định cư ở Palestine, cũng như đảm bảo đời sống cho họ. Nhưng để thực hiện được điều này, ông cần ba công cụ: một tổ chức thống nhất và hiệu quả, nguồn hỗ trợ tài chính từ những người Mỹ gốc Do Thái và sự cảm thông của nước Anh.

Hướng đến những mục tiêu này, ông tái cơ cấu Tổ chức Xiôn bằng việc chuyển đầu não đến Jerusalem và giảm số lượng thành viên Ban Lãnh đạo xuống còn bảy người, biến nó thành một cơ quan hiệu quả, nhưng cũng vì vậy mà phải đối mặt với sự thù địch

https://thuviensach.vn

của những ai không được bầu vào. Việc kêu gọi sự ủng hộ của người Mỹ gốc Do Thái cho Phong trào Xiôn trở thành nhiệm vụ tiên quyết và cấp bách đối với Ben-Gurion. "Nước Mỹ," ông đã viết trong thư gửi đại diện của phong trào lao động ở đó, "là nơi phong trào diễn ra rộng rãi và mạnh mẽ... không có được tiềm năng và sự ủng hộ mạnh mẽ từ Mỹ, sẽ không có được Phong trào Xiôn nào trên toàn thế giới. Nơi đây có được lực lượng quần chúng, sức mạnh và nguồn tài chính. Nếu chúng ta hướng về tương lai xán lạn phía trước, chúng ta không thể hy vọng gì nếu không có Mỹ." Ông cũng dành nhiều tâm huyết để vun xới sự thông cảm từ Anh. Dần dần ông xây dựng được quan hệ với các thành viên của Quốc hội, các bộ trưởng, những chính khách có ảnh hưởng và học tập được những chiêu bài và mánh khoé của nền chính trị Anh, mặc dù ông luôn cố gắng giấu mình dưới trướng của Weizmann.

Trong suốt những năm 1930, Ben-Gurion còn dốc sức để thúc đẩy hòa giải với các nước Ả-rập. Ngay từ tháng Mười năm 1921, Ben-Gurion đã lên tiếng chống lại "những ảo tưởng rằng Israel là mảnh đất hoang vu và chúng ta có thể làm bất cứ điều gì mà không cần xem xét đến những cư dân sống ở đây." Qua nhiều thập kỷ, một bộ phận lớn của Phong trào Xiôn đã bỏ qua thực tế rằng có nhiều người Ả-rập đang sống ở Palestine. Nhưng Ben-Gurion thì không, cũng không vờ ngây thơ về chủ đề này. Tuy nhiên, chắc chắn đã có một thời gian dài ông thật sự ngây thơ. Chỉ đến đầu những năm 1930, ông mới bắt đầu quá trình thức tỉnh đau đớn dẫn ông đến sự đánh giá tình hình thực tế nhất.

Từ khi bắt đầu cân nhắc các vấn đề về người Ả-rập ở Palestine, Ben-Gurion đã không ngừng nhắc lại là người Ả-rập cũng có quyền đối với mảnh đất này như người Do Thái. Ông đã kịch liệt phản đối việc chiếm đoạt tài sản của người Ả-rập hoặc trục xuất họ. "Trong bất cứ trường hợp nào thì việc trục xuất những

https://thuviensach.vn

người dân đang sinh sô´ng ở đâ´y cũng không thể châ´p nhận được. Đó không phải là mục tiêu của Phong trào Xiôn." Ông lặp đi lặp lại rằ`ng phâ`n lớn vùng đâ´t chưa có người cư ngụ, đó là nơi - và chỉ có ở đó - những người Do Thái có thể tạo dựng cuộc sô´ng. Đâ´t đai không được mua trừ khi chủ sở hữu của mảnh đâ´t â´y được bô`i thường đâ`y đủ, và các lính canh người Ả-rập vẫn phải được ở lại trên đâ´t này. Là một người đàn ông trẻ, Ben-Gurion tin rằ`ng những người nông dân Ả-rập không có tình cảm gì với quê hương, họ thiê´u tinh thâ`n dân tộc; nhưng họ có "tình cảm dành cho đâ´t". Ông thậm chí còn đi xa hơn những tổ chức định cư Do Thái là sẽ hỗ trợ tài chính cho "những người nông dân nghèo bị bóc lột" để họ có thể giữ lại đâ´t của mình mà không bị ép phải bán đi.

Khi trở vê` Palestine vào cuô´i Thê´ chiê´n thứ nhâ´t, Ben-Gurion tiê´p nhận một quan điểm mới. Lúc bâ´y giờ ông đẩy mạnh quan điểm cứng rắ´n, hợp lý theo chủ nghĩa Mác-xít, xem người lao động Do Thái và Ả-rập ở cùng một tâ`ng lớp và họ đã phải chiê´n đâ´u kê` vai sát cánh để chô´ng lại giai câ´p tư sản đã bóc lột và xúi giục họ chô´ng đô´i lẫn nhau. Đây là những năm "chủ nghĩa Bôn-sê-vích" trong sự phát triển chính trị của Ben-Gurion, và ông đã đê` xuâ´t sự hợp nhâ´t của giai câ´p lao động Do Thái và Ả-rập.

Năm 1929, những cuộc biê´n động giáng một đòn nặng vào Ben-Gurion và toàn bộ ý đô` của ông sụp đổ chỉ sau một đêm. Lúc đâ`u, ông cô´ gă´ng đổ lỗi cho "các băng nhóm tàn sát người Do Thái... Những kẻ khuâ´y động khát máu" và chính quyê`n Anh, nhâ´n mạnh rằ`ng đại đa sô´ nông dân Ả-rập đã tham gia vào những vụ giê´t người. Ông cũng chỉ ra vâ´n đê` bạo lực bă´t nguô`n từ sự kích động tôn giáo. Tuy nhiên quan điểm của ông dâ`n thay đổi. Để đô´i phó với các cuộc bạo loạn, ông yêu câ`u gia tăng ngay lập tức sô´ người nhập cư và bă´t buộc phải có 100 phâ`n trăm lao động Do Thái trong khu vực của người Do Thái. Ông cũng lập ra "kê´ hoạch bảo mật" cụ

https://thuviensach.vn

thể: “Không thể tồn tại lâu dài ở một quốc gia xây dựng dưới sự bảo hộ của lưỡi lê - và, hơn nữa, là lưỡi lê của nước ngoài,” ông tuyên bố. “Chúng ta cần phải giải quyết những vấn đề quốc phòng bằng sức lực của chính mình.” Ông kêu gọi sự liên hợp lãnh thổ giữa các kibbutz Do Thái, bao quanh Jerusalem bằng các vùng ngoại ô và các ngôi làng của người Do Thái, kêu gọi hàng chục nghìn người tiên phong đến Palestine để thành lập lực lượng vũ trang Do Thái.

Nhiều tháng sau các cuộc bạo loạn, Ben-Gurion vẫn phân vân giữa nhiều quan điểm và các cách lý giải khác nhau. Tuy nhiên, cuối cùng, ông cũng thông suốt: lần đầu tiên, ông sử dụng thuật ngữ “Phong trào các quốc gia Ả-rập” với ý nghĩa thật sự của nó - mà không đổ lỗi cho người Anh, hay giai cấp tư sản, và nhất là không đề cập đến các tầng lớp. Trong một cuộc tranh luận diễn ra vào tháng Mười một năm 1929, Ben-Gurion đã thừa nhận phong trào các quốc gia Ả-rập tồn tại. “Người Ả-rập trên Vùng đất Israel không cần và không thể là thành viên của Phong trào Xiôn. Họ không muốn người Do Thái chiếm đa số. Đây chính là sự xung đột thực sự, cuộc xung đột chính trị giữa chúng ta và người Ả-rập. [Cả] chúng ta và họ đều muốn chiếm đa số.” Đây là quan điểm hoàn toàn mới, một hiện thực rất tỉnh táo sẽ ảnh hưởng đến cách tiếp cận của ông với người Ả-rập trở về sau. Nhiều năm sau, ông đã thừa nhận rằng “phong trào các quốc gia Ả-rập gần như đã xuất hiện cùng lúc với phong trào chính trị Xiôn.”

Tuyệt vọng trước sự thất bại của giải pháp “nhân đạo” và “chủ nghĩa Mác-xít” trước “vấn đề Ả-rập”, Ben-Gurion không còn cách nào khác hơn là áp dụng chính sách “người Do Thái chiếm đa số” ở Palestine và sự tiếp tục của chế độ ủy trị Anh quốc cho đến khi cộng đồng người Do Thái ở Palestine có thể tự đứng vững cả về mặt chính trị lẫn quân sự. Đồng thời, ông vẫn tin rằng cần phải cố gắng thỏa thuận với các nhà lãnh đạo của Ả-rập ở Palestine để đạt

https://thuviensach.vn

được sự khoan dung và thông cảm giữa người dân hai nước cùng sống ở Palestine.

Trong nỗ lực tìm kiếm tiếng nói chung với người Ả-rập Palestine, đầu tiên Ben-Gurion tìm đến Musa Alami, một chủ đất giàu có và đáng kính. Alami nổi tiếng là người thông minh, chính trực, sáng suốt trong quan điểm của mình và có ảnh hưởng lớn với cương vị tổng chưởng lý của bộ máy chính quyền ủy trị Anh. Hai người gặp nhau lần đầu tiên tại nhà Moshe Sharett ở Jerusalem vào đầu tháng Tư năm 1934. Họ có cảm tình với nhau và trò chuyện hết sức chân thành, nhưng thiện cảm ban đầu không ngăn Alami thẳng thắn phát biểu: "Tôi thà là đất nước nghèo đói và cách ly, dù thêm một trăm năm nữa, cho đến khi, người Ả-rập, chỉ riêng người Ả-rập, có thể tự phát triển và làm giàu đất nước." Alami thể hiện sự cay đắng của người Ả-rập Palestine khi nhìn thấy mảnh đất màu mỡ của họ rơi vào tay người Do Thái, sự nhượng bộ với người Do Thái trên nhiều phương diện, hay việc người Do Thái chiếm mất những vị trí quan trọng từng thuộc về người Ả-rập. "Có lẽ người Do Thái phải đến đây, nhưng điều đó thật cay đắng cho người Ả-rập," ông nói.

Ben-Gurion ngay lập tức đưa ra câu hỏi vẫn luôn ám ảnh ông: "Có cách nào để đạt được một sự thỏa thuận về việc hình thành những khu vực Do Thái ở Palestine, bao gồm Transjordan không?" Alami tiếp tục bằng một câu hỏi khác tự đặt ra: "Tại sao người Ả-rập phải đồng ý một điều như vậy? "

Ben-Gurion đã chuẩn bị sẵn câu trả lời. Ông đề xuất việc thành lập liên đoàn các nước Ả-rập, ở những vùng Do Thái mới thành lập sẽ gia nhập vào. "Ngay cả khi người Ả-rập Palestine chỉ là thiểu số, họ sẽ không bị đối xử như dân thiểu số vì có liên minh với hàng triệu người Ả-rập khác ở các nước lân cận."

https://thuviensach.vn

Vào giữa tháng Tám, Ben-Gurion đến thăm Alami tại nhà gần Jerusalem và hai người bắt đầu một loạt các cuộc họp. Ben-Gurion đã dùng toàn bộ nhiệt huyết của mình để khơi dậy sự quan tâm của Alami với đề xuất dàn hòa giữa Ả-rập - Do Thái. Đầu tiên, ông giảng giải ngắn gọn về Chủ nghĩa Xiôn, cố gắng gạt bỏ những định kiến nguy hiểm đi kèm những thuật ngữ như "lao động Do Thái", "đại đa số người Do Thái", "mua đất" và "nhập cư tự do". Sau đó ông tiếp tục trình bày với Alami kế hoạch với hai giai đoạn: ban đầu người Do Thái và Ả-rập sẽ đồng tham gia tổ chức Chính phủ, giai đoạn tiếp theo sẽ thành lập khu chủ quyền Do Thái trên cả hai bờ sông Jordan trực thuộc liên bang khu vực, bao gồm cả Iraq. Bù lại, Ben-Gurion sẵn sàng hỗ trợ người Ả-rập Palestine phát triển nông nghiệp và công nghiệp của họ. Ngoài ra, ông còn hứa hẹn sự "ảnh hưởng chính trị, đạo đức và tài chính" của người Do Thái trên khắp thế giới để giúp đỡ người Ả-rập phát triển quốc gia và thống nhất dân tộc.

Alami e ngại. Đến mức Ben-Gurion, trong một buổi đàm phán, đã phải dùng hết khả năng của mình để thuyết phục Alami rằng đến thờ người Do Thái xây dựng lại sẽ không nằm trên vị trí của nhà thờ Omar - mà thực tế, nó sẽ không được xây dựng lại cho đến thời điểm xuất hiện của Chúa Cứu Thế. Sự giải thích và phân tích thẳng thắn của ông đã chiếm được niềm tin của Alami. Lần đầu tiên, những nhà dân tộc chủ nghĩa Ả-rập và Do Thái có thể nói chuyện với nhau mà không bị rào cản nghi kị chia rẽ. Tuy nhiên, sự bất đồng sâu sắc giữa họ càng trở nên rõ nét hơn. Musa Alami đặt câu hỏi: "Thay vì hình thành một liên bang của Iraq, Transjordan và Palestine như ông đề xuất, tại sao không thống nhất tất cả thành một nước duy nhất?" Ben-Gurion trả lời một cách tiêu cực. Một lần nữa Alami lại hỏi liệu có thể hạn chế lượng người nhập cư trong những thập kỷ tới để số người Do Thái không vượt quá ngưỡng một triệu? Một lần nữa Ben-Gurion phủ định điều này một cách

https://thuviensach.vn

chắc chắn. Điều duy nhất Ben-Gurion sẵn sàng nhượng bộ là Transjordan khi so với khu chủ quyền Do Thái. “Nếu chúng tôi được đảm bảo quyền nhập cư không hạn chế và định cư ở phía Tây Jordan, chúng tôi sẵn sàng để đàm phán một thỏa thuận đặc biệt - tạm thời hoặc vĩnh viễn - cho Transjordan.”

Alami, rất sành sỏi nghệ thuật thương lượng và thỏa hiệp, đánh giá quan điểm của Ben-Gurion như những gợi ý mở. Thông qua các cuộc đàm phán, ông hy vọng - dù nó không khả quan lắm - có thể đi đến một công thức thỏa hiệp ngăn cản cả việc hình thành một nhà nước Do Thái lẫn việc nhập cư không hạn chế. Sau nhiều buổi thương thảo, Alami đã đến gặp người đứng đầu phong trào dân tộc Palestine, Haj Amin el-Husseini (một giáo sĩ Hồi giáo) để báo cáo về đề xuất của Ben-Gurion. Cuối tháng Tám năm 1934, ông báo với Ben-Gurion quyết định của vị giáo sĩ. “Nội dung các cuộc đàm phán của chúng ta là một quả bom đối với giáo sĩ. Ông không bao giờ ngờ có người Do Thái thực sự mong muốn thỏa hiệp với người Ả-rập. Về phần mình, ông không phản đối [thỏa hiệp] miễn là phải đảm bảo được các quyền tôn giáo, kinh tế và chính trị của người Ả-rập Palestine. Tất nhiên, ông ấy vẫn phải xem xét lại kế hoạch... Trong thời gian này, ông ấy chưa thể hành động ngay được.”

Ben-Gurion hài lòng khi nghe ý kiến của vị giáo sĩ. Theo đề nghị của Alami, ông tiếp tục đến Geneva để gặp Ichsan Bey al-Jabri và Shakib Arslan, các lãnh đạo của Đảng Istiklal của Syria và Palestine. Ông tràn trề hy vọng khi đặt chân đến căn hộ thoải mái và trang trí công phu của Arslan, người đang chờ đón ông cùng với đồng sự Jabri của mình. Ben-Gurion có ấn tượng mạnh với Arslan, “một ông già chậm chạp, nhưng khi phát biểu, tinh thần và sự nhiệt tình của ông biểu hiện rất rõ nét.”

Đúng vậy, những lời của vị “sư tử” già gần như bốc lửa khi ông tấn công Ben-Gurion một cách dữ dội. Ông gạt phăng lời đề nghị

https://thuviensach.vn

giúp đỡ của người Do Thái trong việc thô´ng nhâ´t các quô´c gia Ả-rập. “Liên hợp này,” ông nói, “là chă´c chă´n trong bâ´t kì hoàn cảnh nào,” và người Ả-rập không cần đê´n người Do Thái. Đô´i với Palestine, ông nói thẳng thừng rằng dù không có lời hứa [của người Do Thái] người Ả-rập Palestine vẫn sẽ chiê´m đa sô´, ông không sẵn lòng đàm phán bâ´t cứ điều gì. Người Ả-rập không có ý định tạo dựng một nhà nước Palestine Do Thái. Thậm chí dù một Palestine như vậy có được thành lập, [họ] sẽ không bao giờ chấp nhận nó. Dù sao, Palestine cũng được bao quanh bởi hàng chục triệu người Ả-rập “điều kiện thỏa thuận của ông là người Do Thái ở Palestine phải vĩnh viễn là thiểu sô´ và phải cam đoan cư ở Transjordan”.

Một tháng sau, Ben-Gurion vô cùng ngạc nhiên khi thấy nội dung của những cuộc thương thảo kín với Arslan và Jabri đăng trên tạp chí tháng của tờ *La Nation Arabe* sô´ tháng Mười hai năm 1934. Hai người viết rằng họ đã đồng ý gặp Ben-Gurion sau khi “được bảo đảm về tính cách nghiêm túc của ông”. Trong cuộc trò chuyện của họ:

“... ông ấy thẳng thừng tuyên bô´ không chỉ Palestine, mà cả Transjordan cũng là mục tiêu giành lại của họ... Ông đê´n để hỏi, với sự đơn giản tuyệt đô´i, người Ả-rập muô´n gì để đổi lại sự thành lập một nhà nước Do Thái trong cả hai nước, kèm thêm việc ngay lập tức cho phép những người Ả-rập không muô´n di cư ở lại đây, và đâ´t đai của họ sẽ không bị lấy mất.”

Đây là những nhận xét mỉa mai của hai tác giả: “Chúng tôi buộc phải hỏi xem những điều ông ta đang nói có phải nghiêm túc không, bởi chúng tôi không thể nín cười khi nghe những điều vô lý như vậy.” Họ khẳng định lời đề nghị của ông không mảy may hàm chứa một hứa hẹn nào để một triệu rưỡi người Ả-rập phải rời bỏ quê hương của họ... và chuyển đê´n sa mạc. “Khi ai đó có một ý tưởng quá ngạo mạn và tự tin, họ không nên giả định rằng sẽ nhận được sự đồng ý từ

https://thuviensach.vn

phía đô´i thủ. Tô´t hơn hê´t ông ta nên đi vê`, tìm hỗ trợ từ lưỡi lê của Anh, và thiê´t lập một nhà nước Do Thái."

Họ gọi đê` xuâ´t của ông là "trẻ con và phi lý" và, theo đó, "chúng tôi bảo Ben-Gurion rằ`ng chẳng ích gì để tiê´p tục cuộc nói chuyện viễn tưởng này".

Từ quan điểm của Ben-Gurion, đây chỉ là kê´t thúc của một cuộc gặp mặt và thương thảo với các nhà lãnh đạo Ả-rập. Ông vẫn tiê´p tục đàm phán với Auni Bey Abdul-Hadi, người đứng đâ`u đảng Istiklal ở Palestine, Fuad Bey Hamza, trưởng ban đô´i ngoại trong Chính phủ của Vua Ibn Saud của Ả-rập Xê-út, St. John Philby, người nhập đạo Hô`i là cô´ vâ´n cho Ibn Saud, và Hafez Wahabah, lãnh tụ của người Ả-rập Palestine. Trong cuộc họp với đại diện người Ả-rập Thiên Chúa giáo Antonious, Ben-Gurion đê` xuâ´t một thỏa thuận gô`m năm điểm, và cả hai đê`u đô`ng ý đệ trình các đê` xuâ´t này lên người đứng đâ`u cộng đô`ng của họ. Tuy nhiên, vài ngày sau, Ben-Gurion phát hiện ra Antonious đã đê´n Thổ Nhĩ Kỳ, và ông không bao giờ nhìn thâ´y ông ta nữa. Cuô´i cùng, ông chẳng đạt được gì từ các cuộc đàm phán này, vì trong thời gian đó, "những sự kiện nổi cộm trên thực tê´" đã đánh bại những nỗ lực thương lượng của Ben-Gurion với phong trào dân tộc Ả-rập.

Vào tháng Chín năm 1935, Đức quô´c xã áp dụng Luật chủng tộc Nuremberg. Trong nhiê`u năm, các nhà lãnh đạo Do Thái đã được cảnh báo vê` thảm họa đê´n gâ`n, và gia tăng áp lực lên Vương quô´c Anh, sau khi có sự thay đổi ban lãnh đạo, phong trào bă´t đâ`u có kê´t quả. Mỗi năm, sô´ lượng người Do Thái được phép nhập cư lại tăng lên, cho đê´n năm 1935 sô´ người nhập cư đạt kỷ lục chưa từng có: 65.000 người. Đô`ng thời, những nhà dân tộc học Ả-rập Palestine chịu ảnh hưởng từ hai sự phát triển: tô´c độ lan rộng của người Do Thái ở Palestine và các sự kiện sôi nổi ở các nước Ả-rập láng giê`ng, dẫn đê´n một làn sóng mới vê` ý thức dân tộc. Năm 1927,

https://thuviensach.vn

Transjordan được thừa nhận là một nhà nước độc lập có hiế́n pháp (mặc dù vẫn còn chịu sự quản lý của Anh), Syria giành quyề̀n tự chủ vào năm 1932 như bước đệm đế́n độc lập dân tộc, Iraq cũng ký hiệp ước với Anh để giành lại độc lập hoàn toàn. Chỉ riêng người Ả-rập ở Palestine vẫn còn bị cai trị. Những người cầ̀m quyề̀n lại cho rằ̀ng chính những người Xiôn đã lợi dụng sự nổi lên của chủ nghĩa phát-xít để thành lập nhà nước Do Thái và người Ả-rập phải trả giá thay, họ càng bấ́t bình khi nhận thấ́y làn sóng giải phóng quét khắ́p phía Đông đi ngang qua chính quê hương mình. Dường như không còn gì có thể ngăn chặn một cuộc xung đột lớn.

Vào đêm ngày 15 tháng Tư năm 1936, một nhóm người Ả-rập đã chặn xe và phóng hỏa vào người Do Thái. Một người thiệt mạng, và hai người bị thương (nhưng một trong hai người đã chế́t vì vế́t thương năm ngày sau đó). Các thành viên "Cánh B" của Haganah đánh trả sau hai ngày và sát hại hai người Ả-rập. Ngày thứ bảy đó, nhiề̀u người Ả-rập đã bị những người Do Thái tức giận đánh đập ở Tel Aviv. Ngày hôm sau, một đám đông Ả-rập sục sôi đổ ra các đường phố́ của Jaffa, giế́t chế́t bấ́t cứ người Do Thái nào họ tình cờ gặp. Vào cuố́i ngày, con số́ 16 người Do Thái tử vong đã được ghi lại. Nhóm Haganah đã đứng lên ngăn chặn cuộc nổi loạn, sơ tán khu dân cư quanh trung tâm, và, nỗ lực rấ́t nhiề̀u để duy trì chính sách "tự chủ" do Ban Lãnh đạo Do Thái đưa ra. Đây là khởi đầ̀u của những cuộc bạo loạn năm 1936.

Các cuộc bạo loạn năm 1936 có thể đã bắ́t đầ̀u một cách tự phát, nhưng sự tiế́n triển của chúng không thể thiế́u tổ chức. Trong vòng hai hoặc ba ngày, Ủy ban Quố́c gia đã được thiế́t lập ở các thị trấ́n và làng mạc Ả-rập trên khắ́p đấ́t nước để khởi động chiế́n dịch kích động rầ̀m rộ. Sáu ngày sau cuộc thảm sát ở Jaffa, Ủy ban Ả-rập tố́i cao được thành lập tại Nablus, thành trì của phong trào quố́c gia Palestine. Từ nơi này đường hướng hoạt động được ban hành, tạo nên

https://thuviensach.vn

chuỗi sự kiện liên tiếp được các sử gia gọi là “Cuộc nổi dậy Ả-rập”. Vài ngày sau cuộc bạo loạn Jaffa, các nhà lãnh đạo cuộc nổi dậy Ả-rập quyết định kêu gọi một cuộc tổng tấn công trên toàn quốc, trong khi làn sóng khủng bố được kiểm tra trong nhiều tuần.

Từ giây phút đầu tiên, Ben-Gurion đã yêu cầu các nhóm Haganah dừng ngay những cuộc tấn công trả thù người Ả-rập và phản ứng đối với cuộc tổng nổi dậy của người Ả-rập phải theo hai quy tắc chính. Trước tiên, mọi hoạt động phải nhằm ngăn chặn cuộc nổi dậy gây hại đến cuộc sống và nền kinh tế của cộng đồng Do Thái bằng cách đạt được 100 phần trăm lao động Do Thái trong các lĩnh vực kinh tế của người Do Thái và hình thành “một trung tâm người Do Thái” để không phụ thuộc vào nguồn lao động từ các trung tâm Ả-rập. Thứ hai, Chính phủ bắt buộc phải phá vỡ các cuộc tấn công bằng vũ lực, vì chắc chắn nó sẽ dẫn đến bạo loạn và khủng bố.

Ben-Gurion không sợ người Ả-rập nhiều như người Anh. Ông nhắc nhở các đồng sự về cuộc bạo loạn trước đây của người Ả-rập - từ năm 1921 đến 1929 - đã tiếp nối bằng những hành động chính trị bất lợi từ Chính phủ Anh. Chuẩn bị cho tình huống tương tự là cần thiết và phải có biện pháp đối phó với bất kỳ kế hoạch nào hạn chế nhập cư, hạn chế quyền của người Do Thái, hay ảnh hưởng đến việc thiết lập Quốc hội lập hiến - một dự thảo đã làm ông mất ngủ bao đêm. Ông vô cùng lo ngại khả năng một Ủy ban điều tra Hoàng gia được gửi đến Palestine, vì ông vẫn còn nhớ việc báo cáo của Ủy ban Shaw đã làm dấy lên Sách Trắng Passfield vào năm 1930.

Tuy nhiên trên hết là một giả định căn bản mà ông không thay đổi: cộng đồng người Do Thái không được để xảy ra xung đột với Anh. Anh là thế lực duy nhất có thể phá vỡ cuộc nổi dậy và những làn sóng khủng bố sẽ ập đến. Đây cũng là lực lượng duy nhất có

https://thuviensach.vn

khả năng giúp đỡ cộng đồ`ng người Do Thái tiế´p tục triển khai và thực thi chính sách "Ngôi nhà Quố´c gia". Vì vậy, phận sự của cả cộng đồ`ng Do Thái là duy trì sự cảm thông của Anh bă`ng mọi giá. Weizmann đã ở London kể từ tháng Ba. Bây giờ ông được hỗ trợ từ Ben-Gurion, và hai người đã bắ´t đầ`u một chiế´n dịch với cường độ chưa từng thấ´y để huy động hỗ trợ cho Phong trào Xiôn. Họ đã đế´n gặp thư ký Thuộc địa William Ormsby-Gore và các quan chức cao cấ´p của Văn phòng Thuộc địa; diễn thuyế´t tại các cơ quan chính trị và trước công chúng; liên kế´t với những người ủng hộ Do Thái trong Quố´c hội; và hướng dẫn các nhà báo chuyên nghiệp ủng hộ phong trào Do Thái. Nỗ lực của họ đã được tưởng thưởng. Hầ`u như tấ´t cả các nhà diễn thuyế´t đề`u ủng hộ quan điểm của Tổ chức Xiôn tại các cuộc tranh luận về` Palestine trong Hạ viện, và rõ ràng báo chí cũng ủng hộ người Do Thái.

Sự yên bình không kéo dài lâu. Tình hình ở Palestine tiế´p tục xấ´u đi, cũng chính vì cuộc nổi dậy Ả-rập đã không đạt được mục tiêu. Dù cuộc bạo loạn đã hoàn tấ´t, nề`n kinh tế´ của đấ´t nước vẫn không bị tê liệt. Cộng đồ`ng Do Thái đã thành công trong việc tổ chức tự cung tự cấ´p cho những nhu cầ`u của mình. Các tuyế´n đường sắ´t không phải dừng lại, ngành công nghiệp hay cầ`u cảng vẫn tiế´p tục hoạt động. Một trong những kế´t quả nghịch lý của cuộc nổi dậy là nó đã tạo ra cho người Do Thái cơ hội để đạt được các mục tiêu kinh tế´ khác. Chính phủ thực dân đã phê chuẩn việc xây dựng một cầ`u cảng tại Tel Aviv, và hàng ngàn vị trí lao động bị bỏ trố´ng của người Ả-rập ban tặng cho người Do Thái cơ hội của một chiế´n dịch nhập cư trên diện rộng để thay thế´ các chỗ trố´ng này. Trong cơn tức giận, người Ả-rập quyế´t định tiế´p tục chiế´n dịch khủng bố´ của họ. Đầ`u tiên, họ tàn sát người Do Thái đơn độc ở các thị trấ´n lớn, trên đồ`ng ruộng, và trên đường cao tố´c. Sau đó, các nhóm vũ trang bắ´t đầ`u khởi động những cuộc tấ´n công bạo lực. Thủ lĩnh cuộc nổi loạn triệu

https://thuviensach.vn

tập một sĩ quan nổi tiếng, Fawzi Kaukji, đến từ Iraq để dẫn đầu "quân đội tư nhân".

Làn sóng bạo lực mới làm dấy lên sự cảnh giác trong giới cầm quyền ở Anh và Palestine. Trong văn phòng Cao ủy tại Jerusalem và Văn phòng Thuộc địa tại London, nhiều người sợ hãi đề xuất tạm thời dừng nhập cư. Đột nhiên Chaim Weizmann cũng bắt đầu suy nghĩ về ý tưởng này. Ben-Gurion kinh hoàng cố gắng can ngăn Weizmann nhưng đã quá muộn. Ngày 9 tháng Sáu năm 1936, chủ tịch Tổ chức Xiôn gặp Nuri Said Pasha, Thủ tướng Iraq, và có một cuộc tranh luận dài về giải pháp cho cuộc khủng hoảng ở Palestine, và Weizmann đã đồng ý với đề nghị ngừng nhập cư tạm thời của Nuri. Nuri Said đã ngay lập tức nắm lấy cơ hội này và báo cáo lên Chính phủ Anh. Ngày 25 tháng Sáu, Thư ký Thuộc địa gửi thư cho Weizmann để xác nhận tính chính xác của bảng báo cáo. Ben-Gurion tuyệt vọng. Ngày hôm sau, ông thuyết phục Weizmann gửi thư đến Ormsby - Gore và Nuri Said phủ nhận ông đã chấp nhận lời đề nghị. "Thật là một cuộc trò chuyện đau đớn," Ben-Gurion nói. "Thật khó để chứng kiến một người đàn ông sụp đổ."

Vụ việc làm hủy hoại mối quan hệ của họ. Ben-Gurion vô cùng lo lắng khi cùng Weizmann đến cuộc họp với Ormsby-Gore. Thư ký Thuộc địa hỏi: "Ông nghĩ gì về việc đình chỉ nhập cư trong thời gian Ủy ban [Điều tra] Hoàng gia có mặt ở Palestine?" Weizmann trả lời rằng ông "không thể đưa ra câu trả lời ngay bây giờ". Ben-Gurion rời buổi họp trong tâm trạng vô cùng "tan nát, thất vọng, và chán nản như chưa bao giờ trải qua". "Chaim đã đã làm chúng ta thua trên mặt trận này," ông nói với các đồng sự của mình. "Tôi không chỉ nhìn thấy thảm họa đang chờ đợi chúng ta vì người đàn ông này. Mà tất cả thất bại chính trị của những năm trước đây cũng trở nên rõ ràng với tôi."

https://thuviensach.vn

Phần lớn các lãnh đạo Mapai đồng tình với quan điểm của Ben-Gurion dù ít cực đoan hơn - rằ̀ng Weizmann là một tài sản có giá trị đối với Phong trào Xiôn nhưng ông phải được "trông chừng" để không đưa ra những quyết định thiếu khôn ngoan. Bản thân Weizmann cũng nhận thức được thực tế khó chịu rõ ràng là mọi người luôn "trông chừng" mình. Trong một buổi nói chuyện tại London, ông nói một cách cay đắng: "Họ chọn người lãnh đạo, và họ không muốn để người đó dẫn dắt, thay vào đó họ muốn dẫn dắt anh ta."

Weizmann không đặc biệt đánh giá cao Ben-Gurion. Trong hồi ký của mình, ông chỉ nhắc đến tên Ben-Gurion hai lần, một cách tình cờ, mà không hề ban cho ông dù chỉ một chút xíu địa vị mà Ben-Gurion xứng đáng (khi xuất bản cuốn hồi ký của mình, Weizmann đã loại bỏ khỏi bản thảo những trang chỉ trích Ben-Gurion nặng nề). Có thể, Weizmann đã coi thường Ben-Gurion vì ông che giấu sự sợ hãi ngày càng tăng đối với những nhà lãnh đạo Palestine đầy tham vọng đang trở thành đối thủ của ông trong việc lãnh đạo người Do Thái. Ben-Gurion, một mặt, ngưỡng mộ sự "quyến rũ" của Weizmann, tài hùng biện tuyệt vời và vẻ ngoài đầy tự hào của ông. Tuy nhiên, cùng lúc đó, Ben-Gurion cũng chỉ trích Weizmann. Nhật ký và hồi ký của ông khi nói đến năm 1936 đầy những lời lẽ tấn công dữ dội chủ tịch Tổ chức Xiôn.

Trong suốt mùa hè, số lượng các vụ bạo lực gia tăng, cùng với những cuộc đổ máu. Người Do Thái bị sát hại ở Safad, Jaffa, và Jerusalem, và chỉ trong một đêm, 38 kibbutz bị tấn công và phá rối. Những cuộc tấn công xảy ra trên đường cao tốc, đường ống dẫn dầu và đường sắt bị hư hại, và dưới sự chỉ huy của Kaukji, cuộc nổi dậy mang tính chất chống Anh rõ nét. Lúc đầu, Haganah còn tuân theo lệnh "tự kiềm chế" của Ban Lãnh đạo Do Thái. Tuy nhiên, với số lượng các vụ giết người ngày càng tăng trong mùa hè,

https://thuviensach.vn

Haganah được cho phép đáp trả. Hơn nữa, Chính phủ Anh đã phê duyệt gia tăng sô´ lượng cảnh sát hỗ trợ người Do Thái. Ben-Gurion coi việc thành lập "quân đội Do Thái" này là một thành tích to lớn, nhưng ông vẫn phản đô´i các biện pháp đánh trả của Haganah vì sợ Anh sẽ ngừng hỗ trợ vũ khí cho người Do Thái.

Ngày 2 tháng Chín, cuộc họp Nội các Anh diễn ra để tìm giải pháp cho cuộc khủng hoảng Palestine và đã quyê´t định không đâ`u hàng hay châ´p thuận yêu câ`u ngừng nhập cư của phe Ả-rập. Ngược lại, cuộc họp đô`ng ý phải dập tă´t cuộc nổi dậy của phe Ả-rập, bă`ng vũ trang nê´u câ`n thiê´t. Toàn bộ lực lượng quân đội Anh đóng tại Palestine, và Anh hiển nhiên có khả năng chê´ ngự ngay lập tức. Tuy nhiên, Chính phủ quyê´t định không vội vàng hành động, vì cuộc nổi dậy đã dâ`n mâ´t lửa. Đă`ng sau hậu trường, các nhà lãnh đạo Ả-rập, do Nuri Said đứng đâ`u, đàm phán với đại diện của Anh quô´c, và cuô´i cùng, họ đi đê´n một thỏa thuận để giữ thể diện. Một nhóm các vị vua Ả-rập và các lãnh đạo đã kêu gọi người Ả-rập Palestine bình tĩnh và hãy "đặt niê`m tin vào những ý định tô´t đẹp của Anh quô´c, người bạn đã tuyên bô´ sẽ giải quyê´t mọi việc một cách công bă`ng". Ngày 11 tháng Mười một năm 1936, Ủy ban Ả-rập tô´i cao chính thức thông báo kê´t thúc các cuộc đình công và nổi dậy.

Một lâ`n nữa, chiê´n thă´ng và thời gian yên bình giữa những biê´n động điên cuô`ng chỉ tô`n tại trong một thời gian ngă´n ngủi đô´i với các nhà lãnh đạo Do Thái. Tháng Mười một năm 1936, một trong những lo ngại của Ben-Gurion thành hiện thực: Ủy ban điê`u tra Hoàng gia, đứng đâ`u là Huân tước Peel, có mặt ở Palestine. Kí ức vê` Ủy ban Shaw không để Ben-Gurion được thanh thản. Cùng với Moshe Sharett, Chaim Weizmann, các đô`ng sự thân cận của họ, Ben-Gurion đã tổ chức cuộc họp phác thảo những nét chính của phe Do Thái và phân chia gánh nặng khi đô´i châ´t. Sự tranh châ´p giữa Weizmann và Ben-Gurion cũng hiện rõ tại đây. Khi quyê´t định để

https://thuviensach.vn

Weizmann đại diện phe phục quốc Do Thái chính trị trong trường hợp này được đưa ra, Ben-Gurion cũng tự xác định ông sẽ không xuất hiện trước Ủy ban, tiên đoán việc ông sẽ phải núp bóng trước uy thế hiển nhiên của Weizmann từ vẻ ngoài đầy tự hào, và khả năng hùng biện xuất chúng.

Lúc đầu dường như đây là một quyết định hợp lý. Weizmann đã đối chứng công khai trước Ủy ban bằng một bài phát biểu tuyệt vời, dũng cảm và mạnh mẽ, và Ben-Gurion thật lòng ngưỡng mộ. "Chaim lại một lần nữa lấy lại vị trí của mình trong cộng đồng Do Thái," ông viết trong sổ tay của mình, "và không nghi ngờ gì chính những lời của ông sẽ đoàn kết phong trào sau nhiều năm không được hợp nhất". Tuy nhiên, chỉ vài ngày sau, Ben-Gurion lại trở nên căng thẳng quyết liệt. Sau khi xuất hiện công khai trước công chúng, Weizmann đã phát biểu phần còn lại của lời đối chứng của ông trước máy quay. Khi văn bản của bản đối chứng này đến Ben-Gurion, ông đã lồng lên vì tức giận. Weizmann đã trả lời rất mơ hồ và nguy hiểm trước những câu hỏi về nhập cư. Tại một buổi tham vấn kín với vài đồng sự, Ben-Gurion bày tỏ ý kiến rằng Weizmann "không được phép đối chứng trước máy quay. Ông ấy rất mạnh mẽ khi tấn công, và khi là người duy nhất phát biểu. Nhưng trong một cuộc tranh luận, ông ta thật vô vọng."

Khi Weizmann tiếp tục lời đối chứng của mình, Ben-Gurion đã nổi giận, "Bản đối chứng này, theo ý kiến của tôi, là một thảm họa chính trị." Thật vậy, khi nói về những mối nguy hiểm đang lơ lửng trên đầu của sáu triệu người Do Thái châu Âu, Weizmann chỉ ra rằng chỉ có hai triệu người có thể được giải cứu - một triệu người sẽ đến Palestine và một triệu người sẽ di cư đến các nước khác. Khi được hỏi phải mất bao lâu để mang một triệu người Do Thái vào Palestine và định cư cho họ, Weizmann trả lời, "Hai mươi lăm hay ba mươi năm, thật khó để nói." Ông cũng gợi ý sự nhập cư của một triệu

https://thuviensach.vn

người đó có thể đáp ứng được nhu cầu của Phong trào Xiôn. Ông mong muốn kế hoạch nhập cư có thể được thực hiện nhanh nhất có thể, "nhưng chúng ta phải ý thức được rằng nếu chúng ta đi quá nhanh, chúng ta có thể phá hỏng mọi thứ."

Cơn giận dữ của Ben-Gurion là hợp lý. Cùng một lúc, Weizmann đã chối bỏ tất cả các kế hoạch nhập cư trên diện rộng và hình thành đại đa số người Do Thái. Thay vào đó, ông miêu tả mục tiêu của Phong trào Xiôn không gì hơn ngoài việc một triệu người Do Thái nhập cư và định cư ở phía Tây Palestine trong ba mươi năm! Ben-Gurion gửi Weizmann đơn từ chức của mình với cương vị là Cục trưởng Cục Chính trị của Ban Lãnh đạo Do Thái, ông phát biểu, "Sau một thời gian dài và cay đắng nhìn lại, điều trở nên rất rõ ràng trong các vấn đề về chính sách phục quốc Do Thái là: tâm huyết của tôi không giống như anh..." Bức thư đã ảnh hưởng sâu sắc đến Weizmann, và cả những đồng sự thân tín với ông, một cuộc họp với Ben-Gurion được sắp xếp. Kết quả là Ben-Gurion đã rút đơn từ chức, và một tuần sau, ông đứng ra đối chứng trước Ủy ban Hoàng gia.

Ủy ban Peel đã nghe hàng chục lời đối chứng - bao gồm Moshe Sharett, Vladimir Jabotinsky, và các nhà lãnh đạo Ả-rập nổi bật - và vào cuối tháng Giêng, Ủy ban kết thúc nhiệm vụ ở Palestine. Một gợi ý nghiêng về người Do Thái đã lọt đến tai Weizmann. Ngài Stafford Cripps đang chuẩn bị một đề xuất phân chia đất nước này thành hai vùng, một cho người Do Thái và một cho người Ả-rập. Weizmann là người đầu tiên được đưa ra ý kiến của ông về đề nghị này tại một cuộc họp bí mật với Ủy ban vào ngày 8 tháng Giêng năm 1937. Khi Ben-Gurion biết điều này, ông bừng lên một ngọn lửa nhiệt thành. Có ai dám mơ đến việc người Anh sẽ lập hẳn một nhà nước Do Thái độc lập! Ben-Gurion triệu tập Ủy ban Trung ương Mapai đến nhà riêng. "Kế hoạch mới nghe thì có vẻ rất tuyệt vời,"

https://thuviensach.vn

ông nói với các đồ`ng sự, "và, thực tế´, nó có thể tuyệt vời hơn một năm trước đây, thậm chí trong năm tới nhưng không phải là bây giờ vì có nhiề`u tình tiế´t đã bị giảm nhẹ..." ông nói mà không có vẻ phấ´n khởi lắ´m.

Nhiề`u thập kỷ sau, sau những nỗi kinh hoàng của nạn diệt chủng Holocaust ở châu Âu, các đồ`ng sự của Ben-Gurion phải thừa nhận rằ`ng ông đã đúng khi ủng hộ ý tưởng phân vùng vào tháng Hai năm 1937. Chaim Weizmann, nhận thức được các thảm họa sắ´p xảy ra, đã nhiệt tình tiế´p nhận ngay ý tưởng này tại thời điểm nó mới chỉ là một ý tưởng mơ hồ` trong tâm trí của vài nhà lãnh đạo Anh. Ben-Gurion hiểu rõ ý nghĩa của từ "nhà nước" mà đế´n một ngày nào đó các chính khách sẽ thừa nhận sự tiên tri của ông với cụm từ này. Xét về` điểm này thì hai nhà lãnh đạo của Phong trào Xiôn đã có cùng quan điểm mục tiêu vào năm 1937. Nhưng nhiề`u người lại phản đố´i quan điểm của họ. "Chủ nghĩa Xiôn," Ben-Gurion viế´t cho Sharett, "bây giờ không phải đang đi trên một sợi dây thừng căng nữa mà là trên một sợi tóc. Những kẻ chố´ng lại đề` nghị phân vùng đang số´ng trong thiên đường của những gã ngố´c." Ben-Gurion sử dụng tấ´t cả nhiệt huyế´t và khả năng hùng biện của mình để thuyế´t phục các đồ`ng sự trong Ủy ban Trung ương về` tầ`m quan trọng của vấ`n đề` này. "Chúng ta đang phải đố´i mặt không chỉ với 'mố´i đe dọa của việc phân vùng' mà còn là khả năng thành lập được một nhà nước Do Thái." Ông thú nhận mình "xúc động từ tận sâu thẳm đáy lòng và về` viễn cảnh một nhà nước Do Thái to lớn và tuyệt vời mà thời điểm của nó đã chín muồ`i.."

Ủy ban Peel bắ´t đầ`u vẽ biên giới cho kế´ hoạch phân vùng. Nhà nước Do Thái sẽ bao gồ`m vùng Thượng và Hạ lưu Galilee, Thung lũng Jezreel và khu đồ`ng bằ`ng ven biển. Khu vực này - chưa đế´n một phầ`n tư diện tích Tây Palestine - là quê hương của 258.000 người Do Thái, so với 225.000 người Ả-rập. Nhà nước Ả-rập sẽ bao

https://thuviensach.vn

gồm toàn bộ phần còn lại của Palestine và Transjordan, với vài khu Do Thái vẫn còn lại trong ranh giới của Ả-rập. Nước Anh sẽ giữ lại một khu vực riêng: một "khu bảo hộ" bắt buộc hình thành một hành lang từ Jerusalem đến biển bao gồm Bethlehem, Jerusalem, Lod, và Ramle. Nazareth, Acre, Safed, Tiberias và Haifa cũng nằm dưới sự bảo hộ của người Anh. Người Do Thái sẽ được đặc hưởng sự sắp xếp đặc biệt ở cảng Haifa cho đến khi hoàn thành cảng kết hợp Tel Aviv-Jaffa, nơi sẽ được người Do Thái và Ả-rập quản lý dưới sự bảo trợ của Anh. Anh quốc sẽ bảo vệ các vùng đất Thánh trong khu vực bắt buộc và gìn giữ thỏa thuận giữa Ả-rập và Do Thái.

Đó là những điểm chính của báo cáo Peel. Khi được công bố, nó dấy lên một cơn bão làm rung chuyển và chia rẽ cộng đồng người Do Thái. Các cuộc tranh luận nóng bỏng nổ ra khắp nơi. Phe cánh tả cực đoan khua biểu ngữ chống lại một quốc gia hai nhà nước, giận dữ bác bỏ kế hoạch, những người sùng đạo giơ cao Kinh Thánh, những người theo chủ nghĩa đổi mới hô hào các khẩu hiệu khoa trương, cánh hữu ôn hòa thì không muốn nghe đến bất kỳ việc thay đổi lãnh thổ nào. Nội bộ đảng của Ben-Gurion và ngay trong số bạn bè thân nhất của ông, cũng có người phản đối kịch liệt kế hoạch này. Nhưng ngay cả những phản đối gay gắt nhất đối với kế hoạch phân vùng cũng không làm suy giảm niềm tin của Ben-Gurion rằng một thay đổi lịch sử mang tính cách mạng đang mấp mé ở ngưỡng cửa. Ông bị ấn tượng sâu sắc khi Anh quốc sẵn sàng di chuyển người Ả-rập từ khu vực Do Thái sang các vùng khác, và cảm thấy vui mừng vì được chia biên giới với Lebanon, nhà nước Thiên Chúa giáo duy nhất ở Trung Đông mà ông đánh giá là một đồng minh tương lai. Với ước mơ về "cuộc chinh phục biển", ông hài lòng vì một bờ biển dài như vậy được phân cho nhà nước Do Thái.

Tuy nhiên, có một sự khác biệt quan trọng giữa cách Ben-Gurion và các đồng sự của mình đánh giá Kế hoạch Peel: Ben-Gurion nhìn

https://thuviensach.vn

xa hơn. Ông chưa bao giờ giải thích vê` điê`u này nhưng tâ`m nhìn của ông chỉ được nêu rõ trong một tài liệu: bức thư gửi cho con trai của ông, Amos:

"Nhà nước Do Thái bán phâ`n không phải là sự kê´t thúc mà mới chỉ là bă´t đâ`u.... Chúng ta sẽ đem tâ´t cả những người Do Thái có thể đê´n đây. Chúng ta sẽ thiê´t lập một nê`n kinh tê´ đa dạng của người Do Thái - nông nghiệp, công nghiệp, và hàng hải. Chúng ta sẽ tổ chức một lực lượng quô´c phòng hiện đại, một quân đội tinh gọn... và sau đó, cha tin ră`ng chúng ta sẽ không còn bị ngăn chặn định cư ở các khu vực khác của đâ´t nước, dù là bởi thỏa thuận với các nước Ả-rập láng giê`ng hay bâ´t cứ điê`u gì khác. Khả năng thâm nhập vào quô´c gia sẽ tăng lên nê´u chúng ta có một nhà nước. Sức mạnh của chúng ta đô´i với người Ả-rập sẽ tăng lên. Cha không ủng hộ chiê´n tranh... [Nhưng nê´u] người Ả-rập cư xử theo những cảm xúc dân tộc că`n cỗi [của họ] và nói với chúng ta: thà để Negev că`n cỗi còn hơn để người Do Thái định cư ở đó, thì chúng ta sẽ buộc phải nói chuyện với họ bă`ng một ngôn ngữ khác. Nhưng chúng ta sẽ chỉ có được một ngôn ngữ khác, nê´u chúng ta có một-nhà-nước."

Tuy nhiên, thử thách thực sự cho ý kiê´n của người Do Thái chính là Hội nghị Xiôn lâ`n thứ 20 tổ chức vào tháng Tám năm 1937. Các đại biểu tham dự bị kích động và xáo trộn. Họ tin ră`ng chính họ sẽ quyê´t định sô´ phận của Phong trào Xiôn thông qua việc có chấ´p thuận thiê´t lập một nhà nước Do Thái hay không. Đây là lâ`n đâ`u tiên Phong trào Xiôn được triệu tập để quyê´t định vấ´n đê` "mục tiêu cuô´i cùng" - không phải vì cuô´i cùng họ cũng chạm đê´n một chủ đê` cho tới nay vẫn là điê`u cấ´m kỵ, mà chính vì thê´ lực hùng cường nhâ´t thê´ giới, với khả năng thiê´t lập một nhà nước cho người Do Thái, bây giờ lại yêu cầ`u chính nhân dân họ quyê´t định.

Vượt qua sự khác biệt giữa các phe, một liên minh nội bộ hình thành để đâ´u tranh chô´ng việc phân vùng Palestine, và không có cơ

https://thuviensach.vn

hội nào để kế hoạch Peel đạt được sự ủng hộ của đa số. Cộng thêm với các cuộc tranh luận trong đảng Lao động, là phe cánh hữu, các nhóm tôn giáo, và người gốc Mỹ đều phản đối kế hoạch này. Có vẻ như bốn mươi năm sau khi thành lập và hai mươi năm sau Tuyên bố Balfour, Phong trào Xiôn vẫn chưa đủ lớn mạnh hoặc trưởng thành để tự gánh vác trách nhiệm nặng nề này. Cuối cùng, Ủy ban chấp nhận một giải pháp thỏa hiệp do các nhà lãnh đạo ủng hộ kế hoạch phân vùng đưa ra. Theo đó, các nhà lãnh đạo của Phong trào Xiôn được ủy quyền tham dự đàm phán với Chính phủ Anh về kế hoạch phân vùng. Tuy nhiên, Ủy ban vẫn không 'đồng ý' với kế hoạch này, nó đã không một lòng đoàn kết để chống lại cả thế giới với toàn bộ sức mạnh của mình cho một nhà nước được dâng tặng.

Ben-Gurion vẫn tin tưởng vào những triển vọng của kế hoạch. Ông đã không biết rằng, cùng thời gian này, những thay đổi mới ở châu Âu và Trung Đông đã bắt đầu, một cách thầm lặng, dựng lên một hàng rào mạnh mẽ chắn ngang sự đồng cảm của Vương quốc Anh đối với Phong trào Xiôn, và rằng kế hoạch phân vùng, quý giá với ông, sẽ trở thành nạn nhân của sự thay đổi sâu sắc trong chính sách của nước Anh. Một lần nữa, những cơn gió chiến tranh thổi qua một châu Âu bất lực, đầy hoảng sợ và thế giới còn lại - e dè hay chỉ đơn giản là cố tình nhắm mắt làm ngơ – một lần nữa lại cúi đầu. Mỹ luống cuống tăng cường chính sách cô lập, Đệ Tam Cộng hòa Pháp đang thoi thóp chết, nước Anh của Neville Chamberlain quỳ gối để van xin trước "bệnh dịch nâu" của Hitler và đồng bọn. Ở Palestine các cuộc nổi loạn của người Ả-rập lại bùng nổ, và để đáp trả kế hoạch phân vùng, hội nghị Ả-rập đã phẫn nộ yêu cầu bãi bỏ Tuyên bố Balfour, đe dọa nếu Anh quốc không thay đổi chính sách ở Palestine, "chúng tôi sẽ giành lại quyền tự do để kết hợp với những thế lực khác ở châu Âu mang lại những chính sách khác hẳn với Anh."

https://thuviensach.vn

Năm 1937, Chính phủ Anh kết luận rằng chính sách "Ngôi nhà Quốc gia" của người Do Thái ngay từ đầu là một sai lầm. Nó đã dẫn đến sự phá hoại nguy hiểm mối quan hệ với thế giới Ả-rập và Hồi giáo của Đế quốc này trong thời điểm Anh cần tình bạn và lòng trung thành của người Ả-rập Trung Đông và Hồi giáo Ấn Độ hơn bao giờ hết. Nước Anh đang cố gắng quay ngược lịch sử. Từng bước một, nước này quay lưng lại những cam kết và sự tận tâm dành cho người Do Thái từng khởi xướng bằng Tuyên bố Balfour. Chính phủ giới hạn việc nhập cư một cách nghiêm ngặt, chỉ cho phép một nghìn người Do Thái được vào Palestine một tháng, và thay thế vị Ủy viên cao cấp công bằng và đầy khoan dung, Ngài Arthur Wauchope, người gắn liền với chính sách ủng hộ Do Thái, bằng Ngài Harold MacMichael, người mà sau này bị Ben-Gurion mô tả là "một người đàn ông khủng khiếp, tồi tệ nhất trong số tất cả các ủy viên cao cấp." Tháng Mười hai năm 1937 Chính phủ Anh chính thức tuyên bố rằng họ không ràng buộc với kế hoạch phân vùng nữa.

Phản ứng của Ben-Gurion rất rõ ràng: "Nếu nghị quyết [Anh quốc] bỏ rơi chúng ta cho bọn Hồi giáo, thì chỉ có cộng đồng Do Thái ở Palestine mới có thể cứu chúng ta," ông kết luận, "và chúng ta cần phải phản đối một nghị quyết như vậy, không phải bằng từ ngữ, không phải bằng các cuộc biểu tình, mà bằng hành động cụ thể... Thanh niên sẽ đứng lên - những người trẻ trong tuổi tác lẫn tinh thần, họ sẽ nâng cao biểu ngữ nổi dậy và đấu tranh." Những lời này, được viết vào đầu mùa thu năm 1938, đánh dấu sự thay đổi sâu sắc trong quan điểm của ông. Cho đến lúc ấy, ông vẫn quan niệm rằng cộng đồng Do Thái ở Palestine phải tránh xung đột với người Anh. Nhưng bây giờ nước Anh lại cố gắng chối bỏ cam kết của chính mình. Trong trường hợp này, "chúng ta nên rút lại sự ủng hộ dành cho Anh quốc, xây dựng quân đội của riêng mình, để nếu cần thiết có thể chống lại cả người Anh." Ben-Gurion chắc chắn

https://thuviensach.vn

“Palestine chỉ là một nước nhỏ với nhiề̀u hạn chế́ trên mặt trận thế́ giới mà Đế́ chế́ Anh đã rút lui lực lượng của mình để bảo vệ những quyề̀n lợi khác. Mặc dù cộng đồ̀ng Do Thái ở đó không quá 400.000 người, nhưng nế́u tấ́t cả cùng đoàn kế́t nổi dậy, chúng ta có thể chố́ng lại lực lượng hạn chế́ còn lại mà Anh có thể điề̀u động để đàn áp cuộc nổi dậy. Do đó, ngay cả những người bé nhỏ - nế́u quyế́t tâm - cũng có thể chố́ng lại Đế́ chế́ Anh vĩ đại.” Trên tinh thầ̀n đó, Ben-Gurion đã viế́t thư cho các đồ̀ng sự ở Palestine chỉ rõ một trong những mục tiêu trước mặt của họ là phải “xây dựng sức mạnh của chúng ta - cảnh sát, quân đội, dân nhập cư càng nhiề̀u càng tố́t... Chúng ta có thể sẽ cầ̀n đế́n tấ́t cả mọi nguồ̀n lực dù yế́u ớt nhấ́t mà chúng ta có được.”

Có vẻ như Chủ nghĩa Xiôn chính trị đang trên bờ vực sụp đổ. Nhưng một lầ̀n nữa Ben-Gurion và các đồ̀ng sự của ông trong Tổ chức Xiôn lại cố́ gắ́ng cân bằ̀ng những khác biệt giữa họ và Anh quố́c để tìm ra giải pháp cho tình hình khó khăn ở Palestine. Vào cuố́i năm 1938, Chính phủ Anh quyế́t định triệu tập Hội nghị St James như một nỗ lực cuố́i cùng để đạt được thỏa thuận với người Do Thái và người Ả-rập vì các khuyế́n nghị của Ủy ban Peel và Woodhead đề̀u bế́ tắ́c. Hội nghị diễn ra một cách kỳ quặc, ảm đạm và nhìn thấ́y trước thấ́t bại. Không còn nghi ngờ gì đố́i với các nhà lãnh đạo Do Thái - đặc biệt là Ben-Gurion - sự dàn xế́p mà người Anh mong muố́n sẽ đương nhiên nghiêng về̀ phía Ả-rập vì Anh quố́c sẽ không quá mạo hiểm khi gây hại đế́n người Do Thái: “Ngay cả khi Anh gây rắ́c rố́i cho chúng ta ở Palestine,” Ben-Gurion viế́t, “người Do thái cũng sẽ không bao giờ chấ́p nhận đứng về̀ phía Hitler... Nhưng người Ả-rập thì không như vậy. Họ phải được mua chuộc, vì họ có thể [chấ́p nhận] đứng về̀ phía của Hitler.”

Bầ̀u không khí của hội nghị hoàn toàn tương thích với những khủng hoảng sắ́p xảy ra. Lúc 10 giờ 30 sáng ngày 7 tháng Hai năm

https://thuviensach.vn

1939, phái đoàn cấp cao Ả-rập bước qua cổng Tòa án Friars vào Cung điện St.James. Sau khi nâng ly ở phòng Nữ hoàng Anne, họ được mời đến phòng Chân dung, và rồi Neville Chamberlain bước vào trong với trang phục rất chỉnh tề, theo sau là cả một đoàn tùy tùng. Sau lễ khai mạc ngắn gọn, phái đoàn đứng lên rời khỏi cung điện qua cùng một cổng, các nhà báo và nhiếp ảnh gia đã chờ sẵn. Đến 11giờ 45, Chamberlain thực hiện cùng nghi thức chào đón ở phòng Chân dung với phái đoàn Do Thái, đứng đầu là Tiến sĩ Chaim Weizmann và Ben-Gurion. Vào cuối buổi lễ ngắn ngủi, các đại biểu rời khỏi cung điện bằng lối đi riêng, họ cũng được săn đón bởi các đại diện báo chí. Từ lúc đến đến lúc đi, các lãnh đạo Phong trào Xiôn không gặp bất cứ người Ả-rập nào. Thủ tướng Anh buộc phải thực hiện lễ khai mạc hai lần vì người Ả-rập gay gắt từ chối ngồi cùng phòng với người Do Thái.

Trong năm tuần, những người đứng đầu Chính phủ Anh tổ chức các cuộc họp song song vội vã với hai đoàn đại biểu thù địch. Họ chuyền nhau biên bản các cuộc họp, tổ chức tham vấn lẫn nhau, mở ra những cuộc đàm phán không chính thức, và đe dọa sẽ áp đặt theo ý họ nếu hai bên không đạt được thỏa thuận. Cũng như ngọn gió chiến tranh thổi mạnh qua châu Âu, trò mèo vờn chuột tiếp tục giữa phe Ả-rập, người biết rõ lợi thế thương lượng của họ, và phe Do Thái rơi vào tuyệt vọng khi phát hiện rằng họ được triệu tập đến để chứng kiến - và có lẽ cả góp phần vào - sự sụp đổ của nhà nước Do Thái. Tất cả mọi thứ đều được tiến hành với sự tôn trọng mà vì vậy tàn nhẫn và đau đớn gấp mười lần. Vài tuần sau đó, khi Ben-Gurion bị ốm, Ngoại trưởng Malcolm MacDonald gửi tặng ông một bó hoa phô trương, kèm theo lời chúc ông hồi phục nhanh chóng. Cay đắng, Ben-Gurion nhận xét: “Bạn phải học cách cư xử và nghi thức từ những vị chức sắc này. Ngay cả khi dẫn bạn đến giàn giáo, họ vẫn lịch sự và mỉm cười.”

https://thuviensach.vn

Nó đúng là đường đê´n giàn giáo dù hậu trường có lộng lẫy và các buổi tiệc có tuyệt vời thê´ nào đi nữa. Malcolm MacDonald, người chủ trì chính, đã bình tĩnh giải thích rằ`ng nước Anh cần giành được sự tín nhiệm của các quô´c gia Ả-rập để giữ vững các cơ sở và đường lô´i chiê´n lược của mình, điề`u này rất quan trọng trong trường hợp chiê´n tranh nổ ra. Áp dụng nhiề`u luận điểm của phe Ả-rập, MacDonald kêu gọi người Do Thái phải "thực tê´". Palestine không phải là mảnh đất trô´ng và không thể nào thiê´t lập một nhà nước Do Thái ở đây. Người Ả-rập đòi hỏi quyề`n tự trị, và điề`u này là quyề`n của họ. Việc nhập cư cần phải bị hạn chê´, giới hạn dân sô´ của nhóm thiểu sô´ Do Thái là 35-40 phầ`n trăm và việc bán đất diện tích lớn cho người Do Thái phải bị nghiêm cấm. MacDonald và các đồ`ng sự của ông đã bác bỏ lập luận Weizmann và Ben-Gurion đưa ra vê` giá trị đạo đức của Tuyên bô´ Balfour.

Ben-Gurion đô´i đầ`u với MacDonald lầ`n đầ`u tiên khi Anh đưa ra đề` xuất thực tê´ của họ vê` việc hạn chê´ nhập cư một cách rất quyê´t liệt và có thể sẽ nghiêm cấm hoàn toàn trong vài năm tới. Ben-Gurion nhận xét thẳng thừng: "Chúng tôi đã nghĩ rằ`ng... việc tiê´p tục nhập cư của người Do Thái cần đê´n sự giúp đỡ của lưỡi lê Anh. [Nhưng] cũng không có gì có thể ngăn chặn được những người nhập cư vào đất nước này... Ngoài sức mạnh của lưỡi lê, cảnh sát và Hải quân Anh. Và, tất nhiên, không thể chuyển đổi Palestine thành một nhà nước Ả-rập hoàn toàn với sự chô´ng đô´i của người Do Thái, mà không cần sự giúp đỡ liên tục của lưỡi lê Anh." Trong một buổi nói chuyện không chính thức với MacDonald, vào ngày 16 tháng Hai, Ben-Gurion đưa ra ba giải pháp khả thi: (1) một nhà nước Do Thái trong liên đoàn Ả-rập - Do Thái, mà ông cho là "giải pháp lý tưởng", (2) phân vùng dọc theo ranh giới của Kê´ hoạch Peel, hoặc (3) hoãn các cuộc đàm phán lại năm năm nữa, trong thời gian này việc nhập cư vẫn được tiê´p tục theo giới hạn với sự đồ`ng ý của cả ba bên.

https://thuviensach.vn

Nhưng rô`i dâ`n dâ`n các thành viên của phái đoàn Do Thái cũng nhận ra người Anh đã không tổ chức hội nghị để tìm lô´i thoát cho cuộc khủng hoảng này, mà chỉ là để đóng lại một chính sách chính thức được chuẩn bị từ trước. Ngày 26 tháng Hai, Chaim Weizmann nhận được thư chính thức từ Chính phủ Anh. Khi mở phong bì và đọc nội dung, ông kinh hoàng phát hiện: đó là một dự thảo să´p được công bô´. Điê`u khoản chính điê`u luật này bao gô`m việc thành lập một nhà nước Ả-rập ở Palestine trong thời hạn năm năm, trong thời gian này việc nhập cư sẽ bị hạn chê´ và sau đó phải thông qua sự phê chuẩn của Ả-rập. “Tôi đã không thể tin vào mă´t mình,” Weizmann viê´t. Dự thảo này bị gửi nhâ`m cho Weizmann, vì nó được Văn phòng Thuộc địa gửi đê´n phái đoàn Ả-rập để phê chuẩn!

Vài ngày sau, người Anh đã thành công trong việc thuyê´t phục người đứng đâ`u các quô´c gia Ả-rập đê´n tham dự cuộc họp với phái đoàn Do Thái. Buổi hội thảo được tổ chức tại Cung điện St James, vào tô´i ngày 7 tháng Ba. Đó là một cuộc họp thân mật, tổ chức trong bâ`u không khí thoải mái. Bô´n người Anh, bô´n người Do Thái, và ba người Ả-rập ngô`i lại trong một căn phòng nhỏ cạnh lò sưởi sáng rực. Tuy nhiên, nó nhanh chóng trở thành cuộc đô´i thoại ba phía của “người điê´c.” Mỗi bên trình bày những luận điểm của mình, một cách bình tĩnh và kiê`m chê´, nhưng không có tia hy vọng mong manh nào cho sự thâ´u hiểu các luận điểm của đô´i phương. Người phát ngôn chính của Ả-rập, Ali Maher từ Ai Cập, nói với Ben-Gurion một cách khoan thai:

“Ông không nghĩ ră`ng, trước hê´t, hòa bình nên được khôi phục trên mảnh Đâ´t Thánh sao? Đừng vội vã, cứ ngừng nhập cư trong một thời gian, hòa bình sẽ được lập lại, ông sẽ thă´ng được những người bạn Ả-rập... [Và] ông có thể tiê´p tục các hoạt động của mình sau đó. Thậm chí có thể trở thành đa sô´. Nhưng không được vội vàng... đâ`u

https://thuviensach.vn

tiên phải có hòa bình, và vì mục đích đó, các ông phải chậm lại - hòa bình không đáng ư?”

Ben-Gurion cảm nhận mọi ánh mắ t đang đổ dồ n về mình và các đồ ng sự. Ông bắ t đầ u câu trả lời bằ ng cách bày tỏ sự đánh giá cao đố i với tinh thầ n hòa bình trong phát biểu của Maher và nhấ n mạnh rằ ng người Do Thái không phải là nguyên nhân gây xáo trộn nề n hòa bình ở Palestine. Còn đố i với kháng cáo ngăn chặn việc nhập cư, ông trả lời bằ ng một câu chuyện ngụ ngôn:

Kháng cáo ngăn chặn công việc của chúng tôi đôi khi giố ng như khiế u nại của một gia đình hạnh phúc, may mắ n có nhiề u con và số ng thoải mái, chố ng lại một người phụ nữ sắ p sinh con sau nhiề u năm vô sinh. Khi cô bị hành hạ bởi cơn đau đẻ, những người phụ nữ láng giề ng lập tức quở trách và hét lên: ‘Cô có thể im lặng và đẻ nhanh lên được không, để chúng tôi có thể ngủ trong yên bình!’ Người mẹ không thể dừng lại. Ông có thể giế t đứa trẻ, hoặc giế t người mẹ, nhưng ông sẽ không thể nào yêu cầ u người mẹ ráng nhịn đi.”

Đây là những lời nói rấ t ấ n tượng. Nhưng giọng điệu hòa giải của Ali Maher đã chiế n thắ ng do chính điểm yế u của phái đoàn Do Thái - Chaim Weizmann. “Tôi rấ t vui khi nghe những lời này từ Ali Maher,” chủ tịch Tổ chức Xiôn nói. “Lầ n đầ u tiên, sau hai mươi năm, tôi nghe được những lời đầ y tình bạn và sự tôn trọng từ một người Hồ i giáo. Trên tinh thầ n này, chúng ta có thể nói chuyện. Chúng tôi sẵn sàng chuẩn bị cho một cuộc đàm phán với người Ả-rập Palestine... Palestine có thể tiế p nhận năm mươi hoặc sáu mươi nghìn người mỗi năm. Nế u họ nói với chúng tôi: Chúng ta sẽ thỏa thuận, chậm lại - rồ i chúng ta sẽ tìm được một nề n tảng chung.”

Moshe Sharett kinh hoàng trước những lời của Weizmann: “Tôi tưởng như tóc mình bạc trắ ng. Tôi cảm thấ y một vực thẳm mở ra

https://thuviensach.vn

dưới chân mình.” Nhưng Malcolm MacDonald đã ngay lập tức đáp lại tuyên bố´ này, ngụ ý sự rút lui từ những đại diện chính thức của phái đoàn Do Thái. “Cuộc họp này đã không vô ích,” ông nói. “Cuố´i cùng, chúng ta đã tìm thấ´y tiế´ng nói chung. Có vẻ như nề`n tảng chung là chấ´p thuận sự hạn chế´ nhập cư trong thời gian trước mắ´t.”

Ben-Gurion xen ngang: “Tôi xin lỗi phải phá vỡ niề`m vui này, nhưng tôi không thấ´y bấ´t kỳ ‘mặt bằ`ng chung’ nào. Chúng tôi không đồ`ng ý với bấ´t kỳ sự hạn chế´ nào. Tiế´n sĩ Weizmann ngụ ý sự nhượng bộ lẫn nhau, và mỗi bên đề`u chuẩn bị cho cuộc đàm phán này trên cơ sở cho và nhận. Nhưng không thể bàn bạc gì nữa về` việc tiế´t giảm; đó là một giả định đơn phương.”

Weizmann, sau khi nhận ra sai lầ`m nghiêm trọng của mình, vẫn im lặng. Miễn cưỡng, Malcolm MacDonald nói: “Chúng ta sẽ tiế´p tục thảo luận vào ngày mai.” Nhưng Ben-Gurion không chịu nhượng bộ. “Trong cuộc thảo luận tiế´p theo của chúng ta liệu xem xét việc gia tăng nhập cư có khả thi không?”

“Không.” Malcolm MacDonald giận dữ nói.

“Tại sao không?” Ben-Gurion tiế´p tục.

“Bởi vì trên cơ sở gia tăng, sẽ không có một thỏa thuận nào.”

Ben-Gurion ném bóng trở lại: “Như vậy tôi e rằ`ng trên cơ sở giảm đi cũng sẽ không có một thỏa thuận nào.”

Người Anh đã rấ´t giận dữ với Ben-Gurion vì đã giành lấ´y vị trí của Weizmann, vì vậy đóng lại mọi cánh cửa để đạt được một thỏa thuận như họ mong muố´n. Khi cuộc đàm phán tiế´p tục, Ben-Gurion trở thành đại diện mạnh mẽ nhấ´t của phái đoàn Do Thái. Căng thẳng giữa ông và MacDonald trở nên rấ´t quyế´t liệt, và Moshe

https://thuviensach.vn

Sharett đã viết đầy thán phục rằng Ben-Gurion "đã cứu vãn tình thế, dù ông phải hy sinh bản thân để làm vậy."

Ben-Gurion tham dự cuộc họp không chính thức cuối cùng với Anh, cảm giác như tất cả "kết thúc và đã được quyết định". Ông thấy rõ người Anh sẽ làm bất cứ điều gì họ muốn, dù phải trả giá bằng việc cách ly với người Do Thái. "Kế hoạch phản bội" của Anh như cách Ben-Gurion gọi, được trình đến phái đoàn Do Thái và Ả-rập vào ngày 15 tháng Ba. Chaim Weizmann không tham gia cuộc họp, Ben-Gurion và các cộng sự cũng từ chối xuất hiện. Anh quốc đề xuất thành lập nhà nước Palestine độc lập, và có thể là liên bang về mặt cấu trúc, nhưng không thuộc về Do Thái hay Ả-rập. Hiến pháp được lập thành bởi một hội đồng lập hiến, được bầu hai năm một lần. Nhà nước này sẽ được thành lập trong thời hạn không quá mười năm. Trong năm năm tới, 75.000 người Do Thái được phép nhập cư; sau đó bất kỳ trường hợp nhập cư nào cũng phải được phía Ả-rập phê chuẩn, và các biện pháp nghiêm khắc sẽ được áp dụng đối với người nhập cư bất hợp pháp. Hơn nữa, việc bán đất cho người Do Thái sẽ bị hạn chế nghiêm trọng. Một trong những quy định ám chỉ người Do Thái có thể tiếp tục phát triển lãnh thổ nếu họ đồng ý không thành lập một nhà nước độc lập.

Các đề xuất này đáp ứng phần lớn các yêu cầu của phái đoàn Ả-rập nhưng không phải tất cả, vì việc thành lập một nhà nước độc lập lại chiều theo ý kiến của người Do Thái. Hậu quả là người Ả-rập đã bác bỏ đề xuất này dù là bằng giọng điệu kiềm chế.

Từ quan điểm phục quốc Do Thái, không nghi ngờ gì kế hoạch của người Anh là dự định kết thúc "Ngôi nhà Quốc gia" được đề cập đến trong Tuyên bố Balfour. Ngày công bố các đề xuất này còn có ý nghĩa tượng trưng. Ngày 15 tháng Ba năm 1939, Hitler xâm chiếm những vùng còn lại của Tiệp Khắc. Phần đông nhìn thấy sự

https://thuviensach.vn

tương đô`ng giữa việc Anh từ bỏ Tiệp Khắ´c và sự phản bội của họ đô´i với người Do Thái.

Vào cuô´i buổi tô´i ngày 15 tháng Ba 1939, phái đoàn Do Thái tập hợp trong phòng Ben-Gurion ở khách sạn để thảo luận câ`n phải làm gì với đê` xuâ´t của Anh. Ngày 17 tháng Ba, Weizmann gửi một lá thư ngă´n gọn đê´n MacDonald: "Phái đoàn Do Thái, sau khi xem xét kĩ lưỡng các đê` xuâ´t được đặt ra bởi Chính phủ vương quô´c Anh vào ngày 15 tháng Ba năm 1939 đã râ´t lâ´y làm tiê´c nhưng không thể châ´p nhận những cơ sở thỏa thuận này, và do đó quyê´t định giải tán." Vì thê´ cũng châ´m dứt Hội nghị St James. Lúc đâ`u Ben-Gurion rơi vào một cuộc suy sụp sâu să´c. Tuy nhiên, vài ngày sau, ông tự vực mình dậy. Giữa cơn khủng hoảng, một lâ`n nữa ông tìm thâ´y niê`m tin mãnh liệt trong sức mạnh và tương lai của dân Do Thái. Trong một bức thư gửi các thành viên Ban Lãnh đạo ở Jerusalem, ông phân tích tình hình và không có ý định từ bỏ, "Chúng ta rời khỏi hội nghị ở London khi bị tâ´n công nhưng không bị đánh bại... Lâ`n này, chúng ta đã đưa ra một khái niệm mới, và nó đã hoàn thành nhiệm vụ của nó: sức mạnh của chúng ta ở Palestine. Vương quô´c Anh chưa bao giờ nghe đê´n điê`u này, và, trước những cuộc đàm phán ở London, tôi đoán họ đã không tính đê´n nó. Tôi tin rằ`ng đây chính là điểm chính - nê´u không phải là duy nhâ´t - của sự đổi mới trong việc đàm phán của chúng ta với Anh quô´c. Chính phủ Anh đã phát hiện ra sức mạnh tô`n tại của người Do Thái ở Palestine."

Ngày hôm sau, ông tiê´t lộ quan điểm của mình vê` mục tiêu của cuộc đâ´u tranh phục quô´c Do Thái: "Mục tiêu duy nhâ´t câ`n nhă´m đê´n và chiê´n đâ´u là vì độc lập của người Do Thái ở Palestine, nói cách khác, một nhà nước Do Thái... sau khi Anh tuyên bô´ chă´c chă´n [sẽ] không có tự trị, thì rõ ràng không có cách nào khác ngoài một nhà nước Do Thái."

https://thuviensach.vn

Ngày 17 tháng Năm năm 1939 Chính phủ Anh công bố nghị quyết này trong Sách Trắng. Trong thực tế, Ben-Gurion đã khởi xướng giai đoạn "Phục quốc Do Thái vũ trang" từ nhiều tuần trước. Từ lúc trở về Palestine, ông tập trung hầu hết các hoạt động của mình vào việc chuẩn bị Haganah cho cuộc chiến chống lại chính sách mới của Anh. Ông triệu tập những người đứng đầu Haganah, và đi vào từng chi tiết nhỏ nhất về nhân lực và vũ khí.

Đối với các đồng sự của ông trong Ban Lãnh đạo Xiôn, Ben-Gurion đã trình bày kế hoạch chi tiết cho phong trào bất tuân dân sự và chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chống lại nghị quyết mới. Đối với các đồng sự ở Mapai, ông đề xuất một chiến dịch chống khủng bố (điều mà họ luôn đặc biệt chống lại). Trong cộng đồng người Do Thái, sự hoang mang lẫn kêu gọi các hành động mạnh mẽ hơn ngày càng tăng. Văn phòng Ben-Gurion tràn ngập các đoàn đại biểu đến từ khắp nơi trên đất nước và tất cả các tầng lớp đều kêu gọi sự lãnh đạo kiên quyết và hành động mạnh mẽ chống lại người Anh. Một số đệ trình kế hoạch hoạt động chi tiết và những người khác thậm chí còn đề xuất việc thành lập một chế độ độc tài.

Đầu tháng Sáu, Ben-Gurion được Ban Lãnh đạo Do Thái phê chuẩn để thành lập "Đội phản ứng đặc nhiệm", một tổ chức bí mật "sâu dưới dưới lòng đất" có chức năng chính là phục vụ cho các hoạt động chống lại Anh. Ngoài ra, nó còn tiến hành các hoạt động trả đũa hành động chống khủng bố của Ả-rập và trừng phạt người báo tin trong cộng đồng Do Thái. Ông cũng thay đổi biện pháp đối với việc nhập cư bất hợp pháp. Ngay từ đầu Ben-Gurion đã cương quyết chống lại việc 'nhập lậu' người Do Thái vào Palestine, sợ rằng điều này sẽ gây tổn hại cho hoạt động nhập cư chính thức (giới chức trách bắt buộc phải khấu trừ số lượng nhập cư bất hợp pháp vào hạn ngạch nhập cư chính thức). Tuy nhiên, giờ đây khi Chính phủ Anh phủ nhận quyền nhập cư của người Do Thái, ông đã biến nhập

https://thuviensach.vn

cư bấ t hợp pháp thành biểu tượng của chiế n dịch phục quố c Do Thái. Ông coi nó là một vũ khí chính trị sơ cấ p. Ông đề xuấ t kế hoạch 1.000 người nhập cư mỗi tuầ n, và theo sau mỗi trường hợp người nhập cư bị trục xuấ t là các cuộc biểu tình, chố ng đố i và gây rố i - những sự kiện có "giá trị tin tức" cho giới báo chí. Ông cũng khởi xướng chương trình đưa tàu chở người nhập cư vào bờ biển Palestine bằ ng vũ lực và những người nhập cư lên bờ sẽ được bảo vệ bởi những người Haganah có vũ trang. Ông không ngầ n ngại trước nguy cơ đụng độ vũ trang với người Anh. Mà ngược lại, ông tin rằ ng theo cách này người Do Thái mới chứng minh được quyề n nhập cư của mình và sẵn sàng đấ u tranh cho quyề n lợi đó. Hơn nữa, cuộc đố i đầ u vũ trang với người Anh sẽ khơi dậy tiế ng vang lớn khắ p thế giới. Khi vẫn còn ở London vào cuố i Hội nghị St James, Ben-Gurion hỏi một chính trị gia cao cấ p của Anh: "Điề u gì sẽ xảy ra nế u chúng tôi dùng vũ lực để mang người nhập cư vào? Chúng tôi có bị tấ n công không?" Quan chức người Anh trả lời: "Một Chính phủ nã đạn vào dân tị nạn Do Thái nhập cư vào Palestine sẽ không tồ n tại nổi một tuầ n."

Tuy nhiên lần này, Ben-Gurion đã đi quá xa. Nhiề u đồ ng sự của ông vẫn chưa kịp điề u chỉnh để thích nghi với sự thay đổi quá lớn trong chính sách của Ben-Gurion đố i với Anh. Dù sao, trong suố t hai mươi năm họ cũng đã ủng hộ liên minh với người Anh, và khá miễn cưỡng trong việc khởi động vũ trang có thể dẫn đế n thiệt hại nặng nề về sinh mạng. Sự bấ t đồ ng trong Ban Lãnh đạo Do Thái thật sự bùng nổ trong tình huố ng Colorado, với 380 người nhập cư bấ t hợp pháp trên tàu. Ben-Gurion yêu cầ u chuyế n tàu được dẫn vào cập bế n ở Tel Aviv, và những người nhập cư sẽ được đưa lên bờ với sự giúp đỡ của nhóm Haganah. Ban Lãnh đạo Do Thái tỏ ra do dự và phản đố i kế hoạch này. Nhưng Ben-Gurion không nhượng bộ. Ông nêu lên vấ n đề trước Ủy ban Trung ương Mapai nhưng đa số cũng bỏ phiế u chố ng lại ông. Tức giận, ông tuyên bố nế u đề

https://thuviensach.vn

nghị của mình không được chấp nhận, ông sẽ từ chức. Trong khi đó, người Anh đã chặn chuyến tàu bên ngoài lãnh hải Palestine và đưa nó vào Haifa. Ben-Gurion đề nghị cưỡng chế cảng này bằng vũ lực, để giúp những người nhập cư lên bờ. Khi đề xuất cũng bị Ban Lãnh đạo Xiôn và các đồng sự bác bỏ, ông đã không tiếp tục đấu tranh. Ý tưởng thực hiện việc nhập cư bất hợp pháp bằng vũ trang bị ngưng lại.

Vào cuối tháng Tám năm 1939, Hội nghị Xiôn lần thứ 21 được triệu tập tại Geneva trong bóng tối của Sách Trắng và cuộc khủng hoảng quốc tế ngày càng xấu đi. Trong khi hội nghị diễn ra, tin tức về hiệp ước Molotov-Ribbentrop giữa Liên Xô và Đức Quốc Xã được gửi đến. Trong bài phát biểu tiên tri về "bóng tối" sẽ bao phủ xuống thế giới, Weizmann rút khỏi đoàn đại biểu hội nghị. Ông đã không ngờ đó là lần cuối cùng ông được nhìn thấy nhiều người trong số họ.

Khi Ben-Gurion trên đường trở về Palestine bằng tàu, ông nhận được tin Đức đã xâm lược Ba Lan. Đó là ngày 1 tháng Chín năm 1939, Thế chiến II đã nổ ra. Ngay khi về lại Palestine, ông triệu tập Yitzhak Sadeh, một trong những chỉ huy cấp cao của Haganah để thông báo việc giải tán Đội hành động đặc nhiệm. Thời đại của "Chủ nghĩa Xiôn quân sự" đã chính thức bắt đầu. Nhưng trước khi chiến đấu vì một nhà nước riêng, người Do Thái phải đấu tranh bảo vệ sự sinh tồn của mình. Ben-Gurion là người đã đưa ra khẩu hiệu dẫn dắt nhân dân qua sáu năm khổ đau cay đắng: "Chúng ta phải giúp người Anh trong cuộc chiến của họ [chống lại Hitler] như thể chưa hề có nghị định nào, và chúng ta phải chống lại nghị định này như thể không hề có chiến tranh!"

https://thuviensach.vn

Chương 07. Những năm tháng chiến tranh

Vào ngày 3 tháng Chín năm 1939, hai ngày sau khi những đạo quân của Hitler xâm chiếm Ba Lan, tàu của Ben-Gurion hạ neo tại cảng Jaffa. Năm ngày sau, khi triệu tập những viên chỉ huy Haganah, ông đã được chuẩn bị để trình bày sơ lược về "những mục đích của chiến tranh" của mình: "Cuộc Thế chiến 1914-1918 đã mang đến cho chúng ta Tuyên bố Balfour," ông ta tuyên bố. "Lần này, chúng ta phải đưa ra một bản tuyên bố của người Do Thái." Điều này dẫn ông đến mục tiêu thứ hai của mình: "Việc thành lập một đội quân Do Thái, ưu tiên hàng đầu và tiên quyết trong đất nước này và cho đất nước này."

Ben-Gurion dần nhận ra những tiên liệu về chiến tranh sẽ không dẫn đến việc đình chỉ Sách Trắng và nối lại tình hữu nghị giữa nước Anh và phong trào người Xiôn, như ông đã hy vọng. Nước Anh bắt bớ những người Do Thái tàng trữ vũ khí và thực hiện những sự trừng phạt nghiêm khắc đối với họ. Nhưng bàn tay cứng rắn của nước Anh là bằng chứng không chỉ về vấn đề vũ khí và tự vệ nữa. Trong khung cảnh của một "Cuộc chiến Giả tạo" đã lan rộng vào mùa đông những năm 1939-1940, nước Anh đã quay lại "công việc như mọi khi". Và công việc đó bao gồm thực hiện từng phần của Sách Trắng theo hướng chống lại điều quan trọng nhất của phong trào người Xiôn: dàn xếp Vùng đất Israel.

Vào ngày 28 tháng Hai, nước Anh cho xuất bản Các Quy tắc Đất đai rất cứng rắn, một bản án bóp nghẹt người Do Thái. Họ chia đất nước ra thành ba khu vực. Trong Khu vực A, bao gồm 65 phần trăm đất nước, việc chuyển đổi đất đai chỉ được cho phép giữa những người Ả-rập; trong Khu vực B (30 phần trăm đất nước), những cuộc mua bán đất đai của người Do Thái đều bị cấm, trừ

https://thuviensach.vn

những trường hợp đặc biệt. “Khu vực tự do” dành cho việc mua bán đất đai của người Do Thái bị giới hạn trong Thung lũng Sharon và vùng đồng bằng ven biển phía bắc và những bất động sản thành phố. Ba mươi hai năm sau Tuyên bố Balfour, quyền mua bán đất đai của người Do Thái bị bó hẹp trong một “Cuộc dàn xếp vùng Pale” bao gồm 5 phần trăm phần đất phía Tây Palestine!

Cộng đồng Do Thái đã vô cùng giận dữ, và một lần nữa Ben-Gurion lại bước ra như một vị lãnh đạo của “Chủ nghĩa Xiôn quân sự”. Ngay sau ngày xuất bản Các Quy tắc Đất đai, ông đã đệ đơn từ chức vị trí thành viên của Ban Lãnh đạo Do Thái. Làm như vậy, ông có ý định công bố việc từ bỏ những trách nhiệm chính thức để cống hiến toàn bộ con người cho việc đấu tranh vũ trang chống lại sự thống trị bắt buộc. Ông cũng có được sự cho phép của Ban Lãnh đạo Xiôn thực hiện một chiến dịch phản đối dưới dạng những cuộc biểu tình quân sự chống lại Chính quyền ủy trị. Chiến dịch này mở ra vào ngày 29 tháng Hai bằng một cuộc tổng đình công và những cuộc đụng độ lớn trong các thị trấn và những khu định cư. Hết ngày này đến ngày khác, các cuộc đụng độ bạo lực nổ ra và cảnh sát đã dùng vũ lực để giải tán chúng, làm bị thương và bắt giữ hàng tá thành viên Haganah. Chiến dịch lên đến đỉnh điểm vào ngày 5 tháng Ba, khi bộ tư lệnh Haganah thực hiện một cuộc biểu tình đặc biệt hiếu chiến chống lại cảnh sát Anh. Các đơn vị Haganah đã chuẩn bị những chướng ngại vật để chặn đường lui, thu gom đinh và mảnh thủy tinh để đâm thủng lốp xe của các phương tiện giao thông của cảnh sát, que để đập vỡ đèn đường, và các loại gậy gộc cũng như những quả đấm thép dành cho những trận đánh giáp lá cà trên diện rộng. Một số nhóm đã qua tuyển chọn được trang bị vũ khí, phòng trường hợp cảnh sát có thể khai hỏa. Thêm vào đó, một đơn vị đặc biệt có nhiệm vụ thâm nhập vào các trụ sở cảnh sát vào ban đêm và đốt cháy các ga-ra và phương tiện đi lại.

https://thuviensach.vn

Nhưng bản tính ôn hòa của cộng đồ`ng người Do Thái – đặc biệt là tầ`ng lớp trung lưu – đã bị khuấ´t phục bởi khát khao có được những kế´t quả khả thi. Bộ tư lệnh Tel Aviv của Haganah đã cử hai đặc phái viên cầ`u xin Ben-Gurion dừng các cuộc biểu tình lại, thứ đã mang tới "thảm họa" cho thành phố´. Ông đứng đón những đặc phái viên này, và theo như lời kể lại của một người chứng kiế´n:

"Ông cụ đã gào thét với họ như một trận phun trào nham thạch vậy, mắ´ng nhiế´c họ vì sự nhút nhát và hiểu biế´t lầ`m lạc của họ về` tình hình chính trị. Ông sôi sùng sục vì giận dữ và kế´t luận bằ`ng việc tuyên bố´ rằ`ng Ban Lãnh đạo Xiôn... chỉ phải chịu trách nhiệm cho việc thực thi những chính sách chính trị, còn việc nghe lời hay từ bỏ là tùy Haganah... Bị mấ´t mặt, hai người đặc phái viên đã rời khỏi căn phòng của Ben-Gurion... nhưng ông vẫn tiế´p tục gào thét."

Cùng lúc đó, một số´ công dân nổi bật của Tel Aviv đã tiế´p cận giới chức của người Xiôn ở Jerusalem và gây ra những áp lực nặng nề` để những cuộc biểu tình vũ trang phải được bãi bỏ, lo ngại rằ`ng chúng khiế´n cho "hàng trăm người chế´t và hàng nghìn người bị thương". Dưới sức ép đó, những cuộc biểu tình đã thực sự bị đình chỉ.

Chính sách của cuộc đấ´u tranh bạo lực đã dẫn tới sự phân cực rõ nét trong giới lãnh đạo của cộng đồ`ng Do Thái. Nhiề`u người đã sợ hãi những hậu quả của việc đố´i đầ`u với nước Anh, nhưng cũng có một số´ người thực sự tin tưởng rằ`ng "việc tấ´n công nước Anh sẽ giúp cho Hitler". Ben-Gurion nhận thấ´y mình bị cô lập trong Ban Lãnh đạo Do Thái. Khi rõ ràng là phầ`n lớn các cơ quan lãnh đạo Xiôn đã không ủng hộ chính sách ông đưa ra, và ông quyế´t định từ chức.

Ban Lãnh đạo Do Thái đã từ chố´i đơn từ chức của ông bởi đa số´, và Berl Katznelson đã mạnh mẽ thúc giục ông nên rút lại nó. Nhưng Ben-Gurion đã không cho các đồ`ng nghiệp của mình một câu trả lời

https://thuviensach.vn

rõ ràng, và bất ngờ, ông quyết định đến Anh và Mỹ. Vào ngày 1 tháng Năm, một chiếc thủy phi cơ đã đưa ông đến nước Anh, và ông chỉ quay lại Palestine mười tháng sau.

Một ngày sau khi đến London, Ben-Gurion đã tham dự một cuộc hội thảo tại các văn phòng Xiôn. Một lần nữa, ông đệ trình những đề xuất kiến thiết xã hội mạnh mẽ của mình; và một lần nữa chúng bị từ chối. Nhưng những sự kiện thế giới đã tham gia dàn xếp xung đột trong Phong trào Xiôn bằng cách khiến cho Ben-Gurion xem xét lại vị trí của mình. Những đội quân của Hitler, vài tuần trước đã xâm lược Đan Mạch và Na-uy, giờ đây đã tấn công các quốc gia của Vùng đồng bằng Scotland. Vào ngày 13 tháng Năm, Đức bắt đầu chiến dịch vũ trang mạnh mẽ tấn công nước Pháp, chiến dịch này đã sụp đổ như một ngôi nhà được dựng lên bởi những lá bài vậy. London đột nhiên trở thành tiền tuyến. Nước Ý tham chiến, và Trung Đông cũng bắt đầu rực cháy. "Cuộc chiến chống lại Hitler như thể không có một cuốn Sách Trắng nào" giờ đây trở thành nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu. Chính bản thân Ben-Gurion đã công nhận rằng giờ đây những sự kiện quốc tế đã đặt "Chủ nghĩa Xiôn quân sự" xuống dưới đáy của cán cân.

Cùng với việc xung đột lan rộng, Chính phủ Anh gục ngã, và vào ngày 10 tháng Năm, Vua George VI triệu tập Winston Churchill để hình thành Nội các. Sự thiết lập Chính phủ mới và sự xuống cấp thảm hại của tình hình quân sự cuối cùng cũng thuyết phục được Ben-Gurion rút lại việc từ chức của mình. Churchill là người nhiệt tình ủng hộ cho lý tưởng của người Xiôn và mạnh mẽ phản đối Sách Trắng năm 1939. Bên trong Chính phủ và Nội các chiến tranh nhỏ hơn, đã xuất hiện một số bằng hữu thẳng thắn khác của Phong trào Xiôn. Nhưng Ben-Gurion đã không đặt niềm hy vọng lớn lao cho lắm rằng nước Anh sẽ thay đổi thái độ của mình đối với Chủ nghĩa Xiôn. Ông cũng không tin Sách Trắng sẽ bị bãi bỏ. Ông hiểu

https://thuviensach.vn

rằng cùng với việc chiến tranh đang lên cao như vậy, nước Anh sẽ nỗ lực duy trì sự thống nhất trong đế chế của nó và sẽ không mạo hiểm khiến cho hàng triệu người Ả-rập và người Hồi Giáo cảm thấy bị cô lập vì thủ tiêu Sách Trắng.

Mùa hè năm 1940 mà Ben-Gurion trải qua ở London, đã để lại dấu ấn sâu sắc và rõ nét trong ký ức của ông. Ông đã chứng kiến sức chịu đựng tuyệt vời của người Anh dưới những cuộc oanh tạc nghiền nát từ trên không, và trận chiến đó đã gợi lên những cảm xúc rất mạnh mẽ. Trong những năm sau này, khi Ben-Gurion lãnh đạo Nhà nước Israel mới khai sinh trong Cuộc chiến Độc lập, ông không ngừng nhắc đến chủ nghĩa anh hùng của người Anh trong suốt cuộc oanh tạc và đưa ra khích lệ từ ví dụ đó. "Ở Tel Aviv, vào tháng Năm năm 1948, trong khi cân nhắc những rủi ro và cơ hội của việc tuyên bố độc lập, tôi đã nhớ lại những người đàn ông và phụ nữ ở London trong suốt cuộc oanh tạc đó. Và tôi đã tự nhủ: 'Tôi đã được nhìn thấy một con người có khả năng đạt được điều gì trong thời khắc thử thách tột độ. Tôi đã được nhìn thấy tinh thần của họ rung động bởi sự cao thượng ... Đây là điều mà người dân Do Thái có thể làm được.' Chúng ta đã làm được điều đó."

Cũng trong lúc đang ở London, Ben-Gurion đã lần đầu tiên thể hiện sự kính trọng suốt đời của mình dành cho Winston Churchill. "Ông ta là người độc nhất vô nhị," Ben-Gurion viết, và thêm vào đó:

"Điều ông ấy đã làm vào năm 1940 là một kỳ công hiếm hoi trong lịch sử; ông ấy đã nâng một quốc gia lên khỏi hố sâu của sự bẽ mặt và bại trận, từ từ thấm nhuần trong họ một tinh thần vững vàng trước những thế lực đáng gờm, và cuối cùng đã khuấy động những nỗ lực của họ để đảm bảo thắng lợi. Ông ta làm được điều này nhờ vào sự kết hợp độc đáo các phẩm chất của mình – khả năng lãnh đạo đầy thu hút, tài hùng biện mạnh mẽ, lòng dũng cảm

https://thuviensach.vn

đầy sức lan tỏa... một sự am hiểu lịch sử sâu sắc và niềm tin không thể lay chuyển được đối với số phận những người dân... Tôi cho rằng... nếu không phải nhờ Churchill, nước Anh có lẽ đã thất bại... Lịch sử có lẽ đã rất khác nếu đã không có Churchill."

Ben-Gurion dành năm tháng ở London để chuẩn bị chiến đấu, và dồn hầu hết năng lượng của mình cho chiến dịch thiết lập một quân đội Do Thái. Vào đầu tháng Chín, Weizman đã gặp Churchill và người sau này là Bộ trưởng Bộ quốc phòng, Anthony Eden, và nhận được những đảm bảo cụ thể về việc thiết lập một đơn vị quân đội Do Thái ở Palestine. Với thành công ở mức đó, vào ngày 21 tháng Chín, Ben-Gurion sang Mỹ. Ông đến New York vào đầu tháng Mười năm 1940 và nhận ra rằng các nhà lãnh đạo người Mỹ gốc Do Thái, đứng đầu là Thẩm phán Pháp viện Tối cao Brandeis, đã do dự khi tiếp nhận bất cứ sự phản đối nào chống lại Sách Trắng bởi sự đồng tình của họ dành cho người Anh đối với cuộc đấu tranh định mệnh của họ chống lại Hitler.

Trong suốt thời gian ba tháng rưỡi ở lại Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ của mình, Ben-Gurion đã không thành công trong việc thay đổi thái độ này, cho dù có được sự ủng hộ từ hai lãnh đạo người Xiôn – Tiến sĩ Nahum Goldmann và Đức cha Do Thái giáo chủ chiến đầy nhiệt huyết, Abba Hillel Silver. Vào giữa tháng Giêng năm 1941, khi Ben-Gurion rời New York để quay về Palestine, ông đã tiết lộ một chút sự thất vọng của mình trong một bức thư gửi tới Bà Tamar de-Sola-Poole, chủ tịch của Hadassah:

"Tôi sẽ không phủ nhận cảm giác đau đớn mà cộng đồng Do Thái ở Mỹ đã thức tỉnh trong tôi. Ngay cả trong cộng đồng những người Xiôn, tôi cũng không tìm thấy những hiểu biết thỏa đáng về tính nghiêm trọng của thời khắc tuyệt vọng và bi thương này trong lịch sử Israel. Số phận hàng triệu người thân của họ ở châu Âu liên quan tới cộng đồng Do Thái ở Mỹ lại thua kém số phận của nước Anh ảnh

https://thuviensach.vn

hưởng tới người dân Mỹ ư? Palestine lại ít thân thiết với năm triệu người Do Thái ở Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ hơn nước Anh đối với 130 triệu người dân nước Mỹ sao?... Tôi e rằng những người Xiôn ở Mỹ chưa thực sự nắm rõ được đầy đủ trách nhiệm lớn lao và nặng nề mà lịch sử đã đặt lên vai họ trong thời khắc định mệnh hiện nay."

Cùng với lời nhắn buồn bã đó, Ben-Gurion đã bắt đầu hành trình của mình tới Palestine trong suốt mùa đông bị chiến tranh tàn phá năm 1941. Chuyến đi kéo dài hàng tháng trời đó đã trở thành một cuộc thám hiểm thú vị, trong đó nhà lãnh đạo người Xiôn năm mươi lăm tuổi này đã du hành gần hết địa cầu. Do sự nguy hiểm của những tàu ngầm dưới biển Atlantic, ông đã đi trên một chiếc Clipper từ Đông sang Tây: San Francisco, Honolulu, New Zealand, Australia, Indonesia, Singapore, Siam, Calcutta, Karachi, Basra và Biển Galilee. Vào ngày 13 tháng Hai năm 1941, khi chiếc thủy phi cơ nặng nề đáp xuống biển Galilee, Ben-Gurion xuất hiện trước mặt những đồng nghiệp của mình (những người đã không nhìn thấy ông ta suốt mười tháng trời) với một chương trình chính trị mới rất táo bạo. Chương trình đó về cơ bản đã được chính ông thiết lập vào tháng Năm năm 1940, nhưng nó đã được tóm tắt ngắn gọn trong bức thư mà ông đã viết trước khi rời khỏi nước Mỹ:

"Điều cốt yếu là tạo ra nỗ lực cao nhất trong suốt cuộc chiến tranh và ngay lập tức sau đó để tìm ra một giải pháp đầy đủ và nền tảng đối với vấn đề người Do Thái, bằng cách di chuyển hàng triệu người Do Thái đến Palestine và thiết lập họ thành một Cộng đồng Thịnh vượng Do Thái, một thành viên bình đẳng của đại gia đình các quốc gia sẽ được thiết lập sau cuộc chiến tranh."

Ý tưởng mới của Ben-Gurion là thành quả của rất nhiều tháng suy nghĩ. Ông đã nắm chắc một sự thực là cuộc chiến đã tạo ra một tình huống cách mạng mà sẽ phá hủy trật tự thế giới và thiết

https://thuviensach.vn

lập một trật tự khác, giô´ng như đã xảy ra trong Thê´ chiê´n I. Từ góc nhìn của những người dân Do Thái, việc tái thiê´t thê´ giới này phải dẫn đê´n việc tạo ra một đâ´t nước Do Thái. Vì thê´, Ben-Gurion đã ủng hộ sự thành lập lực lượng quân đội để có thể đóng vai trò chủ động trong cuộc chiê´n tranh, và giai đoạn kê´t thúc của cuộc chiê´n tranh thê´ giới, sẽ đủ khả năng, nê´u cà`n thiê´t, chê´ ngự Palestine. Ông cũng đi đê´n kê´t luận rà`ng vào thời điểm cuộc chiê´n tranh này chấ´m dứt, nước Anh sẽ không còn là một quyê`n lực tô´i thượng như nó đã từng trước đây nữa. Vì thê´ những người dân Do Thái phải tìm kiê´m người bảo hộ mới. Ông cũng tin rà`ng sức mạnh và sự lãnh đạo trọng tâm trong thê´ giới tự do đó sẽ sớm chuyển từ London sang Washington, và Mỹ sẽ bước ra như một cường quô´c dẫn đâ`u thê´ giới hậu chiê´n. Vì thê´ tung ra một chiê´n dịch tuyên truyê`n trên diện rộng vào những trung tâm đâ`u não của chính quyê`n Mỹ là vô cùng quan trọng. Thêm vào đó, khi cộng đô`ng Do Thái châu Âu – cái nôi truyê`n thô´ng của Chủ nghĩa Xiôn và đô`n lũy của phong trào tuổi trẻ tiên phong – đã bị că´t đứt và buộc phải im lặng bởi lực lượng chiê´m đóng Phát-xít, cộng đô`ng Do Thái ở Mỹ, giờ đây đã hiện ra như một trung tâm của cộng đô`ng Do Thái thê´ giới, cà`n phải được kích động để ủng hộ những mục tiêu của Chủ nghĩa Xiôn.

Với hai mục tiêu này trong tâm trí, vào ngày 22 tháng Sáu năm 1941, một lâ`n nữa Ben-Gurion lại bă´t đâ`u chuyê´n đi tới Mỹ, đâ`u tiên là bay đê´n London để làm quen với vị Thư ký Thuộc địa mới, Thị trưởng Moyne. Cuộc gặp gỡ Moyne là một nỗi thâ´t vọng cay đă´ng. Palestine đã không thể cung câ´p giải pháp cho vâ´n đê` Do Thái, ông ta tuyên bô´ như vậy, bởi lẽ nó là một quô´c gia quá bé nhỏ.

“Ông có thể să´p xê´p bao nhiêu người Do Thái vào Palestine?”

“Cái đó còn tùy vào loại hình chê´ độ của nó,” Ben-Gurion trả lời. “Nê´u một chê´ độ khao khát việc să´p xê´p và nhập cư người Do Thái xuâ´t hiện, thì có thể să´p xê´p được hàng triệu người.”

https://thuviensach.vn

“Hàng triệu ư?” Moyne băn khoăn. “Bao nhiêu triệu?”

“Sẽ khả thi, trong khoảng thời gian ngắn, để sắp xếp được cho ba triệu người Do Thái.”

“Sau chiến tranh, sẽ không khả thi khi phải chờ nhiều năm đâu,” Moyne nhận xét. “Hàng triệu người Do Thái đang bị bứt khỏi cội rễ và bị hủy hoại, và việc tìm ra giải pháp một cách nhanh chóng và trên phạm vi rộng là vô cùng thiết yếu.” Giải pháp của Moyne: “Để thiết lập một quốc gia Do Thái ở Tây Âu. Đế chế của Hitler cần phải bị phá hủy, chúng ta sẽ đuổi lũ người Đức ra khỏi Đông Phổ, sắp xếp ổn thỏa cho những người Do Thái, và thiết lập một đất nước Do Thái ở đó.”

Ben-Gurion choáng váng. “Tôi tin vào thắng lợi của các ông,” ông nói, “và các ông có thể làm bất cứ điều gì các ông muốn đối với lũ người Đức. Ông có thể đưa bọn Đức ra khỏi Đông Phổ bằng những khẩu súng máy – nhưng kể cả với những khẩu súng máy, ông cũng không thể nào đưa những đám đông người Do Thái đến Đông Phổ được. Vùng đất của người Do Thái là Palestine.”

Một sự thất vọng xa hơn đang chờ đợi các nhà lãnh đạo người Xiôn liên quan đến sư đoàn Do Thái bên trong đội quân của Anh. Lời hứa của Churchill với Weizman về việc thiết lập một sư đoàn như vậy đã treo lơ lửng suốt cả năm vừa qua, và Anthony Eden, thậm chí đã đồng ý rằng sư đoàn ấy sẽ phục vụ ở khu vực Trung Đông. Trong tháng Mười hai năm 1940, một chỉ huy của sư đoàn đã được chỉ định và những bước chuẩn bị thực tế đã được khởi động. Tuy nhiên, kế hoạch đó đã làm dấy lên những lời phản đối đáng cân nhắc trong Bộ Thuộc địa giữa việc xác định vị thế chính trị và quân sự của Anh ở Trung Đông, những người đã cảnh báo về những phản ứng cực đoan từ phía Ả-rập. Khi Thị trưởng Moyne và Tướng Wavell tham gia vào phe phản đối, Churchill bị ép phải lui. Kế hoạch bị đình chỉ,

https://thuviensach.vn

nhưng Weizmann không được báo cho biết bất cứ điều gì. Trong vài tháng, Chính phủ Anh đã lừa dối các vị lãnh đạo người Xiôn với cái cớ là việc hình thành sư đoàn đó bị đình lại do sự thiếu thốn trang thiết bị. Chỉ đến ngày 15 tháng Mười, sau khi Weizmann gia tăng sức ép của mình lên Thị trưởng Moyne, thì Chính phủ Anh mới thông báo chính thức với ông ta là kế hoạch đó đã bị hủy bỏ. Ngay trong ngày tiếp theo, Ben-Gurion đã rời khỏi London với một sự thất vọng tràn trề, và vào ngày 21 tháng Mười một, ông đã đến nước Mỹ.

Nếu thực sự muốn đánh dấu một ngày chính xác cho sự khởi đầu của kỉ nguyên Ben-Gurion trong Chủ nghĩa Xiôn, thì nó sẽ là buổi tối mùa thu năm 1941, khi Ben-Gurion cập cảng New York. Cuộc tấn công mà ông nhắm tới cộng đồng Do Thái của Mỹ có sự tương đồng rất nổi bật với cuộc tấn công dữ dội của ông tại Đông Âu trong chiến dịch bầu cử năm 1933. Ông đến Mỹ sau khi chương trình chính trị có được sự đồng ý không dứt khoát của những đồng nghiệp ở London, những người đang tập trung sự quan tâm vào đấu trường chính trị ở Anh; và ông đã giải phóng bản thân khỏi hình ảnh nổi trội và sự bảo trợ ôn hòa của Weizmann. Giờ thì mọi thứ đều trở nên rõ ràng với ông: ông sẽ sử dụng nguồn sức mạnh lớn nhất thế giới – và, trên tất cả, những cộng đồng lớn người Do Thái đang sinh sống ở đó – vì một cuộc viễn chinh với mục đích trọng tâm là việc thiết lập một đất nước Do Thái.

Tại New York, Ben-Gurion đã gặp một hội đồng chung của những người Xiôn và phi-Xiôn mà ông đã trình bày với họ bản dự thảo đầu tiên của kế hoạch của ông. Vấn đề trọng tâm của phân đoạn liên quan tới "thời bình", là về việc "cấu thành Palestine như một Cộng đồng Thịnh Vượng Chung Do Thái, vì quyền lợi của việc thu xếp cuộc sống tại Palestine cho những người Do Thái sẽ mong muốn hoặc cần được di cư sau chiến tranh." Từng điểm một, ông đã thành

https://thuviensach.vn

công trong việc có được sự ủng hộ của những tổ chức người Xiôn lớn hơn. Để thay đổi cách nhìn của những vị lãnh đạo người Xiôn không yên tâm, Ben-Gurion đã bắt đầu vận động những vị quan chức Chính phủ bỏ phiếu. Trong khoảng thời gian ngắn sống ở Washington, nơi mà, với sự giúp đỡ của Thẩm phán Pháp viện Felix Frankfurter, ông đã nỗ lực tổ chức một chiến dịch tuyên truyền trong các nhóm chức Chính phủ.

Khi mùa xuân đến, bức tranh đó đã trở nên rất đáng khích lệ. Chương trình chính trị của Ben-Gurion đã đón nhận sự ủng hộ của hầu hết các tổ chức người Xiôn ở Mỹ. Việc đón nhận nó được tạo điều kiện bởi một bài viết của Weizmann được đăng trong ấn bản tháng 1 của tờ Foreign Affairs, kêu gọi thiết lập một Cộng đồng Thịnh Vượng Chung ở Palestine sau chiến tranh. Chính bản thân Weizmann đã đến New York vào giữa tháng Tư. Vào thời điểm đó, các nhà lãnh đạo người Xiôn của Mỹ, dẫn đầu là Nahum Goldmann và Meyer Weisgal, đang tổ chức một cuộc hội thảo quốc gia của những người Xiôn ở Mỹ. Ben-Gurion coi cuộc hội thảo đó là nền móng được mong đợi từ lâu mà từ đó ông có thể trình bày chương trình chính trị của mình.

Vì lẽ đó, Khách sạn Biltmore đã được đi vào lịch sử Do Thái. Từ ngày 9 và 11 tháng Năm năm 1942, 603 vị đại biểu của cuộc hội thảo đã hội họp tại tòa khách sạn cũ ở góc Đại lộ Madison và Phố 43 ở New York. Tầm quan trọng của giải pháp được đón nhận bởi hội nghị đó đã vượt xa tầm quan trọng của những quyết định được đón nhận bởi bất cứ một Hội nghị nào của người Xiôn kể từ khi Herzl thành lập Phong trào Xiôn ở Basel. Ba phân đoạn chủ yếu của nó đã nêu ra được những nhu cầu của người Xiôn sau khi đã giành được thắng lợi:

(1) Cửa ngõ vào Palestine sẽ được mở ra cho việc nhập cư của người Do Thái. (2) Cơ quan Do Thái sẽ được phép điều hành việc nhập cư

https://thuviensach.vn

vào Palestine và phục hồ`i tình trạng hoang phê´ của nó, bao gồ`m cả phát triển những khu vực không có dân cư và bị bỏ hoang. (3) Palestine sẽ được thiê´t lập như một Cộng đồ`ng Thịnh Vượng Do Thái, là một phầ`n trong cấ´u trúc của một thê´ giới dân chủ mới.

Hội nghị Biltmore đã phá vỡ điề`u kiêng kỵ bị thầ`n thánh hóa lớn nhấ´t của Chủ nghĩa Xiôn. Lầ`n đầ`u tiên, sau hàng thập kỷ lẩn tránh, Chủ nghĩa Xiôn đã tuyên bô´ "mục đích cuố´i cùng" của nó, một đấ´t nước Do Thái trong lòng Palestine.

Điề`u vẫn còn nghi ngờ là, liệu đa sô´ các đại biểu của hội nghị có thể hiểu chỉ với vài câu nói ngắ´n ngủi, họ đã từ bỏ chính sách truyề`n thố´ng của người Xiôn về` sự ôn hòa và thay thê´ nó bằ`ng cách tiế´p cận chủ chiế´n, kích động xã hội hóa gồ`m hàm ý sự xung đột chắ´c chắ´n với nước Anh chưa. Cũng như họ liệu có thực sự hiểu được giải pháp đó cũng đồ`ng nghĩa với việc quay lưng lại với các chính sách của Tiế´n sĩ Weizmann và tiế´p nhận con đường đầ`y chông gai do Ben-Gurion đưa ra. Thật khó tin rằ`ng giải pháp đó có thể đã được thông qua với sự dễ dàng đế´n vậy nế´u như các đại biểu – những người đã đồ`ng lòng ủng hộ nó – nắ´m bắ´t được ý nghĩa thực sự của nó.

Việc tiế´p nhận Chương trình Biltmore cũng đánh dấ´u sự khởi đầ`u của việc chuyển đổi lãnh đạo của người Xiôn. Weizmann và Ben-Gurion nhìn nhận Chương trình Biltmore theo những cách hoàn toàn khác nhau. "Tôi muố´n có một lời về` Tuyên bô´ Biltmore, về` sự â`m ĩ của nó được tạo ra bởi Ben-Gurion," Weizmann đã viế´t một cách châm biế´m vài tháng sau cuộc hội thảo đó:

"Nó đã trở thành... Mười điề`u Răn mới... hoặc đương nhiên, nó là một chương trình Basel mới... thực ra nó chả là gì trong sô´ đó cả. Tuyên bô´ Biltmore chỉ là một giải pháp, giố´ng như một trăm lẻ một giải pháp thông thường khác vẫn bị bỏ qua trong những cuộc hội họp

https://thuviensach.vn

lớn ở quốc gia này hay bất kỳ quốc gia nào khác. Nó đã thể hiện, theo những quy tắc trang trọng ở mức độ nào đó, những điểm chính yếu như đã được chỉ ra trong bài viết của tôi trên tờ Foreign Affairs. Nhưng Ben-Gurion, sau tám, chín tháng ở lại đây, đã hoàn toàn không có thành tựu nào để thể hiện cả, nên ông ta đã dính chặt lấy giải pháp Biltmore, ít nhiều chuyển tải ý tưởng rằng đó là sự thắng lợi của chính sách của ông ta, như để chống lại công thức ôn hòa của tôi đối với những mục đích tương tự, và ông ta đã tiêm nhiễm vào nó toàn bộ cách nhìn cực đoan của bản thân mình."

Để phản bác lại, Ben-Gurion đã viết: "Tôi không chút nghi ngờ nào rằng chương trình này sẽ thay thế chương trình đã được đón nhận ở Basel bốn mươi lăm năm trước, và, sau chiến tranh, sẽ trở thành mục tiêu của người Do Thái."

Thái độ khác biệt của họ đối với Chương trình Biltmore là triệu chứng của những bất đồng về nguyên tắc đã âm ỉ từ lâu. Nguồn gốc căng thẳng giữa họ nằm ở sự thất bại của Weizmann trong việc hiểu được hai sự kiện trọng đại xảy ra năm 1939 mà hậu quả của điều đó thay đổi chính sách trước đây của ông. Sự kiện đầu tiên là việc nước Anh rút lại sự ủng hộ của mình dành cho Chủ nghĩa Xiôn. Sự kiện thứ hai là bùng nổ đột ngột của cuộc thế chiến. Nhờ việc hiểu được hai diễn biến lớn này, Ben-Gurion đã tiếp nhận những kết luận có ảnh hưởng sâu rộng và chính sách mới. Vậy mà thậm chí là sau cuộc Hội nghị St James và vấn đề Sách Trắng, sự kiện Các Quy tắc về Đất đai và đình chỉ kế hoạch quân đoàn Do Thái, Weizmann vẫn tiếp tục trung thành với chính sách của ông trong việc thương lượng với nước Anh, và chính sách ngoại giao hậu trường. Ông đã bị phản đối mãnh liệt đến mức cực đoan, và việc nghiêng về phía chính sách bạo lực của Ben-Gurion đã khuấy động nỗi sợ hãi và căm phẫn của ông. Trong nhiều dịp khác nhau, Weizmann tuyên bố sự ủng hộ của mình dành cho Chương trình Biltmore,

https://thuviensach.vn

nhưng sau đó lại nhanh chóng thể hiện rằng cách nhìn của ông là hoàn toàn khác. Tháng Tư năm 1947, tám tháng sau khi Liên Hiệp Quốc bỏ phiếu cho việc phân chia Palestine thành một quốc gia Do Thái và một quốc gia Ả-rập, ông vẫn viết: "Chương trình Biltmore đã được công bố với quá nhiều sự ầm ĩ, nó đã sớm để lộ ra là một sự ảo tưởng..." Chủ nghĩa Xiôn chủ chiến không thể có một địch thủ nào ghê gớm hơn Weizmann được nữa.

Vậy mà sự khác biệt sâu sắc về mặt tư tưởng giữa Weizmann và Ben-Gurion chỉ là một phần của bức tranh. Mối quan hệ giữa hai người đàn ông đó sẽ không thể hiểu được hoàn toàn mà không xem xét cuộc xung đột cá nhân sâu sắc giữa họ đã nổ ra một tháng sau Hội nghị Biltmore. Vào ngày 10 tháng Sáu năm 1942, Ben-Gurion đã thông báo bằng điện thoại cho Weizmann "rằng tôi không còn liên kết gì với ông vì bất cứ một mục đích thực tế nào nữa." Ngày hôm sau, Ben-Gurion đã gửi cho Weizmann một bức thư giải thích những lý do của mình trong việc cắt đứt mối quan hệ của họ.

"Từ khi đến đây, ông đã hoàn toàn tự ý hành động, thi thoảng thăm dò ý kiến và hợp tác với những người do sự lựa chọn của cá nhân ông như người ta vẫn làm đối với các mối quan hệ cá nhân của họ vậy. Thành thực mà nói, tôi không nghĩ rằng đó là vì những lợi ích cao nhất của phong trào của chúng ta... Tôi ước gì mình tin được ông có thể tự thực hiện những mối quan hệ chính trị của chúng ta và chỉ đường cho phong trào được. Tôi xin lỗi phải nói rằng tôi không tin được; và rằng có vẻ như đối với tôi, một số điều mà ông đã nói và làm từ trước đến nay đã không có ích cho mục đích của chúng ta... Ông biết rất rõ, tôi hy vọng thế, về sự kính trọng cá nhân rất cao và một tình bạn sâu sắc của tôi dành cho ông. Ông cũng biết rằng, có lẽ, tôi không quan tâm nhiều lắm tới các loại nghi thức. Nhưng trừ khi ban lãnh đạo và hội đồng khẩn cấp với sự ủng hộ hoàn toàn của ông có thể bảo đảm hành động chung và thống

https://thuviensach.vn

nhâ´t cầ`n thiê´t, tôi thực sự không thấ´y được làm thê´ nào công việc của chúng ta có thể được thực hiện một cách đúng đắ´n, hay ở đây thì tôi có vai trò gì, tôi có thể chia sẻ trách nhiệm như thê´ nào."

Trả lời lại, Weizmann đã gọi bức thư của Ben-Gurion là một "văn bản đáng kinh ngạc" và đã phủ nhận mãnh liệt những cáo buộc rằ`ng ông đã thâ´t bại trong việc thảo luận với những đồ`ng nghiệp của mình: "Nê´u ông, vì những lý do mà tôi không thể hiểu được, lựa chọn việc tự vắ´ng mặt khỏi một vài hoặc hầ`u hê´t những buổi trao đổi ý kiê´n này, thì lỗi đó chắ´c chắ´n không phải là của tôi... Trái ngược với ý kiê´n của ông, tôi có đầ`y đủ trách nhiệm đô´i việc chỉ đạo các mô´i quan hệ chính trị của người Xiôn. Tôi nói điề`u này bởi nó là sự thực." Sau đó Weizmann tung một lời cáo buộc trở lại đô´i với Ben-Gurion: "Hẳn cũng không phải là không thích hợp... để tra vấ´n liệu tài liệu không thể giải thích được này, hoàn toàn trái ngược với sự thật, đã không gián tiê´p nhằ`m vào việc che đậy sự thâ´t bại của một nhiệm vụ mà, tôi tin rằ`ng, khá mù mờ vê` bản châ´t và không có một mục đích cụ thể nào." Cuô´i thư, ông đã "hoàn toàn" phủ nhận kê´t luận của Ben-Gurion và thông báo rằ`ng ông xem xét "toàn bộ tai nạn đó đã đơn thuầ`n là kê´t quả của một tâm trạng bộc phát, bị chi phô´i không phải bởi khả năng đánh giá bình tĩnh mà bởi sự bâ´t bình vô căn cứ, mà không nghi ngờ gì, đã gây ra bởi râ´t nhiề`u sự thâ´t vọng đau đớn mà tâ´t cả chúng ta đề`u phải đô´i diện trong thời khắ´c quyê´t định này."

Ben-Gurion đã trả lời vào ngày hôm sau: "Ông không được trao cho cái quyề`n được *tự mình* chỉ đạo chính sách của người Xiôn, và cũng là ý kiê´n của tôi sau khi cân nhắ´c rằ`ng ông tự mình chỉ đạo các mô´i quan hệ cũng không đem lại lợi ích cho Chủ nghĩa Xiôn và Palestine." Trong phầ`n trả lời, Weizmann đã cắ´t đứt các mô´i quan hệ với Ben-Gurion bằ`ng một bức thư cụt lủn, kê´t bằ`ng những lời:

https://thuviensach.vn

“Hôm nay tôi sẽ rời đế´n vùng Trung Tây, và tôi nghĩ rằ`ng việc trao đổi thêm không mang lại bấ´t cứ ích lợi nào.”

Theo cách này, cuộc chiế´n tiê`m ẩn giữa Ben-Gurion và Weizmann đã bùng lên lâ`n nữa với sự dữ dội hơn bấ´t cứ lâ`n nào trước đây. Ben-Gurion cảm thấ´y rằ`ng thời khắ´c để có hành động mang tính quyế´t định đã đế´n, lo ngại Weizmann có thể chiế´m được thời cơ. Vào ngày 19 tháng Sáu năm 1942, sau sự đứt đoạn trong việc trao đổi giữa ông với Weizmann, ông đã viế´t thư cho Tiế´n sĩ Stephan Wise, chủ tịch Hội đô`ng Khẩn cấ´p của Mỹ, nhắ´c lại những cáo buộc của mình chố´ng lại Weizmann và đe dọa rằ`ng “trừ khi tình huố´ng nguy hiểm này được điê`u chỉnh ngay lập tức, tôi sẽ không còn lựa chọn nào khác ngoài việc yêu cầ`u Ban Lãnh đạo Xiôn và Ban Lãnh đạo Do Thái của Palestine yêu cầ`u sự từ chức của Tiế´n sĩ Weizmann.” Tuy nhiên, trước khi thực hiện bước đi quyế´t liệt như vậy, Ben-Gurion đã yêu cầ`u Wise triệu tập cuộc gặp không chính thức với Weizmann và các vị lãnh đạo người Xiôn ở Mỹ.

Cuộc họp đó, được thực hiện tám ngày sau, có sự tham dự của chín người, bao gồ`m cả Tiế´n sĩ Wise, Meyer Weisgal, Nahum Goldmann, Weizmann và Ben-Gurion. Ben-Gurion đã nói đầ`u tiên, lặp lại tranh luận chủ yế´u của mình vê` việc không được tham khảo ý kiế´n và tiế´t lộ thẳng thừng, trước sự có mặt của Weizmann, lý do thực sự của sự lo ngại của ông:

“Theo như cách nhìn của tôi thì trong khi Tiế´n sĩ Weizmann có thể cung cấ´p những lợi ích vô giá từ việc phố´i hợp hành động, ông ấ´y cũng có thể tạo ra những thiệt hại không thể tính toán được khi ông tự mình hành động. Không phải lúc nào ông ấ´y cũng nắ´m vững các tình hình thực tế´ khi phải đố´i diện với một tình huố´ng mới và có thể đưa ra một lời giải đáp không được mong đợi mà không nhận ra nó có nghĩa là gì. Ông luôn muố´n tỏ ra hợp lý và không chỉ là hợp lý với riêng người Anh... Khi nghe thấ´y những cuộc trao đổi, ông ấ´y

https://thuviensach.vn

nghe được những điều mà mình muốn nghe hơn là những điều mà mình đang nghe. Trong rất nhiều dịp, những bản báo cáo của ông quá mức lạc quan. Ông ấy đồng nhất vị trí của cá nhân và sự ưu đãi cá nhân của mình với các ưu đãi chính trị.

Vì lý do này, tôi tin rằng việc Tiến sĩ Weizmann hành động một mình không phải là vì lợi ích của phong trào. Đó là lý do vì sao Ban Lãnh đạo hành động theo nguyên tắc là khi cần thiết để Tiến sĩ Weizmann thực hiện hoạt động chính trị, một người khác nên có mặt ở đó. Phương pháp này ít nhiều đã được thực hiện cho đến khi có chiến tranh."

Ben-Gurion đề cập đến vài sự kiện mà trong đó cho rằng Weizmann đã thất bại, đưa ra những ví dụ từ những cuộc hội họp mà ông ta đã không hỏi ý kiến của mình.

"Ông có thể thực hiện những công việc tuyệt vời nhất rồi thất bại... về mặt cá nhân tôi coi bản thân là một người bạn trung thành của Tiến sĩ Weizmann, cho dù ông ấy có nghĩ gì đi nữa. Tôi biết điều này có thể gây tranh cãi, nhưng tôi cảm thấy mình đã ngăn chặn ông khỏi việc tạo ra một số sai lầm nhất định... Nếu không thể tìm được cách nào cho tình huống này, tôi sẽ phải nói với Ban Lãnh đạo rằng nếu Weizmann chỉ có thể làm việc theo cái cách mà ông ta đang làm, thì tốt hơn hết là ông ta nên từ chức."

https://thuviensach.vn

David Gruen (ngồi ở chính giữa hàng đầu tiên) đang chuẩn bị chia tay những người bạn của mình ở Plonsk để chuyển khởi hành đến Palestine. Rachel Nelkin ngồi bên phải ông.

David Gruen chân trần (giữa) với những nhà tiên phong trẻ tuổi trước một hầm rượu ở Rishon le-Xiôn.

https://thuviensach.vn

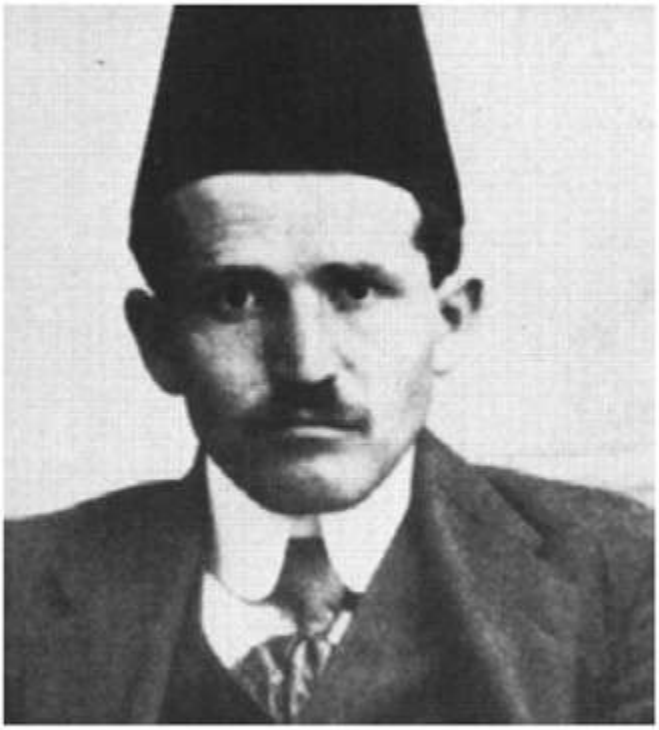

Ben-Gurion thể hiện ý muốn "Ottoman hóa" của mình bằng cách đội chiếc mũ tarboush theo tục lệ Thổ Nhĩ Kỳ.

https://thuviensach.vn

Paula và Ben-Gurion sau lễ kết hôn của họ.

Ben-Gurion trong bộ đồng phục của Quân đoàn Do Thái.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion (bên phải) và Berl Katznelson trong cuộc họp của Ban Điều hành của Histadrut..

Vladimir Jabotinsky, bạn và cũng là đối thủ của Ben-Gurion.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion ngồi giữa Tiến sĩ Weizman và Moshe Sharett (hàng đầu tiên, từ trái), đây là hai người đàn ông đã từng tranh đấu gay gắt trong sự nghiệp chính trị của mình.

Ben-Gurion đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập của Nhà nước Israel vào ngày 14 tháng Năm năm 1948.

https://thuviensach.vn

Con tàu Altalena bốc cháy ngoài bờ biển Tel Aviv.

Thủ tướng Ben-Gurion đến thăm Lực lượng Vũ trang Israel trong cuộc điều động lớn đầu tiên của đội quân mới được tái lập.

https://thuviensach.vn

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Ben-Gurion quân phục chỉnh tề trong một chuyến đi tới Eilat.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion và Đại sứ Abba Eban trao tặng Tổng thống Truman một chúc đài (biểu tượng chính thức của Quốc gia Israel) trong chuyến viếng thăm của Ben-Gurion năm 1951 tới Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ.

Ngài Thủ tướng tại bàn làm việc.

Weizmann đã trả lời với sự giận dữ. Ông thừa nhận rằng những lời nói của Ben-Gurion được đưa ra "với sự chân thành lớn nhất và không có sự oán giận cá nhân nào" nhưng lại buộc tội Ben-Gurion "diễn giải sai, hiểu sai, và, trong rất rất nhiều trường hợp, tuyên bố không chính xác." Ông đã phủ nhận lời cáo buộc một cách quyết liệt rằng ông đã tự mình hành động. "Việc một người lúc nào cũng phải hoạt động theo đôi là điều mà trí tuệ của một ai đó cần phải

https://thuviensach.vn

xem xét; liệu tôi có cần một người *kashrut* giám sát hay không thì tôi phải để cho ông hoặc là Quốc hội hoặc là bất cứ ai khác quyết định."

Hết điều này đến điều khác, Weizmann phủ nhận những lời khiếu nại của Ben-Gurion và cuối cùng bộc lộ ông đã cảm thấy bị xúc phạm về mặt cá nhân đến mức nào bởi sự đổi chất đó:

"...Toàn bộ nội dung của những cáo buộc này, tôi thành thực lấy làm tiếc khi phải nói ra điều này, gợi một cách đau đớn tới những cuộc thanh trừng...Tôi không nói rằng tôi chưa gây ra lỗi lầm gì – những lỗi lầm sẽ biện hộ cho việc tôi bị yết cáo lên hết thảy những cột đèn trong thành phố này – nhưng đây là cả một loạt những cáo buộc tưởng tượng lên đến đỉnh điểm của một hành vi ám sát chính trị... Tôi sẽ hành động như tôi đã hành động. Và tôi sẽ không đột ngột thay đổi, vì tôi nghĩ đó là điều đúng đắn. Tôi sẽ không chia sẻ trách nhiệm. Trong đa số các trường hợp, tôi chọn việc một mình đi gặp mọi người, hoặc đôi khi sẽ đi cùng một người nữa, điều đó cần phải được quyết định bởi quyền tự ý định đoạt của tôi. Nhưng thành thực mà nói, tôi thấy ở đây một nỗ lực tuyệt vọng để đưa ra những cáo buộc dựa trên những lời thổi phồng sáo rỗng biện minh cho – một cách khá là kính trọng, vì Brutus đã là một người đàn ông đáng kính – một hành động ám sát chính trị. Một xác chết trong tương lai thì sẽ không phải bận tâm nữa.

Tôi đã không biết rằng một thành viên khác của Ban Lãnh đạo đã được gửi tới Anh để giám sát rằng tôi sẽ không gây ra lỗi lầm gì. Ben-Gurion... đã quan ngại. Đó là trạng thái thường xuyên của ông ta. Tôi đã báo cáo về một cuộc họp được tổ chức ở London. Hoặc là bản báo cáo đó đã được chấp nhận hoặc tôi là một kẻ nói dối, hoặc tôi không đủ khả năng đưa ra một bản tường trình chính xác...Tôi được mời tới chỗ ngài Thống đốc Kho bạc của Henry Morgenthau dùng bữa trưa vào tuần tới. Tôi có cần phải mang ông Louis Lipsky hay là

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion theo cùng không? Đó là điề̀u đang cầǹ phải thảo luận đấ́y. Tôi phủ nhận những cáo buộc rằ̀ng tôi là một Fuhrer. Tôi không phải là người như vậy. Tôi không phải là một kẻ tội đồ̀ hèn mạt."

Những người tham gia đã sững sờ rời khỏi cuộc họp. Theo Meyer Weisgal thì Chaim Greenberg, lãnh đạo bộ phận lao động người Xiôn ở Mỹ, đã rời đi với dòng nước mắ́t chảy dài trên gò má, nói rằ̀ng: "Tôi chưa bao giờ tin rằ̀ng tôi lại số́ng để thấ́y ngày mà một vị lãnh đạo của phong trào lao động của Palestine lại nói ra những điề̀u khủng khiế́p như vậy." Thật vậy, những lời nói của Ben-Gurion đã cay độc rồ̀i. Nhưng lời đáp trả của Weizmann cũng không kém phầǹ công kích. Kể cả người hâm mộ trung thành của ông ta, Tiế́n sĩ Stephen Wise, cũng bị ép yêu cầ̀u cụm từ "ám sát chính trị" phải được gạch bỏ khỏi các biên bản cuộc họp. Ông đã gửi một bức thư tới Weizmann yêu cầ̀u ông ta phải ngay lập tức viế́t thư cho Ben-Gurion và rút lại những từ "sự bịa đặt" và "ảo tưởng" mà ông đã ném vào ông ấ́y. Nhưng Weizmann đã không làm vậy.

Mặc dù lời đáp trả cay độc của Weizman và những ám chỉ đố́i với Ben-Gurion đã gây ra một chút căm phẫn, không còn gì nghi ngờ rằ̀ng ngài chủ tịch của Ban Điề̀u hành đã phải chịu sự phản ứng nghiêm trọng. Hầ̀u hế́t những người đã tham gia cuộc họp đó đồ̀ng ý với cách nhìn của Weizmann và phủ nhận những cáo buộc của Ben-Gurion. Sau cuộc họp đó, Ben-Gurion giữ im lặng, trong khi Weizmann và những người ủng hộ lại đổ lên ông những lời chỉ trích. "Sự có mặt của Ben-Gurion ở đây đã luôn là một sự kích động khó chịu và là nguồ̀n cơn gây gián đoạn gầ̀n như kể từ ngày ông ta đế́n đây vào tám tháng trước," Weizmann viế́t. "Ông ta luôn luôn trong tình trạng bồ̀n chồ̀n, căng thẳng, lo lắ́ng; điề̀u này làm giảm hiệu quả của tấ́t cả các cuộc họp – cho dù trong Hội đồ̀ng Khẩn cấ́p hay là bấ́t cứ nơi nào khác, gây ra ảnh hưởng dây chuyề̀n khiế́n tấ́t cả

https://thuviensach.vn

đề̀u phát điên". "B-G. vừa mới nổi khùng lên mà thôi," Weizmann đã viế́t cho một người bạn tâm giao khác. "Giải pháp tố́t nhấ́t cho vấ́n đề̀ này sẽ là gửi trả ông ta về̀ lại Jerusalem. Điề̀u đó sẽ gặp nhiề̀u trở ngại. Tôi đang cố́ gắ́ng hế́t sức để tìm kiế́m phương tiện đi lại cho ông ta."

Những trở ngại đó được gây ra bởi sự thiế́u thố́n máy bay trong thời chiế́n, nhưng vào giữa tháng Chín, cuố́i cùng Weizmann cũng thành công trong việc gạt ra Ben-Gurion đầ̀y rắ́c rố́i. Khó chịu và bị đánh bại, Ben-Gurion quay trở lại Palestine. Ông đã nhắ́c đế́n giai đoạn căng thẳng vừa qua với Weizmann với không ít đồ̀ng nghiệp của mình trong Ban Lãnh đạo Do Thái, cơ quan này đã quyế́t định triệu tập Weizmann về̀ Palestine "ngay khi có thể để trao đổi ý kiế́n và làm rõ những vấ́n đề̀ đang tồ̀n tại". Nhưng Weizmann, không muố́n phải đố́i chấ́t với Ben-Gurion trên lãnh thổ quê nhà của chính ông ta, đã từ chố́i lời mời đó với lý do tình trạng sức khỏe không cho phép ông thực hiện một chuyế́n đi như vậy. Thay vào đó, Weizmann đã soạn thảo một bức thư dài gửi tới Ban Lãnh đạo, lặp đi lặp lại những chỉ trích sắ́c bén của mình về̀ Ben-Gurion.

"Tôi đã quan sát cẩn thận Ben-Gurion trong suố́t thời gian ông ta ở đây. Hành vi và cách ứng xử của ông ta gợi nhớ lại một cách đau đớn về̀ tên độc tài ti tiện đó, loại người mà người ta phải gặp thường xuyên trong cuộc số́ng xã hội ngày nay. Họ đề̀u được định dạng theo một khuôn mẫu nhấ́t định: họ không có một chút hài hước nào, môi mỏng, trì trệ về̀ mặt đạo đức, cuồ̀ng tín và cứng đầ̀u, bực mình một cách lộ liễu với một tham vọng nào đó, và không có gì nguy hiểm hơn một người đàn ông bé nhỏ nuôi dưỡng sự ức chế́ của mình trong nội tâm cả."

Một thời gian ngắ́n sau đó, Weizmann quay lại London. Điề̀u đó đã khép lại hiệp đầ̀u tiên – hiệp đấ́u tố́i tăm và sầ̀u thảm – trong cuộc tranh đấ́u giữa hai người khổng lồ̀ vì mục tiêu của người Xiôn

https://thuviensach.vn

– vì sự lãnh đạo của phong trào và vì sức mạnh để quyết định chính sách của nó. Ở Mỹ, là Weizmann đã chiến thắng hiệp đấu; ở Palestine, Ben-Gurion đã giành được thắng lợi còn quan trọng hơn.

Ben-Gurion tới Palestine vào ngày 2 tháng Mười năm 1942. Ông đã đi xa suốt mười bốn tháng, và sự vắng mặt của ông ở Trung Đông đã trải qua những thăng trầm gay gắt. Khi đội quân Africa Korps, đội quân sa mạc của Rommel được trang bị vũ khí đáng sợ, chọc thủng đường vào Ai Cập vào đầu tháng Sáu năm 1942, Ban Lãnh đạo Do Thái tại Palestine đã kinh hãi trước sự xâm lược của những đội quân của Hitler, trong khi những người Ả-rập ở Trung Đông, cầu nguyện cho sự sụp đổ của nước Anh, lại hoan hỉ reo mừng. Kể cả khi đó nước Anh vẫn duy trì lời khước từ của mình về việc dựng lên một đội quân Do Thái. Tuy nhiên, vào cuối năm 1941, những Chính quyền ủy trị đã thông qua một sự thừa nhận chính thức đối với "những đồng đội vũ bão" của Haganah và đào tạo người của họ thực hiện những nhiệm vụ đặc biệt. Sự tấn công của Rommel đã bị ngừng lại ở El Alamein, và hai tháng sau chuyến trở lại của Ben-Gurion về Palestine, Montgomery đã tung ra một cuộc tấn công đáp trả đánh bại đội quân Africa Korps.

Một cách điềm tĩnh và thản nhiên, Chính quyền ủy trị đã tiếp tục áp dụng những nội dung của Sách Trắng như thể họ chưa bao giờ nghe thấy gì về cuộc thế chiến cả. Cánh cổng đi vào đất nước đó tiếp tục bị khóa chặt với những nạn nhân đã đào thoát thành công khỏi sự khủng bố Phát-xít và bắt đầu chuyến di cư vào Địa Trung Hải trên những con thuyền nhỏ nông choèn. Vài con thuyền chở đầy người đã thất bại trong việc tìm thấy một bến cảng ở bất cứ đâu trong cái thế giới "tự do" đó, nơi mà những người Do Thái được cho phép đặt chân lên, và họ đã bị ép phải quay ngược trở lại về mảnh đất châu Âu bị chiếm đóng. Một số thuyền đã đắm ngoài biển khơi, và những con tàu bị người Anh chặn lại và bị đẩy tới những

https://thuviensach.vn

xó xỉnh xa xôi của trái đất, nơi những hành khách của chúng bị giam giữ trong những trại tập trung.

Mùa thu năm 1942, cộng đồng Do Thái ở Palestine đã nhận được tin tức khủng khiếp nhất từ trước đến nay: kế hoạch của Đức được biết đến như là "Giải pháp tối hậu cho vấn đề Do Thái" đã được đưa vào hoạt động. Mười sáu người đào thoát khỏi Ba Lan đã kể về những khu Do Thái, về sự tra tấn, sỉ nhục và những ngôi mộ tập thể; những cuộc hành hình hàng loạt; và những nơi có những cái tên chưa bao giờ được nghe đến – Auschwitz và Majdanek và Treblinka và Sobibor, nơi hàng triệu người Do Thái đang bị đưa đến lò thiêu. Những nhà lãnh đạo của cộng đồng Do Thái bị choáng váng bởi cảm giác không thể chịu đựng được của sự khiếp hãi và bất lực. Nỗi tuyệt vọng của họ càng trở nên khủng khiếp hơn khi những nhà lãnh đạo Đồng minh lờ đi những lá đơn khiếu nại của họ và Chính quyền ủy trị lập đầy một cách mô phạm tất cả các điều khoản của Sách Trắng trong khi một dân tộc đang bị hủy diệt ở Ba Lan. Những người Do Thái ở Palestine có thái độ bị giằng xé đối với nước Anh. Một mặt, hơn 20.000 người ở đó đã tham gia quân đội Anh để đánh lại Hitler; mặt khác, đây chính là nước Anh với những bằng chứng hằng ngày rằng đất nước này là kẻ thù không đội trời chung với Chủ nghĩa Xiôn. Một cảm giác lan rộng rằng sớm muộn gì việc dứt bỏ nước Anh cũng là điều cần thiết.

Không khí tại Palestine vì vậy đã vô cùng căng thẳng khi Ben-Gurion quay trở lại với Chương trình Biltmore. Trong chiến dịch của mình với tư cách thiết kế chương trình đó, ông đạt tới đỉnh cao vinh quang khi trình bày chương trình này như một câu trả lời cho những khát vọng mãnh liệt của người dân Do Thái. Kế hoạch về sự nhập cư hàng loạt của hai triệu người Do Thái đã tạo nên giải pháp cần thiết và quyết liệt cho những nạn dân đến từ nạn diệt chủng Holocaust ở châu Âu – và cùng lúc đó đảm bảo tạo nên một cộng đồng đông đảo

https://thuviensach.vn

những người Do Thái ở Palestine. Lời kêu gọi có được sự độc lập về chính trị của ông đã truyền hy vọng cho những người Do Thái ở Palestine – và châu Âu – trong lúc đó đưa ra một lời hứa về một giải pháp thực sự đối với vấn đề Do Thái. Chương trình Biltmore, như Ben-Gurion lý giải, dần dần trở thành quy tắc tối thượng cho phong trào người Xiôn. Ngày 11 tháng Mười, Ban Lãnh đạo Xiôn đã thống nhất tiếp nhận nó. Ngày 10 tháng Mười một, Ban Lãnh đạo Xiôn ở Jerusalem đã bỏ phiếu áp đảo cho những giải pháp cực đoan của Ben-Gurion đối với chương trình này. Ben-Gurion có đầy đủ quyền để cảm thấy tự hào về thắng lợi của mình. Ông đã trở thành hiện thân của Chủ nghĩa Xiôn theo cách mà ông hiểu nó. Weizmann thì đang ở rất xa, và con đường ôn hòa của ông ta đã thất bại khi thể hiện tinh thần nổi loạn chống lại nước Anh mà giờ đây đang lan tỏa giữa những người Do Thái ở Palestine. Ben-Gurion đã lãnh đạo người dân có thái độ chống đối với bất cứ hoạt động nào của Chính phủ Anh được thực hiện theo đường lối của Sách Trắng. Kể cả những người không phải là bạn hay người hâm mộ ông cũng phải thừa nhận rằng người Do Thái ở Palestine đã tìm thấy cho mình một nhà lãnh đạo và phát ngôn viên đó là Ben-Gurion. Khi Berl Locker, một người trung thành với Weizmann, đến London vào năm 1943, đã phải thừa nhận rằng "Ben-Gurion đã có được tầm ảnh hưởng, ông ta là nhà lãnh đạo vào thời điểm này." Nhưng ông vẫn chưa phải là nhà lãnh đạo của phong trào thế giới.

Từ Washington, bản báo cáo về những buổi thương lượng được thực hiện bởi Weizmann và người của ông ta với những người bạn tâm giao của Ibn Saud; về sự diễn giải hoàn toàn khác của Weizmann đối với những quyết định Biltmore; về những buổi họp mặt, các hành động, và các tuyên bố chỉ để tương thích với cách nhìn chủ chiến của các vị lãnh đạo người Palestine được gửi tới. Ben-Gurion nổi cơn tam bành. Ông giải thích với Ủy ban Trung ương Mapai rằng một lần nữa Weizmann lại cư xử như thể công việc của Ban Lãnh đạo

https://thuviensach.vn

là mô´i quan hệ của cá nhân ông ta vậy. Ông tâ´n công Weizmann với sự xúc động cực độ: "Tôi không biê´t phải đưa ra lời khuyên gì nữa nê´u Weizmann không rời bỏ chính trị. Hãy để cho ông ta là 'chủ tịch danh dự', không động chạm đê´n những vâ´n đề` chính trị... hoặc là đừng để ông ta làm chủ tịch nữa... Sự có mặt của Weizmann gây ra tổn hại ghê gớm nhâ´t... Chủ nghĩa Xiôn không phải là vâ´n đề` riêng tư." Ngụ ý rằ`ng mình có ý định từ chức, ông nói thêm, "những ngày của tôi trong Ban Lãnh đạo đã được đánh sô´ rô`i."

Phâ`n lớn Ủy ban Trung ương đã ủng hộ Ben-Gurion và đô`ng ý rằ`ng Weizmann phải được triệu tập vê` Palestine. Đây là ý tưởng ban đâ`u của việc tổ chức một Hội nghị Xiôn thê´ giới ở Palestine, và Ban Lãnh đạo Do Thái đã mở rộng lời mời của họ đê´n Weizmann. Nhưng chủ tịch Tổ chức Xiôn đã từ chô´i thẳng thừng lời mời đó, và không có một hội nghị thê´ giới Xiôn nào như vậy được thực hiện. Tại London, Weizmann nói với một người tâm phúc rằ`ng Ben-Gurion đã trở nên hoàn toàn điên rô` với ác cảm và và sự thiê´u niê`m tin vào ông ta, nói thêm rằ`ng ông sẽ "không bao giờ ngô`i cùng ông ta trong cùng một Ban Lãnh đạo nữa."

Vào tháng Mười, cuộc khủng hoảng lại nổ ra. Vào cuô´i tháng Sáu năm 1943, Weizmann quay trở lại London và được Leo Amery - Bộ trưởng Nội các thông báo, rằ`ng Ủy ban Chính phủ đã được thiê´t lập để tạo ra một chính sách mới cho Palestine và một trong những giải pháp có thể thực hiện được là chia tách Palestine và thiê´t lập một nhà nước Do Thái trong những khu vực ngoài Samaria. "Quá nhỏ bé và quá muộn rô`i," Weizman trả lời. Ben-Gurion một lâ`n nữa đã vô cùng tức giận. Weizmann đã ở London điê`u hành chính sách của ông và gặp gỡ các nhà lãnh đạo nước Anh trong khi Ban Lãnh đạo Do Thái ở Jerusalem bị kìm kẹp, không nhận được gì ngoài vài bản báo cáo thi thoảng được gửi đê´n và gâ`n như không thể gửi đi chính kiê´n của mình. Vài ngày sau cuộc gặp gỡ của Weizmann, Moshe Sharett và

https://thuviensach.vn

Berl Locker đã đánh điện cho ông yêu cầu khẩn cấp quay lại Palestine. Weizmann lại từ chối. Ông đã tin rằng London lại là trung tâm các hoạt động của người Xiôn, và cũng nói với những người bạn của mình một cách thẳng thắn rằng ông ta "sẽ không đối diện với Palestine trong tình trạng trắng tay và sẽ không ngồi cùng một bàn với Ben-Gurion." Khi nhận được câu trả lời tiêu cực của Weizmann, Ben-Gurion đã đứng lên trong một cuộc họp của Ban Lãnh đạo Xiôn ở Jerusalem và tuyên bố từ chức.

Động thái của ông đã gây ra sự rúng động tới tận London. Weizmann tiếp tục giả vờ không biết gì về lý do căm phẫn của Ben-Gurion. Ông đã mời một đoàn đại biểu đến từ Palestine, nói thêm "Cứ để Ben-Gurion tới. Tôi sẽ không hợp tác với ông ta; tôi đơn giản là không thể hợp tác với ông ta được."

Trong khoảng thời gian hai tháng, Ủy ban Trung ương Mapai và Ủy ban Trung tâm đã tổ chức một loạt các buổi họp kéo dài mà trong đó, những đợt tấn công của Ben-Gurion vào Weizmann đã lên tới đỉnh điểm. Lần đầu tiên, Ben-Gurion đã miêu tả về lịch sử mối quan hệ không yên bình của mình với Weizmann và kết luận rằng "... điều tốt nhất là tách ông ta khỏi các mối quan hệ chính trị, chứ không phải là khỏi phong trào người Xiôn." Đến cả Moshe Sharett, người không đồng ý với những kết luận của Ben-Gurion, cũng phải công nhận rằng mô tả của ông về những sai lầm của Weizmann là chính xác. Tuy nhiên, Ben-Gurion đã không thành công khi thuyết phục những đồng nghiệp của mình chấp nhận tầm quan trọng của việc chia tách Weizmann khỏi vị trí quyền lực của ông. Yếu điểm trong lập trường của ông bắt nguồn từ tính chất cực đoan của nó. Ông ngoan cố từ chối chấp nhận bất cứ một công thức thỏa hiệp nào hoặc bất cứ nỗ lực nào để ép Weizmann phải hợp tác với các đồng nghiệp của mình. Khi Ben-Gurion giữ vững sự phản đối của mình, sự kiên nhẫn của Berl Katznelson đã cạn kiệt.

https://thuviensach.vn

Một lần nữa, ông đã thực hiện nhiệm vụ kiềm chế Ben-Gurion, và giục ông rút lại đơn từ chức của mình.

Ben-Gurion tỏ ra rất kiên định, so với hiệp đấu cuối cùng trong cuộc tranh đấu chống lại Weizmann, không như năm ngoái, ông đã không còn bị cô lập ở vị trí của mình nữa. Dưới sức ép từ các đồng nghiệp của mình ở London, Weizmann đã gửi một bức điện tới Ben-Gurion yêu cầu ông rút lại việc từ chức của mình. Ben-Gurion lại không thành công trong việc làm sụp đổ vị trí của Weizmann, nhưng lần này có một sự thay đổi quyết liệt trong cán cân quyền lực giữa hai người đàn ông.

Việc giải quyết sự bùng nổ sau cùng mâu thuẫn với Weizmann gần như không cho Ben-Gurion một chút thời gian nghỉ ngơi nào. Chỉ mới qua một tuần thì ông đã phải đối mặt với sự chia tách trong nội bộ đảng của chính mình, Mapai. Nhóm tách ra, "Cánh B", đã chính thức được thành lập vào cuối năm 1938 và bao gồm phần lớn thành viên của phong trào định cư tập thể Israel, nhóm tinh túy nhất của đảng Lao động. Học thuyết quân sự và chính trị của họ tán thành một cuộc đấu tranh chống lại Anh và tạo ra một lực lượng tự vệ của Do Thái, điều đã khiến cho phe cánh này là một đồng minh của Ben-Gurion. Tuy thế sự căng thẳng dâng lên đối với câu hỏi chia tách, mà "Cánh B" đã cực lực phản đối vì điều đó, lại tán đồng một kế hoạch không rõ ràng về sự ủy thác quốc tế liên quan tới toàn bộ Palestine. Nó đã phủ nhận kế hoạch Peel năm 1937 và Chương trình Biltmore như sự bắt đầu một tiến trình có hại mà cuối cùng sẽ dẫn đến sự chia tách. Sự đổ vỡ đến vào tháng Ba năm 1944 trong một buổi họp của Hội đồng chung Mapai. Tách ra khỏi Mapai sau một cuộc tranh cãi nảy lửa, "Cánh B" đã lấy tên cũ của một đảng phái được sáng lập bởi Ben-Gurion, Berl Katznelzon, và Yitzhak Tabenkin (nhà lãnh đạo hiện tại của cánh này) – Ahdut ha-Avodah. Ben-Gurion đã bị rất nhiều phe cánh của mình bỏ rơi –

https://thuviensach.vn

những nhà hoạt động xã hội nhiệt thành, các thành viên định cư tập thể Israel, và những người quyề̀n cao chức trọng của Haganah, các thành viên quân đoàn Palmach, rấ́t nhiề̀u những người đã đi theo Tabenkin ra khỏi Mapai. Vì vậy Ben-Gurion đã bước từ sự đố́i chấ́t này sang sự đố́i chấ́t khác: đầ̀u tiên là Weizmann, sau đó đế́n Tabenkin, và rồ̀i, vào mùa hè năm 1944, là trận bùng nổ tồ̀i tệ nhấ́t.

Vào tố́i ngày 15 tháng Tám năm 1944, Ben-Gurion đã bị đánh thức bởi David Hacohen, một trong những thành viên chủ chố́t của Mapai. Khi ông đứng ở cửa ra vào trong bộ đồ̀ ngủ, trông còn ngái ngủ và đầ̀y cảnh giác, ông được Hacohen yêu cầ̀u quay trở lại giường ngủ. “Ben-Gurion, tôi vừa được thông báo rằ̀ng Berl Katznelson đã chế́t,” Hacohen nói.

Ben-Gurion ngã vật ra. Rồ̀i ông ngồ̀i dậy, nhìn chằ̀m chằ̀m vềồ phía trước với cái nhìn chế́t cứng. Đột nhiên, khuôn mặt ông biế́n dạng trở thành một sự nhăn nhó khủng khiế́p, và ông lại ngã vật ra giường. David Hacohen sững người.

“Ông đắ́p chăn lên mình, quấ́n quanh đầ̀u, và phát ra những tiế́ng than thở, khóc lóc như một con vật bị thương… Điề̀u đó thật khủng khiế́p. Tôi chưa bao giờ nhìn thấ́y ai lại run rẩy như thế́. Ông lăn lộn xung quanh, đập đầ̀u vào tấ́m đệm. Miệng ông phát ra những lời nói không thể hiểu được: ‘Berl, không có Berl. Sao có thể thực hiện được mà không có Berl…Ôi Berl, không có ông thì tôi phải làm thế́ nào đây?’”

Lúc rạng sáng, Ben-Gurion đế́n Jerusalem và đi tới căn phòng để thi thể Katzelson. Rấ́t nhiề̀u người có mặt trong căn phòng khi Ben-Gurion bước vào. Ông dừng lại, nhìn vào khuôn mặt của những người bạn mình, và ngấ́t đi. Khi tỉnh dậy, ông yêu cầ̀u được ở lại một mình với Berl. Khi những người khác rời khỏi căn phòng, họ nghe thấ́y

https://thuviensach.vn

giọng nói đứt quãng của Ben-Gurion với thi thể kia. “Sao anh lại có thể làm được điều này hả Berl, làm sao anh có thể rời bỏ chúng tôi?...” Sau đó là sự im lặng. Suốt hai giờ đồng hồ, ông ngồi một mình trong căn phòng với người đàn ông đã chết. Khi bước ra, ông nói với con trai mình, Amos, “Ông ấy là người bạn chân thành duy nhất mà ta từng có.”

Cái chết của Berl Katznelson là một đòn hiểm ác đối với Ben-Gurion. Ông yêu mến Berl với sự chân thành hiếm thấy, và sau này ông đã nói rằng Berl là “người đàn ông thân thiết nhất với tôi trong cuộc đời này”. Sự ra đi của Katznelson cũng mang tới sự thay đổi về mặt nền tảng của Ben-Gurion. Giờ thì ông chỉ còn một mình, ông trở thành người quan trọng nhất, và gần như là nhà lãnh đạo duy nhất trong đảng của mình. Trong những quyết định tương lai, sẽ không còn ai khác bên cạnh để kiềm chế những phút bùng nổ bốc đồng và những bước nhảy vọt liều lĩnh của ông nữa.

Vì vậy vào cuối cuộc chiến tranh, Ben-Gurion cảm thấy cô đơn hơn bao giờ hết, đôi vai ông trĩu xuống dưới gánh nặng trọng trách của chính mình, trong khi đội ngũ các lãnh đạo giỏi giang quanh ông đang mỏng dần đi. Weizmann thì khiến ông khó chịu, một người đàn ông của một thế hệ khác, không còn khả năng đưa Ben-Gurion vào tầm kiểm soát của mình nữa. Tabenkin đã rút khỏi chiến lũy của sự cuồng tín bè phái của mình. Yitzak Ben-Zvi và vài nhà sáng lập khác của phong trào lao động cũng chuyển ra ngoài lề. Và giờ đây, Berl, chiếc “la bàn” của Ben-Gurion đã biến mất. Trong sự cô đơn khủng khiếp đó, không có một người bạn thân nào để hiểu được mình, Ben-Gurrion đã đứng lên làm nhiệm vụ lãnh đạo cộng đồng Do Thái ở Palestine đi qua những thử thách quyết định.

Thêm vào tất cả những vấn đề khó khăn mà Ben-Gurion phải trải qua trong suốt những năm tháng chiến tranh, ông cũng phải đương đầu với cuộc khủng hoảng gia đình nghiêm trọng. Mối quan

https://thuviensach.vn

hệ của ông với Paula đã gặp phải trở ngại rất lớn, và bà đang mắp mé sự tuyệt vọng. Có thể nói là Ben-Gurion hiếm khi sống một cuộc sống gia đình bình thường. Trong suốt những khoảng thời gian sống ở Palestine, ông đã theo đuổi những hoạt động của mình như một người có vai vế trong xã hội ở cường độ quá cao đến mức thậm chí còn không có ý tưởng gì về những vấn đề trong gia đình, cũng như không có xu hướng để mình liên quan đến những điều đó. Trong những chuyến đi của mình, khi ông đặt mua hàng tá sách và yêu cầu rằng chúng cần phải được gửi về nhà mình, chưa bao giờ ông nghĩ đến việc Paula sẽ phải dùng tận mười bảng từ mười bảy đồng bảng lương tháng của ông để thanh toán. Paula đã làm mọi điều trong khả năng của bà để giải phóng ông khỏi những lo lắng về tài chính. Bà nấu nướng và giặt giũ cho đến tối muộn và thường kín đáo bỏ một bữa ăn để có đủ thức ăn cho chồng và các con mình. Sau này, các chuyên gia y tế đã phát hiện ra rằng bà đã bị thiếu dinh dưỡng kinh niên. Khi Ge'ula kết hôn, không có tiền để may váy cưới, hay để mua đồ dùng trong nhà, Ban Lãnh đạo Do Thái đã gửi tới một ngân phiếu, mà Ben-Gurion – luôn luôn là người khắt khe với những vấn đề đạo đức cá nhân – đã giận dữ gửi trả lại.

Thêm vào những mối lo lắng về đời sống gia đình, Paula cũng phải gánh trách nhiệm giáo dục lũ trẻ. Ben-Gurion không can thiệp; lui vào phòng đọc của mình, không nói chuyện với các con mình cũng như không chơi với chúng. Chúng được dạy là không được làm phiền ông. Chỉ trong một dịp duy nhất mà Amos được triệu tập đến phòng đọc của cha, sau một bản thông báo không lấy gì làm vui vẻ của trường học. "Khi cha già đi," Ben-Gurion nói một cách buồn bã, "cha sẽ rất giận bản thân vì đã không chăm chút hơn đối với việc học của con. Nhưng Amos ạ, cha rất bận! Cha không thể làm được điều đó, kể cả khi cha già đi chắc chắn điều đó sẽ làm cha đau khổ."

https://thuviensach.vn

Trong những tình hình như vậy, rất tự nhiên khi Paula trở nên cay đắng và hay cằn nhằn. Nhưng còn có một vực thẳm sâu hơn giữa bà và chồng bà. Ben-Gurion vẫn tràn đầy một tinh thần lãng mạn mãnh liệt. (Renana, con gái bé hơn của ông, nhớ về ông như một người lãng mạn và cảm tính.) Nhưng vợ ông lại thất bại trong việc đưa ra một lối thoát cho sự khát khao lãng mạn của ông, không hơn gì việc bà chia sẻ quan điểm chính trị của ông ta. Kết quả tất yếu, ông cảm thấy bị cô đơn ngay cả trong tổ ấm của chính mình. Paula đôi khi thể hiện sự hờn giận với chồng mình. Bà buộc tội ông không yêu bà đủ nhiều và không dành cho bà đủ sự quan tâm. Một trong những cuộc cãi vã xảy ra vài ngày trước một chuyến đi xa. Ông đã trả lời trong một bức thư xoa dịu gửi từ Stockholm:

"Anh yêu em nhiều hơn em có thể tin được... Vấn đề là, em yêu ạ, em không hiểu anh, dù anh biết rằng em yêu anh rất nhiều. Nhưng chỉ có tình yêu thôi thì chưa đủ. Anh muốn em chia sẻ với anh những vấn đề nảy sinh trong mối quan tâm của anh. Anh muốn em thể hiện sự thích thú với công việc và những trận chiến của anh. Rồi em sẽ hạnh phúc hơn, cuộc sống của em sẽ giàu có hơn và thú vị hơn."

Nhưng quan hệ của họ đã không có tiến triển. Năm 1937, trả lời lại một bức thư cay đắng của bà, ông thành thật viết cho bà:

"Cuộc sống của anh rất khó khăn... Anh chưa bao giờ phàn nàn cả, bây giờ cũng không phải đang phàn nàn... nhưng anh đang rất cô đơn, mặc dù có nhiều bạn bè và người đồng hành... nhiều lúc, điều đó thật khó khăn đối với anh. Có những khoảnh khắc mà... những câu hỏi hóc búa và cay đắng tra tấn anh, nhưng không có ai bên cạnh vỗ về cả. Anh chỉ đứng một mình, với gánh nặng đè trĩu lên mình, nhiều lúc, đó là một gánh nặng không thể chịu đựng được ... Mỗi một dấu hiệu của tình yêu và tình bạn từ em đều vô cùng quý giá với anh... Nhưng có những lúc, dù không mong muốn nó, không

https://thuviensach.vn

biết về nó, không cố ý, em làm anh đau khổ, và sự chịu đựng của anh lại tăng lên, sự cô đơn trở nên tồi tệ hơn bao giờ hết."

Paula đã không tìm thấy nhiều sự vui vẻ từ phía Ben-Gurion. Nhưng những vấn đề hằng ngày của bà không là gì cả so với những khủng hoảng mà bà đã phải đối mặt trong cuộc chiến tranh: bà đã bị dày vò với ý nghĩ rằng có những người phụ nữ khác trong cuộc đời của chồng bà.

Thoạt tiên, sự nghi ngờ của bà có lẽ rất đáng ngạc nhiên. Ý niệm về việc Ben-Gurion quyến rũ phụ nữ gần như không phù hợp chút nào với tính cách cá nhân và hình ảnh ngoài xã hội của ông. Nhưng trong thời trẻ, ông đã rất lãng mạn và nhạy cảm, và bị thu hút bởi những cô gái xinh đẹp, nên khi đã chín chắn và nắm giữ một vị trí lãnh đạo, không thuyết phục lắm nếu cho rằng ông thờ ơ với phái đẹp. Đến tận ngày nay, không một người phụ nữ nào từng công bố điều gì về những mối liên hệ tình cảm với Ben-Gurion. Điều này có lẽ chỉ ra rằng thái độ đặc biệt nỗ lực bảo vệ danh tiếng cho ông của những người phụ nữ đã từng tìm kiếm sự đồng hành của ông. Khi Ben-Gurion là chủ tịch nước, những người tâm phúc và những người giúp đỡ ông đã dựng lên một tấm màn bí mật bao quanh cuộc sống cá nhân, và chưa có điều gì về những mối quan hệ của ông với phụ nữ từng được công bố.

Một số nhà quan sát cố gắng giải thích các mối quan hệ tình yêu ngoài luồng của Ben-Gurion như một hệ lụy của sự thất vọng cay đắng của ông dành cho Paula, người đã không thỏa mãn được nhu cầu về cảm xúc của ông. Dù cho điều đó có đúng vậy hay không, Ben-Gurion đã tin rằng những mối quan hệ tình yêu ngoài luồng của một nhân vật nổi tiếng không phải là tội lỗi, chúng cũng không làm tổn hại hình ảnh ngoài xã hội của một người đàn ông. Nhiều năm sau, ông đã bênh vực Moshe Dayan, khi một trong những mối quan hệ ngoài luồng của ông này bị phơi bày trước công

https://thuviensach.vn

chúng. Trả lời cho một bức thư từ một người chồng giận dữ, người đã buộc cho Dayan tội quyến rũ vợ mình, Ben-Gurion đã viết:

"Tôi hy vọng là ông sẽ không tức giận với tôi, nếu tôi tạo ra một sự phân biệt giữa sự gần gũi, khía cạnh cá nhân, và phía quần chúng... Không chỉ trong thời đại của chúng ta, mà cả trong những thế hệ trước đây và kể cả trong thời kỳ cổ đại, có một sự phân biệt đã được hình thành – và sự phân biệt như vậy đã được tạo ra – giữa hai trường phái... Một người đàn ông có thể sống như một thầy tu khổ hạnh và một vị thánh suốt đời mình và không đủ năng lực để làm những nhiệm vụ cộng đồng; và điều ngược lại cũng là có thể."

Lấy ví dụ là Vua David và Đô đốc Nelson là những người nổi tiếng trước đây để chứng minh cho trường hợp của mình, Ben-Gurion đi đến kết luận: "... Không thể nào (theo quan điểm của tôi thì là không được phép) kiểm tra được cuộc sống bí mật và riêng tư của một con người – một người đàn ông hay là một người đàn bà – và dựa vào đó để quyết định vị trí của họ trong xã hội được." Khi Ruth Dayan nhẹ nhàng phàn nàn với ông sau này, Ben-Gurion đã nhắc lại quan điểm của mình: "Bà phải làm quen với điều đó," ông nói với người vợ đang khóc thút thít của Dayan. "Cuộc sống cá nhân của những người đàn ông vĩ đại và cuộc sống ngoài cộng đồng của họ thường được diễn ra trên hai mặt phẳng song song mà không bao giờ gặp nhau ..."

Những lời nói của Ben-Gurion đã không an ủi được Ruth Dayan, thế giới của bà lúc đó đã "sụp đổ". Paula Ben-Gurion có vẻ cũng có cảm nhận như vậy vào những năm 1940, khi bà ta kết luận là chồng mình đang không chung thủy với mình. Sốc và tuyệt vọng, bà đến gặp những người bạn thân của Ben-Gurion ở Jerusalem và bộc lộ hết tâm can, dọa sẽ tự tử. Những người bạn của ông nỗ lực hết sức để khiến Paula bình tĩnh lại. "Chúng tôi đã giục bà quay lại với ông ấy và quan tâm đến những hoạt động và công việc của ông, và vì thế

https://thuviensach.vn

lấy lại được tình yêu của ông," một người bạn là phụ nữ đã kể lại, "và đó là điều đã xảy ra. Bà ấy buộc mình phải liên quan đến tất cả những hoạt động và những cuộc đấu tranh của ông: bà đã gắn bản thân mình thật gần với ông, hoàn toàn đồng nhất với ông, và vì thế đã phục hồi được vị trí của mình với ông." Mặc dù sự nghi ngờ của Paula chưa biến mất hoàn toàn, và trong một dịp bà đã mắng nhiếc con gái mình vì đã mời về nhà một người bạn "từng là bạn gái của cha", sau cuộc khủng hoảng đó, Ben-Gurion và Paula đã giảng hòa, và mối quan hệ của họ dần dần được hồi phục.

Khá kì lạ là, xem xét sự đánh giá của Paula đối với quyền lực của ông, thì đây là thời kỳ mà mọi người bắt đầu gọi Ben-Gurion là "ông cụ". Và trong mức độ ông còn nhớ được, thói quen đó bắt đầu khi ông đang trong một nhà hàng với vài người bạn. Một cô bé ở bàn bên cạnh đã đứng lên và hỏi to: "Ông cụ kia là ai vậy?" và biệt danh đó đã gắn với ông. Ben-Gurion vào lúc đó đang ở cuối độ tuổi năm mươi, và vị trí của ông là nhà lãnh đạo của người Do Thái ở Palestine. Những bài diễn văn, cuốn sách, sổ tay của ông đã được xuất bản, nghiên cứu, và trích dẫn với tất cả nhiệt huyết và sự nghiêm túc. Món quà trời cho là sức lôi cuốn cá nhân bắt đầu hiện ra quanh ông như một vầng hào quang. Mọi người xấu hổ khi ông xuất hiện, và hoặc bị quyến rũ bởi sự duyên dáng hoặc bởi tính cách mạnh mẽ của ông và đều lo sợ phải tranh cãi với ông.

Ben-Gurion không cho phép mình nói chuyện phiếm. Ông không bao giờ là một người ham tiệc tùng, quá thân thiện, hay thích đùa cợt. Ông tránh những chuyện ngồi lê đôi mách và những câu nói vui vô bổ, và vô cùng thực tế khi đi thẳng vấn đề. Một nhà văn nổi tiếng từng đến chỗ Berl Katznelson bừng bừng nổi giận: "Tôi đến gặp Ben-Gurion," ông ta lầm bầm, "và ông hỏi ngay lập tức: 'Ông muốn gì? Có chuyện gì?' Hoàn toàn không thể chỉ đơn giản là ngồi xuống nói chuyện phiếm với ông ta được." Ngày hôm sau, Berl nói

https://thuviensach.vn

với ông nhà văn, “Ben-Gurion muô´n gặp ông. Hãy đê´n nhà ông chiê`u nay.” Nhà văn đó đã rấ´t ngạc nhiên nhưng vẫn làm như được yêu cầ`u. Khi bước vào phòng đọc của Ben-Gurion, ông phát hiện ra ông â´y đang đào bới các tài liệu vê` vị khách của mình. Ông cụ ngẩng đầ`u lên và nói, “Ngô`i xuô´ng,” rô`i quay lại với đô´ng tài liệu của mình. Cuô´i cùng, ông đặt bút xuô´ng, nghiêng vê` phía trước, và nhìn một cách tò mò vê` phía người khách của mình. “Nu,” ông ta nói. “Nói chuyện phiê´m đi! Nói chuyện phiê´m đi!” Nhìn thấ´y biểu hiện kinh ngạc trên khuôn mặt người khách của mình, ông ta hô`n nhiên giải thích: “Ông nói là không thể nào nói chuyện phiê´m với tôi được, thê´ thì hãy thử xem nào. Nói chuyện phiê´m đi!”

Ben-Gurion cũng có bản chấ´t là một người độc đoán và giữ cách nhìn mạnh mẽ vê` vấ´n đê` lãnh đạo. Ông cũng tin rằ`ng nói sự thật là một điê`u quan trọng lớn lao trong đời sô´ng chính trị. Sau này ông đã định nghĩa quan điểm của mình vê` những điê`u mà một nhà lãnh đạo phải làm và không được phép làm.

“Bạn phải biê´t mình muô´n đạt được điê`u gì, chă´c chă´n mục đích của mình và luôn luôn giữ các mục tiêu thường trực trong đầ`u. Bạn phải biê´t khi nào thì đánh trả đô´i thủ chính trị của mình và khi nào thì dậm chân tại chỗ. Bạn không bao giờ được thỏa hiệp với những vấ´n đê` vê` nguyên tă´c... Và vì thê´ giới không bao giờ ngừng lại một khoảnh khă´c nào, và các yê´u tô´ của một mẫu hình quyê`n lực luôn thay đổi như chuyển động của chiê´c kính vạn hoa vậy, nên bạn phải thường xuyên xem xét lại những chính sách đã được chọn, hướng vê` phía những thành quả mà bạn đang nhă´m đê´n.”

Mặc dù bản tóm tă´t này được viê´t nhiê`u năm sau đó, nó đã phản ánh những tình huô´ng và nhu cầ`u đô´i với sự linh hoạt trong suô´t những năm chiê´n tranh. Khi dòng thủy triề`u đang quay đầ`u ủng hộ phe Đô`ng minh, quỹ đạo định hướng cho chính sách của người Xiôn giữa cuộc chiê´n chô´ng lại Hitler và cuộc chiê´n với Sách

https://thuviensach.vn

Trắng đã trở thành tiến trình ngày càng nhạy cảm. Một mặt, Chính phủ Anh tỏ ra đang thực hiện những cử chỉ hàn gắn hướng về phía người Do Thái ở Palestine trong khi Winston Churchill thông báo cho Tiến sĩ Weizmann quyết định của Chính phủ thiết lập một Quân đoàn Do Thái như một phần của quân đội Anh. Quân đoàn này nếm trải không quá vài tháng trên chiến trường vào giai đoạn cuối trong chiến dịch của Ý. Nhưng sự huấn luyện quân đội mà họ nhận được, việc phục vụ trong một đơn vị quân đội thường xuyên, tinh thần chiến đấu của họ, và vai trò quyết định trong việc tổ chức cứu giúp những nạn nhân sống sót của nạn diệt chủng Holocaust và gửi họ sang Palestine như những dân nhập cư trái phép, tất cả đều đã khiến Quân đoàn này trở thành một trong những nhân tố quan trọng nhất của cuộc chiến không ngừng nghỉ thành lập quốc gia Do Thái.

Trong suốt cuộc chiến, Churchill cũng quyết tâm thực hiện lời hứa của Tuyên bố Balfour bằng cách thiết lập một quốc gia Do Thái trong lòng Palestine, và năm 1943 ông ta đã dựng lên một Ủy ban Bộ trưởng sử dụng chương trình cơ bản cho việc phân chia Palestine. Nhưng trong khi Nhà Trắng đang xem xét việc phân chia, thì Chính quyền ủy trị vẫn tiếp tục trung thành với chính sách Sách Trắng. Trước sự đàn áp mà nước Anh thực hiện ở Palestine, ai có thể tưởng tượng được ngài Thủ tướng của họ đang bí mật chuẩn bị các kế hoạch cho một quốc gia Do Thái chứ? Những nhóm người theo chủ nghĩa Xét lại cực đoan đã quyết định trút cơn giận của họ bằng cách tung ra một chiến dịch hành động khủng bố chống lại Anh trong khi cuộc chiến vẫn đang tiếp diễn.

Có một sự mỉa mai trong việc thay đổi đột ngột này trong chính sách của chủ nghĩa Xét lại. Khi chiến tranh nổ ra, những người theo chủ nghĩa Xét lại và đội quân vũ trang của họ, Irgun Zvai Leumi (I.Z.L.), đã nghe theo lời của Jabotinsky hợp tác với người Anh

https://thuviensach.vn

chô´ng lại Hitler. I.Z.L. đã đi theo chính sách này sát sao đê´n mức họ đã tẩy chay những cuộc thao chiê´n vũ bão mà Ben-Gurion đã tổ chức chô´ng lại Các Quy tă´c Đâ´t đai! Tuy nhiên, phạm vi của sự hợp tác này đã chọc giận những thành viên còn cuô`ng tín hơn của I.Z.L., dẫn đâ`u là Avraham Stern, người đã từng kêu gọi chiê´n tranh toàn lực chô´ng lại nước Anh dưới hình thức chiê´n dịch khủng bô´ trên diện rộng. Những cách nhìn trái chiê`u này đã không thể hàn gă´n được, và sau cái chê´t của Jabotinsky, nhóm I.Z.L. đã tách ra; lúc đó phe cánh của Stern có tên Lohamei Herut Israel (Lehi). Nhóm I.Z.L. đã bước vào thời kỳ dài của sự bô´i rô´i và nghi kị, bị xé nát bởi những thôi thúc xung đột lẫn nhau để đâ`u quân cho quân đội Anh hay tham gia cuộc chiê´n chô´ng lại Sách Tră´ng. Tổ chức của Stern đã không quyê´t định được nên hành động chô´ng lại Anh như thê´ nào. Những khẩu hiệu cực đoan của họ đã không kêu gọi được sự ủng hộ nào từ quâ`n chúng; và những vụ cướp bóc ngân hàng cung câ´p tài chính cho các hoạt động của họ cùng những vụ tâ´n công dẫn đê´n cái chê´t của những cảnh sát Do Thái khiê´n Lehi trở thành mục tiêu bị ghét bỏ toàn diện. Tổ chức đó đã phải chịu hậu quả nghiêm trọng khi người Anh tìm ra chỗ ẩn náu của Stern, tâ´n công và giê´t chê´t anh ta.

Tuy vậy, vào năm 1944, nhóm I.Z.L. đã kê´t thúc quá trình đình chiê´n của họ với người Anh và bă´t đâ`u hành động. Tinh thâ`n chiê´n đâ´u của họ đã được thổi bùng trở lại bă`ng việc tiê´n vào Palestine của Cựu Chủ tịch phong trào Betar ở Ba Lan, Menahem Begin, một người đàn ông hiê´u chiê´n và liê`u lĩnh, có khả năng thiên bẩm vê` tổ chức và diễn thuyê´t. Lâ´y lại quyê`n lãnh đạo I.Z.L., Begin đã thổi làm gió mới vào một tổ chức đã bị yê´u đi, dẫn dă´t những thành viên của nó thực hiện chiê´n dịch bạo loạn và liê`u lĩnh chô´ng lại người Anh. Các đội quân của I.Z.L. đã cho nổ tung những khu tình báo đâ`u não của Anh trên khă´p đâ´t nước, tâ´n công các đô`n cảnh sát, và ám sát các viên chức Anh. Đóng giả là

https://thuviensach.vn

những chiế́n binh Anh hoặc cảnh sát, hoặc là người Ả-rập, họ đã cướp vũ khí từ các trại của Anh và bắ́t giữ các con tin.

Nhiề̀u thành viên I.Z.L. đã bị giế́t và bị thương trong các vụ tấ́n công, và một phầ̀n trong cộng đồ̀ng Do Thái, đặc biệt là giới trẻ, tràn đầ̀y sự kính trọng những chiế́n binh tự do dũng cảm đó, những người đã mạo hiểm cuộc số́ng của họ trong cuộc chiế́n chố́ng lại thế́ lực ngoại xâm. Nhưng phầ̀n lớn cộng đồ̀ng Do Thái đã cực lực phản đố́i chế́ độ khủng bố́. Ban Lãnh đạo Do Thái đã xem bạo lực không khác gì vũ khí chính trị được sử dụng với những hạn chế́ về̀ chính trị và đạo đức. Nhưng I.Z.L. đã vượt quá giới hạn cho phép. Những cuộc tấ́n công của họ về̀ phía Anh đã đi kèm theo danh sách đáng tiế́c của những vụ cướp ngân hàng và cướp bóc, tố́ng tiề̀n để cung cấ́p tài chính cho các hoạt động của mình, cũng như việc giế́t chóc những "kẻ phản bội" và "kẻ đưa tin".

Khi căng thẳng gia tăng ở Palestine, sự nguy hiểm tăng lên trong cuộc chạm trán giữa "những người bấ́t đồ̀ng quan điểm" – I.Z.L.và Lehi – và Haganah. Tháng Mười năm 1944, Begin đã gặp Moshe Sneh, người đứng đầ̀u các khu đầ̀u não trên toàn quố́c của Haganah và là tâm phúc của Ben-Gurion. Theo như báo cáo của Sneh, Begin nhắ́c đi nhắ́c lại rằ̀ng "sau cái chế́t của Jabotinsky, chúng tôi coi Ben-Gurion là người đàn ông duy nhấ́t nên lãnh đạo cuộc đấ́u tranh chính trị của người Xiôn. Chúng tôi đã chuẩn bị để đặt mình dưới sự chỉ huy của ngài. Nhưng chỉ khi Ben-Gurion đứng ở vị trí lãnh đạo một Ủy ban giải phóng quố́c gia, hoặc là lãnh đạo của một Chính phủ lâm thời của Do Thái; khi ông ấ́y bắ́t đầ̀u cuộc chiế́n chố́ng lại Chính phủ Anh." Begin nói về̀ đấ́u tranh, trong khi Sneh nói về̀ các ý tưởng chính trị. Ông ta yêu cầ̀u rằ̀ng I.Z.L. tạm ngưng những hành động khủng bố́ của mình, kể cả chỉ là tạm thời. Nhưng cuộc đố́i thoại giữa họ là cuộc đàm thoại của những người điế́c, cũng như cuộc họp của Begin với Eliyahu Golomb, lãnh

https://thuviensach.vn

đạo không chính thức của Haganah. Thất bại trong việc thuyết phục Begin tạm dừng hành động khủng bố, những lời chia tay sắc lẹm của Golomb đã nói rất rõ ràng rằng Haganah sẽ tấn công I.Z.L. với tất cả các phương tiện mà họ có để đặt dấu chấm hết cho chiến dịch khủng bố của nhóm này. Theo như Begin, Golomb nói, "Chúng tôi sẽ đến và xóa sổ các ông!" Vào lúc đó, một số người của Haganah đã chuẩn bị những kế hoạch bất ngờ để tấn công I.Z.L. rồi. Vào đỉnh điểm của sự căng thẳng nội bộ này, một vụ ám sát ở Cairo xảy ra.

Vào tháng Mười một năm 1944, Weizmann đang chuẩn bị đến Palestine sau năm năm vắng mặt. Trước khi rời đi, ông ta đã gặp Churchill, người đã khuyên nên đến Cairo gặp Thị trưởng Moyne, ngài Bộ trưởng người Anh đang ở Trung Đông. "Ông ta đã thay đổi và trưởng thành trong suốt hai năm qua," Churchill nói. Cho dù Moyne đã "thay đổi và trưởng thành" hay chưa, Weizmann đã không bao giờ biết được. Hai ngày sau, Moyne đã bị hai thành viên của Lehi ám sát, những người đặc biệt được gửi tới Cairo để thực hiện vụ ám sát. Weizmann đã rất kinh hoàng. Trong một lá thư gửi Churchill, ông đã thể hiện "sự kinh hãi và phẫn nộ về mặt đạo đức sâu sắc" và tuyên bố rằng "những tội ác chính trị theo kiểu này là cực kỳ đáng kinh tởm". Ben-Gurion đã không gửi một lá thư chia buồn nào, nhưng giờ ông ta đã quyết tâm tấn công những người bất đồng quan điểm đó.

Có lẽ thật mỉa mai rằng Ben-Gurion, người hiếu chiến nhất trong số những vị lãnh đạo lao động, lại lãnh đạo chiến dịch chống lại những người bất đồng quan điểm. Cùng lúc đó, vị trí của ông là rất đặc biệt. Ben-Gurion tin rằng trong cuộc đấu tranh tập trung xung quanh việc thực hiện những quyền cơ bản của người Do Thái, như đã được chỉ ra trong Tuyên bố Balfour, với lực lượng vũ trang được sử dụng để tự vệ chống lại những nỗ lực của người Anh trong

https://thuviensach.vn

việc phủ nhận những quyề̀n đó bằ̀ng sức mạnh. Nhưng ông đã coi chủ nghĩa khủng bố́ chố́ng lại Anh trong thời chiế́n là cú đâm sau lưng một người đồ̀ng minh.

Vì vậy, hành động được tiế́n hành dưới cái tên không may mắ́n "*saison*" (mùa săn bắ́n). Giữa những căng thẳng tăng cao sau vụ ám sát Moyne, Ben-Gurion đã thuyế́t phục Ban Lãnh đạo Do Thái thực hiện một giải pháp có ảnh hưởng rộng rãi:

"Cộng đồ̀ng Do Thái được kêu gọi để đẩy bật tấ́t cả những thành viên bè nhóm nguy hại và phá hoại này, không cho chúng có bấ́t cứ một nơi nương náu hay chỗ an toàn nào, không phải là bị khuấ́t phục trước những đe dọa của chúng, và mang tới cho các nhà cầ̀m quyề̀n tấ́t cả những sự hỗ trợ cầ̀n thiế́t để chố́ng lại những hành động khủng bố́, để xóa sổ tổ chức khủng bố́ đó, vì đây là một vấ́n đề̀ của sự số́ng và cái chế́t."

Giải pháp này đã làm dấ́y lên sự oán giận lan rộng, nhưng Ben-Gurion đã không lùi bước; ông đã kiên quyế́t bắ́t tay với người Anh chố́ng lại những người không cùng chí hướng này. "Chúng ta đang đố́i mặt với hai lựa chọn," ông nói vào tháng Mười một năm 1944, "chủ nghĩa khủng bố́, hoặc là cuộc đấ́u tranh chính trị của người Xiôn; các tổ chức khủng bố́ hoặc là cộng đồ̀ng người Do Thái có tổ chức. Nế́u chúng ta muố́n một cuộc đấ́u tranh chính trị của người Xiôn... chúng ta phải đứng lên hành động chố́ng lại chủ nghĩa khủng bố́ và các tổ chức khủng bố́. Đã đế́n lúc cầ̀n phải hành động, không phải chỉ nói nữa."

Tuyên bố́ này đã đánh dấ́u giai đoạn thứ hai của "*saison*", trong đó các thành viên I.Z.L. khắ́p nơi trên đấ́t nước đề̀u bị bắ́t, đưa đế́n những ngôi nhà hoặc các kibbutz riêng lẻ, bị thẩm vấ́n – và trong nhiề̀u trường hợp bị đánh đập và bị tước những nguồ̀n tài chính. Danh sách những cái tên được đưa lại cho cảnh sát Anh để bắ́t

https://thuviensach.vn

giữ, và trong nhiều trường hợp các thành viên Haganah đã trực tiếp giao nộp những người của I.Z.L. cho người Anh. Chiến dịch đó có thể đã được dàn dựng thành cuộc chiến huynh đệ tương tàn, nhưng phía I.Z.L. lại quyết định thể hiện sự kiềm chế. "Các anh sẽ không được động thủ, cũng như sử dụng vũ khí chống lại những người Do Thái trẻ tuổi," Menahem Begin đã ra lệnh cho các vị lãnh đạo của I.Z.L. "Họ không thể bị đổ lỗi được. Họ là anh em của chúng ta. Họ đã bị lừa dối, bị làm cho lầm lạc... Sẽ không có một cuộc chiến tranh giữa những người anh em." Và thực sự đã không có một cuộc chiến tranh giữa những người anh em.

Chiến dịch "*saison*" còn tiếp diễn trong vài tháng nữa, cho đến tháng Ba năm 1945. Trong một khoảng thời gian ngắn, chiến dịch đó đã đạt được những mục đích của nó: không có thêm những hành động nào nữa của I.Z.L. cho đến khi kết thúc chiến tranh (quân Lehi đã tạm dừng chiến dịch của mình sau khi đạt được một thỏa thuận với Haganah, và những thành viên của họ đã không bị làm hại trong chiến dịch "*saison*"). Tuy nhiên, các tổ chức đã không bị đập tan, và Menahem Begin đã xoay xở để không bị bắt giữ. Trong thời điểm hiện tại, Ben-Gurion đã giành thắng lợi trong cuộc đối đầu với những người không đồng chí hướng; nhưng đó là một chiến thắng ảm đạm. Cuộc đấu tranh nội bộ vẫn để lại những vết thương hở và các kibbutz phản đối bị phân cực với sự thù ghét mù quáng sẽ không mất đi nhanh chóng. Thời kì "*saison*" ngắn ngủi đã để lại những căng thẳng mà sau này sẽ gây hại trong một số thời khắc quyết định trong suốt cuộc đấu tranh vì một quốc gia Do Thái.

https://thuviensach.vn

Chương 08. Cuộc đấu tranh cho sự thành lập quốc gia

Ngày 8 tháng Năm năm 1945, Ben-Gurion đi bộ qua những con phô´ bị chiê´n tranh phá nát, nhìn đăm đăm vào những đám đông kích động chuẩn bị ăn mừng sự sụp đổ của Phát-xít Đức. Ông chỉ viê´t một dòng duy nhâ´t trong nhật ký của mình: “Ngày thă´ng lợi – buô`n, râ´t buô`n.” Việc đánh bại Phát-xít Đức không phải là thă´ng lợi của người dân Do Thái. Trong suô´t sáu năm chiê´n tranh, sáu triệu người dân Do Thái đã bị sát hại, và trong ngày chiê´n thă´ng, Ben-Gurion đã chìm sâu vào tình trạng trâ`m cảm. Ông biê´t ră`ng bài kiểm tra thật sự, trận chiê´n quyê´t định, vẫn còn đang ở phía trước.

Khi có mặt ở London, Ben-Gurion được biê´t vê` cuộc nói chuyện đâ`y khích lệ giữa Tổng thô´ng Roosevelt và Tiê´n sĩ Stephan Wise ở Washington. Wise cho biê´t là Hội nghị ba nhà lãnh đạo Tô´i cao ở Yalta đã quyê´t định dành Palestine cho người Do Thái và cho phép gia tăng nhập cư. Tổng thô´ng cũng tổ chức buổi tọa đàm kéo dài bô´n tiê´ng với Ibn Saud, nhưng nó đã làm cho ông ta thâ´t vọng. Ben-Gurion có cái nhìn nghi ngờ đô´i với những báo cáo này. Thực tê´ thì, Roosevelt đã chơi trò hai mang đô´i với vâ´n đê` Palestine ở mức độ đáng kinh ngạc. Cùng với những tuyên bô´ thân Xiôn của mình tới các vị lãnh đạo người Do Thái, ông ta cũng hào phóng đưa ra những lời hứa hẹn đâ`y mâu thuẫn dành cho các chính khách Ả-rập. Trên đường quay lại Hội nghị Yalta, ông ta thực sự đã gặp Ibn Saud nhưng lại có vẻ đã dành cho ông này những lời hứa khá khác biệt với những gì đã được báo cáo lại với Wise. Khi quay lại Washington vào ngày 1 tháng Ba, Roosevelt tuyên bô´: “Chỉ nhờ năm phút trò chuyện

https://thuviensach.vn

với Ibn Saud mà tôi đã được biết về vấn đề Hồi giáo và Do Thái còn nhiều hơn so với việc tìm hiểu về chúng qua cả hai hay ba tá tin nhắn trao đổi."

Vài ngày sau, Roosevelt đã gửi một lời nhắn bí mật tới Ibn Saud, trong đó ông nhắc đi nhắc lại lời hứa của mình rằng "tôi sẽ không tiến hành, với vai trò là nhà lãnh đạo của một bộ phận điều hành Chính phủ này, bất cứ một hành động nào có khả năng gây thù địch với người dân Ả-rập." Sự ủng hộ Chủ nghĩa Xiôn của Roosevelt không đáng tin cậy. Sau này, đa số các nhà quan sát đã có ý kiến rằng nếu Roosevelt có thể hoàn thành nhiệm kỳ của mình, thì khả năng một nhà nước Do Thái có thể được hình thành sẽ là không chắc chắn. Churchill, người mà những người Xiôn đặt vào rất nhiều hy vọng lớn lao, bất ngờ lảng tránh cuộc gặp gỡ được sắp xếp trước với Weizmann. Chủ tịch Tổ chức Xiôn đã không thể biết được rằng kế hoạch phân chia được Chính phủ Anh bí mật chuẩn bị đã bị đình lại. Trong suốt những tuần cuối cùng của cuộc chiến tranh, Chủ nghĩa Xiôn vẫn còn xa giai đoạn thỏa mãn của mình.

Ben-Gurion cảm thấy rằng ông không còn gì nhiều để làm với nước Anh nữa. Ban đầu ông đã lên kế hoạch dành một khoảng thời gian không hề ngắn ở đó trước khi đi tiếp sang Mỹ, nơi mà giờ đây đã là trung tâm hành động. Nhưng khi vẫn đang ở London, Weizmann nhận được lá thư đáng thất vọng của Churchill hoãn lại bất cứ cuộc thảo luận nào về vấn đề Palestine. Ben-Gurion đã đến Mỹ một tuần sau đó. Lá thư của Churchill đã củng cố cảm giác của ông rằng một sự đối đầu với nước Anh là không thể tránh được. Trong bài diễn thuyết đầu tiên của mình tại Hội đồng Khẩn cấp Xiôn, và trong buổi họp báo vào ngày hôm sau, ông đã phát đi lời cảnh báo đó: "Có một khả năng ở Palestine nếu, với sự giúp đỡ của nước Mỹ, chúng ta thất bại trong việc thuyết phục nước Anh điều chỉnh lại chính sách của mình." Câu nói đó bao gồm toàn bộ

https://thuviensach.vn

chiế n lược mới của Ben-Gurion: một nỗ lực cuố i cùng sẽ được thực hiện để thuyế t phục nước Anh thủ tiêu Sách Trắ ng và đồ ng ý với sự thành lập một quố c gia Do Thái. Nế u như họ không đồ ng ý – đó sẽ là một cuộc đấ u tranh vũ trang.

Tuy nhiên, những kế hoạch cho cuộc đấ u tranh ngắ n hạn không được phép che lấ p những mục tiêu dài hạn hay các cách thức để đạt được chúng. Ben-Gurion đã nhìn xa hơn sự xung đột đang treo lơ lửng với người Anh tới sự chuyển hướng của họ và việc thiế t lập một nhà nước Do Thái. Khi những mục tiêu này đạt được, đấ t nước non trẻ ấ y sẽ trở thành mục tiêu tấ n công của những quố c gia Ả-rập láng giề ng. Vì vậy việc có được lượng vũ khí khổng lồ là vô cùng thiế t yế u, cũng như cách thức tự sản xuấ t ra chúng, để khi có chiế n tranh thì người Do Thái sẽ có thể đẩy lui được những kẻ xâm lược. Đây là mục tiêu chính của Ben-Gurion trong chuyế n đi sang Mỹ.

Khi có mặt ở New York, Ben-Gurion đặt phòng ở Khách sạn Mười Bố n trên Phố 60, nơi phục vụ rấ t nhiề u người Do Thái gố c Palestine từng đế n thành phố này. Ngay lập tức ông triệu tập Meyer Weisgal và tóm lược kế hoạch của mình. Weisgal đã giới thiệu Ben-Gurion cho người bạn của mình là Henry Montor, "người được trời phú khả năng tuyệt vời trong việc huy động tiề n bạc và biế t tấ t cả những người đáng biế t đế n." Montor đã cho Ben-Gurion danh sách mười bảy người đàn ông "giàu có, lòng trung thành của họ với sự an toàn của cộng đồ ng Do Thái người Palestine là có thể tin cậy được." Sau đó Ben-Gurion đã gặp gỡ bạn của ông ta, nhà tỉ phú Rudolph Sonnenborn và nói rằ ng ông "mong muố n được gặp gỡ vài người bạn tại nhà của ông này, cho mục đích số ng còn". Sau khi nhận được sự cho phép của Sonnenborn, Ben-Gurion đã gửi những bức điện tín tới từng người Do Thái trong danh sách của Montor để triệu tập họ đế n ngôi nhà của Sonnenborn lúc 9 giờ 30 sáng ngày 1 tháng Sáu

https://thuviensach.vn

năm 1945, vì vâ´n đê` "sô´ng còn". Vào ngày đã được chỉ định, tâ´t cả mười bảy người đã xuâ´t hiện.

Cuộc họp bí mật tại căn hộ trên Phô´ 57 đáng lưu vào sử sách. Cho đê´n năm giờ chiê`u, những người tham dự đã dô`n lên Ben-Gurion hàng loạt câu hỏi vê` những kê´ hoạch của ông để có được hàng triệu đô-la dành cho vũ khí để bảo vệ một quô´c gia vẫn chưa được hình thành. Đó là một ngày nóng nực, nhưng không ai bỏ đi cả. Cuô´i buổi gặp, mỗi một người trong sô´ mười tám nhà tỉ phú đó đã đảm nhận làm tâ´t cả những gì trong khả năng của mình cho kê´ hoạch đó. Đây là khởi đâ`u của Học viện Sonnenborn. Để che mă´t, Sonnenborn tham dự chuyên chở trang thiê´t bị và thuô´c men cho các bệnh viện, nhưng một cách bí mật, ông đã thu thập một triệu đô-la đâ`u tiên để mua vũ khí. Sau này, ông sẽ tiê´p tục thu gom hàng triệu đô-la nữa để mua các loại vũ khí và râ´t nhiê`u tàu thuyê`n phục vụ cho việc nhập cư trái phép. Sau buổi họp mặt đó, Ben-Gurion đã hê´t sức thỏa mãn ghi lại trong nhật ký của mình: "Đó là cuộc họp tuyệt vời nhâ´t của những người Xiôn mà tôi từng trải qua ở Hợp Chủng quô´c Hoa Kỳ."

Cuô´i tháng Bảy, Ben-Gurion lên thuyê`n tới nước Anh trên con tàu *Nữ hoàng Elizabeth*. Cùng đi với ông là nhiê`u nhà lãnh đạo quan trọng của phong trào người Xiôn ở Mỹ. Họ lên đường đê´n London để dự hội nghị quô´c tê´ người Xiôn lâ`n đâ`u tiên được tổ chức kể từ khi chiê´n tranh nổ ra. Con tàu đó vẫn còn đang ở trên biển thì kê´t quả của những cuộc bâ`u cử tổng thể ở Anh được công bô´: Churchill và Đảng Bảo thủ đã phải hứng chịu sự thâ´t bại nặng nê`. Người dân Anh đã bỏ phiê´u cho Đảng Lao động, dưới sự lãnh đạo của Clement Attlee, bă´t đâ`u nhiệm kỳ Thủ tướng, và Ernest Bevin được chỉ định làm Ngoại trưởng. Các lãnh đạo người Xiôn trên con tàu cùng râ´t nhiê`u người ở Palestine đã công khai ăn mừng thă´ng lợi của Đảng Lao động như một sự kiện có tâ`m quan trọng

https://thuviensach.vn

lịch sử. Giờ thì họ đã tin được rằng quốc gia Do Thái sẽ sớm xuất hiện.

Sự tự tin của họ bắt nguồn từ lập trường thân Xiôn đã được Đảng Lao động thể hiện rõ từ lâu. Từ năm 1939, đảng này đã cực lực phản đối Sách Trắng và những quy tắc của nó. Vào năm 1940, giữa cuộc chiến tranh, đảng này đã đưa ra ý kiến về việc không có một sự tin tưởng nào đối với vấn đề Các Quy tắc về Đất đai cả. Tháng Mười hai năm 1944, đảng này đã đi xa hơn cả chương trình Xiôn chính thức. Hội nghị hằng năm của đảng này đã tiếp nhận lời đề nghị có ảnh hưởng sâu rộng về việc Palestine nên được kiến thiết như một Cộng đồng Thịnh vượng Chung Do Thái, để những biên giới của nó được mở rộng, và để di chuyển dân số Ả-rập sang các quốc gia láng giềng! Ý niệm đó triệt để tới mức ngay cả các nhà lãnh đạo Xiôn, bao gồm Ben-Gurion, đã phải vội vã tuyên bố không liên quan ý tưởng "di chuyển dân chúng" đó để không chọc giận những người Ả-rập.

Tuy nhiên, không giống những người đồng nghiệp đầy nhiệt huyết của mình, Ben-Gurion đã giữ thái độ hoài nghi về tương lai dưới sự dẫn dắt của đảng Lao động. Tại Hội nghị Xiôn được tổ chức trong tháng Tám năm 1945, ông đã cảm ơn đảng Lao động vì thái độ đồng cảm của họ, nhưng ông cũng gửi ra một lời cảnh báo nghiêm túc tới những người đồng nghiệp của mình:

"Đừng quá dựa dẫm vào sự thay đổi lớn lao này, và đừng cho rằng vấn đề Sách Trắng nhờ đó mà được giải quyết... Điều giả thiết một đảng cầm quyền cũng giống như đảng đối lập là không có căn cứ...Và chúng ta không có một bảo đảm nào rằng khi có được quyền lực, đảng đó sẽ đáp ứng những mong đợi mà họ đã hứa dành cho những đối tượng khác, cũng như là thỏa mãn những mong đợi đó...Và tôi ước gì có thể nói với đảng Lao động Anh rằng: nếu, vì một lý do nào khác, họ duy trì chế độ Sách Trắng trong một khoảng

https://thuviensach.vn

thời gian không giới hạn... thì chúng ta ở Palestine sẽ không sợ hãi, cũng như không thoái lui, khi phải đối diện với sức mạnh vĩ đại của nước Anh, và chúng ta sẽ chiến đấu chống lại nó."

Những lời nói của Ben-Gurion đã khiến cả phe cánh của Weizmann choáng váng – đầu tiên và trước nhất là chính bản thân Weizmann. Diễn văn của Weizmann thực sự đã bắt đầu một cách mạnh mẽ: "Palestine với tư cách là một quốc gia Do Thái thì nên là một trong những trái ngọt của chiến thắng, và với sự giúp đỡ của Chúa, nó sẽ là như vậy!" Nhưng rồi ông ta lại thể hiện sự hoài nghi của mình đối với khẩu hiệu "một quốc gia Do Thái ngay lập tức," nhắc lại cách nhìn của mình rằng tiến trình này có thể phải mất tới năm năm và sẽ dần dần hình thành. Lời nói của ông ta đã chọc giận rất nhiều vị đại biểu ủng hộ Chương trình Biltmore, và yêu cầu rằng chính sách đó cần phải được khẳng định một cách rõ ràng và quyết liệt. Một lần nữa Ben-Gurion đã bước vào một cuộc đối chất sắc bén với Weizmann, lần này là đối với sự khác biệt cơ bản về mặt quan điểm.

Đầu tháng Ba năm 1945, chủ nghĩa hiếu chiến ngày càng trở thành vấn đề chính gây tranh cãi giữa Weizmann và Ben-Gurion. Với Weizmann, chưa có gì thay đổi trong những mục đích của Chủ nghĩa Xiôn hay phương thức thực hiện của họ cả. Ông tiếp tục bám chặt vào khẩu hiệu "một con dê đổi lấy một mẫu đất", trong khi "ý tưởng bức thiết của Ben-Gurion thiên về việc theo kịp tiến độ các sự kiện hơn, và... tâm trạng đang diễn ra trong phe cánh Xiôn" như Nahum Goldmann đã mô tả về buổi đối chất đó. Sức ép gây ra bởi những người chủ chiến trong cuộc hội thảo London đã ép Weizmann phải thoái lui. Cuối cùng, ông đã từ bỏ lập trường của mình và chấp nhận giải pháp mạnh mẽ tái khẳng định Chương trình Biltmore và đe dọa Chính phủ Anh một cách không trực diện với "sự căng thẳng đã

https://thuviensach.vn

được gia tăng ở Palestine", nê´u họ lẩn tránh một giải pháp cho vâ´n đê` đó.

Tiêu chuẩn được xem xét trong ý định của Chính phủ Lao động vê` vâ´n đê` Palestine là lời yêu câ`u từ Tổng thô´ng Truman cho phép nhập cư ngay lập tức của 100.000 nạn dân Do Thái vào Palestine. Trong cao trào của Hội nghị Potsdam vào mùa hè năm 1945, Truman đã gửi cho Churchill một bản trích lục thể hiện niê`m hy vọng rằ`ng những sự hạn chê´ vê` nhập cư do Sách Tră´ng quy định sẽ được bãi bỏ ngay lập tức. Tuy nhiên, ba ngày sau, Chính phủ của Churchill đã bị đánh bại, và người kê´ nhiệm ông ta, ông Clement Attlee, đã gửi cho Truman một câu trả lời không có tính cam kê´t. Nhưng Tổng thô´ng đã không từ bỏ vâ´n đê` này. Khi quay lại Washington, ông đã nói trong một cuộc họp báo: "Chúng tôi muô´n gửi tới Palestine nhiê`u người Do Thái nhâ´t có thể. Sau này, sẽ là câ`n thiê´t để tổ chức những buổi thảo luận ngoại giao với người Anh và người Ả-rập, để nê´u có thể thiê´t lập một quô´c gia ở đó, nó sẽ được dựng lên trên một nê`n tảng hòa bình. Tôi không mong muô´n phải gửi 500.000 binh lính Mỹ tới để giữ gìn hòa bình ở Palestine."

Cuô´i mùa hè đó là giai đoạn căng thẳng đô´i với Chính phủ Anh. Một nhân viên tình báo Anh thông báo cho Ben-Gurion rằ`ng Chính phủ này sắ´p sửa hình thành chính sách Palestine của mình và đang duy trì sự bí mật tuyệt đô´i. Tháng Tám và tháng Chín là khoảng thời gian râ´t căng thẳng đô´i với các nhà lãnh đạo người Xiôn, những người đang ở London chờ đợi những quyê´t định của Chính phủ. Ngày 20 tháng Chín, lời tiên đoán cay đă´ng của Ben-Gurion đã được khẳng định. Một người bạn của Weizmann đã tức giận viê´t trong cuô´n nhật ký của bà: "Chaim và Moshe Sharett cho tôi hay là Chính phủ này đã quay lưng lại với những chính sách của đảng Lao động và có ý định tiê´p tục chính sách của Sách Tră´ng, với một sô´ nhượng bộ nhâ´t định!... Họ sẽ không đô`ng ý với bâ´t cứ một thương lượng

https://thuviensach.vn

nào trên nê`n tảng Sách Trắ´ng đâu...” Ngày tiê´p theo, các thành viên Ban Lãnh đạo Do Thái ở London gặp nhau tại một cuộc họp kín. Ben-Gurion chọn lập trường chủ chiê´n, kêu gọi công bô´ ngay lập tức một tuyên bô´ bao gô`m câu: “Những cánh cổng của Palestine không thể tiê´p tục đóng chặt và sẽ không tiê´p tục đóng chặt.” Ông cũng đê` nghị cắ´t đứt những cuộc hội thoại với phía Chính phủ (với ngoại lệ duy nhâ´t cho một cuộc họp đã được lên kê´ hoạch giữa Weizmann và Bevin), tung ra chiê´n dịch công khai ở Anh và Mỹ, triệu tập hội đô`ng người Do Thái Palestine, và thực hiện hoạt động ủng hộ việc nhập cư và tự vệ ở Anh và Mỹ.

Cho dù đô`ng ý với phâ`n lớn đê` nghị của Ben-Gurion, Weizmann đã nghi ngờ “những bước như vậy giờ đây có thể hữu dụng”. Nhưng Ben-Gurion râ´t tin tưởng rằ`ng thời cơ đã chín muô`i cho các hành động cụ thể. Ngày 29 tháng Chín, ông đã bay sang Paris và ngày 1 tháng Mười, ông gửi một bức điện đàm được mã hóa tới lãnh đạo của cơ quan đâ`u não Haganah, hướng dẫn Haganah thiê´t lập cuộc nổi dậy vũ trang chô´ng lại nước Anh.

Bức điện này đã được gửi đi mà Weizmann không hê` biê´t. Sẽ không khó để tưởng tượng ra Weizmann đã nổi giận đê´n mức nào khi đọc được lời chỉ dẫn cho sự “phá hoại” và “trả đũa” chô´ng lại những kẻ giê´t người Do Thái kia và ủng hộ sự nhập cư có vũ trang. Trong những mệnh lệnh hành động gửi tới Moshe Sneh, Ben-Gurion đã đi xa hơn bâ´t cứ điê`u gì ông từng tóm tắ´t trước đây cho những đô`ng nghiệp của mình ở London. Ông đã không tự lừa dô´i bản thân rằ`ng cuộc đâ´u tranh vũ trang đó có thể đẩy được người Anh ra khỏi Palestine, nhưng ông đã hy vọng nó sẽ kích động sự đô`ng cảm sâu sắ´c của dư luận thê´ giới đê´n mức nước Anh bị ép phải thay đổi chính sách của mình. Với kê´t luận như vậy, ông đã phát biểu trong một cuộc họp báo được tổ chức ở Paris rằ`ng “những hành động của

https://thuviensach.vn

Chính phủ Anh mới đáng bị coi là sự tiếp diễn chính sách thù địch của Hitler".

Khi lãnh đạo người dân của mình dấn thân vào cuộc đấu tranh vũ trang, Ben-Gurion đã trở thành một tính cách độc nhất vô nhị, dễ dàng thay đổi danh tính như người ta thay áo khoác vậy. Tại London, ông là Chủ tịch Ban Lãnh đạo Do Thái, một nhân vật quan trọng chính thức thực hiện những cuộc tiếp xúc hình thức ngoại giao với Chính phủ Anh. Ở Paris, ông là lãnh đạo của phong trào nổi dậy Palestine, điều động nhân lực, vũ khí, và tiền bạc, và vạch ra mưu kế để tấn công Chính phủ Anh, đối tượng mà ông vừa tới thăm các cơ quan của nó ngày hôm trước và sẽ gặp lại những người đại diện của nó ngày hôm sau.

Ngày 5 tháng Mười, trong khi Ben-Gurion đang trên đường quay lại London từ Paris, Weizmann đã gặp Ngoại trưởng Anh, Ernest Bevin. Chủ đề chính trong cuộc gặp của họ là vấn đề giấy chứng nhận nhập cư. Bevin, thấp và tròn trịa với khuôn mặt to, là một người đàn ông toát ra sức mạnh và sự không khoan nhượng. Một lá thư từ trụ sở người Xiôn đã cho ông ta biết Ban Lãnh đạo Do Thái đã từ chối tiếp nhận việc cấp phát giấy phép nhỏ giọt như được quy định trong Sách Trắng và yêu cầu định mức là 100.000 giấy phép cho những người bị ép phải di dời khỏi châu Âu. Ngay khi Weizmann vừa bước vào văn phòng thì Bevin đã mắng nhiếc ông một cách thô lỗ: "Ông có ý nói là ông từ chối chấp nhận những giấy phép đó ư? Ông đang cố trói buộc tôi đấy ư? Nếu chiến tranh là thứ các ông muốn, thì chúng ta sẽ công khai xung đột!" Khi Ben-Gurion nghe thấy báo cáo của Weizmann, cơn thịnh nộ của ông bùng phát trở lại. Tại một buổi họp trong văn phòng Xiôn ở London, ông đã yêu cầu mối quan hệ với Chính phủ Anh phải bị cắt đứt, nhưng ông đã phải đối diện với bức bình phong của Weizmann và những người ủng hộ

https://thuviensach.vn

ông ta. Dù sao thì Bevin cũng sắ́p sửa phải đón nhận chiế́n tranh, cho dù phe Weizmann có đồ̀ng ý hay không.

Moshe Sneh, lãnh đạo cơ quan đầ̀u não quố́c gia Haganah, đã sắ́p đặt các cơ sở cho liên minh với I.Z.L. và Lehi, những thứ đã phát triển thành "Phong trào Phản kháng Hebrew". Ngày 9 tháng Mười, các đơn vị Palmach đã bấ́t ngờ tấ́n công vào trại tập trung Atlith và giải phóng hai trăm người nhập cư bấ́t hợp pháp đang bị giam giữ ở đó. Sau đó, vào tố́i ngày 1 tháng Mười một, Phong trào Hebrew đã thực hiện cuộc hành quân đầ̀u tiên trên diện rộng chố́ng lại Chính phủ Anh: các đơn vị Palmach, I.Z.L. và Lehi đã bấ́t ngờ tấ́n công những đường xe lửa của đấ́t nước, phá hủy chúng ở 153 điểm, và cho nổ tung những tàu giám sát đường biển được sử dụng để đuổi theo những con tàu nhập cư không hợp pháp. Đây rõ ràng là phong trào bí mật đã cẩn thận tránh đổ máu, và Ben-Gurion đã gửi một lá thư chúc mừng tới tổng hành dinh Haganah. Nhưng phản ứng của Weizmann lại khá khác biệt. Ông ta không hài lòng trừ khi văn phòng của người Xiôn tại London gửi một tuyên bố́ lên án hành động đó. Việc dự thảo tuyên bố́ này mấ́t rấ́t nhiề̀u thời gian, và nó đã chưa hoàn thành "trước khi Chaim đe dọa từ chức nế́u không để ông ta thêm hai từ 'ghê tởm' và 'lên án'."

Tố́i muộn ngày 12 tháng Mười một, Ben-Gurion quay trở lại London. Trong lúc đó Weizmann đã đế́n Mỹ, cay đắ́ng và thấ́t vọng với cả người Do Thái và người Anh. Ngày tiế́p theo, Ben-Gurion và Moshe Sharett đã nhận được một lệnh triệu tập khẩn cấ́p đế́n Văn phòng Thuộc địa, nơi Bộ trưởng Thuộc địa Hall trình cho họ một bản sao tuyên bố́ mà Bevin sẽ đệ lên Nghị viện vài phút sau đó. Chính phủ Anh đã quyế́t định gửi một hội đồ̀ng điề̀u tra – theo đó người Mỹ được mời gửi tới một số́ đại diện – sẽ quyế́t định liệu ở Palestine có còn chỗ cho những người Do Thái phải di dời khỏi châu Âu không, hay là họ sẽ phải được cung cấ́p chỗ ở một nơi nào khác.

https://thuviensach.vn

Cho đế´n khi những kế´t quả của hội đồ`ng này được công bố´, việc nhập cư sẽ tiế´p tục theo tiế´n độ như đã được quyế´t định trước đây – 1.500 giấ´y phép một tháng.

Tại một cuộc họp báo được tổ chức sau khi đưa ra tuyên bố´ của mình, Bevin đã phát biểu một cách cộc cằ`n. Liên quan đế´n những kế´ hoạch của người Xiôn nhằ`m thiế´t lập khả năng tiế´p nhận của Palestine, ông ta tuyên bố´ rằ`ng điề`u này là "80 phầ`n trăm tuyên truyề`n và 20 phầ`n trăm sự thật" và nói thêm rằ`ng ông ta đang rấ´t lo lắ´ng "e rằ`ng những người Do Thái ở châu Âu cường điệu quá đáng tình trạng chủng tộc của mình... nế´u những người Do Thái, những người đã phải chịu đựng quá nhiề`u, cố´ gắ´ng ngoi lên hàng đầ`u, sẽ có nguy cơ xuấ´t hiện một phản ứng được hồ`i phục lại của chủ nghĩa bài Do Thái trên toàn châu Âu."

Tuyên bố´ của Bevin và những lời nhận xét đi kèm của ông ta đã làm dấ´y lên phản ứng giận dữ. Những cuộc bạo động lại nổ ra ở Palestine, và nhiề`u đám đông đã cố´ gắ´ng đố´t cháy những tòa nhà Chính phủ. Vô cùng tức giận với nước Anh, Tổng thố´ng Truman đã phát biểu khá rõ ràng là ông không có ý định để người Do Thái tái định cư ở bấ´t cứ nơi nào khác và rằ`ng ông giữ vững yêu cầ`u của mình cho sự di chuyển của 100.000 nạn dân Do Thái vào Palestine. Quay lại Palestine vào cuố´i tháng Mười một – một tháng sau những cuộc đụng độ bạo lực với cảnh sát Anh khiế´n cho chín người Do Thái thiệt mạng – Ben-Gurion đã gửi thư trả lời của mình tới Bevin trước Hội đồ`ng Do Thái ở Palestine:

"Tôi muố´n gửi một số´ lời tới ông Bevin và các đồ`ng nghiệp của ông ta. Chúng tôi, những người Do Thái của Vùng đấ´t Israel, không muố´n bị giế´t. Chúng tôi mong muố´n được số´ng. Để thách thức tư tưởng của Hitler và những môn đồ` của hắ´n ở nhiề`u vùng đấ´t khác, chúng tôi tin rằ`ng những người Do Thái chúng tôi, giố´ng như người Anh và những người khác, cũng có quyề`n được số´ng, như

https://thuviensach.vn

những cá thể đơn lẻ và như một dân tộc. Nhưng chúng tôi nữa, cũng như người Anh, có một thứ còn quý giá hơn mạng sống. Và tôi muốn nói với Bevin và các đồng nghiệp của ông ta rằng chúng tôi sẵn sàng chết nhưng không bao giờ từ bỏ ba điều: sự tự do trong việc nhập cư của người Do Thái; quyền tái thiết những nơi hoang vu của quê hương chúng tôi; sự tự do về chính trị cho người dân chúng tôi ở quê hương của mình."

Tình trạng ở Palestine đã xấu đến mức Chính phủ Anh phải ban hành Các Quy tắc Khẩn cấp nghiêm trọng. Lệnh giới nghiêm, bắt bớ, và lục soát đã trở thành chuyện hằng ngày trên toàn đất nước. Những bản án tử hình hay chung thân đã được áp dụng cho người Do Thái bị bắt khi mặc quân phục hay mang theo vũ khí. Sư đoàn Không quân 06 của Anh, sư đoàn đã có lịch sử anh hùng trong suốt cuộc Thế chiến thứ hai, giờ đây trở thành công cụ cho việc đàn áp chống lại người Do Thái. Ben-Gurion đã viết một cách giễu cợt rằng Palestine sẽ, thật vậy, trở thành "một tổ ấm quốc gia cho quân đội Anh ở Trung Đông".

Tuy nhiên, để chuẩn bị cho sự có mặt của Hội đồng Điều tra Anh-Mỹ vào đầu tháng Ba năm 1946, Phong trào Phản kháng Hebrew đã yêu cầu tạm dừng vũ lực. Weizmann từ London đến và lời làm chứng của ông trước hội đồng này có giá trị và gây ấn tượng. Ben-Gurion cũng đưa ra một bài phát biểu đầy uy lực:

"Tôi đã chứng kiến trận oanh tạc ở London... Tôi đã nhìn thấy một người Anh coi mảnh đất và sự độc lập của anh ta còn quý trọng hơn cả mạng sống. Tại sao các ông lại cho rằng chúng tôi không giống các ông? Cả chúng tôi nữa, cũng có những thứ còn quý giá hơn mạng sống của mình. Trên đất nước này và các nước khác, có hàng trăm hàng nghìn người Do Thái sẽ cho đi tính mạng của mình – nếu điều đó là cần thiết – vì quyền lợi của Xiôn và vì quyền lợi của một quốc gia Do Thái."

https://thuviensach.vn

Vào tháng Tư, hội đồng này đã đến Lausanne để thiết lập các khuyến nghị của mình. Bản báo cáo của họ, được công bố vào ngày 1 tháng Năm, từ chối yêu cầu thành lập một quốc gia Do Thái và tiến cử ủy thác về Palestine (trong thực tế, đó là mở rộng của chế độ ủy trị Anh); nhưng nó cũng đồng thời kêu gọi việc bãi bỏ Các Quy tắc Đất đai và Sách Trắng, và sự đề xuất quan trọng nhất của nó là ngay lập tức cung cấp một trăm nghìn giấy phép nhập cư cho các nạn dân Do Thái.

Weizmann và những người ủng hộ, bao gồm một người thuộc phe chủ chiến thắng thắn nữa, đã vui vẻ đón nhận bản báo cáo đó. Nhưng Ben-Gurion đã không hề che giấu sự thất vọng của mình. Ông đã nói về những đề xuất đó là "sự lặp lại tinh vi và đã được ngụy trang của Sách Trắng". Nhưng gần như ngay lập tức, toàn bộ đề tài đó trở nên không thích hợp nữa. Những đề xuất kia là cùng lúc, và Bevin đã hứa hẹn với các thành viên hội đồng rằng nếu kết quả của họ là đồng loạt, thì ông ta sẽ thực hiện nó. Nhưng Bevin và Attlee đơn giản là đã phản bội lời hứa. Attlee đã tranh cãi rằng việc thực hiện sự di chuyển các nạn dân sẽ đòi hỏi ông ta phải gửi tiếp một sư đoàn Anh nữa tới Palestine, và yêu cầu, với tư cách là điều kiện tiên quyết, giải tán Quân đoàn Do Thái. Bevin nói thêm rằng việc nhập cư một trăm nghìn người Do Thái sẽ làm gia tăng cảm giác bài Do Thái trong quân đội Anh và yêu cầu mức phí tổn là hai trăm triệu bảng Anh nữa. Cùng với lý do đó, họ đã nhanh chóng chôn vùi bản báo cáo kia.

Việc nước Anh từ chối hoàn thành những thỏa thuận, được trình bày rõ ràng, đã gây ra sự thất vọng sâu sắc trong Phong trào Xiôn. Từ Paris, Ben-Gurion đã gửi đi những hướng dẫn tập hợp lại cuộc đấu tranh vũ trang. Năm ngày sau bài diễn văn của Bevin, Phong trào Phản kháng đã thực hiện một trong những cuộc tiến quân ấn tượng nhất của mình: phá hủy mười bốn cây cầu kết nối

https://thuviensach.vn

Palestine với các quốc gia láng giềng. Phản ứng của Anh đã làm căng thẳng lên đỉnh điểm. Ngày 29 tháng Sáu năm 1946, các vị quan chức cao cấp nhất đã tung ra cuộc tổng tấn công đã trở nên nổi tiếng trong cộng đồng người Do Thái với tên gọi ngày "thứ Bảy đen tối". Vào ngày đó, Palestine bị tê liệt bởi 17.000 binh lính Anh, được hỗ trợ xe tăng và xe bọc thép. Các đường biên giới đều đóng lại, đường điện thoại bị cắt, và lệnh tổng giới nghiêm đã được áp dụng. Hàng trăm các nhà lãnh đạo người Do Thái bị nghi ngờ có liên quan với Haganah đã bị bắt giữ và nhà của họ bị lục soát. Những người bị giam giữ bao gồm các thành viên của Ban Lãnh đạo Do Thái. Ben-Gurion lúc đó đang ở Paris; Moshe Sneh đã nhận được lời cảnh báo ở phút cuối từ cơ quan tình báo Haganah và đã xoay xở lẩn tránh được cảnh sát; các nhà lãnh đạo Haganah khác cũng đi vào hoạt động bí mật; Tiến sĩ Weizmann đã không bị quấy nhiễu. Nhưng những kibbutz Do Thái trên toàn quốc đã bị lục soát để tìm ra những thành viên quân Palmach; hàng nghìn người bị đưa đến các trại tập trung, bị đánh đập, tra tấn, và ba người đã bị giết. Những nhà lãnh đạo Haganah rút vào hoạt động ngầm đã tìm cách gặp gỡ và quyết định đáp trả hành động của Anh bằng cách thúc đẩy chiến dịch của họ. Cuộc gặp đó đã cho phép một số cuộc tiến quân, bao gồm một trận tấn công vào Khách sạn Vua David ở Jerusalem. Nhưng với việc Ben-Gurion không có mặt trong nước, giờ đây có một nhân tố đã không được tính toán đến: Tiến sĩ Chaim Weizmann.

Weizmann là người phản đối kịch liệt các phương pháp bạo động. Ông đã gửi sĩ quan hầu cận của mình, Mayer Weisgal, đến chỗ Moshe Sneh với lệnh yêu cầu"Haganah phải dừng tất cả các hoạt động vũ trang của Phong trào Phán kháng lại cho đến khi Ban Lãnh đạo Do Thái, sẽ được họp lại với một sự đại diện công khai nhất có thể, thảo luận và quyết định về chính sách tương lai."

https://thuviensach.vn

Weizmann tranh luận rằng "trong chính trị, việc một vị chủ tịch trở thành chỉ huy tối cao của các sức mạnh vũ trang là chuyện bình thường. Tôi chưa bao giờ sử dụng quyền này, và tôi cũng chưa bao giờ nghĩ đến việc can thiệp vào công việc của ông. Lần này, lần đầu tiên và cũng là duy nhất, tôi sử dụng đặc quyền này để kêu gọi ông dừng lại mọi kế hoạch ra quân." Lời nhắn này không phải là một yêu cầu mà là một tối hậu thư. Weizmann đã đe dọa rằng nếu Sneh không từ chức ngay lập tức, thì chính bản thân ông ta sẽ từ chức và thông báo công khai về việc đó. Sneh chính thức thực hiện việc từ chức, chuẩn ra khỏi đất nước, và vài ngày sau đã họp mặt với Ben-Gurion ở Paris.

"Thứ Bảy đen tối" còn hơn là một cuộc công kích phá vỡ Phong trào Phản kháng. Đó là một phần chiến dịch của Anh đã được lên kế hoạch cặn kẽ nhằm giáng một đòn nặng nề vào những người thuộc phe chủ chiến và để họ rơi vào trạng thái không có người lãnh đạo, mặt khác lại động viên những người ôn hòa ủng hộ việc hợp tác với Anh. Hành động của ngày "thứ Bảy đen tối" không còn nghi ngờ gì nữa đã đạt được mục đích đầu tiên; sự can thiệp của Weizmann chống lại Phong trào Phản kháng và việc từ chức của Sneh, đã chỉ ra rằng mục tiêu thứ hai cũng có nhiều khả năng sẽ thành công. Hội đồng Cấp cao nhanh chóng mời Weizmann đến để nói chuyện và "bóng gió ám chỉ đến nhu cầu thiết lập ban lãnh đạo mới, thậm chí còn đi xa đến mức đề cập đến tên của những nhà lãnh đạo được mong muốn." Tiến sĩ Weizmann đã từ chối lời đề nghị của Hội đồng Cấp cao và đưa ra câu hỏi liệu có nên thiết lập ban lãnh đạo mới trong một cuộc họp được tổ chức ở Tel Aviv không.

Cách đó rất xa, tại khách sạn Monceau Royal ở Paris, Ben-Gurion đã nắm được toàn bộ động cơ của Hội đồng tối cao. Trong cuộc tập hợp đông đảo, ông đã cảnh báo: "Một nỗ lực đã được đưa ra để dựng lên một ban lãnh đạo từ phe 'cánh hữu' của cộng đồng Do Thái ở

https://thuviensach.vn

Palestine. Chính quyề`n Anh đã sai lầ`m. Sẽ không có một người nào, từ cánh hữu hay cánh tả... đồ`ng tình với việc tham gia vào Cơ quan Do Thái như một Kẻ Hợp tác với kẻ thù hay là một Petain." Trong suố´t những ngày này, Ben-Gurion đã nhận được một lời đề` nghị có ảnh hưởng sâu rộng từ người láng giề`ng trong khách sạn này của ông ta, Hồ` Chí Minh. Hai nhà lãnh đạo đã trở thành bạn, và ông Hồ` đã gợi ý sẵn lòng cho việc thiế´t lập Chính phủ Do Thái lưu vong trong khu vực Đông Nam Á. Nhưng sự việc đã diễn ra theo cách khác.

Sự cô lập của Ben-Gurion ở Paris đã tăng lên trong suố´t tháng Bảy, sau khi một sự kiện bi thảm đã xảy ra ở Jerusalem. Một đơn vị I.Z.L. đã cho nổ tung phía Nam của khách sạn Vua David, nơi có những văn phòng Chính phủ. Cho dù đã có những cuộc cảnh báo bằ`ng điện thoại để giải phóng toàn bộ tòa nhà, hàng trăm người vẫn đang ở bên trong tòa nhà khi quả bom phát nổ. Vụ nổ dữ dội đã phá hủy năm tầ`ng của phía đó, và khoảng 90 người đã chế´t. Thảm họa đã gây chấ´n động sâu sắ´c trong cộng đồ`ng người Do Thái. Ở Pháp, Ben-Gurion đã chính thức lên án I.Z.L. vì vụ tấ´n công, nhưng làn sóng phẫn nộ đã lan đi nhanh chóng, và các phát ngôn viên của cả Thượng và Hạ viện đã đặc biệt lên án Ben-Gurion sau vụ nổ. Những người ôn hòa ở Palestine đã lên án phe chủ chiế´n với sự phẫn nộ chưa từng có, và vụ nổ khách sạn Vua David đã trở thành chấ´t xúc tác cho sự thiế´t lập liên minh chố´ng lại Chủ nghĩa Xiôn chủ chiế´n.

Có vẻ Ben-Gurion hiểu rõ rằ`ng trong tình trạng hỗn loạn hiện nay cùng với việc chính sách của ông đang đặt dưới sự tấ´n công nặng nề`, chỉ cầ`n một tác động nhẹ cũng có thể phá hủy hoàn toàn sự thố´ng nhấ´t phe cánh của ông. Theo đó, ông đã hoạt động với sự cẩn trọng rấ´t lớn. Ông không yêu cầ`u triệu tập cuộc đấ´u tranh vũ trang, cũng như không đố´i đầ`u với Weizmann và phe ôn hòa. Ngược lại, ông đã làm mọi điề`u trong khả năng của mình để ngăn cản, trong thời điểm hiện tại, "những cuộc nổi dậy của phong trào và

https://thuviensach.vn

việc gia tăng những sự khác biệt nội bộ". Ông dành trọn sự chú tâm của mình tới buổi gặp gỡ sắ´p tới của Ban Lãnh đạo Xiôn ở Pháp, nơi mà ông hy vọng có được một thắ´ng lợi, kể cả nê´u ông phải trả giá râ´t đắ´t cho điề`u đó.

Chính sách của Ben-Gurion trong những cuộc gặp gỡ với Ban Lãnh đạo râ´t phức tạp, lảng tránh, và mâu thuẫn trực tiê´p với những quan điểm mà ông đã thể hiện trước đây. Cho dù vẫn muô´n tiê´p tục đâ´u tranh vũ trang, ông đã không phản đô´i khi đa sô´ đề` nghị việc hoãn các cuộc ra quân cho đê´n khi Hội nghị Xiôn họp mặt. Ông đã châ´p nhận một sự thỏa hiệp chính trị có ảnh hưởng sâu rộng khi Nahum Goldmann đề` nghị rằ`ng "Ban Lãnh đạo được chuẩn bị để thảo luận đề` nghị thành lập một quô´c gia Do Thái tồ`n tại trong một phầ`n tương ứng của Vùng đâ´t Israel". Điề`u này là một tuyên bô´ cách mạng ám chỉ đê´n sự chia cắ´t. Lầ`n đầ`u tiên kể từ khi thực hiện Chương trình Biltmore, có một người đưa ra đề` nghị chia tách phía Tây Palestine. Phản ứng của Ben-Gurion thậm chí còn gây sửng sô´t hơn nữa. Ông tuyên bô´ rằ`ng ông châ´p nhận nguyên tắ´c của việc chia tách, nhưng khi đề` nghị đó được đưa ra bỏ phiê´u thì ông lại từ chô´i bỏ phiê´u. Ban Lãnh đạo châ´p nhận quy tắ´c chia tách đó, trong khi Ben-Gurion lại rút lui khỏi định nghĩa lãnh thổ của Chương trình Biltmore về` quô´c gia Do Thái.

Ben-Gurion sẽ không bao giờ chịu thua trước Goldman nê´u như không phải ông đã đồ`ng ý với Goldman ngay từ đầ`u. Không còn nghi ngờ gì nữa, Ben-Gurion đã sẵn sàng châ´p nhận đề` nghị về` việc chia tách, nhưng trong ghi chép chính thức thì ông đã không để mình bỏ phiê´u cho điề`u đó. Cầ`n phải nhấ´n mạnh rằ`ng cả hai người đàn ông này đề`u có cơ hội râ´t cao nhận được sự ủng hộ của Truman cho kê´ hoạch phân chia mà sẽ dẫn đê´n sự hình thành một quô´c gia Do Thái. Ban Lãnh đạo tạm ngừng họp vài ngày và Goldmann bay về` Mỹ để thuyê´t phục Ủy ban ba người do Truman

https://thuviensach.vn

thành lập để hình thành một chính sách của Mỹ về việc Palestine chấp nhận kế hoạch phân chia. Ngày 9 tháng Tám, ông ta đã gặp trợ lý Tổng thống, David Niles, "người đã thông báo cho ông ta, xúc động rơi nước mắt, rằng ngài Tổng thống chấp nhận toàn bộ kế hoạch đó và đã hướng dẫn Dean Acheson gửi đi một thông điệp phù hợp tới Chính phủ Anh". Ngày 13 tháng Tám, Goldmann quay trở lại Paris, và Ban Lãnh đạo quay lại các cuộc họp của mình. Họ kết thúc vào ngày 23 tháng Tám bằng việc đóng dấu lên chính sách mới về việc phân chia lãnh thổ của người Xiôn.

Mùa thu năm 1946, Chaim Weizmann vô cùng mệt mỏi và thất vọng. Các nhà lãnh đạo người Anh mà ông đã cùng bàn bạc không còn là những người mà ông đã từng biết khi dần trưởng thành giữa hai cuộc chiến tranh. Họ cứng rắn hơn, sợ hãi tất cả những tuyên bố của người Ả-rập, và không chung thủy với lời hứa của mình. Và những người Do Thái cũng không giống ngày trước nữa. Những yêu cầu mạnh mẽ của họ đối với việc hình thành một quốc gia ngay lập tức làm ghê tai Weizmann. Ông sẽ trả lời, với sự công bằng, rằng ông muốn một quốc gia không kém gì họ; nhưng ông vẫn tiếp tục tin tưởng vào cách tiếp cận kiên nhẫn, chậm rãi, trong khi họ bị tiêm nhiễm loại virus cuồng nhiệt được Ben-Gurion rải khắp nơi. Weizmann thấy mệt mỏi. Ông lại vừa trải qua một loạt phẫu thuật mắt đau đớn và gần như mù. Ông đã 72 tuổi, và một vài lần trong năm 1946, ông đã thông báo rằng sẽ không đứng ra ứng cử cho cuộc bầu cử Chủ tịch Tổ chức Xiôn trong Hội nghị sắp tới ở Basel.

Sự thật là Weizmann đã kiên quyết sẽ tiếp tục lãnh đạo Phong trào Xiôn, trong khi Ben-Gurion cũng kiên quyết lật đổ ông y như vậy. Vào giữa tháng Chín, Weizmann đã gửi cho Ben-Gurion một lá thư thân thiện, gọi ông là "Ben-Gurion thân mến của tôi" và tuyên bố hoàn toàn ủng hộ với tất cả những gì đã được quyết định ở Paris. Thư trả lời của Ben-Gurion thậm chí còn thân thiện hơn và, thể

https://thuviensach.vn

hiện sự quan tâm đặc biệt tới tình hình sức khỏe không tô´t của Weizmann, ông đã làm cho lá thư dễ đọc hơn bă`ng cách viê´t chữ to và rõ ràng. “Ngài Tiê´n sĩ Weizmann vô cùng thân mê´n,” ông viê´t, “... Dù ông đang ở đâu, ông sẽ được đô`ng hành bởi tình cảm và sự tôn trọng của các đô`ng nghiệp của tôi và chính bản thân tôi”. Weizmann đã trả lời theo mạch cảm hứng như vậy, nhưng lại thả một chút gợi ý vê` các kê´ hoạch chính trị của mình trong một câu có vẻ như tình cờ: “Tôi hiểu việc dàn xê´p vâ´n đê` vê` những cuộc bâ`u cử dành cho các cơ quan đoàn thể điê`u hành người Xiôn trước khi cuộc hội nghị bă´t đâ`u là nă`m trong chủ đích. Thật là một ý kiê´n tuyệt vời nê´u điê`u đó có thể duy trì dược. Nó sẽ giúp tránh khỏi râ´t nhiê`u răc rô´i và sự kích động.” Ben-Gurion đúng là đã có một kê´ hoạch să´p xê´p trước các cuộc bâ`u cử, nhưng không phải theo cung cách mà Weizmann dự tính. Ông ta viê´t lại cho Weizmann: “Có lẽ tôi sẽ sớm rời đi – râ´t ngă´n thôi – đê´n nước Mỹ”. “Sớm” không phải là từ chính xác cho lă´m; sự thật là, ông đã bay sang Mỹ chỉ vài giờ sau khi gửi bức thư của mình tới Weizmann.

Ý định của Ben-Gurion là xây dựng một liên minh chô´ng lại Weizman với Abba Hillel Silver, nhà lãnh đạo hiê´u chiê´n và năng động của những người Xiôn ở Mỹ. Quan điểm của Silver râ´t cực đoan, và niê`m tin đâ`y nhiệt thành vào sự thiê´t lập một quô´c gia Do Thái của ông ta tương đô`ng với Ben-Gurion. Ông ta là một người đàn ông mạnh mẽ, độc đoán, không châ´p nhận bâ´t cứ sự phản đô´i nào; nhượng bộ là điê`u quá xa vời với ông, và ông tâ´n công những đô´i thủ của mình không chút khoan nhượng. Hai tính cách mạnh mẽ như Ben-Gurion và Silver không thể cùng tô`n tại lâu dài mà không tham gia vào cuộc tranh đâ´u giành quyê`n lãnh đạo. Nhưng trong suô´t những năm tháng chiê´n tranh, hai người đã thiê´t lập một mô´i liên minh mạnh mẽ không ngừng phát triển nhă`m đô´i chọi với chiê´n tuyê´n thiên vê` hòa giải được Weizman và Tiê´n sĩ Stephen Wise theo đuổi. Chính Silver là người đã đem lại cho Phong

https://thuviensach.vn

trào Xiôn ở Mỹ tính hiếu chiến và thống nhất. Vì vậy, khi Ben-Gurion bay đến Hoa Kỳ với cung cách nửa kín nửa hở đó, một trong những mục tiêu của ông là hình thành một trận tuyến Silver-Ben-Gurion cho Hội nghị Xiôn sắp tới đây.

Bầu không khí ở Basel rất ảm đạm khi các đại biểu từ khắp nơi trên thế giới bắt đầu nhóm họp tại Hội nghị. Những cựu chiến binh người Xiôn tuyệt vọng tìm kiếm những khuôn mặt quen thuộc trong đoàn đại biểu các quốc gia. Không có minh chứng nào thê lương hơn về hậu quả của nạn diệt chủng đã cướp đi sinh mạng hàng triệu những người Do Thái bằng sự vắng mặt của hàng trăm những người thuộc phe chủ chiến từng được nhìn thấy lần cuối cùng ở Hội nghị Geneva vài ngày trước khi các binh đoàn của Hitler đổ vào Ba Lan. Trong khi số lượng các đại biểu Đông Âu giảm đi đáng kể, lại có sự gia tăng số lượng từ các đại biểu Hoa Kỳ, tượng trưng cho sự thay đổi trọng tâm của Chủ nghĩa Xiôn và người Do Thái.

Cuộc tranh luận giữa Ben-Gurion và Weizmann về chính sách người Xiôn đã bắt đầu trong phiên họp toàn thể của Hội nghị. Trong bài diễn văn mở đầu của mình, Ben-Gurion đã công bố sẵn sàng chấp nhận nguyên tắc phân vùng. Nhấn mạnh vào quyền của người dân Do Thái đối với toàn bộ Palestine, tuy nhiên ông nói thêm rằng "chúng ta đã được chuẩn bị để bàn bạc về sự sắp xếp thỏa hiệp nếu, để đổi lấy sự giảm bớt về lãnh thổ, các quyền của chúng ta ngay lập tức được mở rộng và chúng ta được chấp nhận quyền độc lập quốc gia". Sau này trong cuộc tranh luận đó, ông đề cao khẩu hiệu "kháng chiến" – với điều đó, ông có ý nói đến đấu tranh vũ trang – nhưng chỉ rõ những giới hạn của nó và tách rời bản thân khỏi chính sách khủng bố. Ông phát biểu với cảm xúc mãnh liệt về cung cách đúng mực của cuộc đấu tranh và của nạn nhập cư bất hợp pháp.

https://thuviensach.vn

“Phong trào Phản kháng này là một sự kiện mới trong biên niên sử của Israel. Có những người Do Thái trong nhóm Diaspora mà đô´i với họ, việc nhập cư vào Palestine là vâ´n đề` sô´ng còn. Đô´i với họ, Vùng đâ´t Israel không phải là Chủ nghĩa Xiôn, nó không phải là lý tưởng, không phải là kê´ hoạch, mà là nhu cầ`u sô´ng còn, là điề`u kiện để tô`n tại. Sô´ phận của của những người Do Thái đó là hoặc sô´ng trên Vùng đâ´t Israel hoặc chê´t. Đó cũng chính là sức mạnh.”

Weizmann trình bày quan điểm đô´i nghịch của mình với bài diễn văn không kém phầ`n huy hoàng:

“Tôi đã lă´ng nghe bài diễn văn đầ`y mãnh liệt của Ben-Gurion bạn tôi vê` sự kháng cự. Ông â´y nói rằ`ng một sô´ người sẽ phải ngã xuô´ng, nhưng những người khác sẽ sô´ng. Tôi hy vọng như vậy; nhưng nó cũng có thể đi theo một dạng khác. Có lẽ sẽ có nhiề`u người nữa ngã xuô´ng, và rô`i điề`u gì sẽ xảy ra với những người dân Do Thái, điề`u gì sẽ xảy ra với Palestine nê´u chúng ta làm tổn hại đê´n nề`n tảng chúng ta đã xây dựng điề`u này với nỗ lực của chúng ta và máu và nước mă´t của chúng ta?... Những người đã tâ´n công Chính phủ chỉ mong chờ Chính phủ đó tâ´n công lại. Chúng ta phàn nàn họ tâ´n công mạnh hơn và chúng ta phải chịu đựng nhiề`u hơn. Nhưng chúng ta có thể mong chờ điề`u gì khác? Chúng ta nên biê´t nó từ trước khi hành động mới đúng.”

Theo tiê´n trình những lời nói quẫn bách của Weizmann, một sự kiện đã nổ ra. Ông buộc những người Xiôn ở Mỹ đã ủng hộ cuộc đâ´u tranh tội ác được thỏa mãn chỉ với những ủng hộ vê` tinh thầ`n và tài chính trong khi lại gửi những người khác làm lá chă´n. Nói đê´n đó, một trong những đại biểu đã quát vào ông ta: “Đô` mị dân!” Weizmann đã trả lời một cách giận dữ: “Gọi tôi là một kẻ mị dân ư. Tôi là một trong những người đã phải trải qua tâ´t cả những sự đau đớn là sản phẩm của người Xiôn đâ´y. Người đàn ông ném sự nhục mạ vào tôi kia nên biê´t rằ`ng mỗi một ngôi nhà trang trại, mỗi một

https://thuviensach.vn

chuô`ng ngựa ở Nahalal, mỗi một tòa nhà cho đê´n những xưởng làm việc bé nhỏ nhâ´t ở Tel Aviv hay Haifa đê`u chứa đựng một giọt máu của cuộc đời tôi."

Các đại biểu vỡ òa vào một tràng vỗ tay không dứt và hâ`u hê´t đê`u đứng lên. Weizmann tiê´p tục:

"Tôi xin cảnh báo các bạn vê` việc chô´ng lại chuyện chọn đi đường tă´t, chô´ng lại việc đi theo những nhà đê` xướng giả mạo và những thê´ hệ thả mô`i bă´t bóng và chô´ng lại việc bóp méo những hiện thực lịch sử. Đây là tính cách của tôi. Tôi không tin vào bạo lực. Tôi được trưởng thành trong một kỷ nguyên độc lập, đã bị biê´n mâ´t và đã mãi mãi mâ´t đi, và chúng ta đã bước vào một thời kỳ dã man. Nhưng kể cả cho dù các dân tộc khác có thể tự cho phép họ những phương pháp dã man, tôi không biê´t rằ`ng liệu chúng ta có thể làm vậy hay không... Xiôn sẽ được cứu rỗi nhờ sự đúng đă´n mà không phải theo bâ´t cứ một phương thức nào khác."

Đó là một bài phát biểu tuyệt vời, nhưng nó không thể thay thê´ những sự thật cơ bản: những phương thức được Weizmann đưa ra đã râ´t khác – thực vậy, đô´i lập hoàn toàn – với những phương thức của Ben-Gurion. Weizmann muô´n sự đô´i châ´t với Ben-Gurion và một quyê´t định rõ ràng dứt khoát giữa hai người.

Cuộc đâ´u tranh xoay quanh cuộc bâ`u cử Ban Lãnh đạo mới và một vị chủ tịch đã đi khỏi hội trường Hội nghị râ´t xa. Trước khi Hội nghị mở ra, Ben-Gurion đã triệu tập vài thành viên Mapai đê´n phòng mình trong khách sạn Ba Vị Vua và gợi ý "bâ`u Weizmann làm chủ tịch danh dự". Đa phâ`n thành viên Mapai người Palestine đê`u đô`ng ý với ý tưởng này, nhưng những thành viên của các đảng Diaspora có mô´i liên hệ với Mapai (những người câ´u thành nên phâ`n lớn của cánh này) lại nghiêng vê` Weizmann. Trong suô´t Hội nghị, trong một bâ`u không khí căng thẳng nặng nê`, cánh Mapai lại

https://thuviensach.vn

tụ họp lâ`n nữa, nhưng Ben-Gurion đã không xuâ´t hiện. “Đột nhiên có tin đô`n rã`ng Ben-Gurion từ chô´i tham dự,” Shimon Peres thuật lại, ông là một trong những đại biểu của Palestine.

“Paula bước vào và nói: ‘Ben-Gurion đang bỏ đi!’...Chúng tôi đã đê´n khách sạn Ba Vị Vua... gõ cửa, nhưng không có ai trả lời. Chúng tôi mở cửa và thâ´y Ben-Gurion đang gói ghém hành lý... Ông quay vê` phía chúng tôi và nói: ‘Các ông đê´n đây để rời đi cùng tôi hay là các ông sẽ ở lại?’ Khi chúng tôi hỏi ông â´y: ‘Ông định đi đâu?’ thì ông nói: “Phong trào Xiôn đã phản bội nhiệm vụ của mình. Nó không phải đang thiê´t lập một quô´c gia. Sô´ đông đã được chuẩn bị để dàn hòa với người Anh. Tôi đang râ´t đau khổ. Tôi đang chuẩn bị tổ chức một phong trào người Xiôn mới.’ Chúng tôi đã bảo ông đi cùng chúng tôi tới cuộc họp của cánh Mapai. Nê´u ông có được đa sô´, tâ´t cả chúng tôi sẽ ở lại. Nê´u ông ta chỉ có thiểu sô´, tâ´t cả chúng tôi sẽ đi khỏi đây.”

Cuô´i cùng, Ben-Gurion đô`ng ý quay lại hội trường Hội nghị, nơi cánh Mapai đang họp lại. Cuộc họp kín diễn ra suô´t đêm, nhưng vào buổi sáng, Ben-Gurion đã có được đa sô´, và Mapai đã bỏ phiê´u nghiêng vê` Ban Lãnh đạo chủ chiê´n. Cùng lúc đó, các nỗ lực được tiê´p tục thuyê´t phục Weizmann châ´p nhận vị trí chủ tịch danh dự. Ông đã từ chô´i một cách să´t đá. “Tôi có đủ danh dự rô`i,” ông nói với bâ´t cứ ai đê` cập với ông vê` vâ´n đê` này.

Cuô´i cùng, sự ứng cử của Weizmann đã không đặt một chút nào vào việc bỏ phiê´u, vì ông đã ra điê`u kiện cho sự ứng cử của mình là dựa trên quyê´t định dứt khoát của Hội nghị để được tham dự cuộc Hội thảo London să´p tới với Chính phủ Anh, và lời đê` nghị đó đã bị bác bỏ. Đó là một lá phiê´u không tín nhiệm cho Weizmann. Ông thậm chí đã không đệ trình việc ứng cử của mình cho chức chủ tịch. Thật mỉa mai là, lá phiê´u quyê´t định này đã dẫn tới sự sụp đổ của liên minh giữa Ben-Gurion và Silver. Cánh Mapai trên toàn thê´ giới

https://thuviensach.vn

đã quyết định với đa số phiếu ủng hộ tham gia Hội thảo London. Ben-Gurion và những đại biểu người Palestine đã chấp nhận quyết định của đa số và bỏ phiếu tín nhiệm đề nghị của Weizmann. Vì thế họ thực chất không đóng vai trò gì trong sự sụp đổ của ông.

Vì sự tôn trọng dành cho Weizmann, Hội nghị lần thứ 22 đã quyết định không bầu ra vị chủ tịch nào. Hội nghị đã lựa chọn Ban Lãnh đạo với mười chín thành viên, sáu người trong số họ là từ Mỹ. Ben-Gurion lần nữa đã được bầu đứng đầu Ban Lãnh đạo, và được giao nhiệm vụ phụ trách quốc phòng. Weizmann trở về London với tâm trạng kiệt quệ và cay đắng. Đó là đoạn kết của một thời đại. Chế độ Xiôn chủ chiến đã dẫn đầu sau một cuộc đấu tranh kéo dài một thập kỷ giữa những người khổng lồ.

Thậm chí sau thất bại của mình, Weizmann vẫn tiếp tục là một nhân vật chính trị lớn. Vì một lần ông đã cố gắng tổ chức một sự quay lại và đánh bật Ben-Gurion, nhưng những người đi theo ông đã không đáp ứng lời kêu gọi này. Ông đã thành công hơn rất nhiều trên trường chính trị, nơi mà danh tiếng cá nhân đã mở ra cho ông một lối vào Nhà Trắng, và ông đã thành công trong việc tác động lên thái độ của Tổng thống Truman đối với sự thành lập Nhà nước Israel. Sau khi quốc gia đó được thành lập, Weizmann đã được bầu làm vị Tổng thống đầu tiên của nó. Nhưng ông ta đã phàn nàn một cách chua xót về những quyền lực bị hạn chế của mình và buộc tội Ben-Gurion đã biến ông thành "tù nhân" trong dinh cơ của mình ở Rehovot.

Giờ đây Ben-Gurion tìm thấy ở Ernest Bevin, một kẻ đối lập cùng tầm vóc với ông ta. Vị Ngoại trưởng đó thờ ơ một cách kỳ lạ trước số phận của người Do Thái sau khi phải chịu đựng nạn diệt chủng khủng khiếp kia. Trong suốt thập niên ba mươi, ông ta là người theo chủ nghĩa thân Xiôn, nhưng giờ đây khi phát hiện ra khía cạnh Ả-rập của vấn đề, ông đã thực hiện một chính sách mới. Ông

https://thuviensach.vn

ta đã không hiểu được nhu cầu của hàng trăm nghìn nạn nhân đến Palestine bởi lẽ ông nhìn họ theo cách mà ông đã xem xét những nạn nhân chiến tranh châu Âu khác. Ông không có khả năng hiểu rằng họ không thể kết hợp lại thành một khối để quay trở lại châu Âu và xây dựng cuộc sống ở đó nữa. Tuy nhiên, không cần thiết để Bevin biến bản thân thành đối tượng căm ghét ở Palestine và dấy lên sự phản đối trong dư luận thế giới. Nhưng một số hành xử của ông ta rõ ràng là nguyên nhân của sự xuống cấp mối quan hệ giữa nước Anh và người Do Thái ở Palestine trong suốt ba năm sau Thế chiến Thứ hai.

Giống như bất cứ người đàn ông mạnh mẽ, bảo thủ nào khác, một khi Bevin đã đưa ra quyết định, ông ta không muốn thay đổi suy nghĩ của mình. Các đòn tấn công lên chính sách của ông càng sắc bén, trái tim của ông càng trở nên cứng rắn và sự ra tay càng quyết liệt hơn. Đối mặt với nạn nhập cư trái phép và cuộc nổi dậy, ông càng gửi thêm nhiều quân đội hơn để đàn áp leo thang. Những sự phản đối ở Palestine và Mỹ làm dấy lên một nỗi phẫn uất mang tính bài Do Thái âm ỉ trong ông ta. Tại hội nghị của đảng Lao động, ông ta đã buộc tội người Mỹ "cố tình giúp đỡ người Do Thái di cư sang Palestine vì họ không muốn những người đó sống ở New York". Đây là một sự khiêu khích đủ để báo chí Mỹ đưa ra những so sánh không đáng tự hào lắm giữa ông ta và Adolf Hitler; và trong khi Bevin đang ở New York tham dự Hội nghị Liên Hiệp Quốc, cảnh sát đã buộc phải lén đưa ông này ra khỏi sân vận động bóng chày để thoát khỏi sự phẫn nộ của đám đông. Bevin đã thay đổi lập trường mà có lẽ là không thể làm khác được, ít nhất là trong phạm vi liên quan của nước Anh, sang chính sách ghét bỏ và đàn áp. Thái độ cứng rắn của ông đã đột ngột lấy đi sự ủng hộ của những thành viên thân Anh trong phong trào người Xiôn và đẩy những nhà lãnh đạo của phong trào đó vào những vị trí cực đoan và hiếu chiến hơn bao giờ hết.

https://thuviensach.vn

Bevin là người đứng sau hội nghị Anh – Ả-rập – Do Thái, nhóm họp vào cuố´i tháng Giêng năm 1947. Ngay từ đầ`u, các cuộc đàm phán đã chắ´c chắ´n là thấ´t bại. Những người Ả-rập ở Palestine được đại diện bởi một đoàn đại biểu từ Ủy ban Ả-rập Tố´i cao, và, dưới sự dẫn dắ´t của giáo sĩ hồ`i giáo, họ đã trình bày một lập trường cực đoan, không thỏa hiệp, yêu cầ`u cấ´m toàn diện việc nhập cư của người Do Thái và đòi hỏi thiế´t lập ngay lập tức một quố´c gia độc lập trong Palestine. Họ cũng từ chố´i một cách cứng rắ´n việc tổ chức bấ´t cứ một cuộc họp đố´i thoại trực tiế´p nào với người Xiôn. Bevin là người điề`u hành toàn bộ, từ chố´i thẳng thừng bấ´t cứ yêu cầ`u nào của người Do Thái về` việc chia tách hay thủ tiêu Sách Trắ´ng. Ông ta tranh luận rằ`ng những động thái như vậy sẽ không chấ´p nhận được đố´i với người Ả-rập. Không có một hy vọng nào cho sự thỏa hiệp giữa hai lập trường cả.

Ngày 7 tháng Hai, một chiế´c phong bì chính thức chứa lời đề` nghị cuố´i cùng Chính phủ Anh được đưa đế´n văn phòng Xiôn trên phố´ Great Russell. Lời đề` nghị bao gồ`m kế´ hoạch phân chia Palestine thành những khu vực tự quản, nhưng phầ`n lớn đấ´t nước này sẽ đóng cửa đố´i với việc nhập cư hoặc sinh số´ng của người Do Thái. Nước Anh gợi ý rằ`ng 96.000 người Do Thái sẽ được cho phép nhập cư trong khoảng thời gian hai năm, nhưng việc nhập cư sau này sẽ dựa trên quyế´t định của Ủy ban cấ´p cao. “Lời đề` nghị này sẽ bị từ chố´i một cách quyế´t liệt!” Ben-Gurion la lớn. “Cái mồ`i câu 4.000 giấ´y phép một tháng trong vòng hai năm sẽ không khiế´n cho chúng tôi thay đổi ý kiế´n đâu.”

Bố´n ngày sau, cả hai phái đoàn Ả-rập và Do Thái đề`u từ chố´i lời đề` nghị của Bevin. Để trả lời, vị Ngoại trưởng này đã công bố´ rằ`ng “do lời đề` nghị được trình bày bởi Chính phủ Anh đã không được chấ´p nhận như là nề`n tảng của những thương lượng tiế´p theo, Chính phủ Anh đã quyế´t định chuyển toàn bộ vấ´n đề` này

https://thuviensach.vn

cho Liên Hiệp Quốc". Bevin đã chấp nhận thất bại. "Một phân đoạn nữa đã đến hồi kết," Ben-Gurion viết, "có lẽ đó là phân đoạn vĩ đại của chế độ ủy trị... Giờ thì chúng ta đang đứng trước một trận chiến vĩ đại, khó khăn và quyết định."

Đây là đoạn kết của một giai đoạn trong cuộc đời của Ben-Gurion. Hội nghị London yểu mệnh là cuộc đấu tranh chính trị cuối cùng mà ông đã dấn thân vào trước khi diễn ra việc thành lập quốc gia. Ben-Gurion đã có một bản năng kì diệu có một không hai. Tại tất cả những thời kì trong cuộc đời ông, ông đều đã cảm nhận được trung tâm của trọng lực nằm ở đâu và lao mình vào phạm vi hoạt động đó. Tháng Mười hai năm 1946, quốc gia ấy vẫn còn mơ hồ; tháng Hai năm 1947, nó vẫn còn chưa thể thấy được. Nhưng Ben-Gurion luôn tin rằng nó là nhu cầu thiết yếu mang tính lịch sử; rằng sự khai sinh của nó sẽ thôi thúc sự xâm lăng của các quân đoàn Ả-rập và một trận đối đầu đẫm máu sẽ xảy ra; việc chuẩn bị cho cuộc chiến đó là điều sống còn. Vì vậy Ben-Gurion đã rời khỏi đấu trường chính trị và lao vào nghiên cứu các vấn đề quân sự.

Khi quay lại Palestine, Ben-Gurion đã cho tạm dừng cuộc đấu tranh quân sự và đình chỉ những cuộc tiến quân của Phong trào Phản kháng. Ông đã nói rằng đấu tranh vũ trang chỉ là "một cách thức đối với chúng ta mà thôi". Giờ cách thức phù hợp nhất là đấu tranh không bạo lực: tiếp tục nhập cư và sinh sống trái phép. Nhưng những tổ chức bất đồng quan điểm một lần nữa lại càn quét đất nước này với một đợt sóng những trận tấn công khủng bố. Palestine giống như một doanh trại vũ trang vậy, với 100.000 binh lính Anh thực hiện những vụ bắt bớ, lục soát, kể cả hành hình. Những văn phòng của Chính quyền ủy trị được bảo vệ đằng sau những bức tường, dây thép gai, túi cát, và những ụ súng máy, đã bị gọi một cách nhạo báng là "Bevingrad". Nhóm I.Z.L. và Lehi gia tăng các

https://thuviensach.vn

cuộc tấn công, đặt mìn, phá hủy và giết chóc, và Hanagah, với sự ghê tởm, một lần nữa đã thực hiện hành động kiềm chế.

Ngày 28 tháng Tư năm 1947, Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc đã nhóm họp tại New York để thảo luận vấn đề Palestine. Đầu tháng Bảy, cùng với một hàng dài các nhân chứng, Ben-Gurion đã xuất hiện trước Ủy ban Đặc biệt Liên Hiệp Quốc về Palestine (viết tắt là U.N.S.C.O.P.), được gửi tới Palestine để nghiên cứu một giải pháp cho vấn đề này. "Thưa các quý ông," ông nói chuyện với 11 đặc phái viên của Liên Hiệp Quốc, "tôi xin hỏi các ông một câu. Ai sẵn sàng và đủ khả năng bảo đảm rằng điều đã xảy ra cho dân tộc chúng tôi ở châu Âu sẽ không tái hiện? Lương tâm của loài người có thể... tự xá tội cho bản thân khỏi trách nhiệm của nạn diệt chủng Holocaust đó được không? Chỉ có một sự bảo đảm an toàn duy nhất mà thôi: một mảnh đất quê hương và một quốc gia." Ông hiểu rằng chiến lược DPS của châu Âu là lý lẽ thuyết phục nhất giúp cho sự thiết lập của quốc gia. Vì vậy, ông đã giúp thuyết phục các thành viên của U.N.S.C.O.P. viện dẫn "lời chứng" gây sốc nhất mà họ ghi lại được trong suốt nhiệm vụ của họ - số phận của những người nhập cư trên con tàu Exodus.

Trong những ngày tốt đẹp của mình, tàu Exodus là con tàu chạy hơi nước khiêm tốn trên sông chuyên chở 600 hành khách lên xuống dòng sông Mississippi. Giờ đây, những đặc phái viên Haganah đã chất đầy lên con tàu đó gỗ và những đĩa thép, nhồi nhét lên nó 5.000 người sống sót sau vụ thảm sát Holocaust, và lao thẳng con tàu vào sự phong tỏa của hải quân Anh. Trên biển, con tàu treo lá cờ xanh-trắng và lấy cái tên mang tính biểu tượng *Exodus châu Âu* 1947. Nó là một con tàu khiêu khích, và thể hiện rõ ràng mục tiêu của mình khi đi về phía bờ biển Palestine, với những máy bay của Anh lượn lờ trên đầu và những tàu khu trục rình rập ở chân trời, trong khi cả thế giới nín thở xem kết quả của cuộc chạm trán đó.

https://thuviensach.vn

Trước cả khi nó vào được tới lãnh hải Palestine, con tàu đã bị chặn lại bởi những tàu chiến Anh. Sau một trận đấu, để lại ba xác chết trên boong, tàu Exodus đã bị kéo đến Haifa, nơi những người nhập cư bị ép phải lên bờ và bị nhồi lên ba con tàu tù của Anh, những con tàu này sẽ quay trở lại châu Âu. Cái chết của ba người nhập cư và bi kịch của 5.000 người dân tị nạn đã không vô nghĩa. Khung cảnh ở Haifa đã được những nhân viên bị kích động của U.N.S.C.O.P chứng kiến. Giờ đây Ben-Gurion đã chắc chắn rằng việc thiết lập một nhà nước Do Thái đã ở trong tầm tay.

Vài ngày sau, U.N.S.C.O.P. đã công bố những kết quả điều tra của mình. Phần lớn báo cáo đề xuất việc chia tách Palestine thành một quốc gia Ả-rập và một quốc gia Do Thái với Jerusalem được đặt dưới sự giám sát quốc tế. Cuộc tranh cãi về những đề xuất của U.N.S.C.O.P. đã kéo dài nhiều tháng, trong khi đoàn đại biểu Ban Lãnh đạo Do Thái đã điều khiển một chiến dịch căng thẳng cực độ đảm bảo sự hỗ trợ cần thiết cho chương trình nghị sự sẽ được áp dụng. Ngày 29 tháng Mười một năm 1947, cuộc bỏ phiếu định mệnh đã được diễn ra ở Hội đồng Liên Hiệp Quốc tại làng Lake Success.

Tối hôm đó, Ben-Gurion đi ngủ sớm. Lúc đó ông đang ở tại một khách sạn trên bờ Biển Chết, và vào lúc nửa đêm, ai đó đã gõ cửa phòng để đánh thức ông dậy. Phía ngoài, ông nhìn thấy những người công nhân say sưa trong niềm hân hoan, nhảy nhót trên biển. Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc đã bỏ phiếu cho việc chia tách, và chế độ ủy trị của Anh sẽ chấm dứt vào ngày 14 tháng Năm năm 1948. "Tối hôm đó, những đám đông nhảy nhót trên đường phố," ông cụ nhớ lại. "Tôi đã không thể nhảy nhót được. Tôi biết rằng chúng ta đã phải đối mặt với chiến tranh và ở đó, chúng ta sẽ đánh mất những điều tốt đẹp nhất trong tuổi trẻ của mình."

Thậm chí cả trước khi có một quốc gia, cuộc chiến tranh ấy đã nổ ra.

https://thuviensach.vn

Chương 09. Cuộc chiến trước chiến tranh

Từ khi thành lập Học viện Sonnenborn ở New York cho đế n lúc yêu cầu trở thành người phụ trách quốc phòng của Ban Lãnh đạo Do Thái, Ben-Gurion đã dự đoán và chuẩn bị từ rất sớm cho cuộc chiến mà ông biết là người Ả-rập ở Palestines và các nước láng giềng sẽ tuyên chiến với quốc gia Do Thái non trẻ, khi – và nếu – nó xảy ra. Trong khi những người Xiôn đang bị cuộc đấu tranh nhằm kết thúc chế độ ủy trị chiếm hết tâm trí thì Ben-Gurion là một trong số ít người nhìn xa trông rộng đã bắt đầu chuẩn bị cho cuộc khủng hoảng hậu ủy trị. Lời cảnh báo của ông về một cuộc chiến đang manh nha bất ngờ trở nên thực tế hơn với việc chia cắt được U.N.S.C.O.P. khuyến nghị; và viên xúc xắc đã được gieo vào lúc Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc biểu quyết thông qua việc chia tách Palestine thành hai quốc gia.

Khi Ben-Gurion yêu cầu Ban Lãnh đạo Do Thái giao cho ông phụ trách quốc phòng thì yêu cầu đầy tham vọng này của ông đã gây ra những ý kiến mỉa mai. Liệu có khả thi không khi mà một nhà lãnh đạo chính trị già, không xuất thân từ quân đội lại có thể nhanh chóng trở thành một chiến lược gia quân sự? Những kẻ nghi ngờ khả năng học binh pháp của ông cụ đã đánh giá thấp sức tập trung phi thường của Ben-Gurion. Vào những tháng sau Hội nghị Xiôn ở Basel, ông gần như toàn tâm toàn ý nghiên cứu các vấn đề quân sự. Trong thư phòng trên tầng hai ngôi nhà ông ở Tel Aviv, ông bắt đầu "chuyên đề" của mình. Mỗi sáng ông mở nhật ký ra và bắt đầu cật vấn các sĩ quan chỉ huy của Haganah. Với sự nghiêm cẩn đáng kinh ngạc, ông ghi chú lại mọi chi tiết, từ quân số dưới quyền họ cho đến số lượng súng ống và đạn dược trong kho. Khá thường xuyên, ông có thể rời nơi làm việc của mình và đi kiểm tra các đơn vị

https://thuviensach.vn

Haganah cùng khí giới của họ. Khi chỉ có một mình, ông dành thời gian đọc các tác phẩm của các nhà chiế´n lược quân sự lớn, các sổ tay quân sự và các â´n phẩm của Haganah.

Haganah có tiế´ng là một tổ chức bí mật hùng hậu – được trang bị rấ´t đầ`y đủ và thoải mái. Lùi về` năm 1943, báo cáo của tình báo Anh đã đưa ra sô´ thành viên của Haganah vào khoảng 80.000 đế´n 100.000 người. Khoảng cách từ huyề`n thoại này đế´n thực tế´ là khá xa. Các đơn vị Haganah – bao gồ`m 9.500 thiế´u niên trong đoàn thanh niên Gadnas – có tổng cộng 45.337 thành viên vào đầ`u tháng Năm năm 1947. Nhưng ngay cả con sô´ này cũng không chính xác, vì chỉ có 2.200 thành viên của Palmach được huy động hoàn toàn. Hầ`u hế´t các thành viên khác của Haganah chỉ tham gia huấ´n luyện không thường xuyên và hoàn toàn không được chuẩn bị cho hoạt động của một quân nhân. Ngay cả đội quân Palmach cũng không bao giờ thao diễn ở cấ´p tiểu đoàn.

Khí tài đang có còn đáng thấ´t vọng hơn nữa. Vào ngày 12 tháng Tư năm 1947, Haganah có 10.073 súng trường đủ loại; 1.900 súng bán tự động, hầ`u hế´t ở tình trạng xấ´u; 444 súng máy hạng nhẹ; 186 súng máy có băng đạn cỡ trung; 672 súng cố´i nòng 5cm; 96 súng cố´i nòng 7,5cm; 93.738 lựu đạn; và 4.896.303 viên đạn. Họ không có bấ´t cứ súng máy hạng nặng nào, chứ chưa nói đế´n các vũ khí hạng nặng như xe tăng, đại bác, máy bay hay tàu chiế´n. Cả con người lẫn vũ khí của họ đề`u chưa sẵn sàng cho cuộc chiế´n tranh với các đội quân chính quy. Ben-Gurion phát hiện ra một điểm yế´u nữa. Tấ´t cả các kế´ hoạch tác chiế´n đề`u dựa trên giả thiế´t rằ`ng tình huố´ng xấ´u nhấ´t đố´i với người Do Thái ở Palestine là sự nổi loạn của người Ả-rập tại chỗ, và đó là mố´i đe dọa duy nhấ´t mà Haganah đề` phòng. Các cấ´p chỉ huy của họ không tính đế´n một cục diện nguy hiểm hơn: một cuộc tấ´n công của quân đội Ả-rập chính quy.

https://thuviensach.vn

Một cuộc tấn công kết hợp như vậy là giả thiết căn bản của Ben-Gurion khi trình bày chủ đề nghiên cứu của mình và nó đưa ông đến câu hỏi có tính quyết định: liệu Haganah, với những gì đang có, có khả năng tự trở thành một quân đội chính quy hay không, kết luận của Ben-Gurion là không. Vì thế ông quyết định tiếp cận nguồn lực quân sự mà ông chưa tính đến: các cựu chiến binh của quân đội Anh và các quân đoàn Do Thái. Không tìm thấy các chiến binh thực thụ trong Haganah, ông hy vọng có thể tìm thấy trong số họ những người đã từng phục vụ trong một quân đội chính quy. Tuy nhiên, khi chuyển hướng thì ông cụ thấy mình lọt vào mớ bòng bong.

"Trong Haganah," ông viết, "tôi thấy có hai phe: phe 'Haganah' và phe 'quân sự', với rất ít sự tin tưởng lẫn nhau." Phe 'quân sự' gần như không xuất hiện ở các cấp chỉ huy cao của Haganah. Nhiều thành viên Haganah ở lại Palestine trong chiến tranh đã thể hiện thái độ lạnh nhạt, thậm chí thù địch, với những đồng đội của họ đã đăng lính vào quân đội Anh. Các cựu chiến binh Haganah đã xem thường tác phong quân sự cũng như tư tưởng và yêu cầu của họ liên quan đến công tác huấn luyện, tổ chức và vũ trang – tất cả những gì phù hợp với một quân đội chính quy nhưng lại không phù hợp với một tổ chức bí mật. Các cựu chiến binh quân sự phản pháo. Có sẵn kỹ năng, họ cố gắng áp dụng chúng; nhưng họ thường bị đặt dưới các chỉ huy Haganah được đào tạo về quân sự ít hơn mình.

Cuối tháng Năm năm 1947, chỉ huy của Haganah báo cáo kế hoạch quân sự của họ với Ben-Gurion.

"Có hai lực lượng được nêu ra: (1) Lực lượng tự vệ với 15.000 quân tổ chức như các lực lượng đồn trú, và chín tiểu đoàn (mỗi đơn vị 700 quân) cơ động giữa các vùng; tổng cộng 21.300 quân. (2) Lực lượng tấn công với mười lăm trung đoàn, mỗi đơn vị khoảng 2.000 quân

https://thuviensach.vn

và lực lượng chiến đấu có sáu sư đoàn mỗi đơn vị 4.500 quân; tổng cộng 34.500 quân."

Ben-Gurion hoan nghênh đề nghị thiết lập một lực lượng tự vệ, một lực lượng tấn công và một lực lượng chiến đấu, nhưng ông phê bình các khía cạnh khác của kế hoạch. Ben-Gurion viết:

"Do không có vũ khí hạng nặng, vào lúc đó, họ đề xuất tăng vũ khí hạng nhẹ: súng trường, súng bán tự động, lựu đạn và súng máy... Tôi cho rằng cần nhanh chóng có vũ khí hạng nặng: xe tăng, xe tải bánh xích, đại bác, và súng cối hạng nặng cho lục quân; máy bay chiến đấu để xây dựng lực lượng không quân; tàu phóng lôi và các loại tàu khác cho hải quân. Tôi đã rất ngạc nhiên về sự thiếu hiểu biết của một bộ phận trong cấp chỉ huy của Haganah về nhu cầu vũ khí hạng nặng..."

Do thất vọng với kế hoạch này, Ben-Gurion tìm kiếm các đề xuất từ các sĩ quan có kinh nghiệm. Ông đến gặp hai cựu sĩ quan của Quân đoàn Do Thái và yêu cầu họ lên kế hoạch xây dựng quân đội. "Hoàn toàn bí mật, tôi được triệu tập đến gặp Ben-Gurion," Chaim Laskov nhớ lại, "Tôi được yêu cầu nói ra những việc phải làm và trình tự thực hiện. Tôi đã trình bày kế hoạch... Chúng tôi cần 12 sư đoàn lớn, một lực lượng không quân, quân phục, pháo, và rất nhiều súng trường, rất nhiều nhiên liệu và rất nhiều đạn dược." Sự khác nhau giữa hai kế hoạch, và sự xác quyết ngày càng cao của Ben-Gurion về việc các sĩ quan quân đội có khả năng tự chuẩn bị nhiệm vụ mới cho Haganah, đã đưa ông đến việc đặt niềm tin vào các cựu chiến binh của Quân đoàn Do Thái. Nhưng khi ông nhận ra những phản ứng dữ dội có thể nổ ra từ phía chỉ huy của Haganah và các trung tâm quyền lực chính trị đối với việc đó thì ông ngừng chỉ định cựu chiến binh quân đội Anh vào vị trí chỉ huy Haganah.

https://thuviensach.vn

Thay vào đó, Ben-Gurion tiế´n hành một số´ thay đổi căn bản ở cấ´p chỉ huy của Haganah. Người đứng đầ`u bộ chỉ huy quố´c gia, là Ze'ev Shefer, bị buộc từ chức. Quay về` thời điểm tháng Mười năm 1946, trong khuôn khổ của Hội nghị Xiôn, Ben-Gurion đã triệu tập Ya'akov Dori và Israel Galili đế´n Basel để tiế´n hành một loạt trao đổi. Dori là cựu chiế´n binh của Lữ đoàn Do Thái và là một trong những sáng lập viên của Haganah. Galili là một trong những chỉ huy đơn vị của "Cánh B", sau này trở thành Ahdut ha-Avodah, và trong mắ´t Ben-Gurion thì đây là một hạn chế´ nghiêm trọng. Cùng lúc đó, ông ghi nhận tài năng của Galili, điề`u đã đưa ông ta trở thành sĩ quan cao cấ´p trong bộ chỉ huy quố´c gia của Haganah. Giờ đây, vào mùa Xuân năm 1947, ông chỉ định Galili vào vị trí đứng đầ`u bộ chỉ huy quố´c gia và đưa Dori lên vị trí tổng tư lệnh. Mùa hè năm đó, ông triệu tập cựu chỉ huy tác chiế´n, Yigael Yadin, một sinh viên khảo cổ học 30 tuổi, đế´n tổng hành dinh của ông. Người đàn ông trẻ trung cao ráo, người được đào tạo và huấ´n luyện trong Haganah, được tái bổ nhiệm vào vị trí đứng đầ`u nhánh tác chiế´n của bộ chỉ huy quố´c gia.

Cũng trong mùa hè năm 1947, Ben-Gurion đã có cảm giác ngày một rõ rệt hơn về` việc cả Phong trào Xiôn, cộng đồ`ng Do Thái ở Palestine lẫn Haganah đề`u không ý thức đầ`y đủ về` những đe dọa tiề`m tàng. Khả năng tiên đoán của ông là rấ´t tố´t nhưng ông không truyề`n tải được những tiên cảm của mình với những người thừa hành. Một số´ cảnh báo của ông đã bị bỏ qua vì bị xem là ảo tưởng. Ngay cả trong các phiên họp kín có mặt vài lãnh đạo của Haganah thì các chỉ huy quân sự cũng chỉ nói đế´n các loại vũ khí phù hợp với cấ´p trung đội hay đại đội; không ai nói đế´n các vũ khí hỗ trợ. Ben-Gurion lắ´ng nghe chăm chú và bấ´t ngờ hỏi: "Thế´ đại bác thì thế´ nào? Cả máy bay nữa?" Phòng họp im lặng trong chố´c lát. Mọi người nhìn nhau; vài người cố´ nhịn cười. "Ông ta hâm rồ`i!", ai đó thì thầ`m. "Ông ta nói về` việc gì thế´ nhỉ? Chúng ta nói về` tiểu liên và

https://thuviensach.vn

súng trường, còn ông ta mơ vê` đại bác với máy bay." Ben-Gurion tiê´p tục: "Sẽ có chiê´n tranh. Các nước Ả-rập sẽ đoàn kê´t lại và... sẽ có các mặt trận. Đó không phải là cuộc chiê´n giữa các trung đội hay đại đội nữa. Việc xây dựng một quân đội hiện đại là rấ´t quan trọng. Cầ`n phải suy nghĩ vê` các yêu cầ`u để có một quân đội hiện đại."

Sự thật là vào giữa tháng Chín, ngay cả trước khi nghị quyê´t chia tách của Liên Hiệp Quô´c được thông qua, Ủy ban Chính trị của Liên đoàn Ả-rập đã quyê´t định cam kê´t đặt tấ´t cả các nguồ`n lực chính trị và quân sự dưới sự điề`u động của họ để chô´ng lại việc triển khai các khuyê´n nghị của U.N.S.C.O.P. Thủ đô các nước Ả-rập tràn ngập các chương trình phát thanh và báo chí dẫn phát ngôn của các lãnh đạo chính trị và quân sự nói rằ`ng họ sẽ sớm mở cuộc chiê´n chô´ng lại người Do Thái ở Palestine. Trong bầ`u không khí hiê´u chiê´n đó, Ben-Gurion tiê´n hành chuẩn bị để đạt hai mục tiêu: xây dựng quân đội chính quy và mua vũ khí hạng nặng. Chỉ huy của Haganah đưa ra kê´ hoạch ngân sách dành cho huấ´n luyện và khí tài, cầ`n một triệu bảng Anh – tức là gấ´p đôi tổng chi tiêu của năm trước. Giận dữ, Ben-Gurion trả lại kê´ hoạch đó và tự lên kê´ hoạch của mình với con sô´ trên ba triệu bảng.

Không để lãng phí thời gian, Ben-Gurion cũng thiê´t lập các kênh huy động tiề`n để mua vũ khí. Vào ngày 30 tháng Chín, ông cử trợ lý Munia Mardor đi châu Âu tìm nguồ`n mua vũ khí. Ba ngày sau đó, Ben-Gurion quyê´t định mua máy bay và tuyển chuyên gia quân sự từ nước ngoài. Vào ngày 6 tháng Mười, ông triệu tập người đứng đầ`u Ta'as, đơn vị phụ trách vũ khí và đạn dược, và yêu cầ`u ông ta đặt mua tấ´t các các nguyên liệu mà ông cầ`n ngay lập tức. "Tiề`n nằ`m trong tay ông."

Suô´t những ngày tháng Mười năm đó, đồ`ng thời với việc ra rấ´t nhiề`u những quyê´t định quan trọng này đê´n quyê´t định quan trọng khác, Ben-Gurion cũng theo đuổi quyê´t định chiê´n lược quan

https://thuviensach.vn

trọng nhấ´t của Cuộc chiế´n Độc lập: không bỏ bấ´t cứ kibbutz nào, ngay cả nế´u nó nằ`m phía trong biên giới của quố´c gia Ả-rập. Vì thế´ Haganah được yêu cầ`u phải rải quân trên toàn quố´c và duy trì đường giao thông và liên lạc với từng kibbutz. Ông cũng chỉ ra rằ`ng nế´u thỏa thuận chia tách không phải là cái mà lãnh đạo của Phong trào Xiôn thích thú thì thỏa thuận sau đó sẽ là cố´ gắ´ng mở rộng bờ cõi của quố´c gia Do Thái. Câu "chúng ta không nhân nhượng biên giới lãnh thổ" đã tự nói lên tấ´t cả.

Vào ngày 7 tháng Mười một năm 1947, Haganah ban hành sắ´c lệnh về` "kiế´n trúc quố´c gia", qua đó đặt nề`n móng cho việc hình thành Lực lượng Vũ trang Israel.

Ba tuầ`n sau, Đại hội đồ`ng Liên Hiệp Quố´c thông qua việc chia tách Palestine và Cuộc chiế´n Độc lập bắ´t đầ`u với lượng khí tài hầ`u như không có gì.

Cuộc chiế´n không bắ´t đầ`u ngay lập tức. Khi biế´t Liên Hiệp Quố´c thông qua, Ủy ban Cấ´p cao Ả-rập tuyên bố´ cuộc tấ´n công ba ngày. Chiế´n sự từng bước nghiêm trọng hơn, đụng độ giữa người Do Thái và người Ả-rập nổ ra không đoán trước, và các trận chiế´n đấ´u nhỏ diễn ra với vũ khí hạng nhẹ cũ kỹ. Tuy nhiên người Ả-rập tổ chức kém. Một sự pha trộn hỗn tạp của các nhóm hoạt động trên cả nước mà không có sự phố´i hợp nào và thỉnh thoảng còn công khai thù địch với nhau, do âm mưu của giới cầ`m quyề`n Ả-rập. Lãnh đạo chủ yế´u của người Ả-rập gố´c Palestine là Giáo sĩ của Jerusalem, người xuấ´t hiện lại ở Trung Đông sau khi trải nghiệm Thế´ chiế´n thứ hai trong trại tập trung của Hitler. Haj Amin al-Husseini khát khao xây dựng một quố´c gia độc lập của người Palestine; ông không thích việc các quân đội Ả-rập chính quy đế´n Palestine vì sợ rằ`ng họ sẽ lấ´y mấ´t quyề`n lực của ông sau khi chiế´n thắ´ng. Trên thực tế´, Vua Abdullah của Transjordan dự định thôn tính toàn bộ khu vực được dành cho quố´c gia Ả-rập vào vương quố´c của ông. Ông không

https://thuviensach.vn

muô´n Giáo sĩ xuâ´t hiện một cách vinh quang và không có ý định giúp ông ta. Abdullah thậm chí còn tiê´n hành đàm phán với các đại diện của cộng đô`ng Do Thái. Ngay bên trong Palestine, người Ả-rập bị chia rẽ giữa những kẻ ủng hộ Giáo sĩ và những kẻ thù nghịch với ông ta. Các nhóm xâm nhập dọc biên giới cũng không tránh khỏi lủng củng nội bộ này; và đã có sự thù địch công khai giữa Giáo sĩ và Fawzi Kaukji, người lãnh đạo Quân đội Giải phóng Ả-rập; đội quân tập hợp quân tình nguyện từ các nước Ả-rập. Mặt khác, Giáo sĩ quan tâm ủng hộ những người đứng đâ`u các nhóm Palestine và một tiểu đoàn quân tình nguyện Anh em Hô`i giáo Ai Cập đã đê´n Negev.

Trong nhiê`u trường hợp, quân đội Anh, vẫn còn đô`n trú trong nước, đã can thiệp vào các xung đội Ả-rập – Do Thái, thể hiện rõ thái độ ủng hộ Ả-rập. Thỉnh thoảng, họ tước vũ khí của các thành viên Haganah và giao họ cho đám đông Ả-rập, những kẻ đã giê´t họ một cách độc ác; trong những dịp khác, họ tịch thu sô´ vũ khí nghèo nàn của các đoàn xe hộ tô´ng Do Thái, trao vũ khí cho những người Ả-rập đi ngang qua và cho sử dụng tùy thích. Tâ´t cả những hành động này, cùng với việc người Anh từ chô´i đặt một cảng biển dưới sự kiểm soát của người Do Thái theo nghị quyê´t của Liên Hiệp Quô´c, đã đưa đê´n sự chô´ng đô´i cay đă´ng trong cộng đô`ng Do Thái. Sau ba mươi năm cai trị, nước Anh kê´t thúc sự hiện diện của họ ở Palestine một cách không đẹp mă´t, điê`u mà Winston Churchill lên án là cuộc chiê´n "bẩn thỉu" của Bevin chô´ng lại người Do Thái ở Palestine.

Tháng Mười một năm 1947, sau nghị quyê´t của Liên Hiệp Quô´c, Ben-Gurion triệu tập Ehud Avriel đê´n văn phòng. Avriel, ba mươi tuổi, sinh ra ở Vienna và là thành viên của kibbutz Neot Mordechai. Trong và sau Thê´ chiê´n thứ hai anh ta nổi lên như một trong những phái viên ở châu Âu có năng lực nhâ´t được Haganah và tổ chức nhập cư bâ´t hợp pháp bí mật gửi đi. Khi Avriel đê´n, Ben-Gurion nhìn anh chăm chú: "Chúng ta phải thay đổi chiê´n thuật," ông nói, giải

https://thuviensach.vn

thích rằng việc buôn lậu vũ khí về nước một cách tự phát là không đủ nữa. Từ túi áo, Ben-Gurion lấy ra một tờ giấy nhỏ được gấp lại nhiều lần. Nó ghi chủng loại và số lượng vũ khí mà ông muốn mua ngay lập tức: "10.000 súng trường, 2,5 triệu băng đạn, 50 súng bán tự động, 100 súng máy." Avriel bay đi Geneva rồi đi Paris. Ở thủ đô nước Pháp anh ta gặp – một cách có vẻ tình cờ - một đầu mối của Chính phủ Tiệp Khắc, người mời anh ta bay đi Prague và mua vũ khí từ nguồn của Chính phủ nước đó. Sau vài tuần thương lượng, Avriel kí hợp đồng mua đầu tiên với Tiệp Khắc bao gồm 4.500 súng trường, 200 súng máy và 5 triệu băng đạn. Trên giấy tờ, hợp đồng được kí giữa Tiệp Khắc và Ethiopia vì Evriel sử dụng giấy tờ của Chính phủ Addis Ababa, thứ đã phục vụ anh ta rất tốt trong những nhiệm vụ trước thực hiện cho Haganah và mạng lưới nhập cư bất hợp pháp bí mật. Nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, Tiệp Khắc đồng ý bán vũ khí cho người Do Thái ở Palestine là do tác động của Moscow. Sau khi Cộng sản dập tắt cuộc "Chính biến Prague" tháng Hai năm 1948 thì dòng vũ khí đã chảy về Palestine bao gồm cả máy bay và súng máy hạng nặng. Đến cuối tháng Năm năm 1948, Avriel đã mua 24.500 súng trường, trên 5.000 súng máy hạng nhẹ, 200 súng máy hạng trung, 54 triệu băng đạn và 25 máy bay Messerschmitt của Đức để lại sau Thế chiến. Tuy nhiên, do sự kiểm soát chặt chẽ của nhà chức trách Anh, hầu hết các vũ khí này đã không về nước mãi đến sau khi lập quốc. Trong lúc đó, Haganah bắt buộc phải chiến đấu với số vũ khí nghèo nàn mà họ có.

Ben-Gurion biết nỗ lực mua từng loại vũ khí là không được ngừng nghỉ và ông cũng không cho ai nghỉ ngơi. Ông thúc giục các nhà khoa học làm việc để chế tạo súng phun lửa; ra lệnh nghiên cứu tìm hiểu bí mật của kính chống đạn; yêu cầu báo cáo chi tiết về các thí nghiệm chất nổ và vũ khí bí mật. Ông đầy tham vọng và lệnh của ông thường làm thuộc hạ sửng sốt. Ông chỉ định cho Pinhas Sapir thực hiện ngay lập tức việc đặt hàng thép cho xe bọc thép. "Tôi đặt

https://thuviensach.vn

200 tấn nhé?" Sapir hỏi. "Đặt 500 tấn!" ông trả lời. "Nhưng Haganah cần 300 xe bọc thép," Sapir nói. "Theo tính toán của tôi, ít nhất là một ngàn!" Ben-Gurion đáp lại.

Tuy nhiên tất cả việc mua vũ khí ở qui mô lớn đó, rồi đầu tư vào sản xuất trong nước và nhu cầu về chi phí cho quân đội đang phát triển đòi hỏi một khoản tiền khổng lồ - mà lại không có tiền. Ben-Gurion quyết định sẽ bay đi Mỹ để thăm dò và huy động từ 25 đến 30 triệu đô la từ cộng đồng Do Thái ở đó. Ông ngạc nhiên vì đề nghị này bị phản đối kịch liệt. Golda Meir sốt sắng và đề nghị được thực hiện sứ mệnh đó: "Những gì ông đang làm ở đây," bà nói với Ben-Gurion, "thì tôi không làm được. Nhưng tôi có thể làm việc ông định làm ở Mỹ. Ông hãy để tôi đi." Ben-Gurion không muốn nghe. "Tôi cần bà ở đây," ông nói. Golda đang lãnh đạo Phòng Chính trị của Ban Lãnh đạo Do Thái ở Jerusalem khi Moshe Sharett vắng mặt vì đang ở New York để tiến hành chiến dịch ở Liên Hiệp Quốc. "Vậy thì," Golda nói, "hãy biểu quyết." Việc biểu quyết được thực hiện và đề nghị của Golda được chấp nhận, ngày hôm sau bà đi Mỹ. Bà thậm chí không kịp về Jerusalem để lấy áo lạnh, không mang theo hành lý và trong ví chỉ có đúng 10 đô la. Vài ngay sau khi đến Mỹ, Golda đã xuất hiện trong cuộc tuần hành của người Do Thái ở Chicago. Bà có bài phát biểu ứng khẩu làm người nghe giật mình. Trong vòng hai tháng, bà đi khắp nước Mỹ, huy động tiền cho việc mà Ben-Gurion gọi là "Lời kêu gọi thép". Khi trở về, bà đem theo khoảng 50 triệu đô la, gần gấp hai lần những gì bà đã hy vọng huy động được. Ben-Gurion nói với bà: "Một ngày nào đấy, khi lịch sử được ghi lại, nó sẽ nói rằng có một phụ nữ Do Thái đã kiếm được khoản tiền đủ để kiến tạo một quốc gia."

Trong mùa đông năm 1947-1948, một loạt các bước lùi về quân sự đã gây khó chịu trong cộng đồng Do Thái, và tinh thần đã bị suy sụp hơn nữa do những vụ nổ lớn xảy ra ngay trong sân của trụ sở Ban

https://thuviensach.vn

Lãnh đạo Do Thái – biểu tượng quyề̀n lực của người Do Thái – và ở nội ô Jerusalem, rồ̀i Haifa, gây ra nhiề̀u cái chế́t. Trong mùa đông đó, người Ả-rập hiểu rõ rằ̀ng chiế́n lược tấ́n công các kibbutz riêng lẻ của họ sẽ không thực hiện được. Họ tấ́n công các kibbutz ở ngoại ô và các vùng hẻo lánh, gây ra thương vong cho cư dân ở đó; nhưng lầ̀n nào họ cũng bị đánh bại và buộc phải chạy thoát thân. Tuy nhiên, cùng lúc đó họ phát hiện ra điểm yế́u của cộng đồ̀ng Do Thái: thông tin liên lạc. Vào tháng Giêng và tháng Hai, các đơn vị Ả-rập tấ́n công vào các đoàn xe đi từ trung tâm đế́n Jerusalem, Negev và Galilee. Vào tháng Ba, cuộc chiế́n trên các con đường trở thành những thử thách có tính quyế́t định của hai lực lượng đố́i chọi nhau.

Người Do Thái thiế́u một phản ứng hiệu quả đố́i với các chiế́n thuật này. Ban đầ̀u thì các đoàn xe được cảnh vệ "có vũ trang" hộ tố́ng – thường mang theo súng ru-lô hay tiểu liên giấ́u dưới quầ̀n áo phụ nữ để tránh sự lục soát gắ́t gao của quân Anh. Khi những đơn vị Ả-rập chiế́m lĩnh các vị trí dọc đường và đặt chướng ngại vật thì súng tiểu liên tương đố́i hữu dụng. Haganah thử các mưu mẹo khác nhau: đi đường vòng và đường xấ́u, đi vào giờ ít ai ngờ tới trong ngày, dùng xe bọc thép, và phá chướng ngại vật bằ̀ng xe bọc thép đặc chủng. Nhưng người Ả-rập cũng cải tiế́n chiế́n thuật của họ. Họ cài mìn điện tử, đặt các điểm phục kích, giành quyề̀n kiểm soát những vùng rộng lớn và rải quân dọc đường. Chỉ trong một tuầ̀n của tháng Ba năm 1948, hơn 100 chiế́n binh Do Thái đã bị giế́t trên khắ́p các vùng khác nhau trong nước. Hầ̀u hế́t các đoàn xe hậu cầ̀n đề̀u bị phục kích và phá hủy, làm cho Negev, Jerusalem, khu Etzion ở phía Nam Jerusalem, và một phầ̀n của Galilee bị cô lập.

Cùng lúc đó, cộng đồ̀ng Do Thái phải chịu đựng một đòn nữa từ một hướng không ngờ tới. Ngày 13 tháng Hai, Moshe Sharett gửi cho Ben-Gurion một báo cáo đầ̀y lo âu. "Mỹ muố́n trở mặt," ông viế́t. Trong trao đổi với các lãnh đạo Do Thái, Ngoại trưởng George

https://thuviensach.vn

Marshall bày tỏ quan điểm rằng chia tách là một "sai lầm". "Marshall thất vọng về khả năng của Haganah," Sharett tiếp tục. "Ông ấy tin rằng chúng ta nên tấn công người Ả-rập và làm cho họ sợ." Sự từ chối quyết liệt của người Ả-rập trước khi phải chấp nhận chia tách, cuộc đấu tranh cay đắng trong quốc hội Palestine, và sự bất lực của Liên Hiệp Quốc trong việc áp đặt nghị quyết của mình đã khiến cho sự đề phòng của các nhà làm chính sách của Mỹ trở nên sâu sắc hơn. Cũng có cả áp lực – từ các lợi ích liên quan đến dầu mỏ, Lầu Năm Góc, quan chức Bộ Ngoại giao, và quân lực quá mạnh của Anh – hối thúc Mỹ rút lại sự ủng hộ đối với việc chia tách hay ít ra cũng coi như Negev đã bị loại ra khỏi quốc gia Do Thái tương lai.

Tháng Hai đã chứng kiến "Chính biến Prague", kết quả của nó là cuối cùng Tiệp Khắc đã gắn chặt với Liên Xô. Sự kiện này đã làm các lãnh đạo của Mỹ choáng váng và làm tăng nỗi lo của họ về sự xâm nhập của Liên Xô vào những vùng nhạy cảm đang chịu ảnh hưởng của phương Tây. Sự hoảng hốt trong chính giới Mỹ đã phản ánh ngay vào các chính sách về Trung Đông của Mỹ: phải hủy nghị quyết về việc chia tách để ngăn không cho Liên Xô xâm nhập vào khu vực.

Ngày 19 tháng Ba, Warren Austin, trưởng phái đoàn của Mỹ tại Liên Hiệp Quốc, đưa ra một đề nghị bất ngờ về việc thiết lập một cơ chế "ủy trị tạm thời" cho Palestine dưới sự bảo hộ của Liên Hiệp Quốc nhằm gìn giữ hòa bình và cho người Do Thái và Ả-rập thêm cơ hội để đạt được thỏa thuận với nhau. Thực tế thì, đề nghị này ngụ ý là bãi bỏ nghị quyết chia tách. Quốc gia Do Thái phải chết khi chưa kịp ra đời. Phản ứng của Ben-Gurion khá sắc bén:

"Tuyên bố của Mỹ bất lợi cho Liên Hiệp Quốc hơn là cho chúng tôi... Nó đầu hàng chủ nghĩa khủng bố của người Ả-rập được Bộ Ngoại giao Anh vũ trang và được phép vào trong nước dưới sự che chở

https://thuviensach.vn

của họ... Việc thiết lập quốc gia Do Thái trên thực tế không chịu sự chi phối của nghị quyết ngày 29 tháng Mười Một của Liên Hiệp Quốc – cho dù nghị quyết đó có thiện chí và ý nghĩa chính trị rất lớn lao nhưng không phù hợp với khả năng của chúng tôi trong đất nước này, nơi phải đạt mục tiêu bằng vũ lực. Bằng sức lực của chính chúng tôi, đất nước sẽ đứng lên, ngay từ bây giờ... Chúng tôi sẽ không đồng ý với bất cứ sự ủy trị nào – dù là tạm thời hay vĩnh viễn, ngay cả trong giai đoạn ngắn nhất. Chúng tôi sẽ không chấp nhận ách cai trị của ngoại bang, cho dù chuyện gì có thể xảy ra."

Tuy nhiên, như mọi khi, Ben-Gurion đã cho người Mỹ câu trả lời thực sự của ông – tức là trả lời cho cả thế giới. Hành động đầu tiên của ông là về chính trị: thành lập Chính phủ lâm thời gồm mười ba thành viên được gọi là Chính quyền Nhân dân. Tiếp theo việc này là hành động quân sự. Đối với người Do Thái, việc quan trọng bây giờ là tiến hành các hoạt động quân sự và chấm dứt một chuỗi các thất bại.

Đôi khi, có vẻ như Ben-Gurion bỏ lỡ cơ hội. Tuần ngay sau phát ngôn của Mỹ là tuần tệ hại nhất trong cuộc chiến. Có các dấu hiệu bất hòa và bối rối từ nhiều giới trong cộng đồng Do Thái và các lãnh đạo của họ. "Hôm nay là ngày khủng khiếp nhất kể từ khi chiến cuộc bắt đầu," Ben-Gurion viết cho Sharett vào ngày 28 tháng Ba. "Đoàn xe từ khu Etzion vẫn đang còn luẩn quẩn trong đám chướng ngại vật, chịu sự tấn công dữ dội của quân Ả-rập, trong khi quân Anh, kẻ đã làm cho mọi thứ thành ra như hiện nay, lại tiếp tục trò chơi ranh mãnh của họ." Ngày sau đó, một đoàn xe từ miền duyên hải bị tấn công ở Bab el-Wad, một con đường hẹp để vào Judean Hills hướng về Jerusalem, và bị buộc phải quay lại. Jerusalem bị cô lập. Ben-Gurion xác định rằng đây là lúc phải tiến hành một trận chiến quyết định chống lại người Ả-rập.

https://thuviensach.vn

Tô´i hôm đó, những người đứng đâ`u Haganah tập trung ở nhà của Ben-Gurion. Ben-Gurion bâ´t ngờ hỏi: "Thê´ Jerusalem đang như thê´ nào nhỉ?" Yadin báo cáo là một lực lượng 500 người đã được tập hợp – lực lượng đông nhâ´t mà Haganah từng triển khai. Nhưng Ben-Gurion không dừng lại. "Ngay lúc này đây, có một câu hỏi nóng bỏng," ông nói, "đó là trận chiê´n vì con đường đê´n Jerusalem... nhưng lực lượng mà Yigael đang chuẩn bị là không đủ. Bây giờ là trận quyê´t chiê´n. Mâ´t phâ`n Jerusalem của người Do Thái sẽ là thâ´t bại chê´t người đô´i với cộng đô`ng Do Thái." Ông bă´t đâ`u đưa ra những con sô´ thực sự khác thường: 2.000 quân với 2.000 khẩu súng trường. Ông áp đặt ý chí của mình lên người nghe. "Lâ`n này – có lẽ là lâ`n đâ`u tiên – tôi sử dụng đặc quyê`n của tôi để ra lệnh: hai ngày nữa, vào lúc bình minh, các anh phải tập trung 2.000 chiê´n binh tại vạch xuâ´t phát." Vào lúc kê´t luận buổi tranh luận, quyê´t định được đưa ra là sẽ có 1.500 quân tham gia vào chiê´n dịch, được đặt tên là "Nahshon".

Câu hỏi lớn vẫn còn đó: Ai sẽ thực hiện Chiê´n dịch Nahshon? Chỉ huy câ´p cao không có quân. Hâ`u hê´t quân lính và vũ khí đã rải khă´p cả nước. Vì thê´ Ben-Gurion quyê´t định một phâ`n của các lực lượng và cánh quân sẽ được rút vê` từ các kibbutz và các trận địa tập hợp trong lực lượng chiê´n đâ´u để thực hiện chiê´n dịch này. Đó là một giải pháp đâ`y dũng cảm, nhưng cũng là một canh bạc nhiê`u may rủi. Chỉ huy các khu vực và các đơn vị đã bâ´t ngờ nhưng họ tuân lệnh. Các đơn vị bă´t đâ`u hội quân ở một kibbutz dưới chân đô`i Judea vào lúc rạng đông. Các vâ´n đê` mới liên tục nảy sinh. Lực lượng đặc nhiệm lúc đó có quân sô´ của một lữ đoàn, nhưng không ai biê´t triển khai một lữ đoàn như thê´ nào, và đã có quyê´t định là các đơn vị sẽ tác chiê´n theo hình thức từng tiểu đoàn, nhận lệnh từ tư lệnh của lực lượng đặc nhiệm. Nảy sinh cả vâ´n đê` vê` hậu câ`n và cung ứng. Vô´n dĩ các đơn vị Haganah khi tác chiê´n đã lâ´y các kibbutz làm điểm xuâ´t quân và cũng là căn cứ sơ tán và hậu câ`n của

https://thuviensach.vn

họ; bây giờ thì họ lại cần phải tổ chức một hệ thống hậu cần độc lập. Một chỉ huy đã lấy vũ khí từ kho của kibbutz, dừng các xe tải đến từ Tel Aviv, trưng dụng và chất hàng hóa lên. Những chiếc xe tải này là đoàn xe đầu tiên vượt qua để đến Jerusalem.

Có một chuyện gần như là phép màu đã xảy ra trong đêm đó. Chiếc máy bay đầu tiên chở vũ khí hạng nhẹ từ Tiệp Khắc đã đến đem theo 200 súng trường và 40 súng máy, chúng được cấp phát cho các đơn vị ngay trong đêm.

Một ngày sau thì có một "phép màu" khác: Nora, mang theo lô hàng gồm 4.500 súng trường, 200 súng máy và 5 triệu băng đạn từ Tiệp Khắc, vượt qua các trạm gác của quân Anh và thả neo tại cảng Tel Aviv. Lô hàng quý nằm dưới hàng tấn hành, như một lớp ngụy trang. Trong vòng hai ngày, tàu xả hàng và vũ khí được thu xếp để đến với một số đơn vị tham gia vào chiến dịch Nahshon.

Chiến dịch đã cứu Jerusalem. Sau một loạt các đợt tấn công, đoàn quân đã chiếm cứ điểm đang bảo vệ Bab el-Wad, trong khi đó một đơn vị Palmach đã chiếm đồi Castel, nơi kiểm soát đường đến Jerusalem. Trong đêm 5 tháng Tư, đoàn xe đầu tiên đã xuyên qua để đến được Jerusalem, sau đó năm ngày là đoàn xe thứ hai. Ngày 13 tháng Tư, một đoàn xe 235 chiếc đã đến được thành phố. Ngày 20 tháng Tư, Ben-Gurion cũng đến Jerusalem, cùng đi có vài thành viên của Chính phủ lâm thời. Từ quan điểm quân sự, kết quả cuối cùng của chiến dịch Nahshon là khá hạn chế: con đường đến Jerusalem chỉ được mở ra trong một thời gian rất ngắn trước khi bị chặn trở lại. Nhưng, trong ít ngày được mở ra, Jerusalem đã được cung cấp vũ khí, lương thực và quân tăng viện, tất cả đã giúp cho thành phố có thể đứng vững thêm một thời gian nữa. Tuy nhiên, nhìn từ quan điểm khác, sự thành công của chiến dịch quan trọng đến độ nó được gọi là một "cuộc cách mạng", "một bước ngoặt", và là "chiến dịch quan trọng nhất của Cuộc chiến Độc lập". Nó là biểu

https://thuviensach.vn

tượng và báo hiệu sự xuất hiện của các chiến lược và phương thức quân sự mới trong hoạt động của Haganah. Chiến dịch này còn có ý nghĩa chính trị ảnh hưởng sâu rộng, bởi vì nỗi lo sợ đang lan rộng cho rằng người Do Thái đã đến thời điểm suy sụp giờ đây trở thành chuyện phóng đại. Chiến dịch Nahshon là câu trả lời bằng quân sự của cộng đồng Do Thái đối với đề nghị của Mỹ về chế độ "ủy trị".

Chiến dịch Nahshon cũng còn mang ý nghĩa sâu sắc đối với chính Ben-Gurion. Đây là quyết định chiến lược đầu tiên mà cá nhân ông đưa ra trong cuộc chiến. Nó là một quyết định sáng suốt, cả về quân sự lẫn chính trị. Từ chiến dịch Nahshon, Ben-Gurion nổi lên như một chỉ huy quân sự thực thụ. Ván bài của ông báo hiệu sự bắt đầu giai đoạn hai của cuộc chiến tranh không chính quy (đang diễn ra vì có Tuyên ngôn Độc lập), đánh dấu bằng việc người Do Thái giành thế chủ động. Những chiến thắng rời rạc của các đơn vị Ả-rập không thể xua tan bầu không khí của sự sụp đổ và thất bại đang đến với người Ả-rập ở Palestine. Ví dụ điển hình nhất cho sự suy sụp của người Ả-rập là việc tháo chạy khỏi Haifa, nơi người Ả-rập chiếm đa số. 10.000 người Ả-rập bỏ chạy khi Haganah chiếm thành phố chỉ còn lại vài ngàn người. "Một cảnh tượng kinh hoàng và kì quái," Ben-Gurion ghi chú như vậy trong báo cáo của ông sau khi kinh lý các phố phường Ả-rập hoang phế. "Một thành phố chết. Thành phố của chết chóc. Làm sao mà 10.000 con người có thể rời thành phố của họ, nhà cửa của họ và gia sản của họ trong một nỗi sợ hãi không đủ nguyên do như thế? Điều gì đã gây ra sự tháo chạy? Đấy có phải chỉ vì một mệnh lệnh từ bên trên? Đó là vì sợ hãi?" Ngoài mặt, "mệnh lệnh từ bên trên" là lý do chính của chuyện tháo chạy. Hàng ngàn người Ả-rập ở Haifa tháo chạy sau khi Ủy ban Cấp cao Ả-rập ngăn các lãnh đạo của họ kí thỏa thuận đầu hàng với Haganah. Nhưng không nghi ngờ gì nữa, rằng sự tháo chạy do hoảng loạn của người Ả-rập ở Haifa, Tiberias và các khu vực khác bắt nguồn từ một nguyên do khác: Dir Yassin.

https://thuviensach.vn

Dir Yassin, một ngôi làng nhỏ ở ngoại ô Jerusalem, bị đội quân của I.Z.L và Lehi tấn công ngày 9 tháng Tư, trong lúc chiến dịch Nahshon đang ở giai đoạn quyết liệt nhất. Một chiếc xe có trang bị loa phóng thanh được đưa đến để phát đi những cảnh báo bằng tiếng Ả-rập và cứ phát như thế cho đến khi nó khuất vào trong một chiến hào. Không biết người Ả-rập có nghe những cảnh báo đó hay không nhưng họ không bỏ chạy, và một cuộc đấu súng đã nổ ra khi lực lượng tấn công xuất hiện. Trận chiến tiếp tục nhiều giờ, và phe Do Thái không cách nào thắng được. Trong lúc chiến đấu, mà chủ yếu là lúc sắp kết thúc, những kẻ tấn công đã tàn sát đẫm máu dân làng mà họ bắt được. Hầu hết người dân bị giết ở trong hay gần nhà của họ; một số ít – chủ yếu là đàn bà và con gái – bị đưa lên xe và đưa tới Thành Cổ. Tất cả các dấu hiệu cho thấy I.Z.L và Lehi không tính toán chuyện tàn sát; nhưng máu nóng của cuộc chiến đấu, sự dai dẳng mà họ gặp phải, sự tức giận về cái chết của bạn chiến đấu và nỗi căm ghét người Ả-rập đã làm trỗi dậy làn sóng cuồng loạn gây ra đến 245 cái chết, gồm cả người già, phụ nữ và trẻ em.

Tin tức về vụ thảm sát ở Dir Yassin lan khắp cả nước nhanh như lửa cháy. Mô tả về sự hung bạo, được thêm thắt bằng trí tưởng tượng Đông phương, đã được phát đi từ các đài phát thanh Ả-rập, in trên các tờ báo và các cuốn sách mỏng, rồi được truyền miệng, đã gieo rắc nỗi sợ hãi trong cộng đồng Ả-rập. Dân chúng ở nhiều ngôi làng Ả-rập thậm chí bắt đầu bỏ chạy từ trước cả sự kiện Dir Yassin; giờ đây một cuộc di cư do hoảng loạn bùng lên.

Lãnh đạo của cộng đồng Do Thái bị chấn động bởi sự việc ở Dir Yassin. Người phát ngôn của Haganah, Ban Lãnh đạo Do Thái và thậm chí cả Giáo chủ đã phát đi lời lên án mạnh mẽ cuộc thảm sát. Với sự thông qua của Ben-Gurion – có người nói là sáng kiến của ông – Ban Lãnh đạo Do Thái gửi một bức điện đến Vua Abdullal bày

https://thuviensach.vn

tỏ sự chấn động sâu sắc về sự việc này. Vào lúc đó, Abdullal duy trì mối liên hệ bí mật với các đại diện cấp cao trong giới lãnh đạo của cộng đồng Do Thái với mục tiêu chia tách đất nước giữa hai phe: Abdullal thôn tính phần lãnh thổ được chỉ định dành cho quốc gia Ả-rập Palestine mà không bị người Do Thái phản đối, đổi lấy lời cam đoan của ông ta là không gây chiến với quốc gia Do Thái. Ben-Gurion sợ rằng Dir Yassin có thể đổ dầu vào lửa trong các doanh trại Ả-rập, tạo áp lực để Abdullal hất đổ bàn đàm phán của Liên quân Ả-rập về phía chiến tranh. Không rõ bức điện có giúp cho các vấn đề lắng xuống hay không. Vài ngày sau sự kiện Dir Yassin, người Ả-rập trả thù người Do Thái nặng nề, đặt một ổ phục kích tàn sát nhắm vào đoàn xe vẫn đi về Bệnh viện Hadassah trên đỉnh Scopus. Nhiều hành khách bị thiêu sống trong xe cứu thương và các xe khác đang chở họ. Hơn bảy mươi người Do Thái, bao gồm nhiều bác sỹ nổi tiếng, y tá và nhân viên trường đại học đã bị giết trong cuộc tấn công; trong số đó có một sinh viên trẻ đã đính hôn với Renana Ben-Gurion.

Khi tháng Tư trôi vào quá khứ và ngày kết thúc của chế độ ủy trị Anh quốc đến gần, Ben-Gurion phải đương đầu với hai khủng hoảng nội bộ suýt phá hỏng sự nghiệp lập quốc đã chờ đợi bấy lâu. Khủng hoảng thứ nhất nảy sinh từ bất đồng ý kiến về cơ cấu quân đội mà cuối cùng dẫn đến cái gọi là "Cuộc nổi dậy của các tướng lĩnh". Chuyện bắt đầu từ quyết định của Ben-Gurion xóa bỏ vị trí người đứng đầu tư lệnh quốc gia, vị trí nằm giữa Tham mưu Trưởng và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Với việc thiết lập cơ cấu của quân đội quốc gia, Ben-Gurion nhận thấy không còn cần đến các vị trí trung gian như thế nữa. Nhưng quyết định của ông thổi bùng sự chống đối nghiêm trọng vì người đang nắm vị trí đó, Israel Galili, là thành viên của đảng chính trị đối lập, Mapam, đang có được lòng trung thành của các chỉ huy cao cấp nhất của Haganah.

https://thuviensach.vn

Từ khi Thế chiến nổ ra, "Cánh B", ly khai từ Mapai và trở thành Ahdut ha-Avodah vào năm 1944, đã thể hiện sự ảnh hưởng ngày càng lớn trong cấp chỉ huy Haganah. Năm 1948, Ahdut ha-Avodah hợp nhất với một đảng cánh tả khác, Hashomer Hatzair, lập nên Mapam, có xu hướng theo Liên Xô và chống đối Mapai trên nhiều vấn đề chính trị căn bản. Đa số các chỉ huy cao cấp của Haganah là đảng viên của Mapam, cho nên khi Ben-Gurion quyết định xóa bỏ vị trí đứng đầu tư lệnh quốc gia của Galili thì vấn đề nhanh chóng trở thành quả bom chính trị hẹn giờ.

Vào lúc đó, Israel Galili, ba mươi tám tuổi và sự thăng tiến của ông trong cơ cấu Haganah khá nhanh chóng. Vì Ya'akov Dori, Tổng tư lệnh đương quyền, là một người ốm yếu, thường xuyên vắng mặt nên những lãnh đạo Hagahah đã quen dần với chuyện làm việc với Galili và coi ông là một người có thẩm quyền về các vấn đề quân sự. Galili nổi tiếng về sự từng trải và khôn ngoan, và có tiếng trong đội ngũ thuộc hạ. Người ta tự hỏi liệu rằng Ben-Gurion có thấy trước cơn bão chính trị mà kẻ vừa bị ông truất quyền kích động sẽ dữ dội như thế nào không.

Vào ngày 26 tháng Tư năm 1948, khi Ben-Gurion thông báo cho Galili quyết định xóa bỏ vị trí đứng đầu tư lệnh quốc gia thì Galili đã phản đối, và hai người đã có các cuộc trao đổi để cố gắng giải quyết khủng hoảng. Sự bất đồng bùng phát trở thành cuộc khủng hoảng quy mô vào ngày 3 tháng Năm, khi mà, với hy vọng có thể đặt dấu chấm hết cho sự bất đồng bằng một chữ ký, Ben-Gurion gửi một bức thư chính thức cộc lốc cho Tổng Tư lệnh: "...Vị trí đứng đầu tư lệnh quốc gia được xóa bỏ từ đây, và quyết định bổ nhiệm Israel Galili vào vị trí này nay đã kết thúc. Vì vậy lực lượng tự vệ tuyệt đối nhận lệnh từ chỉ huy tự vệ chính là Ben-Gurion hoặc người đại diện của chỉ huy tự vệ."

https://thuviensach.vn

Galili bị sốc với bước đi không lường trước của Ben-Gurion. Khi bức thư được đọc trong cuộc họp với Bộ Tổng tham mưu, sự tức giận bùng lên và một số "trưởng đơn vị" (các lãnh đạo của Haganah được gọi như vậy) ngay lập tức đe dọa họ sẽ đồng loạt nộp đơn từ chức. Rất nhanh sau đó, một phái đoàn của các trưởng đơn vị đã đích thân đến gặp Ben-Gurion và hối thúc ông để Galili tại vị, bởi vì trên thực tế ông ta đã làm việc như tổng tư lệnh. Ben-Gurion yêu cầu Yigael Yadin nhận vai trò tổng tư lệnh cho đến khi Dori ốm yếu quay trở lại vị trí nhưng Yadin từ chối. Cuối cùng, sau một cố gắng đáng kể, một sự dàn xếp lỏng lẻo được đắp điếm lên: không đồng thuận với quyết định chính thức, Phó tư lệnh Zvi Ayalon đồng ý đóng vai trò "tạm quyền" trong vài ngày. Tuy nhiên trong cuộc họp với Chính quyền Nhân dân trong ngày hôm đó, Ben-Gurion đã bị các đại diện của Mapam chỉ trích cay đắng, và lãnh đạo Mapam, Al Hamishmar, cho rằng hành động của ông sẽ dẫn đến "độc tài cá nhân".

Vào ngày 5 tháng Năm, mười ngày trước khi chế độ ủy trị chấm dứt theo hạn định, cuộc nổi loạn bên trong Bộ Tổng tham mưu đã trở lại. Một lần nữa, một phái đoàn đến gặp Ben-Gurion và nhắc lại yêu cầu để Galili tái nhiệm. Yadin hối thúc là phải để Galili giữ vai trò Tổng Tư lệnh trong một tuần, và Ben-Gurion đồng ý "với điều kiện ông ta có vai trò là quyền tổng tư lệnh, chứ không phải là người đứng đầu tư lệnh quốc gia – tạm thời cũng không." Sau đó Ben-Gurion triệu tập Galili đến và bảo ông ta tiếp tục giữ vị trí cho đến khi vấn đề được giải quyết xong. Nhưng Galili đòi tái bổ nhiệm vào vị trí đứng đầu tư lệnh quốc gia, và Ben-Gurion từ chối.

Cuộc khủng hoảng lên đến đỉnh điểm. Ngày 6 tháng Năm, Galili gửi một bức thư dài đến cho Ban Lãnh đạo Do Thái kể lại việc ông bị bãi nhiệm và xóa bỏ vị trí. Cùng ngày hôm đó, giữa trưa, các lãnh đạo của Haganah nổi loạn và đưa cho Ben-Gurion một tối hậu thư:

https://thuviensach.vn

“Trưởng các đơn vị cho rằng việc phục chức cho Galili cho đến khi có giải pháp cuối cùng là cần thiết. Nếu vấn đề này không được giải quyết trong vòng 12 tiếng thì các trưởng đơn vị sẽ không còn chịu trách nhiệm về những gì họ làm.” Đây rõ ràng là một cố gắng nhằm khuất phục quyền lực dân sự trước độc tài quân sự.

Một giờ sau khi nhận thư, Ben-Gurion triệu tập năm trưởng đơn vị đến nói chuyện. Ông giữ vững quan điểm trước nguy cơ từ chức hàng loạt và kiên quyết từ chối tái bổ nhiệm Galili vào vị trí đứng đầu tư lệnh quốc gia. Tuy nhiên, với mong muốn xoa dịu các lãnh đạo của Bộ Tổng tham mưu, ông thực hiện một bước lùi chiến thuật, hứa rằng Galili có thể được khôi phục vị trí trong Bộ Tổng tham mưu, mà không nói đến trách nhiệm của ông ta. Các trưởng đơn vị ra về, và ngày hôm sau, Galili đồng ý với đề nghị của Ben-Gurion. Ben-Gurion chỉ nhân nhượng một việc: ông khôi phục Galili vào một vị trí ở trung tâm của cấp chỉ huy Haganah. Nhưng ông không tái xác lập vị trí đứng đầu tư lệnh quốc gia và không giao quyền hạn cho Galili. Với quyết định đó, giai đoạn thứ nhất của cuộc đối đầu đi đến điểm kết thúc.

Ben-Gurion chấp nhận hòa bình trong cuộc đấu chống lại Galili để sau đó đương đầu với những câu hỏi định mệnh hơn nhiều đang nằm trên bàn làm việc: Liệu cộng đồng Do Thái có khả năng đứng vững trước các quân đội Ả-rập đang đe dọa tấn công Palestine? Liệu có thể đứng được trước áp lực của Mỹ về việc rút tuyên bố độc lập? Liệu sẽ có quốc gia Israel hay không?

Khi ngày cuối cùng của chế độ ủy trị Anh đến gần, sự lưỡng lự dâng lên trong giới lãnh đạo cộng đồng Do Thái về việc có tuyên bố độc lập hay không. Ngay trong Mapai thì các ý kiến đã chia rẽ. Hầu hết các thành viên bình thường đều không ngần ngại đứng về phía Ben-Gurion, người đang đấu tranh cho một nền độc lập ngay lập tức. Nhưng vài lãnh đạo chủ chốt của đảng do dự, thậm chí

https://thuviensach.vn

chô´ng lại phương hướng đó. Thậm chí cả Moshe Sharett cũng không dứt khoát. Trong sô´ bô´n đại diện của Mapai trong Chính phủ lâm thời thì Ben-Gurion là người hoạt động đơn độc.

Ngày 11 tháng Năm năm 1948, Ủy ban Trung ương Mapai nhóm họp để tìm câu trả lời. Ngay phiên đầ`u tiên, Ben-Gurion có một diễn văn nảy lửa, tiên đoán là "chúng ta sẽ vượt qua mọi thử thách". Sau khi ông kê´t thúc, lúc các thành viên khác đang đăng đàn, thì Golda Meir bước vào phòng họp. Sự xuâ´t hiện của bà làm Ben-Gurion phâ´n châ´n rõ rệt, bởi ông biê´t bà vừa trở vê` từ một chuyê´n đi bí mật đê´n Amman, nơi bà gặp Vua Abdullal trong nỗ lực cuô´i cùng để đạt một thỏa ước không xâm phạm.

Đây không phải là cuộc gặp đầ`u tiên của Golda với nhà vua. Tháng Mười một năm 1947, bà đã bí mật gặp ông ta; và Abdullal bảo rằ`ng ông sẽ không tham gia bâ´t cứ cuộc tâ´n công nào của người Ả-rập chô´ng lại người Do Thái và luôn luôn là bạn của họ. Thực tê´ thì, khi mà bà cho nhà vua thâ´y rằ`ng người Do Thái sẽ không can thiệp vào việc thôn tính phầ`n lãnh thổ đã phác ra cho quô´c gia Ả-rập Palestine thì các cuộc nói chuyện đã kê´t thúc với thỏa ước không chính thức vê` việc không xâm phạm lẫn nhau. Nhưng trong mùa xuân năm 1948 đã có những dâ´u hiện rõ ràng cho thâ´y Abdullal thay đổi chính sách của ông ta. Nhà vua của Transjordan kiểm soát quân đội mạnh nhâ´t ở Trung Đông – Liên quân Ả-rập – và các quô´c gia Ả-rập khác đã dùng sức ép mạnh mẽ để bă´t ông tham chiê´n. Đầ`u tháng Năm năm 1948, Ben-Gurion đi đê´n kê´t luận là quô´c gia Do Thái có thể bị tâ´n công từ tâ´t cả các phía ngay khi nó ra đời. Những ngày sau đó đã xác nhận dự đoán bi quan của ông. Đầ`u tháng Năm, Chính phủ Ai Cập bâ´t ngờ quyê´t định tham gia cuộc xâm chiê´m Palestine. Ở Damacus, các sĩ quan của một sô´ quân đội Ả-rập chuẩn bị kê´ hoạch hiệp đô`ng để xâm lược Palestine. Trong lúc đó, một nguô`n tin của Pháp cho biê´t "Hiệp ước Anh-

https://thuviensach.vn

Transjordan có một điề̀u khoản bí mật hứa dành vương miện Palestine cho Abdullal; và Ả-rập Xê-út, Syria và Ai Cập quyế́t định: (1) Abdullal vào Palestine để chiế́n đấ́u chố́ng lại người Do Thái, (2) Họ có thể ám sát ông ta, (3) Họ có thể thiế́t lập một Chính phủ bù nhìn ở Palestine." Dựa vào những thông tin cơ sở như vậy, quyế́t định sáng suố́t là Meir cầ̀n phải gặp lại Abdullal.

Trong cuộc gặp của họ, Abdullal đưa ra một đề̀ nghị mới để tránh chiế́n tranh: Palestine sẽ không bị chia tách, và người Do Thái sẽ được quyề̀n tự trị trong một phầ̀n đấ́t nước. Trong vòng một năm, đấ́t nước sẽ được hợp nhấ́t với Transjordan và sẽ có một quố́c hội hỗn hợp trong đó người Do Thái có một nửa số́ ghế́. Golda bác bỏ thẳng thừng đề̀ nghị này. "Sẽ có chiế́n tranh," bà nói, "và chúng tôi sẽ thắ́ng. Nhưng chúng ta có thể gặp lại sau chiế́n tranh, và sau khi có một quố́c gia Do Thái." Bà trở lại Tel Aviv khi mà cuộc họp của Ủy ban Trung ương Mapai đang diễn ra và gửi một lời nhắ́n ngắ́n cho Ben-Gurion, người đang nóng lòng chờ đợi bà: "Chúng tôi đã gặp nhau trong hữu nghị. Ông ấ́y rấ́t quan tâm, và nhìn rấ́t đau khổ. Ông ấ́y không chố́i bỏ những gì chúng ta đã trao đổi và những hiểu biế́t lẫn nhau về̀ một giải pháp mong muố́n, tức là ông ấ́y sẽ lấ́y phầ̀n đấ́t của Ả-rập, tuy nhiên bây giờ ông ta chỉ là thiểu số́ trong năm người." Ben-Gurion lập tức tổ chức cuộc họp Ủy ban Trung ương cho các đầ̀u não của Haganah và ra lệnh các chỉ huy của ông chuẩn bị kế́ hoạch cho một trận chiế́n chố́ng lại cuộc xâm lược tổng lực của Ả-rập.

Tin tức u ám của Golda không phải là tin xấ́u duy nhấ́t giáng xuố́ng đầ̀u Ben-Gurion trong ngày bấ́t an đó. Cả buổi chiề̀u và tố́i, ông chờ Moshe Sharett đế́n, trên đường trở về̀ từ Washington sau một cuộc trao đổi quan trọng với Ngoại trưởng Mỹ, George Marshall. Báo cáo từng phầ̀n về̀ những trao đổi của họ không báo hiệu điề̀u gì tố́t lành. Marshall tiế́p Sharett vào ngày 8 tháng Năm

https://thuviensach.vn

năm 1948, sau lời cảnh báo đanh thép của Mỹ dành cho người Do Thái về việc phải hoãn tuyên bố lập quốc và đồng ý với hiệp ước hòa bình. Sharett nói với Marshall rằng khả năng Ban Lãnh đạo Do Thái đồng ý ngừng bắn là rất nhỏ, rồi nói thêm là khả năng có "một thỏa thuận giữa Abdullal và Ban Lãnh đạo Do Thái" là rất đáng chú ý. Tuy nhiên có một lý do khác, sâu sắc hơn để né tránh đề nghị của Marshall: "Chúng tôi sẽ bị lịch sử dân tộc Do Thái lên án nếu đồng ý với bất cứ sự trì hoãn tuyên bố lập quốc nào khi không chắc chắn rằng quốc gia sẽ được thiết lập sau sự trì hoãn đó," Sharett nói với ông ta. "Chính phủ Mỹ đã biểu quyết cho chúng tôi và chúng tôi sẽ không bao giờ quên điều đó. Nhưng chúng tôi sẽ tự chiến đấu trong cuộc chiến của mình, không có sự giúp đỡ nào. Mỹ đã tước của chúng tôi vũ khí, cố vấn về quân sự, và cả thép để bọc cho các xe buýt chở thường dân. Giờ đây chúng tôi không đòi hỏi sự giúp đỡ. Chúng tôi yêu cầu các ngài đừng can thiệp."

Marshall đáp lời bằng một cảnh báo: "Tôi không phải là người có thể khuyên các ông cần làm gì. Nhưng với tư cách là một quân nhân, tôi muốn nói với ông rằng: đừng đặt niềm tin vào các cố vấn quân sự. Họ bị ngộ độc bởi những thành công sau chiến thắng. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu có một cuộc xâm lược dai dẳng kéo dài? Ông đã nghĩ đến việc nó làm các ông suy yếu như thế nào chưa?... Nếu ông đúng, và các ông tuyên bố lập quốc Do Thái, thì tôi sẽ rất vui mừng. Nhưng đây là một trách nhiệm rất ghê gớm."

Sharett tranh thủ lúc chia tay Marshall, nói thêm: "Chúng tôi cho rằng quan điểm của ông là rất có ý nghĩa, và nếu ông thấy chúng tôi quyết định ngược lại thì ông cũng nên biết rằng chúng tôi làm như thế không phải vì coi thường lời khuyên của các ông."

Những phát biểu đầy kiêu hãnh và mạnh mẽ của Sharett là vẻ bề ngoài của những xáo trộn nội bộ sâu sắc và những bất ổn nghiêm trọng. David Hacohen, người chờ Sharett ở sân bay New York, sau đó

https://thuviensach.vn

đã nhớ lại: “Ông â´y kéo tôi vào một buô`ng điện thoại và nói: ‘Marshall nói là ông â´y nói không phải với tư cách của một vị tướng, mà là một quân nhân. Chúng ta sẽ bị tiêu diệt!’ Tôi không nói rã`ng Moshe bảo chúng ta không nên tuyên bô´ lập quô´c. Nhưng ông â´y bị chấ´n động dữ dội…” Sau đó Weizmann liên lạc với Sharett bã`ng những lời khích lệ: “Đừng để họ lung lạc. Hoặc là quô´c gia sẽ được thành lập bây giờ hoặc là, Chúa không cho phép, nó sẽ chẳng bao giờ ra đời!”

Nặng trĩu ưu tư, Sharett vê` nước. Trong suô´t chuyê´n đi dài, ông dường như đã hình thành quan điểm của mình: ông nên đê` nghị hoãn tuyên bô´ lập quô´c, tuân theo đê` nghị của Marshall. Trong đêm muộn ngày 11 tháng Năm, ông đê´n nhà Ben-Gurion. Ben-Gurion hô`i tưởng:

“Moshe đê´n phòng của tôi và cho tôi báo cáo chi tiê´t vê` cuộc nói chuyện của ông â´y với Marshall. Ông â´y nói cho tôi biê´t những cảnh báo rã`ng chúng tôi sẽ bị tiêu diệt và đê` nghị vê` việc hoãn tuyên bô´ lập quô´c. Cuô´i buổi nói chuyện, ông thêm năm chữ: ‘Tôi nghĩ ông â´y đúng.’ Tôi đứng dậy chô´t cửa. Rô`i tôi nói với ông: ‘Moshe! Tôi yêu câ`u ông báo cáo đâ`y đủ và chính xác cuộc nói chuyện của ông với Marshall cho Ủy ban Trung ương Mapai y như ông vừa báo cáo cho tôi. Nhưng ông không được ra khỏi đây nê´u ông không hứa với tôi một điê`u. Năm chữ cuô´i cùng mà ông vừa nói ‘Tôi nghĩ ông â´y đúng’, ông không được nói ra trước Ủy ban Trung ương!’ Moshe đô`ng ý.”

Tô´i đó, một đám đông lớn tụ tập tại hội trường Ủy ban Trung ương Mapai đang họp. Những thành viên của Mapai đê` cao sự khôn ngoan của Sharett trông ngóng để nghe phát biểu của ông. Họ đã nghe tin đô`n vê` sự do dự của ông khi nhìn thâ´y những sức ép lớn ông đã gặp ở Mỹ. Cuô´i cùng, khi Sharett đê´n, ông được chào đón râ´t nhiệt tình. Và khi đứng phát biểu trong cuộc họp, ông đã giữ lời

https://thuviensach.vn

hứa với Ben-Gurion. “Không chỉ giữ lời hứa,” Ben-Gurion nói, “ông ấ y còn phát biểu ủng hộ mạnh mẽ việc lập quố c.” Sự thật là bài phát biểu của Sharett là có cân nhắ c. Đầ u tiên ông nói về mố i đe dọa thực sự khi Mỹ không ủng hộ quố c gia Do Thái nế u cuộc xâm lược của người Ả-rập xảy ra. Nhưng ở một điểm nào đó, ông đã có bước ngoặt, chỉ ra rằ ng, “Rủi ro của việc trì hoãn tuyên bố lập quố c, hay tuyên bố độc lập, là đáng lo ngại hơn rủi ro của tuyên bố ... Tương lai mà chúng ta phải đố i mặt là rấ t gian khó và nguy hiểm, nhưng dường như chúng ta chẳng có lựa chọn nào khác là phải dấ n bước về phía trước.”

Lời nói của ông đã gây ngạc nhiên. Những người phản đố i việc tuyên bố đã bấ t ngờ thu dọn lập tức các biểu ngữ mà ban đầ u định sẽ dùng cho cuộc diễu hành. Các tranh luận, diễn ra đế n tận đêm, sôi động và dữ dội nhưng rõ ràng đã có đa số ủng hộ lập quố c. Cuộc họp kế t thúc với việc bầ u ra một Ủy ban bảy thành viên để đại diện cho quan điểm của Ủy ban Trung ương. Năm thành viên của Ủy ban ủng hộ tuyên bố độc lập ngay lập tức; hai người khác là những người chố ng đố i quyế t liệt. Người ta quyế t định tái nhóm họp Ủy ban Trung ương vào tố i hôm sau.

Ngày 12 tháng Năm là một ngày định mệnh. Vào lúc rạng đông, Liên quân Ả-rập phát động cuộc tấ n công của họ. Mặc dù chế độ ủy trị chưa kế t thúc, quân đội Anh vẫn còn ở trong nước nhưng kibbutz Etzion đã chịu sự tấ n công dữ dội của hàng trăm quân thuộc Liên quân Ả-rập với xe bọc thép hỗ trợ, theo sau là hàng ngàn người dân có vũ trang. Từ xa, trong tuyệt vọng, các lãnh đạo của cộng đồ ng Do Thái nhìn lực lượng tự vệ ít ỏi của mình đương đầ u với trận chiế n cuố i cùng của họ. Ben-Gurion dành cả ngày cho cuộc họp của Chính quyề n Nhân dân, cuộc họp đã dành suố t mười một tiế ng đồ ng hồ để thảo luận những quyế t định số ng còn cầ n phải thực hiện. Phiên làm việc đó là những thời khắ c quyế t định của cộng đồ ng

https://thuviensach.vn

Do Thái. Ngay tại đây và bây giờ, quyết định thiết lập quốc gia Do Thái là cần thiết.

Sau khi Golda Meir báo cáo về các cuộc trao đổi với Abdullal, Moshe Sharett nói về đề nghị ngừng bắn của Mỹ. Vài người có mặt có xu hướng chấp nhận đề nghị của Mỹ; vì thế họ yêu cầu trước khi biểu quyết thì cần đưa ra báo cáo về tình trạng quân sự. Ben-Gurion triệu tập Yadin và Galili. Yadin diễn tả tình trạng quân sự bằng những sắc màu ảm đạm, nói về các mối đe dọa xâm lược và những thay đổi có thể xảy ra khi quân đội nước ngoài can thiệp. "Nói một cách thận trọng," ông nói khi kết thúc, "tôi cho rằng vào lúc này đây cơ hội dành cho chúng ta là hết sức hạn chế. Thẳng thắn hơn, tôi cho rằng họ người Ả-rập có ưu thế vượt trội." Israel Galili cũng chỉ ra ưu thế của kẻ thù về vũ khí hạng nặng. "Nếu chiến cuộc xảy ra trong những tuần tới, tình hình sẽ rất nguy ngập." Cùng lúc đó, ông nói rằng tình hình có thể thay đổi khi vũ khí mua từ nước ngoài về đến nơi.

Những phát biểu chân thật nhưng buồn thảm của hai chuyên gia quân sự đã làm xáo động cuộc họp. Khi đến lượt Ben-Gurion phát biểu, ông đã phải cố gắng hết mức để khôi phục lại sự tự tin và niềm tin ở những thành viên đang bị sự do dự lấn át. Từng bước một, ông dẫn dắt người nghe đến chỉ một kết luận không thể tránh khỏi:

"Nếu để mặc chúng ta chỉ với những vũ khí đang có hiện nay thì tình trạng của chúng ta sẽ là vô cùng tuyệt vọng... Nhưng khi giả thiết như thế này thì tình hình sẽ cải thiện... Nếu chúng ta tìm cách đem về nước không phải tất cả những gì chúng ta có mà giả sử là 15.000 súng trường với vài triệu băng đạn (chúng ta đang có nhiều hơn như thế ở đâu đó) và súng cối, bazooka, rồi máy bay chiến đấu mang theo phi pháo cùng súng máy và bom (tất cả đang được cất giữ ở đâu đó rồi) thì tình hình của chúng ta vào lúc bắt

https://thuviensach.vn

đâ`u chiế´n cuộc sẽ hoàn toàn khác. Chúng ta có thể tấ´n công mạnh vào người Ả-rập khi họ bắ´t đâ`u xâm lược và làm suy yế´u tinh thâ`n của họ."

Khi đêm xuố´ng, các báo cáo không ngừng đổ vê` từ các trận địa: đụng độ trên đường dẫn đế´n Jerusalem; tin tức xấ´u từ khu Etzion, thương lượng đâ`u hàng ở Jaffa. Đã đế´n lúc câ`n đi đế´n một quyế´t định. Nội dung được đưa ra để biểu quyế´t là chấ´p nhận hay từ chố´i đê` nghị ngừng bắ´n của Mỹ. Đô`ng ý ngừng bắ´n tức là hoãn tuyên bố´ lập quố´c. Sáu thành viên biểu quyế´t từ chố´i ngừng bắ´n và ủng hộ tuyên bố´ lập quố´c ngay lập tức, trong đó có có Ben-Gurion và Sharett. Bố´n thành viên biểu quyế´t chấ´p nhận đê` nghị của Mỹ và hoãn tuyên bố´ độc lập, trong đó có hai lãnh đạo của Mapai. Quyế´t định được đưa ra là quố´c gia Do Thái phải được thiế´t lập vào ngày 14 tháng Năm.

Tiế´p sau quyế´t định này là tranh cãi khác vê` vấ´n đê` hệ trọng rằ`ng Tuyên bố´ Độc lập có chỉ ra biên giới quố´c gia hay không. Ben-Gurion chắ´c chắ´n không muố´n đưa ra một tuyên bố´ cụ thể có thể cản trở ham muố´n mở rộng biên giới quố´c gia. Ông tiế´p tục chia sẻ tư tưởng của mình với cộng sự: "Nế´u Liên Hiệp Quố´c không nhắ´c đế´n vấ´n đê` này và họ người Ả-rập tiế´n công chúng ta và chúng ta đánh bại họ... thì tại sao chúng ta phải tự trói buộc mình?" Qua một lượt biểu quyế´t với kế´t quả năm thắ´ng bố´n thì quan điểm của ông được chấ´p nhận: biên giới quố´c gia không nên được nhắ´c đế´n trong Tuyên bố´ Độc lập.

Tố´i đó, Ủy ban Trung ương Mapai nhóm họp lâ`n thứ ba và thông qua nội dung tuyên bố´ thể hiện tư tưởng của Ủy ban. Đảng lớn nhấ´t trong cộng đô`ng Do Thái đã đê` nghị Chính quyê`n Nhân dân "ngay lập tức tuyên bố´ chấ´m dứt chế´ độ ủy trị và thiế´t lập quố´c gia Do Thái cùng với Chính phủ lâm thời của nó." "Trong hoàn cảnh lúc đó," Yigael Yadin nhận xét sau này, "quyế´t định tuyên bố´ độc

https://thuviensach.vn

lập chỉ phụ thuộc vào một mình Ben-Gurion. Nếu so sánh về mức độ quan trọng và tác động thì quyết định đó có thể tương đương với hàng ngàn chiến dịch quân sự."

Vào ngày 13 tháng Năm, cộng đồng Do Thái phấn chấn cao độ trước tin đồn đang lan ra về Tuyên bố Độc lập sắp đến. Nhưng sự phấn chấn và niềm hân hoan bị lẫn lộn với nỗi sợ đang tăng lên khi nhận được các báo cáo về chiến cuộc ở khu Etzion, nơi có 550 người đang sống. Lúc 4 giờ 30, tin tức cho biết Kfar Etzion thất thủ. Sau khi tham vấn nhanh, Ben-Gurion, Levi Eshkol và Galili quyết định gửi một bức điện đến tự vệ quân ở các kibbutz trong khu vực, nói rằng nếu họ không thể tiếp tục chiến đấu thì hãy phá hủy vũ khí và kéo cờ trắng. Quyết định đó thật đau đớn và chán nản. Tin dữ cũng đến từ Negev: quân Ai Cập đã tấn công Kfar Darom với binh lực mạnh. Không khí ở Bộ Tổng tham mưu u ám. Lời kêu gọi giờ chót đến từ Abdullal, lặp lại đề nghị của ông đã nói với Golda Meir, nhưng đề nghị bị từ chối.

Tối đó, Chính quyền Nhân dân họp phiên cuối cùng để quyết định nội dung của Tuyên bố Độc lập. Ủy ban do Moshe Sharett đứng đầu trình bày trước Hội đồng một bản dự thảo mà nội dung chủ yếu do Sharett chuẩn bị. Lối viết của bản tuyên bố được mượn từ văn bản về chế độ ủy trị: "Khởi từ nguyên do như vậy...," văn phong của nó khá "pháp chế" và hoa mỹ; và nó rất dài. Nó cũng nhắc đến kế hoạch chia tách của Liên Hiệp Quốc. Ben-Gurion phản đối những diễn đạt quá khoa trương và bất cứ tham chiếu cụ thể nào đến kế hoạch chia tách. Ông ngồi trong thư phòng của mình và viết lại lời tuyên bố. Dưới tay ông, văn bản có một văn phong hoàn toàn khác: Hùng hồn, kiên quyết và táo bạo hơn. Ông cắt những câu chữ hoa mỹ hời hợt, rút ngắn lại và bỏ đi tất cả những chỗ có tham chiếu đến kế hoạch chia tách. 2 giờ sáng, những trợ lý

https://thuviensach.vn

của Ben-Gurion đem đến một bức điện có tin cho biết "việc kéo cờ trắng ở Kfar Etzion đã làm cho tự vệ quân bị quân Ả-rập tàn sát".

Đêm đó, Ben-Gurion ngủ khoảng hai tiếng đồng hồ. Theo thói quen, ông thức dậy lúc 7 giờ, uống một tách cà phê đen trong khi ngồi trong bếp đọc báo và thư tín. Đấy là cách mà ông vẫn bắt đầu một ngày. Không có dấu hiệu nào trong hành vi của ông cho thấy mảy may kích động. Ben-Gurion đến văn phòng ngay sau lúc 8 giờ, khi ông nghe tiếng động cơ của một chiếc máy bay trên bầu trời. Đó là chiếc máy bay hạng nhẹ chở Cao ủy Anh, Tướng Cunningham, đến Haifa, nơi ông ta sẽ lên tàu M.S Euryalus và chờ trên biển duyên hải cho đến khi chế độ ủy trị chấm dứt. Lúc nửa đêm, đêm 14 qua ngày 15 tháng Năm, chế đội ủy trị của Anh ở Palestine sẽ kết thúc. Vì giáo luật của ngày Sabbath cho nên cần phải đưa Tuyên bố Độc lập trước khi màn đêm xuống.

Các thư kí, các tay tốc ký và viên chức được tập hợp để phục vụ công tác chuẩn bị vô cùng gấp gáp cho bản tuyên bố. Những nhân vật tiếng tăm của tất cả tầng lớp trong dân chúng được mời đến dự buổi lễ sắp được tổ chức lúc 4 giờ chiều ở Bảo tàng Tel Aviv. Cờ và các thiết bị được vội vã mang đến hội trường. Ben-Gurion mặc sơ mi trắng, com-lê đen với cà vạt, và vào lúc bốn giờ chiều, chiếc xe màu đen của ông dừng ngay tại bậc tam cấp dẫn đến lối vào bảo tàng. Mặc dù địa điểm của buổi lễ được giữ bí mật nghiêm ngặt nhưng đường phố vẫn đông kín, và một đám phóng viên và thợ chụp ảnh đã xuất hiện. Bằng một cách bí ẩn nào đấy, hàng ngàn người dân Tel Aviv đã tìm ra chỗ tổ chức buổi lễ, và họ đã vội vã có mặt – thậm chí là đứng ở xa - chứng kiến sự kiện sẽ biến họ thành những người tự do.

Khi Ben-Gurion và Paula bước ra khỏi xe, một cảnh sát đang đứng trên lề đường chào họ. Ngay lập tức, Ben-Gurion dừng lại, đứng nghiêm, chào lại đầy kiêu hãnh và mạnh mẽ. Rời đi nhanh như chạy, ông bước lên các bậc tam cấp để vào cửa bảo tàng. Đúng 4 giờ, ông

https://thuviensach.vn

dùng búa gõ vào bàn. Cử tọa đứng dậy và cùng nhau cất vang bài Hatikva, bài hát chính thức của Phong trào Xiôn. Ben-Gurion cầm hai trang đánh máy nội dung của Tuyên bố Độc lập và bắt đầu đọc.

Bằng những từ ngữ rõ ràng và mạnh mẽ, bản tuyên bố kể về chuyến lưu vong của dân tộc Do Thái, nỗi khát khao trở về tổ quốc của họ, sự ra đời của Phong trào Xiôn, những "người tiên phong, di cư và tự vệ" đã về lại Vùng đất Israel. Bản tuyên bố nhắc đến Tuyên bố Balfour, nói về sự hủy diệt hàng loạt và cuộc chiến mà người Do Thái phải chống lại Đức Quốc xã. Chỉ khi Ben-Gurion đọc bản tuyên bố thì người Do Thái trên Vùng đất Israel mới biết tên của tổ quốc mới của họ: Nhà nước Israel.

Khi Ben-Gurion dứt lời, cử tọa đứng đậy và òa vỡ trong tiếng reo hò. Sự phấn khích lan ra ngoài hội trường. Giọng nói của Ben-Gurion – thô ráp và quen thuộc – phát ra từ những chiếc radio trên cả nước. Toàn dân tộc nuốt từng lời của ông trong cơn khát. Hàng ngàn người lắng nghe những câu nói đầy tự hào và những tin tức mang theo niềm hy vọng đầy say mê và cả những mối đe dọa khủng khiếp. Không chỉ những người đa cảm mới thấy nghẹn ngào và rơm rớm nước mắt.

Ba mươi bảy phút sau khi bước vào hội trường, Ben-Gurion gõ búa lên bàn. "Nhà nước Israel đã ra đời!" ông kêu gọi. "Cuộc họp chấm dứt ở đây." Trong nhật ký của mình, ông ghi lại: "Tuyên bố Độc lập vào lúc 4 giờ. Cả nước vui sướng và hân hoan, và một lần nữa, như vào ngày 29 tháng Mười một, tôi thấy mình như một kẻ lạc lõng giữa những con người hân hoan đó."

https://thuviensach.vn

Chương 10. Chiến đấu để tồn tại

Đâ´t nước Israel có phải là hiện thực? Ngày 14 tháng Năm, quân đội các nước Lebanon, Syria, Iraq, Transjordan và Ai Cập đổ quân vào Palestine – và đâ´t nước non trẻ này còn chưa có quân đội quô´c gia. Tiên đoán của các chỉ huy chiê´n dịch của Liên quân Ả-rập cho rằ`ng quô´c gia Do Thái sẽ thâ´t thủ trong vài ngày.

Đêm đó Ben-Gurion bị đánh thức hai lâ`n. Lúc một giờ sáng, chỉ huy đơn vị thông tin của Haganah đê´n báo với ông rằ`ng Tổng thô´ng Truman đã quyê´t định mở rộng sự công nhận trên thực tê´ đô´i với Nhà nước Israel. (Hai ngày sau, Liên Xô công nhận sự hợp pháp vê` pháp lý đô´i với Israel). Vào lúc 4 giờ 30 sáng, một lâ`n nữa ông ta vào tận giường của ông để báo cáo vê` việc đại diện Israel ở Liên Hiệp Quô´c hô´i thúc Ben-Gurion phát biểu trực tiê´p trước nhân dân Mỹ trên sóng radio. Ben-Gurion nhanh chóng mặc quâ`n áo, và ngay khi bình minh ló dạng thì ông được đưa đê´n đài phát thanh Haganah. Ông bă´t đâ`u phát biểu ngay khi liên lạc thông suô´t, bâ´t ngờ có tiê´ng động cơ máy bay, theo sau là những tiê´ng nổ mạnh. Những máy bay Ai Cập xâm nhập sà xuô´ng thâ´p trên bâ`u trời Tel Aviv và thả bom ở vùng lân cận Dov Airfield. Bă`ng giọng nói giô´ng như phát thanh viên truyê`n thanh truyê`n hình trực tiê´p, Ben-Gurion báo cho người nghe biê´t ngay giờ khă´c â´y, máy bay kẻ thù đã đánh bom Tel Aviv. Sau khi kê´t thúc, ông trở vê` nhà trên một chiê´c xe jeep mui trâ`n không có người hộ tô´ng. “Nhà nào cũng có người mặc pajamas và áo ngủ nhìn ra đường nhưng không có dâ´u hiệu nào của sự hoảng sợ. Tôi có cảm giác là những con người này có thể ở lại trên đâ´t của họ.”

Những ngày tô`n tại đâ`u tiên của nhà nước đâ`y rẫy những chuyện khủng khiê´p. Ở phía Bă´c, có những trận chiê´n đẫm máu

https://thuviensach.vn

chô´ng lại quân Syria và Lebanon; ở Jerusalem, quân Ả-rập giành lại được những gì người Do Thái đã chiê´m trước đó và că´t đứt đường vê` Mount Scopus; lực lượng của Ai Cập chiê´m giữ một đô`n cảnh sát có vị trí chiê´n lược ở phía Bă´c Negev. Kẻ thù kiểm soát không phận, và vụ ném bom nặng nê` vào ga xe trung tâm Tel Aviv đã làm 42 người chê´t. Máy bay mà Ehud Avriel mua ở Tiệp Khă´c chưa vê` đê´n nơi, các khí giới vẫn còn trong kho ở châu Âu hoặc lênh đênh trên biển. Vì thê´ mục tiêu trước mă´t của Ben-Gurion là kéo dài thời gian. Ông biê´t rằ`ng thêm một ngày là thêm hy vọng vào sô´ khí tài đã chờ đợi bâ´y lâu và từ chô´i tâ´t cả mọi lời kêu gọi sơ tán các kibbutz đang là chiê´n địa.

Chiê´n lược này đã gây thương vong nặng nê`. Ngày 19 tháng Năm, một ngày sau khi cuộc tâ´n công dữ dội của Syria được phát động, một phái đoàn từ các kibbutz ở thung lũng Jordan đã đê´n và đòi Ben-Gurion chi viện. Yosef Baratz, một trong những bạn cũ của Ben-Gurion, yêu câ`u đại bác, máy bay và viện binh. “Không có gì hê´t,” Ben-Gurion đáp lại, “không có đủ đại bác. Không có đủ máy bay. Thiê´u quân trên tâ´t cả các mặt trận. Chúng tôi không thể gửi viện binh.” Nghe vậy, một người trong phái đoàn bật khóc: “Ben-Gurion, ông vừa nói là chúng ta să´p bỏ rơi thung lũng Jordan?” Nhiê`u năm sau, Ben-Gurion nói với một người bạn: “Ông không thể tưởng tượng nổi cảm giác của tôi khi thâ´y anh â´y khóc. Anh â´y đứng trước mặt tôi, một người đàn ông cứng rắ´n, trưởng thành, khóc như một đứa trẻ. Và tôi không có gì để hứa.”

Giâ´u đi cảm xúc của mình, Ben-Gurion đưa ba người bạn của ông đê´n gặp Yadin. Vị chỉ huy nói với Baratz: “Chúng tôi nă´m khá rõ tình hình. Không có giải pháp nào khác hơn là để quân Ả-rập đê´n cách cổng khoảng 20 đê´n 30 mét rô`i hãy đánh trả lại xe bọc thép của họ.” Yadin đê` xuâ´t là họ sẽ tâ´n công xe tăng bă`ng chai cháy.

https://thuviensach.vn

Ngừng khóc, Bartz hỏi lại: “Yigael, có thể chấp nhận rủi ro như thế khi để họ đến cổng của Kibbutz Degania chăng?”

“Đúng thế,” Yadin nói. “Không có lựa chọn nào khác. Đồng ý rằng cách đó nhiều rủi ro, nhưng đó là cách duy nhất.”

Nhưng dù sao thì Yadin cũng đến gặp Ben-Gurion. Bốn khẩu đại bác nòng 65mm kiểu địa hình, không thước ngắm, vừa về đến. Vì sự cũ kỹ của mình nên chúng được gọi là Napoleonchiks. Yadin giục Ban Gurion chuyển chúng đến các kibbutz ở thung lũng Jordan. Ben-Gurion từ chối, vì ông cần chúng cho trận chiến mở đường về Jerusalem. Hai người tranh cãi dữ dội; cuối cùng thì họ thỏa hiệp. Ben-Gurion đồng ý gửi đại bác đến thung lũng Jordan trong vòng 24 tiếng; sau đó, chúng phải được chuyển đến mặt trận trung tâm. Trong một trận đánh anh hùng ở cửa ngõ của kibbutz Degania, quân tự vệ đã chặn đứng xe bọc thép của kẻ thù và đẩy lùi cuộc tấn công. Đại bác cũng tham chiến, và quân Syria hốt hoảng vội vã rút lui. Với một chút hài lòng, Ben-Gurion ghi vào nhật ký: “Bốn khẩu đại bác gửi đến thung lũng Jordan đã nâng cao tinh thần của các kibbutz.” Tuy nhiên hoàn cảnh khách quan thì vẫn ác nghiệt như trước đây.

Ngày tồi tệ nhất là ngày 22 tháng Năm. Từ phía Nam, một đoàn quân Ai Cập có xe bọc thép hộ tống bất thình lình tấn công Tel Aviv. Quân Ai Cập cũng đã vào đến Beershba và tấn công một số kibbutz ở phía Bắc. Từng phần một, Liên quân Ả-rập chiếm các khu Do Thái ven Jerusalem và bây giờ đang đe dọa toàn bộ khu vực Do Thái, oanh tạc không ngừng. Các đơn vị liên quan cũng chiếm giữ đồn cảnh sát Latrun, nơi kiểm soát đường tới Jerusalem. Ở khu vực trung tâm còn có mối lo là quân viễn chinh Iraq, cùng với quân của Liên quân, có thể xuyên thủng hàng rào phòng thủ của Do Thái và đi ra biển, khi đó sẽ chia cắt đất nước ra làm hai.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion dành cả đêm cho phiên hội ý sôi sục với các thành viên của Bộ Tổng tham mưu. “Chẳng còn gì để mà chiến đấu nữa,” một chỉ huy của Mapai sau này nhớ lại. “Đêm thứ Bảy đó là thời khắc nghiêm trọng nhất... Ben-Gurion đi đi lại lại như một con sư tử bị thương. Tất cả quân đã được huy động cho trận chiến bảo vệ Tel Aviv. Tối đó, một chỉ huy của Bộ Tổng tham mưu bảo tôi: ‘72 giờ nữa thôi và tất cả sẽ chấm dứt!’” Sau đêm không ngủ đó, tình hình có chút khá lên. Ở Jerusalem, các cuộc tấn công của Liên quân đã bị chặn lại; quân Ai Cập không thể tiến xa hơn, bất chấp những biện pháp mạnh mà họ sử dụng.

Một ngày nữa qua đi, và bất chấp các tin tức xấu từ chiến trường, Ben-Gurion thấy một tia hy vọng. Chiếc máy bay Messerschmitts đầu tiên, do Đức chế tạo, đã từ Tiệp Khắc về đến nơi, và dưới một vỏ bọc tuyệt đối bí mật, năm kỹ thuật viên Tiệp đã đến và bắt đầu lắp ráp máy bay. Các máy bay của Do Thái cuối cùng đã thực hiện phi vụ ném bom đầu tiên ở phía Nam, ở mặt trận Jerusalem và ở các khu vực khác. Thêm nữa, một con tàu đã cập bến đem theo 5.000 súng trường và 45 đại bác. “Đó là lúc bắt đầu cho một bước ngoặt!” Ben-Gurion viết trong hân hoan.

Ngày 24 tháng Năm, Ben-Gurion thấy đủ tự tin để trình bày các mục tiêu chiến lược của ông cho Bộ Tổng tham mưu:

“Tôi đề nghị rằng, ngay khi chúng ta nhận được khí tài trên tàu, chúng ta cần chuẩn bị để tấn công ngay với mục tiêu đập tan Lebanon, Transjordan và Syria. Chúng ta cần phải giữ vững Negev. Kế hoạch cho tuần này: giải phóng Jerusalem và vùng phụ cận. Trận chiến giải phóng Jerusalem là quan trọng nhất, cả về mặt tinh thần lẫn chính trị - và xa hơn nữa là về mặt quân sự... Điểm yếu của liên minh Ả-rập là Lebanon bởi vì chế độ Hồi giáo là giả tạo và dễ bị phá hoại. Cần phải thiết lập một nhà nước Cơ Đốc với biên giới phía Nam là sông Litani. Khi chúng ta đập tan sức mạnh của

https://thuviensach.vn

Liên quân Ả-rập và đánh bom Amman thì chúng ta cũng sẽ loại bỏ được Tranjordan, và sau đó Syria sẽ thất thủ. Nếu Ai Cập vẫn dám chiến tranh thì chúng ta sẽ đánh bom Port Said, Alexandria và Cairo."

Những phát biểu đáng ngạc nhiên này cho thấy tầm nhìn của Ben-Gurion. Có lẽ câu cuối cùng là thể hiện rõ nét nhất: "Và bằng cách này, chúng ta sẽ kết thúc chiến tranh và giải quyết nợ nần của cha ông chúng ta với người Ai Cập, Assyria và Aram." Ben-Gurion xem lịch sử là một thực thể sống động; đối với ông, tổ quốc là tổng hòa những thực thể đã hành động, suy nghĩ và ghi nhớ trong hàng trăm hàng ngàn năm. Vương quốc Israel đã bị băm nát bao năm trước đây. Bây giờ khi đứng dậy thì nó vẫn tự nhận ra là phải đương đầu với những kẻ thù cũ. Quốc gia của họ mang tên khác và dân tộc họ đã thay đổi đến không còn nhận ra; nhưng khi phân tích tận cùng thì họ vẫn là những đế chế mà "cha ông chúng ta" đã có oán thù, và bây giờ là lúc phải giải quyết.

Theo ngôn ngữ chiến lược, Ben-Gurion tin rằng kẻ thù nguy hiểm nhất là Liên quân Ả-rập và Israel sẽ chiến thắng chỉ khi Liên quân này bị xóa bỏ. Sau khi chiến thắng quân đội của Abdullal, các lực lượng khác sẽ sụp đổ. Ông có một lý do khác nữa để tập trung cú đấm mạnh nhất vào Liên quân, và đó là Jerusalem. Sau cuộc tấn công dữ dội của quân Ả-rập, Ben-Gurion phát biểu trong một cuộc họp Nội các rằng "Hiệp ước 29 tháng Mười một đã chết." Nếu biên giới chia tách đã không còn nữa và việc quốc tế hóa Jerusalem trở thành ước mơ đang lịm dần thì Jerusalem phải trở thành một phần của quốc gia Do Thái. Nhưng điều đó chỉ có thể thành hiện thực nếu Liên quân Ả-rập bị đánh bại vì Vua Abdullal xem Jerusalem là mục tiêu chính của ông ta. Ben-Gurion coi Jerusalem là biểu tượng của chủ quyền và sự trường tồn của người Do Thái. Thậm chí ông

https://thuviensach.vn

tin rằng nếu thành phố thất thủ thì toàn bộ đất nước sẽ chịu chung kết cục.

Bộ Tổng Tham mưu không cùng quan điểm với ông trong phần lớn các vấn đề. "Ben-Gurion không nắm rõ nội lực của Jerusalem," Yadin tranh luận, ông này là đồi trọng chủ yếu của Ben-Gurion. "Vì sợ hãi, ông đã phóng đại lên rằng thành phố sẽ thất thủ trong vòng hai ba ngày. Tôi tin rằng người Ai cập là kẻ thù nguy hiểm nhất, và tôi ưu tiên cho phía Nam."

Vào ngày 22 tháng Năm, tình hình ở Jerusalem xấu đi đáng kể. Một bức điện gửi Ben-Gurion cho biết là Liên quân đang chiếm hết làng này đến làng khác ở vùng lân cận. Ben-Gurion lo sợ. "Tôi đã ra lệnh cử một đội quân đến Jerusalem không chút chần chừ, gồm các đơn vị được huấn luyện và vũ trang... Các đơn vị được nhận tất cả vũ khí đang có. Xe bọc thép được chuyển đến ngay lập tức. Họ phải chiếm... tất cả các làng xung quanh và mở đường đến Jerusalem."

Một cuộc tranh luận đầy sóng gió nổ ra giữa Ben-Gurion và Yadin. Cuộc tấn công ngay lập tức vào con đường đến Jerusalem bắt buộc phải đột kích trực diện vào đồn cảnh sát Latrun, nơi kiểm soát con đường. Liên quân đã chiếm đồn cảnh sát bằng lực lượng mạnh và tinh nhuệ, yểm trợ bằng xe bọc thép và pháo binh. Mặt khác, Haganah không có sẵn lực lượng. Lực lượng duy nhất không có nhiệm vụ vào thời điểm đó chỉ có Lữ đoàn số 7 vừa thành lập. Vào phút chót, Ben-Gurion tự chi viện cho lữ đoàn hàng trăm tân binh chưa qua huấn luyện và nhiều người nhập cư vừa xuống tàu. Họ chưa một lần trong đời cầm một khẩu súng trường; họ nói đủ các thứ tiếng khác nhau và không hiểu tiếng Hebrew. Nhanh cấp kỳ, chỉ huy của họ cố gắng huấn luyện những điều chính yếu về vũ khí, và các tân binh nhắc lại như vẹt một số mệnh lệnh căn bản bằng tiếng Do Thái. Theo quan điểm của Yadin, Lữ đoàn 7 chưa

https://thuviensach.vn

phải là một đơn vị chiế´n đấ´u, nhưng Ben-Gurion không quan tâm đế´n sự phản đố´i này. Buổi tố´i ngày 22 tháng Năm, ông triệu tập một cuộc họp khẩn cấ´p. Khi biế´t 3.000 quân của Lữ đoàn 7 bị giữ trong doanh trại của họ ba ngày, Ben-Gurion đã bùng lên giận dữ: "3.000 binh lính đang nhàn rỗi trong doanh rại; 9.000 "ngày công lính" đã bị lãng phí trong khi Jerusalem có thể thấ´t thủ ngay bây giờ!"

Ben-Gurion đề` nghị chiế´n dịch mở đường về` Jerusalem sẽ do Lữ đoàn 7 thực hiện, tăng viện một tiểu đoàn từ Lữ đoàn Alexandroni. Tư lệnh của Lữ đoàn Alexandroni lo lắ´ng việc đó sẽ làm suy yế´u lực lượng của ông ta trong lúc đang đương đầ`u với quân Iraq; người Iraq có thể xuyên thủng và cắ´t đứt giao thông giữa Tel Aviv và Haifa. Nhưng Ben-Gurion không nhượng bộ: "Tôi sẵn sàng nhận trách nhiệm về` rủi ro đó," ông nói.

Cuộc tấ´n công được ấ´n định vào đêm 23 tháng Năm. Tuy nhiên, trong ngày hôm đó, chuyện lữ đoàn chưa được chuẩn bị tố´t bị lộ ra, và cuộc tấ´n công không thể diễn ra như kế´ hoạch. Bằ`ng một nỗ lực to lớn, Yadin xoay xở để thuyế´t phục Ben-Gurion hoãn chiế´n dịch lại một ngày. Ben-Gurion nhận thấ´y căng thẳng đang gia tăng. Các cuộc trao đổi đã bắ´t đầ`u nói đế´n chuyện ngừng bắ´n, và nế´u chiế´n sự ngừng lại trong khi đường đế´n Jerusalem còn nằ`m trong tay Liên quân thì thành phố´ sẽ tiế´p tục bị cô lập và tinh thầ`n của dân chúng sẽ suy sụp. Tin tức đế´n từ chính Jerusalem rấ´t u ám. Đạn pháo của Liên quân nổ khắ´p nơi, lương thực và nước phải chia thành những khẩu phầ`n tiế´t kiệm. Khu vực Do Thái của Thành Cổ, vố´n bị cô lập khỏi các khu Do Thái khác, đang phát đi lời kêu gọi chi viện một cách tuyệt vọng. Tấ´t cả những người chủ bại đang nói về` "thỏa hiệp", về` "giữ sinh mạng" và hàng loạt những từ ngữ khác nữa đề`u mang nghĩa là: đầ`u hàng.

https://thuviensach.vn

Vào đêm mở chiế n dịch, Yadin bay đế n kibbutz có các lực lượng tấ n công đang tập trung. Ấ n tượng của ông là đoàn quân đó đang ở trong tình trạng hỗn loạn. Cùng với các sĩ quan của mình, ông đi đế n kế t luận là phải hoãn cuộc tấ n công vài ngày. Ông quay về Tel Aviv và cố gắ ng thuyế t phục Ben-Gurion rằ ng chiế n dịch phải hoãn lại. Câu trả lời của Ben-Gurion gọn lỏn: "Tấ n công, bằ ng mọi giá."

Con đường về Jerusalem vắ t ngang một thung lũng rộng ở chân đồ i Latrun, bị khố ng chế từ đồ n cảnh sát. Gầ n đó là tu viện Trappist đẹp đẽ với những vườn nho bao bọc xung quanh. Tầ m nhìn từ những ngọn đồ i được phủ kín bởi cánh đồ ng ngô đang chín; và chính từ đó quân Liên quân Ả-rập đã quan sát đội quân đột kích vụng về áp sát mục tiêu vào rạng sáng ngày 25 tháng Năm. Pháo và súng máy của Liên quân nã những đợt bắ n chặn đầ y chế t chóc lên những kẻ tấ n công đang phải chịu những mấ t mát nặng nề. Nhiề u binh lính mấ t chỉ huy nên đã rút lui và bắ t đầ u bỏ chạy. Ngày bắ t đầ u với một trận gió nóng cháy da từ hướng Đông hắ t lại, và khi binh lính tháo chạy lạc qua cánh đồ ng lúa mì thì họ bị đám muỗi đói dày đặc quấ y nhiễu. Đám đông dân Ả-rập chạy ra từ sườn đồ i, cầ m súng trường và dao găm, sẵn sàng giế t chế t những binh lính bị thương. Bằ ng một cố gắ ng ghê gớm, một số chỉ huy xoay xở để xố c lại đội ngũ, vừa đủ để yểm trợ cuộc rút chạy của binh lính. Cuộc tấ n công kế t thúc trong thảm kịch, và con số thương vong lên đế n gầ n hai trăm người. Lữ đoàn 7 bị giáng một đòn tồ i tệ ngay thử thách đầ u tiên, và đoàn xe dài đang sẵn sàng chở hàng tiế p tế cho Jerusalem vẫn giậm chân tại chỗ.

Đêm đó, Ben-Gurion hăm hở tìm xem khi nào thì có thể rót một đợt tấ n công nữa vào Latrun. Như một kẻ kiên gan, ông bám chặt vào phương án của mình là tấ n công Latrun cho đế n khi nào mở được con đường dẫn đế n Jerusalem. Thậm chí ông còn cho những chiế c máy bay Messerschmitts vừa mới lắ p ném bom xuố ng

https://thuviensach.vn

Latrun và làng Ả-rập Emaus bên cạnh. Tin cực xấu đến từ Jerusalem: khu vực Do Thái ở Thành Cổ đã rơi vào tay Liên quân và lực lượng tự vệ ở đó bị bắt làm tù binh. Cùng lúc đó, Liên Hiệp Quốc thúc giục ngừng bắn. Ngày 30 tháng Năm, Ben-Gurion một lần nữa đưa quân tấn công Latrun – và một lần nữa, ông thất bại.

Sau trận chiến, Mickey Marcus, đại tá cựu chiến binh Mỹ vừa tiếp nhận vị trí tư lệnh mặt trận Jerusalem, đã gửi điện cho Yadin: "Tôi đã ở đó và nhìn thấy trận chiến. Kế hoạch tốt. Pháo tốt. Xe bọc thép rất tốt. Bộ binh thì thật đáng xấu hổ."

Nhưng Ben-Gurion không bỏ cuộc. Ngày 9 tháng Sáu, ông bổ sung thêm hai lữ đoàn, cử Yigal Allon chỉ huy chiến dịch. Ngồi tại bộ chỉ huy chiến dịch là Yitzhak Rabin, tư lệnh của một trong những lữ đoàn chi viện. Đó là nỗ lực cuối cùng để chiếm Latrun trước khi lệnh ngừng bắn kéo dài một tháng có hiệu lực. Tuy nhiên cuộc tấn công này cũng rơi vào bế tắc. Đồn Latrun vẫn nguyên vẹn, như một dấu hiệu nhắc nhớ đến thất bại đau đớn nhất của Cuộc chiến Độc lập.

Mặc dù vậy, Jerusalem đã được cứu. Ba thành viên của Palmach phát hiện một ngả đường đồi không đi ngang qua Latrun, hoàn toàn đi vào trong phần lãnh thổ mà Israel kiểm soát. Khi Ben-Gurion biết đến chuyện này vào ngày 2 tháng Sáu, ngay lập tức ông ra lệnh mở một con đường cho các đoàn xe chở lương thực đến Jerusalem. Công việc nhanh chóng bắt đầu, và một phần của con đường đã được làm để cho xe chạy; nhưng có một đoạn, khoảng hơn 100m vắt ngang sườn đồi, là không thể san lấp. Hàng trăm thường dân Tel Aviv được huy động và phải làm việc hăng đêm, vận chuyển các thiết bị quan trọng và nhu yếu phẩm dọc con đường mới. Những đoàn la và xe jeep cũng đã được chuẩn bị sẵn. Vào lúc tuyên bố ngừng bắn, Jerusalem đã không còn bị cô lập.

https://thuviensach.vn

Tháng Sáu năm 1948, người Do Thái và người Ả-rập ngừng bắn trong bốn tuần, và "sứ thần của hòa bình" do Hội đồng Bảo an chỉ định, Công tước Thụy Điển Folke Bernadotte, đã đến và ngay lập tức làm việc để có một thỏa thuận ngừng bắn dài hơn giữa các bên tham chiến. Chỉ huy của mặt trận phía Bắc mô tả chuyện thực hiện ngừng bắn như là "lộc trời". Sự tồn tại của Israel không còn bị đe dọa. Nhưng sự căng thẳng ngặt nghèo chỉ mới tạm gác lại trong chốc lát mà thôi, đất nước đã phải đương đầu với một phép thử nghiêm trọng – không phải trong cuộc chiến với người Ả-rập, mà là trong sự bùng phát bất ngờ của những xung đột giữa người Do Thái với nhau.

"Altalena", kí hiệu của Vladimir Jabotinsky, cái tên được đặt cho một tàu đổ bộ cũ của Hải quân Mỹ được Ủy ban Giải phóng Quốc gia (những người ủng hộ I.Z.L ở Mỹ) mua. Một ngày sau khi tuyên bố lập quốc, tư lệnh của I.Z.L Menahem Gegin gặp các trợ lý của Ben-Gurion và đề nghị bán con tàu cho Chính phủ và dùng tiền hoa hồng để mua vũ khí. Nhưng người phụ trách mua sắm vũ khí đã từ chối lời đề nghị. Cho nên chỉ huy I.Z.L quyết định đưa lên tàu 1.000 người nhập cư và một lượng vũ khí lớn rồi tiến về vùng duyên hải Israel. Theo nguồn tin của I.Z.L, lượng vũ khí được đưa lên tàu ở miền Nam nước Pháp là 5.000 súng trường, 3.000 quả bom, 3 triệu băng đạn, hàng trăm tấn chất nổ, 250 súng máy, súng cối, bazooka và các vũ khí hạng nhẹ khác. Khoảng 8.500 người nhập cư đã lên chuyến tàu khởi hành vào ngày 11 tháng Sáu.

Việc làm này đã công khai coi thường luật và vi phạm trắng trợn cam kết của I.Z.L, bởi ngày 1 tháng Sáu, Begin đã kí một thỏa thuận với Chính phủ lâm thời yêu cầu các thành viên của I.Z.L phải tham gia Lực lượng Vũ trang Israel theo từng tiểu đoàn và tuyên thệ trung thành. Vũ khí và các khí tài quân sự của họ phải được bàn giao cho chỉ huy cấp cao của quân đội, và I.Z.L cùng với cấp chỉ huy riêng của họ phải chấm dứt hoạt động trong phạm vi Israel và trong những khu

https://thuviensach.vn

vực mà Chính phủ Israel có quyề̀n tài phán (một chỉ huy lâm thời của I.Z.L – để điề̀u hành tố́i đa trong vòng một tháng – có thể giám sát các đơn vị đăng kí gia nhập quân đội.) I.Z.L cũng phải có trách nhiệm ngừng các hoạt động mua sắ́m vũ khí ở nước ngoài.

Cùng lúc đó, đợt ngừng bắ́n thứ nhấ́t được tuyên bố́, và trong đêm 15 và 16 tháng Sáu, Menahem Begin gặp đại diện của Bộ Quố́c phòng. Sáng hôm sau, Levi Eshkol và Israel Galili báo cáo cho Ben-Gurion về̀ con tàu, dự kiế́n sẽ cập bế́n trong một hai ngày sắ́p tới. Đố́i với Ben-Gurion, ông tự tin là vũ khí trên tàu Altalena sẽ được phân phát ngay lập tức cho quân đội, và ông chuyển sự chú ý của mình sang tìm cách thực hiện điề̀u đó.

Tuy nhiên sau đó Begin đưa ra một đề̀ nghị: trước tiên, 80 phầ̀n trăm số́ vũ khí sẽ được dùng để vũ trang các đơn vị I.Z.L đã gia nhập Lực lượng Vũ trang Israel; sau đó những gì còn lại mới được phân phát cho quân đội. Galili từ chố́i đề̀ nghị này một cách cứng rắ́n, nhưng ông nhận thấ́y rằ̀ng người của I.Z.L "lúc này có xu hướng hành động độc lập". Cũng trong đêm đó, Galili liên lạc với Begin một lầ̀n nữa và được thông báo là I.Z.L có ý định cấ́t giữ số́ vũ khí đó trong kho vũ khí riêng của họ. Số́ vũ khí sẽ được trao cho các đơn vị trong quân đội I.Z.L vào một buổi lễ đặc biệt có sự tham gia của một thành viên trong cấ́p chỉ huy lâm thời của I.Z.L. Cuộc nói chuyện này đánh dấ́u sự đổ vỡ của thỏa thuận giữa I.Z.L và Bộ Quố́c phòng.

Vào thứ Bảy, ngày 19 tháng Sáu, Galili báo cáo về̀ cuộc nói chuyện gầ̀n nhấ́t với Begin. Ông tranh luận rằ̀ng "một tình thế́ mới và nguy hiểm đã xuấ́t hiện: yêu cầ̀u có một quân đội riêng, với vũ khí riêng ở một số́ đơn vị trong quân đội." Trong bầ̀u không khí nghi kỵ và lo âu Ben-Gurion quyế́t định đưa vấ́n đề̀ ra trước Nội các trong phiên họp nhóm vào ngày 20 tháng Sáu. Những thông tin gây hoang mang liên tục đổ về̀: Altalena đang nhanh chóng cập vào miề̀n duyên hải Israel, trong lúc đó hàng trăm binh sỹ - thành viên

https://thuviensach.vn

của I.Z.L – rời bỏ đơn vị và đang di chuyển đế n miề n duyên hải để giúp tháo dỡ hàng hóa trên tàu. Đám người đang chờ trên bờ biển ở gầ n kibbutz Kfar Vitkin do Menahem Begin và các đồ ng ngũ trong I.Z.L chỉ huy. Các lãnh tụ chính trị, những người đứng đầ u các đảng lao động và chỉ huy cao cấ p của quân đội quay trở về với nỗi sợ hãi truyề n kiế p là những "kẻ chố ng đố i" có thể tiế n hành một cuộc lật đổ để tiế m quyề n và thiế t lập một nhà nước Do Thái riêng biệt ở Jerusalem và Judea. "Sẽ không có hai nhà nước," Ben-Gurion tuyên bố trong buổi họp Nội các, "và sẽ không có hai quân đội. Begin sẽ có thể làm bấ t cứ điề u gì ông ấ y thích. Chúng ta phải quyế t định là trao quyề n lực cho Begin hay buộc ông ấ y ngừng các hoạt động ly khai của mình. Nế u ông ấ y không đồ ng ý thì chúng ta sẽ phải tuyên chiế n!"

Israel Galili và Yigael Yadin được triệu tập tới cuộc họp Nội các, và Yadin báo cáo rằ ng con tàu sẽ cập bế n vào khoảng chín giờ tố i hôm đó. Yadin thông báo là sáu trăm binh lính đã được triển khai ở khu vực đó và có thể điề u thêm hai tiểu đoàn nữa. Vào lúc đó, một trong số các bộ trưởng đề xuấ t chỉ vẻn vẹn có một câu: "Chính phủ giao cho Bộ trưởng Quố c phòng quyề n hành động theo luật."

"Hành động có nghĩa là nổ súng," Ben-Gurion tuyên bố .

Rồ i đề xuấ t đó được tiế p nhận một cách thố ng nhấ t. Nội các ra lệnh cho Bộ Tổng tham mưu tập hợp lực lượng cho hành động ứng phó. "Chỉ huy có trách nhiệm phải cố gắ ng tránh sử dụng vũ lực, nhưng nế u mệnh lệnh của ông ấ y không được tuân thủ thì vũ lực sẽ được triển khai." Ben-Gurion và các trợ lý ngay lập tức đi đế n trụ sở của Bộ Tổng tham mưu để lên kế hoạch chi tiế t cho chiế n dịch. Ben-Gurion "rấ t nóng nảy". Ông nói với Yadin: "Nế u họ thành viên của Nội các đã quyế t định như thế thì chúng ta phải hành động ngay lập tức". Chính Ben-Gurion cũng ngạc nhiên với quyế t định của Nội các. Đúng lúc đó, Altalena thả neo ở ngoài khơi Kfar Vitkin. Hàng

https://thuviensach.vn

trăm người trên bờ biển chờ đón chuyế n tàu trên bờ biển với lòng nhiệt thành ghê gớm. Sử dụng những phương tiện đã được cung cấ p, họ bắ t đầ u bố c dỡ vũ khí và khí tài.

Đêm đó, Galili và Yadin đế n sở chỉ huy của Lữ đoàn Alexandroni, không xa Kfar Vitkin. Ngay lập tức chỉ huy của lữ đoàn ra lệnh cho một số đơn vị bao vây khu vực mà Atlalena thả neo. Pinhas Vazeh, người tháp tùng Yadin và Galili, đi về phía bờ biển để nói chuyện với Begin. Người của I.Z.L đưa ông lên một chiế c xe jeep và lái ra bờ biển. Đế n nơi, ông nói với các chỉ huy I.Z.L là ông đế n để mời Begin đế n gặp Israel Galili. Nhưng Begin nói rằ ng ông ta không có ý định đế n gặp Galili. "Nế u Galili thực sự muố n gặp Begin thì hãy đế n đây. Begin sẵn sàng gặp ông ấ y tại đây, trên bãi biển." Vazeh quay về báo cáo với cấ p trên. Do các lãnh đạo của I.Z.L từ chố i gặp đại diện của Chính phủ cho nên người ta quyế t định gửi một tố i hậu thư. Vào lúc 1 giờ 15 phút sáng ngày 21 tháng Sáu, chỉ huy của Lữ đoàn Alexandroni gửi thông điệp dưới đây cho Manahem Begin:

"... Tôi ra lệnh tịch thu vũ khí và khí tài vừa cập vào bờ biển của Quố c gia Israel... nhân danh Chính phủ Israel. Yêu cầ u ông thực hiện mệnh lệnh này lập tức. Nế u không... tôi sẽ ngay lập tức huy động tấ t cả các phương tiện cần thiế t để thực thi mệnh lệnh này... Tôi xin thông báo là toàn bộ khu vực đã bị bao vây bằ ng các đơn vị có vũ trang đầ y đủ và có xe bọc thép yểm trợ, và tấ t cả các ngả đường đề u đã bị phong tỏa... Tính từ lúc này, ông có mười phút để trả lời."

Begin cự tuyệt tố i hậu thư, đòi tư lệnh của lữ đoàn cầ m cờ trắ ng đế n gặp ông ta. Tư lệnh từ chố i. Israel Galili, người không cần vội vã thực hiện những biện pháp trong tố i hậu thư, đã báo cáo cho Ben-Gurion. Thủ tướng đáp lại bằ ng một thông điệp mạnh mẽ nhấ t: "Không thể thỏa hiệp lần này. Hoặc là họ nhận mệnh lệnh và thực hiện, hoặc là chúng ta sẽ bắ n. Tôi phản đố i mọi thương thuyế t với

https://thuviensach.vn

họ và phản đô´i bâ´t cứ thỏa thuận nào. Thời gian để thỏa thuận đã hê´t... Nê´u có sẵn lực lượng thì phải triển khai ngay không châ`n chừ." Ben-Gurion tự tay chữa thêm vào: "Ngay lập tức!"

Tình hình khủng hoảng đang diễn ra ở Kfar Vitkin và lan rộng ra cả nước. Sĩ quan và binh sĩ có liên hệ với I.Z.L rời bỏ Lữ đoàn Alexandroni để đê´n với đô`ng chí của họ ở khu vực duyên hải. Từ biển, hai con tàu của hải quân Israel và một sô´ ca nô đã bao vây thê´ gọng kìm tàu Altalena. Trong buổi sáng hôm đó, những quan sát viên của Liên Hiệp Quô´c đã phát hiện ra con tàu, nhưng binh lính của I.Z.L không cho họ đê´n gâ`n bờ biển và tiê´p tục dỡ hàng khỏi tàu. Cùng buổi sáng, Chính phủ lâm thời ra tuyên bô´ áp đặt biện pháp cứng rắ´n của Chính phủ và quân đội, yêu câ`u "dập tă´t âm mưu hèn nhát" chô´ng lại chính quyê`n nhà nước và tạo ra "một tiê`n lệ đáng xâ´u hổ trong nội bộ" này.

Vào buổi tô´i, một cuộc đâ´u súng nổ ra giữa các đơn vị của I.Z.L và quân đội. Khi màn đêm buông xuô´ng, Altalena nhanh chóng ra khơi, đem theo Menahem Begin và một nhóm tùy tùng. Tàu hải quân đuổi theo nó trên đường đi vê` phía Nam hướng đê´n Tel Aviv. Trận chiê´n trên bờ biển Kfar Vitkin tiê´p tục, và sáng hôm sau thì ba trăm binh lính I.Z.L đã đâ`u hàng lực lượng chính quy. Nhưng giai đoạn bi kịch nhâ´t của cuộc xung đột chỉ đê´n khi Altalena đê´n vùng biển ngoài khơi Tel Aviv.

Altalena đê´n Tel Aviv sau một cuộc truy đuổi kỳ lạ, nó đâ´u súng với tàu hải quân đuổi theo. Tổng Hành dinh ra lệnh cho chỉ huy của hải đội bă`ng mọi giá phải ngăn không để con tàu đê´n được Tel Aviv, nhưng đã quá muộn. Vào lúc hoàng hôn, khi mà bóng của Altalena hiện lên ở ngoài khơi Tel Aviv thì tin tức nó đê´n đã đê´n lan ra nhanh như cháy rừng, và hàng trăm người có cảm tình với I.Z.L bă´t đâ`u đổ ra bờ biển, hòa cùng với các binh lính I.Z.L đã bỏ đơn vị. Gâ`n như không có một đơn vị quân đội nào ở trong thành phô´

https://thuviensach.vn

trung thành với Chính phủ. Nhiề̀u người ủng hộ I.Z.L đã nhảy xuố́ng biển, cố́ bơi ra tàu hoặc tiế́n ra bằ̀ng thuyề̀n nhỏ. Lúc này cuộc xung đột đã đế́n thời điểm quyế́t định của nó. Liệu chính quyề̀n có còn giữ im lặng trước thách thức này? Liệu những tình cảm mãnh liệt này có làm bùng phát một cuộc nội chiế́n?

Đế́n bình minh, Shmual Yanai, Tư lệnh Hải quân, được lệnh phải nhanh chóng đế́n trụ sở Bộ Tổng tư lệnh. Khi bước vào phòng họp, ông bắ́t gặp một cảnh tượng lạ lùng. Tấ́t cả các chỉ huy cấ́p cao của quân đội ngồ̀i yên lặng trên hàng ghế́ dọc theo tường. Ở chính giữa, Ben-Gurion sải bước tới lui "như một con sư tử bị nhố́t trong lồ̀ng". Ông biểu hiện sự giận dữ khi đi đi lại lại trong phòng, từ đầ̀u này đế́n đầ̀u kia, hai tay đan chặt vào nhau phía sau gáy, lẩ̀m bẩ̀m một mình.

Yanai được đưa đế́n trước mặt ông, và Ben-Gurion hỏi ông ta, "như một chuyên gia về̀ hải quân", cầ̀n phải làm gì với con tàu.

"Tôi đưa ra tấ́t cả các ý tưởng: quăng bom khói để buộc nó rút lui, chiế́m tàu bằ̀ng thuyề̀n nhỏ, rồ̀i dỡ hàng xuố́ng... Ben-Gurion bỏ qua tấ́t cả các đề̀ nghị đó bằ̀ng một cái phẩy tay. Tôi bị mấ́t phương hướng. Mãi sau đó tôi mới hiểu điề̀u mà ông ấ́y muố́n ở tôi – mục tiêu thực sự của ông ấ́y: ông muố́n phá hủy con tàu. Con tàu... đã trở thành cái cớ của cuộc huynh đệ tương tàn. Ông ấ́y muố́n phá hủy nó để xóa bỏ lý do mà mọi người vin vào để lục đục. Sau đó thì có thể có tranh cãi, buộc tội lẫn nhau – nhưng không còn có cớ để đánh nhau nữa."

Sáng hôm đó, Ben-Gurion ban hành mệnh lệnh bằ̀ng văn bản cho Yadin: "Ông phải sử dụng tấ́t cả các biện pháp cầ̀n thiế́t: tập trung quân, thuố́c nổ, súng phóng hỏa, và tấ́t cả các phương tiện mà chúng ta có để buộc con tàu phải đầ̀u hàng vô điề̀u kiện. Tấ́t cả các lực lượng sẽ được trưng dụng nế́u có lệnh của Chính phủ."

https://thuviensach.vn

Nội các nhóm họp một phiên khẩn cấp. Một số bộ trưởng có biểu hiện bất an, lo lắng và thậm chí sợ hãi. Một số có ý muốn thương thảo với I.Z.L, và nhân nhượng chỗ này chỗ khác để tránh huynh đệ tương tàn. Nhưng Ben-Gurion đã nói trong giận dữ: "Những gì đang diễn ra... đe dọa tổ quốc... Đây là một âm mưu phá hoại quân đội, và là một âm mưu giết chết quốc gia. Đối với hai điểm này, theo tôi, không có chỗ nào để nhân nhượng. Và nếu vì sự đe dọa quá lớn đối với chúng ta mà cần phải chiến đấu thì chúng ta sẽ chiến đấu." Khi vấn đề được đưa ra biểu quyết trong Nội các, quyết định đưa ra là yêu cầu I.Z.L giao nộp tàu cho Chính phủ, binh lính sẽ được trưng dụng nếu cần. Ngay lập tức Ben-Gurion ra lệnh cho Yadin hành động theo quyết định này.

Altalena buông neo ngoài khơi Tel Aviv, và một số đơn vị quân đội ở đó đang cố gắng ngăn cản những người có cảm tình với I.Z.L không cho họ đến gần bãi biển, trong đó có cả binh lính có vũ trang. Nhưng đám đông gia tăng áp lực, và con tàu cũng đã hạ thủy một thuyền nhỏ mang theo lính có vũ trang. Cuối cùng thì súng đã nổ. Đó là một cảnh tượng khủng khiếp. Một trận chiến bằng súng ống diễn ra ngay trong lòng Tel Aviv trước ánh mắt sửng sốt của dân chúng, của các nhà quan sát và cánh nhà báo nước ngoài, và của nhân viên Liên Hiệp Quốc. Yigal Allon, chỉ huy của Palmach, được chỉ định là chỉ huy chiến dịch. "Ben-Gurion gọi tôi đến để nói chuyện riêng," Allon nhớ lại. "Bằng giọng đầy xúc động, rít quá kẽ răng, ông nói: 'Bắt Begin! Bắt Begin ngay!'"

Allon lúc đó đã yêu cầu một khẩu pháo để "dọa đánh đắm tàu". Bởi vì Altalena chở chất nổ và nằm cách bờ biển chưa đến 130m cho nên dân cư sống trên các con đường gần bãi biển phải sơ tán. Vào lúc 4 giờ chiều, Ben-Gurion ra lệnh cho Yadin pháo kích con tàu. Viên đạn đầu tiên chệch mục tiêu nhưng viên thứ hai thì trúng thân tàu, và lửa bốc lên. Khi đám khói dày đặc bốc lên cao thì con

https://thuviensach.vn

tàu phải sơ tán vội vã. Chỉ lát sau, một tiếng nổ lớn vang lên. Cuối cùng thì cuộc chiến trên bờ biển cũng lụi tàn. Mười bốn người của I.Z.L và một của Palmach đã chết, cùng hàng tá người thương vong.

Đêm đó, cả nước nghe bài phát biểu căng thẳng kéo dài hai giờ đồng hồ của Menahem Begin phát đi trên sóng của đài phát thanh bí mật của I.Z.L. Trong lúc phát thanh, Begin mất kiểm soát, bật khóc và nguyền rủa Ben-Gurion là "thằng điên, thằng ngốc" đã "âm mưu" sát hại ông ta. Ông ta tố cáo rằng Altalena bị pháo kích là chỉ nhằm mục đích giết chết cá nhân ông và khoác lác rằng "chỉ cần một cái phẩy tay của ông" cũng đủ loại bỏ Ben-Gurion, nếu muốn. Ông cảnh báo Ben-Gurion và các thuộc hạ rằng "nếu họ ra tay chống lại bất cứ ai trong chúng tôi thì họ sẽ bị tiêu diệt. Những kẻ nào không thả các sĩ quan và binh sĩ của chúng tôi sẽ bị tiêu diệt ngay lập tức." Cùng lúc đó, ông ta cảnh cáo người của mình: "Chúng ta không nổ súng. Sẽ không có cảnh huynh đệ tương tàn khi mà kẻ thù đang ở ngay trước cửa." Cũng trong đêm hỗn loạn ấy, I.Z.L đưa ra một tuyên bố đầy thù hận và xúi giục. Tuyên bố gọi Ben-Gurion là một tay "độc tài điên cuồng", Nội các của ông là "Chính phủ của bọn bạo chúa độc ác", là "những kẻ phản bội", là "những kẻ tàn sát anh em". Tuyên bố này rút lại mệnh lệnh trước đó yêu cầu quân của I.Z.L gia nhập quân đội và thề trung thành với Chính phủ. "Sĩ quan và binh sĩ I.Z.L không muốn vào trại tập trung do bọn độc tài điên cuồng xây sẵn."

Trong cuộc họp nhóm của Chính quyền Nhân dân tối hôm đó, Ben-Gurion đáp lại: "Với một khẩu súng trường, người ta có thể giết vài người; với 5.000 khẩu súng trường con số trên tàu Altalena người ta có thể giết cả cộng đồng!" Lập luận của ông thật sắc bén: bởi vì vũ khí đó không phải là cho quân đội nên việc phá hủy chúng là điều may mắn. Ông kết thúc bằng một câu đã biến ông thành kẻ bị I.Z.L căm thù vĩnh viễn: "Chúa ban phước cho khẩu đại bác đã bắn

https://thuviensach.vn

hạ con tàu đó!" Những lời đó đã trở thành lời kêu gọi tập hợp trong chiến dịch điên cuồng mà những kẻ ủng hộ I.Z.L tiến hành chống lại Ben-Gurion suốt cả một thế hệ. Với họ, Altalena và số vũ khí mà nó mang theo đã tử vì đạo; còn đối với ông thì khẩu đại bác bắn hạ con tàu đã tử vì đạo – và họ không bao giờ tha thứ cho ông vì điều đó.

Sự kiện bi thảm của Altalena kết thúc, và Ben-Gurion đã dứt khoát dập tắt một bệnh dịch. Nhưng ông vẫn chưa kiểm soát được lực lượng vũ trang một cách chắc chắn, và không lâu sau khi Altalena chìm, ông phải đương đầu với một cuộc nổi loạn mới của các tướng lĩnh. Sự phản kháng tăng dần trong Bộ Tổng tham mưu đối với việc Ben-Gurion can thiệp vào mọi vấn đề: từ tác chiến, phân công, triển khai lực lượng, vũ khí, cấp phát cho đến những chi tiết cụ thể nhất. Nhiều sĩ quan cao cấp không thể đồng ý với tình trạng đó, và thường có những bất đồng giữa ông với Yadin cũng như với các chỉ huy khác.

Giữa những lúc xung đột như vậy, Ben-Gurion ngày càng nhận ra nhu cầu cấp bách phải tiến hành tái sắp xếp cơ cấu của quân đội. Bên cạnh mục đích thuần túy quân sự, ông còn muốn giảm sự ảnh hưởng của Mapam bằng cách đưa một số sĩ quan Mapam đã không chứng minh được năng lực trong chiến đấu ra khỏi các vị trí chỉ huy cấp cao. Hơn nữa, các vị trí chỉ huy cao nhất trong quân đội vẫn chủ yếu được các cựu chiến binh Haganah và Palmach nắm giữ, và lúc này thì Ben-Gurion quyết tâm cất nhắc các sĩ quan chuyên nghiệp không thuộc đảng phái, vốn là cựu chiến binh của quân đội Anh vào một số vị trí cao cấp nhất – chỉ huy đơn vị và tư lệnh chiến trường.

Vào ngày 24 tháng Sáu, Yigael Yadin trình bày với Ben-Gurion kế hoạch của ông về việc tái tổ chức quân đội và kèm theo danh sách các sĩ quan mà ông đề nghị bổ nhiệm vào vị trí chỉ huy các lữ

https://thuviensach.vn

đoàn và các mặt trận. Đa số́ áp đảo là người của Palmach và thành viên Mapam. Các quyế́t định bổ nhiệm sơ thảo đã được Israel Galili phê duyệt. Nhưng Ben-Gurion đã không duyệt hầ̀u hế́t các đề̀ xuấ́t và ngay lập tức chuẩn bị một danh sách bổ nhiệm của riêng mình. Ông đề̀ xuấ́t đưa ba cựu chiế́n binh quân đội Anh vào các vị trí chỉ huy đơn vị trong Bộ Tổng tham mưu và người thứ tư, Mordechai Makleff, vào vị trí tư lệnh mặt trận trung tâm trọng yế́u.

Ngay lập tức, giông bão đổ về̀. “Sáng nay, khi tôi thông báo với Yigael… kế́t luận của mình,” Ben-Gurion ghi lại, “ông ta dọa là sẽ có biế́n động và phá hoại như trước đây.” Xung đột tập trung vào việc bổ nhiệm Mordechai Makleff vào vị trí tư lệnh mặt trận. Makleff có tấ́t cả những phẩm chấ́t mà Ben-Gurion tìm kiế́m: trẻ, từng là sĩ quan trong quân đội Anh và không là thành viên của đảng nào cả. Yadin đánh giá cao người sĩ quan trẻ, nhưng không nghĩ rằ̀ng anh ta có đủ tài năng và kinh nghiệm để chỉ huy mặt trận. Ông cũng biế́t rằ̀ng ba tư lệnh mặt trận mà ông đề̀ xuấ́t đề̀u là thành viên của Mapam nhưng ông coi họ là những sĩ quan kinh nghiệm nhấ́t của quân đội. Đố́i với vị trí tổng chỉ huy thì sự bấ́t đồ̀ng còn sâu sắ́c hơn, và Ben-Gurion một lầ̀n nữa triệu tập Yadin đế́n văn phòng của mình. “Tôi giải thích ngay bây giờ, sau khi thành lập quân đội, việc tổ chức đội ngũ là không bình thường… Không có lấ́y một sĩ quan nào. Thay đổi là cầ̀n thiế́t…” Bấ́t chấ́p sự phản đố́i của Yadin, Ben-Gurion đưa ra danh sách bổ nhiệm của mình và kí.

Ngay hôm sau, một trận cuồ̀ng phong đã nổ ra ở Bộ Tổng tham mưu. Yadin và các thành viên của Mapam cùng đệ đơn từ chức và yêu cầ̀u chuyển đơn cho Nội các. Ben-Gurion ngay lập tức triệu tập Yadin và đánh giá những lá đơn từ chức là “một phản loạn chính trị trong quân đội” và là “vấ́n đề̀ của sự không tôn trọng lẫn nhau”. Ông cảnh báo rằ̀ng một sự phản loạn như thế́ “có thể ảnh hưởng xấ́u đế́n cuộc chiế́n, là cuộc chiế́n tranh sinh tử”. Nế́u ông ta

https://thuviensach.vn

kiên quyết từ chức Trưởng ban tác chiến thì Ben-Gurion nói rằng ông sẽ duyệt đơn từ chức của ông ta. “Nhưng bổn phận của tôi là phải báo cho ông biết rằng tôi xem đó là một sự phá hoại tồi tệ...” ông nói thêm. Yadin đáp lại: “Với vai trò chỉ huy tác chiến, tôi không chịu trách nhiệm về các quyết định loại này. Nếu ông kiên quyết, tôi phải từ chức. Ông có thể sử dụng tôi như một người lính nhưng không thể bắt tôi chịu trách nhiệm.”

Trong cuộc họp Nội các sau đó, Ben-Gurion phát biểu rất nghiêm túc. Ông phê bình Palmach về sự bất tuân của họ, nặng lời lên án sự can thiệp của họ vào quân đội, và đề nghị từ chức nếu kế hoạch của ông không được thực hiện. Ben-Gurion yêu cầu thành lập một Ủy ban các bộ trưởng để nghiên cứu tình hình và đưa ra các khuyến nghị. Ông cũng đưa ra biện pháp trừng phạt đối với việc nổi loạn: bãi chức Israel Galili.

Nội các quyết định thành lập một Ủy ban năm thành viên để kiểm tra các vấn đề của quốc gia ở cấp cao. Cuộc kiểm tra của Ủy ban diễn ra trong bầu không khí đầy kịch tính. Trong vòng tám ngày, lệnh ngừng bắn chuẩn bị hết hiệu lực trên khắp mọi mặt trận. Chỉ huy các đơn vị thuộc Bộ Tổng tham mưu tiếp tục thách thức. Mapam tiến hành một chiến dịch tuyên truyền cay nghiệt trên báo chí chống lại Ben-Gurion, buộc tội ông hận thù với Palmach, âm mưu giết chết họ bằng cách tước bỏ các nguồn chi viện cho các đơn vị, và hận thù với các kibbutz của Mapam.

Chỉ trong vài ngày, Ủy ban đã nghe được những bằng chứng rất bí mật về sự khủng hoảng trong quân đội. Galili chỉ trích Ben-Gurion nặng nề về tội vô trách nhiệm. Yadin nêu ra những can thiệp liên tục của Ben-Gurion vào các quyết định tác chiến và phê bình nặng lời chính sách của ông trong trận chiến bảo vệ Jerusalem.

https://thuviensach.vn

Cuộc điều tra cho thấy sự thiếu vắng niềm tin nghiêm trọng trong các mối quan hệ của Ben-Gurion với một số sĩ quan cao cấp của ông, và thực tế ngày càng rõ ràng rằng không nên thực thi việc tái tổ chức của ông và trật tự hiện tại cần được giữ nguyên. Vào ngày 6 tháng Bảy, Ủy ban rút ra các kết luận của họ, và đó là một cái tát vào mặt Ben-Gurion. Báo cáo khôi phục lại vị trí đứng đầu tư lệnh quốc gia. Tổng chỉ huy của các vấn đề quân sự - Israel Galili – phải được đặt ở vị trí giữa Bộ trưởng Bộ quốc phòng và Tham mưu trưởng, đúng như ông ta yêu cầu. Báo cáo cũng trói buộc Ben-Gurion ở cả hai mặt: trực tiếp trong quân đội là bằng sự hiện diện của Tổng chỉ huy của các vấn đề quân sự; về phía Chính phủ là bằng Nội các chiến tranh. Ben-Gurion đọc hết báo cáo, đứng dậy và đi về nhà. Tối hôm đó, ông thông báo cho Nội các biết là ông từ chức Thủ tướng và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Trong thư từ nhiệm ông viết: "Để tiết kiệm thời gian quý báu của Chính phủ, tôi khẩn thiết đề nghị các ngài hãy cắt đề nghị tổ chức của Bộ Quốc phòng đi – nếu ý định là hướng đến một Bộ Quốc phòng mà tôi đứng đầu."

Các thành viên của Ủy ban sửng sốt trước tối hậu thư của ông cụ. Chủ tịch Gruenbaum bắt đầu thoái lui, cân nhắc "thu hồi toàn bộ" kết quả điều tra; các bộ trưởng khác cố gắng thuyết phục Moshe Sharett lên nắm quyền nhưng ông từ chối. Khi Gruenbaum gặp các thành viên của Bộ Tổng tham mưu và thông báo với họ về sự nghiêm trọng của tình hình thì họ cũng muốn thoái lui, nói rằng họ nên tuân thủ mọi mệnh lệnh từ Chính phủ và không nên từ chức, ngay cả nếu mệnh lệnh đó là điều mà họ không thích. Gruenbaum cảnh báo Galili rằng "ông ta rõ ràng có thể trở thành nạn nhân" nếu Ben-Gurion trở lại. Galili tuyên bố rằng ông sẵn sàng ra đi nếu cần thiết.

Cùng lúc đó, tình hình diễn tiến kỳ lạ. Thủ tướng và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, đã từ chức, vẫn ở nhà và không còn xử lý công việc

https://thuviensach.vn

hă`ng ngày nữa. Một vài sĩ quan trong Bộ Tổng tham mưu, đứng đâ`u là Yadin và Galili, cũng ở trong tình trạng tương tự là nộp đơn từ chức. Yigael Yadin cảm thâ´y "không thể chịu nổi" và câ´t bước đê´n nhà Ben-Gurion, nhâ´t quyê´t "phá băng", Paula chặn ông ta lại, định không cho ông ta lên phòng của Ben-Gurion. "Thật tô`i tệ," bà giận dữ nói với ông ta, "ông â´y sẽ không gặp ông đâu." Nhưng điê`u đó đã không ngăn cản được Yadin.

"Ben-Gurion nă`m nghiêng trên giường, quay mặt vê` phía tôi. Ngay khi nhìn thâ´y tôi, ông trở mình quay mặt vào tường. Ông â´y đang hờn dỗi. Ông â´y không nói gì cả. Tôi bảo: 'Nghe này Ben-Gurion. Tôi – tôi là ai nào? Ông là người chịu trách nhiệm. Ông sẽ không bao giờ được tha thứ vì tình trạng hiện nay. Nê´u chúng ta không thể nói chuyện với nhau – hãy ném tôi đi! Đuổi tôi đi! Nhưng lệnh ngừng bă´n să´p hê´t. Làm thê´ nào mà ông có thể thực thi trách nhiệm của mình? Tôi đê` nghị một phương án thỏa hiệp: vào lúc này, chúng ta sẽ không bổ nhiệm các tư lệnh chiê´n trường... Vâ´n đê` chủ yê´u là Jerusalem... Tôi đê` nghị chúng ta bổ nhiệm Yigal Allon để chỉ huy Chiê´n dịch Larlar mục tiêu là chiê´m thị trâ´n trên đường vê` Jerusalem. Sau đó chúng ta sẽ tính tiê´p.'

Ông â´y châ`m chậm quay lại phía tôi và bảo: 'Tôi đô`ng ý. Tôi đô`ng ý." Với những lời đó, vâ´n đê` kê´t thúc.

Phân đoạn cuô´i cùng của khủng hoảng xảy ra ở cuộc họp Nội các ngày 7 tháng Bảy, Ben-Gurion không tham dự, cuộc họp do Sharett chủ trì. Trong nhiê`u giờ, Nội các lúng túng và vòng vèo, trong khi các thành viên phản ứng là họ bị ép buộc, bị đặt trước tô´i hậu thư, một "sự đã rô`i". Họ chỉ trích tính cách của Ben-Gurion, sự bâ´t tuân của ông đô´i với việc ra quyê´t định tập thể; họ lên án ông không thể làm việc cùng với người khác, vê` việc không hợp tác với Bộ Tổng tham mưu, trách nhiệm của ông vê` thâ´t bại ở Latrun, vê` những bổ nhiệm kỳ quặc. Và sau đó, có điê`u gì đó như một tiê´ng thở dài nhẹ

https://thuviensach.vn

nhõm, che đậy bởi mong muốn đầu hàng trong danh dự, họ yêu cầu Ben-Gurion trở lại, quẳng những khuyến nghị của Ủy ban năm người vào sọt rác.

Chiến thắng của Ben-Gurion là cái kết cho các cuộc nổi loạn trong quân đội. Từ giờ trở đi, ông đã có quyền chủ động trong việc điều hành các hoạt động quân sự. Ông rộng rãi cho phép Ủy ban các bộ trưởng hỗ trợ mình; nhưng ông vẫn là chỉ huy tối cao và điều hành Cuộc chiến Độc lập đến ngày thành công, như ông vẫn hy vọng. Người phải trả giá cho việc đổi đầu là Israel Galili. Chính thức thì ông ta không bị bãi nhiệm và vẫn tiếp tục làm việc ở Bộ Quốc phòng. Nhưng vị trí của ông ta là hữu danh vô thực và vai trò của ông ta dần dần bị lu mờ. Cuối cùng, vào tháng Chín, ông ta rời Bộ Quốc phòng và trở về kibbutz của mình.

Trong bốn tuần ngừng bắn, quân đội Israel đã có một cuộc cách mạng. Một lượng vũ khí lớn đã được đưa về nước và đã tuyển mộ lực lượng bổ sung. “Vào lúc kết thúc ngừng bắn lần thứ nhất,” Yigael Yadin nhớ lại, “chúng tôi nắm được thế chủ động trong tay; và sau đó chúng tôi không bao giờ để nó quay lại với lực lượng Ả-rập.” Ngày 8 tháng Bảy, 28 tiếng trước khi kết thúc lệnh ngừng bắn, quân Ai Cập bất ngờ tấn công phía Nam, và chiến cuộc lại nổ ra. Mọi thứ nhanh chóng cho thấy rõ ràng là chiến tranh đã mang bản chất hoàn toàn mới.

Chiến cuộc chỉ kéo dài mười ngày, nhưng nó đem đến cho Israel một số thắng lợi quan trọng. Chiếm được nhiều vùng rộng lớn ở khu vực Galilee và Jerusalem, và hành lang Jerusalem được mở rộng. Các máy bay ném bom B-17 mua từ hải ngoại đã ném bom Cairo và Raffiah trên đường về Israel. Ngày hôm sau, chúng ném bom sân bay El Arish, trong khi một chiếc Dakota thả bom ở Damacus. Khi lệnh ngừng bắn lần thứ hai có hiệu lực, một tình thế mới đã xảy ra. Những chiến thắng của người Israel trong mười ngày tham chiến

https://thuviensach.vn

đã khiế́n người Ả-rập và thế́ giới ngạc nhiên, và lệnh ngừng bắ́n mới được tuyên bố́ là vô thời hạn.

Theo đánh giá của Ben-Gurion vào lúc đó, bấ́t cứ cố́ gắ́ng đi đế́n hòa bình nào cũng buộc Israel phải trả giá đắ́t cho các vấ́n đề̀ về̀ lãnh thổ. Áp lực mà Liên Hiệp Quố́c và các thế́ lực phương Tây tạo ra có thể đưa đế́n một bước lùi về̀ chính trị chứ không phải các chiế́n thắ́ng về̀ quân sự cho Israel. Linh tính của ông đã thành hiện thực khi "sứ giả hòa bình", Công tước Bernadotte, trình bày kế́ hoạch của ông ta vào ngày 16 tháng Chín. Israel rấ́t nghi ngại vị công tước cao lớn, rắ́n rỏi người Thụy Điển khi Bernadotte chắ́c chắ́n chịu ảnh hưởng của Anh và ngay từ đầ̀u ông ta đã dồ̀n các nỗ lực của mình vào việc thay đổi bản đồ̀ chia tách của Liên Hiệp Quố́c theo hướng phương hại đế́n Israel. Kế́ hoạch hòa bình ban đầ̀u của ông ta xóa bỏ quố́c gia của người Ả-rập gố́c Palestine khỏi bản đồ̀ và đề̀ nghị một liên minh kinh tế́, quân sự và chính trị giữa quố́c gia Do Thái và vương quố́c của Abdullal. Bernadotte yêu cầ̀u cho phép người tị nạn trở về̀ và ông ta đề̀ nghị tách Negev ra khỏi quố́c gia Do Thái để sáp nhập vào phía Ả-rập, đổi lại thì người Do Thái sẽ nhận phầ̀n phía Tây Galilee. Ông ta cũng đề̀ nghị rằ̀ng Jerusalem sẽ thuộc về̀ Ả-rập, trong đó cư dân Do Thái trong thành phố́ sẽ được quyề̀n tự trị. Chính phủ Israel từ chố́i đề̀ nghị của Bernadotte, và các nước Ả-rập cũng thế́.

Vào ngày 16 tháng Chín, Bernadotte đưa ra một loạt các đề̀ nghị mới, một số́ trong đó là lặp lại kế́ hoạch cũ. Rút lại ý tưởng ban đầ̀u là trao Jerusalem cho Ả-rập, ông ta quay lại với kế́ hoạch quố́c tế́ hóa nằ̀m dưới sự giám sát của Liên Hiệp Quố́c. Đề̀ nghị này cũng bị cả hai bên từ chố́i. Nhưng một sự kiện đầ̀y bi kịch, xảy ra sau ngày ông ta trình bày kế́ hoạch của mình, đã bấ́t ngờ đem đế́n cho nó một uy lực tinh thầ̀n rấ́t lớn. Vào trưa ngày 17 tháng Chín, đoàn xe chở Công tước Bernadotte và các tùy tùng cao cấ́p của ông ta đi

https://thuviensach.vn

qua các đường phố của khu Jerusalem Do Thái để gặp thị trưởng thành phố. Khi họ đi qua một khu dân cư xa trung tâm thì bất ngờ bị một chiếc xe jeep chặn lại. Một nhóm người có vũ trang mang mặt nạ xuất hiện và bắn thẳng vào đoàn xe. Một tay súng đã nã súng máy xuyên qua cửa sổ xe của Bernadotte. Sau khi giết chết một sĩ quan người Pháp, kẻ tấn công đã giáng một đòn chí mạng vào Bernadotte. Những kẻ giết người nhảy lên xe và bỏ chạy.

Ben-Gurion biết đến vụ sát hại gây sửng sốt vào lúc 6 giờ chiều cùng ngày, khi ông nhận được điện từ Jerusalem. Các phong bì dán kín bỏ ngoài cửa trong khu vực các lãnh sự quán nước ngoài có thư của một tổ chức tự nhận là Mặt trận Tổ quốc, tuyên bố người của họ đã thực hiện cuộc ám sát. Một cuộc điều tra khẩn đã phát hiện ra Mặt trận Tổ quốc là tên gọi của một nhóm Lehi cực đoan từng gửi đi lời đe dọa mạng sống của Bernadotte vì những yêu cầu nhượng bộ trên kế hoạch hòa bình của ông ta.

Trong vòng vài giờ, tin tức về cái chết của Bernadotte đã lan ra khắp thế giới, thổi bùng lên sự giận dữ và ghê tởm. Giới lãnh đạo Israel cũng bị náo động. Đây đó, đề nghị của Ben-Gurion được chấp nhận: các tổ chức chống đối ở Jerusalem phải bị xóa bỏ và những vết tích của chúng trên toàn quốc phải bị đập tan. Ngay khi nhận được bức điện đầu tiên, Ben-Gurion đã triệu tập người đứng đầu Cơ quan An ninh Nội địa, tư lệnh Cảnh sát Quân sự và ra lệnh cho họ bắt tất cả các thành viên của Lehi trên toàn quốc. Ông cũng quyết định áp dụng các biện pháp mạnh đối với I.Z.L., cho dù ông biết rằng họ không dính líu đến vụ ám sát. Ba ngày sau vụ ám sát, các tổ chức bí mật đã bị giải tán hoàn toàn trên khắp Israel.

Vụ ám sát Bernadotte có cái kết kì lạ. Mười bảy năm sau, tác giả tìm thấy tên của ba thành viên của Lehi bị tình nghi giết người trên một trang sổ tay của Ben-Gurion ghi ngày 19 tháng Chín năm 1948. Một trong số đó là một người mà Ben-Gurion gần gũi trong những

https://thuviensach.vn

năm sau đó. Sau này khi tác giả tiếp cận Ben-Gurion và hỏi: "Ông có biết chuyện đó không?" thì ông cụ ngạc nhiên và bảo: "Không. Để hỏi anh ta xem." Người đó được gọi đến cho một cuộc trao đổi bí mật, và khi anh ta đi rồi thì Ben-Gurion nói với tác giả: "Anh ta thú nhận." Ông cụ không bao giờ tiết lộ bí mật đó cho bất cứ ai khác, và qua thời gian ông còn thân thiết hơn với kẻ ám sát đã thú tội đó. Cựu Thủ tướng và kẻ cựu khủng bố đã có nhiều giờ im lặng bên nhau, đồng cảm chia sẻ trong một bí mật kinh khủng đã từng đe dọa chính nền tảng của quốc gia non trẻ.

Xung đột tăng cao sau cái chết của Bernadotte. Trong vòng vài ngày, Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc tái xem xét các vấn đề liên quan đến Jerusalem và Negev. Kế hoạch của Bernadotte có những đe dọa nghiêm trọng đến quyền lợi của Israel trên cả hai điểm, và dường như Liên Hiệp Quốc sẽ cố gắng áp đặt những nhượng bộ đau đớn lên phía Israel. Ben-Gurion biết rằng cách duy nhất để ngăn chặn một diễn tiến như thế là tiến hành ngay hành động quân sự để thiết lập tình thế "chuyện đã rồi". Ông đã tìm thấy một cái cớ khi kẻ thù vi phạm lệnh ngừng bắn.

Một cách tự nhiên, mục tiêu chính của Ben-Gurion là Jerusalem. Vào ngày 26 tháng Chín, Thủ tướng trình bày kế hoạch cho chiến dịch quân sự táo bạo. Ông đề nghị tấn công Liên quân Ả-rập và chiếm toàn bộ phần phía Nam của Bờ Tây (Judea) từ Jerusalem đến giới tuyến phía Bắc Negev. Ông đến cuộc họp Nội các để thuyết phục phê duyệt kế hoạch. Cái cớ của nó là việc Liên quân phá hủy trạm bơm nước Latrun, làm mất nguồn cấp nước của Jerusalem. Ben-Gurion đã ra lệnh cho quân đội chuẩn bị cuộc tấn công. Kế hoạch của ông là sáng tạo nhưng hầu hết các bộ trưởng đều phản đối nó khi đứng trên quan điểm chính trị, và khi biểu quyết thì ông nhận ra mình thuộc về nhóm thiểu số. Ông rời cuộc họp Nội các trong tâm trạng ủ rũ, và ra lệnh cho Yigael Yadin thu hồi

https://thuviensach.vn

mệnh lệnh chuẩn bị tấn công. Sau này, ông gọi quyết định của Nội các là "lời khóc than của thế hệ", "vì trong hoàn cảnh đó, người Jordan đã kiểm soát các ngọn đồi ở Judea, và tất cả các con đường đến Jerusalem cũng như chính khu vực Thành Cổ." Bên dưới tờ quyết định của Nội các, ông viết: "Kế hoạch tiếp tục chiến đấu vì thủ đô chưa được ban hành, vì tôi không muốn làm xấu hổ những thành viên đã phản đối nó trong Chính phủ lâm thời."

Bất chấp sự phản đối của Nội các, Ben-Gurion xây dựng kế hoạch cho đợt tấn công mới: dùng binh lực tấn công quân Ai Cập và giải phóng Negev. Negev bị cô lập, và chỉ có cảng hàng không tạm thời sử dụng đường băng trên sa mạc để chuyển đồ tiếp tế, vũ khí và viện binh. Ben-Gurion quyết định đặt chiến dịch dưới sự chỉ huy của Yigal Allon và chuẩn bị sẵn kế hoạch. Một đoàn xe tiếp tế sẽ hướng đến Negev và quân Ai Cập chắc chắn sẽ chặn nó, vì thế sẽ vi phạm lệnh ngừng bắn; khi đó Israel đáp trả bằng tấn công diện rộng trên toàn mặt trận phía Nam.

Mặc dù Yigael Yadin hết lòng ủng hộ chiến dịch Negev nhưng Ben-Gurion biết là ông lại đang vướng vào một xung đột căng thẳng khác trong Nội các. Đã từng biết đến sự thoái lui trước đây cho nên ông cần thông qua ông ta để có được sự ủng hộ của các bộ trưởng trong cùng đảng với ông ta trước khi trình bày trước Chính phủ. Nhờ vậy khi vào cuộc họp Nội các, ông có cơ hội tốt để thuyết phục được đa số cho kế hoạch của mình lần này.

Khi phác thảo kế hoạch, ông cho thấy niềm tin vào khả năng có thể triệt hạ lực lượng Ai Cập trong bảy ngày chiến đấu. "Nếu chiến cuộc chỉ giới hạn ở phía Nam," ông nói, "chúng ta phải chiếm được cả dải Negev cho đến tận Biển Chết và Biển Đỏ, và chúng ta có thể vào được cả Hebron và Bethlehem nữa, nếu binh lực của kẻ thù không tấn công từ phía Bắc." Trong khi thảo luận, hầu hết các bộ trưởng thể hiện sự ủng hộ đối với chiến dịch, và nó được dự kiến là

https://thuviensach.vn

bắt đầu vào ngày 14 tháng Mười, với tên gọi Chiến dịch Hủy diệt Số 10. Nhưng cũng như trong lần ngừng bắn thứ nhất, xung đột nội bộ dữ dội đã nổ ra ngay trước giờ nổ súng – phép thử quyền lực của Palmach. Vốn là đội quân tinh nhuệ của tổ chức bí mật Haganah, Palmach là một trường hợp lạ thường trong Lực lượng Vũ trang Israel. Các "quân đội riêng" khác – I.Z.L và Lehi – đã hoàn toàn hòa nhập vào quân đội, và dĩ nhiên chính Haganah cũng đã trở thành cơ sở cho cho lực lượng vũ trang quốc gia trên toàn quốc. Tuy nhiên chỉ huy độc lập của Palmach vẫn tồn tại. Lúc này Ben-Gurion quyết định tiến hành việc làm cuối cùng và xóa bỏ nó. Palmach đã giúp ông rất nhiều trong lần xung đột với "những kẻ chống đối" – trong lần ngừng bắn thứ nhất, khi ông vướng mắc với I.Z.L và trong lần đình chiến thứ hai, khi ông phá vỡ các tổ chức bí mật tiếp sau vụ ám sát Bernadotte. Tuy nhiên khi những vấn đề nội bộ đã được kiểm soát thì Ben-Gurion tiến tới cắt giảm quyền hạn của các chỉ huy Palmach và thậm chí cách ly một số đơn vị của họ. Bây giờ là lúc ông đi bước cuối cùng.

Ngày 29 tháng Chín, Ben-Gurion báo cho Bộ Tổng tham mưu quyết định của ông về việc xóa bỏ các chỉ huy của Palmach và ban hành những chỉ đạo cần thiết cho Tổng tham mưu trưởng. Cùng lúc, ông chờ thời điểm thích hợp để mệnh lệnh có hiệu lực. Cơ hội đó xuất hiện ngay khi Nội các phê duyệt kế hoạch tấn công quân Ai Cập. Trong đêm tái chiến, Tổng tham mưu trưởng đã gửi điện đến cơ quan đầu não của Palmach, nói theo chỉ đạo của Ben-Gurion thì không cần chỉ huy riêng của Palmach nữa và nói rõ rằng các đơn vị Palmach vì vậy cần đặt dưới sự chỉ huy trực tiếp của Bộ Tổng tham mưu.

Bấy giờ, Mapam, một đảng cho đến lúc đó vẫn chối bỏ mọi mối liên hệ với Palmach, đã có hành động quyết liệt. Lãnh đạo của họ quyết định kêu gọi chống lại sự chi phối. Tuy nhiên họ không

https://thuviensach.vn

làm điều đó trước bất cứ diễn đàn nào của nhà nước, mà tiếp cận Ban Điều hành của Liên đoàn Lao động Histadrut. Làm như thế, họ biến quyết định chính trị của chính quyền dân sự thành chuyện cãi vã vặt vãnh trong nội bộ phong trào của người lao động nói chung.

Vì vậy vào lúc các lực lượng ở phía Nam đang triển khai để bất ngờ tấn công các trận tuyến của người Ai Cập thì lãnh đạo của các đảng lao động lại họp để tranh luận về số phận của Palmach. Cuộc tranh luận có sự tham dự của Tổng tham mưu trưởng, chỉ huy của Palmach và thậm chí cả Yigal Allon, người đúng ra phải đang chỉ huy chiến dịch ở Negev. Cuộc trao đổi rất quyết liệt và hỗn loạn. Ben-Gurion xem việc làm của Mapam là "một mối đe dọa cho sự toàn vẹn của quốc gia, đe dọa đáng kể nhất kể từ khi lập quốc." Một lãnh đạo của Mapam đã vẽ một một đại cảnh:

"Cánh hữu không đưa ra một sự ngăn cản nào. Khi nắm được quyền thì họ sẽ làm như thế. Ngay khi Palmach bị xóa bỏ thì sẽ có một phong trào cánh tả bí mật trong quân đội. Cũng có một nhóm Phát-xít bí mật... Với việc xóa bỏ Palmach thì phong trào công nhân ở Israel đã tự chặt mất một cánh tay vẫn bảo vệ sự an toàn của mình..."

Tuy nhiên, có một chuyện ngoại lệ, là tất cả các thành viên của Mapai tụ tập quanh Ben-Gurion và phản ứng dữ dội về Mapam. Cuộc tranh cãi kéo dài trọn hai ngày. Vào lúc kết thúc, đa số, 16 người, so với 8 người, ủng hộ hành động của Ben-Gurion.

Chỉ huy của Palmach thi hành mệnh lệnh và giải tán; và cả Palmach lẫn Mapam đều không có hành động nào chống lại quyết định của Chính phủ. Nhưng lãnh đạo của Mapam và chỉ huy của Palmach vẫn phẫn uất. Họ xem Ben-Gurion như kẻ phá hoại đã phá hủy một trong những sáng tạo huy hoàng của lực lượng thanh niên tiền phong trong nước. Cũng như I.Z.L không bao giờ tha thứ cho Ben-Gurion về vụ Altalena, các cựu chiến binh Palmach cũng

https://thuviensach.vn

không tha thứ cho ông vê` việc đã loại bỏ cấp chỉ huy của họ. Nhưng đây chưa phải là kết thúc. Mục tiêu của Ben-Gurion là loại bỏ hoàn toàn Palmach chứ không chỉ là cấp chỉ huy. Khi chiến tranh kết thúc, các lữ đoàn của Palmach cũng bị rã ngũ, chứ không phải như lời hứa ngược lại trước kia của ông cụ. Việc xóa bỏ cuối cùng đối với Palmach đã làm các chỉ huy của họ phát điên. Sau chiến tranh, hầ`u hết các sĩ quan và những người khác không thực sự phục vụ trong Palmach nhưng có cảm tình với Mapam đã rời khỏi quân ngũ. Sự ra đi của họ là một cú đánh mạnh vào sức mạnh quân đội và hiệu quả tác chiến của nó trong giai đoạn sau Cuộc chiến Độc lập.

Vào ngày 15 tháng Mười, đoàn vận chuyển khởi đầ`u cho Chiến dịch Hủy diệt số 10 khởi hành đi Negev, và quân Ai Cập bắt buộc phải diễn đúng vai trò đã phân cho họ là tấn công đoàn xe dưới sự chứng kiến của các quan sát viên Liên Hiệp Quốc. Quân đội ngay lập tức hành động trong chiến dịch đầ`u tiên mà người Israel huy động đầ`y đủ mọi năng lực cho một đợt tấn công quân sự trọn vẹn. Binh lực được triển khai ở cấp sư đoàn, và bắt đầ`u bằ`ng cuộc tấn công trên không vào sân bay Al Arish. Chiến dịch Hủy diệt số 10 có những trận chiến ác liệt và hung tợn nhất trong Cuộc chiến Độc lập, đánh dấu bằ`ng những trận đánh giáp lá cà với súng lục, dao, nắm đấm và cả răng.

Vào ngày 19 tháng Mười, trong khi chiến cuộc huy động tổng lực, Hội đồ`ng Bảo an nhóm họp và kêu gọi một cuộc ngừng bắn ngay lập tức. Ben-Gurion trì hoãn câu trả lời từ phía Israel, tranh thủ một hay hai ngày nữa để hoàn thành chiến dịch. Trong khi đó, trong một trận đánh đầ`y ác mộng, các lực lượng của Israel đã thành công trong việc mở được đường vê` Negev, nơi đã bị cô lập suốt tám tháng. Trong một cuộc tấn công bất ngờ trong đêm và kéo dài đến sáng sớm hôm sau, họ đã giành lại Beershebar từ tay người Ai Cập. Thành công này có tác động to lớn, ở Israel và ở nước ngoài, và xa hơn là làm

https://thuviensach.vn

suy sụp tinh thần của quân đội Ai Cập. Đến trưa thì tiếng súng ngừng.

Khi chiến dịch ở phía Nam đã kết thúc thắng lợi, Ben-Gurion hướng sự chú ý sang phía Bắc. Chỉ huy của Bộ tư lệnh phía Bắc được phép hành động. Ở đây cũng vậy, cái cớ cho cuộc tấn công là sự vi phạm lệnh ngừng bắn ở khu vực Kaukji của Quân đội Giải phóng. Trong một chiến dịch vũ bão chớp nhoáng hiệu quả, các lực lượng của Bộ tư lệnh phía Bắc đã mất 60 giờ để giải phóng toàn bộ vùng trung tâm Galilee và xâm nhập Lebanon, bắt 14 thường dân Lebanon trước khi dừng lại ở sông Litani.

Tin tốt từ Galilee đã củng cố sự tự tin của Ben-Gurion và thôi thúc ham muốn mà ông đã nung nấu mấy tháng qua: chiếm Bờ Tây và đặt toàn bộ vùng đất Israel lịch sử dưới sự quản lý của người Israel. Nhưng tin tức từ cuộc họp Liên Hiệp Quốc ở Paris lại rất đáng lo ngại. Các đại diện của Anh và Trung Quốc trong Hội đồng Bảo an đã đặt lên bàn một nghị quyết cứng rắn yêu cầu người Israel rút về giới tuyến mà họ đã chiếm giữ trước ngày 14 tháng Mười. Chỉ điều đó thôi đã làm Ben-Gurion nhụt chí. Cùng lúc đó, Ralph Bunche yêu cầu Israel rút khỏi các vị trí ở Negev, và rút lui khỏi Beersheba, nơi chuẩn bị có một toàn quyền người Ai Cập được bổ nhiệm. Nước Anh yêu cầu sáp nhập Negev vào Transjordan; Liên Xô ủng hộ việc quay về biên giới của ngày 29 tháng Mười một; và Mỹ muốn có thương thảo giữa Israel và các nước Ả-rập để thỏa hiệp về lãnh thổ. Ben-Gurion khôn ngoan trong ứng xử với Liên Hiệp Quốc, nhưng ông từ chối không nhượng một centimet đất nào đã chiếm được ở Negev.

Vào ngày 16 tháng Mười một, Hội đồng Bảo an mời Israel và các phe Ả-rập bắt đầu đàm phán về một thỏa thuận đình chiến. Ai Cập tuyên bố họ từ chối thương thảo với Israel, và cuối tháng Mười hai, Ben-Gurion ra lệnh tiến hành chiến dịch cuối cùng ở phía

https://thuviensach.vn

Nam: Chiến dịch Horev. Ở giai đoạn đầu tiên, kế hoạch dự kiến là đẩy người Ai Cập ra khỏi Negev hoàn toàn; giai đoạn hai dự kiến bao vây Dải Gaza và tiêu diệt lực lượng của Ai Cập ở đó. Năm lữ đoàn đã được tập hợp cho chiến dịch này dưới sự chỉ huy của Yigal Allon.

Trong Chiến dịch Horev, các lực lượng Israel xâm nhập bán đảo Sinai và đã đến rất gần El Arish ở duyên hải Địa Trung Hải. Việc chiếm đóng đó đã hoàn tất việc bao vây Dải Gaza. Chiến cuộc đã để lại một cuộc khủng hoảng nội bộ bên trong Ai Cập, và dường như không có gì có thể cứu đất nước thoát khỏi sự sụp đổ về quân sự và chính trị. Nhưng vào ngày 31 tháng Mười hai, một bước ngoặt đầy kịch tính đã xảy ra. Đại sứ Mỹ James MacDonald gửi một thông điệp khẩn cấp cho Chính phủ Israel cảnh báo rằng Anh có thể có hành động quân sự chống lại Israel, dựa theo Hiệp ước Phòng thủ Anh - Ai Cập, nếu lực lượng của Israel còn ở lại trên đất Ai Cập. Ben-Gurion, sau đó đã đến Tiberias, ngay lập tức ra lệnh rút quân Israel khỏi Sinai. Tối muộn ngày hôm đó, MacDonald đích thân đến Tiberias trao tận tay Ben-Gurion một bức thư ngắn của Tổng thống Truman đe dọa "xem xét lại việc xin gia nhập Liên Hiệp Quốc của Chính phủ Israel và... quan hệ giữa Mỹ và Israel... để tránh xung đột lan rộng." Ben-Gurion nổi giận trước giọng điệu khó chịu của bức thư: "Một cường quốc có cần phải sử dụng giọng điệu như thế khi nói với một nước nhỏ và yếu không?" ông đặt câu hỏi. Một cách không chính thức, MacDonald công nhận là ông ta ngạc nhiên về lời lẽ trong thư và dường như Tổng thống đang phải chịu áp lực không nhỏ. Còn việc thực hiện yêu cầu thì Thủ tướng nói rằng "sau khi giải phóng Negev, quân đội của chúng tôi vượt biên giới với mục đích diễn tập, nhưng sau đó họ đã được lệnh quay về."

Mặc dù cuộc khủng hoảng đã thật sự chấm dứt nhưng Anh vẫn tranh thủ cơ hội cho thấy sự hiện diện của họ bằng cách xuất hiện trên chiến trường vào những giờ cuối của cuộc chiến. Vào buổi

https://thuviensach.vn

chiề̀u, các máy bay tiêm kích mang cờ Anh xuấ́t hiện trên khu vực dàn quân của Israel, rõ ràng là để đảm bảo họ đã thực sự rút ra khỏi Sinai. Súng từ mặt đấ́t bắ́n vào chúng và các máy bay chiế́n đấ́u Israel xuấ́t kích để đánh chặn. Vài giờ sau, các máy bay của Anh lại xuấ́t hiện trên các vị trí của quân Israel. Một lầ̀n nữa, máy bay Israel xuấ́t kích, lầ̀n này bắ́n hạ hai máy bay. Các báo cáo về̀ các cuộc không chiế́n làm cho Ben-Gurion rấ́t bận tâm về̀ viễn cảnh xung đột với Anh. Tuy nhiên đã không có gì xảy ra. Ngược lại, Tổng thố́ng Truman nghiêm khắ́c lên án Anh đã đưa máy bay đế́n khu vực chiế́n sự.

Vào ngày 13 tháng Giêng, hội nghị đình chiế́n với Ai Cập khai mạc tại khách sạn Roses ở Rhodes. Khi Ai Cập rời cuộc chiế́n, Ben-Gurion hướng sự chú ý sang phía Đông. Ông vẫn có ý tin rằ̀ng cầ̀n phát động một trận chiế́n nữa để giành toàn bộ thành phố́ Jerusalem và phía Bắ́c của Bờ Tây (Samaria). Tuy nhiên Ben-Gurion bị hai hướng xung đột lôi kéo. Một mặt cầ̀n phải có hòa bình. Mặt khác thì ông cảm nhận được rằ̀ng nế́u không có chiế́n tranh thì ông không thể đẩy quân Iraq ra khỏi các mặt trận gầ̀n biển, nơi mà họ tạo ra mố́i đe dọa đố́i với Israel; mà ông cũng không thể giải phóng được các con đường về̀ Jerusalem. Ông quyế́t định chỉ từ bỏ lựa chọn quân sự với điề̀u kiện: nế́u ông có thể đạt được hòa bình thực sự với Transjordan. Trong tháng Giêng, Moshe Dayan và Eliyahu Sasson có các cuộc họp bí mật với Vua Abdullal tại cung điện của ông ta, và nhà vua cho thấ́y sẵn sàng đi đế́n thỏa thuận hòa bình với Israel. Một trong những chủ đề̀ được thảo luận là ngả thoát của Transjordan ra biển đi qua Dải Gaza, nhưng Abdullal đã kiên quyế́t phản đố́i sự kiểm soát của Israel đố́i với khu vực Um Rashrash (Eilat) trên bờ Biển Đỏ.

Khi Hiệp định Đình chiế́n được kí với Ai Cập vào cuố́i tháng Hai, Ben-Gurion thấ́y rằ̀ng đã đế́n lúc thiế́t lập tình trạng

https://thuviensach.vn

“chuyện đã rồi” nữa ở phía Đông. Ông ra lệnh tiến hành một chiến dịch quân sự đánh chiếm Eilat. Hai lữ đoàn xuất trận một cách bí mật, hướng đến Biển Đỏ. Vào ngày 10 tháng Ba, cả hai đơn vị đến Eilat mà không gặp bất cứ sự cố nào. Cạnh hai lán trại khổng khổ nằm trên bờ của Vịnh Aqaba đầy ấn tượng, binh lính kéo lên một lá cờ Israel tự làm, màu của nó được nhuộm bằng mực. Vậy là, bằng vũ lực, Ben-Gurion đã lấy được những cái mà Abdullal từ chối cho ông.

Cuối cùng, Ben-Gurion từ bỏ ý định chiếm phía Bắc Bờ Tây khi nhìn thấy một thành công về ngoại giao: quân đội Iraq quyết định bàn giao các vị trí này cho Liên quân Ả-rập và về nước. Dayan thông báo với Vua Abdullal rằng Israel chỉ có thể đồng ý sự thay đổi này với điều kiện đường biên giới phải thay đổi có lợi cho Israel. Người Jordan tán thành, cũng đồng ý rằng toàn bộ tuyến đường sắt đến Jerusalem phải nằm trong lãnh thổ Israel. Vào ngày 3 tháng Tư, Hiệp định Đình chiến với Transjordan được kí kết. Mười ngày trước đó, một thỏa thuận đình chiến cũng đã đạt được với Lebanon, và thỏa thuận với Syria được kí vào ngày 20 tháng Bảy, Cuộc chiến Độc lập đã đến lúc kết thúc.

Ngay sau đó, một phóng viên trẻ phỏng vấn Ben-Gurion: “Tại sao ông không giải phóng toàn bộ đất nước?” Ông cụ trả lời: “Có một nguy cơ khi phải dính với đa số Ả-rập thù nghịch... khi phải vướng bận với Liên Hiệp Quốc, các cường quốc và sự thâm hụt của Ngân khố Quốc gia. Mặc dù vậy, chúng ta đã giải phóng một vùng rất rộng, nhiều hơn nhiều so với những gì chúng ta nghĩ đến. Bây giờ chúng ta đã làm được cho hai hay ba thế hệ. Còn những việc khác thì hãy chờ xem...” Tính thực tế trong ông đã chiến thắng những mộng ảo xa xôi và vị thế chính khách đã thắng áp đảo vai trò kẻ chinh phục. Nhưng ông chưa hoàn toàn từ bỏ ước mơ của mình.

https://thuviensach.vn

Vài tháng sau, ông cụ đi dọc "con đường thần thánh đến Eilat", cùng đi có các sĩ quan của Bộ Tổng tham mưu. Khi họ đi qua Thung lũng Rift của Jordan, Ben-Gurion đứng nhìn chằm chằm vào rặng núi Edom nằm bên kia biên giới Jordan. Đứng bên cạnh là một vị tướng trẻ mà Ben-Gurion khâm phục.

"Anh chiếm những ngọn đồi đó bằng cách nào?" Ben-Gurion hỏi.

Vị tướng bắt đầu phân tích vấn đề, giải thích về con đường mà anh sẽ đi và các lực lượng mà anh sẽ dùng. Bất ngờ, anh ngừng lại và ngạc nhiên hỏi: "Tại sao ông lại hỏi vậy nhỉ? Ông muốn chinh phục những ngọn đồi đó sao?"

Một cách thản nhiên, ông cụ lẩm bẩm: "Tôi à? Không đâu. Nhưng anh sẽ chinh phục chúng."

https://thuviensach.vn

Chương 11. Những năm tháng anh hùng

Trước khi Cuộc chiến Độc lập kịp kết thúc, Ben-Gurion đã sẵn sàng hướng nguồn năng lượng dồi dào của ông đến những mục tiêu kế tiếp. Trải qua sự lột xác đột ngột, ông bắt đầu hiến mình cho một mục đích mà tất thảy công việc vừa xong đã dọn nền: Tập hợp dân lưu vong.

Mối e ngại được bày tỏ từ phía một số thành viên nổi bật của Mapai, và cả Nội các, rằng dòng dân nhập cư không kiểm soát có thể dẫn đến sự sụp đổ của nhà nước. Về lý thì họ đúng. Làm thế nào mà một đất nước chỉ với 700.000 dân có thể thu nhận lượng dân nhập cư lên đến hàng trăm ngàn người mỗi năm? Tuy vậy, Ben-Gurion không chút để ý đến quan ngại của các đồng nghiệp. Gần như một tay ông buộc Mapai, Nội các và Ban Lãnh đạo Do Thái phải chấp hành quyết định quan trọng nhất kể từ khi lập nước: mở rộng cửa đón dân di cư ồ ạt đổ vào. "Đưa được dân về thành công," sau này ông viết, "không hẳn là công lao của tôi. Ý niệm di cư được nung nấu suốt một thời gian dài bởi những ép buộc mang tính lịch sử của khổ đau, áp bức và hy vọng, hàng ngàn con người đã dự phần vào việc khởi lên rồi vun bồi nó. Nhưng sự có mà không thành rồi gây phương hại đến nước nhà – như nhiều người đã đoán trước, không hẳn là vô cớ – thì chỉ tôi là có lỗi."

Mục tiêu Ben-Gurion đặt ra là trong vòng bốn năm phải nhân đôi dân số của đất nước, và dòng lưu dân ồ ạt này mở ra một trang mới huy hoàng và sôi nổi trong thiên sử thi dân tộc. Dòng chảy dân nhập cư bắt đầu đổ vào khi Cuộc chiến Độc lập đang đến hồi cao trào. Từ 14 tháng Năm đến 31 tháng Mười hai năm 1948, hơn 100.000 người Do Thái đã về đến nơi. Trong khi vẫn đang tranh đấu cho sự tồn vong của mình, nhà nước đã tìm thấy các nguồn

https://thuviensach.vn

nội lực sẵn có để chăm lo cho họ dân nhập cư, cho họ nhà ở và phương kế sinh nhai. Năm 1949, dòng chảy cuồn cuộn tuôn trào: 239.576 di dân đổ đến; năm 1950 là 170.249 người; năm 1951 là 175.095 người. Trong vòng bốn năm, 686.748 di dân đã hồi hương, và, cùng với mức tăng tự nhiên, họ giúp đẩy mạnh dân số lên 120 phần trăm. Chỉ tiêu Ben-Gurion đặt ra đã đạt được hoàn toàn.

Trước tiên, di dân được bố trí cho ở trong những khu quân trại bị lính Anh bỏ lại, trong những căn nhà gỗ, hay những ngôi làng Ả-rập bị bỏ hoang. Tiếp đó là những gian lều tả tơi, những giá căng vải bạt, lán và các trại tập trung được dựng lên trên khắp đất nước. Mùa đông, mưa nặng hạt và gió lạnh mang đến lũ lụt và bệnh dịch lan tràn; mùa hè, nắng nóng đổ xuống đầu người trong trại. Có lúc, khoảng 200.000 người phải sống trong lều, và đôi lúc hai gia đình phải dùng chung một gian lều. Khắp đất nước phủ đầy những trại tập trung được dựng lên vội vàng, những căn hộ chật ních, những thị trấn nhỏ bé xấu xí. Và Ngân khố thì trống rỗng.

Chính phủ Israel nỗ lực liều lĩnh để có được những khoản vay, tín dụng, tài trợ từ Chính phủ nước ngoài và những khoản quyên góp từ những người Do Thái Diaspora. Tiền dốc cạn và các kho chứa của Chính phủ còn lại ngũ cốc. Đôi khi, dân chúng cả nước phải trông chờ vào một con tàu cập bến mang theo hàng hóa là lúa mì hay bột mì; tàu về trễ, dân đói khát. Thuế khóa nặng nề và nhà nước đã thực hiện chính sách thắt lưng buộc bụng khắt khe cũng như phân phối hàng hóa theo định mức nhằm giảm thiểu tiêu dùng cá nhân và cắt giảm chi tiêu công bằng ngoại tệ. Phân phối theo định mức những mặt hàng thiết yếu cố nhiên sẽ làm thị trường chợ đen phát đạt, song Ben-Gurion trưng dụng sự phục vụ của cảnh sát thuộc Cơ quan An ninh Nội địa, cùng các cơ quan nhà nước cũng như các Ủy ban hành pháp bán tự quản để chấm dứt hoạt động của thị trường đen và đích thân ông đứng đầu lực lượng liên ngành vừa thiết lập

https://thuviensach.vn

này. Vê` sau, ông quả quyê´t rã`ng bô´n năm đâ`u đời của nhà nước là "những năm tháng vĩ đại nhâ´t trong lịch sử của chúng tôi, kể từ chiê´n thă´ng của khởi nghĩa Maccabee trước người Hy Lạp – 2113 năm trước khi nhà nước được tái lập."

Â´y thê´ mà, những "năm tháng vĩ đại" này cũng mang lại cho ông những dư vị cay đă´ng. Trong cuộc tuyển cử được tổ chức vào ngày 25 tháng Giêng năm 1949, Mapai giành được 46 trong tổng sô´ 120 ghê´ tại Knesset Quô´c hội Israel. Mapam, tổ chức thách thức quyê`n lãnh đạo của Mapai, giành được vỏn vẹn 19 ghê´, trong khi Mặt trận Tôn giáo được 16 và Herut (đảng Xét lại) nhận được 14 ghê´. Mong muô´n dựng nên một liên minh rộng khă´p của Ben-Gurion sớm bị dập tă´t. Hành động chô´ng đô´i hợp tác gây đau đớn nhâ´t đê´n từ Mapam, chủ yê´u là từ hàng ngũ thân Xô-viê´t mù quáng và cứng rắ´n, cũng như do sự phê bình gay gă´t của nó đô´i với những đường lô´i của Mapai. Kê´t quả là, Ben-Gurion buộc phải điê`u hành đâ´t nước trên cơ sở của một liên minh hẹp giữa Mapai, Mặt trận Tôn giáo và phe Cải cách. Đó là một sự cộng tác không mâ´y chặt chẽ và liên tục sụp đổ, khiê´n cho việc giải thể Knesset hai năm sau khi thành lập trở nên câ`n kíp. Knesset thứ hai – được bâ`u ra vào năm 1951 – cũng chứng kiê´n những đợt khủng hoảng liên miên trong Nội các.

Không tính đê´n tình cảnh bâ´t ổn chô´n nghị viện phía hậu trường, thì vị Thủ tướng không chỉ phải xử trí một cương lĩnh đô´i nội khác thường cao độ mà còn phải bă´t tay xây dựng một đường lô´i ngoại giao dứt khoát. Thách thức đâ`u tiên từ cộng đô`ng quô´c tê´ rô`i cũng xảy đê´n vào năm 1949, khi Đại hội đô`ng Liên Hiệp Quô´c quyê´t định đưa vâ´n đê` quô´c tê´ hóa Jerusalem ra bàn thảo. Ý tưởng này là một phâ`n điê`u kiện của giải pháp ban đâ`u nhă`m phân chia giới tuyê´n vào tháng Mười một năm 1947, song cũng trong lúc đó, giao tranh đã làm chệch hướng những gì được định đoạt trên bàn hội nghị, và Jerusalem bị chia ra cho Israel và Vương quô´c

https://thuviensach.vn

Transjordan của Abdullah. Rồi bất ngờ, vấn đề Jerusalem lại được nêu lên, và vào ngày 5 tháng Mười hai, Ngoại trưởng Moshe Sharett điện về từ New York, báo cho Ben-Gurion biết rằng đề xuất quốc tế hóa có vẻ như sẽ được sự ủng hộ của số đông. Israel đệ trình đề xuất phản đối, theo đó, thành phố sẽ giữ nguyên chủ quyền lãnh thổ của cả hai nhà nước đóng tại đây song Đất Thánh sẽ tùy thuộc vào sự giám sát của cộng đồng quốc tế. Phái đoàn Israel điện cho Ben-Gurion để báo cho ông biết rằng "đề xuất của chúng ta... có nguy cơ nhận được chỉ một phiếu thuận – đó là phiếu của phái đoàn Israel." Ben-Gurion đang ngồi trong thư phòng, đọc Kinh Thánh khi tin điện ập tới. Khi viên thư ký thông báo rằng duy nhất Israel chắc chắn bỏ phiếu cho đề xuất đó, ông lướt mắt qua cuốn Kinh Thánh đang để ngỏ rồi nói, "Đúng, nhưng đó là một phiếu thuận phải được kể đến!"

Lời nói trên cho thấy những ý định của ông. Vào ngày 9 tháng Mười hai, khi Đại Hội đồng đưa vấn đề ra biểu quyết, đề xuất quốc tế hóa được thông qua. Nghị quyết đưa ra đặt Israel vào thế khó: thất bại trong phản đối, đồng nghĩa với chấp thuận quyết nghị của Liên Hiệp Quốc. Một lần nữa, Ben-Gurion để lại dấu ấn cá nhân: cố gắng thay đổi một "việc đã rồi".

Vào ngày 10 tháng Mười hai, Ben-Gurion đưa ra đề xuất trước Nội các rằng phải dời thủ đô về Jerusalem, không được chậm trễ. Nội các đã bàn thảo quyết liệt về việc này. Hầu hết các bộ trưởng ủng hộ quan điểm của Ben-Gurion, song một vài người còn ngần ngại. Trong một bức điện tín từ New York, Moshe Sharett ngỏ ý muốn được từ nhiệm chức Ngoại trưởng. Không để cho các đồng nghiệp trong Nội các được biết, Ben-Gurion điện báo lại rằng ông không chấp nhận việc từ nhiệm. Ba ngày sau ông nói trước Knesset rằng trong tình cảnh của Cuộc chiến Độc lập, khi Jerusalem bị vây hãm, Chính phủ buộc phải dựng trụ sở lâm thời tại Tel Aviv.

https://thuviensach.vn

“Nhưng đâ´t nước Israel có, và sẽ chỉ có, một thủ đô duy nhâ´t – Jerusalem trường tô`n... Một khi giao tranh châ´m dứt, chúng ta phải tiê´p tục chuyển dời Chính phủ vê` lại Jerusalem... Chẳng chướng ngại nào còn có thể ngăn Knesset trở vê` Jerusalem, và chúng tôi đê` nghị các ông cũng quyê´t như thê´.”

Thê´ giới phản ứng mãnh liệt trước quyê´t định của Israel. Pháp vội vàng đệ trình một nghị quyê´t trừng phạt Israel; Vatican phẫn nộ; và các quô´c gia có đa sô´ dân chúng theo Công giáo phản đô´i gay gắ´t. Nhưng sau những tiê´ng la hét, không ai làm thêm được gì để ngăn Knesset tiê´n hành giải pháp đó. Vài ngày sau, hàng loạt xe tải châ´t đâ`y đô` nội thâ´t, giâ´y tờ và dụng cụ văn phòng, bắ´t đâ`u chuyển các bộ ngành vê` thủ đô. Duy có hai bộ vẫn ở lại Tel Aviv: Bộ Quô´c phòng, nhă`m tránh xa biên giới; và Bộ Ngoại giao, bởi vì Sharett sợ ră`ng các nhà ngoại giao sẽ từ chô´i đê´n Jerusalem. Sharett giữ Bộ Ngoại giao ở lại Tel Aviv một thời gian dài, cho đê´n năm 1953, khi Ben-Gurion giận dữ gây áp lực thì ông mới chịu cho chuyển tới Jerusalem.

“Tại sao tôi nghĩ ră`ng việc â´y là có thể?” Ben-Gurion kể lại nhiê`u năm sau đó. “Trước hê´t, tôi biê´t ră`ng chúng tôi có đô`ng minh – Transjordan. Nê´u họ được phép tiê´p tục ở lại Jerusalem, thì cớ gì chúng tôi không thể? Transjordan sẽ không để cho kẻ nào đẩy họ ra khỏi Jerusalem; hệ quả là, không kẻ nào dám làm vậy với chúng tôi. Tôi cũng biê´t ră`ng sẽ chẳng hại gì. Tôi có cơ sở để tin ră`ng những cảnh báo của Liên Hiệp Quô´c không hơn gì lời nói suông...”

Có lẽ vì cùng phản đô´i đê` xuâ´t quô´c tê´ hóa đã đưa Jordan và Israel lại gâ`n với nhau. Thực tê´, vào ngay ngày Knesset quyê´t định dời thủ đô vê` lại Jerusalem, một cuộc hội đàm bí mật ở Amman đưa ra được một biên bản chung Jordan-Israel, một nỗ lực gâ`n nhâ´t tới được một dự thảo hòa ước mà Israel từng đạt được. Song, thỏa thuận không kéo dài được lâu. Khi ông đang xúc tiê´n thỏa thuận này,

https://thuviensach.vn

Abdullah đã cảnh báo vị khách rằng "ông không hoàn toàn làm chủ được mọi sự, và ông phải nhận được sự cho phép của đại diện nước Anh tại Jordan." Quả thật, khi người Anh tỏ ý phản đối, Vị vua nói lại với người Israel rằng thỏa thuận đó hẳn phải xem là vô giá trị. Tuy vậy, vào tháng Mười năm 1950, đàm phán được nối lại nhằm hướng tới một hòa ước và các buổi đối thoại được tiếp tục diễn ra cho tới đầu năm 1951. Có nhiều khó khăn về các vấn đề nhỏ dấy lên từ Hiệp ước Armistic với Jordan, và Ben-Gurion bắt đầu bận lòng với những lo ngại về triển vọng đạt được một giải pháp hòa bình. Ông đi tới kết luận rằng Jordan sẽ không đời nào dàn hòa với Israel chừng nào người Anh còn phản đối động thái đó. "Trên thực tế," ông nói với các trợ lý, "Binh đoàn là đạo quân của người Anh, và Abdullah được người Anh trả lương." Rồi, không ai ngờ được, vào ngày 20 tháng Bảy năm 1951, Abdullah bị ám sát tại cổng thánh đường Al-Aksa; kẻ đứng sau vụ này là một tín đồ cuồng tín của một giáo sĩ ở Jerusalem.

Cuộc ám sát Abdullah là một dấu hiệu cho cuộc binh biến sau đó sẽ quét ngang qua thế giới Ả-rập, phần nào cũng vì vấn đề Palestine. Vài ngày trước, Riad Sulh – một chính khách người Lebanon, cũng bị ám hại tại Amman (ông này, cũng ủng hộ cho một cuộc dàn xếp với phía Israel). Syria chìm vào giai đoạn bất ổn kéo dài, và ở Ai Cập tình hình rối ren tăng cao, điều này đã dẫn đến đảo chính quân sự vào một năm sau đó. Mọi nỗ lực hướng đến hòa bình cho Israel và các nhà nước Ả-rập kết thúc trong thảm bại. Các cố gắng của Ủy ban Hòa giải Liên Hiệp Quốc đều dẫn tới một kết cục buồn thảm. Một hội nghị được nhóm họp tại Lausanne vào năm 1949 cũng phải giải tán mà không đạt được kết quả gì, bởi vì thái độ kém linh hoạt từ các đại diện đến từ Ả-rập. Những cuộc đối thoại được tổ chức tại Paris cũng bị đổ vỡ. Nỗ lực của Liên Hiệp Quốc đã không thành, nên các Cường quốc phương Tây quyết định nhập cuộc trong cố gắng ổn định tình hình Trung Đông. Vào ngày 25

https://thuviensach.vn

tháng Năm năm 1950, Hoa Kỳ, Pháp và Anh cùng đưa ra một thông cáo chung vê` việc bảo hộ cho một nguyên trạng status quo tại Trung Đông. Họ tuyên bô´ rã`ng sẽ giữ cho cân bă`ng các nguô`n lực quân sự giữa các bên: Israel và những nước láng giê`ng, cũng như phản đô´i bâ´t kỳ hình thức vũ lực nào xảy ra trong khu vực.

Tuyên bô´ Ba bên này không xua tan được hê´t nỗi lo sợ của người Israel. Ben-Gurion ngày càng quan ngại cho sự tô`n vong của Israel, và sự sụp đổ của các cuộc đô´i thoại hòa bình với các nước Ả-rập tạo ra một tình huô´ng tương đô`ng với thực tê´ đã xảy trong suô´t thời kỳ bảo hộ của người Anh: trở thành một kẻ cô thê´ giữa các nước Ả-rập, người Do Thái câ`n sự hỗ trợ từ một nguô`n lực bên ngoài. Ben-Gurion cho rã`ng Israel không thể tiê´p tục câ`m cự một mình thê´ này mãi được, cũng không thể tìm kiê´m tại chỗ một biện pháp khác nhă`m đảm bảo cho an ninh của nước nhà. Một lâ`n nữa ông hiểu ngay được tính câ´p thiê´t câ`n có liên minh với một cường quô´c nước ngoài nhă`m đảm bảo rã`ng các nước Ả-rập sẽ không thể hủy diệt được Israel. Nhưng có thể thành lập liên minh với cường quô´c nào?

Vì mô´i tương giao lâu dài với Trung Đông – cụ thể là Palestine – Vương quô´c Anh xem chừng là ứng viên khả dĩ nhâ´t trong mă´t Ben-Gurion. Với cuộc chiê´n liên Triê`u đang ở đỉnh điểm và căng thẳng dâng cao giữa hai khô´i, nỗi sợ vê` một thê´ chiê´n thứ ba să´p sửa nổ ra lại lan rộng. Những khu vực chiê´n thuật trọng yê´u đột nhiên trở nên quan trọng gâ´p bội trong tính toán của giới lãnh đạo quân sự phương Tây, và một trong những khu vực â´y là Trung Đông.

Vào ngày 17 tháng Hai năm 1951, Ngài Brian Robertson, tư lệnh của quân đội Anh tại Trung Đông, đê´n Israel thị sát. Tại buổi hội đàm với ông, Ben-Gurion hỏi: “Ngài có kê´ hoạch gì cho cuộc chiê´n với Liên bang Xô viê´t?”

https://thuviensach.vn

“Nga hẳn sẽ thọc xuố´ng phía Nam, tới Iraq,” Robertson đáp lại. “Chúng tôi sẽ tiế´n lên phía Bắ´c, từ căn cứ tại Ai Cập, qua các ngã đường Israel, Jordan và Iraq.”

Ben-Gurion nổi cáu. “Sao ngài nói thế´ được? Israel là viên bi sẵn trong túi ngài sao? Ngài nghĩ chúng tôi là thuộc địa của nước Anh chắ´c? Hay là nằ`m dưới quyề`n điề`u khiển của ngài, như Jordan? Israel tuy nhỏ nhưng là một quố´c gia độc lập, nên trước khi quyế´t định biế´n nó thành một “trạm trung chuyển” cho quân đội, ngài phải có được sự đồ`ng ý của chúng tôi.”

Căng thẳng tột độ, Sharett đưa ánh mắ´t lo lắ´ng về` phía Ben-Gurion. Sau cùng, vị tư lệnh người Anh nói: “Xin thứ lỗi. Tôi chỉ là một người lính, còn đó là vấ´n đề` chính trị.”

Chẳng ngờ, Ben-Gurion đáp lại: “Chúng ta hoàn toàn có thể lập nên một kiểu quan hệ khác cho Israel và nước Anh. Tại sao chúng tôi không nhập vào Khố´i thịnh vượng chung của nước Anh? Đấ´t nước ngài có nhiề`u điểm chung với chúng tôi hơn là với Ceylon. Chúng ta có thể lập nên một mố´i giao hảo thân thuộc như điề`u các ngài đã làm với New Zealand.”

Những người có mặt thảy đề`u sửng số´t. Chưa khi nào, hay ở bấ´t kỳ đâu, Ben-Gurion để lộ ra rằ`ng ông đang suy tính đế´n việc gia nhập khố´i Thịnh vượng chung của người Anh. Robertson vừa kinh ngạc vừa bố´i rố´i trước đề` nghị này. Tuy nhiên, trước những câu hỏi quân sự thì quan điểm của ông rõ ràng hơn: ông muố´n đạt được một thỏa thuận cùng Israel về` việc thiế´t lập những căn cứ quân sự hải quân và không quân Anh trên đấ´t này, cũng như những phân xưởng duy tu và sửa chữa thiế´t bị quân sự, những phân xưởng chế´ tạo vũ khí và những kho quân nhu. Ý tưởng này làm hài lòng một vài vị tướng lĩnh khác. “Tình cảnh bị tách biệt của chúng tôi thật phiề`n hà,” Tổng Tư lệnh Mordechai Makleff nói. “Có một đề` nghị được thông

https://thuviensach.vn

báo cho tất cả mọi người rằng chúng tôi nên giao lại Negev cho người Anh làm căn cứ quân sự để bảo vệ Kênh đào Suez, bởi vì đã rõ ràng rằng người Anh sẽ rút khỏi Ai Cập. Trong một động thái tương tự, chúng tôi cũng muốn đạt được một hiệp ước với NATO."

Robertson trở về London và báo cáo lại các cuộc nói chuyện giữa ông với Ben-Gurion. Trong lúc đó, một sự thay đổi mang tính bước ngoặt xảy ra tại Anh: vào ngày 9 tháng Ba năm 1951, "đối thủ lớn nhất" của Ben-Gurion, Ernest Bevin, từ nhiệm khỏi chức vụ Ngoại trưởng (ông mất sau đó năm tuần). Người kế nhiệm, Herbert Morrison, gửi đến Ben-Gurion một thông điệp rất quan trọng:

"... từ bản báo cáo của Tướng Robertson, chúng tôi hiểu rằng... quan hệ giữa Vương quốc Anh và Israel nên được thiết lập trên cơ sở là Israel sẽ sớm lâm vào tình trạng khẩn cấp, và cần được Vương quốc Anh kết nạp như một thành viên của khối Thịnh vượng chung... Chúng tôi tin rằng khả dĩ thiết lập nên một mối quan hệ giữa hai dân tộc chúng ta mà... điều này sẽ cấu thành mối quan hệ keo sơn giữa chúng ta cũng như có khả năng tạo nên sự phát triển đi lên. Theo quan điểm của chúng tôi, đây phải là một quá trình từng bước một cách tự nhiên như kết quả của việc tiếp xúc lâu dài cùng với những trao đổi thống nhất trong quan điểm cũng như là hợp tác cá biệt trong lĩnh vực quân sự..."

Ben-Gurion nhận được thông điệp này vào cuối tháng Tư, song ông không trả lời. Thất vọng trước lời lẽ thoái thác ở một số đoạn viết, ông đi đến kết luận rằng "Morrison là con cáo già, và chẳng nên tin gã này." Dù vậy, cuối tháng Mười, khi đảng Bảo thủ giành thắng lợi trong cuộc tổng tuyển cử và Winston Churchill trở lại cầm quyền, Ben-Gurion cảm thấy đã đến lúc có thể đáp lại thông điệp của Morrison. Vào cuối tháng Mười một, ông ký một bức thư đề gửi đến Ngài Anthony Eden, Ngoại trưởng trong Nội các mới của Churchill:

https://thuviensach.vn

“Ông biết chúng tôi sẵn lòng cùng hành động để bảo vệ lợi ích của cả hai nước và để xúc tiến ý định về một thế giới tự do tại Trung Đông... Để cho phép chúng ta thể hiện vai trò của mỗi bên một cách hiệu quả, sẽ là cần thiết để tăng cường thêm nữa tiềm năng hợp tác sản xuất của chúng ta, để phát triển các phương tiện giao thông và liên lạc... để cải thiện khả năng huấn luyện và trang thiết bị cho lực lượng vũ trang của chúng ta... và để cùng tạo nên một nguồn dự trữ thực phẩm và nhiên liệu. Chúng tôi thấy rằng, đối thoại trực tiếp giữa hai Chính phủ, về những kế hoạch cụ thể, đã có thể được bắt đầu.”

Ben-Gurion không hề đề cập đến việc gia nhập khối Thịnh vượng chung của Anh nữa, và chỉ nhắc đến khả năng hợp tác quân sự, căn cứ theo những lời đề nghị của Morrison.

Đến tận cuối tháng Giêng năm 1952, hồi đáp của Eden mới đến nơi: “Chính phủ của Nữ Hoàng đồng ý với đề nghị của ông rằng đối thoại trực tiếp về những vấn đề cụ thể nên được bắt đầu ngay bây giờ... và theo đó đề nghị một phái đoàn nhỏ từ Anh sẽ đến thăm Israel với mục đích bàn thảo về triển vọng khai thác như được nhắc đến trong thư của ông...” Tận tháng Mười, phái đoàn người Anh mới đến nơi, và Mordechai Makleff phụ trách tiếp đoàn, đối thoại về những chủ đề mà Ben-Gurion đã liệt kê trong thư. Khi các cuộc nói chuyện kết thúc, quyết định được đưa ra là sẽ có thêm một cuộc gặp gỡ nữa, tại Anh. Nhưng cuộc hẹn dự kiến này không bao giờ diễn ra, rồi dần dà vấn đề này bị quên lãng. “Văn phòng Ngoại giao Anh phản đối ý tưởng ngay từ ban đầu,” một trong những trợ lý của Ben-Gurion nói, “và nó chẳng bao giờ có được cơ hội.”

Thất vọng trong việc liên minh với người Anh, Ben-Gurion lúc này chuyển hướng sang Hoa Kỳ, nơi ông đã được đón chào nhiệt liệt trong suốt chuyến công du vào tháng Năm năm 1951. Nhưng vào

https://thuviensach.vn

tháng Chín năm 1952, Eisenhower đắc cử Tổng thống, và với việc dựng nên hệ thống quản trị của Đảng Cộng hòa, đó là một điềm báo khó khăn cho Israel. Nhiều người tin rằng người Mỹ sẽ thi hành chính sách vỗ về người Ả-rập và hẳn sẽ chuẩn bị cung cấp vũ khí cho họ nhằm đảm bảo cho sự tái lập mối bang giao. Phép thử đầu tiên cho ý định của Hoa Kỳ được ấn định vào mùa xuân, khi tân Ngoại trưởng, John Foster Dulles, công du Trung Đông.

Để chuẩn bị cho chuyến viếng thăm, Ben-Gurion trình bày quan điểm về đường lối đối ngoại của ông trước Bộ Chính trị của Mapai. Họ đã nghe ông trình bày cặn kẽ những lời lẽ thân Mỹ hùng hồn. Ông nói rõ rằng nếu xung đột toàn cầu nổ ra, Israel không thể tiếp tục giữ thế trung lập, cả vì các phe phái chẳng màng gì tới vị thế trung lập ấy và cũng vì sự trú đóng của Xô viết, cho dù tạm thời, cũng sẽ đặt "dấu chấm hết của nước nhà và của Chủ nghĩa Xiôn". Ben-Gurion nhấn mạnh giá trị to lớn của Israel đối với phương Tây khi chiến tranh xảy ra, nhờ vào sức mạnh quân sự của nước nhà, nhưng ngược lại trong thời bình, quyền lực của người Ả-rập lại mạnh hơn, nhờ vào vị thế chính trị. Theo đó, ông muốn nhấn mạnh về mặt nguyên tắc nhằm thuyết phục Hoa Kỳ đồng ý biến Israel thành "căn cứ, phân xưởng và là vựa lúa" của Trung Đông. "Cho phép bạn bè và đồng minh xây dựng căn cứ trên đất mình không gây hại gì đến chủ quyền của chúng ta," ông nói "... chúng ta phải giải thích cho người Mỹ hiểu rằng toàn thể Israel – lớn mạnh, trong công nghiệp lẫn quân sự - là một căn cứ... luôn sẵn sàng chờ đón thế giới tự do vào cái ngày cần kíp." Ben-Gurion bấy giờ đã được chuẩn bị để tiến xa hơn bao giờ hết trong công cuộc giới thiệu Israel đến với phương Tây, ngõ hầu khiến Mỹ tin vào đề nghị mà ông sẽ mang tới. Lời phát biểu của ông làm bật lên một luận điểm mà sẽ trở thành hòn đá tảng cho những quyết sách của ông sau này: Israel là thành lũy của phương Tây ngay tại Trung Đông.

https://thuviensach.vn

Vị Thủ tướng cố hết sức để trình bày cặn kẽ luận điểm này cho John Foster Dulles, khi ông này đến Israel vào ngày 13 tháng Năm; song cố gắng của ông trở nên vô ích. Không lâu sau khi trở về Hoa Kỳ, Dulles phát biểu trước Ủy ban Hạ viện: "Vấn đề chính trị căn bản của chúng ta hiện nay... là cải thiện thiện cảm của các nhà nước Hồi giáo đối với nền dân chủ phương Tây, bởi vì uy thế của chúng ta tại khu vực này bị xuống thấp kể từ khi cuộc chiến nổ ra."

Theo đó Hoa Kỳ cũng quay lưng lại với Israel. Đất nước nhỏ bé vẫn không có người bảo hộ, không đồng minh. Nó tiếp tục chìm trong tình trạng tài chính thắt chặt đáng báo động, và đã rõ rằng đất nước không thể tiếp tục duy trì lối sống giật gấu vá vai này mãi được.

Vào tháng Chín năm 1950, Ben-Gurion cho triệu tập trưởng các Giáo khu Do Thái giáo ở Mỹ đến Jerusalem và đề nghị họ lo liệu cho nhà nước một khoản vay 1 tỷ đô-la Mỹ từ dân Do Thái tại Hoa Kỳ cũng như từ các quốc gia phương Tây khác. Vào tháng Năm năm 1951, ông bay đến Hoa Kỳ để khai mạc chiến dịch phát hành trái phiếu Chính phủ Israel trước một đám đông đang tụ họp lại tại Đấu trường Madison Square Garden ở thành phố New York. Chiến dịch đem lại thành công to lớn, song lượng tiền nó đem về không đủ để kiến tạo nên một nền kinh tế bền vững về lâu dài cho nước nhà, vốn đang rất mong manh. Israel cần có sự trợ giúp tài chính to lớn và dài hạn. Vào thời điểm kịch tính này, những triển vọng đầu tiên về khoản bồi hoàn, đến từ nước Đức, lờ mờ hiện lên phía chân trời.

Vào ngày 12 tháng Ba năm 1951, Israel chính thức đệ trình yêu cầu đòi bồi thường 15 tỉ đô-la cho phần tài sản của người Do Thái bị cướp phá bởi quân Phát-xít. Yêu cầu này được chuyển đến cho nhóm Tứ Cường đang trú đóng tại nước Đức, song bộ tứ này từ chối xem xét. Cơ hội duy nhất để nhận được những khoản bồi hoàn ấy là nhờ vào việc tiến hành đàm phán trực tiếp với chính quyền

https://thuviensach.vn

người Đức. Thủ tướng Konrad Adenauer, lãnh tụ của Cộng hòa Liên bang Đức mới được lập nên, bày tỏ sự sẵn lòng để bồi hoàn cho Nhà nước Israel – tổ chức đại diện cho người kế thừa hợp pháp của những nạn nhân của nước Đức Quốc xã. Nhưng làm vậy lại khiến dấy lên những cuộc biểu tình và tuần hành khủng khiếp của người dân Israel ở khắp mọi nơi, việc mà trước nay chưa có tiền lệ. Nhận thấy đây là một vấn đề hết sức nhạy cảm, Ben-Gurion phải đem tất cả uy tín cá nhân của ông vào làm đối trọng. Ông sẵn lòng làm vậy. Nhiều bạn đồng nghiệp của ông, bao gồm cả những thủ lĩnh trong chính đảng ông, chịu đựng sự giày vò sâu sắc về mặt tinh thần. Họ bị giằng xé giữa nhu cầu xây dựng đất nước và ngần ngại nhận lấy đồng tiền "vô đạo" từ những kẻ đã giết hại sáu triệu người Do Thái. Nhưng Ben-Gurion thì không. "Nói gọn trong một câu, nguyên do nằm trong di nguyện sau cùng của sáu triệu con người im lặng ấy, nạn nhân của chủ nghĩa Phát-xít – những kẻ giết người, đó là tiếng kêu vang vọng cho một Israel vươn mình, hùng cường và thịnh vượng, để bảo vệ nền hòa bình và an ninh cho đất mẹ, và ấy chính ngăn ngừa một thảm họa như vậy sẽ không bao giờ còn đổ lên đầu người dân Do Thái nữa."

Đầu tháng Mười hai, Ben-Gurion tổ chức hội đàm cùng Tiến sĩ Nahum Goldman, chủ tịch của Ban Lãnh đạo Do Thái, người đang chuẩn bị có cuộc tiếp xúc bí mật với Adenauer. Hai người đàn ông cùng đồng tình rằng 1 tỷ đô-la sẽ là điểm khởi đầu cho việc thương thảo. "Chỉ khi đưa ra được ý định rõ ràng như vậy thì Ben-Gurion mới xem đó như là căn cứ để đệ trình trước Knesset, yêu cầu thông qua việc đối thoại cấp Nhà nước giữa Israel và Tây Đức." Goldmann rời khỏi Israel vào ngày 4 tháng Mười hai, và hai ngày sau ông tiếp đón Adenauer tại London. Ngay tại đó, Adenauer đã ký vào một lá thư trong đó nói rằng ông ta đồng ý chấp nhận yêu cầu bồi hoàn 1 tỷ đô-la cho Israel như là điều kiện căn bản để bắt đầu thương thảo. Vào ngày 10 tháng Mười hai, Goldmann trở về Israel và trao lại

https://thuviensach.vn

cho Ben-Gurion lá thư này. Với sức nặng của tư liệu trong tay, vị Thủ tướng quyết định trình vấn đề này ra trước Nội các và Knesset.

Cả đất nước náo động khi thời hạn biểu quyết của Knesset đến gần, Mapam và Herut tổ chức những cuộc tuần hành phản đối, và nhiều bản báo cáo chỉ ra rằng cánh hữu đang dự tính tiến hành khủng bố. Nội các đối mặt với sự chống đối ra mặt của Knesset, vốn được hậu thuẫn bởi cảm giác đau buồn và bị lăng nhục mà hàng trăm ngàn thường dân Israel đã nếm trải. Vào ngày 7 tháng Giêng, những ký ức đau buồn này bùng nổ. Các thành viên Knesset tham dự cuộc biểu quyết định mệnh, đã phải tìm lối đi trong sự che chở của những thanh chắn và hàng rào kẽm gai của cảnh sát. Khi chiều xuống, Ben-Gurion đến nơi để diễn thuyết trong một bầu không khí căng thẳng chưa từng có. Những lời ông nói ra ngôn ngộn cứ liệu. Không cần dùng đến lối nói hoa mỹ, ông mô tả nỗ lực của Chính phủ để giành được khoản bồi hoàn từ nước Đức nhờ vào sức mạnh của Phe chiếm đóng cũng như quan điểm từ phía Israel được trình bày trong lá thư gửi đến nhóm Tứ Cường.

“Hơn sáu triệu người Do Thái bị bức tử bởi các hình thức tra tấn, bỏ đói, thảm sát và xông hơi ngạt tập thể... Trước, trong và sau cuộc thảm sát mang tính hệ thống này, là cướp bóc – cả điều này nữa cũng ở một mức độ chưa từng có trước giờ... Một tội ác to lớn nhường ấy không tiền bạc nào bù đắp được. Bất cứ hình thức đền bù nào, cho dù to lớn cách mấy, cũng không thể cứu được người chết sống lại hay là đền bồi cho những đớn đau và dằn vặt mà những người đàn ông lẫn đàn bà, trẻ nhỏ, người già và trẻ sơ sinh đã phải gánh chịu. Dù vậy, ngay cả sau khi đế chế của Hitler đã bị đánh bại, người dân Đức... vẫn tiếp tục thừa hưởng thành quả của những cuộc thảm sát và cướp bóc, của sự bóc lột và cướp giật từ những người Do Thái bị giết hại. Chính phủ Israel nhìn nhận bản thân có trách nhiệm đòi hỏi người dân nước Đức phải hoàn trả lại những tài sản của người

https://thuviensach.vn

Do Thái mà đã bị tước đoạt đó. Không thể để cho những kẻ tàn sát dân ta được phép hưởng lợi từ khô´i tài sản đó!"

Khi Ben-Gurion đang diễn thuyê´t, cách Knesset chừng 100m, Begin đứng nói trước một đám đông tuâ`n hành. Trong một bài diễn thuyê´t đâ`y xúc cảm, trái ngược hẳn với Ben-Gurion, Begin đã khuâ´y động được những tình cảm thôi thúc nơi người nghe.

"Khi mọi người bă´n đại bác nhă`m vào chúng tôi đang trên tàu Altalena, tôi đã ra lệnh: Dừng! Giờ đây, tôi sẽ ra lệnh Bă´n! Đây sẽ là trận chiê´n sô´ng còn... Hôm nay, Thủ tướng của người Do Thái să´p sửa công bô´ ră`ng ông sẽ đê´n nước Đức để nhận lâ´y một khoản tiê`n; ră`ng ông sẽ dùng danh dự của dân Do Thái để đổi lâ´y nguô`n lợi của cải – nỗi ô nhục muôn đời... Chẳng có tên người Đức nào lại vô tội trước việc sát hại cha ông chúng ta. Tên Đức nào cũng là một tên Phát-xít. Tên Đức nào cũng là kẻ sát nhân. Adenauer là kẻ sát nhân. Mọi trợ lý của hă´n đê`u là đô` sát nhân. Chúng chỉ biê´t đê´n có tiê`n, tiê`n, tiê`n. Sự kinh tởm này rô`i sẽ được biện minh bă`ng một vài triệu Mỹ kim..."

Cơn lũ phẫn nộ của đám đông càng thêm sôi sục trước những lời lừa mị của Begin: "Theo những báo cáo chúng tôi vừa nhận được, ông Ben-Gurion đã cho cảnh sát được tranh bị vũ trang bă`ng lựu đạn và bom khí cay được sản xuâ´t tại Đức – chính là châ´t khí đã giê´t chê´t cha ông chúng ta." Bengin đe dọa sẽ tổ chức một cuộc phản kháng bạo lực, tuyên bô´ ră`ng ông cùng đô`ng sự đã chuẩn bị để lập nên "những trại tập trung, những phòng tra tâ´n". "Tự do hay là chê´t!" ông ta hét lên, "Hê´t đường lùi rô`i!"

Rời khỏi đám đông tuâ`n hành, Begin đê´n Knesset để phát biểu tại đây. Theo lời kêu gọi của hă´n, đám đông cuô`ng loạn chuyển mình, giẫm đạp lên những chướng ngại vật của cảnh sát, tiê´n đê´n nơi Knesset đang tụ họp rô`i trút vào đây một cơn mưa đá. 92 cảnh

https://thuviensach.vn

sát và 36 thường dân đã bị thương. Tiếng đám đông la hét, tiếng va đập loảng xoảng cùng còi cứu thương rền vang càng làm tăng thêm vẻ kịch tính của cuộc tranh luận đang diễn ra bên trong tòa nhà. Trong lúc lãnh tụ Mapam, Ya'akov Hazan, đang lên án Chính phủ với giọng điệu cay đắng, thì một thành viên Knesset của đảng Herut lao vào phòng, hét lớn: "Bọn họ đang dùng hơi ngạt! Hơi ngạt nhằm vào người Do Thái!" Hai thành viên đảng Cộng sản lớn tiếng: "Ngoài kia máu đã đổ! Không thể cứ ngồi mãi đây mà bàn bạc được!" Một thành viên nữ ngất đi. Tiếng la hét, đe dọa và nguyền rủa vang lên khắp căn phòng, cùng với tiếng xì của hơi cay. Sàn nhà đầy đá và mảnh kính vỡ. Những kẻ cực tả lẫn cực hữu xem chừng đang gây kích động nhằm dừng phiên họp của Knesset. Vào 7 giờ chiều, Ben-Gurion lệnh cho quân đội vãn hồi trật tự. Ông vẫn giữ được bình tĩnh cho tới khi Begin xuất hiện và trình bày trước khán phòng – và rồi hai người đàn ông nhìn nhau giận dữ. Khi người phát ngôn của Knesset cố buộc Begin im lặng, ông này đốp lại: "Tôi không nói ra, thì chẳng ai dám!"

Ngay lúc sóng gió và hỗn loạn này, Ben-Gurion cảm thấy rằng nói rõ ràng với nhân dân là một việc sống còn, và cần phải làm điều đó trong vị thế của một người lãnh đạo hùng hồn. Vào tháng Giêng, ông cho phát trên sóng radio một bài phát biểu ngắn.

"Hôm qua một hành động hèn hạ đã được thực hiện nhằm vào quyền hành tối thượng của Knesset – khởi đầu của một nỗ lực hủy hoại nền dân chủ ở Israel... cầm đầu và tổ chức cuộc "nội loạn" này, ông Menahem Begin, đã đứng ở Quảng trường Xiôn tại Jerusalem hôm qua, kích động đám đông... Tôi không bác bỏ lời tuyên bố của ông Menahem Begin về việc ông đang chuẩn bị cho một trận chiến sinh tử. Là Thủ tướng và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, tôi cảm thấy mình có nghĩa vụ phải nói rõ với người dân rằng không nên lo lắng! Nhà nước có đủ nguồn lực và phương tiện để bảo

https://thuviensach.vn

vệ sự tự do và toàn vẹn lãnh thổ của Israel, để ngăn không cho bọn tội phạm lẫn những kẻ ám sát chính trị nắm lấy quyền lực, ngăn không cho bọn chúng tiến hành hành vi khủng bố lâu dài trong nước... Nhà nước Israel sẽ không trở thành Tây Ban Nha hay Syria."

Cuộc tranh luận bên trong Knesset diễn ra quyết liệt, kéo dài hơn hai ngày so với dự định, song nhiệt tình dần nguội lạnh. Vào ngày 9 tháng Giêng, một cuộc biểu quyết tại chỗ được tiến hành. Cả hai phe huy động mọi nguồn lực mình có: một thành viên Mapai vào lúc đó đang ở nước ngoài cũng được triệu tập về nước; một thành viên Herut đang được điều trị sau khi trải qua đợt đau tim, cũng được mang vào khán phòng, trên cáng. Với kết quả biểu quyết là 61 trên 51, đề xuất của Chính phủ được thông qua, và một tháng sau, thỏa thuận bồi hoàn được ký kết, theo đó Chính phủ Tây Đức tiến hành trả cho Israel một khoản bồi hoàn trị giá 715 triệu đô-la Mỹ bao gồm hàng hoá và các hình thức hỗ trợ trong vòng mười hai năm. Chính phủ Đức cũng cam kết sẽ trả thêm một khoản tiền trị giá 107 triệu đô-la Mỹ cho một uỷ ban đại diện cho các tổ chức của người Do Thái trên toàn thế giới. Các khoản bồi hoàn do đó mà đạt đến con số tổng cộng là 822 triệu đô-la.

Không phải ngẫu nhiên mà 1953 là năm Ben-Gurion bị đột quỵ dưới sức ép của lao lực kéo dài. Năm năm sau khi nhà nước được dựng nên, tất cả thử thách to lớn ông đã phải đương đầu, mọi quyết định ông phải đạt được về mọi vấn đề hệ trọng sẽ định ra đặc điểm của nhà nước và khuôn đúc nên tương lai. Nhiệm vụ chính yếu – nhập cư ồ ạt và gấp đôi dân số trong vòng bốn năm – đã đạt được đầy đủ. Vào cuối năm 1952, dòng dân nhập cư thu nhỏ lại, và vấn đề thu nhận người nhập cư trở thành chuyện thường ngày. Cuộc đối đầu quyết liệt về thỏa thuận bồi hoàn đã là chuyện quá khứ. Quân đội đã được hợp nhất nhờ lập pháp và tạo nên một cấu trúc cố định. Đường hướng chính trị của Israel đã được định rõ kể từ khi

https://thuviensach.vn

đấ t nước từ bỏ chính sách "không-liên kế t" và chấ p nhận thái độ thân phương Tây. Đàm phán hòa bình với Ả-rập đã thấ t bại, và Israel phải chấ p nhận đố i mặt với thực tế rằ ng đấ t nước sẽ chỉ có thể trông vào tiề m năng quân sự của mình cho thời gian dài trước mặt. Nhìn chung, giai đoạn hào hùng của một Israel được tái sinh nay có thể được nhìn nhận là đã bước vào hồ i cuố i.

Ben-Gurion giữ vai trò quyế t định trong mọi bước tiế n kể trên. Những vụ ầ m ĩ thường xuyên trong Nội các; bấ t đồ ng sâu sắ c trong nội bộ chính đảng của ông; những nhu cầ u hằ ng ngày, mà đòi hỏi ông – với bản tính thích hướng tới những giải pháp rố t ráo – tìm kiế m cho được thỏa hiệp tạm thời và những thu xế p tạm bợ; tấ t cả điề u này làm dấ y lên nỗi thấ t vọng lớn lao, cũng như làm cạn kiệt nguồ n nhiệt huyế t trong ông. Khi thư ký Nội các, Ze'ev Sharef, được hỏi vào cuố i năm 1953 rằ ng vì sao Ben-Gurion quyế t định từ chức, ông trả lời: "Đấ ng Cứu thế hiển linh, người tập hợp con dân Israel lưu vong, người thu phục mọi giố ng dân chung quanh, người chinh phục Vùng đấ t Israel... rồ i người phải nhường chỗ cho một liên minh..."

Suố t thời gian này, Ben-Gurion liên tục nghỉ phép, tại Israel lẫn nước ngoài, qua đó ông cố rũ bỏ hoàn toàn lề thói làm việc quá sức. Cuố i tháng Mười một năm 1950, ông trải qua kỳ nghỉ ba tuầ n ở Hy Lạp, Anh và Pháp; đi cùng ông có Elkana Gali và Ehud Avriel. Trong thời gian lưu lại nước Anh, ông như "biế n mấ t" khỏi báo giới, việc này ngay lập tức làm dấ y lên tin đồ n rằ ng ông đang bí mật tiế p xúc với giới chính khách Anh và các nước khác. Kỳ thực, ông đã âm thầ m rời khỏi đó để đế n thăm các hiệu sách tại Oxford và Cambridge.

Chuyế n đi kế t thúc sau vài ngày nghỉ ngơi tại bãi biển French Riviera, và Ben-Gurion thậm chí còn cho phép bản thân "rong chơi" một chút. Ngày nọ, ông cùng các bạn đồ ng hành lái xe hướng đế n

https://thuviensach.vn

Monaco trên một cung đường ngoằn ngoèo, chạy dọc theo mỏm đá. Bất thần, ông quyết định đã đến lúc học lái. Ông cho rằng lái xe là một trong những kỹ năng tối quan trọng của người đàn ông hiện đại và ông không hề che giấu lòng ganh tỵ đối với những người trợ lý, với kỹ năng mà họ sở hữu. Ông nói rằng, ông muốn ngay bây giờ, ngay tại đây, được học lái và hai người bọn họ có nói gì cũng không thay đổi được ý định của ông. Ông chộp lấy vô lăng rồi cỗ xe sang trọng loạng choạng tiến tới trước. Cuối cùng thì, hai trợ lý của ông cũng xoay xở cho chiếc xe hộ tống vượt lên trước mở đường, trong khi Elkana Gali và Ehud Avriel nhoài người ra khỏi khung cửa hẹp, một tay giữ chặt cánh cửa còn tay kia vẫy lấy vẫy để những chiếc xe ngược chiều, để báo cho họ dừng lại hay tấp vào lề. Trong tay Ben-Gurion, chiếc xe loạng choạng như kẻ say rượu suốt cả đoạn đường. Ông bỏ cuộc sau khi thử lái một đoạn ngắn, nhưng đó là cả một quãng thời gian dường như vô tận trước khi Avriel và Gali lấy lại được bình tĩnh sau khi trải qua một hành trình đáng sợ nhất mà họ từng biết.

Chiều hôm đó, hai người đàn ông quyết định sẽ tự bù đắp cho bản thân bằng cách đến thư giãn tại sòng bạc Monte Carlo. Sau một hồi bàn bạc nhanh, họ quyết định chờ cho đến khi Ben-Gurion lên phòng nghỉ. Song Ben-Gurion không hề cho thấy dù chỉ một chút ý định về phòng mình. Như không hay biết gì, ông nhìn họ trao đổi ánh mắt lo lắng. Rồi đột nhiên, mắt ánh lên vẻ tinh quái, ông nói: “Hai cậu muốn đến sòng bạc chơi, đúng không? Và hai cậu cũng muốn thắng bạc? Lại đây, để tôi bày cho.” Ngồi xuống cạnh họ, ông cầm lấy giấy viết và giảng giải cái “cơ chế mật” của ông để giành phần thắng tại bàn quay roulette. Hai người đàn ông chăm chăm nhìn ông cụ trong niềm thích thú pha lẫn kinh ngạc. Lẽ nào ông đã học được bí quyết này trong những kỳ nghỉ riêng tại Riviera vài năm trước? Hay tại một nơi nào khác trong suốt những lần chu du? Ông cụ không lộ ra điều bí mật của mình, song hai

https://thuviensach.vn

người đàn ông càng thích thú hơn nữa khi ngô`i tại bàn quay roulette trong sòng bạc và nhận thâ´y cái "cơ chê´ mật" của ông cụ, thật sự hiệu nghiệm!

Những chuyê´n đi ra nước ngoài cũng như những ngày nghỉ hiê´m hoi trong nước không thể bù lại cho tình trạng lao tâm khổ tứ của Ben-Gurion. Kê´t quả là, Ben-Gurion đi đê´n kê´t luận rằ`ng ông buộc phải "dành thêm thời gian cho việc này, một hay hai năm nữa, hoặc là lâu hơn". Liệu mệt mỏi có phải là lý do duy nhâ´t cho sự từ nhiệm của Ben-Gurion hay không. Cùng với cảm giác cầ`n nghỉ ngơi tránh xa khỏi công việc của Nội các, Ben-Gurion có vẻ như đã rút ra kê´t luận rằ`ng ông tự buộc mình nhận lâ´y những nhiệm vụ tình nguyện. Ngõ hầ`u có thể đô´i mặt và tháo gỡ những thách thức của thời thê´, Nhà nước đang cầ`n một phong trào tình nguyện quy mô lớn để nhận lãnh những công cuộc mạo hiểm vượt quá khả năng của các viên chức nhà nước: xây dựng những khu định cư trong vùng hoang mạc, thu nhận dân nhập cư, xóa bỏ phân biệt xã hội. Ben-Gurion hiểu rằ`ng với toàn bộ uy quyề`n của một viên chức cao cấ´p, ở Văn phòng Thủ tướng, ông không thể chỉ ngô`i đó mà cử người nhận lãnh những nhiệm vụ như trên. Đích thân ông phải bước tới, và làm gương cho họ.

Ý tưởng này dầ`n dầ`n bắ´t rễ trong tâm trí Ben-Gurion. Không hề` chủ ý làm vậy, nhưng ông bắ´t đầ`u săn tìm một mục tiêu mới mà qua đó tự bản thân ông có thể hoàn thành chính điề`u mà ông đòi hỏi nơi người khác. Ông tìm thâ´y mục tiêu đó vào mùa xuân năm 1953, trong khi lái xe quay vê` từ Eilat. Ngay tại trung tâm của Negev, ông nhìn thâ´y một sô´ túp lê`u cùng một nhóm thanh niên đang làm việc gầ`n bên. Ông tiê´n lại và hỏi họ đang làm gì tại đây. Họ nói rằ`ng họ đã làm việc tại đây kể từ Cuộc chiê´n Độc lập và đã quyê´t định sẽ dựng lên tại đây một kibbutz mới – gọi là Sdeh Boker. Đây là

https://thuviensach.vn

một thách thức. Để tìm ra một khu định cư mới ngay tại trung tâm của Negev, để bắt đầu lại ngay từ đầu!

Dần dà, ông tiến tới một quyết định cứng rắn: ông sẽ rời khỏi Chính phủ và tham gia vào Sdeh Boker. Song, trước khi từ nhiệm, ông muốn chắc rằng khi ông rời khỏi, nhà nước được tổ chức tốt và không phải đối mặt với mối nguy nào. Ông tính rằng ông có thể rút lui trong vòng hai năm, bởi đoan chắc rằng người Ả-rập sẽ không gây ra thêm cuộc chiến nào nữa nhằm vào người Israel cho tới trước năm 1956. Ông quyết định chuẩn bị một kế hoạch phòng thủ chi tiết trong lúc mình vắng mặt. Vào ngày 19 tháng Bảy năm 1953, ông lên đường cho một kỳ nghỉ dài ba tháng và dùng phần lớn thời gian của đợt phép này, đi thị sát các đơn vị quân đội trên khắp đất nước. Ông dự tính một cuộc cải tổ các vị trí chỉ huy cấp cao và lên chương trình cải thiện an ninh cũng như tăng cường sức mạnh cho các lực lượng vũ trang. Vào ngày 18 tháng Mười năm 1953, chương trình mười tám điểm của ông đã hoàn thành.

Phần nào yên lòng, bây giờ ông mới gắn mình với những vấn đề có phần thực tiễn hơn. Trước mặt thư ký, Yitzhak Navon, ông bèn bỉ làm việc và đo tính lại những kích thước mà mình đang nghiên cứu. Trên một tờ giấy trắng, ông vẽ một hình chữ nhật, tỉ mẩn ghi chú chiều dài và chiều rộng. Đoạn ông đưa tờ giấy cho Navon và nói: “Đây là kích thước. Bảo bọn họ theo đó mà dựng cái lán.”

“Lán gì?” Navon hỏi lại, giọng hoang mang.

“Ở Sdeh Boker,” Ben-Gurion nói. “Tôi sẽ đến đó ở.”

Nhanh như diều gặp gió, tin này đồn ra tức thì làm mọi người kinh ngạc. Kẻ thù của ông cụ chế giễu bản báo cáo; những người ủng hộ và hâm mộ cảm thấy sợ hãi và lo lắng. Họ sẽ làm gì nếu không

https://thuviensach.vn

có ông? Ai có thể mường tượng Nhà nước Israel mà không có Ben-Gurion? Song ông chẳng đoái hoài gì đế´n những lời thuyê´t phục của đô`ng nghiệp, các phái đoàn hay các cột xã luận trên báo. Vào ngày 2 tháng Mười một, ông đệ đơn xin từ nhiệm rô`i cáo biệt quân đội, chính đảng và Nội các. Vào ngày 7 tháng Mười một, ông rời bỏ vị trí Thủ tướng và cho phát lên sóng một đoạn từ biệt gây xúc động, được trích ra từ sách Thánh Vịnh (131:1):

“Lòng con chẳng dám tự cao,

Mă´t con chẳng dám tự hào, Chúa ơi!

Đường cao vọng, chẳng đời nào bước

Việc diệu kỳ vượt sức, chẳng câ`u”.

https://thuviensach.vn

Chương 12. Sdeh Boker

Khi rời khỏi Chính phủ, Ben-Gurion đã bàn giao nhiệm kỳ Thủ tướng cho người kế nhiệm mà đảng của ông đã lựa chọn: Moshe Sharett. Mối quan hệ giữa hai người đàn ông này bắt đầu từ tận đầu thế kỷ, và trong nhiều năm Sharett luôn dành cho Ben-Gurion một sự kính trọng tuyệt đối. "Sự quí trọng mà ông dành cho tôi là trụ cột cho đạo đức của tôi," ông viết cho Ben-Gurion vào năm 1937.

"Với tôi, ông không chỉ là một người đồng sự kì cựu trong công việc, không chỉ là nhà lãnh đạo của phong trào mà tôi xem như ngôi nhà của đời mình. Với tôi, ông là người có những quy chuẩn về đạo đức cá nhân mà tôi đã noi gương từ khi mới đặt chân lên ngưỡng cửa tuổi thanh niên của mình. Tôi rùng mình khi nghĩ đến điều gì có thể đã xảy đến với tôi nếu ông đã không ở cạnh bên và xuất hiện trước tôi... Tôi muốn ông hiểu ông có vai trò thế nào đối với tôi, và tôi mong ước ông sẽ giữ vai trò này cho tới tận cuối con đường của chúng ta."

Tuy vậy, ngay từ đầu, những tình cảm của Sharett đã không được đáp lại: Ben-Gurion viết về Sharett cho Paula:

"Anh ta không phải là người có tầm nhìn... Đôi lúc anh ta thất bại khi tìm hướng đi cho mình trong những vấn đề phức tạp... Anh ta không có khả năng quyết định những vấn đề đòi hỏi sự dũng cảm về trí tuệ và đạo đức. Nhưng anh ta hiểu công việc của mình, được trời phú cho nhiều tài năng... và anh tin rằng anh ta tự biết mình cần được chỉ dẫn."

https://thuviensach.vn

Sharett không được cấu tạo từ cùng loại chất liệu bền bỉ đã hun đúc nên cá tính kiên nghị và mạnh mẽ của Ben-Gurion. Quan điểm chính trị của ông ôn hòa hơn, và ông cũng nhiều hoài nghi hơn Ben-Gurion, né tránh sự đơn giản hóa vấn đề. Ông gắn những ý nghĩa lớn lao vào lời nói, và có cung cách dễ chịu phù hợp, không gay gắt và cực đoan như Ben-Gurion. Những nỗ lực tiên phong và sự háo hức tạo ra những "*chuyện đã rồi*" – cốt lõi trong triết lý người Do Thái của Ben-Gurion – rất quan trọng đối với ông, nhưng ông lại không tiếp cận chúng với cùng lòng nhiệt thành không thỏa hiệp như vậy. Những khác biệt trong quan điểm của hai người được thể hiện rõ nét trong những phát biểu nổi tiếng của Ben-Gurion và trong lời bình của Sharett. Vào năm 1955, Ben-Gurion tuyên bố: "Tương lai của chúng ta, không phải dựa vào những điều mà *goyim* các quốc gia trên thế giới nói, mà dựa vào những điều người Do Thái làm!" Lời bình theo đó của Sharett là: "Chính xác. Nhưng những gì *goyim* làm cũng rất quan trọng!"

Những tranh luận xung quanh việc "*Goyim* sẽ nói gì?" là mấu chốt của nhiều bất đồng dần dà đầu độc mối quan hệ giữa Ben-Gurion và Sharett trong thập niên năm mươi. Sharett lo lắng trước những giải pháp trừng phạt của Liên Hiệp Quốc và ngoan cố bám lấy quan điểm rằng "nếu không có giải pháp của Liên Hiệp Quốc, đất nước này sẽ không thể hình thành được." Còn Ben-Gurion lại khăng khăng "Sự sống còn của Nhà nước Israel chỉ do người dân Israel mà thôi, mà cơ bản nhất, là do quân đội."

Mối bất hòa ngày càng tăng giữa hai người đàn ông này không phải là chuyện đơn giản. Một bên là một lãnh đạo đầy sức lôi cuốn, một người có quyền lực khủng khiếp, tính cách thu hút và khiến người ta choáng ngợp. Người đối đầu với ông thì yếu hơn rất nhiều, và thiếu những năng lực lãnh đạo, khía cạnh và tầm nhìn vĩ đại đã đưa Ben-Gurion lên tới đỉnh cao. Trong những cuộc tranh luận

https://thuviensach.vn

và đô´i đâ`u giữa họ, Sharett bị đè nặng bởi cảm giác đau đớn của sự kém cỏi và nỗi tức giận đô´i với người đô`ng sự lớn tuổi hơn của mình. Vê` phâ`n Ben-Gurion, khi ông quyê´t định rời ghê´ Thủ tướng vào năm 1953, một gánh nặng cay đă´ng đã phủ lên mô´i quan hệ của ông với Moshe Sharett – người kê´ nhiệm mà ông không hê` muô´n.

Trong suô´t quãng thời gian Ben-Gurion nghỉ phép trước khi từ chức, Moshe Sharett đã hành động như một Thủ tướng còn Pinhas Lavon thì như Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng. Mãi đê´n ngày 5 tháng Mười, Ben-Gurion mới thông báo với các bộ trưởng thuộc đảng Mapai rằ`ng ông đang nghỉ hưu "hai năm". Sharett đã cùng với các đô`ng sự của mình thuyê´t phục Ben-Gurion rút lại quyê´t định của mình, nhưng ông không thực sự đặt nhiê`u hy vọng vào những nỗ lực này. Tuy vậy ông đã không lường trước được rằ`ng việc kê´ nhiệm Ben-Gurion lại chuẩn bị cho những sự tră´c trở đau đớn cho mình trong tương lai. Trước hê´t, ông đã thâ´t vọng với vị Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng mới mà Ben-Gurion tiê´n cử. Tương tự, ông cũng không hài lòng với tính cách của vị tổng tham mưu mới, Moshe Dayan. Thực tê´ thì những vâ´n đê` của Sharett đã bă´t đâ`u từ khi ông vẫn còn là Thủ tướng lâm thời.

Vào ngày 12 tháng Mười năm 1953, những kẻ xâm nhập từ Jordan đã lẻn vào một ngôi làng Israel và ném lựu đạn vào một trong những ngôi nhà ở đó, giê´t hại một phụ nữ cùng hai đứa con. Vụ việc này đã gây ra sự phẫn nộ khủng khiê´p ở Israel, và những băng nhóm đứng đâ`u đã â´p ủ niê`m tin đang lớn dâ`n rằ`ng việc phải giáng cho người Jordan một đòn cứng ră´n là câ`n thiê´t. Ngày hôm đó, Ben-Gurion được đô`ng hành bởi người phó của mình, Pinhas Lavon, Tham Mưu Trưởng Mordecchai Markleff và Trưởng ban tác chiê´n, Moshe Dayan đang công du ở phía Bă´c, nơi diễn ra một buổi diễn tập quân sự quy mô lớn. Khi nhận được tin tức vê` cuộc tâ´n công,

https://thuviensach.vn

bô´n người này đã tổ chức một cuộc hội ý chớp nhoáng bên cạnh chiê´c xe jeep của họ. Ben-Gurion lă´ng nghe, nhưng ông đã không tham dự vào cuộc thảo luận đó. Vê` mặt hình thức, ông đang trong thời gian nghỉ phép và Lavon là Bộ trưởng lâm thời, vì vậy Ben-Gurion quyê´t định giữ im lặng.

Quyê´t định được đưa ra là să´p đặt một hành động trả đũa – do quân đội thực hiện với qui mô lớn nhâ´t từ trước đê´n nay. Mục tiêu được chọn là làng Kibiya, nơi được xem là căn cứ và trú ẩn của những kẻ xâm nhập. Kê´ hoạch là điê`u một đơn vị vào làng làm nổ tung vài chục ngôi nhà. Vì hành động trả đũa này là cô´ ý gây đau đớn, nó được quyê´t định là phải gây ra lượng thương vong khá lớn cho những người Jordan – từ 10 tới 12 người.

Moshe Dayan ngay lập tức lên kê´ hoạch cho các căn cứ Bộ Tổng Tham Mưu ra chỉ thị hành động. Ngay từ đâ`u, cuộc ra quân này đã là để báo thù cho người phụ nữ và những đứa con đã chê´t của cô ta, và là lời cảnh báo tới người Jordan rằ`ng Israel sẽ không ngô`i yên nữa.

Từ Bộ Tổng Tham Mưu, chỉ thị đó được chuyển tới Bộ Chỉ huy Trung tâm, nơi đã quyê´t định rằ`ng một nhóm nhảy dù sẽ đảm nhận nhiệm vụ. Nhóm này nằ`m dưới sự chỉ huy của thiê´u tá trẻ Arik Sharon.

Không ai bàn bạc với Moshe Sharett, Thủ tướng lâm thời. Lavon chỉ cho ông biê´t một cách ngẫu nhiên vê` cuộc ra quân đã được lên kê´t hoạch này. Sharett đã không phản đô´i quy trình kỳ quái này, nhưng buổi sáng hôm sau, ông đã bị bủa vây bởi những mô´i ngờ vực nghiêm trọng. Ông gọi Lavon tới trò chuyện, và khi ông phản đô´i chiê´n dịch dự kiê´n, Lavon phản bác "B-G. không đô`ng ý với anh." Vào đoạn kê´t của cuộc gặp, Sharett đã viê´t thư cho Ben-Gurion đê`

https://thuviensach.vn

nghị ông trở lại lãnh đạo Nội các, “bởi vì tôi sẽ không chủ trì phiên họp Chủ nhật tới của nó.”

Trong lúc Sharett đang viết thư thì những lính chiến và đội nhảy dù từ “Đơn vị 101” đã chuẩn bị sẵn sàng rồi. Giờ xuất phát được định là 9 giờ 30 tối hôm đó, khoảng một trăm binh lính tập kết vào Kibiya theo từng nhóm nhỏ vác theo khoảng 1.200 pound chất nổ. Lính Jordan bắt đầu bỏ chạy tán loạn. Khi chỉ thị được đưa ra, các lính dù oanh tạc vào ngôi làng và khoảng 12 người Jordan, phần lớn là lính, đã bị giết chết. Dân làng bắt đầu chuyển di tản trong hoảng loạn, mang theo phụ nữ và trẻ nhỏ tới các thị trấn lân cận. Không ai cản đường họ. Việc rời đi của cư dân đã bỏ lại ngôi làng trong bóng tối và yên lặng ở đó chỉ bị phá vỡ bởi một giai điệu phương Đông đơn điệu phát ra từ chiếc radio cũ xưa trong một quán cà phê, mà những người chủ của nó đã không buồn tắt đi trước khi chạy trốn. Giờ đây nó lại làm nhạc nền cho một loạt các vụ nổ. Lính dù không rà soát gì trong những ngôi nhà đã được đánh dấu để phá hủy. Họ vào trong, đặt ngòi nổ, rồi rút lui. Chỉ có một trường hợp duy nhất khi viên sĩ quan đặt mìn nghe thấy tiếng khóc vọng ra từ một ngôi nhà sau khi anh ta đã kích nổ. Chạy vào trong, anh ta tìm thấy một cô bé giấu mình trong góc nhà và đã xoay xở đưa được cô bé thoát ra rồi gửi tới một ngôi làng gần đó.

Khi phá hủy hết ngôi nhà này đến ngôi nhà khác, trong tâm trí của những người lính nhảy dù chưa bao giờ xuất hiện ý nghĩ rằng họ đang bất đắc dĩ thực hiện một cuộc thảm sát. Hàng tá phụ nữ, trẻ nhỏ, và người già ẩn nấp trong những căn hầm, trên những tầng gác cao hơn hay dưới giường ngủ. Họ đã cố gây ra tiếng động, và chẳng ai nhận biết được sự hiện diện của họ. Các vụ nổ diễn ra trong ba giờ đồng hồ; sau khi phá hủy khoảng 45 căn nhà, đơn vị đó đã rút về lãnh thổ Israel. Khi trở về, Arik Sharon báo cáo rằng

https://thuviensach.vn

kẻ thù đã chịu tổn thất từ mười tới mười hai nhân mạng. Dayan gửi anh ta một tin nhắn viết tay: “Không có ai giống anh hết!”

Ngày hôm sau, khi những người Jordan trở về làng, một sự thật kinh hoàng đã lộ ra. 70 xác chết đã được tìm thấy trong đống đổ nát, bao gồm hàng tá phụ nữ và trẻ em. Sự tàn ác đó đã làm dấy lên sự ghê tởm trên toàn thế giới. Một sự hỗn loạn đáng kể cũng xuất hiện trong quân đội. Chẳng ai lường trước được rằng hành động đó sẽ dẫn tới hậu quả như thế. Moshe Sharett kinh hãi. Trong nỗi hổ thẹn, Tham Mưu Trưởng quyết định rằng những người phát ngôn của quân đội sẽ không đưa ra bất kỳ phát biểu nào về chiến dịch đó. Nội các và Knesset bị chấn động bởi sự ồn ào của công luận trên toàn thế giới và một sự ghê tởm mà hành động đó đã dấy lên giữa những người Israel và giới lãnh đạo của họ. Winston Churchill gửi một bức thông điệp cá nhân tới Ben-Gurion, rất không đồng tình với cuộc tấn công đó. Trong vài ngày, Nội các vẫn chưa thể quyết định làm thế nào để đối phó với cơn khủng hoảng đó.

Vào ngày 18 tháng Mười, Ben-Gurion trở về sau kì nghỉ phép, và chủ trì cuộc họp Nội các. Khi được hỏi liệu ông có biết về cuộc tấn công vào Kibiya hay không, ông đã trả lời một cách vô tội: “Lúc đó tôi đang nghỉ phép, và không ai hỏi tôi liệu có nên hay không nên thực hiện một cuộc tấn công trả đũa. Nếu đã được hỏi, tôi sẽ nói: Làm đi!” Khi đề cập tới câu trả lời này, Mordechai Makleff đã nhận xét: “Thực tế mà nói thì Ben-Gurion đã đúng.” Thật vậy, Ben-Gurion đã nghỉ phép, và đã không được hỏi ý kiến. Nhưng ông biết chiến dịch đó.

Ben-Gurion nói thêm: “Điều tôi biết về chiến dịch này là những gì nghe được từ Bộ trưởng Bộ quốc phòng lâm thời, rằng cuộc tấn công này đã được các cư dân ở các khu định cư biên giới tiến hành.” Theo sáng kiến của ông, một tuyên bố dựa trên ý tưởng này đã được công bố khắp Israel và phát đi nước ngoài. Cuộc

https://thuviensach.vn

tấn công đó đã được thực hiện không phải bởi quân đội, mà bởi những người dân định cư ở vùng biên giới đã tự ý hành động. Bất chấp những lời phản đối của Sharett, Ben-Gurion khẳng định một cách mạnh mẽ rằng quân đội không được nhận trách nhiệm về cuộc tấn công đó.

Sau này, ông đã thú nhận với những người tâm phúc của mình rằng ông đã nói dối, nhưng ông cũng giải thích động cơ khiến ông làm vậy. "Các ông đã đọc *Những người khốn khổ* của Victor Hugo chưa?" ông hỏi.

"... Trong sách có mô tả về cuộc chạy trốn của người tù bị truy nã khỏi viên cảnh sát đang truy đuổi. Anh ta trốn trong căn phòng có một nữ tu sĩ. Viên cảnh sát bước vào phòng và hỏi: "Sơ có thấy tên trộm không?" và nữ tu sĩ trả lời: "Không." Không mảy may ngờ vực lời nói của nữ tu sĩ, anh ta đã rời căn phòng mà không lục soát. Về phần nữ tu sĩ, đã không phạm vào tội nói dối, bởi vì lời nói dối của nữ tu sĩ được dùng để cứu một mạng người. Một lời nói dối như vậy được đo bằng một thước đo khác."

Ben-Gurion tin rằng trong những hoàn cảnh nhất định, những lời nói dối có thể chấp nhận được vì lợi ích quốc gia. Nhưng Moshe Sharett bị sốc trước hành vi của ông. "Tôi đã nói với Zipporal vợ của ông rằng sẽ từ chức nếu tôi bị chỉ định bước tới chiếc micro để phát đi một thông cáo bịa đặt về những gì đã xảy ra cho người dân Israel và cho toàn thế giới."

Cuộc tấn công ở Kibiya đã gây ra những hệ quả quân sự sâu rộng, và quân đội đi tới kết luận rằng các cuộc tấn công đáp trả trong tương lai nên được nhắm tới các mục tiêu quân sự, chứ không phải dân thường. Tuy nhiên, bài học cốt lõi của vụ việc đó lại đến từ việc phát hiện ra những thiếu sót đến giật mình trong việc giao tiếp giữa các nhà lãnh đạo của đất nước và trách nhiệm điều hành của

https://thuviensach.vn

họ. Sharett, người đang chính thức trong vai trò Thủ tướng lâm thời tại thời điểm hành động, đã không thể khiến cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Lavon hỏi ý kiến hoặc báo cáo với ông.

Có lẽ là Ben-Gurion – người đã ngầm ngầm ủng hộ Lavon – đã thấy vụ việc này là sự nếm trải của những gì sẽ xảy ra và nhận thấy những nguy hiểm trong sự nhu nhược của Sharett. Dù sao đi nữa, khi Ủy ban Trung ương Mapai đã được triệu tập vào ngày 2 tháng Mười một, Ben-Gurion đã đề xuất Levi Eshkol thay thế ông làm Thủ tướng và Pinhas Lavon tiếp nhận vị trí Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Thời điểm mà Ben-Gurion công bố đề xuất của mình, tất cả mọi người đều thấy rõ ràng là ông không đề cao Sharett để có thể giao phó chức vụ Thủ tướng. Trong vòng vài giờ, câu chuyện này được công khai, và cả nước đều biết rằng Ben-Gurion không muốn Sharett trở thành người kế nhiệm của ông.

Tuy nhiên Eshkol đã từ chối đảm nhận chức vụ Thủ tướng. Có một sức ép ngày càng lớn từ phía những người bạn của Sharett, và đảng Mapai tự nhận thấy mình đang nằm trong sự rối loạn nghiêm trọng. Vào giữa tháng 11, một hội đồng ba người bắt đầu sàng lọc các ứng viên cho chức vụ Thủ tướng. Các thành viên của hội đồng đã tới gặp Ben-Gurion và thuyết phục ông hậu thuẫn cho việc ứng cử của Sharett. Các đối thủ khác của Sharett cũng rút lại những phản đối của họ. Người duy nhất phản đối Sharett một cách mạnh mẽ và có hệ thống từ đầu đến cuối là Pinhas Lavon.

Vào ngày 14 tháng Mười hai năm 1953, Paula và Ben-Gurion lên đường tới Sdeh Boker. Các thư ký, cảnh sát quân đội và nhân viên bảo vệ đã giúp chất đồ đạc, vali, đồ gia dụng, và trên hết là hàng trăm cuốn sách lên một số xe tải. Toàn bộ đoàn tùy tùng gồm các nhà báo và bạn bè hộ tống Ben-Gurion tới Sdeh Boker. Sau khi tiễn đoàn hộ tống đi, ông cụ cởi bỏ bộ com-lê và cà vạt màu sẫm, và khoác lên bộ quần áo mùa đông thô và dày. Việc thay đổi trang phục này tượng

https://thuviensach.vn

trưng cho việc thay đổi trong lối sống của ông. Thành viên của khu định cư Israel mới đến này đã bắt tay vào công việc trong ngày đầu tiên của mình, bao gồm, trước hết, là đi chở phân – đó chính xác là điều ông đã làm trong ngày đầu tiên của mình ở Petah Tikva, bốn mươi bảy năm trước.

Tại Sdeh Boker, hằng ngày Ben-Gurion đã nhận được hàng tá thư từ khắp nơi trên thế giới. Với sự cẩn mẫn vốn có, ông đã không bỏ sót việc hồi âm cho một lá thư nào. Ông cũng có rất nhiều khách mỗi ngày – kể cả khách được mời và không được mời; có các đoàn đại biểu, các nhân vật nổi tiếng, chính khách, nhà báo và các nhóm thanh niên. Họ choán hết quỹ thời gian quý báu mà ông dành ra để đọc, viết và làm việc. Thật kỳ diệu là ông vẫn dành thời gian và sức lực tham gia vào công việc đồng áng.

Ông có thái độ rất nghiêm túc đối với cuộc sống ở khu định cư Israel và với vị trí thành viên bình thường của đảng. Ông đã yêu cầu các thành viên của khu định cư gọi mình là “David”, chứ không phải là “Ngài Ben-Gurion”.

Ông tìm thấy sự mãn nguyện lớn lao từ công việc của mình. Mỗi buổi tối, ông đều đến chỗ bảng thông báo trong phòng ăn để tìm xem tên mình được đăng ở đâu trên bảng phân công công việc. Lúc đầu ông tham gia vào việc rải phân và cày bừa, nhưng rồi nhận ra rằng việc này sẽ sớm hủy hoại sức khỏe của ông, nên khu định cư đã giao cho ông việc coi sóc một trạm khí tượng nhỏ. Phần lớn thời gian, ông đều được phân công làm việc với những con cừu.

Ông cảm thấy tâm trạng rất tốt, và sức khỏe được cải thiện phần nào. Khuôn mặt và bàn tay rám nắng, cơ thể tràn đầy năng lượng và sinh khí. Ông cũng ngủ tốt hơn.

https://thuviensach.vn

Nhiê`u người dân đã viê´t cho ông, cầ`u khẩn ông quay trở lại việc lãnh đạo quô´c gia. Hê´t lầ`n này đê´n lầ`n khác, những câu trả lời của ông đê`u ám chỉ những động cơ tiên phong của mình. Ông đã viê´t cho một cư dân ở Tel Aviv:

"Tôi hạnh phúc và mãn nguyện, rằ`ng tôi vẫn có khả năng làm việc ở Sa mạc Negev, và giúp đỡ một nhóm người trẻ tuổi tuyệt vời, những người đã đảm đương một nhiệm vụ lớn lao và gian khổ: biê´n sa mạc â´y thành (vườn) Địa đàng. Tôi coi đây là một đặc ân lớn được góp phầ`n vào dự án táo bạo này... Đô´i với tôi việc góp phầ`n xây dựng đầ´t nước này không chỉ nhờ việc đứng đầ`u Chính phủ."

Vậy mà ông vẫn không thể hoàn toàn tự tách mình ra khỏi vị trí đó được. Những đoàn khách cấ´p cao liên tục đi xuô´ng Sdeh Boker – các vị bộ trưởng, sĩ quan quân đội, các quan chức cấ´p cao, và những lãnh đạo đảng – tấ´t cả đê`u tìm kiê´m lời khuyên của Ben-Gurion trong các chính sách đô´i nội và đô´i ngoại. Một trong những lý do của điê`u này - có lẽ lý do quan trọng nhấ´t - chính là sự thiê´u vắ´ng uy quyê`n và khả năng lãnh đạo của Moshe Sharett.

Sự vắ´ng mặt của Ben-Gurion được cảm nhận một cách sâu sắ´c, đặc biệt là khi tình hình dọc biên giới Israel đã xấ´u đi. Những cuộc tấ´n công đột nhập giê´t người từ lãnh thổ Jordan đã tăng lên, dẫn đê´n đỉnh cao kinh hoàng là vụ một băng đảng Ả-rập ở Negev phục kích và giê´t chê´t mười một hành khách trên một chiê´c xe buýt. Vào đầ`u mùa thu, tình hình vùng biên giới Ai Cập cũng trở nên xấ´u đi, đã có một sô´ cuộc đụng độ vũ lực nổ ra ở đó.

Làm trầ`m trọng thêm tình hình, đã có những bấ´t đồ`ng cơ bản giữa Thủ tướng Chính phủ Sharett, người ủng hộ chính sách ôn hòa, và Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng Lavon, người đứng đầ`u phe chủ chiê´n. Thêm vào cuộc xung đột vê` nguyên tắ´c này, cuộc đô´i đầ`u cá nhân gay gắ´t giữa hai người đàn ông theo đó cũng nảy sinh, và

https://thuviensach.vn

chẳng bao lâu thì mô´i quan hệ của họ trở nên không thể chịu đựng được. Cùng thời điểm đó, đã có những sự hiểu lầ`m nghiêm trọng giữa Lavon và Tham mưu trưởng, Moshe Dayan, cũng như với Tổng chỉ huy Bộ Quô´c phòng, tướng Shimon Peres. Cả hai người này – là những học trò và là những người chủ chiê´n chính trực của Ben-Gurion – đã hậu thuẫn Lavon chô´ng lại Sharett trong các vâ´n đề` chính trị và quân sự; nhưng dù sao cũng vẫn có sự khủng hoảng rõ nét trong mô´i quan hệ giữa mỗi người họ với Lavon. Không lâu sau, một cuộc bùng nổ của những xung đột dựng tóc gáy và cáo buộc lan tràn đã xâm chiê´m các nhà lãnh đạo quô´c gia. Không chỉ sự thiê´u vă´ng Ben-Gurion đã gây ra sự náo loạn này. Rõ ràng là bầ`u không khí của tầ`ng lớp đứng đầ`u đã bị đầ`u độc bởi nhân vật - Pinhas Lavon.

Có thể Ben-Gurion đã hài lòng với vị Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng mà mình bổ nhiệm, nhưng những người đồ`ng sự của ông đã nhận rõ được một sô´ nét tính cách lọt ra ngoài tầ`m mă´t của ông cụ. Lavon bô´n-mươi-chín-tuổi thường mỉa mai một cách quá đáng, và sự châm chích của ông ta rấ´t cay độc. Ông ta kiêu ngạo, tự cao tự đại, và công khai khinh bỉ người khác. Khi vẫn còn là Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng lâm thời, Lavon đã khiê´n cuộc sô´ng của Sharett rấ´t khổ sở, đô´i xử với ông bă`ng sự khinh miệt rõ ràng, và không thèm hỏi ý kiê´n hay báo cáo gì. Thậm chí cũng không thèm thông báo với Sharett vê` một vụ tấ´n công trả đũa trước thời gian đã định. Zvi Maimon, người đóng vai trò là nhân viên tô´c ký của Nội các, đã kể với một trong những phụ tá của Ben-Gurion:

“Thấ´y Sharett không thể kiểm soát được các đồ`ng sự trong Nội các của mình đã khó chịu rồ`i, nhưng chứng kiê´n việc Lavon khiê´n cuộc sô´ng của ông khổ sở còn khó chịu hơn. Sự hiện diện của liên minh các bộ trưởng không hề` cản trở “con quỷ” này trong những chiêu trò dùng lời lẽ hiểm độc. Không có lý lẽ nào biện minh được cho

https://thuviensach.vn

sự tự do phát ngôn độc địa mà ông ta đã tự cho phép mình thể hiện với ngài Thủ tướng."

Cùng với các nhà lãnh đạo đảng Mapai, vị tham mưu trưởng rất quảng giao cũng cảnh báo Ben-Gurion chống lại Lavon. Ben-Gurion thẳng thắn hỏi, "Tại sao anh không ủng hộ Lavon?" Makleff trả lời rằng Lavon "không biết cách đối đãi với những người lính," còn nói thêm rằng ông ta là "một kẻ nguy hiểm... Một lần, Lavon nói với tôi rằng cần thiết phải khuấy động rắc rối giữa người Mỹ và Jordan bằng các hoạt động phá hoại ở Amman." Sau này, Makleff nhớ lại những lời nói của mình như màn mở đầu cho vụ áp-phe Lavon.

Lavon có vẻ đã tự phá hủy vị thế của chính mình. Bản tính hoài nghi và ngạo mạn không giấu giếm đó đã làm nản lòng ngay chính các bạn bè của ông ta, và vào cuối tháng Bảy năm 1954, một lần nữa các vấn đề bị đẩy lên tới đỉnh điểm. Một số nhà lãnh đạo Mapai – bao gồm Eshkol, Golda Meir và Zalman Aranne – đã đến gặp Ben-Gurion, chua chát than phiền về mối quan hệ giữa Sharett và Lavon. Ben-Gurion viết vội một ghi chú gắn gọn trong nhật ký của mình: "Tôi đã khuyên Eshkol nên có một cuộc nói chuyện cởi mở với Pinhas. Eshkol đã hứa sẽ làm vậy." Những gì Ben-Gurion đã không lưu lại trong nhật ký của mình là thông điệp Eshkol sẽ chuyển đến Lavon. Nhưng Nehemia Argov, người phụ tá thân cận nhất của Ben-Gurion đã ghi lại trong nhật ký của mình: "Eshkol kể với P.L rằng B-G. đã nói ông sẽ không làm Thủ tướng và B-G nói ông đã không đứng sau ông ấy..."

Trên thực tế thì lúc bấy giờ Ben-Gurion đã rút lại sự ủng hộ của mình đối với Lavon. Ông đã từ bỏ hy vọng vào Sharett ngay từ đầu; giờ đây thì ông lại thất vọng cho sự bổ nhiệm của mình. Hai người sẽ vẫn giao hảo. Nhưng vào mùa hè năm 1954, dường như Ben-

https://thuviensach.vn

Gurion đã kê´t luận rằ`ng những nhà lãnh đạo thay thê´ ông là một sự thâ´t bại hoàn toàn và việc lựa chọn Lavon là một sai lâ`m.

Giờ đây hai nhóm quan trọng nhâ´t bă´t đâ`u một chiê´n dịch đưa Ben-Gurion lên nă´m quyê`n trở lại, mỗi bên đê`u vì những lợi ích của riêng mình. Một nhóm bao gô`m "những người trẻ tuổi": một sô´ phụ tá của Ben-Gurion (Nehemia Argov và Yitzhak Navon); vài quan chức lâu năm từng làm việc dưới quyê`n của ông (Shimon Peres, Teddy Kollek và Ehud Arviel); và Moshe Dayan. Từng người một và cùng với nhau, nhóm này liên tiê´p thực hiện những cuộc thuyê´t khách đê´n Sdeh Boker với hy vọng thuyê´t phục Ben-Gurion quay trở lại. Ben-Gurion đã bị sức ép một cách sâu să´c hơn nữa bởi những áp lực ngày càng gia tăng từ những người đô`ng sự đảng Mapai của mình. Phái đoàn đâ`u tiên đã tới vào tháng Bảy năm 1954. "Họ đê´n để yêu câ`u tôi trở lại," Ben-Gurion tóm tă´t lại cuộc chuyện trò giữa họ. Nhưng bă`ng cung cách sôi nổi đặc trưng của mình, ông đã tuyên bô´: "Tôi sẽ không trở lại đâu... Tôi đã tới Sdeh Boker, và tôi sẽ ở lại đây." Ông đã cho Zalman Aranne và Golda Meir câu trả lời tương tự khi họ tới tìm ông với cùng một thỉnh câ`u.

Bâ`u không khí như vậy trong năm 1954 đã gâ`n đê´n hô`i kê´t: những áp lực mạnh mẽ từ bên ngoài; những căng thẳng vùng biên giới và sự dò dẫm định hướng chính trị mới; việc đánh mâ´t niê`m tin của cộng đô`ng với tình hình lãnh đạo quô´c gia; các nhà lãnh đạo chính trị và quân sự bị trói buộc trong những mô´i thù hă`n gay gă´t trong bâ`u không khí của sự ngờ vực và vu cáo. Nhưng còn tệ hơn nữa, các cuộc bâ`u cử lại să´p diễn ra, và đã có cuộc tìm kiê´m trên diện rộng một vị lãnh đạo mạnh mẽ, đáng tin cậy, người sẽ thể hiện được ý tưởng và sáng kiê´n. Và rô`i, như một sự cứu vớt trong hoàn cảnh nguy ngập, màn một của vụ áp-phe Lavon đã nổ ra.

Vào mùa xuân năm 1954, Gamal Abdel Nasser khôi phục hoàn toàn quyê`n lực ở Ai Cập, sau một cuộc đâ´u tranh sau-hậu-trường

https://thuviensach.vn

gay gắt. Để giữ cho Ai Cập theo phe thân phương Tây, Mỹ đã gây áp lực buộc nước Anh phải rút khỏi quốc gia đó. Vấn đề dường như đã được giải quyết trong thời gian các cuộc tọa đàm của Thủ tướng Winston Churchill với Tổng thống Eisenhower diễn ra tại Washington từ ngày 09 tới ngày 25 tháng Sáu năm 1954 (Hiệp ước Anh-Ai Cập cuối cùng cũng được ký kết vào cuối tháng 7). Trong khi các cuộc tọa đàm đang được tiến hành, Israel xuất hiện mối bận tâm lớn trong việc rút quân của người Anh sắp diễn ra ở khu vực Kênh đào. Theo quan điểm được chấp nhận ở Israel thì sự hiện diện của quân đội Anh tại khu vực Kênh đào là tác nhân kìm hãm những xu hướng liều lĩnh có thể xảy ra trong chính thể Ai Cập. Việc rút quân của Anh cũng sẽ ngay lập tức thúc đẩy tiềm năng quân sự của Ai Cập, thông qua việc mua lại các khu sân bay, căn cứ quân sự, và các kho vũ khí tạm thời dọc theo kênh đào.

Một số bè nhóm nhất định ở Israel lại quyết định rằng việc tạo ra mọi nỗ lực có thể để ngăn cản người Anh sơ tán khỏi khu vực Kênh đào là vấn đề sống còn. Vào thời khắc cuối cùng, Bộ trưởng Quốc phòng Pinhas Lavon và trưởng cơ quan tình báo quân đội, Benyamin Gibly, những người có mối quan hệ cá nhân gần gũi, dường như đã quyết định thực hiện hành động không theo quy ước để cản trở việc di tản hoặc, ít nhất là trì hoãn nó.

Những công việc nền móng gần như đã được thực hiện từ nhiều năm trước. Trở lại năm 1951, một sĩ quan tình báo Israel tên là Avraham Dar đã nhập cảnh vào Ai Cập bằng hộ chiếu Anh với bí danh John Darling. Dưới vỏ bọc doanh nhân, ông đã tuyển dụng thành công một nhóm thanh niên Do Thái – các thành viên của các phong trào thanh niên Xiôn – và thành lập mạng lưới bí mật với hai cơ sở: một ở Cairo, và một ở Alexandria. Các chỉ huy cơ sở đã được cung cấp cho các máy truyền tín hiệu để giữ liên lạc với Israel.

https://thuviensach.vn

Trong suốt giai đoạn đầu năm 1954, một chỉ huy mới được bổ nhiệm thay thế Avraham Dar. Các thành viên trong mạng lưới gọi ông là "Robert". Ông tới Ai Cập với hộ chiếu Đức mang tên Paul Frank - một doanh nhân. Tên thật của ông là Avry Elad; sinh ra tại Vienna, từng phục vụ trong quân Palmach với hàm thiếu tá (mặc dù bị giáng chức xuống binh nhì vì ăn cắp tủ lạnh). Năm 1953, ông đã được tuyển vào làm việc trong tình báo quân đội, và được hồi phục cấp bậc cũ. Đầu tiên Elad được gửi sang Đức để tạo nhân dạng giả. Sau đó, ông chuyển qua Ai Cập. Một sĩ quan người Israel khác có liên quan tới mạng lưới này từ xa, đã đến Ai Cập bằng hộ chiếu Đức được dựng lên với tên Max Bennet và đóng giả một chuyên gia về chân tay giả.

Cùng với việc di tản người Anh khu vực Kênh đào Suez sắp xảy ra, các nhóm tình báo Israel đã đưa ra ý tưởng ngăn ngừa hoặc trì hoãn việc rút lui đó. Họ đề xuất một loạt hành động phá hoại, chủ yếu nhằm chống lại các đại sứ quán phương Tây và các tổ chức khác, chẳng hạn như các thư viện, trung tâm văn hóa và lãnh sự quán. Những hành vi này sẽ được Chính phủ Anh giải thích là hoạt động gây ra hoặc bởi chính Chính phủ Ai Cập hoặc bởi tổ chức Anh em Hồi giáo ái quốc cuồng tín. Dù là trong trường hợp nào, các cuộc tấn công sẽ chứng minh rằng chế độ Chính phủ yếu kém, không có khả năng duy trì trật tự, và không đủ tin cậy để giữ gìn những thỏa thuận đã được ký. Chính phủ Anh sẽ có nghĩa vụ phải xem xét lại kế hoạch sơ tán hoặc thậm chí hủy bỏ nó.

Khi nhìn lại thì thấy rằng kế hoạch đó có vẻ ngây thơ và nguy hiểm một cách đáng kinh ngạc. Những người nghĩ ra nó dường như chẳng có chút hiểu biết chính trị nào. Ngay cả khi được khởi xướng, đã có những sự phản đối từ các nhóm nhỏ những người biết về nó. Nhưng người đứng đầu tình báo quân đội, người ủng hộ ý tưởng đó, đã trình lên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - người đã rất hào hứng với

https://thuviensach.vn

nó. (Chính bản thân Lavon đã từng đưa ra ý tưởng tương tự cho các hoạt động ở Amman để gây mâ´t đoàn kê´t giữa Jordan và Hoa Kỳ). Trong suô´t mùa xuân năm 1954, Lavon và Gibly đã thảo luận vê` kê´ hoạch trong ánh sáng hy vọng. Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng đã dành cho nó sự ủng hộ trọn vẹn, nhưng ông đã không được yêu cầ`u - có lẽ vì sự hậu thuẫn của ông đã được biê´t trước - cung cấ´p chỉ thị bă`ng văn bản hoặc lời nói đô´i với việc thực thi ý tưởng đó. Sự nhấ´t trí này có ý nghĩa lớn lao trong một giai đoạn sau này.

Vào ngày 26 tháng Năm năm 1954, phó thủ lĩnh tình báo quân đội lên đường tới châu Âu để gặp Avry Elad tại Paris. Phát biểu thay cho Gibly, ông lệnh cho Elad quay trở lại Ai Cập và ra lệnh các cơ sở tấ´n công các mục tiêu của Ai Cập, Anh và Mỹ ở Cairo và Alexandria. Các chỉ thị bổ sung sẽ được gửi đi, dưới dạng mật mã, trong một công thức nấ´u ăn phát sóng trong chương trình dành cho các bà nội trợ trên đài phát thanh Israel.

Elad trở lại Ai Cập vào ngày 25 tháng Sáu và trong thời gian ngắ´n người của ông đã hành động. Ngày 2 tháng Bảy, ba thanh niên từ cơ sở Alexandria gửi những gói bưu kiện cỡ vừa có chứa bom cháy vào các hộp thư trong một bưu điện ở Cairo. Vào ngày 14 tháng Bảy, thành viên của các cơ sở ở Cairo và Alexandria đặt những quả bom cháy tự chê´ vào trong các thư viện Mỹ tại mỗi thành phô´, trong cả hai trường hợp, những trận hỏa hoạn nhỏ đã nổ ra nhưng rô`i nhanh chóng được dập tă´t. Ngày 23 tháng Bảy, Elad ra lệnh cho cấ´p dưới đô`ng loạt tấ´n công vào năm mục tiêu: hai rạp chiê´u phim ở Cairo, ở Alexandria, và khu chứa hành lý trong nhà ga xe lửa của Cairo. Những quả bom này được đóng gói trong các thùng chứa gây chú ý, và tô´i hôm đó đã xảy ra một tai nạn định mệnh. Một trong những thiê´t bị cháy đã phát nổ sớm trong túi của Philip Nathanson, một thành viên của cơ sở Alexandria, ngay khi anh ta bước vào rạp chiê´u phim Rio. Một sĩ quan Ai Cập đã nhìn thấ´y cậu thanh niên quă`n

https://thuviensach.vn

quại vì đau đớn, khi khói bốc ra từ túi của anh ta. Được sự hỗ trợ của một số cảnh sát, viên sĩ quan đã bắt được anh ta và dập tắt ngọn lửa. Cũng trong đêm đó, một số thành viên của cơ sở đã bị bắt giữ. Trong vài ngày tiếp theo, toàn bộ mạng lưới bị tóm gọn, trong đó có Max Bennet. Avry Elad không hề bị đụng tới, mặc dù ông là người chỉ huy của nhóm và tất cả các đầu mối đều dẫn đến ông. Một cách điềm tĩnh ông cắt đứt mọi mối quan hệ của mình, bán xe cộ và lên đường tới châu Âu trong hai tuần lễ sau khi các vụ bắt giữ bắt đầu.

Các báo cáo đầu tiên về các vụ bắt giữ được gửi đến người đứng đầu cơ quan tình báo quân sự cùng buổi tối đó, và đặt ông vào một tình thế tiến thoái lưỡng nan. Nếu những cuộc tấn công đó thành công, ông sẽ có được vị thế đáng kể trong mắt Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, người đã luôn ủng hộ. Nhưng bây giờ hành động đã thất bại, mọi tội lỗi đều đổ lên đầu ông. Phải thừa nhận là Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã khuyến khích và ủng hộ ý tưởng đó, nhưng ông ta đã không đưa ra chỉ thị cụ thể nào để thực hiện kế hoạch này. Không hề thông báo cho bộ trưởng rằng các hoạt động tại Ai Cập đã được tiến hành rồi và những người thực hiện của họ đã bị bắt, Gibly đã tiếp cận Lavon với bản đề nghị thực hiện kế hoạch. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã phê duyệt đề xuất đó, hoàn toàn không nhận ra mệnh lệnh của ông đã được thực hiện từ trước.

Vào ngày 25 tháng Bảy, các phương tiện truyền thông Ả-rập công bố việc bắt giữ một mạng lưới người Xiôn đã mưu tính đốt cháy các rạp chiếu phim, và có thể còn chịu trách nhiệm cho các vụ cháy thư viện của Mỹ. Gibly gửi cho Lavon lời nhắn để thông báo rằng có "người của ta" trong số những người đã bị bắt ở Alexandria. Ngài Bộ trưởng đã đọc lời nhắn đó và ký vào. Báo cáo ấy khẳng định rằng hoạt động đã thất bại, nhưng sau tất cả, là rủi ro liên quan đến các hoạt động bí mật. Hai tuần sau, vào ngày 8 tháng Tám,

https://thuviensach.vn

Gibly đã trình bày báo cáo viết tay chi tiết về vụ bắt giữ này. Trong phạm vi quan tâm của Lavon, đó là đoạn kết của vụ việc.

Vào ngày 24 tháng Tám, Moshe Dayan đến thăm Ben-Gurion, ngay sau khi từ nước ngoài trở về. Sau cuộc gặp, Ben-Gurion đã viết trong nhật ký của mình: "Anh ta nói với tôi về một chỉ thị lạ lùng của P.L. - trong thời gian anh ta Dayan vắng mặt – cho một hoạt động ở Ai Cập và đã thất bại (họ nên biết trước nó sẽ thất bại) – thật là một tắc trách chết người!" Đây là hiểu biết đầu tiên của Ben-Gurion về tai nạn ở Ai Cập, và đây là lời nhận định của ông về những hành động của Lavon. Cho đến giữa tháng Mười, Ben-Gurion không xuất hiện để nói chuyện với bất cứ ai về vụ việc này. Nhưng vào ngày sinh nhật lần thứ 68 của mình, ông đã tâm sự với Nehemia Argov. "Lần đầu tiên, tôi nói chuyện với ông cụ về chủ đề kinh hoàng mang tên Lavon," Argov đã viết trong nhật ký của mình. "Ông cụ đã phân tích tình hình Ai Cập: 'Ra quyết định về chuyện này hành động đó không phải là việc của bộ trưởng. Bản thân anh ta có quyền gì để quyết định và hành động một cách độc lập trong một lĩnh vực chính trị tuyệt đối như thế?'"

Rõ ràng là, ngay từ tháng Mười, Ben-Gurion đã xem Lavon là tội đồ cho vụ thất bại ở Ai Cập.

Vào ngày 11 tháng Mười hai năm 1954, màn hai của vở bi kịch bắt đầu khi mở ra phiên tòa xét xử "các thành phần người Xiôn" ở Cairo. Vụ xét xử làm nổi lên một cơn bão ở Israel, và các tờ báo ngập tràn những bản báo cáo từ Ai Cập. Khi đọc chúng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã rất ngạc nhiên khi biết rằng các cuộc tấn công phá hoại đã được tung ra trước khi có sự phê duyệt của mình. Ông cho gọi trưởng tình báo quân đội tới, người đã quả quyết rằng Lavon đã thông qua các hoạt động tại một phiên họp tổ chức vào ngày 16 tháng Bảy. Đây rõ ràng là một lời nói dối, vì lệnh của Lavon được đưa ra vào ngày 23 tháng Bảy; nhưng để bảo vệ mình, giờ đây Gibly lại tuyên

https://thuviensach.vn

bô´ nhận được lệnh sớm hơn trước một tuâ`n. Vị Bộ trưởng nhìn vào nhật ký của mình và phát hiện rằ`ng vào ngày hôm đó họ không thể thảo luận vâ´n đề` này vì ông đã không gặp Gibly. Tuy nhiên Lavon không phải là một cô gái Pháp ngây thơ. Thâ´y Gibly cô´ gă´ng đẩy trách nhiệm sang cho mình, ông quyê´t định phản đòn theo cùng cách thức â´y. Ông tuyên bô´ mình chỉ gặp người đứng đâ`u tình báo quân đội vào ngày 31 tháng Bảy - nói cách khác, một tuâ`n sau vụ bă´t giữ – và đó là lúc Gibly nhận được lệnh từ ông.

Lời nói dô´i thứ hai này cũng không đứng vững. Biên bản ghi nhớ viê´t tay đề` ngày 26 tháng Bảy mà trong đó Gibly đã thông báo cho Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng rằ`ng "người của ta" đã bị bă´t giữ tại Alexandria – đã xuâ´t hiện trong tập hô` sơ văn phòng của Bộ trưởng. Từ đó trở đi, Lavon đã áp dụng những chiê´n thuật mới: hoàn toàn phủ nhận việc đã ban hành mệnh lệnh và từ chô´i việc, tại bâ´t cứ thời điểm nào, đã duyệt thực hiện chiê´n dịch đó. Ông đã tiê´p cận Moshe Sharett và yêu câ`u ông này thành lập một Ủy ban điê`u tra để xem xét vâ´n đề`. Sharett đã đô`ng ý.

Ủy ban này gô`m có cựu Tham mưu trưởng Ya'akov Dori và Thẩm phán Tòa án Tô´i cao, Yitzhak Olshan. Một trong những nhân chứng được triệu tập để trình diện là Avry Elad, khi đó đang ở châu Âu. Lời khai của ông hình thành mô´i đe dọa với ngài thủ lĩnh tình báo. Nê´u Elad nói sự thật, thì ông sẽ tiê´t lộ rằ`ng mình nhận được chỉ thị thực hiện các hoạt động phá hoại khi vẫn còn ở châu Âu vào tháng Năm và Sáu - râ´t lâu trước cuộc nói chuyện giữa Gibly và Lavon. Vì vậy người trợ lý trung thành của thủ lĩnh tình báo, Mordechai Ben-Tzur, đã gửi cho Elad một phong bì dán kín có chứa lá thư từ Gibly và từ chính ông. Bă`ng việc thông báo rằ`ng ông sẽ sớm bị triệu tập đê´n Israel để làm chứng cho sự thâ´t bại ở Ai Cập, ông này đã ra lệnh cho Elad phủ nhận việc thực hiện các cuộc tâ´n công vào bưu điện Alexandria và các thư viện Mỹ vào ngày 2 và ngày 14 tháng Bảy. Thêm vào đó,

https://thuviensach.vn

ông còn bảo Elad theo đó mà sửa đổi nhật ký và các bản báo cáo của mình. Mục đích của lá thư là xúi giục Elad làm chứng các hoạt động đã bắt đầu sau ngày 16 tháng Bảy – ngày mà Gibly đã nói chuyện với Lavon và nhận được sự cho phép thực hiện các cuộc tấn công. Khi Elad trở về Israel, ông đã gặp các cấp dưới của Gibly tại sân bay, họ đã tóm tắt cho ông việc làm chứng như thế nào trước Ủy ban Olshan-Dori và chuẩn bị cho cuộc gặp với Moshe Dayan và Pinhas Lavon. Elad đã trình lời khai giả của mình giống như Ben-Tzur đã hướng dẫn trong lá thư bí mật kia.

Lời làm chứng đó có tầm quan trọng quyết định vì một lý do nữa. Khi các hoạt động tại Ai Cập đang được tiến hành, Gibly đã viết cho Tham Mưu Trưởng Dayan, lúc đó đang công du ở Hoa Kỳ, và thông báo với ông về các cuộc tấn công. Lá thư đề ngày 19 tháng Bảy năm 1954. Dayan đã đọc lá thư và hủy nó đi. Sau này, những người điều tra sự vụ đã tuyên bố rằng bản sao của lá thư trong các hồ sơ tình báo quân đội đã được làm giả mạo theo lệnh của Gibly. Thư ký đã gõ lại lá thư và trong phần mô tả các hoạt động tại Ai Cập, cô ta đã thêm dòng: “theo lệnh của Lavon” – nhằm ủng hộ cho lý lẽ của Gibly rằng ông ta đã nhận được chỉ thị vào ngày 16 tháng Bảy và hỗ trợ cho lời khai giả của Elad trước khi Ủy ban Olshan-Dori.

Trong khi đó, phiên xử ở Cairo đã khơi dậy sự phẫn nộ đáng kể ở Israel. Vào đêm trước vụ xét xử, một người Do Thái Ai Cập tên là Karmonah đã tự tử. (Một phiên bản khác của câu chuyện là ông đã bị cảnh sát Ai Cập đánh đến chết). Vào ngày 21 tháng Mười hai, Max Bennet đã tự tử trong tù. Một phụ nữ trẻ trong số các bị cáo đã hai lần cố gắng tự tử. Những ngày tháng Mười hai năm 1954 và tháng Giêng năm 1955 là một cơn ác mộng thê thảm đối với các nhà lãnh đạo của đất nước và vài nhân vật bí mật. Một mặt, họ đã phát động một chiến dịch tuyệt vọng trên các thủ đô trên thế giới để cố cứu

https://thuviensach.vn

các bị cáo tại Cairo. Mặt khác, Ủy ban Olshan-Dori đã phát hiện ra mạng lưới kinh hoàng những sự dối trá, các mưu đồ bí mật, và những mối quan hệ bị đầu độc trong bộ máy chóp bu của tổ chức quốc phòng.

Ngày 27 tháng Giêng năm 1955, tòa án quân đội Cairo đã ban hành phán quyết của mình: hai trong số các bị cáo được tha bổng vì thiếu bằng chứng; sáu người bị kết án tù dài hạn dài (từ bảy năm đến chung thân); và hai người khác, Shmuel Azar và Tiến sĩ Moshe Marzouk, nhận án tử hình. Những lời thỉnh cầu khẩn cấp của những người đứng đầu nhà nước, các giáo sĩ và trí thức từ khắp nơi trên thế giới đều không có hiệu lực. Vào ngày 31 tháng Giêng, hai người đàn ông này bị treo cổ trong sân của nhà tù Cairo.

Lavon đã đặt hy vọng rất lớn vào Ủy ban Olshan-Dori, nhưng kết quả điều tra đã phản pháo ông. Ông đã sớm phát hiện ra tất cả các nhân chứng - với một ngoại lệ - đều đã chống lại mình. Ông cũng nhận thức được rằng các lãnh đạo tình báo quân đội đã làm sai lệch bằng chứng chống lại ông. Khi sự căng thẳng tăng cao, Lavon đã bị dồn đến chỗ cực đoan. Ông tâm sự với một người bạn trung thành rằng Dayan và Peres "đã âm mưu thực hiện loại bỏ ông ra khỏi hoạt động xã hội", và thêm rằng "trừ khi ông chứng minh thành công sự vô tội của mình trong vụ Cairo, nếu không ông sẽ tự tử". Lavon còn lặp lại lời đe dọa tự tử vài lần nữa trong mấy ngày tiếp theo, và những lời nói kích động của ông có tác động sâu sắc đến các đồng nghiệp trong ban lãnh đạo đảng Mapai. Khi cuộc điều tra kết thúc, không có mối nghi ngờ từ sự bất lực của các Bộ trưởng Mapai trong việc quyết định phải làm gì với Lavon bắt nguồn từ nỗi lo sợ khủng khiếp ông sẽ tự tử.

Ủy ban Olshan-Dori làm việc trong mười ngày, hoàn toàn bí mật. Các bản báo cáo tạm thời khiến Sharett tin chắc Ủy ban này sẽ tìm ông để truy tội. Nhưng vào ngày 13 tháng Giêng, khi Ủy ban gửi

https://thuviensach.vn

những gì thu thập được cho Sharett, các kết luận đều mập mờ. "Chúng tôi thấy không thể nói gì hơn là chúng tôi đã không được thuyết phục với sự hoài nghi không có cơ sở rằng thủ lĩnh của cơ quan tình báo quân sự đã không nhận được mệnh lệnh từ ngài Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Đồng thời chúng tôi cũng không chắc chắn là Ngài Bộ trưởng có thực sự đã ra lệnh cho ông hay không."

Sharett lo lắng chờ đợi phản ứng của Lavon đối với những kết quả từ Ủy ban này. Những linh tính của ông đã thành sự thật. Vào ngày 18 tháng Giêng, Lavon bước vào phòng ông và trút cơn giận dữ khủng khiếp của mình. "Tôi đã chứng kiến sự bùng nổ của cơn giận dữ mù quáng", Sharett viết. Lavon đã phát động một cuộc tấn công điên cuồng vào những kết quả của Ủy ban đó, nói về chúng như là "một tài liệu dối trá" và là "một sự bất công trắng trợn".

Ông đã có những lời công kích cá nhân tới các thành viên của Ủy ban, và cuối cùng thông báo rằng ông sẽ yêu cầu một cuộc điều tra toàn nghị viện. Choáng váng, Sharett cố gắng bác bỏ những lời buộc tội, nhắc nhở rằng ông đã hài lòng thế nào với các thành viên của Ủy ban, và cảnh báo một cuộc điều tra toàn nghị viện sẽ dẫn tới công bố công khai toàn bộ vấn đề đó. Về phần mình, Lavon tuyên bố "có những tình huống mà khi ở vào đó một người sẽ không còn để ý tới phản ứng của thế giới nữa."

Trong tình trạng lo lắng cực độ, Sharett đã cho gọi những người đồng sự thân tín ở Mapai. Hầu hết họ đều lên án Lavon; chỉ có Eshkol phản đối việc bãi miễn ông này, giục Sharett "nhẫn nhịn chịu đựng tình huống đó, và hãy làm mọi việc có thể để giảm thiểu tổn thất". Họ kết luận buổi thảo luận của mình bằng quyết định hỏi ý kiến Ben-Gurion. Những quyết định này của ban lãnh đạo Mapai được chấp nhận với một cung cách bí mật thực sự. Lúc đó, vụ áp-phe Lavon và các hệ lụy của nó là bí mật được bảo vệ gắt gao nhất ở

https://thuviensach.vn

Israel. Đế n cả các bộ trưởng Nội các và các thành viên Knesset cũng không biế t điề u gì thực sự đang xảy ra trong bộ máy chóp bu đó.

Vào ngày 1 tháng Hai, một phái đoàn "cấ p cao" đã lên đường tới Sdeh Boker tham khảo ý kiế n của Ben-Gurion. Quan điểm của ông là: "Anh ta Lavon phải ra đi!" Lavon biế t chuyế n thăm của họ vào ngay tố i hôm đó. Ngày hôm sau, một tờ báo đăng bản tin về các cuộc tham vấ n được tổ chức tại Sdeh Boker liên quan đế n "những thay đổi nội bộ giữa các bộ trưởng trong Nội các Mapai". Đó là một đòn nặng giáng xuố ng Lavon. Ngày hôm sau, ông đã gửi tới Sharett lá thư từ chức. Điề u này có vẻ như đã kế t thúc cuộc khủng hoảng nội bộ kia. Nhưng có một cái bẫy trong lá thư của Lavon: "Tôi hủy bỏ quyề n đưa ra lý do cho việc từ chức của mình đố i với nhận thức của đảng và Ủy ban Đố i ngoại và Quố c phòng của Knesset. Tôi không được chuẩn bị để đón nhận sự buộc tội công khai cho vụ việc ở Ai Cập và không một quy tắ c nào của đảng có thể ép buộc tôi làm điề u đó..." Do đã quyế t định ngăn cản công bố toàn bộ vụ việc, các nhà lãnh đạo Mapai đã xem xét lại ý định bãi miễn Lavon, và yêu cầ u ông lưu lại. Đây là điề u mà Lavon đã luôn chờ đợi. Giờ đây ông tiế t lộ một kế hoạch mà ông đã trình bày với Sharett trong khi cuộc điề u tra vẫn đang được thực hiện: bãi miễn Shimon Peres và Benyamin Gibly và tiế n hành những thay đổi rộng rãi trong Bộ Quố c phòng.

Sharett đã được chuẩn bị cho những nhân nhượng có ảnh hưởng sâu rộng để vỗ về Lavon. Vào ngày 2 tháng Hai, không hề thông báo với Tham mưu Trưởng, ông đã cho gọi Gibly. Theo lời kể của Nehemia Argov:

"Thủ tướng đã nói với ông rằ ng rõ ràng ông, Benyamin Gibly đã thực hiện những hành động ở Ai Cập mà không có mệnh lệnh, nhưng ông phải ra quyế t định ngăn chặn hành động đó kể cả nế u nhận được một mệnh lệnh như thế từ Bộ trưởng Bộ Quố c phòng. Do đó,

https://thuviensach.vn

ông bị buộc phải từ bỏ chức vụ thủ lĩnh Tình báo. Benyamin choáng váng. Ông đã nói điều gì đó, đại ý rằng đây là một sự bất công. Nếu bị bãi miễn, ông sẽ công bố các lý do bãi miễn của mình; ông sẽ không tự nguyện từ chức.

Thủ tướng đã cho gọi Tham mưu Trưởng Dayan... và nói với ông rằng Lavon đưa ra điều kiện để ở lại vị trí của mình bao gồm bãi miễn Benyamin và Shimon Peres. Theo đó, Gibly sẽ phải ra đi. Tham mưu Trưởng đã nói với Sharett: 'Năm người Do Thái đã kết luận Lavon phải đi: Sharett, Dori, Olshan, Sha'ul Avigur và Ben-Gurion. Họ đã nhận ra thảm họa xảy ra phía sau cái tên Lavon. Và sau đó, thay vì phải nhận lấy việc thúc đẩy tiến trình đó, ông lại yêu cầu có những nạn nhân vô tội. Có công bằng nào để giải thích cho một hành động như vậy không? Nếu không còn cách nào khác, và nếu việc Lavon phải ở lại đã được quyết định, thì điều đó là khả thi, với một điều kiện: giữ nguyên toàn bộ hiện trạng. Không có sự nhượng bộ nào cho Lavon hết. Nếu ông không muốn điều đó, hãy để ông đi. Không có chỗ dành cho bất cứ sự nhượng bộ nào cả. Tôi sẽ không thể bị ra lệnh cách chức Benyamin Gibly với ý chí tự do của riêng mình.'"

Sharett đã thoái lui. Ông vốn đã triệu tập Peres đến một cuộc họp mà giờ thì ông đã cho hủy. Thay vào đó, ông lựa chọn duy trì. Sẽ không ai ra đi; sẽ không ai từ chức hết. Giờ đây Lavon bị dồn đến sát chân tường rồi. Ngày 17 tháng Hai, ông đệ trình lá thư từ chức cuối cùng. Ngày hôm đó, Ben-Gurion đã viết trong cuốn sổ tay màu đen của mình: "Đó là một ngày "thao thức", nếu như tính từ đó có thể được sử dụng cho ban ngày. Lúc 8 giờ sáng, Nehemia Agrov đến. Moshe Sharett đã yêu cầu ông đến chỗ tôi sớm nhất có thể và thông báo với tôi rằng P.L. nhất quyết chính thức đệ trình đơn từ chức của anh ta và trình bày những lý lẽ của mình lên Nội các và Bộ Ngoại giao và Ủy ban Quốc phòng. Sha'ul Avigur từ chối chấp nhận vị trí đó (không còn ứng cử viên nào khác)."

https://thuviensach.vn

Một loạt các đại biểu đã đi theo Argov. Trong cuô´n nhật ký của mình, Ben-Gurion ghi lại: “Lavon chă´c chă´n sẽ ra đi, và không còn ai để thay thê´ anh ta nữa. Họ đê` nghị tôi quay trở lại. Tôi đã bị khuâ´t phục. Tôi đã quyê´t định rằ`ng mình phải châ´p nhận yêu câ`u này và quay lại với Bộ Quô´c phòng. Quô´c phòng và quân đội phải đương đâ`u.”

Tin tức này được đón nhận nhiệt liệt. Trong buổi tô´i hôm đó, bản tin cuô´i cùng đã thông báo rằ`ng Ben-Gurion đang quay trở lại Chính phủ với tư cách Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng. Moshe Sharett đã soạn một bức điện tín đâ`y nhiệt huyê´t gửi tới Sdeh Boker:

“Kính trọng bước đi của ông như hình mẫu của một người công dân cao quý và là lời làm chứng cho tình đô`ng chí thân thiê´t giữa chúng ta. Tôi biê´t ông phải hy sinh điê`u gì. Hãy để nhiệt huyê´t của đâ´t nước và đội quân này là nguô`n an ủi cho ông. Tôi sẽ đê´n chỗ ông vào Chủ nhật sau cuộc họp Nội các. Hãy vững mạnh nhé! Moshe.”

Ben-Gurion đã quay trở lại.

https://thuviensach.vn

Chương 13. Những cơn gió chiến tranh

Đám đông nhiệt tình cổ động cho Ben-Gurion khi vị bộ trưởng mới được chỉ định xuất hiện bên ngoài Knesset vào ngày 21 tháng Hai năm 1955, rồi sải bước vào trong, có Paula đi cùng. Trông ông rám nắng và khỏe mạnh, trong bộ quần áo kaki dưới lớp áo ấm ngắn có cổ bằng vải flannel. Sự trở lại trong chức vụ Bộ trưởng Bộ Quốc phòng lóe lên một tia chiến thắng, làn sóng hâm mộ mạnh mẽ của quần chúng hướng thẳng về ông. Tuy vậy, bản thân Ben-Gurion lại cảm thấy ít hăng hái với sự trở lại Nội các của mình. "Nếu tôi không quan tâm đến những vấn đề quân đội," ông viết, "thì dẫu một trăm cái máy ủi cũng không thể xua được tôi ra khỏi Sdeh Boker."

Ngày ông đến Jerusalem, Sharett đến gặp ông tại Sdeh Boker. Ben-Gurion, trong trang phục lao động, và Sharett, trong trang phục công chức sẫm màu có đeo cà vạt, trao nhau những nụ cười trước ống kính báo giới. Ấn tượng bên ngoài là một trong những thứ hoàn hảo tuyệt đối, nhưng bản chất của sự kiện lại hết sức khác biệt. Trong cuộc họp, Thủ tướng và vị tân Bộ trưởng Bộ Quốc phòng bỏ qua một số vấn đề hóc búa về mối quan hệ giữa các vị bộ trưởng khác. Ngày tiếp theo, Ben-Gurion gửi cho Sharett một bức thư với lời lẽ nghiêm trang, yêu cầu phải có sự rạch ròi giữa chức vụ Thủ tướng và chức vụ kiêm nhiệm khác là Ngoại trưởng của Sharett. "Khi hai chức vụ được hợp nhất," ông viết "một cuộc hội đàm với Thủ tướng sẽ đồng thời là một cuộc hội đàm với Ngoại trưởng. Nhưng cuộc hội đàm với Ngoại trưởng là một chuyện, và sự can thiệp bất biến của vị Ngoại trưởng và cấp dưới ông ta trong những vấn đề về quốc phòng lại là một lẽ khác. Tôi không đồng thuận những điều như thế." Ben-Gurion tuyên bố nếu ông biết được trong tương lai gần rằng "Bộ Ngoại giao can thiệp vào những vấn về đề quốc

https://thuviensach.vn

phòng... và Thủ tướng ủng hộ sự can thiệp â´y... với tư cách là Thủ tướng, ngài buộc phải rút lại chức vụ Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng đã trao cho tôi hoặc chỉ định một ai đó thay thê´."

Bức thư khiê´n Sharett "tiê´c nuô´i và thâ´t vọng" và ông đã hô`i đáp Ben-Gurion rằ`ng: "Liệu thực sự có còn một hy vọng nhỏ nhoi nào cho sự thông hiểu và đô`ng thuận sau cùng hay không?" Trong thư trả lời, Ben-Gurion nói với thư kí của Nội các rằ`ng: "Sharett đang nuôi dưỡng một thê´ hệ những kẻ hèn nhát. Tôi sẽ không để ông ta thực hiện điê`u đó. Những kẻ xâm nhập đang lớn vởn, và một lâ`n nữa chúng ta lại núp sau hàng rào. Tôi sẽ không để ông ta làm điê`u đó. Thê´ hệ này sẽ là thê´ hệ đâ´u tranh."

Suô´t đêm 23 tháng Hai, một toán xâm nhập có nhiệm vụ thu thập tin tức cho Ai Cập vượt qua biên giới Dải Gaza, đột nhập vào phòng canh gác thuộc trụ sở khoa học của Chính phủ và lâ´y đi toàn bộ tài liệu được lưu trữ. Sau đó họ mai phục một người Do Thái đang đạp xe trên đường rô`i sát hại anh ta. Toán quân xâm nhập khác tháo chạy đê´n một chô´t tuâ`n tra của Israel, và một người bị hạ sát. Lệnh lục soát được thông báo đê´n các phương tiện đang lưu thông trên đường cao tô´c ở miê`n Nam Israel. Bô´n ngày sau, Ben-Gurion và Dayan đê´n văn phòng Thủ tướng ở Jerusalem và đê` xuâ´t những hành động nhằ`m trả đũa Ai Cập. Họ đê` xuâ´t tâ´n công một căn cứ quân sự của Ai Cập gâ`n Gaza, và Dayan ước tính kẻ thù sẽ bại trận vào khoảng 10 giờ. Sharett cho phép mở chiê´n dịch, vê` sau được mang bí danh là "Mũi tên Đen". Cuộc chiê´n được tiê´n hành với 149 lính dù dưới sự chỉ huy của Arik Sharon.

Quy mô của chiê´n dịch bùng phát không ngờ, là hệ quả của việc quân tiê´p viện của Ai Cập áp sát trại lính, và tám lính dù bị thiệt mạng trong cuộc đụng độ. Nhưng họ đã hoàn toàn chiê´n thă´ng, và quân Ai Cập đã tháo chạy tan tác. Hôm sau, đài phát thanh Ai Cập thông báo có 38 người thiệt mạng và hơn 30 người bị thương. Sharett

https://thuviensach.vn

đã "khiếp vía" và gọi bản báo cáo về cuộc chiến là "cừ khôi". Ông gửi một bức thư ngắn cho Ben-Gurion, bày tỏ nỗi lo sợ những hệ lụy tiềm tàng cho Israel và cảnh báo những phản ứng của Liên Hiệp Quốc và Hoa Kỳ. Ben-Gurion gửi lại câu trả lời cộc cằn: "Sự cô lập của chúng ta không phải là kết quả của chiến dịch; nó đã xảy ra trước đó rồi, khi chúng ta còn tinh khôi như những chú chim bồ câu."

Suốt đêm, Gaza dậy lên cuộc leo thang quân sự căng thẳng giữa Israel và Ai Cập. Các nhà lãnh đạo của Ai Cập lo ngại Israel đang lên kế hoạch chiến tranh toàn diện chống lại họ. Nasser sau này nói rằng "đêm ác mộng" của cuộc chiến trên Dải Gaza đã khiến ông chấp thuận đưa ra hai quyết định quan trọng: dùng các đơn vị lính cảm tử (*fedayeen*) nhằm mục tiêu phát động những cuộc đột kích từ Gaza vào lãnh thổ Israel; và trang bị cho quân đội của mình đầy đủ vũ khí hiện đại. Ông mô tả cuộc đột kích Gaza là một "bước ngoặt" trong mối quan hệ Israel - Ai Cập, thiêu rụi mọi triển vọng hòa bình. Nhưng các phân tích cẩn thận những hoàn cảnh chính trị và quân sự trong thời kì này đã chôn vùi mọi hoài nghi về tính chính xác của sự việc được đơn giản hoá quá mức này. Sự kiện mang tính quyết định đó lôi kéo Nasser tìm kiếm sự ủng hộ về vũ khí và chính trị từ những đất nước thành viên Bức màn Sắt tại Baghdad ngày 24 tháng Hai, bốn ngày trước cuộc đột kích Gaza: việc thành lập liên minh giữa Iraq - Thổ Nhĩ Kỳ. Liên minh này là hạt nhân của Hiệp ước Baghdad nổi tiếng, với sự tham gia của Anh và sự ủng hộ của Mỹ, đã thiết lập "lớp phía Bắc" đối đầu với Liên Xô. Nasser kịch liệt phản đối hiệp ước, và sự kí kết sau này vào tháng Hai thực ra là một "bước ngoặt" khiến ông phải tìm kiếm đồng minh và vũ khí từ những nơi khác. Cuộc đột kích Gaza chỉ làm tăng mức độ khẩn cấp cho công cuộc tìm kiếm đồng minh và các nguồn cung cấp vũ khí của Nasser.

https://thuviensach.vn

Trong lúc trở lại Bộ Quốc phòng năm 1955, Ben-Gurion đã hành động để tăng cường sức ép quân sự - không vì mục tiêu khiêu khích sự đối đầu toàn diện, mà ngược lại, hy vọng ngăn chặn được nó. Ông tin rằng nếu Israel đáp trả quá đà những khiêu khích của Ai Cập, có thể Ai Cập sẽ hoảng sợ và kiềm chế những động thái của họ. Song Ai Cập đã đáp trả cuộc tấn công Dải Gaza, làm nghiêm trọng thêm tình hình dọc theo Dải Gaza. Tối ngày 24 tháng Ba, một toán quân xâm nhập lẻn qua biên giới và tiến vào những khu vực của dân nhập cư rải rác khắp phía Bắc Negev. Cách biên giới mười dặm, những kẻ xâm nhập nhìn thấy những ánh đèn lễ hội, nghe thấy tiếng ca hát và cười đùa: dân nhập cư người Kurd sinh sống tại Moshav Patish đang tổ chức một lễ cưới. Toán quân này lặng lẽ tiếp cận khu vực đang diễn ra buổi lễ và bất thình lình túa ra, dùng súng máy bắn xối xả và ném lựu đạn cầm tay. Chỉ trong vài giây, buổi lễ biến thành một cảnh tượng kinh hoàng. Dân làng quằn quại trong biển máu. Những tiếng cười đùa ca hát bị thay thế bằng tiếng gào khóc vì đau đớn. Mọi người tháo chạy tán loạn. Một vệ binh trong làng tấn công những kẻ bố ráp và lùa chúng đi nơi khác. Khi cuộc bắn giết kết thúc, một người thiệt mạng và hai mươi hai người khác bị thương.

Sau cuộc đột kích Patish, một phóng viên nổi tiếng đã hỏi Ben-Gurion rằng tại sao ông lại theo đuổi chính sách trả đũa. Ông đã trả lời rằng một trong những lí do là để ngăn chặn kẻ thù. “Nhưng có một nguyên nhân sâu xa hơn,” ông nói thêm “nguyên nhân giáo dục và bài học đạo lý.”

“Hãy nhìn những người Do Thái này. Họ đến từ Iraq, từ Kurd, từ Bắc Phi. Họ đến từ những đất nước mà món nợ máu của họ không được trả, những nơi có thể đã ngược đãi họ, tra tấn họ, đánh đập họ... Họ lớn lên... trở thành những nạn nhân không được cứu giúp... Giờ đây chúng ta làm cho họ thấy rằng... người Do Thái có một nhà nước và quân đội sẽ không bao giờ cho phép họ bị ngược đãi nữa...

https://thuviensach.vn

Chúng ta phải giúp họ vươn lên...” và giải thích rằng những kẻ đã tấn công họ sẽ không thể bỏ đi mà không bị trừng phạt; rằng họ là những công dân của một nhà nước có chủ quyền, có trách nhiệm với cuộc sống và sự an toàn của họ.

Cuộc đột kích Patish khiến Ben-Gurion bị sốc. Ngày 25 tháng Ba, ông đệ trình một đề xuất quan trọng lên Moshe Sharett: lập tức có hành động quân sự “tống cổ bọn Ai Cập ra khỏi Dải Gaza”. Sharett phản đối kịch liệt đề nghị này, nhưng Ben-Gurion không bỏ cuộc. Trong cuộc họp Nội các kế tiếp, ông chính thức đưa ra lời đề nghị. Vài người phản đối ông đã vin vào những lí lẽ xung đột chính trị và quân sự; những người khác can ngăn vì lo lắng về sự sáp nhập một phần Ả-rập rộng lớn vào dân cư Israel. Khi cuộc bỏ phiếu được tiến hành trong một cuộc họp sau đó, vào ngày 3 tháng Tư, lời đề xuất bị hủy bỏ.

Ben-Gurion chợt cảm thấy đơn độc trong Nội các. Suốt nhiều tháng liền, ông có nghĩa vụ phải biểu lộ sự kiềm chế tối đa và quy phục những mong muốn của một liên minh ôn hòa do Sharett đứng đầu.

Đề xuất bị hủy bỏ đã tiêu diệt xung lực chiến đấu của Ben-Gurion từ trong trứng nước. Điều đó đồng thời làm giảm sự đồng thuận của ông với Moshe Sharett, và mối quan hệ giữa hai người đột ngột xấu đi. Những bất đồng của họ bắt đầu được nhiều người biết đến, như kết quả của bài diễn văn đầy phẫn nộ của Ben-Gurion trước công chúng chất chứa những tuyên bố chống lại quan điểm của Sharett. Sharett tức tối nhắc nhở Ben-Gurion rằng ông đã khuyên Ben-Gurion nên phát biểu khác đi. Ben-Gurion đáp lại rằng: “Tôi không phát biểu những gì ông khuyến nghị, bởi tôi không ưa những lời lẽ của ông.” Nỗi thất vọng của vị Thủ tướng đột ngột dâng trào bởi Ben-Gurion không hề giấu giếm những ý định

https://thuviensach.vn

của mình. Trong một bức thư sau đó, ông khó nhọc tuyên bố một cách thẳng thắn:

"Sau khi cân nhắc vấn đề kĩ càng, tôi quyết định sẽ luôn công bố quan điểm về những vấn đề lớn trong chính sách đối ngoại của mình trước công chúng (mà không công kích vị trí được chỉ định bởi Chính phủ, và không bất đồng với những quan điểm trước công chúng của ngài) để chúng ta cùng đối mặt với những sự lựa chọn; trong vài trường hợp, tôi có thể chịu trách nhiệm trước Chính phủ, và tôi sẽ làm thế; tôi sẽ hạn chế cung cấp thông tin cho mọi người về những nguyên tắc của chính sách đối ngoại tôi sẽ theo đuổi."

Kết quả của cuộc bầu cử ở Knesset được thông báo cuối tháng Bảy cho thấy xu hướng hoạt động rõ ràng và được coi là biểu hiện của nỗi thất vọng với chính sách thờ ơ của Chính phủ Sharett.

Ngày 12 tháng Tám, Ben-Gurion chính thức tán thành việc thành lập một Chính phủ mới. Trong khi đảng Mapai vui mừng khôn xiết vì quyết định đó, thì Sharett lại sôi sục trong giận dữ. Ông kết luận rằng "Ben-Gurion muốn có một Ngoại trưởng khác... dễ bảo và dễ phục tùng, một chuyên gia được thuê để nói, để giải thích, và để biện minh cho chính sách của ông chủ chuyên chế của mình... Liệu tôi có nên chấp nhận quyết định làm bẽ mặt này không? Liệu tôi có để cho lòng tự trọng của mình bị chà đạp... lương tâm mình bị xâm phạm?... Lần đầu tiên trong đời, tôi nhận ra rằng mình không có chỗ đứng trong Nội các của Ben-Gurion."

Tuy nhiên, nói là một chuyện, làm lại là một chuyện khác, khi Ben-Gurion tìm cách tiếp cận, sự phản đối của Sharett đã chẳng còn duy trì được trong mấy chốc. Ben-Gurion đưa ra tối hậu thư: ông sẽ không đảm nhận chức vụ Thủ tướng nếu Sharett không đồng ý đảm nhận chức Ngoại trưởng. Sharett đồng ý.

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, ngay trước khi Ben-Gurion quay lại chức vụ Thủ tướng, một biế n cố định mệnh đã xảy ra tại biên giới Ai Cập. Một chố t quân sự trọng yế u của Ai Cập đã khai hỏa bắ n vào đội tuầ n tra trên đường biên giới, đội tuầ n tra tấ n công đáp trả ồ ạt, hạ gục ba binh sĩ Ai Cập. Phía Ai Cập đáp trả bằ ng cách cử lực lượng *fedayeen* tiế n sâu khoảng hai mươi lăm dặm vào lãnh thổ Israel, hạ sát sáu thường dân, tấ n công các xe quân sự, và cố gắ ng phá hủy đài phát thanh. Trong mắ t Ben-Gurion và Dayan, Israel đã không còn kiề m chế được nữa. Tuy nhiên, với ý kiế n phản đố i những cuộc đột kích trả đũa của Sharett, Dayan đưa ra kế hoạch hành động trên quy mô hạn chế : đánh sập những cây cầ u trên tuyế n đường chính của Dải Gaza. Chiế n dịch được phê chuẩn, và lực lượng đột kích bắ t đầ u lên đường. Nhưng đêm hôm đó, Sharett ra lệnh hủy chiế n dịch, lực lượng đột kích lại được triệu về .

Dayan đệ trình đơn từ chức viế t tay lên Ben-Gurion, người vẫn đang giữ chức Bộ trưởng Bộ Quố c phòng, và bằ ng sự đồ ng thuận với quyế t định này, Ben-Gurion đem theo lá thư của Dayan đế n Nội các. “Hoặc đứng về phía Sharett, hoặc đứng về phía Ben-Gurion,” ông nói với các vị bộ trưởng khác, “vì ủng hộ cả hai thì chỉ gây họa mà thôi”. Ông âm thầ m ra khỏi cuộc họp Nội các, rời văn phòng, trở về nhà. Sharett đầ u hàng, và cũng trong ngày hôm đó, ông triệu tập Nội các, giờ đã thông qua một hoạt động trả đũa quy mô rộng lớn do Dayan đề xuấ t. Sau khoảng thời gian bị kiề m chế kéo dài, quân đội được lệnh tiế n hành cuộc chiế n lớn nhấ t kể từ vụ đột kích Dải Gaza.

Đêm hôm đó, lính dù Israel đánh sập các trụ sở của Lữ đoàn người Palestine ở Dải Gaza, hạ thủ 37 binh sĩ Ai Cập. Ai Cập phản ứng một cách giận dữ. Ngày tiế p theo, quân tiế p viện tràn vào Dải Gaza, mở rộng giao tranh dọc theo biên giới. Máy bay của Ai Cập xâm nhập vùng trời Israel, và trong trận không chiế n ngắ n ngủi, máy bay của

https://thuviensach.vn

Israel đã bắn hạ hai chiếc Vampire của Ai Cập. Sau đó, vào ngày 12 tháng Chín, Nasser bất ngờ đưa ra các điều lệ siết chặt eo biển Tiran và mở rộng không phận. Căng thẳng đang lên cao thì một tin sững sờ ập đến từ Cairo: thỏa thuận giao dịch vũ khí của Tiệp Khắc - Ai Cập được ký kết.

Thỏa thuận giao dịch vũ khí đã được tiến hành cách đây vài tháng. Tháng Tư năm 1955, Nasser gặp Thủ tướng Trung Quốc Chu Ân Lai tại Hội nghị Bandung và yêu cầu được viện trợ vũ khí từ Liên Xô. Ông Chu đồng ý và vài tuần sau thông báo cho Nasser biết rằng Liên Xô đã phê chuẩn yêu cầu trên. Ngày 21 tháng Năm, Nasser bắt đầu thỏa thuận với Đại sứ Liên Xô tại Ai Cập. Cảnh giác với khu vực cho đến nay được coi là dành riêng cho phương Tây, Liên Xô muốn dàn xếp thỏa thuận thông qua Tiệp Khắc. Do đó, cuộc thỏa thuận được chuyển đến Prague vào tháng Tám năm 1955, và một tháng sau đó, thỏa thuận cuối cùng đã được kí kết.

Tin tức về thỏa thuận giao dịch vũ khí của Tiệp Khắc làm toàn bộ phương Tây chấn động. Trái lại, làn sóng "niềm vui đê mê" bao trùm thế giới Ả-rập. Nasser xuất hiện như một người hùng của thế giới Ả-rập, thần tượng của hàng triệu con người, người sẽ trả thù cho niềm danh dự bị làm nhục của họ sau nhiều năm trời bởi quyền lực đế quốc. Ông cũng tạo cảm hứng cho hàng triệu người Ả-rập tin rằng ngày tàn của Israel đang đến. Thực ra, lượng vũ khí được hứa viện trợ cho Ai Cập đã phá hủy hoàn toàn sự cân bằng vũ trang mong manh trong khu vực. Vào thời điểm đó, số lượng vũ khí xuất hiện như trong truyền thuyết: khoảng 200 trực thăng chiến đấu và ném bom (MIG-15 và Ilyushin-28); 230 xe tăng, 230 xe bọc thép chở lính, 100 súng tự động và 500 pháo các loại, cũng như các loại tàu chiến ngư lôi, tàu khu trục và sáu tàu ngầm.

Người Israel lo ngại sâu sắc khi chi tiết thỏa thuận giao dịch bị tiết lộ. Bỗng nhiên nguy cơ Israel bị tiêu diệt bởi các nhà nước Ả-rập

https://thuviensach.vn

trở nên thực tế hơn bao giờ hết. Trong một động thái tự nguyện cống hiến, 10.000 công dân đã quyên góp tiền bạc, đồ trang sức và nhiều thứ có giá trị khác cho Ngân sách Quốc phòng để lo liệu vấn đề vũ khí. Thư tín và các mật phái viên được gửi đến thủ đô các quốc gia phương Tây yêu cầu được viện trợ vũ khí để khôi phục thế cân bằng trước đó giữa Israel và Ai Cập.

Thủ tướng sắp ra đi Sharett rời châu Âu với nhiệm vụ vào giờ chót là gặp gỡ các Ngoại trưởng của Tứ Cường (những người từng hội đàm ở Paris và Geneva) và yêu cầu được viện trợ vũ khí để đánh bại thỏa thuận giao dịch vũ khí tại Tiệp Khắc. Hy vọng của ông bị đập tan. Trừ lời hứa của Thủ tướng Pháp Faure sẽ viện trợ máy bay chiến đấu Mystere 4 (sau đó hoãn thực hiện, không phải không có chủ ý), Sharett quay về Israel với hai bàn tay trắng.

Thủ tướng được bổ nhiệm không trông chờ chuyến đi của Sharett sẽ thu được thành quả, ông không mong chờ sự trở lại của Sharett trước khi gửi đi lời triệu tập khẩn cấp Tham mưu trưởng, Moshe Dayan, người đang đi nghỉ mát ở Paris. Khi Dayan về, Ben-Gurion hướng dẫn ông vạch kế hoạch cho một chiến dịch ngay lập tức với ba mục tiêu: chiếm đóng Dải Gaza; tấn công phía Bắc bán đảo Sinai; kiểm soát eo Tiran nhằm phá vỡ vòng vây của Ai Cập và bảo đảm tự do lưu thông hàng hải trên Biển Đỏ. Trọng tâm nằm ở chiến dịch thứ ba này.

Ben-Gurion đang trong tình trạng quyết chiến cao. Khi ông đứng trên bục nói chuyện ở Quốc hội vào ngày 2 tháng Mười một năm 1955 để công bố Nội các mới, bài diễn văn cứng rắn – và hành động đáp trả quân sự mạnh mẽ chống lại chốt quân sự trọng yếu của Ai Cập ở biên giới Negev sau đó – đánh dấu sự khởi đầu những thay đổi trong chính sách về quân sự và chính trị của Chính phủ. Cùng với thỏa thuận giao dịch vũ khí Tiệp Khắc - Ai Cập, mối đe dọa đang lớn dần từ phía Nam, và sự phong tỏa eo biển Tiran, Israel

https://thuviensach.vn

đã chọn con đường thực hiện một cuộc chiến phủ đầu. Ben-Gurion đã không tiết lộ nhiều, nhưng những hành động của ông trong một năm tới sẽ mở đường cho cuộc đối đầu không thể tránh khỏi với Ai Cập.

Từ tháng Mười đến tháng Mười hai năm 1955, Ben-Gurion lâm vào tình thế vô cùng khó xử. Ông bị giằng co giữa việc áp dụng giải pháp quân sự được quân đội đề xuất và tiến hành một chiến dịch chính trị nhằm gom góp vũ khí, mà nhờ đó ông hy vọng có thể tránh được cuộc chiến phủ đầu. Trong tuyên bố ngày 9 tháng Mười một, Tổng thống Eisenhower phát biểu rằng Mỹ đã sẵn sàng cân nhắc những yêu cầu cung cấp vũ khí cần thiết "cho mục đích phòng vệ". Ben-Gurion bắt đầu ấp ủ hy vọng nhận được vũ khí của Hoa Kỳ – tuy rất mong manh. Do đó, khi Dayan đáp chuyến bay tới Sdeh Boker vào ngày 13 tháng Mười một để trao đổi về chiến dịch đánh chiếm eo biển Tiran, ông nhận thấy Ben-Gurion khá dè dặt. Ngày đầu tiên của chiến dịch được lên kế hoạch vào cuối tháng Mười hai. Tuy nhiên, Ben-Gurion yêu cầu Dayan tạm hoãn cho đến cuối tháng Giêng. "Chúng ta có thể nhận được vũ khí của Mỹ," ông nói.

Dayan không dừng lại, đầu tháng Mười hai diễn ra những cuộc thảo luận về chiến dịch Tiran. Cuối cùng, Ben-Gurion đề xuất kế hoạch của Dayan với Nội các vào ngày 5 tháng Mười hai. Đề xuất bị hủy bỏ vì Nội các đã dứt khoát rằng đó là thời điểm không thích hợp và "Israel sẽ hành động đúng lúc đúng chỗ khi cảm thấy thích hợp". Vào thời điểm như vậy, những lựa chọn quân sự tối thiểu đã đóng lại. Một lần nữa, những hy vọng của Ben-Gurion lại lệ thuộc vào vũ khí và liên minh với phương Tây.

Quan điểm về một "sự bảo trợ" của Hoa Kỳ trở thành một trong những mục tiêu trong chính sách đối ngoại của Israel nhiều tháng trước khi xảy ra thỏa thuận giao dịch vũ khí Tiệp Khắc - Ai Cập. Với

https://thuviensach.vn

chuyê´n quay lại Nội các vào tháng Hai năm 1955, Ben-Gurion đã ủng hộ thành lập một hiệp ước phòng thủ với Mỹ. Abba Eban đảm trách bảo trợ quan điểm và chỉ đạo thương lượng suô´t mâ´y tháng liê`n tại Washington. Đê` xuâ´t ngọt ngào của ông là Israel sẽ không sử dụng vũ lực để thay đổi biên giới và Mỹ sẽ cam kê´t viện trợ cho Israel "trong quyê`n hạn hợp hiê´n của Tổng thô´ng cho phép". Mỹ không coi đây là một đê` nghị thực tê´, mà dùng ý định này như một sự dẫn dụ - và vào thời điểm nào đó, như một sự đe dọa - khiê´n Israel phải hành động đúng mực, phù hợp với những mục đích của họ.

Tháng Tư, Sharett đê´n gặp Thư kí Liên bang Dulles với đê` xuâ´t Mỹ bảo trợ cho sự toàn vẹn lãnh thổ và trang bị vũ khí cho Israel để cân bă`ng với kho vũ khí của Liên quân Ả-rập. Nhưng Mỹ đã cân nhă´c vâ´n đê` lợi ích để đưa ra những điê`u kiện được coi là có thể hạn chê´ chủ quyê`n của Israel. Các thỏa thuận nhă`m vượt qua những trở ngại này được bă´t đâ`u vào mùa hè năm 1955, khi Ben-Gurion đã hoàn toàn ủng hộ ý tưởng một hiệp ước và thậm chí đã sẵn sàng giao cho Hoa Kỳ những căn cứ quân sự tại Israel. Tuy nhiên, thỏa thuận lại gặp trục trặc vào giữa mùa thu, và cuô´i cùng ý tưởng này đã bị hủy bỏ.

Sự thâ´t bại của hiệp ước phòng thủ chỉ là một trong hàng loạt những thâ´t vọng mà Mỹ gây ra cho Israel. Ngay khi thỏa thuận giao dịch vũ khí Tiệp Khă´c - Ai Cập được công bô´, Mỹ đã từ chô´i hỗ trợ vũ khí cho Israel. Thực tê´, Mỹ đã quyê´t định can thiệp toàn diện để xoa dịu tình hình ở Trung Đông – thậm chí bă`ng với chi phí của Israel. Trong một bức thư gửi Hiệp hội chính sách đô´i ngoại Mỹ, Dulles vạch kê´ hoạch cho một khoản vay quô´c tê´ cho phép Israel đê`n bù cho những người tị nạn; sự tài trợ của Mỹ cho những dự án thuỷ lợi và tưới tiêu giúp khôi phục đâ´t đai; sự bảo trợ của Mỹ trong những thỏa thuận ngăn ngừa sử dụng vũ lực để thay đổi biên giới của Israel với các nước láng giê`ng và sự hỗ trợ của Mỹ trong việc giải

https://thuviensach.vn

quyết các vấn đề về biên giới "như những lằn ranh hiện hữu... không cố định vĩnh viễn". Vài tuần sau, trong bài diễn văn dành cho Knesset, Moshe Sharett tuyên bố: "Không một nhượng bộ đất đai đơn phương nào được xem xét." Nhưng điều này cũng không ngăn cản được Thủ tướng Anh Eden đề xuất nhượng bộ sâu rộng của Israel như một phần của sự thỏa hiệp giữa kế hoạch chia phần năm 1947 và sự đình chiến năm 1949, trong bài diễn văn Guildhall nổi tiếng của mình.

Tuy nhiên, trên hết, một sự đe dọa cố hữu trong sự xâm nhập vào Trung Đông của Liên Xô, đó là điều khiển Mỹ quan tâm nhất. Các nhà lập pháp Mỹ tin rằng những kế hoạch của Liên Xô có thể được đẩy lên bằng một hiệp định giữa Israel và Ai Cập, có thể giúp tránh được thỏa thuận giao dịch vũ khí Tiệp Khắc - Ai Cập và mang Ai Cập quay về phe phương Tây. Do đó vào tháng Giêng năm 1956, Chính phủ Mỹ đã gửi một mật phái viên đến Trung Đông để thu thập tin tức về những hiệp định như vậy.

Phái viên Robert Anderson là một người bạn của Tổng thống và giữ chức Bộ trưởng Hải quân và Bộ trưởng Bộ quốc phòng trong Nội các của Eisenhower. Là người đem những bức thư đề xuất của Tổng thống cho Nasser và Ben-Gurion, Anderson bay tới Cairo trước tiên, nơi ông có một cuộc gặp bí mật với Nasser. Sau đó ông bay qua Israel bằng máy bay riêng thông qua Athens, và bí mật đáp xuống quốc gia này. Ngay cả Nội các cũng không biết gì về sự có mặt hay những cuộc trao đổi của ông với Thủ tướng.

Trước tiên, Anderson báo cáo về cuộc gặp của ông với Nasser, người đã khẳng định với ông luôn khao khát hòa bình nhưng cũng nói rõ điều kiện ban đầu cho giải pháp của hai vấn đề: người tị nạn và lãnh thổ. Ông khăng khăng rằng người tị nạn được "tự do lựa chọn" sự đền bù và hồi hương về lãnh thổ của Israel và tính xuyên lãnh thổ giữa Ai Cập và Jordan được bảo đảm bằng cách cắt một phần

https://thuviensach.vn

Negev của Israel trao cho Ả-rập. Ben-Gurion nghi ngờ tính trung thực trong khát khao hòa bình của Nasser và cuố i cùng đã từ chố i đề xuấ t nhượng lại lãnh thổ. Với những người tị nạn, ông bắ t đầ u trao cho họ "sự tự do chọn lựa" ngụ ý rằ ng họ là "bọn bán nước, bọn có thể hủy hoại nhà nước Do Thái từ bên trong". Cùng lúc đó, ông hố i thúc Anderson tổ chức một cuộc họp bí mật giữa Nasser và ông hoặc Sharett. "Nế u Nasser đồ ng ý và quy mô của vấ n đề được xem xét, khả năng hòa bình vẫn có thể đạt được trong vòng mười ngày," ông nói và khuyế n nghị rằ ng cuộc gặp nên được tổ chức ở Cairo, nơi có thể duy trì tính tuyệt mật. Vị mật phái viên Hoa Kỳ hơi nghi ngờ lời đề xuấ t này. "Người của ông có lợi hơn ở đây," ông ta thận trọng nói với Ben-Gurion, "và ông sẽ biế t rõ hơn những gì có thể thực hiện được."

Anderson đã đúng. Ngày 25 tháng Giêng, trong chuyế n bay đế n Cairo để thông báo cho Nasser về cuộc gặp với các lãnh đạo Israel, vị Thủ tướng Ai Cập tỏ ra né tránh. Ông bộc lộ những lo ngại của mình về một cuộc gặp trực tiế p, vì "ông không muố n những gì đã xảy ra với Vua Abdullah, sẽ xảy đế n với mình." Trong những vấ n đề lớn lao, quan điểm của Nasser vẫn không thay đổi.

Anderson một lần nữa bay đế n Israel qua đường Athens, ngày 31 tháng Giêng ông thông báo cho Ben-Gurion và Sharett về phản hồ i của Nasser. Vượt qua nỗi thấ t vọng, Ben-Gurion đã chấ p nhận giọng điệu hòa giải. Ông đề xuấ t một thỏa thuận ngừng bắ n tại Dải Gaza, được thực hiện bằ ng cuộc đố i thoại trực tiế p giữa các tướng lĩnh tại đây. Tuy nhiên, một lần nữa ông lại gây sức ép trực tiế p về một cuộc gặp thượng đỉnh, hứa hẹn rằ ng nế u gặp Nasser, ông sẽ đề xuấ t "những điề u mà Nasser không ngờ tới, những điề u quan trọng nhấ t". Về phầ n mình, Sharett bày tỏ tinh thầ n tự nguyện đế n Jordan và kí hiệp ước phân chia chủ quyề n tại Jerusalem.

https://thuviensach.vn

Anderson quay vê` Washington để báo cáo Tổng thô´ng. Ben-Gurion gửi một bức thư ngă´n cho Tổng thô´ng bày tỏ thâ´t vọng vê` sự từ chô´i trực tiê´p đàm phán của Nasser và một lâ`n nữa đê` cập đê´n thỏa thuận giao dịch vũ khí ở Tiệp Khă´c, rô`i yêu câ`u được viện trợ vũ khí phòng vệ. Trong thư hô`i đáp, Eisenhower thừa nhận ră`ng "cuộc gặp của phái viên của tôi ở vùng Cận Đông không đạt được tiê´n triển giúp giải quyê´t những vâ´n đê` chúng ta đang đô´i mặt, như những gì ông đã hy vọng". Câu trả lời cho yêu câ`u viện trợ vũ khí cũng bị lảng tránh.

Khi Anderson trở lại Trung Đông để nô´i lại những cuộc hội đàm tại Cairo, một nỗi thâ´t vọng lẩn quâ´t trong ông. Nasser cứng ră´n phản đô´i mọi liên lạc trực tiê´p với Israel. Tình thê´ của ông lại càng khó khăn hơn trong những vâ´n đê` khác. Một lâ`n nữa, ông cô´ gă´ng giải quyê´t hai vâ´n đê` cơ bản: "tự do lựa chọn" dành cho những người tị nạn và phân định lãnh thổ Israel. Anderson bay đê´n Jerasalem và thừa nhận ră`ng nhiệm vụ của ông đã thâ´t bại. "Thưa ngài Thủ tướng," ông nói với Ben-Gurion, "Tôi đã thực hiện những gì có thể... Tôi chưa bao giờ trông thâ´y ông ta dứt khoát với lời đê` nghị gặp gỡ riêng. Tôi không thể bảo đảm cho ngài một cuộc hẹn gặp mặt trực tiê´p vào bâ´t cứ thời điểm nào." Đê` xuâ´t duy nhâ´t mà Anderson có thể đưa ra là ông sẽ tiê´p tục suy nghĩ vê` vâ´n đê` giữa hai Chính phủ.

Sharett và Ben-Gurion thâ´t vọng não nê`, sự chán nản của họ càng dâng cao bởi một sự thoái lui khác: chỉ hai ngày sau khi Anderson đê´n, Tổng thô´ng Eisenhower đã từ chô´i yêu câ`u viện trợ vũ khí. Một lâ`n nữa, thông qua Anderson, Ben-Gurion lại yêu câ`u Hoa Kỳ viện trợ vũ khí, nhưng lâ`n này, lời lẽ của ông ẩn chứa sự đe dọa. "Chúng tôi chă´c chă´n ră`ng, sau khi ngài đưa ra thông báo, chúng tôi đã nhận được câu trả lời phủ nhận, hoặc không một lời hô`i đáp vê` yêu câ`u viện trợ vũ khí. Vậy thì chúng tôi chỉ có một nghĩa

https://thuviensach.vn

vụ duy nhâ´t: bảo vệ sự yên ổn của chính mình. Không còn bâ´t cứ vâ´n đề` nào thu hút sự chú ý của chúng tôi nữa.” Lời lẽ của ông là sự báo động cho khởi đâ`u cuộc chiê´n phủ đâ`u chô´ng lại Ai Cập să´p sửa tiê´n hành.

Bă`ng tâ`m nhìn hạn hẹp, Mỹ thực ra đã đẩy Israel vào cuộc chiê´n phủ đâ`u mà Ben-Gurion đã cô´ gă´ng né tránh. Rõ ràng, Mỹ chủ yê´u đổ lỗi cho tình trạng đe dọa nổi lên tại Trung Đông mùa xuân năm 1956 và mở đường cho Chiê´n dịch Sinai.

Bă`ng cuộc đột kích mùa xuân, những đám mây chiê´n tranh một lâ`n nữa tụ vê` Trung Đông. Tâ´t cả ba đường biên giới của Israel giờ đây đang rực cháy. Phía Bă´c, Syria nã pháo vào tàu đánh cá và tàu tuâ`n dương của Israel trên biển Galilee. Ở biên giới phía Đông, sự căng thẳng gia tăng như là hậu quả của những biê´n động trong lòng Jordan, nơi những nhân tô´ ủng hộ Nasser ngày càng mạnh thêm. Các lực lượng Ai Cập trên Dải Gaza nã súng liên miên, và vào đâ`u tháng Ba, các lực lượng Ai Cập tràn ngập miê`n Bă´c Sinai, kích động những biê´n cô´ biên giới. Những cuộc chiê´n trọng pháo được khơi mào bởi Ai Cập diễn ra trên khă´p Dải Gaza. Đáp trả những tổn thâ´t của mình, Ai Cập một lâ`n nữa cử *fedayeen* gieo ră´c cái chê´t và hủy hoại Israel từ bên trong. Cuộc chiê´n với Ai Cập dường như có thể bùng nổ bâ´t cứ lúc nào, và Tổng thư kí Liên Hiệp Quô´c Dag Hammarskjold cùng Ben-Gurion và Nasser lâm vào thê´ tuyệt vọng trong việc kiểm soát chiê´n sự.

Đây là giai đoạn khó khăn nhâ´t trong sự nghiệp của Ben-Gurion. Một mặt, ông phải đâ´u tranh với một Nội các nhiê`u thành phâ`n, đa sô´ đê`u ủng hộ vị Ngoại trưởng, kiên quyê´t chô´ng lại các hành động một cách mạnh mẽ. Mặt khác, ông phải kiê`m chê´ đòi hỏi câ´p bách của Tham mưu Trưởng Dayan vê` một cuộc chiê´n phủ đâ`u chô´ng lại Ai Cập trước khi mọi việc trở nên quá trễ. Mặc dù đang bị bao phủ bởi những đám mây chiê´n tranh, vẫn còn đó một tia hy

https://thuviensach.vn

vọng cho Israel. Trong lúc những xung đột tại biên giới với Ai Cập đang dâng cao, mười hai máy bay chiến đấu nhãn hiệu Mystere 4 đã đáp xuống phi trường quân sự của Israel. Nguồn cung cấp vũ khí và trang thiết bị vừa được thông giữa Israel và Pháp.

Nền tảng hình thành nguồn cung cấp vũ khí chính cho Israel từ Pháp khởi đầu không lâu sau khi Ben-Gurion quay lại Bộ Quốc phòng vào đầu năm 1955. Từ đó cho đến ngày 1 tháng Tư năm 1956, khi những chiếc máy bay đầu tiên hạ cánh xuống Israel, Shimon Peres, tổng chỉ huy của Bộ Quốc phòng, đã tiến hành một chiến dịch kĩ lưỡng trong Chính phủ Pháp và đặt nền móng cho sự phát triển hưng thịnh quan hệ giữa hai nước. Hai lần Chính phủ của Thủ tướng Edgar Faure hứa hẹn mọi thứ từ xe tăng hạng nhẹ, pháo cho đến máy bay chiến đấu lên thẳng, và cả hai lần đều gây thất vọng. Tuy nhiên, cuối tháng Mười một năm 1955, Chính phủ của Faure sụp đổ, và trong cuộc tổng tuyển cử vào tháng Giêng năm 1956, Guy Mollet được triệu tập để thành lập Nội các mới. Sự trỗi dậy vươn tới quyền lực của Mollet đánh dấu một bước ngoặt trong mối quan hệ Pháp - Israel.

Cả hai đồng sự chủ chốt trong liên minh của Guy Mollet đều ủng hộ Israel – mỗi người vì một lí do riêng. Các bộ trưởng là thành viên đảng Xã hội, đứng đầu là Mollet và Ngoại trưởng Christian Pineau, cảm thông với Israel và phe của họ, Mapai. Đối tác của liên minh chủ chốt trong đảng Xã hội là đảng Cấp tiến, đứng đầu là Bourges-Maunoury, chủ yếu quan tâm đến vấn đề Algeria. Hầu như tất cả các biện pháp chính trị đều bị chi phối bởi lòng thù hận Nasser, nguồn cung cấp và ủng hộ chính cho các cuộc nổi dậy F.L.N tại Algeria. Do đó, Israel đối diện với một Chính phủ mới của Pháp sẵn sàng giúp đỡ nhiều hơn bất cứ Chính phủ tiền nhiệm nào. Dấu hiệu đầu tiên là việc chuyển giao những chiếc Mystere.

https://thuviensach.vn

Mô´i liên hệ giữa hai Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng của hai nước tăng lên dần vào tháng Hai và tháng Ba, vì vậy vào thời điểm Shimon Peres đến Paris để thực hiện những cuộc đô´i thoại mở rộng với Bộ trưởng Bộ Quô´c phòng Bourges-Maunoury, liên minh cho cả hai bên được thành lập là sự liên hệ trực tiê´p giữa hai vị bộ trưởng này, thay vì toàn bộ các bộ trưởng. Ngày 23 tháng Tư, Peres và Bourges-Maunoury kí kê´t hiệp ước phân phô´i bổ sung mười hai máy bay Mystere 4. Tuy nhiên, bước đi kiên quyê´t thành lập mô´i quan hệ Pháp - Israel bị lùi lại một tháng sau đó. Cuô´i tháng Năm năm 1956, Peres đệ trình lên Ben-Gurion đề xuâ´t đầy tham vọng: kê´t quả của một hiệp ước không thành văn với Pháp nhằm chô´ng lại Nasser. Khi Ben-Gurion bày tỏ sự ủng hộ ý tưởng trên, Peres bay đê´n Paris gặp Bourges-Maunoury. Lần này, ông đề xuâ´t một giao dịch vũ khí quy mô cho Israel và những dự định hành động chô´ng lại Ai Cập. Bourges tán thành, và họ quyê´t định giữ bí mật cuộc gặp trong vài ngày này tại Pháp.

Những bước đi đầu tiên của Bộ Quô´c phòng trong việc thỏa thuận với Chính phủ nước ngoài sẽ làm nghiêm trọng thêm sự căng thẳng giữa Ben-Gurion và vị Ngoại trưởng trong Nội các của ông, đây là chuyện khó tránh khỏi. Bởi vì sự mở rộng mô´i liên hệ của Peres với Bourges-Maunoury và hiệp ước mà bỏ qua ý kiê´n các Ngoại trưởng của họ không được Sharett biê´t đê´n, nên ông coi phản ứng ngày càng gay gă´t của Israel để khiêu khích Ai Cập như một bâ´t lợi cho sự hỗ trợ của Pháp. Về phần nổi, ông tỏ ra đúng đă´n; và khi Ngoại trưởng Pháp hủy chuyê´n bay đê´n Israel như hậu quả của những xung đột trên Dải Gaza vào đầu tháng Tư năm 1956, Sharett đang ở đỉnh điểm của sự tức giận đô´i với Thủ tướng. Nhưng Ben-Gurion biê´t rằng sự hợp tác Israel - Pháp theo tinh thần của Israel là một liên minh sẵn sàng chiê´n tranh chô´ng lại Ai Cập. Điều hiển nhiên đô´i với ông là Nội các sẽ buộc phải chọn giữa chính sách của Sharett và chính sách của ông. Nhưng dù với danh tiê´ng và những

https://thuviensach.vn

quyết định cứng rắn của mình, Ben-Gurion thậm chí cũng không đứng lên yêu cầu Sharett phải từ nhiệm. Vì vậy, ông nắm lấy một cơ hội để thoái thác: nhu cầu "phục hồi lại đảng".

Tháng Năm năm 1956, một cuộc họp diễn ra tại nhà riêng của Ben-Gurion tại Jerusalem đề cập đến việc bổ nhiệm tổng thư kí mới của Mapai và sự cần thiết của việc giao cho một vị lãnh đạo cấp cao nhất nắm giữ chức vụ. Rất nhiều cái tên được đưa ra thảo luận, Sharett nói nửa đùa nửa thật: "Quái, có lẽ tôi nên trở thành tổng thư kí của đảng chăng?"

"Tất cả cùng cười lớn," Golda Meir viết, "ngoại trừ Ben-Gurion, người ngắt lời câu nói đùa của Sharett."

"Tuyệt vời!" ông nói ngay lập tức. "Một ý kiến tuyệt vời! Nó sẽ cứu vãn Mapai." Các đồng sự của ông bỗng khựng lại, và dần nghĩ rằng đó thực ra là một ý tưởng hay. Trong một hoặc hai hôm sau, Ben-Gurion hỏi Golda: "Bà thấy để Moshe làm tổng thư kí của đảng có phải là một ý hay không?"

"Nhưng nếu vậy thì ai sẽ giữ chức Ngoại trưởng?" bà hỏi.

"Bà," ông nói một cách điềm đạm.

Golda không thể tin nổi. Bà cố tranh cãi với ông, giải thích vì sao chuyện đó là không thể, nhưng ông cụ vẫn không lay chuyển. "Cứ như vậy đi," ông nói.

Trưa ngày 2 tháng Sáu, hai lãnh đạo Mapai, Pinhas Sapir và Zalman Aranne đến gặp Sharett. Khi vừa thấy họ, Sharett lập tức "bùng nổ". Theo Sapir, "ông ấy biết đây là kết thúc" và hét lên: "Tôi biết các anh sẽ đến: để hành quyết tôi! Tôi chấp nhận." Không lâu sau đó, tin tức đến tai Ben-Gurion.

https://thuviensach.vn

Sự từ nhiệm của Sharett mở đường cho một trong những bước đi bí mật và định mệnh nhất trong biên niên sử của Nhà nước Israel: hiệp ước bất thành văn với Pháp. Sharett từ nhiệm ngày 19 tháng Sáu năm 1956. Chỉ ba ngày sau, vào tối ngày 22 tháng Sáu, một máy bay quân sự của Pháp đã cất cánh tới một phi trường phía Bắc Tel Aviv đem theo Moshe Dayan, Shimon Peres và Trưởng ban thông tin Yehoshafat Harkavi. Họ được Đại tá Louis Mangin, người đứng đầu cục quốc phòng Pháp, đón tiếp ở Paris theo nghi thức quân sự của Pháp. Họ cùng đến một lâu đài cổ nơi hội nghị bí mật giữa Israel - Pháp sẽ diễn ra, cùng sự góp mặt của một số tướng lĩnh cấp cao của Pháp, bao gồm cả tướng Challe và tướng Lavaud, cũng như sự đón tiếp của cục tình báo Pháp, S.D.E.C.E. Hai phái đoàn thảo luận cách ngăn chặn và thậm chí có lẽ tìm cách lật đổ Nasser. Họ quyết định khuyến nghị nước Pháp ngay lập tức chuyển giao vũ khí cho Israel; trao đổi thông tin tình báo và hợp tác tình báo; và lên kế hoạch thực hiện các chiến dịch, bao gồm chiến tranh.

Khi hiệp ước đã thâm nhập vào đường lối lãnh đạo, Israel yêu cầu: 200 xe tăng AMX, 72 máy bay Mystere 4, 40.000 khẩu pháo nòng 75mm, 10.000 tên lửa chống tăng SS-10. Với Israel, đây là những con số vô cùng lớn, nhưng Pháp không từ nan. Vũ khí sẽ được bí mật vận chuyển đến, đại diện của Pháp hứa sẽ chuyển giao trong vài tháng tới, dù có phải rút từ quân đội Pháp đi nữa. Giá trị của lô vũ khí này khoảng 80 triệu đô-la.

Ngày 25 tháng Sáu, đoàn đại biểu Israel về nước trong tâm trạng thỏa mãn. Phản ứng trước các báo cáo của họ, Ben-Gurion sửng sốt, “Đây là một cuộc phiêu lưu đầy nguy nan, nhưng chúng ta còn làm gì được hơn? Toàn bộ sự hiện hữu của chúng ta cũng giống như vậy.” Ông không tiết lộ sự việc này cho Nội các, ngay cả người đáng tin cậy là Ngoại trưởng Golda Meir và Bộ trưởng Bộ Tài chính Levi Eshkol, người đem tiền chi trả cho việc mua vũ khí.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion căng thẳng chờ đợi và sẵn sàng đón nhận vũ khí trong suốt tháng Bảy. Đêm 24 tháng Bảy, chuyến tàu chở hàng đầu tiên cập bến Israel và hàng được dỡ trong bí mật. Đối với những người làm nhiệm vụ bốc dỡ bí mật này, đó là một đêm không thể nào quên. Nhưng toàn thế giới lại nhớ đến tuần lễ đó bởi một sự kiện khác: ngày 26 tháng Bảy, hai ngày sau khi chuyến tàu chở vũ khí đầu tiên cập bến Israel, Nasser tuyên bố quốc hữu hoá kênh đào Suez. Lần này dường như ông ta đã đi quá xa. Tin tức về việc quốc hữu hoá gây ra một làn sóng giận dữ tại thủ đô các nước phương Tây. Các cuộc hội họp chính trị và quân sự nhanh chóng được triển khai giữa Pháp và Anh; các lực lượng hải quân và quân đội được đặt trong tình trạng báo động; tại phòng Chiến dịch quân sự của Anh ở London, các tướng lĩnh Anh và Pháp cùng nhau lên kế hoạch xâm lấn vào tháng Chín để giành vị thế. Mục tiêu là Alexandria và Cairo.

Tuy nhiên, trong vòng vài ngày, kế hoạch xâm lấn Ai Cập ngay lập tức bị hoãn lại vì Mỹ nhấn mạnh việc phản đối sử dụng vũ lực ở Trung Đông, và Dulles thi hành nhiệm vụ kiểm soát của mình tại Paris và London. Theo đề xuất của ông, một hội nghị quốc tế sẽ được tổ chức tại London vào ngày 16 tháng Tám để thảo luận về tương lai của kênh đào Suez. Hội nghị kết thúc bằng cách phê chuẩn kế hoạch của Dulles thành lập một Ủy ban quốc tế kiểm soát con kênh. Thủ tướng Úc Robert Menzies bay đến Cairo để thông báo cho Nasser về những quyết định của hội nghị, nhưng vào ngày 9 tháng Chín, Nasser đã từ chối. Không nao núng, John Foster Dulles triệu tập một hội nghị lần hai tại London vào ngày 19 tháng Chín, thành lập Hiệp hội các nước sử dụng Kênh đào, một nhóm những quốc gia có đường biển có thể giám sát việc quản lý và quá cảnh qua kênh đào. Nhưng hiệp hội vẫn còn chưa ra đời. Tuyên bố của Dulles nói rằng đây không phải là ý định khống chế tàu thuyền đi qua kênh đào để gây áp lực cho Nasser và giải tỏa nỗi lo sợ

https://thuviensach.vn

bị xâm chiếm quân sự của Mỹ. Trong sự thất vọng, Pháp và Anh đành kêu gọi Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc.

Có lẽ Dulles tin rằng mình đã đạt được mục đích quan trọng: ngăn ngừa chiến tranh bùng nổ ngay tức thời, tranh thủ thời gian để xoa dịu những cái đầu nóng và khiến người Anh nhụt chí phát động chiến tranh. Cho đến khi Anh còn dính líu, dường như ông đã đúng. Nhưng người Pháp quyết không đánh mất cơ hội duy nhất để lật đổ Nasser này. Họ từ bỏ hy vọng vào Mỹ và cảm thấy người Anh đang thoái lui khỏi lập trường chiến tranh trước đó. Đoan chắc sự thành công của chiến dịch, người Pháp nghiêng về phía Israel.

Những phản ứng đầu tiên của Ben-Gurion về ý tưởng phối hợp quân sự với các cường quốc phương Tây khá thận trọng. Ngày 2 tháng Tám, khi Dayan nói với ông rằng "người Pháp muốn biết thêm chi tiết về các hải cảng và phi trường của ta," ông trả lời rằng "nếu người Pháp muốn biết những thông tin đó, chúng ta sẵn sàng cung cấp cho họ; song song đó phải đối xử với họ như bằng hữu trong mọi vấn đề." Tuy nhiên, cùng thời gian đó, ông tìm cách xoa dịu niềm phấn khích của Dayan, cảnh báo ông ta rằng Eden không chấp nhận hành động chống lại Ai Cập mà không được hỗ trợ bởi Hoa Kỳ, và "không hy vọng gã vô dụng Dulles sẽ ủng hộ bất kì một hành động phiêu lưu nào chống lại người Ả-rập và người Nga."

Đầu tháng Chín, Pháp bắt đầu nghiêm túc xem xét ý tưởng của Israel về việc tham gia một cuộc mạo hiểm quân sự khoảng một tuần sau khi phát động tấn công. Người đứng đầu việc lo chi tiêu cho các sứ mệnh của Bộ Quốc phòng tại Paris đã gửi đi một bức điện sau cuộc trò chuyện với Abel Thomas và Louis Mangin, và Ben-Gurion được yêu cầu phải hồi đáp ngay lập tức, Israel đã sẵn sàng hợp tác. Ngày 18 tháng Chín, Shimon Peres đến Paris, với dáng vẻ bề ngoài là thỏa thuận giao dịch vũ khí. Thực ra, ông định tranh thủ tình cảm của các nhà lãnh đạo Pháp trong chính sách mặt-đối-mặt

https://thuviensach.vn

với Ai Cập. Tại Paris, ông gặp Bourges-Maunoury, người giãi bày những lo ngại về việc chuẩn bị thực hiện những hành động quân sự chống lại Ai Cập và ám chỉ hành động liên minh giữa Pháp - Israel. Khi Peres công bố bản báo cáo cuộc đối thoại với Ben-Gurion, câu trả lời của ông cụ hàm ý khuyến khích theo đuổi đề xuất này bằng biện pháp ngoại giao. Peres không mất nhiều thời gian để truyền đạt câu trả lời trên cho Bourges-Maunoury. Hôm sau, ngày 22 tháng Mười một, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Pháp trưng cầu ý kiến của các thành viên Nội các, những người đã phê chuẩn cho những hành động quân sự cùng với Israel chống lại Nasser.

Khi Peres trở về Israel, Ben-Gurion ghi chú lại những điểm chính của bản báo cáo vào nhật kí, bao gồm cả khát khao của Pháp muốn có "một phái đoàn của cả ba – gồm có ít nhất một bộ trưởng – đến tham dự cuộc thảo luận với Guy Mollet, Pineau và Bourges-Maunoury vào chủ nhật, để bàn về vấn đề hợp tác trên nguyên tắc bình đẳng."

Thời điểm kết thúc cuộc họp Nội các sau đó, Ben-Gurion mời một số bộ trưởng đến văn phòng và thông báo cho họ đề xuất của Pháp. Một vài vị bày tỏ sự lo ngại rằng tất cả các quốc gia Ả-rập có thể hợp lại chống trả và "quân tình nguyện" có thể được các quốc gia Cộng sản cử đến. "Quan điểm của tôi," Ben-Gurion viết, "đây là cơ hội tìm kiếm đồng minh đầu tiên của chúng ta..."

"Nỗi lo sợ là có thực, nhưng nó chỉ tồn tại khi chúng ta đơn độc và Nasser cố tiêu diệt chúng ta. Hơn nữa chúng ta sẽ đảm trách sự hợp tác này với một số điều kiện: (1) Người Pháp biết những hạn chế về hàng không và quân trang của chúng ta; (2) Người Anh, thực ra, đứng sau lưng Pháp, và chiến dịch còn nhận được sự quan tâm của Mỹ nữa; (3) Chúng ta tiếp quản eo biểnTiran... Đây là liên minh nghiêm túc nhất giữa chúng ta với các cường quốc phương Tây, không có lý gì chúng ta lại từ chối."

https://thuviensach.vn

Vài ngày sau, một phái đoàn cấp cao của Israel, gồm các bộ trưởng trong Nội các như Golda Meir, Moshe Carmel, Moshe Dayan, Shimon Peres, bắt đầu lên đường đàm phán với các nhà lãnh đạo Pháp. Họ được chào đón bởi Ngoại trưởng Christian Pineau và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Bourges-Maunoury, cùng các sĩ quan chính trị và quân sự khác, gần về cuối, cuộc đàm phán có thêm sự góp mặt của tổng chỉ huy Ely và rất nhiều viên chức của Pháp. Pineau mở đầu phiên họp bằng một cuộc thăm dò chính trị và nói rằng người Pháp nhận thấy chiến dịch nên bắt đầu vào giữa tháng Mười, trước cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ, với nguyên do những quan tâm chính trị sẽ ngăn Eisenhower không phản đối chiến dịch. Nhưng ông cũng tiết lộ mối lo ngại của mình rằng người Anh sẽ hủy bỏ quyết định tham chiến của họ. Pineau muốn biết liệu Israel có sẵn sàng đảm nhận cuộc chiến với chỉ một mình Pháp hay không, trong trường hợp Anh rút khỏi hiệp ước. Ông nói rằng chiến dịch có thể được tiến hành theo một trong hai cách: hoặc Israel đơn phương chiến đấu, với sự hỗ trợ của Pháp; hoặc Israel và Pháp cùng phối hợp chiến đấu.

Golda Meir thay mặt cho Israel trả lời, nhấn mạnh ý muốn hành động cùng Pháp. Đồng thời, bà yêu cầu được bảo đảm rằng người Anh sẽ không thực hiện những hành động chống lại Israel nếu cuộc chiến lan đến biên giới Jordan (theo những điều khoản trong Hiệp ước Phòng thủ Anh - Jordan). Bà cũng hỏi thêm về thái độ của Liên Xô và Hoa Kỳ. Pineau trả lời rằng Pháp không tin Liên Xô sẽ can thiệp; Hoa Kỳ sẽ không lựa chọn một vai trò bị động, “và Pháp không đề nghị cả Pháp hay Israel tiếp xúc với Hoa Kỳ để làm rõ vấn đề này.”

Bài phát biểu của Pineau đánh một dấu mờ lên ý tưởng về “cái cớ của Israel” – đó là, Israel tấn công Ai Cập được coi là sự bào chữa cho việc Pháp và Anh, hoặc chỉ một mình Pháp, can thiệp vào cuộc

https://thuviensach.vn

chiế́n, để bảo vệ kênh đào (có thể nói như vậy) khỏi các bên đang mâu thuẫn. Trong sách lược những tuầ̀n sau đó, ý kiế́n này trở thành trụ cột cho kế́ hoạch hợp tác. Pineau tuyên bố́ rằ̀ng nế́u người Anh biế́t Israel đang chuẩn bị đơn phương hành động trong giai đoạn đầ̀u của chiế́n dịch, "điề̀u đó sẽ làm tăng cơ hội đưa ra những quyế́t định thuận lợi của Chính phủ Anh..."

Theo chỉ dẫn, Israel trả lời rằ̀ng họ muố́n tiế́n hành một chiế́n dịch phố́i hợp đồ̀ng thời. Dayan có ấ́n tượng rằ̀ng, vào giờ chót, người Pháp sẽ không hành động mà không có người Anh. "Chúng tôi có cảm giác rằ̀ng Ben-Gurion đã đúng khi ông nói rằ̀ng nế́u người Anh rút lui, người Pháp có thể sẽ rút lui theo."

Giờ chiề̀u của cuộc đàm phán được dành cho các lĩnh vực quân sự của chiế́n dịch và câu hỏi liệu Israel có thể thế́ chỗ của Anh thành một đồ̀ng minh của Pháp hay không. Điề̀u đó được quyế́t định bằ̀ng các cuộc họp sau đó với các tổng chỉ huy của Pháp để thảo luận những thắ́c mắ́c về̀ chiế́n dịch và khi Israel trở về̀, một số́ sĩ quan Pháp sẽ theo cùng, họ muố́n kiểm tra lực lượng và những căn cứ quân sự của Israel. Hôm sau, trong cuộc gặp với tổng chỉ huy Ely, Dayan kiế́n nghị phân chia khu vực chiế́n đấ́u: Israel sẽ tấ́n công Sinai rồ̀i tiế́n vào phía Đông kênh đào Suez và Pháp sẽ tấ́n công khu vực kênh đào.

Khi hội nghị đế́n hồ̀i kế́t thúc, Golda Meir sắ́p xế́p một cuộc gặp cá nhân với Guy Moller tại văn phòng Thủ tướng, nhấ́n mạnh rằ̀ng Nội các Israel vẫn chưa quyế́t định bấ́t kì một hành động nào. Đồ̀ng thời, Moshe Dayan và vị tổng chỉ huy Pháp đã đồ̀ng thuận rằ̀ng ngày 20 tháng Mười có thể phát động tấ́n công, với giả định rằ̀ng cuộc thảo luận của Hội đồ̀ng An ninh sẽ kế́t thúc vào ngày 12 tháng Mười và giải pháp được phê chuẩn vào ngày 15 tháng Mười, quân đội Israel sẽ hoàn thành cuộc huy động lính dự bị của mình vào ngày 20 tháng Mười. Đêm 1 tháng Mười, phái đoàn Israel trở về̀

https://thuviensach.vn

cùng một sô´ sĩ quan Pháp làm nhiệm vụ thăm dò. Ngay khi vừa vê` đê´n nhà, Dayan liê`n triệu tập Ban tham mưu để thông báo cho họ vê` chiê´n dịch chô´ng lại Nasser. Ngày bă´t đâ`u chiê´n dịch: ngày 20 tháng Mười năm 1956.

Ngay khi vê` đê´n nhà, phái đoàn đệ trình các báo cáo của họ lên Ben-Gurion, nhưng phản ứng của ông lại không mâ´y hăng hái. Hôm sau, ông trình bày quan điểm của mình vê` chiê´n dịch Pháp - Israel. "Những kê´t luận của tôi là không hứa hẹn... xuâ´t phát từ giả định rằ`ng người Anh sẽ không tham chiê´n và không cho phép người Pháp phát động chiê´n dịch trên lãnh thổ Síp." Ông định bày tỏ những quan điểm này với tướng Challe, một trong những tướng lĩnh làm nhiệm vụ thăm dò của Pháp, và cũng định viê´t thư cho Guy Mollet để trình bày những nghi ngại của mình vê` lời đê` xuâ´t. Nhưng trước khi thực hiện điê`u đó, ông giải thích cặn kẽ chúng cho Golda Meir và Moshe Dayan. Các vị bộ trưởng không đô`ng ý với Ben-Gurion và yêu câ`u ông không trình bày những mục tiêu của mình với người Pháp. "Giờ đây râ´t dễ dập để tă´t ngọn lửa nhỏ này của người Pháp trong việc chuẩn bị phát động cuộc chiê´n chô´ng Nasser," Dayan nói, "nhưng sẽ là bâ´t khả nê´u muô´n thă´p sáng lại nó." Dayan nghĩ rằ`ng Ben-Gurion lo ngại những cuộc tâ´n công của Ai Cập bă`ng cách ném bom xuô´ng các thành phô´ của Israel sẽ bùng phát. Bă`ng "giọng điệu să´c bén", ông yêu câ`u ông cụ phải thận trọng trong việc đánh giá thỏa thuận với Challe. "Ba tháng trước, chúng ta có thể mong chờ một tình huô´ng rằ`ng Pháp đã sẵn sàng cùng chúng ta tiê´n hành giải pháp quân sự chô´ng Ai Cập như trong một giâ´c mơ; và giờ đây, khi điê`u đó đang trở thành sự thực, chúng ta có nghĩa vụ lùi lại." Dayan tự tin vào sức mạnh quân sự của Israel hơn Ben-Gurion, ông lo sợ những hiểu biê´t của vị Thủ tướng sẽ cản trở chiê´n dịch.

https://thuviensach.vn

Không lâu sau đó, Ben-Gurion tiếp đón đại tá Mangin và tướng Challe, nhưng ông nghe theo ý định của Dayan và không trình bày với họ các mục tiêu của mình trong kế hoạch Pháp - Israel. Đồng thời, ông thẩm tra kĩ lưỡng các vị khách về những gì liên quan đến kế hoạch của họ. Ông muốn biết Pháp sẽ sử dụng những lực lượng nào, họ muốn khởi sự từ những căn cứ nào, lực lượng hải quân có tham gia hay không, lực lượng lính dù được bố trí ở đâu,... Dù Ben-Gurion đã cư xử thân ái với các vị khách và nói rằng "đây là lời cảm ơn của toàn dân Do Thái" vì sự giúp đỡ của họ, ông vẫn cảm thấy nghi ngại. Cuộc trò chuyện của họ cho ông thấy rằng người Pháp không có một kế hoạch thấu suốt để làm chủ cuộc chiến đến cùng và họ không nắm bắt một cách chắc chắn những ý định của người Anh. Từ khi ấp ủ nỗi lo Pháp sẽ không hành động mà không có Anh, sự phản đối của ông lại càng mạnh mẽ hơn nữa. Cũng như mọi khi, hôm sau ông điềm tĩnh trở lại và đồng ý với Dayan kế hoạch phối hợp chiến đấu với Pháp vẫn được tiến hành, mặc dù "kế hoạch không được thực hiện nếu không được Anh phê chuẩn."

Cuộc khủng hoảng ở Suez đang bước vào giai đoạn kết thúc. Như đã được dự báo, những tranh luận tại Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc đã kết thúc bằng quyền phủ quyết của Liên Xô với đề xuất Anh - Pháp về việc quốc hữu hoá kênh đào Suez. Hôm sau, ngày 14 tháng Mười, tướng Challe và Bộ trưởng lao động Albert Gazier (thay mặt cho Pineau) đáp chuyến bay tham dự một cuộc họp khẩn cấp với Thủ tướng Anthony Eden tại Chequers. Chủ đề chính của cuộc gặp là tường trình của tướng Challe về "cái cớ của Israel", nhờ đó Israel có thể phát động một cuộc chiến chống lại Ai Cập, bào chữa cho sự can thiệp của Anh và Pháp. Theo kế hoạch của ông, Israel sẽ chiếm đóng gần như toàn bộ bán đảo Sinai, Pháp và Anh chiếm giữ vùng lãnh thổ dọc theo kênh đào Suez với lí do bảo vệ kênh khỏi các bên tham chiến. Ý tưởng này trùng khớp với ý tưởng của Eden. Ông quyết định bay đến Paris, có Ngoại trưởng Selwyn

https://thuviensach.vn

Lloyd đi cùng, và vào ngày 16 tháng Mười, các vị Thủ tướng và bộ trưởng của hai quốc gia đã cùng ngồi lại trong một cuộc họp mang tính quyết định.

Sau năm giờ hội đàm, hai quốc gia chấp thuận ý tưởng "cái cớ Israel". Người Anh bảo đảm với Israel rằng họ sẽ không hỗ trợ cho Nasser nếu cuộc chiến Israel - Ai Cập bùng nổ, và thậm chí còn trao cho Pháp một tuyên bố viết tay chứng tỏ lập trường, nhờ Pháp trao lại cho Jerusalem. Nhưng nếu cuộc chiến lan ra khỏi biên giới phía Đông Israel, họ sẽ không ngần ngại xông vào hỗ trợ Jordan, nơi Anh đã có một hiệp ước phòng thủ hợp lệ. Sau cùng, Anh không phản đối các cuộc đàm phán giữa Pháp và Israel trong vài ngày tới, và sau một số nghi ngại, họ đồng ý cử đại diện đến tham dự đàm phán cấp cao giữa Pháp và Israel tại Paris.

Bức điện tín đầu tiên mô tả nội dung các cuộc hội đàm Anh - Pháp đến tay Ben-Gurion vào ngày 17 tháng Mười, và ông hoàn toàn phản đối lời đề xuất. "Tôi trả lời rằng đề xuất của Anh không thể được xem xét, và nếu Mollet dẫu biết chuyện này mà vẫn nghĩ rằng nó quan trọng khiến tôi phải đến, tôi sẽ đến đó sau chủ nhật." Hôm nay, khi Mollet trả lời rằng Pháp vẫn cảm thấy ủng hộ một cuộc gặp, Ben-Gurion quyết định đến Pháp. Nhưng ông vẫn giữ ý định từ chối cái giờ đây được coi là "đề xuất của Anh" (đặt theo khái niệm của "cái cớ của Israel", nhưng thực ra lại là một ý tưởng của Pháp). Ông đã kiên quyết bác bỏ ý tưởng này vào ngày hôm trước; nhưng Moshe Dayan đã tỉnh táo phân tích và thuyết phục vị Thủ tướng rằng: "Anh và Pháp không cần chúng ta trong chiến sự... Điều hữu ích duy nhất mà chúng ta sở hữu trong vấn đề này – điều duy nhất mà cả Anh và Pháp đều thiếu – chính là khả năng cung cấp một cái cớ giúp họ tham chiến. Đây là chiếc vé duy nhất của chúng ta nếu muốn tham gia chiến trận Suez."

https://thuviensach.vn

Ngày 21 tháng Mười, máy bay riêng của tướng de Gaulle hạ cánh tại Israel, chở theo tướng Challe và Mangin. Rõ ràng là hai người này được đưa đế´n để thuyế´t phục Ben-Gurion tham dự cuộc gặp với Guy Mollet và chuẩn bị để chấ´p nhận kế´ hoạch "Anh". Ben-Gurion bước vào xe hơi để rời phi trường trong sự tuyệt mật. Hơn nữa, sự kiên nhẫn của ông đã cạn khi nghe Dayan và Peres kể vè` các cuộc hội đàm của họ với Challe và Mangin và báo cáo rằ`ng liên minh Anh - Pháp là không thay đổi. Cơn giận của Ben-Gurion bùng lên. Ông muố´n dừng xe lại và trở vè` Tel Aviv. "Nế´u như vậy, thì chuyế´n đi này để làm gì?" ông càu nhàu. "Tôi e rằ`ng điè`u đó chỉ tổ phá hỏng mố´i quan hệ của chúng ta với người Pháp." Ben-Gurion gặp hai đại diện của Pháp tại cầ`u thang lên máy bay. Kìm nén cơn giận, ông nói với họ: "Nế´u các ông có ý định trao đè` xuấ´t của người Anh cho chúng tôi, thì lợi ích duy nhấ´t của chuyế´n đi đế´n Pháp này là tôi sẽ được hân hạnh làm quen với ngài Thủ tướng của các ông."

https://thuviensach.vn

Chương 14. Chiến dịch Sinai

Sau chuyến bay kéo dài mười bảy tiếng đồng hồ, chiếc DC-4 hạ cánh xuống đường băng ướt mưa của sân bay Villacoublay, và những hành khách được đón tiếp trong điều kiện bí mật tuyệt đối. Những chiếc xe hơi đang chờ sẵn để đưa họ đến một biệt thự xinh đẹp tại Sèvres, nơi hội nghị được tổ chức.

Khi đến, Ben-Gurion cùng tùy tùng được mời dùng bữa trưa. Guy Mollet, Christian Pineau và Bourges-Maunoury đến trong lúc bữa ăn đang được chuẩn bị. Sau khi làm quen lẫn nhau, những người Israel và các vị khách người Pháp ngồi xuống một bàn tròn và Hội nghị Sèvres được bắt đầu. Ben-Gurion phát biểu trước, bày tỏ sự phản đối mạnh mẽ kế hoạch của người Anh. “Thay vào đó, tôi đề xuất một kế hoạch giải quyết mọi vấn đề tại vùng Trung Đông – không phải ngay lập tức, mà là sau những cuộc thảo luận mở rộng với Hoa Kỳ và Anh. Tôi gọi bản kế hoạch là “tuyệt diệu” song khả thi, chừng nào người Anh còn thể hiện thiện chí và niềm tin tốt – vốn là những điều tôi nghi ngờ.”

Ben-Gurion trình bày chi tiết kế hoạch của ông. “Trước hết, một cách đương nhiên, cần diệt trừ Nasser.” Sau đó, là phân chia Jordan, với Bờ Tây thuộc về Israel và Bờ Đông cho Iraq. Biên giới Lebanon cũng sẽ bị dịch chuyển, với một phần thuộc về Syria, và một phần khác, hướng lên phía sông Litani, thuộc về Israel. Phần lãnh thổ còn lại sẽ trở thành nhà nước Thiên Chúa giáo. Trong đất nước Syria mới được mở rộng, chế độ sẽ được ổn định hóa dưới một bộ máy lãnh đạo thân phương Tây. Cuối cùng, kênh đào Suez sẽ đón nhận vị thế quốc tế, còn eo biển Tiran sẽ nằm dưới quyền kiểm soát của Israel. Ben-Gurion nhấn mạnh kế hoạch của ông sẽ “thỏa mãn nhu cầu của Anh, Pháp và Israel – cũng như Iraq và Lebanon.”

https://thuviensach.vn

Bâ´t châ´p những yê´u tô´ thực tê´, bản kê´ hoạch không khơi dậy bâ´t cứ quan tâm nào từ những đô`ng nghiệp Pháp của Ben-Gurion. Một cách lịch sự, Guy Mollet bình luận "kê´ hoạch không phải là tuyệt diệu, và ông đã sẵn sàng châ´p nhận nó". Nhưng ngay lập tức quay lưng lại với chủ đê` đang được bàn luận, ông nhâ´n mạnh rằ`ng "thời gian đang eo hẹp cho Nasser và Kênh đào". Christian Pineau nhận xét rằ`ng ý định của Ben-Gurion là "quá mức tham vọng", và ông cũng nhâ´n mạnh tâ`m thuận lợi của việc hành động ngay lập tức. Hoa Kỳ hiện đang lo bâ`u cử Tổng thô´ng, người Xô Viê´t đang gặp xung đột tại Ba Lan và Hungary. Thậm chí đê´n thời tiê´t cũng đòi hỏi một quyê´t định khẩn trương: vào cuô´i tháng Mười, những cơn bão mùa thu sẽ quét qua biển Địa Trung Hải, trì hoãn những kê´ hoạch quy mô lớn.

Tập trung vào trọng tâm của vâ´n đê`, Pineau giải thích nước Anh sẽ không thể hành động mà không có lý do, vì thê´ việc Israel phát động cuộc tâ´n công là râ´t quan trọng. Rõ ràng, Israel đang phân vân với những cân nhă´c an ninh. Nhưng Pháp đã sẵn sàng đảm bảo cho Israel, và đó là lý do tại sao Ben-Gurion được mời đê´n Paris.

Ben-Gurion vẫn không thoái lui. Ông nhâ´n mạnh sự nguy hiểm của việc Xô Viê´t tình nguyện tiê´n vào Trung Đông và giải thích rằ`ng Eisenhower, vô´n đang có chiê´n dịch tranh cử được tổ chức dưới khẩu hiệu "hòa bình bă`ng mọi giá", sẽ cảm thâ´y tự do hơn sau kỳ bâ`u cử. Một lâ`n nữa, ông nhâ´n mạnh nỗi lo sợ rằ`ng nê´u Israel phát động cuộc tâ´n công, thê´ giới sẽ phản đô´i nước này như một kẻ gây hâ´n và mô tả sự rùng rợn của việc những thành phô´ Israel bị tâ´n công bởi máy bay ném bom Ai Cập do Xô Viê´t sản xuâ´t. Rô`i ông quay lại đê` xuâ´t ban đâ`u: chiê´n dịch câ`n được phát động trong một ngày muộn hơn, sau khi thê´ trung lập của Hoa Kỳ được đảm bảo và sau khi nước Anh đã được thuyê´t phục thông qua kê´ hoạch tổng thể.

https://thuviensach.vn

Hai bên rơi vào bế tắc, người Israel lẫn người Pháp đều thất vọng như nhau. Bourges-Maunoury tham gia bằng tuyên bố dứt khoát rằng nếu chiến dịch không được phát động trong vài ngày tới, "Pháp sẽ phải rút lui". Ông giải thích rằng Pháp không có khả năng giữ hàng tá tàu cùng quân dự bị ở tình trạng chờ đợi. "Trong 'thời gian ba tháng', hoàn cảnh chính trị và quân sự có thể sẽ trở nên thuận lợi hơn, song khi đó Pháp sẽ đứng sang một bên. Chúng tôi không thể chờ lâu hơn. Đầu tháng Mười một là thời hạn cuối cùng." Cùng lúc, ông đề xuất Pháp cung cấp máy bay và tàu chiến để bảo vệ vùng trời và bờ biển Israel.

Lần đầu tiên, Ben-Gurion rút lời phản đối hành động lập tức của mình, và đồng ý phát động chiến dịch trong tương lai gần "nếu, sau khi chúng ta bắt đầu vào sáng sớm ngày quyết định (D-Day), tiếp theo việc gửi tối hậu thư cho Ai Cập, người Pháp đánh bom bầu trời Ai Cập." Ông kêu gọi người Pháp soạn thảo một kế hoạch ba-bên, thuyết phục người Anh đảm nhiệm "hợp tác toàn diện" và tiến hành chiến dịch trong tuần sắp tới. Người Pháp giải thích rằng một bước đi như vậy sẽ cần đến những thay đổi trong kế hoạch ban đầu và nhấn mạnh rằng sẽ rất khó để thuyết phục người Anh.

Phiên họp đầu tiên của hội nghị đã kết thúc mà không đạt được kết quả nào. Tuy nhiên các bên tham gia không giải tán, vì một "đại biểu cấp cao" của chính quyền Anh sẽ đến vào bất cứ lúc nào, và có vẻ rõ rằng phản ứng và quan điểm của ông ta sẽ quyết định vận mệnh của chiến dịch liên minh này. "Có những phỏng đoán rằng liệu đó sẽ là Salisbury, Butler hay Lloyd," Ben-Gurion viết. "Hóa ra là Lloyd."

Không ai hài lòng với sự xuất hiện của vị Ngoại trưởng Anh quốc. Khi Lloyd, được Logan - thư ký riêng hộ tống, bước vào, hai người trông có vẻ ngượng ngùng và không vui. Như thể một cơn gió

https://thuviensach.vn

lạnh vừa mang họ vào trong tòa biệt thự. Bầu không khí hòa hợp giữa người Pháp và Israel bỗng trở nên ngột ngạt và trịnh trọng. Cuộc gặp giữa Ben-Gurion và Lloyd tại hội nghị "thông đồng" ba bên này đã được ghi khắc vào ký ức những người tham gia. Hai người đàn ông trao đổi những cái bắt tay lạnh lùng theo nghi thức. Tất cả đều tỏ rõ sự nghi ngờ không thèm che giấu. Ben-Gurion cảm thấy như Lloyd đang "cố đối xử với ông như một thuộc hạ". "Ngoại trưởng Anh đã rất có thể là một người thân thiện, hòa nhã, quyến rũ, lịch thiệp. Nếu đúng thế, thì ông ấy đã cho thấy khả năng gần-như-thiên-tài trong việc che giấu những phẩm chất này," Dayan viết về buổi gặp, "Toàn bộ cử chỉ của ông ta đều biểu lộ niềm chán ghét – với tòa nhà, với mọi người và với chủ đề cuộc hội đàm."

Đầu tiên Lloyd hội ý riêng với những đồng nghiệp Pháp quanh một báo cáo về vị trí của Israel. Câu trả lời của ông không hay ho gì. Người Israel và Pháp đều cảm thấy mọi chuyện thật vô vọng. "Ben-Gurion nói ông không sẵn sàng để chấp nhận các đề xuất của người Anh và ông nên trở lại Israel vào sáng hôm sau", Dayan viết. "Bourges-Maunoury, về phần mình, tuyên bố phải xem xét giải tán các đơn vị ở Suez vào cuối tuần trừ khi một quyết định tích cực sớm được đưa ra."

Nhưng những nhà vô địch của chiến dịch vẫn không đầu hàng. "Trước sự ngỡ ngàng của tôi", Ben-Gurion viết, "tôi được mời vào một buổi hội đàm ba-bên tại một căn phòng khác." Dayan đi bên ông. Lloyd mở lời trước, nói về vị thế của người Anh. Sau khi chứng minh một cách thuyết phục rằng vấn đề Suez, trên thực tế, đã được giải quyết nhờ những cuộc nói chuyện của ông với Ngoại trưởng Ai Cập Fawzi – theo đó ngụ ý rằng nước Anh không quan tâm đến hành động quân sự, đương nhiên không phải với sự hỗ trợ từ Israel – ông chỉ ra rằng mục tiêu duy nhất để biện minh cho một hành động như thế sẽ là việc lật đổ Nasser. Điều này cần đạt được theo

https://thuviensach.vn

phương pháp chủ động của người Anh và Pháp: một cuộc tấn công của Israel vào bán đảo Sinai, xâm nhập kênh đào Suez trong vòng hai ngày, và rồi một tối hậu thư Anh - Pháp sẽ được trình cho hai bên để rút khỏi kênh đào. Nếu người Ai Cập từ chối, Pháp và Anh sẽ điều quân chiếm khu vực kênh đào và lật đổ Nasser.

Câu trả lời của Ben-Gurion "mạnh mẽ và ngắn gọn". Ông hoàn toàn phản bác đề xuất của Lloyd, và, một lần nữa nhấn mạnh sự nguy hiểm của việc Ai Cập không kích những thành phố của Israel, yêu cầu Anh và Pháp phải bắt đầu những cuộc tấn công của họ vào các sân bay Ai Cập một ngày sau khi người Israel tấn công. Tuy nhiên Ben-Gurion giờ đây lại lùi thêm một bước khỏi vị trí ban đầu của ông bằng cách chấp nhận rằng Israel sẽ là phe đầu tiên phát động cuộc tấn công. Tất cả những gì ông muốn đạt được bây giờ là việc rút ngắn thời gian giữa đợt tấn công của Israel và sự bắt đầu chiến dịch Pháp - Anh cùng những đảm bảo rằng các sân bay của Ai Cập sẽ bị oanh tạc. Ông cũng quan ngại về tình hình có thể xảy ra của một cuộc chiến toàn diện kéo dài trong hai ngày, trong trường hợp đó Israel sẽ bị chỉ trích và có thể sẽ gặp phải rủi ro khi đối mặt với những nước đồng minh từ khối Xô Viết.

https://thuviensach.vn

Ông cụ và nhật ký của mình.

Ben-Gurion và Paula cùng hai chú cừu non và hai thành viên trẻ của kibbutz Sdeh Boker.

https://thuviensach.vn

Golda Meir và Pinhas Lavon.

https://thuviensach.vn

Thủ tướng Moshe Sharett mời Ben-Gurion tham gia Nội các với tư cách Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sau việc bãi nhiệm Pinhas Lavon.

Ben-Gurion cùng Paula quay về Bộ Quốc phòng.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion, trong quân phục, thăm Moshav Patish sau cuộc vây ráp chết người Fedayeen.

Ben-Gurion trong ngày nhận bằng tiến sĩ danh dự của Đại học Brandeis.

https://thuviensach.vn

Bà Doris May.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion và Charles de Gaulle.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion và Konrad Adenauer trong cuộc gặp tại New York.

Tham mưu trưởng Dayan cùng Shimon Peres (bên trái, khi đó là Bộ trưởng Bộ quốc phòng) và Teddy Kollek (khi đó là Chánh văn phòng Thủ tướng). Cả ba đều theo Ben-Gurion tách khỏi Mapai và gia nhập Rafi.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion ăn trưa cùng cựu đối thủ Menachem Begin sau Cuộc chiến Sáu ngày. Tướng Ezer Weizman ngồi giữa họ.

https://thuviensach.vn

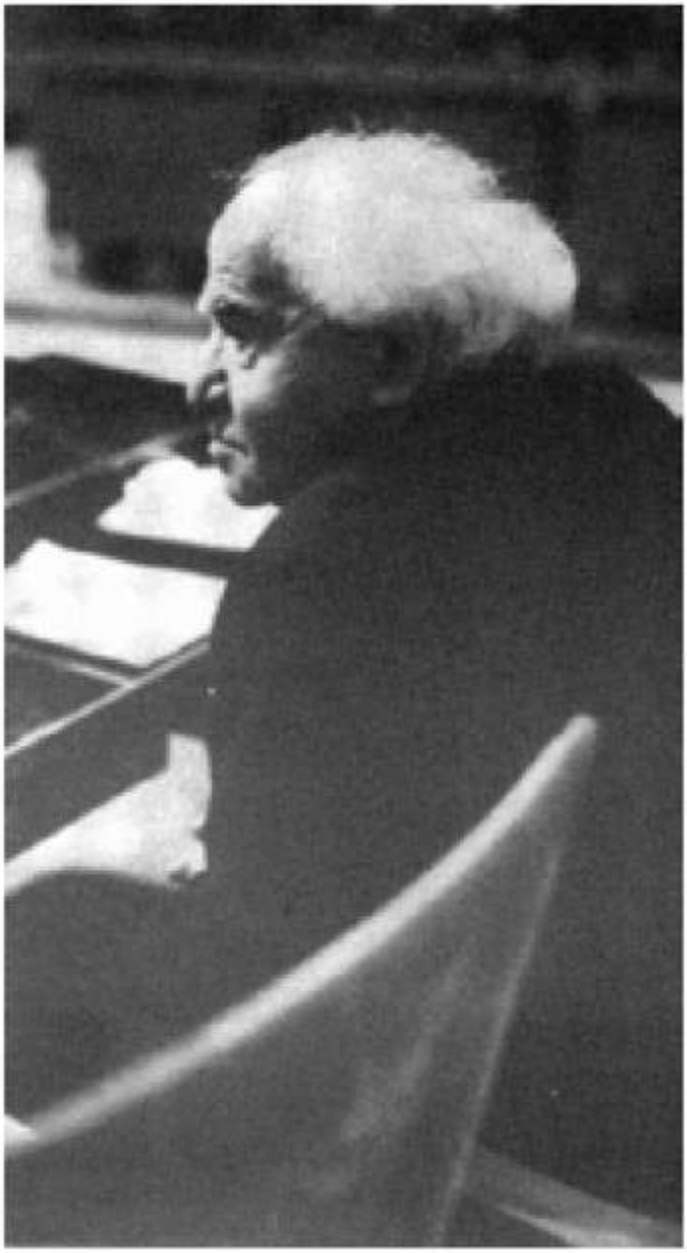

Người Cha lập quốc lúc về già.

https://thuviensach.vn

Trong phòng làm việc tại Sdeh Boker.

Ông cụ và cảnh hoang vu của vùng Zin.

https://thuviensach.vn

Quân đội nói lời giã biệt Người Cha lập quốc.

Vào lúc này, Dayan nêu một đề xuất nhằm đến việc san bằng khoảng cách giữa hai bên. Ông đề xuất một chiến dịch Israel hạn chế ở vùng lân cận kênh đào – chẳng hạn một cuộc thả lính dù. Israel sẽ tuyên bố hành động, rồi Chính phủ Anh và Pháp sẽ ngay lập tức kêu gọi Israel và Ai Cập rút các lực lượng khỏi khu vực Kênh đào nhằm bảo vệ lưu thông đường thủy. Người Ai Cập đương nhiên bác bỏ yêu cầu này. Rạng sáng, Anh và Pháp đã bắt đầu tấn công các sân bay Ai Cập. Lloyd không thắng thắn bác bỏ đề xuất của Dayan, nhưng ông yêu cầu thay vì một hành động quy mô nhỏ sẽ là "hành vi chiến tranh đích thực". Ngoài ra nước Anh sẽ bị chỉ trích vì sự can thiệp của họ. "Tôi hỏi lại: tại sao chúng tôi phải tự thân gánh

https://thuviensach.vn

vác một chiế̂n dịch mà chúng tôi sẽ bị chỉ trích vì nó?" Ben-Gurion ghi chép lại. "Lloyd nói rằ̀ng Nasser là kẻ thù và đã phủ nhận quyề̀n lợi của chúng tôi. Tôi nói: Hắ́n ta đã làm thế́ nhiề̀u năm rồ̀i, mà không ai phản đố́i gì. Lloyd thừa nhận tính hợp lý trong nỗi lo của tôi về̀ việc đánh bom nhắ́m vào Tel Aviv, Haifa và các sân bay của chúng tôi, nhưng vẫn phản đố́i chiế́n dịch."

Tại bữa tố́i, Selwyn Lloyd vẫn tiế́p tục thể hiện thái độ thù địch không che giấ́u. Một trong số́ những người tham gia nói: "Ông ta giận dữ và cay nghiệt đố́i với thực tế́ rằ̀ng ông ta, vị Ngoại trưởng Anh quố́c, phải ngồ̀i mặt-đố́i-mặt với Ben-Gurion, Thủ tướng của Israel như những chính khách ngang tầ̀m... Ông có vẻ như xấ́u hổ khi phải bí mật gặp người Israel, và, trên tấ́t cả, còn tham gia cùng họ trong việc chuẩn bị một cuộc tấ́n công người Ả-rập, quố́c gia có quan hệ hữu hảo với đấ́t nước của ông." Thậm chí khi Ben-Gurion hỏi ông ta một cách vui vẻ rằ̀ng lịch sử Anh bắ́t đầ̀u khi nào, Lloyd nhắ́c tên ông một cách cáu kỉnh với thư ký Logan rằ̀ng: "Thế́ mà tôi phải cầ̀n hắ́n." Sau bữa tố́i, cuộc thương thuyế́t tiế́p tục, và nửa đêm Lloyd khởi hành chuyế́n đi London để trình bày các đề̀ xuấ́t mới với Nội các Anh. Sau khi ông ta đi khỏi, Pineau nói với Ben-Gurion rằ̀ng "mình không tin tưởng Lloyd, và sẽ bay đế́n London chiề̀u ngày mai" để nói chuyện với Lloyd (và Eden) về̀ kế́ hoạch. Ben-Gurion lạc quan hơn những người khác. "Tôi lo rằ̀ng chuyế́n đi của Pineau sẽ vô vọng, sau khi Lloyd vừa ý với quyế́t định của Nội các Anh, ngược lại với quan điểm của người Pháp và quan điểm của chúng ta."

Ben-Gurion đã khá đúng về̀ Lloyd. Vị Ngoại trưởng Anh trở về̀ từ Paris với ấ́n tượng rằ̀ng chiế́n dịch sẽ bị trì hoãn và hài lòng với viễn cảnh đó. Nhưng niề̀m vui của ông này chẳng kịp kéo dài, Anthony Eden, đang muố́n tham chiế́n, quyế́t định thực hiện một nỗ lực nữa để đạt được sự đồ̀ng thuận với Israel.

https://thuviensach.vn

Những mối quan hệ quốc tế củng cố thêm cho quyết tâm của Eden. Cuộc bầu cử Jordan kết thúc với chiến thắng quyết định thuộc về phe ủng hộ Nasser và vị tân Thủ tướng tuyên bố ý định bác bỏ hiệp ước phòng thủ Anh - Jordan, đưa Jordan về với liên minh chỉ huy Ai Cập – Syria. Những sự kiện này xác nhận cho luận điểm của Eden rằng Nasser đang buộc Anh quốc rút khỏi Trung Đông và, do đó, việc hạ bệ ông này là cần thiết.

Trưa ngày 23 tháng Mười, những cuộc đối thoại Pháp – Israel được nối lại và lập tức vướng vào một sự bế tắc trầm trọng. Tướng Challe đề xuất một âm mưu nham hiểm cho phép không quân Pháp và Anh can thiệp bên phía Israel ngay khi cuộc chiến bắt đầu: không quân Israel sẽ dàn dựng một cuộc không kích vào Beersheba trong đêm đó, và người Ai Cập đương nhiên sẽ lãnh tội. Sau đó, không quân Pháp và Anh sẽ lập tức hành động. Trong cơn giận dữ, Ben-Gurion đứng dậy, lộ rõ bức xúc. Ông yêu cầu lời của mình được dịch sát nghĩa nhất. “Tự chính bản thân mình, tôi tuyên bố, với tư cách một người Do Thái, rằng tôi không sẵn sàng để tham gia một hành vi lừa dối trước thế giới... Chúng tôi tin vào công lý trong tay chúng tôi. Và khi chúng tôi chiến đấu, chúng tôi sẽ chiến đấu trên nền tảng niềm tin này. Nhưng tôi không thể hiểu được tại sao chúng tôi có thể lừa dối thế giới và dàn dựng một thứ như vậy.” Ông hét lên giận dữ: “Để lừa dối cả thế giới nhằm giúp mọi chuyện dễ dàng và thuận tiện hơn cho nước Anh sao? Điều đó không thể! Không bao giờ.”

Trong bầu không khí ảm đạm, phái đoàn Israel có phiên họp thảo luận nhằm tổng kết các quan điểm sau cùng trước chuyến đi London của Pineau. Cuộc gặp này mang tính chất quyết định nhất trong Hội nghị Sèvres, Peres đề nghị gửi tàu xuyên qua kênh đào Suez. Người Ai Cập dĩ nhiên sẽ chặn nó lại, lấy cớ cho sự can thiệp của quân đội Israel, theo sau bởi sự can thiệp Pháp – Anh. Dayan lặp

https://thuviensach.vn

lại đề xuất ban đầu của ông: thả một tiểu đoàn lính dù trong đêm tại vị trí cách kênh đào Suez khoảng ba mươi dặm. Đêm đó, một đội quân thiết giáp sẽ xông qua phía Nam Sinai và phối hợp với toán lính dù. Ba mươi sáu tiếng sau, người Pháp và Anh sẽ can thiệp, sau đó toàn bộ quân đội Israel sẽ hành động. Dayan sẽ cử tiểu đoàn lính dù xuống Sinai và cuộc tấn công vào các cứ điểm biên giới bởi lực lượng thiết giáp sẽ cho người Ai Cập ấn tượng rằng đây chỉ là một cuộc đột kích quy mô lớn, chưa phải một cuộc chiến tổng lực. Sự nguy hiểm của việc bị lôi vào cuộc chiến kéo dài, và trên tất cả là sự nguy hiểm của việc Ai Cập không kích thường dân Israel sẽ được giảm thiểu tối đa. Cùng lúc, một chiến dịch như vậy sẽ thỏa mãn yêu cầu "tìm cớ" của người Anh.

Ben-Gurion không đưa ra bình luận nào về đề xuất của Dayan, nhưng cho phép ông này trình bày nó với Pineau, vốn đã ghi chú lại cẩn thận các điểm chính và hứa rằng sẽ truyền đạt lại chúng cho người Anh. Dayan cũng ngã giá cho sự tham gia của Israel: Anh và Pháp sẽ phải công nhận quyền lợi của Israel và duy trì chiếm đóng một số nơi của Sinai sau cuộc chiến, nhằm đảm bảo tự do hàng hải cho Eilat.

Buổi tối cùng ngày, Pineau khởi hành chuyến đi London, ông hội ý với Eden trong cuộc nói chuyện dài và trình bày "bản kế hoạch Dayan". Eden chấp thuận. "Tôi nghĩ tôi có thể khiến nó được thông qua," ông nói với Pineau. Trong khi đó, ở Paris, Peres, Dayan và các phụ tá thân tín khác trút những căng thẳng của hai ngày qua trong một quán rượu, thì Ben-Gurion ở lại Sèvres trong phòng riêng của mình. Đối với ông, đây là đêm quyết định. "Nơi nào đó, ai đó sẽ phải ra quyết định," Peres viết. "Ông ấy phải ra một quyết định rõ ràng chứa đựng sự đe dọa hủy diệt. Không ai trong chúng tôi ghen tị với ông vì buổi tối dài đang trải trước mặt ông."

https://thuviensach.vn

Sáng hôm sau, Peres và Dayan được lệnh báo cáo cho Ben-Gurion ngay lập tức. Họ đến biệt thự tại Sèvres, nóng lòng chờ xem ông sẽ nói gì. Liệu ông đã đồng ý tiến hành chiến tranh hay chưa? Ben-Gurion đang ngồi điềm tĩnh trong khu vườn xinh đẹp của căn biệt thự, tay cầm danh sách câu hỏi. "Khi ông ấy đọc cho chúng tôi nghe," Dayan viết, "tâm trí tôi dần trở nên thư giãn hơn... Rõ ràng ông đã đi đến quyết định quan trọng về việc chúng tôi tham gia chiến dịch."

Rõ ràng, Ben-Gurion đã quyết định trong sự cẩn trọng. Sáng hôm đó ông viết trong nhật ký:

"Tôi đã cân nhắc tình hình và nếu những biện pháp, theo đường không, hiệu quả được thi hành để bảo vệ chúng tôi trong một hoặc hai ngày đầu cho đến khi người Pháp và Anh oanh tạc các sân bay Ai Cập, tôi nghĩ chiến dịch là cần thiết. Đây là cơ hội có một không hai đối với hai cường quốc đó... sẽ tìm cách tiêu diệt Nasser và chúng tôi sẽ không phải đối diện hắn ta một mình khi hắn đang ngày càng mạnh hơn và chinh phục mọi quốc gia Ả-rập. Chiến dịch được đòi hỏi từ phía chúng tôi là lệnh 'đột kích' – mặc dù lần này với lực lượng lớn hơn nhiều – và nếu nó thành công, chúng tôi sẽ giành được tự do hàng hải trong eo biển Tiran, vì chúng tôi sẽ thâu tóm Sharm el-Sheikh và đảo Tiran... và tình hình tại Trung Đông có thể thay đổi dựa theo kế hoạch của tôi."

Ben-Gurion ném hàng loạt câu hỏi vào các phụ tá thân tín của mình và cuối cùng yêu cầu Dayan phác thảo một kế hoạch hành động. Vì trong vườn không có giấy, Peres "hy sinh" bao thuốc lá của ông vì Chiến dịch Sinai. Trút bỏ những điếu thuốc, ông cẩn thận xé mặt sau, mở rộng mảnh giấy hình chữ nhật, trên đó Dayan phác thảo cấp tốc hình dáng của bán đảo Sinai. Ông vẽ một hàng những dấu chấm dọc qua tâm bán đảo để chỉ con đường sẽ được các máy bay thả lính dù xuống Mitla Pass mở ra. Ở phía Bắc, ông vẽ đường

https://thuviensach.vn

thứ hai, song song với bờ biển Địa Trung Hải cho thấy con đường quân thiết giáp sẽ dùng để đột phá hướng đến kênh đào. Một đường thứ ba chạy dọc theo bờ biển của vịnh Akaba, kết thúc bằng một mũi tên chỉ vào Sharm el-Sheikh. Thú vị là cả Ben-Gurion, Moshe Dayan và Shimon Peres đều ký tên mình vào "bản đồ tác chiến đầu tiên của Chiến dịch Sinai".

Tham vọng lãnh thổ của Ben-Gurion không bị giới hạn ở Sharm el-Sheikh và đảo Tiran, mặc dù ông không để lộ với các phụ tá thân tín của mình. Trên thực tế, ông muốn chia tách bán đảo Sinai khỏi Ai Cập và sáp nhập nó vào Israel. Guy Mollet biết được ý đồ này tại cuộc nói chuyện kín với Ben-Gurion trong suốt đầu buổi tối. Ben-Gurion nói rằng một lượng lớn dầu đã được tìm thấy ở phía Tây Sinai "và việc chia cắt bán đảo khỏi Ai Cập, nơi nó chưa từng thuộc về, là cần thiết – Người Anh đã ăn cắp nó từ tay người Thổ Nhĩ Kỳ khi họ tưởng đã nắm được Ai Cập trong túi áo mình." Ben-Gurion cố gắng giành lấy sự ủng hộ của Mollet cho ý tưởng này bằng cách đề nghị thiết lập liên minh khai thác dầu. Theo Ben-Gurion, Mollet thể hiện sự "quan tâm" với đề xuất này.

Sau bữa trưa muộn, Pineau từ London quay về, ông đã thành công trong việc giành sự ủng hộ của Eden cho bản kế hoạch. Tại buổi gặp của Nội các thân cận tổ chức sáng hôm đó tại London, ba vị bộ trưởng cấp cao đã theo phe Eden trong việc ủng hộ bản kế hoạch, đi ngược với quan điểm của Lloyd. Hai người đã quay về từ London, cùng với Pineau: Logan (thư ký của Lloyd) và Patrick Dean (trợ lý Ngoại trưởng Anh) từ khi đưa ra quyết định rằng Lloyd sẽ không đại diện cho Anh trong những bước cuối cùng của các cuộc đàm phán ba bên ở Paris. Ba vị đại biểu họp tại bàn tròn trong phòng ăn tại buổi gặp cuối cùng.

Trong quá trình thảo luận, Ben-Gurion yêu cầu sự công nhận của Pháp và Anh đối với quyền chiếm giữ đảo Tiran vĩnh viễn của

https://thuviensach.vn

Israel. “Đố́i với chúng tôi,” ông nói, “kênh đào Suez không quá quan trọng. Suez của chúng tôi là eo biển Tiran, và chúng tôi muố́n chiế́m bờ biển Eilat cho đế́n tận những hòn đảo ở phía Nam, bao gồ̀m cả những đảo nhỏ.” Vào cuố́i cuộc thảo luận, Ben-Gurion đề̀ xuấ́t đi đế́n một bản dự thảo cho chương trình liên minh, “rằ̀ng ba bên sẽ ký và nó sẽ được thông qua bởi ba Chính phủ.”

Bản dự thảo được soạn chỉ trong hai giờ. Nó thông qua việc quân đội phát động chiế́n dịch trong buổi tố́i ngày 29 tháng Mười trong vùng lân cận kênh đào. Ngày tiế́p theo, Chính phủ Pháp và Anh sẽ gửi những “lời kêu gọi” đế́n Chính phủ Ai Cập và Israel. Ai Cập sẽ bị buộc phải ngừng bắ́n ngay lập tức, rút quân cách xa mười dặm khỏi phía Tây kênh đào, và đồ̀ng ý một cuộc chiế́m đóng tạm thời tại các điểm quan trọng dọc theo kênh đào bởi Pháp và Anh nhằ̀m đảm bảo an ninh hàng hải. Lời kêu gọi gửi Israel sẽ bao gồ̀m một lệnh yêu cầ̀u ngừng bắ́n toàn diện và “rút” quân cách xa mười dặm khỏi phía Đông kênh đào. Hai Chính phủ sẽ phải thực hiện lời kêu gọi của họ trong vòng 12 tiế́ng, nế́u một trong những bên tham chiế́n từ chố́i, Pháp và Anh sẽ có những biện pháp cầ̀n thiế́t “để yêu cầ̀u của họ được thực thi”. Cùng lúc đó, lời kêu gọi cũng nêu rõ Chính phủ Israel không buộc phải thực hiện các điề̀u khoản của lời kêu gọi gửi đế́n họ nế́u Ai Cập từ chố́i làm điề̀u tương tự. Nế́u Ai Cập không tuân thủ các điề̀u khoản của lời kêu gọi, quân đội Pháp và Anh sẽ tấ́n công trong buổi sáng ngày 31 tháng Mười năm 1956.

Israel sẽ chiế́m eo biển Tiran, các đảo ở đây và Snapir, nhằ̀m đảm bảo tự do hàng hải tại các eo biển này. Họ sẽ không tấ́n công Jordan trong suố́t chiế́n dịch, nhưng nế́u Jordan tấ́n công Israel, Chính phủ Anh sẽ không trợ lực cho Jordan.

Đây là những điểm chính của thỏa thuận ba bên. Về̀ phầ̀n mình, Pháp hứa gửi đế́n Israel một phi đội máy bay Mystere, và một phi đội oanh tạc Sabre F-86. Ngoài ra, lực lượng “tình nguyện” cũng sẽ

https://thuviensach.vn

được gửi đế´n để điề`u khiển các máy bay Mystere vì không quân Israel thiế´u người, và tàu chiế´n Pháp được trang bị súng phòng không sẽ được gửi đế´n Israel, neo gầ`n Haifa và Jaffa.

Bản thỏa thuận được ký vào 7 giờ tố´i hôm đó trong một nghi lễ đơn giản. Christian Pineau ký thay mặt cho Pháp, Patrick Dean cho Anh và Ben-Gurion cho Israel. Hội nghị Sèvres đế´n hồ`i kế´t. Ngay trước nửa đêm, chiế´c DC-4 cấ´t cánh khỏi phi trường Villacoublay. Một lầ`n nữa, Ben-Gurion lại đơn độc với những suy nghĩ của mình. Lúc trời hừng sáng, ông viế´t: "Hôm qua, có lẽ là một ngày vĩ đại... Khi trở về` nế´u chúng tôi có được sự phê chuẩn của Chính phủ Anh, thì chúng tôi sẽ đố´i mặt với những tháng ngày vĩ đại trong lịch sử của mình. Nhưng tôi nghi ngờ cao độ liệu lời chấ´p thuận của London có đế´n hay không."

Vào buổi trưa, khi máy bay Pháp hạ cánh xuố´ng sân bay quân sự Israel, Dayan lập tức xông vào Bộ Tổng tham mưu để giám sát việc lên kế´ hoạch và điề`u quân bằ`ng cách dẫn ra sự nguy hiểm của việc xung đột với Jordan, cân nhắ´c đế´n sự can thiệp sắ´p xảy ra của một sư đoàn Iraq vào Jordan và sự tham gia của Jordan vào bên trong ban chỉ huy liên quân Syria – Ai Cập. Khuya hôm sau, Ben-Gurion nhận được xác nhận đầ`y đủ dự thảo Sèvres. Bấ´t chấ´p hội nghị ba bên tại Sèvres, Anthony Eden đã quyế´t định bỏ rơi Israel hoàn toàn và viế´t một lá thư rũ bỏ cam kế´t gửi riêng cho Guy Mollet. Nhưng Mollet không ưng thuận với việc tiế´p tay cho hành vi đạo đức giả như vậy và chụp lại lá thư rồ`i chuyển tiế´p cho Ben-Gurion. Lá thư của Eden viế´t:

"Chính phủ của Nữ hoàng đã được thông báo về` diễn biế´n của các hội đàm tổ chức tại Sèvres từ ngày 4 đế´n ngày 22 tháng Mười. Chúng tôi xác nhận rằ`ng như tình hình được vạch ra trong đó, chúng tôi sẽ hành động như đã quyế´t. Điề`u này phù hợp với tuyên bố´ đính kèm với thông báo của tôi vào ngày 21 tháng Mười. Eden đang

https://thuviensach.vn

nói vê` cuộc nói chuyện đâ`u tiên của ông với Pineau, trong đó ông nêu chi tiế´t các điểm thỏa thuận liên quan đế´n hành động liên minh với Pháp và Israel."

"Một lá thư ngoại giao Anh tô´i nghĩa điển hình," Ben-Gurion nổi đóa và hô`i đáp cho Mollet: "Nế´u việc ký kế´t được hai Chính phủ thông qua, thì cũng được Chính phủ Israel thông qua."

Ben-Gurion quyế´t tâm giữ bí mật chi tiế´t thỏa thuận với Pháp và Anh, và đặc biệt là chuyế´n đi của ông đế´n Pháp và việc ký kế´t dự thảo Sèvres với các bộ trưởng của mình. Ông nói với những bộ trưởng này, những người chưa hay biế´t, rằ`ng vào chủ nhật ông sẽ tuyên bố´ cuộc tấ´n công chố´ng lại Ai Cập sẽ được tiế´n hành vào ngày hôm sau; và theo điề`u kiện có trước đó, Pháp và Anh sẽ gửi lời kêu gọi đế´n hai phía vào ngày thứ hai và hành động chố´ng lại Ai Cập vào sáng thứ tư. Những bộ trưởng không được tiế´t lộ trước kế´ hoạch là những người của Mapam, vì Ben-Burion lo ngại rằ`ng ai đó có thể làm rò rỉ bí mật đế´n người trong đại sứ quán Nga. Chỉ đế´n ngày 28 tháng Mười, ngay trước cuộc gặp Nội các quyế´t định, vị Thủ tướng mới mời đại diện Mapam và tiế´t lộ kế´ hoạch. Họ hỏi vê` thời điểm cuộc họp và sau khi trở vê`, họ tuyên bố´ phản đố´i chiế´n dịch và sẽ bỏ phiế´u chố´ng lại nó nhưng sẽ "chịu trách nhiệm" với tư cách thành viên Nội các. Khi thời điểm bỏ phiế´u đế´n, các Bộ trưởng Mapam đơn độc với lời phản bác của họ.

Giờ đây không gì có thể trì hoãn cú hích của lịch sử. 90.000 người của Đảng Xét lại đã được huy động, các phi đội máy bay chiế´n đấ´u của Pháp đã hạ cánh xuố´ng sân bay Israel, và ba tàu chiế´n Pháp cập vào bờ biển Israel. Các máy bay vận chuyển hạng nặng Nord-Atlas khởi hành từ các căn cứ ở Bắ´c Phi và hạ cánh xuố´ng Israel sau chặng dừng ở đảo Síp, nơi chúng mang theo thiế´t bị và kỹ thuật viên. Mọi bí mật được duy trì đế´n thời khắ´c cuố´i cùng.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion trông bình tĩnh và tự tin, nhưng sự căng thẳng kinh khủng ông đang chịu đựng khiến nhiệt độ trong người ông tăng lên. Ngay khi trở về nhà từ buổi họp Nội các, ông ngã gục xuống giường. Trong khi ông nằm đó, lãnh đạo những đảng đối lập – ngoại trừ đảng Cộng sản – nối đuôi nhau đến thăm ông. Ông cho tất cả họ biết chiến dịch đã được lên kế hoạch với hy vọng giành lấy sự ủng hộ của quốc hội cho quyết định bí mật của Nội các. Các lãnh đạo đối lập đón nhận thông báo "một cách ưng thuận và nhất trí". Có một yếu tố bất ngờ trong cuộc gặp của Ben-Gurion với nhân vật đối đầu quyết liệt của mình, Menahem Begin, người giờ đây ngồi bên giường và chúc mừng quyết định của ông một cách nồng hậu.

Tuy nhiên, trong khoảnh khắc cuối cùng, kế hoạch của Ben-Gurion gặp phải một chướng ngại lớn: Tổng thống Hoa Kỳ. Vào 8 giờ sáng chủ nhật, 28 tháng Mười, vị Đại sứ Hoa Kỳ đến nhà riêng của Ben-Gurion ở Tel Aviv với một thông điệp ngắn gọn từ Tổng thống Eisenhower được xếp loại "tuyệt mật". Nhắc lại những hội đàm trước đó giữa hai bên, trong đó Ben-Gurion bày tỏ nỗi quan ngại của ông đối với khả năng xâm nhập vào Jordan của quân đội Iraq, Eisenhower đáp:

"Theo những gì tôi được biết, không có quân lính của Iraq tiến vào Jordan... Tôi phải thành thật bày tỏ quan ngại của mình về báo cáo huy động quân mạnh mẽ ở phía ông, một bước đi tôi e rằng sẽ chỉ làm tăng thêm căng thẳng vốn được ông cho biết muốn giảm bớt... Tôi vẫn tin rằng chỉ một giải pháp vừa phải và hòa bình mới thật sự cải thiện được tình hình và tôi nhắc lại lời đề nghị vốn được nói với ông thông qua Ngoại trưởng Dulles rằng sẽ không được có một giải pháp bạo lực nào từ phía Chính phủ nước ông làm nguy hại đến hòa bình và tình hữu nghị đang phát triển giữa hai nước chúng ta."

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion đọc lá thư và hứa sẽ sớm hồ̀i đáp. Vị Đại sứ Hoa Kỳ cố́ đo lường ý định của Ben-Gurion bằ̀ng những câu hỏi lắ́t léo: công dân Hoa Kỳ tại Israel có được di tản không? Ông trả lời rằ̀ng không thể đưa ra ý kiế́n về̀ vấ́n đề̀ đó. Người Hoa Kỳ vẫn không nghi ngờ rằ̀ng Israel định hành động ở phía Nam. Họ đang theo dõi biên giới phía Đông. Cùng ngày hôm đó, Abba Eban được triệu đế́n Bộ Ngoại giao, và trên bức tường trong văn phòng của Dulles, ông thấ́y treo một bản đồ̀ lớn của Israel và Jordan. Người Hoa Kỳ đã bị thuyế́t phục rằ̀ng Israel dự định hành động chố́ng lại Hussein.

Trước khi Ben-Gurion có thời gian trả lời thư của Eisenhower, một lá thư bí mật thứ hai từ Tổng thố́ng Hoa Kỳ được gửi đế́n ông.

"Sáng hôm nay tôi đã nhận được những báo cáo bổ sung cho thấ́y việc huy động lực lượng quân sự của Israel vẫn tiế́p tục và dà̀n hoàn tấ́t... Tôi đã cho chỉ đạo rằ̀ng tình hình này phải được thảo luận với Anh và Pháp, vố́n là các bên tham gia bản Tuyên ngôn Ba bên 1950, yêu cà̀u họ dùng mọi nỗ lực để cải thiện tình hình."

Lá thư kế́t bằ̀ng lời kêu gọi Chính phủ Israel "không làm gì gây tổn hại đế́n hòa bình". Câu nói nhắ́c đế́n việc tiế́p cận của Eisenhower với Pháp và Anh chứng minh rằ̀ng vị Tổng thố́ng Hoa Kỳ đã sai là̀m thế́ nào trong nhận định tình hình.

Ngay trước trưa ngày 29 tháng Mười, Ya'akov Herzog, cố́ vấ́n chính trị mới được bổ nhiệm của Ben-Gurion, mang đế́n cho ngài Thủ tướng thư phúc đáp ông ta vừa soạn xong. Trong đó đề̀ cập đế́n "những chính sách bành trướng" bởi Thượng tá Nasser, vố́n đã kích động "căng thẳng chưa có tiề̀n lệ tại khu vực", việc tái vũ trang của Ai Cập bằ̀ng lượng lớn quân trang Xô Viế́t, lời đe dọa xóa sổ Israel, vụ cướp phá của *fedayeen* và phong tỏa kênh đào Suez, eo biển Tiran. Sự thành lập Ban chỉ huy liên minh quân sự Ai Cập – Syria – Jordan được miêu tả trong thư như "tạo ra một vòng tròn thép vây quanh

https://thuviensach.vn

biên giới Israel.” Phần quan trọng nhất của lá thư là đoạn kết của nó:

“... quân đội Iraq trong tư thế sẵn sàng với lực lượng hùng hậu ở biên giới Iraq-Jordan, việc thành lập Ban chỉ huy liên minh Ai Cập, Syria và Jordan, và nạn tiếp diễn của các băng đảng Ai Cập tràn vào cướp phá Israel, Chính phủ của tôi sẽ không hoàn thành nhiệm vụ cơ bản của mình nếu không thực hiện mọi biện pháp cần thiết để đảm bảo rằng tham vọng đã được tuyên bố của người Ả-rập về việc xóa sổ Israel bằng vũ lực sẽ không xảy ra.”

Lá thư không chứa cam kết nào về việc rút khỏi cuộc chiến. Xa hơn, bất cứ một nhà quan sát chính trị có kinh nghiệm cũng có thể ngay lập tức thấy rằng nó báo trước một cuộc tấn công đã gần kề.

Thực tế xảy ra đúng như vậy. Vào lúc 4 giờ 59 chiều, 395 lính dù Israel nhảy khỏi những máy bay vận tải bay thấp, đến mức suýt nữa va vào các đỉnh núi ở Sinai, để tránh radar Ai Cập. Các cơ quan thông tấn đăng tải tin tức giật gân khắp thế giới: Israel đã tham chiến. Ở Washington, giữa cuộc hội đàm trong khi Abba Eban đang trình bày về mục tiêu hòa bình của Israel, Thứ trưởng Ngoại giao Roundtree nhận được một xấp giấy vừa xé khỏi máy in thư tín. Sau khi liếc nhìn lá thư một lúc, ông nói với Eban bằng giọng khô khốc: “Tôi nghĩ cuộc nói chuyện của chúng ta đã trở nên hàn lâm quá.” Tại New Delhi, khi đang trên đường đến buổi nói chuyện ở Nehru, Moshe Sharett mang theo một tờ báo có dòng tít về sự kiện này. Tại khắp các thủ đô trên thế giới, các Đại sứ Israel được thông báo về kế hoạch bí mật. Chiến dịch Sinai đã bắt đầu.

30 tháng Mười là ngày Ben-Gurion sợ nhất, do kế hoạch ban đầu đòi hỏi Israel phải một mình gánh vác toàn bộ gánh nặng của cuộc chiến và nhiều nguy cơ bị đánh bom từ người Ai Cập. Nhưng

https://thuviensach.vn

không quân Ai Cập đã chứng minh nó chỉ là "hổ giấy". Ngoại trừ đúng một chiếc oanh tạc cơ Ilyushin duy nhất xuyên qua vùng trời Israel vào buổi tối, các phi công của Nasser quá thận trọng để tiếp cận biên giới Israel. Tuy nhiên, tại ngôi nhà của mình ở Tel Aviv, Ben-Gurion vẫn thấp thỏm chờ tối hậu thư từ Pháp – Anh, đã bị muộn vài tiếng đồng hồ. Ông cụ vô cùng lo lắng! "Tôi không chắc rằng Eden sẽ thực hiện phần của mình trong bản thỏa thuận," ông viết. Tuy nhiên, cuối cùng, tối hôm đó, Ya'akov Herzog mang đến một tối hậu thư và một lời phúc đáp được soạn nháp. Đêm hôm đó, câu trả lời của Israel và Ai Cập đã gửi đến cho Pháp và Anh. Israel chấp nhận lời kêu gọi, Ai Cập từ chối. Pháp và Anh tuyên bố họ đã quyết định hành động trong những giờ tiếp theo.

Ngày 31 tháng Mười trôi qua trong không khí căng thẳng khi người Israel chờ đợi người Anh và Pháp tiến hành hành động. Trong buổi chiều, sự căng thẳng của Ben-Gurion tăng lên khi những đợt không kích của đồng minh vẫn chưa được bắt đầu. Mức độ kịch tính được tăng lên bởi một cú điện thoại khẩn từ chỉ huy không quân Dan Tolkowsky, người đã nhận báo cáo từ nguồn tin đáng tin cậy rằng người Ai Cập đang chuẩn bị oanh tạc Tel Aviv. Ông ta yêu cầu được phép tấn công tức thời vào sân bay Cairo-West. Câu trả lời của Ben-Gurion vô cùng tiêu cực: "Chừng nào người Ai Cập chưa đánh bom các trung tâm dân cư của chúng ta, hoặc các sân bay hậu phương của chúng ta, chúng ta cũng sẽ không làm thế." Ông chờ đợi các đợt đánh bom của Anh và Pháp. Cuối cùng, sau màn chờ đợi căng thẳng, báo cáo đã đến: Người Pháp và Anh đã tiến hành các đợt tấn công. Ben-Gurion thở phào nhẹ nhõm. "Mặc dù Eden muộn 12 tiếng," ông viết "và lòng tôi tràn ngập lo lắng rằng Tel Aviv hay các sân bay của chúng tôi sẽ bị đánh bom, các đồng minh của chúng tôi đã giữ cam kết ban đầu của họ." Giờ đây cuộc chiến khó khăn nhất mới bắt đầu, không phải trên chiến trường Sinai mà là trên đấu trường chính trị khi một cuộc gặp khẩn cấp của Hội đồng Bảo an

https://thuviensach.vn

Liên Hiệp Quốc được triệu tập, Tổng thống Eisenhower một lần nữa gây áp lực lên Israel. Trợ lý của ông, Sherman Adams, cho gọi Rabbi Abba Hillel Silber và yêu cầu ông liên lạc với Ben-Gurion ngay tức thì và nói với ông rằng:

"... ngài Tổng thống đề xuất rằng Israel phải lập tức rút quân về biên giới vì họ đã làm xong nhiệm vụ của mình, là tiêu diệt các căn cứ *fedayeen*. Nếu Israel làm thế, ngài Tổng thống sẽ lập tức ban hành một tuyên bố bày tỏ ngưỡng mộ sâu sắc và củng cố tình hữu hảo với họ."

Eban lập tức đánh bức điện gửi đến Ben-Gurion. Nhưng Ben-Gurion không dừng quân. Tại Hội đồng Bảo an, Pháp và Anh phủ quyết đề xuất dự thảo do Hoa Kỳ và Xô Viết đệ trình kêu gọi ngừng bắn khẩn cấp và quân Israel phải rút về biên giới. Tổng thống Eisenhower tiếp tục gây áp lực. Lần này ông trực tiếp gọi Abba Hillel Silver, lặp lại tuyên bố của ông về việc "ban hành một tuyên bố hữu nghị nhất" trong bản tin được lên kế hoạch phát chiều ngày hôm đó.

Trong khi đó, đúng 5 giờ chiều ngày 31 tháng Mười, không quân Anh bắt đầu đánh bom các sân bay Ai Cập. Tuy nhiên đó là một cuộc tấn công *tài tử*. Người Anh cẩn trọng đến mức phát bản tin thông báo trước từ radio ở đảo Síp, cho quân nhân dưới mặt đất thời gian che chắn và phi công có thời gian để lái máy bay đến nơi an toàn tại các sân bay phía Nam hoặc những nước Ả-rập khác. Quân thiết giáp Ai Cập tiến vào các thành phố, giữ vị trí tại những góc phố hoặc công viên. Cuộc không kích vì thế đem lại kết quả thật lố bịch. Nhưng ý định của Israel đã đạt được. Từ giây phút đó trở đi, áp lực lên Israel giảm đáng kể khi điểm sáng của công luận thế giới tập trung vào Pháp và Anh. Eisenhower ngừng quấy nhiễu các lãnh đạo Xiôn, người Pháp và Anh – trên tất cả, Anthony Eden – giờ trở thành mục tiêu chính hứng chịu cơn giận của ông.

https://thuviensach.vn

Sau thất bại của Hội đồng Bảo an trong việc ban hành lệnh ngừng bắn, Nam Tư chủ trì một phiên họp khẩn của Đại hội đồng. Trong vòng hai-mươi-bốn giờ, đại hội đồng thông qua một nghị quyết kêu gọi ngừng bắn và rút lui của quân Israel. Chỉ năm nước bỏ phiếu chống: Anh, Pháp, Israel, Úc và New Zealand. Nghị quyết đã đem đến cho các lãnh đạo Israel sức ép về thời gian. Họ ước tính rằng Israel đã mất bốn mươi tám tiếng để thương thuyết với Liên Hiệp Quốc. Vì thế việc hoàn thành chiếm đóng Sinai – trên tất cả là Sharm el-Sheikh tại eo biển Tiran – trong vòng hai ngày tiếp theo là vô cùng cần thiết. Đúng như dự tính, ngày 3 tháng Mười một, phần lớn bán đảo Sinai đã nằm trong tay Israel, và vào ngày 5 tháng Mười một, quân đội đã chiếm Sharm el-Sheikh và các đảo Tiran cùng Snapir. Đây cũng là ngày Anh và Pháp rốt cuộc cũng tiến hành tiến quân vào Ai Cập. Tuy nhiên ngày 5 tháng Mười một cũng đánh dấu bước phát triển đáng báo động nhất của cuộc chiến: Xô Viết can thiệp vào cuộc khủng hoảng.

Ngày trước đó, lực lượng Xô Viết cuối cùng cũng thành công trong việc đập tan cuộc cách mạng tại Hungary, nên giờ đây Liên bang Xô Viết đã rảnh tay để giải quyết khu vực Trung Đông. Vào ngày 5 tháng Mười một, Thủ tướng nguyên soái Bulganin gửi những lá thư với ngôn từ sắc bén cho Pháp, Anh và Israel. Những lá thư gửi Anh và Pháp gọi chiến dịch Anh – Pháp là cuộc xâm chiếm và kèm theo các đe dọa ngầm về việc triển khai đầu đạn hạt nhân Xô Viết chống lại hai nước này. Tại Liên Hiệp Quốc, tin tức về một cuộc thế chiến gần kề lan nhanh như cháy rừng. Áp lực trên vai Pháp và Anh về lệnh đình chiến tăng lên đáng kể. Cuộc bầu cử Tổng thống sẽ được tổ chức ngày hôm sau, và Eisenhower liên tục điện cho Eden, thúc giục ông ngừng cuộc chiến. Ốm, lo lắng và trầm cảm, Eden không thể chịu đựng được áp lực ngày càng dâng cao này. Hoa Kỳ cũng gây áp lực kinh tế nặng nề cho nước Anh bằng cách

https://thuviensach.vn

thao túng thị trường tiề̀n tệ và đặt đồ̀ng bảng Anh trước nguy cơ mấ́t giá.

Lá thư của Bulganin gửi cho Israel với giọng điệu hung hăng:

"Chính quyề̀n Israel đang đùa giỡn một cách độc ác và vô trách nhiệm với vận mệnh của chính dân tộc mình. Họ đang gieo rắ́c lòng căm ghét Nhà nước Israel giữa các dân tộc ở phía Đông, và vì thế́ không thể không để lại vế́t nhơ trên tương lai của Israel và đặt ra câu hỏi về̀ chính sự tồ̀n tại của Israel với tư cách một nhà nước... Quan tâm đế́n sự số́ng còn trong gìn giữ hòa bình và đảm bảo bình yên tại Trung Đông, vào lúc này chính quyề̀n Xô Viế́t đang thực hiện những bước đi để chấ́m dứt cuộc chiế́n và kiề̀m chế́ những kẻ gây hấ́n."

Phản ứng đầ̀u tiên của Ben-Gurion trước những lời đe dọa trong thư của chính quyề̀n Xô Viế́t là thể hiện sự dè dặt lạnh lùng. Tuy nhiên, nỗi quan ngại của ông sâu sắ́c hơn những gì ông có thể biểu hiện. "Nế́u tên của Bulganin không được ký vào lá thư, tôi có thể nghĩ nó đã được viế́t bởi Hitler, và chẳng có khác biệt nào lớn giữa hai gã đồ̀ tể đó cả", ông viế́t. "Thứ làm tôi lo lắ́ng là thực tế́ rằ̀ng quân đội Xô Viế́t đang tràn vào Syria, và có thể quân đội đó được đồ̀ng hành bởi 'quân tình nguyện'."

Không hay biế́t về̀ lời đe dọa của Xô Viế́t, Israel hoan hỉ. Chiế́n dịch Sinai chấ́m dứt bằ̀ng một thắ́ng lợi tuyệt đố́i. Việc phong tỏa Sharm el-Sheikh bị gỡ bỏ, và các trọng pháo của Ai Cập, vố́n kiểm soát lố́i vào eo biển, bị kích nổ. Khoảng 6.000 tù binh Ai Cập bị nhố́t vào cũi và trại tập trung, so với chỉ bố́n tù binh Israel bị Ai Cập bắ́t giữ. Tổn thấ́t của Israel khá nhẹ – 172 người thiệt mạng. Ai Cập mấ́t từ 1.000 đế́n 3.000 người. Ben-Gurion chia sẻ trong niề̀m hân hoan. "Đầ̀u tiên," ông viế́t, "mọi chuyện rõ như giấ́c

https://thuviensach.vn

mộng ban ngày, rồ̀i như một huyề̀n thoại, và cuố́i cùng như một chuỗi phép màu.”

Cùng ngày hôm đó, Anh và Pháp đầ̀u hàng trước áp lực quố́c tế́ ngày một tăng. Trong suố́t buổi chiề̀u, Eden gọi điện cho Mollet và báo cho ông ý định của mình về̀ việc tuyên bố́ một lệnh ngừng bắ́n. Nội các Pháp cũng quyế́t định ngừng chiế́n dịch. Cuộc chiế́n dừng vào lúc nửa đêm. Kênh đào không bị chiế́m, và chiế́n dịch Pháp – Anh kế́t thúc trong thấ́t bại đáng hổ thẹn.

Ngày 7 tháng Mười một là ngày tuyệt vời của Ben-Gurion. Trong lúc này, vị nguyên thủ dè dặt, tỉnh táo đã biế́n mấ́t, và ông không để tâm đế́n lời cố́ vấ́n của những thuộc cấ́p. Lúc 11 giờ sáng hôm đó, một Ben-Gurion đắ́c thắ́ng bước lên bục Knesset. Ông chưa hồ̀i phục từ sau cơn bệnh đã khiế́n ông nằ̀m liệt giường suố́t cuộc chiế́n. Nhưng một người như Ben-Gurion sẽ không bao giờ để mấ́t một bài diễn văn chiế́n thắ́ng tại Knesset, nơi đại sảnh đã chật kín người.

“Sự khai phá Sinai đã được tiế́p nố́i trong thời của chúng ta bởi bước tiế́n anh hùng của đoàn quân ta,” ông nói lúc bắ́t đầ̀u bài diễn văn. “Đây là chiế́n dịch quân sự huy hoàng và vĩ đại nhấ́t trong biên niên sử của dân tộc ta, và một trong những chiế́n dịch vĩ đại nhấ́t trong lịch sử các quố́c gia trên thế́ giới.” Ông gián tiế́p nhắ́c đế́n giấ́c mơ sáp nhập bán đảo Sinai, rằ̀ng: “Quân đội ta không xâm phạm lãnh thổ Ai Cập… Các chiế́n dịch của chúng ta chỉ giới hạn trong bán đảo Sinai.”

Trên cả bản chấ́t dữ dội và nét tương đồ̀ng Kinh Thánh mãnh liệt của nó, bài diễn văn của Ben-Gurion tập trung vào một số́ điểm chính như:

https://thuviensach.vn

“(1) Thỏa thuận đình chiến với Ai Cập đã chết và bị chôn vùi, và sẽ không được hồi phục... (2) Cùng với bản thỏa thuận, ranh giới đình chiến giữa chúng ta và Ai Cập cũng chết theo... (3) Chúng ta không muốn một sự duy trì vô Chính phủ thể hiện bản chất mối quan hệ của chúng ta với Ai Cập, và chúng ta sẵn sàng đàm phán vì hòa bình vững chắc... (4) Chúng ta đã sẵn sàng cho những đàm phán tương tự với từng nhà nước Ả-rập... (5) Israel không sẵn sàng, dưới mọi điều kiện, rằng bất cứ lực lượng ngoại quốc nào, dù với danh nghĩa nào, được đóng trong ranh giới của mình hay trong các vùng lãnh thổ chiếm đóng của ta... (6) Israel sẽ không chiến đấu chống lại bất cứ nhà nước Ả-rập nào, hay Ai Cập, nếu không bị tấn công bởi họ.”

Lời lẽ của Ben-Gurion thể hiện rõ ý định sáp nhập Sinai và các đảo trong vịnh Akaba. Nhưng, thậm chí hơn cả bài diễn văn của Ben-Gurion tại Quốc hội, những gì đọng lại trong tâm trí mọi người là một câu nói duy nhất trong thông điệp của ông đọc tại buổi diễu hành thắng trận tổ chức tại Sharm el-Sheikh: “Yotvat đảo Tiran,” ông tuyên bố hùng hồn, “sẽ một lần nữa trở thành một phần trong Vương quốc Thứ Ba của Israel!” Giá mà dù chỉ trong một ngày, Vương quốc Thứ Ba của Israel được trỗi dậy.

Ngày hôm sau, câu nói trên bị xóa bỏ. Nó không xuất hiện trong các ghi chép của Ben-Gurion, cũng không được nhắc đến trong các hồi ký của ông. Israel thức dậy với hiện thực đáng sợ, u ám khiến niềm vui sướng thắng trận ngày hôm trước nghe như thể đến từ một thế giới khác. Niềm mặc khải cay đắng này bắt đầu với những phản ứng ngoại giao đầu tiên – đều không thuận lợi và giận dữ – dành cho bài diễn văn của Ben-Gurion tại Quốc hội. Bằng 95 phiếu thuận, chỉ duy nhất Israel bỏ phiếu chống, Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc quyết định rằng Israel phải rút khỏi Sinai vô điều kiện. Ben-Gurion biết nghị quyết này vào sáng ngày 8 tháng

https://thuviensach.vn

Mười một, nhưng ông không tỏ ra đặc biệt quan tâm. Rồ̀i hai sự kiện mang tính quyế́t định đã dẫn ông đế́n với suy nghĩ mới – sự can thiệp mạnh mẽ của Hoa Kỳ và Liên bang Xô Viế́t.

Đầ̀u tiên, ông nhận được một thư khẩn từ Tổng thố́ng Eisenhower, người vừa tái đắ́c cử áp đảo trong nhiệm kỳ thứ hai tại Chính phủ và đang tự do tiế́n hành các biện pháp cứng rắ́n. Đó là lá thư từ Hoa Kỳ với ngôn từ sắ́c bén nhấ́t từng được gửi đế́n Israel:

“Bấ́t cứ quyế́t định nào về̀ phía chính quyề̀n Israel không rút khỏi lãnh thổ Ai Cập đề̀u có thể phá hỏng những nỗ lực khẩn cấ́p đang được Liên Hiệp Quố́c thực hiện để khôi phục hòa bình tại Trung Đông, và sẽ không tránh khỏi mang lại sự trừng phạt Israel vì vi phạm các nguyên tắ́c và hướng dẫn của Liên Hiệp Quố́c... Sẽ là sự hố́i tiế́c lớn nhấ́t cho tấ́t cả nhân dân tôi, nế́u chính sách của Israel về̀ một vấ́n đề̀ nghiêm trọng đế́n thế́ đố́i với thế́ giới lại, theo bấ́t cứ cách nào, làm suy yế́u mố́i quan hệ hữu hảo giữa hai quố́c gia chúng ta.”

Ngài Tổng thố́ng phô bày sức mạnh để củng cố́ lời lẽ của ông. Ngoại trưởng Israel ở Washington bị Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cảnh báo rằ̀ng Israel đang đe dọa hòa bình thế́ giới.

“Đây là tình huố́ng nghiêm trọng nhấ́t mà thế́ giới tự do từng đố́i mặt, không chỉ liên quan đế́n tự do của Trung Đông, mà còn với cả thế́ giới. Chúng ta thấ́y rõ rằ̀ng người Xô Viế́t đang lợi dụng tình hình này cho những mưu đồ̀ thảm họa. Nế́u điề̀u đó xảy ra, Israel sẽ là nước đầ̀u tiên bị nuố́t chửng.”

Trợ lý ngoại trưởng Hoover liệt kê những đe dọa của người Hoa Kỳ chố́ng lại Israel nế́u họ từ chố́i rút quân: ngừng mọi viện trợ cấ́p Chính phủ và tư nhân đế́n Israel (bao gồ̀m cả U.J.A), cấ́m vận của Liên Hiệp Quố́c, có khả năng Israel còn bị khai trừ khỏi Liên Hiệp

https://thuviensach.vn

Quô´c. Ngoài ra, người Hoa Kỳ nói rõ rằ`ng họ sẽ không can thiệp thay cho Israel nê´u xảy ra cuộc tâ´n công từ các "chí nguyện quân" Xô Viê´t.

Đại sứ Abba Eban vội gọi điện cho Ya'akov Herzog và thông báo vê` lời đe dọa của người Hoa Kỳ. Trong nhật ký của mình, Ben-Gurion viê´t:

"Eban gọi điện cho tôi, giọng đâ`y sợ hãi. Những bức điện của ông cũng mang nỗi lo lă´ng và khiê´p đảm. Hoover đã cảnh báo Bộ trưởng Reuven Shiloah rằ`ng họ sẽ că´t đứt mọi quan hệ với chúng ta, ngừng mọi khoản viện trợ và có thể còn khai trừ chúng ta khỏi Liên Hiệp Quô´c. Họ có vẻ sợ Nga. Theo những bản báo cáo, một lượng lớn vũ khí và quân tình nguyện đang đổ vào Syria."

Thật vậy, nỗi sợ vê` sự can thiệp của Xô Viê´t bao trùm toàn thê´ giới. Cơn sợ hãi được đẩy cao bă`ng hàng loạt báo cáo vê` sự hiện diện quân sự của Xô Viê´t tại Syria và Ai Cập. Tuy nhiên, nỗi quan ngại lớn nhâ´t được kích động bă`ng những báo cáo rò rỉ từ các nguô`n tin CIA tại Paris: Liên bang Xô Viê´t dự định xóa sổ hoàn toàn Israel bă`ng một trận không kích ô` ạt sẽ được phát động trong vòng hai mươi bô´n tiê´ng nữa.

Ben-Gurion bị ảnh hưởng bởi cơn hoảng loạn chung, mặc dù ông cô´ không để lộ ra. Ông viê´t trong nhật ký:

"Thật là một ngày ác mộng. Từ Rome, Paris và Washington liên tiê´p có những báo cáo vê` làn sóng máy bay và "quân tình nguyện" Xô Viê´t đổ vào Syria, với lời hứa đánh bom Israel – các sân bay, thành phô´ và hơn nữa – nê´u người Syria và Jordan tham chiê´n chô´ng lại chúng ta... Có thể có sự phóng đại trong những báo cáo này, nhưng lá thư của Bulganin gửi cho tôi... và cơn thịnh nộ bă`ng xe

https://thuviensach.vn

tăng của Xô Viê´t tại Hungary đã chứng thực những gì mà họ có thể làm được."

Có vẻ như bỗng chô´c Israel đứng trên bờ vực bị hủy diệt. Nhưng lời đe dọa của Xô Viê´t vào ngày 6 và 7 tháng Mười một không hơn gì một chiê´n thuật hù dọa, một màn tập dượt tuyệt hảo của chiê´n tranh tâm lý. Những báo cáo vê` sự hiện diện quân sự của Xô Viê´t tại Trung Đông đê`u là giả. Trong hô`i ký của mình, Khrushchev khoe khoang việc đã tung những báo cáo giả vê` "quân tình nguyện" Xô Viê´t đang trên đường đê´n Trung Đông. Nhưng không ai biê´t rằ`ng vào ngày 8 tháng Mười một "ác mộng" â´y, các lãnh đạo Israel đã nhìn thâ´y trước tai họa giáng xuô´ng đâ´t nước họ, trong khi cả thê´ giới đô´i mặt với hiểm họa chiê´n tranh hạt nhân. Pháp, Anh và Israel đã tham chiê´n với giả thuyê´t ngâ`m rằ`ng Hoa Kỳ đứng vê` phía họ từ bâ´t cứ nỗ lực can thiệp nào của Xô Viê´t. Mọi chuyện hóa ra ngược lại. Một Eisenhower giận dữ rút lại các đảm bảo của Hoa Kỳ, và Israel bị cô lập và dễ bị tổn thương. Bước vào văn phòng của Ben-Gurion, Dayan thâ´y ông "vô cùng nhợt nhạt và hung hăng như một con sư tử bị thương."

"Con sư tử bị thương" đã làm tâ´t cả để che giâ´u nỗi sợ vê` sự tâ´n công của người Nga, nhưng vài người thân cận và đô`ng nghiệp trong Nội các thì không thể làm chủ được mình. Văn phòng của ông đâ`y những nhà cô´ vâ´n và các sĩ quan đang thực hiện những cuộc trao đổi giữa bâ`u không khí căng thẳng và tuyệt vọng, điện thoại reo không ngớt, trong khi điện tín từ mọi ngóc ngách thê´ giới cuô´n theo những cơn thủy triê`u báo điê`m xâ´u. Vài vị bộ trưởng lớn tiê´ng yêu câ`u rút quân ngay lập tức. Áp lực từ mọi phía, đặc biệt là lời đe dọa của Xô Viê´t và nguy cơ của một cuộc thê´ chiê´n đã làm xói mòn sự kiên định của Ben-Gurion. "Ông â´y đã dũng cảm cúi đâ`u trước thực tê´," Herzog nhớ lại, "và đô`ng ý rút quân – không kèm theo một thỏa hiệp hòa bình."

https://thuviensach.vn

Ông kinh sợ bởi lời đe dọa của người Nga, nhưng chính vì người Mỹ mà ông mới quyết tâm quy phục. Ngày hôm đó, Ben-Gurion viết hai lá thư hồi đáp các lãnh đạo Hoa Kỳ và Xô Viết. Bức thư của ông gửi Bulganin lạnh lùng và kiêu hãnh, không nhắc đến việc rút quân. Chỉ với Eisenhower ông mới tiết lộ ý định lui quân. Tuy nhiên, thậm chí ở đây, ông làm thế với một nỗ lực tuyệt vọng vào phút cuối để đảm bảo chút lợi ích cho Israel. Ben-Gurion chưa từ bỏ tham vọng thâu tóm vùng eo biển, và có lẽ là cả Dải Gaza. Ông cũng hy vọng đạt được cam kết từ Liên Hiệp Quốc rằng bằng việc rút quân, quân đội Israel sẽ được thay thế bằng một lực lượng quốc tế chứ không phải quân Ai Cập. Cuối cùng, ông hy vọng có được lời đảm bảo rằng Hoa Kỳ sẽ thực hiện sự dàn xếp hòa bình chung cuộc ở Trung Đông.

Lúc 9 giờ tối, Ya'akov Herzog gọi điện cho Eban ở Washington và hỏi liệu có khả năng khiến Hoa Kỳ đồng ý để việc rút quân của Israel với điều kiện về sự hiện diện của một lực lượng quốc tế (thay cho lệnh rút quân lập tức vô điều kiện bởi Liên Hiệp Quốc). Eban gọi lại sau hơn hai tiếng để báo cáo rằng Dulles đồng ý với lộ trình như vậy. Chính lúc đó Ben-Gurion và Herzog mới soạn thảo dòng chủ chốt trong lá thư gửi Tổng thống Eisenhower: "Chúng tôi sẽ sẵn sàng rút quân ngay khi một sự dàn xếp thỏa đáng được thông qua Liên Hiệp Quốc về sự có mặt của một lực lượng quốc tế bên trong khu vực kênh đào Suez." Ben-Gurion nói xa hơn: "Không phải tôi hay bất cứ một phát ngôn viên được ủy nhiệm nào của chính quyền Israel từng nói rằng chúng tôi định thâu tóm bán đảo Sinai."

Trong lúc đó, cả một dân tộc hướng sự chú ý vào những chiếc radio. Từ đầu giờ chiều, người dân Israel đã được biết rằng Ben-Gurion chuẩn bị phát đi trên toàn quốc một bài diễn văn. Cuối cùng, Ben-Gurion lên sóng sau nửa đêm. Ông nói bằng giọng kìm nén, mệt mỏi và nhiều người cảm nhận được sắc thái thất vọng và

https://thuviensach.vn

đau đớn ngầm ẩn trong đó. Ông đọc lên những lá thư từ Bulganin và Eisenhower và thư hồi đáp của ông. Từ lá thư ông gửi Eisenhower, thính giả hiểu rõ quyết định: quân đội sẽ rút khỏi Sinai. Ở đoạn kết của bài diễn văn, Ben-Gurion nói với binh lính: "Không có sức mạnh nào trên thế giới có thể đảo ngược chiến thắng vĩ đại của các bạn... Israel sau Chiến dịch Sinai sẽ không còn là Israel từng tồn tại của trước chiến dịch vĩ đại này".

Ngày hôm sau, Ben-Gurion nhận một bức điện tín đầy cảm kích từ Eisenhower chúc mừng ông về quyết định rút quân. Trong cay đắng, Ben-Gurion viết: "Tôi có thể gửi một bức điện mừng vì hành động của ông ta trong suốt cơn khủng hoảng này không?"

Thế còn giấc mơ của ông về "Vương quốc Thứ Ba của Israel" thì sao? Mười năm sau, trong một khoảnh khắc vô tư, Ben-Gurion thú nhận sai lầm của ông trong khi đọc bài diễn văn đó. "Tôi đã phạm vài lỗi trong bài diễn văn đó, nói rằng thỏa thuận đình chiến đã chết và bị chôn vùi, rằng Ai Cập sẽ không được phép quay về Sinai. Tôi đã đi quá xa..." Ông chìm trong im lặng trong giây lát, ngẫm nghĩ, rồi nói thêm: "Nhưng cậu thấy đấy... chiến thắng đến quá nhanh chóng. Tôi đã quá say sưa với nó."

Cơn khủng hoảng tồi tệ được giải quyết, toàn thế giới trông đợi Israel hoàn thành việc rút quân khỏi những lãnh thổ họ đã chiếm. Nhưng Ben-Gurion đã thực hiện một chiến thuật khác. Ông hy vọng rằng, khi đã thoát khỏi cơn ác mộng đe dọa của Xô Viết, Liên Hiệp Quốc sẽ có một thái độ công bằng hơn đối với Israel. Việc trì hoãn cũng giúp Israel có cơ hội giải thích quan điểm của mình trước Hoa Kỳ và giành lấy cảm thông từ công luận nước này. Mục tiêu thứ hai trong sự trì hoãn của ông là biến việc rút quân thành một con bài mặc cả, cho phép Israel có được những lợi ích cụ thể nhất định trong việc đổi lấy lãnh thổ họ chiếm giữ. Còn có một mục đích thứ ba, vốn được ông giữ bí mật, và chỉ tiết lộ cho những người thân tín.

https://thuviensach.vn

Trong các cuộc nói chuyện với Dayan, Ben-Gurion nói: “Tuy không thể biết rõ, nhưng tôi nghĩ rằng chúng ta có thể không phải rút khỏi eo biển Tiran và Gaza.”

Ngày 15 tháng Mười một, Israel tuyên bố việc rút quân đã được thực hiện, nhưng phải đến ngày 3 tháng Mười hai thì các lực lượng của họ mới được rút về cách kênh đào 30 dặm. Đầu tiên, Ben-Gurion hy vọng rằng việc rút quân đầu tiên này sẽ diễn ra trong một quãng thời gian vô hạn định. Nhưng một tuần sau, Pháp và Anh thông báo cho Liên Hiệp Quốc rằng họ sẽ di tản toàn bộ lực lượng của mình khỏi khu vực kênh đào vào ngày 18 tháng Mười hai. Áp lực trên vai Israel tăng cao, và Ben-Gurion thực hiện việc rút quân 15 dặm mỗi tuần. Cùng lúc đó, quân đội làm mọi thứ để trì hoãn lực lượng Liên Hiệp Quốc và sự tham gia của quân đội Ai Cập. Các đơn vị Israel xới tung các con đường ở Sinai, đốn hạ các cột điện tín và tháo dỡ các đường ray xe lửa. Giữa những bất đồng kịch liệt với tổng thư ký Hammarskjold và Hoa Kỳ, Israel chỉ rút đến El Arish. Vào giữa tháng Giêng, dưới áp lực đối ngoại gia tăng, Israel rút về lằn ranh cuối cùng của họ, và quân đội Israel được triển khai dọc theo biên giới ủy trị của Paletine (bao gồm Dải Gaza) và tại Sharm el-Sheikh.

Trong bức điện gửi Eban, Ben-Gurion viết: “Tôi sẽ đề nghị với Nội các rằng chúng tôi đồng ý với bất cứ thỏa thuận nào ở Sinai nếu chúng tôi buộc phải làm thế, nhưng không thể có chuyện giao nộp eo biển Tiran và các đảo (vốn cũng không thuộc về Ai Cập) và Dải Gaza... Chúng rất quan trọng với chúng tôi và chúng tôi thà chết còn hơn mất chúng.” Ben-Gurion đã quyết định chiến đấu đến cùng. Ông nói với những người thân tín rằng ông sẽ không rút khỏi Gaza và eo biển, dù cho Hoa Kỳ có “nổi điên” và ban hành một lệnh phong tỏa tài chính, kinh tế.

https://thuviensach.vn

Quan điểm của Eisenhower cứng rắn dần trong suốt tháng Giêng, và đầu tháng Hai đích thân ông tham gia xử lý cuộc khủng hoảng bằng việc gửi cho Ben-Grion một lá thư với ngôn từ sắc bén:

"Tôi hy vọng một cách chân thành nhất, rằng việc rút quân này sẽ được hoàn tất mà không trì hoãn thêm. Việc làm ngơ phán quyết của các quốc gia, như đã được trình bày trong nghị quyết Liên Hiệp Quốc, sẽ gần như chắc chắn dẫn đến việc kích động các biện pháp xa hơn của Liên Hiệp Quốc, sẽ làm tổn hại nghiêm trọng đến mối quan hệ giữa Israel và các quốc gia thành viên khác, bao gồm Hoa Kỳ."

Đây là lời đe dọa rõ ràng rằng những lệnh trừng phạt sẽ được ban hành. Ben-Gurion, vốn đã ôm nhiều tuần, nổi giận lôi đình. "Ya'akov," ông gọi Herzog, "đe dạo rằng hắn oanh tạc chúng ta bằng tên lửa dẫn đường! Hắn có đầu đạn hạt nhân đấy, sao hắn không bắn vào chúng ta đi? Cứ để chúng thực hiện những lệnh trừng phạt đi!"

Bằng giọng kém phấn khích song không kém phần đanh thép, ông viết thư hồi đáp Eisenhower:

"Trong lá thư của mình, ông nhắc đến khả năng các "biện pháp" của Liên Hiệp Quốc được áp dụng chống lại Israel vì không thực hiện toàn bộ nghị quyết của Đại hội đồng. Không có "biện pháp" nào như thế từng được áp dụng chống lại Ai Cập, vốn trong nhiều năm liền đã vi phạm các nghị quyết của Hội đồng Bảo an và Hiến chương Liên Hiệp Quốc và điều đó vẫn tiếp diễn... Có thể hiểu được rằng Hoa Kỳ, vùng đất của tự do, bình đẳng và nhân quyền, lại đi ủng hộ một sự phân biệt đối xử đến thế cũng như ủng hộ thi hành các "biện pháp" của Liên Hiệp Quốc buộc chúng tôi một lần nữa đứng trước họa diệt vong và cam vận?... Nhân dân chúng tôi sẽ

https://thuviensach.vn

không bao giờ chấp nhận điều này, bất chấp mọi hy sinh có thể phải gánh chịu."

Trong giữa tháng Hai, mâu thuẫn giữa Eisenhower và Ben-Gurion ngày càng sâu sắc thêm. Eisenhower quyết định trực tiếp kêu gọi người dân Hoa Kỳ trên đài phát thanh và truyền hình:

"Nếu chúng ta chấp nhận một đợt tấn công vũ trang có thể thỏa mãn mục tiêu của kẻ tấn công, điều đó có nghĩa chúng ta đã đi ngược lại mệnh lệnh quốc tế... Tôi tin rằng, vì hòa bình, Liên Hiệp Quốc không còn lựa chọn nào khác ngoài tạo áp lực lên Israel buộc họ tuân theo các nghị quyết về việc rút quân... Liệu một quốc gia có những cuộc tấn công và chiếm đóng lãnh thổ nước ngoài ngay trước sự phản đối của Liên Hiệp Quốc lại được phép áp đặt các điều kiện đối với việc rút quân của chính họ hay sao?"

Cả Israel và Hoa Kỳ giờ đã triển khai cho cuộc thử thách sức mạnh cuối cùng giữa họ: cuộc họp của Đại hội đồng vào ngày 26 tháng Hai. Tuy nhiên, vào phút cuối cùng, lại có một bước tiến ngoài dự kiến khác. Vào sáng ngày 27 tháng Hai, Ben-Gurion viết trong nhật ký của mình: "Có một báo cáo từ New York về vài đề xuất ngoài dự kiến bởi Pineau, nhưng chúng tôi chưa nhận được nội dung của chúng." Chiều hôm đó, Eban đánh điện báo nội dung của đề xuất do Pineau, người đang ở Washington cùng với Guy Mollet khởi xướng: Israel sẽ tiến hành rút quân toàn diện khỏi Gaza trên cơ sở "thừa nhận" rằng các lực lượng Liên Hiệp Quốc sẽ kiểm soát toàn diện việc quản lý dân thường và quân đội tại Dải Gaza và sẽ lưu trú tại đó đến khi nào một thỏa hiệp hòa bình được ký kết. Nếu Ai Cập gây ra bất cứ bạo lực nào đối với sự dàn xếp này, Israel sẽ có quyền tự vệ. Hoa Kỳ và những nước khác thông báo cho Đại hội đồng rằng họ xác nhận "phương án" của Israel, từ đó trao sự ủng hộ quốc tế cho vị thế của Israel. Về quyền tự vệ, Israel sẽ được phép ra tay nếu quân đội Ai Cập quay về Dải Gaza và tự do hàng hải bị

https://thuviensach.vn

ngăn cấm. Pineau và Mollet đã trình đề xuất đến chính quyền Hoa Kỳ, vốn đã thông qua nó.

Ben-Gurion triệu tập một cuộc họp Nội các khẩn ngay chiều hôm đó, và đề xuất của người Pháp đã được thông qua. Đêm đó, Ben-Gurion đánh điện gửi các chỉ đạo chi tiết cho Eban, và ngày hôm sau một phái đoàn Israel do Eban dẫn đầu soạn thảo một văn kiện chung với nhóm chuyên gia Hoa Kỳ, do Dulles dẫn đầu. Họ cũng chuẩn bị kịch bản cho kết quả của phiên tranh cãi tại Đại hội đồng. Ngoại trưởng Israel sẽ đệ trình một bản điều trần, với các điểm chính được chuẩn bị trước tại buổi họp các bên này, Israel sẽ theo sau đại biểu Hoa Kỳ, tuyên bố quan điểm tích cực của nước này về "phương án" bao gồm trong tuyên ngôn của Israel. Sau đó, các quốc gia duyên hải sẽ tuyên bố ủng hộ tự do hàng hải tại eo biển. Kịch bản này sẽ loại bỏ khủng hoảng khỏi tầm ảnh hưởng của Đại hội đồng, và từ đó tránh được một phiếu trong nhóm có khối Xô Viết và các nước Á – Phi cùng liên kết thành đa số và có khả năng chặn đứng thỏa thuận được đề xuất.

Ngày 1 tháng Ba là ngày quyết định, và Ben-Gurion một lần nữa giam mình trên giường. Chiều hôm đó, không lâu trước khi Golda Meir có kế hoạch trình bày bài phát biểu của bà trước Đại hội đồng, ông mời một số tướng lĩnh đến nhà. Ông cảm thấy có nghĩa vụ quốc gia và đạo lý phải thuyết phục những người mà, trong mắt ông, đại diện cho những người chiến thắng trong Chiến dịch Sinai. Không chút khách sáo, ông miêu tả những rủi ro mà Israel đang gánh chịu trong việc đồng ý rút quân. "Tôi nói với Nội các rằng đây là một ván cờ, nhưng là một rủi ro biết trước, chúng ta có thể phải chiến đấu lần nữa... và khi chúng ta phải chiến đấu lần nữa, toàn bộ Liên Hiệp Quốc sẽ không chống lưng cho chúng ta. Nhưng chúng ta sẽ có sự ủng hộ của đủ nước có khả năng cho phép chúng ta làm thế trong hòa bình." Ben-Gurion nhấn mạnh rằng ông đã

https://thuviensach.vn

chuẩn bị đối mặt với các lệnh trừng phạt. Nhưng nếu Israel bác bỏ đề xuất của Pineau, họ sẽ chịu rủi ro bị cắt đứt nguồn vũ khí Pháp, và sẽ không có một quốc gia nào trên thế giới cung cấp vũ khí cho Israel. "Ngày mai," ông kết luận, "sẽ không còn nhảy múa trên đường. Tôi có thể tưởng tượng điều đó ngay trong chính quân đội... Sẽ có những đau thương lớn lao. Nhưng tôi chắc rằng trong thời gian sáu tháng... tàu chiến sẽ đến, tàu chở dầu... công việc sẽ bắt đầu xây dựng đường ray xe lửa, tàu Hoa Kỳ, Pháp, Anh, Ý và Ethiopia sẽ đến – và sẽ có niềm vui..."

Không kém hơn nỗ lực thuyết phục các sĩ quan của mình, Ben-Gurion tỏ ra cố gắng thuyết phục bản thân rằng đây là con đường mở duy nhất dành cho ông. Trong phần miêu tả các bước đi chính trị sắp tới tại Đại hội đồng, ông liệt kê những hạn chế dành cho kẻ thù của Israel, trên tất cả là Nasser. "Nasser có thể sẽ không sống sót nổi với những gì sắp diễn ra tại Liên Hiệp Quốc trong vòng một giờ nữa," ông nói. "Hôm nay, vận mệnh của hắn đã chuyển. Hắn sẽ không ngã xuống lúc mười một giờ tối nay, không nhanh tới mức ấy, nhưng tôi nghĩ số mệnh hắn sẽ được định đoạt trong hôm nay. Đạo luật này tại Liên Hiệp Quốc báo hiệu cho sự hủy diệt của Nasser, nhưng nó sẽ không đạt được chỉ trong một giờ duy nhất."

Ben-Gurion đã tính sai. Nasser đã không ngã xuống. Ngược lại, ông ta biết về "âm mưu" đang được trù tính. Cả Hammerskjold lẫn Dulles đều không sẵn sàng đồng ý với "phương án" của Israel rằng Ai Cập sẽ không quay về Dải Gaza, và lời hứa của Dulles cho Israel không hơn gì một màn khói. Tất cả điều này đã trở nên sáng rõ đối với Israel cùng chiều hôm đó trong một cách thức đau đớn và không lường trước.

Đến giờ hẹn, Golda Meir bước lên bục phát biểu tại Đại hội đồng và tuyên bố việc di tản khỏi Gaza và eo biển Tiran cùng với quyết định đóng quân Liên Hiệp Quốc của Đại hội đồng. Trình bày xong

https://thuviensach.vn

phần phát biểu, bà quay về chỗ ngồi, và Đại sứ Hoa Kỳ Henry Cabot Lodge bước lên để tuyên bố về sự đồng ý của Hoa Kỳ với "phương án" của Israel, cùng với kịch bản đã được chuẩn bị trước. Nhưng ngôn từ của ông lại không giống với văn bản được soạn trước. "Trước sự ngỡ ngàng của tôi," Gold Meir viết:

"Tôi nghe thấy ông trấn an Liên Hiệp Quốc rằ̀ng... tương lai của Dải Gaza phải được giải quyết bên trong ngữ cảnh của thỏa thuận đình chiến. Có lẽ không ai tại Liên Hiệp Quốc ngày hôm đó hiểu được Cabot Lodge đang nói gì, nhưng chúng tôi hiểu tất cả quá rõ. Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã chiến thắng trong cuộc chiến chống lại chúng tôi, và chính quyền quân sự Ai Cập, với các đơn vị đồng trú đang chuẩn bị quay về Gaza. Tôi không thể làm hay nói gì. Tôi chỉ ngồi đó, cắn môi, thậm chí không thể nhìn vào Cabot Lodge đẹp mã trong khi ông vỗ về tất cả những ai đã quá lo lắng rằ̀ng chúng tôi sẽ từ chối rút quân vô điều kiện."

Đại biểu Hoa Kỳ được tiếp nối bởi các đại biểu của những nước khác, bày tỏ sự đồng thuận với "phương án" của Israel về hòa bình và tự do hàng hải tại eo biển theo như trù liệu ban đầu. Nhưng về phần Dải Gaza, Israel rõ ràng đã bị lừa.

Khi Ben-Gurion biết được về diễn biến này, ông nổi cơn thịnh nộ, và đầu tiên, ông muốn hoãn việc rút quân. Ông lập tức triệu tập Nội các cho một buổi họp đặc biệt lần đầu tiên được tổ chức vào lễ Sabbath kể từ khi thành lập quốc gia. Nội các chỉ đạo Eban trình bày một yêu cầu khẩn cấp đối với Dulles đòi một tuyên bố rõ ràng rằ̀ng Ai Cập sẽ không được quay trở lại Gaza. Nhưng Hoa Kỳ tránh thực hiện một tuyên bố như vậy, và Ben-Gurion phải tự hành động với lá thư Eisenhower gửi ông chiều hôm đó: "Tôi tin rằ̀ng... Israel sẽ không có lý do gì để hối tiếc khi hành động theo tâm nguyện to lớn của toàn thể cộng đồng quốc tế," Eisenhower viết. Nhắc đến "niềm hy vọng và trông đợi" được thể hiện qua ngôn từ của

https://thuviensach.vn

Ngoại trưởng Israel "và những người khác," ông nói: "Tôi tin rằng việc trao đổi những hy vọng và trông đợi như vậy là thỏa đáng... và tôi muốn ông biết rằng Hoa Kỳ... sẽ đảm bảo những niềm hy vọng như thế sẽ không trở nên vô vọng."

Ben-Gurion cố gắng nắm bắt những từ ngữ này, và trong thư hồi đáp Eisenhower, ông một lần nữa khuyến cáo người Ai Cập không được quay lại Gaza. Nhưng đã quá muộn. Để bắt nhịp với quyết tâm của mình, Israel rút quân khỏi eo biển và Dải Gaza. Trong vòng vài ngày, chính quyền quân sự Ai Cập đã tái hiện tại Gaza. Ben-Gurion nổi đóa và buông lời nguyền rủa, nhưng ông không phản ứng bằng một cuộc tấn công quân sự. "Tôi không nhẫn tâm thực hiện một chiến dịch tại Gaza," ông nói với vị Tham mưu Trưởng. Ben-Gurion cúi đầu trước việc đã rồi. Vào lúc kết thúc cuộc chiến chính trị, Nội các, quân đội và toàn thể người Israel bị bỏ lại với vị đắng của một bước lùi chính trị.

Trong tương lai gần, vị Thủ tướng có vẻ đã thua cuộc chiến ngoại giao, và một chiến thắng quân sự vang dội đã biến thành một sự thất bại chính trị. Các mục tiêu lãnh thổ của Israel đã không đạt được, Nasser đã không bị lật đổ, Israel đã bị nêu tên là một quốc gia đế quốc, quan hệ của họ với Hoa Kỳ đã trải qua cơn khủng hoảng trầm trọng, và quan hệ của họ với Liên Hiệp Quốc cùng vị tổng thư ký ở trong trạng thái ngờ vực và căng thẳng công khai. Quân đội Ai Cập đã quay về Gaza, và các khu định cư phía Nam lại đối mặt với cùng một nguy hiểm như trước kia.

Trong tương lai gần mọi chuyện có vẻ như thế. Nhưng khi thời gian dần trôi, Chiến dịch Sinai đã mang lại cho Israel những món hời lớn, trước hết là mười năm hòa bình. Năm này sang năm khác, biên giới của Israel luôn tĩnh lặng. Fedayeen không quay về Gaza, và những khu vực biên giới khác tận hưởng một dạng hòa bình trên thực tế. Cảm giác mất an toàn, và bóng ma đe dọa tồn vong quốc gia

https://thuviensach.vn

đã bị quét khỏi tâm trí người Israel. Tầm nhìn của Ben-Gurion về tương lai của Eilat cũng được công nhận rộng rãi. Bến cảng nơi đây trở thành cửa ngõ phía Nam đến Israel, tự do hàng hải được đảm bảo, một đường dẫn dầu được lắp đặt từ Eilat đến bờ biển Địa Trung Hải, và tăng trưởng rõ rệt được thể hiện rõ trong sự phát triển của Negev.

Chiến dịch Sinai cũng mang đến sự dâng trào chưa có tiền lệ trong quan hệ ngoại giao của Israel. Ngược với những dự đoán của mọi chuyên gia, những người tiên đoán rằng Israel sẽ bị cô lập và bị hắt hủi bởi các quốc gia châu Phi và châu Á, chính xác điều ngược lại đã diễn ra. Cũng chính những quốc gia châu Phi và châu Á non trẻ từng buộc tội Israel tại Liên Hiệp Quốc, hay những nước giành được độc lập cùng thời gian đó, đã xem Israel như một biểu tượng và hình mẫu. Từ mọi ngóc ngách trên thế giới, các phái đoàn châu Phi, châu Á và Nam Hoa Kỳ đến Israel để yêu cầu trợ giúp kỹ thuật, nông nghiệp và quân sự. Chiến dịch Sinai đã mở đầu cho một kỷ nguyên mới trong quan hệ ngoại giao của Israel, và quan hệ với các nước Thế giới Thứ ba đạt đỉnh điểm trong những năm 1957-1967.

Quan hệ của Israel với các cường quốc phương Tây cũng trở nên mật thiết. Chiến dịch Sinai đã khiến các lãnh đạo Hoa Kỳ ý thức về tầm nguy hiểm của việc Xô Viết xâm nhập vào Trung Đông. Trong những năm tiếp theo, Ai Cập, Syria và Iraq được đồng nhất với phe thân Xô Viết, trong khi sự tăng trưởng của Israel với tư cách một nền dân chủ phương Tây vững mạnh và một lực cản đối với ảnh hưởng của Xô Viết củng cố thêm cho quan hệ Hoa Kỳ – Israel. Liên minh đạt được giữa Pháp và Israel trước Chiến dịch Sinai cũng được mở rộng và củng cố. Trong vòng mười năm tiếp theo, Israel không gặp khó khăn nào trong việc mua vũ khí từ Pháp. Người Pháp còn giúp Israel xây dựng một lò phản ứng hạt nhân lớn tại Dimona và

https://thuviensach.vn

đóng vai trò một nước tận tâm ủng hộ nề̀n chính trị Israel trong nhiề̀u năm liề̀n.

Về̀ nội tại, Chiế́n dịch Sinai khuế́ch trương sức mạnh của Mapai và củng cố́ vị thế́ của Ben-Gurion. Nó là một "liề̀u thuố́c trường sinh" phục hồ̀i sức khỏe cho Ben-Gurion và củng cố́ vị trí lãnh đạo của ông. Chiế́n dịch Sinai đánh dấ́u Thời kỳ Vàng son trong biên niên sử của Nhà nước Israel. Nó cũng là Thời kỳ Vàng son của Ben-Gurion với tư cách nhà lãnh đạo chính trị và quố́c gia.

https://thuviensach.vn

Chương 15. Thời Vàng son

Thứ Năm, ngày 28 tháng Tám năm 1958, như thường lệ Ben-Gurion dự cuộc họp hàng tuần của Bộ Tổng tham mưu. Tối hôm đó, một số trợ lý thân cận đến nhà ông; và theo hướng dẫn của họ, ông mặc bộ đồng phục kaki, như ông vẫn luôn mặc khi đi quan sát diễn tập quân sự. Người ta đồn rằng ngày hôm đó Ben-Gurion đi xuống vùng Negev để chứng kiến cuộc bí mật thử nghiệm thiết bị quân sự mới. Chín giờ tối hôm đó, một trợ lý Bộ Quốc phòng đến nhà Ben-Gurion và hộ tống ông cụ ra xe nhưng không đi về hướng Negev. Sau khi đi vòng vèo, xe tiến về sân bay Lod, đi vào qua cổng bên hông. Trên đường băng tối là vài bóng người, trong đó có Ngoại trưởng Golda Meir và Yitzhak Navon. Cả đoàn lên chiếc máy bay quân sự lớn đang chờ sẵn ở rìa đường băng. 9 giờ 45 phút, máy bay cất cánh, hướng ra biển rồi ngược lên phía Bắc. Cũng như đã làm hai năm trước, Ben-Gurion bước vào cuộc hành trình mà các thông tin đều được giữ kín và nằm trong vòng bí mật suốt nhiều năm. Trong chuyến đi, Ben-Gurion gặp gỡ lãnh đạo của các nhà nước khác, kí kết một hiệp ước hữu nghị và hợp tác.

Chuyến bay của Ben-Gurion theo sau một chuỗi sự kiện huyên náo. Tháng Tám năm 1957, quân Liên Xô ồ ạt tiến vào Syria. Một lượng lớn quân Liên Xô đổ bộ đến cảng Latakia, và các chuyên gia quân sự cũng kéo vào nước này. Việc Syria trở thành đồn trú của Liên Xô chỉ còn là vấn đề thời gian. Cùng lúc đó, căng thẳng dọc biên giới Syria và Israel gia tăng. Hàng loạt cuộc đụng độ do Syria kích động khiến nhiều người chết và bị thương ở phần đất Israel, nhưng Ben-Gurion vẫn quyết định kìm chế. Ông không có ý định tấn công Syria mà hy vọng các Siêu cường - đặc biệt là Mỹ -

https://thuviensach.vn

tiế n hành lật đổ chế độ thân Liên Xô ở nước này. Ông viế t thư cho Ngoại trưởng Dulles.

"Việc thiế t lập Syria làm căn cứ của Cộng sản quố c tế là một sự kiện đe dọa thế giới tự do trong thời đại chúng ta... Tôi tin rằ ng thế giới tự do không nên và không cầ n ưng thuận trong hoàn cảnh này.

Nhưng mọi thứ phụ thuộc vào thái độ chắ c chắ n và có mục đích của Mỹ với tư cách là cường quố c dẫn đầ u trong số các quố c gia tự do. Nế u ông chấ p nhận chuyện này, các nước lân cận Syria chứ không phải Israel, cùng với các nhân tố nổi loạn ở Syria, chắ c chắ n sẽ có biện pháp tẩy trừ mố i nguy này... Tôi rấ t muố n đề xuấ t một hướng đi với sự nghiêm túc và lòng tin tưởng cao nhấ t. Ông có thể chắ c rằ ng Israel sẽ không làm bấ t cứ điề u gì ngăn trở diễn biế n của một hành động như vậy."

Những hy vọng của ông không phải vô căn cứ. Ông biế t rằ ng Mỹ đang lên kế hoạch đảo chính ở Syria, bằ ng các bàn đạp là Thổ Nhĩ Kỳ, Iraq và Jordan. Nhưng kế hoạch thấ t bại. Mỹ tìm cách gây áp lực lên Syria bằ ng cách cho hạm đội 6 đổ bộ lên khu vực và tập trung các đơn vị Thổ Nhĩ Kỳ, Iraq và Jordan tại biên giới Syria nhưng vô hiệu. Israel không can dự vào những động thái này của Mỹ, nhưng đầ u mùa thu năm 1957, Ben-Gurion củng cố nỗ lực nhằ m chia nhỏ khu dành riêng cho lính Mỹ. Ông nhận thấ y đây là thời điểm thích hợp. Liên bang Xô Viế t đã phóng vệ tinh của họ, Sputnik, làm dấ y lên những lo ngại to lớn ở phương Tây; và hai Chính phủ Syria và Liên Xô đã ban bố lời đe dọa đế n Thổ Nhĩ Kỳ, nơi Mỹ công khai bảo trợ. Israel lo lắ ng khi nhận ra, kể cả khi hiểm họa Liên Xô gia tăng, rằ ng họ không nằ m trong những nước có thể được sự hiện diện của Mỹ bảo đảm. Ben-Gurion điề u Golda Meir đế n gặp Dulles và thảo luận về lời cảnh báo của Mỹ gửi đế n Liên Xô liên quan đế n sự tồ n tại của Israel. Ông cũng nhắ c lại thỉnh cầ u của Israel với quân Mỹ,

https://thuviensach.vn

cũng như hỗ trợ mở rộng các cảng và sân bay của nước này "để chúng tôi có thể đóng vai trò đáng kể trong những lúc khẩn cấp." Ông thúc đẩy một cuộc dàn xếp lớn trong các động thái chống Liên Xô, định hướng chính sách Mỹ tại Trung Đông. Nhưng cuộc đối thoại của Golda Meir với Dulles không mang lại những kết quả khả quan.

Trong khi Israel không ngừng lo âu dưới bàn tay của Mỹ, Ben-Gurion bí mật thiết lập một liên minh tại Trung Đông. Kín đáo nhất có thể, một tổ chức ngầm ra đời, và mở rộng dần cho đến khi thiết lập vây cánh xung quanh Ả-rập ở Trung Đông. Không hề nói quá khi dùng từ "lén lút" hay "ngấm ngầm" trong trường hợp này. Chỉ trong vòng vài năm, Israel đã có hoạt động chi phối sâu rộng tại Trung Đông, dưới lớp áo khoác gần như hoàn toàn bí mật. Qua những lớp cải trang khác nhau, dưới những cái tên giả, bằng những con đường gián tiếp, các phái viên của Ben-Gurion liên tục đáp những chuyến bay đêm đến những thủ đô đồng minh mới của Israel. Tổ chức ngầm này làm việc trên các phương diện khác nhau, hầu hết đã được giải mật. Toàn bộ hoạt động này được biết với cái tên "liên minh ngoại vi".

Câu chuyện bắt đầu từ trước Chiến dịch Sinai, khi Israel bí mật thiết lập mối quan hệ đặc biệt với hai nhà nước Trung Đông: Iran ở phía Bắc và Ethiopia ở phía Nam. Các hành động lật đổ của Nasser và các tham vọng theo chính sách bành trướng của ông làm dấy lên mối lo ngại ở cả hai quốc gia - và không chỉ riêng họ. Một số nhà nước khác, trong đó có Sudan, lo ngại trước sự thèm khát quyền lực của Ai Cập. Sau đó là Chiến dịch Sinai, và Israel buộc Nasser phải thoái lui gây ra những phản ứng bất ngờ khắp Trung Đông và các quốc gia lân bang. Các nước e sợ trước tham vọng của Nasser bất ngờ nhận ra có một quốc gia đủ khả năng đánh bại ông ta. Những nhà lãnh đạo từng lo lắng sự xâm nhập của Cộng sản dưới sự bảo trợ của Nasser phát hiện có một nhà nước có thể cản trở Liên Xô. Mối

https://thuviensach.vn

quan tâm này rất rõ nét ở Ethiopia, một quốc gia Cơ Đốc giáo biệt lập ở châu Phi ngày càng âu lo trước chính sách bành trướng liên kết Hồi giáo và liên kết châu Phi của Nasser. Ngay sau Chiến dịch Sinai, một phái viên Israel cao cấp đến Ethiopia và gặp quốc vương Haile Selassie để thảo luận về một hành động liên kết chính trị chống lại mưu đồ của Nasser, cũng như hợp tác phát triển kinh tế. Kế hoạch của họ kêu gọi gửi chuyên gia Israel đến Ethiopia và đưa sinh viên Ethiopia đến Israel, đồng thời thành lập các dự án và khóa học chung.

Cùng lúc này, Israel chuyển tâm điểm sang phía Đông, và khởi phát một hành động quy mô ở Iran, cũng nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của Nasser và cộng sản ở Trung Đông. Đất nước này đối mặt với các vấn đề nghiêm trọng về nông nghiệp và phát triển khoa học, và Israel sẵn sàng đưa ra sự trợ giúp. Sau khi một số phái viên Israel được đưa sang Iran, mối quan hệ giữa hai nước ngày càng bền chặt. Tháng Giêng năm 1958, Ben-Gurion viết cho vị Shah và nhắc đến chính sách nhân từ của Cyrus, một vị vua Ba Tư xưa, với người Do Thái. Đáp lại, vị Shah nhấn mạnh rằng "ông ấp ủ những kí ức về chính sách của Cyrus và muốn tiếp tục truyền thống xưa cũ này."

Liên minh bất thành văn với Iran trở thành cột mốc cho việc thiết lập thế chân vạc. Tháng Tư năm 1958, cựu nhân viên ngoại giao Israel Eliyahu Sasson tổ chức một cuộc họp với Ngoại trưởng Thổ Nhĩ Kỳ, người cho thấy Chính phủ của ông ta hoàn toàn vô lo trước sự phát triển tại Syria. Trong năm 1957, người Thổ Nhĩ Kỳ nhận ra hiểm họa rõ ràng với an ninh đất nước họ khi một liên minh được thiết lập giữa người hàng xóm phương Bắc, Liên Xô, và láng giềng phương Nam, Syria. Những người đại diện của Thổ Nhĩ Kỳ và Israel đồng ý thời hạn và lịch trình đối với các cuộc gặp cấp cao hơn sau đó.

https://thuviensach.vn

Bă`ng những mô´i liên hệ đâ`y hứa hẹn với các nước ở phía Bă´c và Nam, Israel tiê´n tới kê´ hoạch tổng quát vê` một "hiệp ước ngoại vi": sự thành lập một khô´i các nước xung quanh bờ Trung Đông - Thổ Nhĩ Kỳ và Iran ở phía Bă´c, Ethiopia ở phía Nam - liên kê´t với Israel. Liên minh không chính thức này rõ ràng đáng chú ý với phương Tây. Lúc này, lâ`n đâ`u tiên Israel cảm thâ´y họ có thể cung câ´p điê`u gì đó cho người Mỹ. Họ không còn là một nước nhỏ, biệt lập, mà là lãnh đạo và mô´i liên kê´t của một nhóm nước (một trong sô´ đó thuộc NATO và hai nước khác là thành viên của Hiệp ước Baghdad), với dân sô´ vượt qua các nước Ả-rập gộp lại. Các nước này cũng chuẩn bị cho chặng đường dài hợp tác với người Mỹ nhă`m chô´ng lại sự áp đặt của Liên Xô trong khu vực. Ben-Gurion nă´m vai trò quan trọng trong việc thu hút sự hỗ trợ vê` chính trị và tài chính của Mỹ cho tổ chức bí mật này. Ông viê´t thư cho Abba Eban, Đại sứ Israel ở Mỹ: "Nê´u Mỹ châ´p nhận kê´ hoạch này - một mô´i liên kê´t giữa Iran, Thổ Nhĩ Kỳ và Israel - và có thể kể thêm Ethiopia - một điê`u quan trọng sẽ nảy sinh." Eban bộc lộ vài e ngại vê` khả năng thành công của liên minh. Nhưng Ben-Gurion đâ`y nhiệt huyê´t và như thường lệ, ông thúc đẩy tiê´n trình. Để biê´t đích xác liệu có thể thành lập một liên minh như vậy, ông muô´n tổ chức cuộc họp mặt câ´p cao với Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ.

Không ai biê´t chă´c cuộc gặp này có diễn ra hay không do biê´n động ở Trung Đông vào mùa hè 1958, kéo một sô´ nước vào một vòng xoáy đâ`y uy lực. Tháng Năm, nội chiê´n nổ ra tại Lebanon giữa các nhóm Cơ Đô´c giáo và Hô`i giáo, những người đang phụng sự cho sự hợp nhâ´t của Lebanon vào khô´i Ả-rập do Nasser khuynh loát. Cuộc nổi dậy vũ trang, khởi đâ`u bă`ng xung đột nội bộ, được thổi bùng lên do sự tuyên truyê`n từ các câ´p dưới của Nasser và được Ai Cập, Syria chu câ´p tiê`n bạc, khí tài cũng như quân lính. Tháng Bảy, cuộc khủng hoảng tiê´n đê´n Iraq và Jordan. Khi tình hình ở Jordan xâ´u đi, do vương quyê`n Hashemite bị những người ủng hộ Nasser đe dọa

https://thuviensach.vn

lật đổ, Chính phủ Iraq cứu trợ bằng hình thức gửi một lữ đoàn cơ giới dưới sự chỉ huy của tướng Kassem. Tuy vậy, đến nửa đường Kassem ra lệnh cho chiến sĩ của ông ta quay lại và xông vào Baghdad. Cùng với các cộng sự của nhóm Sĩ quan tự do, ông thực hiện cuộc đảo chính quân sự chớp nhoáng và lên nắm quyền lực.

Với sự sụp đổ ở Iraq, dường như tất cả thành trì của phương Tây ở Trung Đông lần lượt bị phá vỡ. Từng là trung tâm của Hiệp ước Baghdad, Iraq lúc này có vẻ chuyển thành một vệ tinh của Liên Xô. Các nước xung quanh, Iran và Thổ Nhĩ Kỳ hoảng hốt khi nhận ra vòng vây Liên Xô đang thắt chặt xung quanh họ.

Iraq sụp đổ đã dẫn đến cuộc phế ngôi vua Hussein của Jordan. Với sự trợ giúp của Iraq trong việc hạ bệ nhà vua Hashemite, tất cả lực lượng ủng hộ Nasser ở Jordan như được động viên. Hussein vẫn bị quản thúc trong cung điện của ông, được bảo vệ bởi vài tiểu đoàn lính Anh được điều động gấp rút từ các căn cứ ở đảo Cyprus đến Amman.

Trong những ngày đầu tiên sau cuộc cách mạng đẫm máu ở Iraq, Mỹ có vẻ sẽ đáp trả bằng vũ lực. Ngày hôm sau, đáp lại lời thỉnh cầu của Tổng thống Lebanon, Mỹ thông báo họ đang cho quân đổ bộ lên bờ biển Beirut. Cùng lúc đó, bộ tư lệnh không quân chiến lược và các tàu sân bay của Mỹ nhận lệnh báo động khẩn cấp. Các đơn vị lính thủy từ vịnh Okinawa gấp rút đến vịnh Persian, và một lực lượng đặc nhiệm khác được điều đến căn cứ ở Thổ Nhĩ Kỳ. Mỹ hy vọng rằng một số lãnh đạo Iraq sống sót sẽ nhờ Mỹ can thiệp để cứu chế độ của họ, nhưng không hề có sự thỉnh cầu nào.

Cuộc đảo chính ở Iraq giúp các lãnh đạo Thổ Nhĩ Kỳ dập tắt những mối nghi ngại trước việc thắt chặt mối quan hệ với Israel. “Phái viên của chúng tôi được gọi đến chỗ Ngoại trưởng Thổ Nhĩ Kỳ...” Ben-Gurion hào hứng viết trong nhật kí năm ngày trước cuộc

https://thuviensach.vn

đảo chính Iraq, “và được nói... rằng họ đang có những hành động song hành với chúng ta và ông ấy sẽ mừng khi thấy sự hiệp đồng toàn vẹn giữa các động thái chính trị của chúng ta với họ. Chúng ta bước vào những thời khắc lịch sử, và cơ hội cho hành động như thế sẽ không lặp lại... Ông ấy cũng cho tôi biết về thỏa thuận trên nguyên tắc nhằm tổ chức cuộc gặp giữa Thủ tướng hai nước...”

Ngày hôm sau, Ben-Gurion điều khiển cuộc hội đàm tại nhà Golda Meir, liên quan đến việc “thắt chặt mối quan hệ với Iran, Thổ Nhĩ Kỳ và Ethiopia với sự trợ giúp của Mỹ, hay nói cách khác, gây áp lực lên Mỹ và phía Mỹ sẽ gây áp lực trở lại và hỗ trợ các quốc gia này.” Ben-Gurion lập tức gửi một giác thư khẩn cấp đến Tổng thống Mỹ Eisenhower, và lần đầu tiên, ông trình bày về hiệp ước ngoại vi:

“Mục đích của chúng tôi là kiến tạo một nhóm các quốc gia, không nhất thiết là một liên minh chính thức và công khai, sẽ đứng lên chống lại sự mở rộng của Liên Xô qua Nasser, thậm chí giải cứu sự tự do ở Lebanon và cùng lúc ở cả Syria... Chúng tôi có thể thực hiện nhiệm vụ này... vì... đó là điều tối quan trọng với chúng tôi, và phương Tây có thể xem đó là nguồn sức mạnh của họ tại khu vực này.”

Liệt kê các hình thức hỗ trợ mà Israel có thể đưa ra, ông đề nghị sự hợp tác của Hoa Kỳ! “Hai điều cần thiết: sự hỗ trợ của Hoa Kỳ - về chính trị, tài chính, nhuệ khí, và khắc sâu vào Iran, Thổ Nhĩ Kỳ và Ethiopia rằng nỗ lực của chúng tôi theo hướng này rất cần sự hỗ trợ từ phía Mỹ.”

Tối ngày 24 tháng Bảy, Eban gặp Dulles và trao giác thư của Ben-Gurion. Hôm sau, Ben-Gurion nhận được hồi đáp đầu tiên của Eisenhower: “Tôi ấn tượng sâu sắc trước viễn kiến sâu rộng của ông về những vấn đề nghiêm trọng mà thế giới tự do đối mặt tại

https://thuviensach.vn

Trung Đông và những vùng khác... Vì Trung Đông bao hàm Israel, ông có thể tự tin rằng Mỹ quan tâm đến sự thống nhất và độc lập của Israel. Tôi đã thảo luận về lá thư của ông với Ngoại trưởng, người sẽ viết cho ông chi tiết hơn."

Lời đáp này gây cho Ben-Gurion nỗi thất vọng. Ông đã hy vọng một lời mời đến Washington để có cuộc hội đàm chính thức. Dulles và Eisenhower vẫn còn e ngại. Nhưng cuối cùng khi Dulles đáp lại Ben-Gurion, Dulles bộc lộ sự ưu ái và khuyến khích vị Thủ tướng thiết lập hiệp ước ngoại vi. Ben-Gurion bật đèn xanh để kế hoạch diễn tiến. Ngày 28 tháng Tám, ông bước lên chuyến bay đêm. Tờ mờ sáng, chuyến bay của ông đáp xuống một sân bay quân sự gần Ankara, Thổ Nhĩ Kỳ.

Ben-Gurion và các trợ lý được xe đưa đến một nhà khách sang trọng gần thủ đô Thổ Nhĩ Kỳ. Sáng hôm sau, Thủ tướng Thổ Nhĩ Kỳ đến, với đoàn tùy tùng gồm Ngoại trưởng và một nhóm cố vấn cao cấp được chọn lựa kĩ lưỡng. Cuộc gặp bắt đầu, Ben-Gurion trình bày một điều nghiên về chính trị. Các đề tài được thảo luận bao gồm: sự hợp tác ở các thủ đô phương Tây nhằm lý giải những hiểm họa của chính sách bành trướng của Nasser; các cuộc hội đàm nhằm trợ giúp Ethiopia và Iran trước mưu đồ lật đổ của Nasser và Cộng sản; việc Israel trợ giúp Thổ Nhĩ Kỳ về công nghiệp hóa; hợp tác nghiên cứu khoa học; và mở rộng giao thương giữa hai quốc gia. Nửa đêm, máy bay chở Ben-Gurion lại cất cánh. "Lúc 1 giờ rưỡi sáng, chúng tôi đáp xuống sân bay quân sự," Ben-Gurion viết trong nhật kí, "và tại đó, thật bất ngờ khi Ezer (Weizman) đang đợi tôi; ông ấy đưa tôi về khách sạn Sharon." Không vị khách hay nhân viên nào của khách sạn vô tình gặp Thủ tướng vào lúc khuya thế này lại bất ngờ khi thấy ông mặc đồ kaki, trở về "trực tiếp từ các cuộc gặp tại phương Nam". Quả thực, Ben-Gurion đã có ý định thực hiện chuyến thăm tương tự tới Ethiopia.

https://thuviensach.vn

Hiệp ước bí mật được chốt lại năm 1958 với Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và Ethiopia tồn tại bền lâu. Không phải ngẫu nhiên mà năm 1960 vị Shah kể với một ký giả người Pháp: "Trong hai ứng viên của cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ, Nixon và Kennedy, tôi ủng hộ Kennedy hơn - không chỉ vì tính cách mà vì đảng của ông. Trong đảng Dân chủ, người Do Thái có sự ảnh hưởng đáng kể, và Iran quan tâm đến sự cố kết của tầm ảnh hưởng này vì mối quan hệ chặt chẽ của Iran với Israel." Cũng chẳng phải tình cờ mà ngày 14 tháng Mười hai năm 1960, khi một cố gắng đảo chính lật đổ quốc vương Ethiopia, các kênh phát thanh nghiệp dư trên khắp thế giới bắt lấy dấu hiệu được gửi đi từ những người ủng hộ Sư tử Judah: "Một cuộc đảo chính đang đe dọa ngai vàng. Báo động cho người Israel!"

Quả thực, những người Israel đã giúp vị quốc vương này giữ được ngai vàng. Thực tế, hiệp ước ngoại vi được thực hiện mặc cho những cuộc đảo chính vẫn tiếp diễn trong khu vực. Các mối liên hệ với Thổ Nhĩ Kỳ không yếu đi khi Chính phủ Menderes bị lật đổ do một cuộc đảo chính quân sự hay ngay cả khi vị cựu Thủ tướng và Ngoại trưởng bị chế độ mới treo cổ (mặc dù hiệp ước phía Bắc mất đi ít nhiều sức mạnh trong thập niên 1960, khi có sự củng cố trong mối quan hệ giữa Liên Xô, Iran và Thổ Nhĩ Kỳ).

Mặc cho sức ảnh hưởng khả quan của hiệp ước ngoại vi, đầu năm 1960, khi tình hình chung trở nên đáng báo động tại Trung Đông, Ben-Gurion quyết định cần phải gặp các nhà lãnh đạo các nước phương Tây và yêu cầu được vũ trang. Trên lý thuyết, ông không có lý do gì phải lo lắng. Pháp tiếp tục cung cấp vũ khí cho Israel; mối quan hệ giữa Đức và Israel ngày càng được thắt chặt; và Anh đã bớt thù địch so với trước kia. Bên cạnh đó, cũng có sự cải thiện mạnh mẽ vai trò của Mỹ sau các sự kiện năm 1958; Mỹ thậm chí còn cung cấp cho Israel 1.000 khẩu súng không giật - được xem là vũ khí "nhẹ", nhưng là thứ vũ khí thực thụ đầu tiên Mỹ từng cung cấp.

https://thuviensach.vn

Chính quyề̀n Mỹ cũng chấ́p thuận bí mật hỗ trợ tài chính cho Israel để mua xe tăng từ Anh và bênh vực các hoạt động của Israel ở châu Á và châu Phi.

Tuy vậy, niề̀m lạc quan công khai của Ben-Gurion chỉ là vỏ bọc cho mố́i lo lắ́ng đang dâng cao của ông. Tháng Mười một năm 1959, ông cụ lo sợ về̀ một cuộc tấ́n công nhãn tiề̀n của Ai Cập; tháng Mười hai, mố́i căng thẳng dâng cao ở biên giới Syria và hai tàu biển chở hàng hóa đế́n Israel bị chặn lại ở kênh Suez. Cuộc chạy đua vũ trang tại Trung Đông đã khiế́n ông lo sợ rằ̀ng sự trợ giúp của Liên Xô sẽ khiế́n người Ả-rập chuyển hóa "lượng" của họ thành một dạng "chấ́t" mới.

Do Tổng thố́ng Mỹ thấ́y không nhấ́t thiế́t phải mời ông đế́n Washington cho chuyế́n thăm viế́ng chính thức, Ben-Gurion muố́n tìm một lý do để đế́n Mỹ và sau đó chớp cơ hội yêu cầ̀u một cuộc gặp với Eisenhower. Lý do sớm xuấ́t hiện sau khi ông được Đại học Brandeis trao bằ̀ng danh dự. Đại sứ quán Israel ở Washington thông báo cho Bộ Ngoại giao Mỹ về̀ chuyế́n thăm sắ́p tới của Ben-Gurion, và Tổng thố́ng sẵn lòng gặp ông vào tháng Ba.

Ben-Gurion dành tám ngày ở Mỹ, và lịch trình của ông dày đặc. Ông gặp các lãnh đạo Do Thái ở New York và Boston, ăn tố́i với Dag Hammarskjold, hội đàm với Eleanor Roosevelt và Nelson Rockefeller, có mặt tại các buổi họp mặt và họp báo, gặp một số́ lãnh đạo thượng viện, và được tiế́p đón tại nhà riêng của Phó Tổng thố́ng Nixon.

Đúng theo logic, tâm điểm chuyế́n viế́ng thăm của ông là cuộc gặp Tổng thố́ng Eisenhower. Cuộc hội đàm của họ không mang lại kế́t quả đáng khích lệ nào. Cuộc trò chuyện kéo dài một tiế́ng rưỡi quả thực là cuộc độc thoại. Ben-Gurion gầ̀n như nói không ngừng, chỉ thỉnh thoảng Eisenhower mới đưa ra một lời góp ý. Thủ tướng bộc

https://thuviensach.vn

lộ quan điểm của ông ở nhiê`u đê` tài, từ tình hình Trung Đông đê´n mô´i quan hệ giữa hai khô´i Liên Xô và Mỹ. Eisenhower lă´ng nghe với thái độ tôn trọng, nhưng khi Ben-Gurion chạm đê´n chủ đê` vũ khí, Tổng thô´ng nhă´c ông rã`ng Mỹ sẽ không là "nhà cung câ´p chính" khí giới cho Trung Đông, ông muô´n các nước châu Âu lãnh nhiệm vụ đó. Eisenhower nói, Mỹ muô´n đóng vai trò "trọng tài" hơn. Cùng lúc đó, Eisenhower hứa hẹn với vị khách của mình rã`ng Mỹ sẽ bảo vệ sự tô`n tại của Israel.

Ben-Gurion khá thâ´t vọng vê` buổi gặp, nhưng một cuộc gặp gỡ khác lại trở thành sự kiện chính trong chuyê´n đi. Đó là cuộc gặp tại New York của hai Bô´ Già: Ben-Gurion và Adenauer. Cuộc trò chuyện của họ đã được coi là dâ´u mô´c "lịch sử", vì nó đánh dâ´u sự hòa giải chính thức của người Do Thái, hiện thân là Nhà nước Israel và "nước Đức mới" của Adenauer.

Kê´ hoạch bí mật cho cuộc gặp giữa Ben-Gurion và Adenauer đã được chuẩn bị từ râ´t lâu. Khi biê´t rã`ng Ben-Gurion không muô´n đê´n Đức, Adenauer đê` nghị địa điểm khác - Rhodes, Athens hoặc Teheran. Cuô´i cùng, khi hay tin chuyê´n thăm să´p tới của Ben-Gurion đê´n Mỹ vào tháng Ba, vị Thủ tướng Đức đã đê` nghị họ gặp tại New York, nơi ông cũng có chuyê´n thăm được lên kê´ hoạch cùng thời gian.

Vũ khí và tài chính là hai chủ đê` chính mà Ben-Gurion thảo luận với Adenauer ở New York. Shimon Peres đã báo cho Ben-Gurion vê` một thỏa ước bí mật với bộ trưởng quô´c phòng Đức vê` việc Đức sẽ cho Israel "mượn" nhiê`u loại khí giới khác nhau, thậm chí không hoàn trả; các vũ khí bao gô`m máy bay chiê´n đâ´u và vận chuyển, trực thăng, tàu ngâ`m, tên lửa không đô´i không và các hạng mục thiê´t bị phức tạp khác. Tuy vậy, sự thỏa thuận phi thường này câ`n sự châ´p thuận của Thủ tướng. Chủ đê` thứ hai là trợ giúp kinh tê´.

https://thuviensach.vn

Vào 9 giờ sáng ngày 14 tháng Ba năm 1960, Ben-Gurion đế´n căn phòng trong khách sạn Waldorf Astoria ở New York và xuô´ng căn phòng khác dưới đó vài tầ`ng, nơi ông được Konrad Adenauer đón tiế´p. Một vài nhà quan sát mô tả cái bắ´t tay của Ben-Gurion như một cử chỉ tha thứ, để giải phóng nước Đức khỏi tội lỗi đã gây cho người Do Thái. Nhưng đó không phải cách Ben-Gurion nhìn nhận sự kiện này. Ông phân định rõ giữa tội ác của Đức Quô´c Xã và những nỗ lực chuộc lỗi của nước Đức thời Adenauer. Cả hai đồ`ng ý rằ`ng thời gian chưa chín muồ`i để thiế´t lập quan hệ ngoại giao chính thức giữa Đức và Israel. Cả công luận lẫn cơ quan lập pháp ở Bonn và Jerusalem đề`u chưa sẵn sàng cho bước tiế´n này. Cùng lúc đó, họ nói chuyện khá lâu về` việc cung cấ´p vũ khí và trợ giúp kinh tế´. Ben-Gurion từ lâu đã quyế´t tâm tiế´p cận Adenauer với món vay 250 triệu đô-la Mỹ, khi khoản chi bồ`i thường chiế´n tranh đã gầ`n kế´t thúc. Tuy nhiên, vào giờ khắ´c cuố´i cùng, do áp lực từ thư ký Yitzhak Navon, khiế´n ông đòi hỏi Adenauer khoản vay nửa tỉ đô-la Mỹ dành cho Israel trong mười năm, để phát triển công nghiệp và nông nghiệp, chủ yế´u ở Negev. Adenauer bằ`ng lòng ngay lập tức. “Chúng tôi sẽ giúp,” ông nói.

Lúc này Ben-Gurion chuyển sang vấ´n đề` quân sự. Ông muố´n Adenauer cung cấ´p vũ khí cho Israel theo như thỏa thuận của Peres với Bộ trưởng Quô´c phòng Strauss. Adenauer có biế´t về` những cuộc nói chuyện này và sẵn sàng chấ´p thuận nhượng không cho Israel khoản thiế´t bị quân sự khá lớn, Ben-Gurion rời cuộc gặp với niề`m thỏa mãn khôn xiế´t. Ông nói với các nhà báo chờ bên ngoài: “Mùa hè trước, tôi nói với Quô´c hội Israel rằ`ng nước Đức hôm nay không còn là nước Đức hôm qua. Sau cuộc gặp với Adenauer, tôi chắ´c chắ´n đánh giá của tôi là đúng.”

Ông cũng đánh giá đúng về` nhu cầ`u của Israel là cầ`n tìm nguồ`n khí giới khác ngoài Pháp, một vấ´n đề` làm ông lo lắ´ng từ

https://thuviensach.vn

lâu. Thực ra, hai tháng sau cuộc gặp của Ben-Gurion với Adenauer, một cuộc khủng hoảng trầm trọng trong mối quan hệ Pháp - Israel xảy ra khi Ngoại trưởng Pháp Couve de Murville triệu tập Đại sứ Israel và thông báo rằng Chính phủ Pháp đã quyết định không cung cấp uranium cho lò phản ứng hạt nhân mà Israel đang xây dựng ở Negev. Hơn thế nữa ông yêu cầu việc xây dựng lò phản ứng phải được thông báo công khai rộng rãi và được đặt dưới sự giám sát của nước ngoài, có thể là của quốc tế. Sau đó, de Gaulle viết trong hồi ký: "Chúng tôi dừng việc hỗ trợ... xây dựng... một cơ sở chuyển đổi uranium sang plutonium, mà từ đó, trong một ngày xán lạn, có thể sinh ra bom nguyên tử."

Tin tức này dấy lên mối quan ngại sâu sắc cho Israel, bởi lẽ việc này không chỉ báo trước thất bại nhãn tiền của kế hoạch xây dựng lò phản ứng, mà còn cho thấy sự thay đổi nền tảng trong thái độ của Pháp, cho đến thời điểm đó vẫn hỗ trợ Israel trong dự án nghiên cứu hạt nhân. Yêu cầu của Israel về cuộc gặp giữa Ben-Gurion và de Gaulle nhận được sự đồng tình. Một tuần trước cuộc gặp, Ben-Gurion cử Shimon Peres đến Paris để chuẩn bị căn cứ và vạch ra các đề tài thảo luận với những người đứng đầu chính quyền Pháp.

Vào 4 giờ chiều ngày 13 tháng Sáu, Ben-Gurion và các phụ tá đáp chuyến bay đến Paris và được thu xếp ở tại khách sạn Bristol, cách điện Elysée chỉ vài trăm mét. Thủ tướng lo lắng cao độ trước sự kiện, thể hiện trong cách chuẩn bị tỉ mỉ và cẩn trọng cho cuộc gặp de Gaulle. Ông ngồi làm việc đến khuya, ghi chú vào sổ những chi tiết và con số. Sáng hôm sau, các cố vấn vẫn thấy ông trong bộ dạng của tối hôm trước: căng thẳng, lo lắng, xung quanh đầy những giấy tờ ghi chép.

Đến trưa, đoàn của Ben-Gurion đến điện Elysée. Đoàn phụ tá choáng ngợp trước tiền sảnh tráng lệ. Hai bên cầu thang bố trí hai hàng vệ binh Cộng hòa trong những bộ lễ phục với kiếm đeo bên

https://thuviensach.vn

hông. Trước khi ăn trưa, Ben-Gurion và de Gaulle rút ra ngoài trong thoáng chốc. Đó là sự tiếp xúc chóng vánh đầu tiên của họ trước cuộc gặp được ấn định sau bữa trưa.

Ben-Gurion, người rất nóng lòng mong đợi cuộc gặp này, khá bất ngờ và hài lòng. "Tôi từng có một hình ảnh lạ lùng về de Gaulle," sau này ông thừa nhận. "Tôi nghe nói ông ấy là người lạnh lùng, cứng nhắc và khép kín, nhưng trước mắt tôi là một người đàn ông đầy sức sống, đôn hậu, có khiếu hài hước, hoạt bát và lịch thiệp. Đôi khi ông nói bằng thái độ chế giễu nhưng đó là thứ giễu đùa giữa hai người bạn." De Gaulle viết: "Ngay từ đầu, tôi đã cảm thấy ngưỡng mộ người chiến sĩ và chiến binh can trường này. Tính cách của ông tượng trưng cho Israel, nơi ông cầm quyền từ ngày lãnh đạo đội quân và cuộc chiến đấu của mình."

Sau bữa trưa, một lần nữa cả hai rời đội tháp tùng và bước vào văn phòng Tổng thống Pháp để thảo luận các vấn đề chính trị. Ben-Gurion ý thức rõ mối đe dọa Israel sẽ phải đối mặt nếu Pháp rút quân khỏi Algeria, và ông làm hết sức mình để ngăn chặn cuộc rút quân đó, nhưng không thành. Khi ông trình kế hoạch của mình cho de Gaulle tại Algeria, Tổng thống Pháp đáp: "Ôi Chúa, ông đang tìm cách thiết lập một Israel mới ở châu Phi!"

"Đúng!" Ben-Gurion đáp, "nhưng có một khác biệt: nước 'Israel mới' này sẽ được Pháp hỗ trợ, với 45 triệu người dân cùng sự liên minh với các quốc gia phương Tây." Ben-Gurion nói với de Gaulle về sự lật đổ Nasser và liệt kê mối liên hệ của Israel với các nước cùng tham gia hiệp ước ngoại vi. De Gaulle bày tỏ mối quan tâm trước sự lo ngại của Israel về một cuộc công kích của người Ả-rập. "Ông có thực sự lo sợ rằng một liên minh Ả-rập sẽ gây nguy hiểm cho ông?" de Gaulle hỏi ông cụ.

https://thuviensach.vn

“Không cần phải có một liên minh,” Ben-Gurion đáp. “Trong những hoàn cảnh nhất định, chỉ riêng Ai Cập đã có thể tấn công chúng tôi. Tôi đã nói điều này với Eisenhower, người đưa ra tuyên bố chính thức rằng Mỹ sẽ không cho phép Israel bị hủy diệt.”

“Và Pháp cũng vậy!” de Gaulle nhấn mạnh,

“Tôi xem sự bảo đảm của ông, cũng như của Eisenhower, là nghiêm túc,” Ben-Gurion nói. “Nhưng điều đó không mang lại cho chúng tôi sự chắc chắn nào. Ngay lúc Ai Cập có máy bay tốt hơn chúng tôi, chúng tôi sẽ gặp phải mối nguy lớn.”

“Ông tin là ông gặp nguy hiểm chừng nào chưa đạt được sự ngang hàng về vũ trang ư?” de Gaulle hỏi.

“Cả về số lượng lẫn chất lượng vũ khí,” Ben-Gurion đáp.

“Tôi không cho là họ vượt qua các ông về mặt này đâu,” de Gaulle nói.

Đó chính là lời khẳng định khiến Ben-Gurion lo lắng. Bất cứ đâu tới thăm, ông đều quan ngại khi nghe huyền thoại về “Israel không thể chế ngự.” Một lần nữa, ông phải vất vả giải thích các vấn đề quốc phòng của Israel cho de Gaulle. “Nếu người Ả-rập ném bom Tel Aviv, chúng tôi sẽ không thể nào điều động lực lượng dự bị của mình,” ông nói.

“Ông có nói tất cả những điều này với Eisenhower không?” de Gaulle hỏi.

“Có,” Ben-Gurion nói. “Và Eisenhower nói rằng họ không thể là nhà cung cấp khí tài chính cho chúng tôi.”

“Tại sao?” de Gaulle hỏi.

https://thuviensach.vn

“Vì sự quan sát của cộng đồ`ng quô´c tê´ và bô´i cảnh thê´ giới,” Ben-Gurion đáp, nói với Tổng thô´ng Pháp việc Israel yêu câ`u Mỹ cung câ´p tên lửa đâ´t đô´i không.

Cuộc nói chuyện của họ kéo dài hơn dự kiê´n. Lúc đó khoảng 4 giờ, và Ben-Gurion có lịch đê´n đặt vòng hoa ở lăng Chiê´n sĩ vô danh trong vài phút nữa. Các chủ đê` chính - cung câ´p vũ khí và năng lượng hạt nhân - vẫn chưa được đụng đê´n. Bản thân de Gaulle cũng lưu ý điê`u này. “Ông ở lại Pháp bao lâu?” ông ta hỏi. Khi biê´t Ben-Gurion sẽ lưu lại Paris thêm vài ngày, de Gaulle hẹn gặp ông thêm một buổi nữa. Cuộc trò chuyện kê´t thúc trong niê`m thân mật nô`ng â´m.

Ngày 17 tháng Sáu, trong ngày cuô´i ở Paris, Ben-Gurion dự cuộc gặp thứ hai với de Gaulle. Cuộc trò chuyện bă´t đâ`u với câu hỏi vê` lò phản ứng hạt nhân. Ben-Gurion hiểu sự do dự của de Gaulle khi tiê´p tục tham gia xây dựng lò phản ứng. Ông đảm bảo với Tổng thô´ng Pháp rã`ng Israel không có ý định sản xuâ´t vũ khí hạt nhân, và cả hai đô`ng ý rã`ng Shimon Peres sẽ đê´n Paris cho các cuộc hội đàm với các Bộ trưởng Pháp nhă`m giải quyê´t khủng hoảng này. Tuy vậy, trái với nỗi do dự vê` lò phản ứng, de Gaulle xác nhận sẽ tiê´p tục hợp tác trong nhiê`u mảng quân sự. “Tôi nghĩ ông lo lă´ng hơi quá vê` mô´i hiểm họa,” ông â´y nói. “Chúng tôi không chuẩn y việc hủy diệt Israel trong bâ´t cứ hoàn cảnh nào. Hiện tại, chúng tôi không nă´m quyê`n lực lớn, nhưng nó ngày một tăng cường và chúng tôi sẽ bảo vệ các ông.”

Ben-Gurion cho rã`ng sự hỗ trợ đê´n vào lúc đó là quá trễ. Ông mô tả nỗi háo hức hủy diệt Israel của Nasser và tiên đoán rã`ng, nê´u ông ta có thể mua được những máy bay hiện đại, như MIG-19, các sĩ quan sẽ giục ông ta gây chiê´n.

https://thuviensach.vn

“Ông cần vũ khí chống lại MIG ư?” de Gaulle hỏi. “Với MIG, ông cần tên lửa, và chúng tôi không sở hữu thứ gì như thế.” Tổng thống Pháp hứa sẽ đề cập vấn đề này với Macmillan và Eisenhower. Với các loại vũ khí khác, “ông sẽ nhận được các trung đội lính Anh tinh nhuệ nhất và các máy bay tốt nhất của chúng tôi.”

Cả hai đứng dậy chào tạm biệt. De Gaulle bước cùng Ben-Gurion ra xe hơi và trong lúc bắt tay lần cuối, ông ta nói rằng: “Tôi nghĩ những cuộc thảo luận của chúng ta rất quan trọng và hữu ích. Tôi nóng lòng muốn gặp ông và thật mừng vì ông đã đến. Và giờ đây khi chúng ta đã biết nhau, khi nào ông cần thảo luận bất cứ điều gì, ông có thể nhắn cho tôi. Viết thư riêng cho tôi.” De Gaulle nói với con rể của mình: “Ben-Gurion và Adenauer là hai nhà lãnh đạo vĩ đại nhất phương Tây.” Một thời gian sau, ông mô tả tính cách của Ben-Gurion là “cao thượng”, và nhận xét ông ấy là “một trong những chính khách vĩ đại nhất thời đại chúng ta”.

Ben-Gurion rời Paris với cảm giác thỏa nguyện sâu sắc. Phải thừa nhận là cuộc khủng hoảng lò phản ứng hạt nhân vẫn chưa được giải quyết, nhưng de Gaulle đã có những hứa hẹn cụ thể về việc cung cấp khí tài và hỗ trợ quân sự. Quan trọng hơn, dấu hiệu tình bạn mà de Gaulle đã bày tỏ giống như tin mừng ở Pháp năm 1960, và sự hỗ trợ hào phóng cho Israel trở thành một trong những điều căn bản của chính sách nền Cộng hòa thứ Năm.

Bầu không khí mới trong mối quan hệ Pháp - Israel sau chuyến thăm của Ben-Gurion thực sự đã giúp giải tỏa những bất đồng về vấn đề hạt nhân. Vài tháng sau, Shimon Peres đến Paris để gặp Couve de Murville, Guillaumat và một số phụ tá của họ. Họ đi đến thỏa ước rằng Israel sẽ tiếp tục xây dựng lò phản ứng mà không được hỗ trợ, còn Pháp sẽ không nhắc lại đòi hỏi sự kiểm soát quốc tế. Các công ty Pháp có liên quan đến việc xây dựng lò phản ứng sẽ tiếp tục cung cấp thiết bị đã được đặt hàng. Họ cũng

https://thuviensach.vn

đô`ng ý rằ`ng Ben-Gurion sẽ sớm có bài phát biểu trước công chúng vê` việc xây dựng lò phản ứng và liệt kê các dự án nghiên cứu được thực hiện tại đó. Tuy vậy, trước khi Israel có thời gian hoàn thành phâ`n việc của mình theo thỏa thuận, lò phản ứng hạt nhân đã làm phát sinh cuộc khủng hoảng nghiêm trọng tác động trên toàn thê´ giới.

Ngày 9 tháng Mười hai năm 1960, Ngoại trưởng Mỹ Christian Herter đã triệu tập khẩn câ´p Đại sứ Israel đê´n Washington. Người Mỹ nhận ra rằ`ng Israel đang xây dựng một lò phản ứng hạt nhân, và bản báo cáo làm dâ´y lên mô´i lo ngại to lớn đô´i với Chính phủ. Hơn nữa, Chính phủ đã nhóm họp Ủy ban Năng lượng Nguyên tử để thảo luận đê` tài này. Ngày hôm sau, tờ *New York Times* đưa tin khá mù mờ vê` cuộc họp của Ủy ban Năng lượng Nguyên tử. Ba ngày sau, một tin vă´n trên tạp chí *Time* tiê´t lộ rằ`ng cuộc gặp đã thảo luận vê` một nước đang xây dựng lò phản ứng hạt nhân. *Time* nói thêm rằ`ng nước này không thuộc khô´i NATO hay khô´i Đông Âu. Ngày 16 tháng 12, tờ *Daily Express* (London) đưa một tin nhạy cảm cho biê´t Israel đang sản xuâ´t bom hạt nhân. Dẫn nguô`n từ cơ quan tình báo Anh và Mỹ, báo này nói rằ`ng hiện đang có mô´i quan ngại sâu să´c ở phương Tây. Ngày 18 tháng Mười hai, tờ *Washington Post* giật tít: "Các quan chức Mỹ khẳng định lò phản ứng hạt nhân được Israel phát triển bí mật." Theo như báo cáo, nguô`n tin chính thức ở Washington tiên đoán lò phản ứng này sẽ cho phép Israel chê´ tạo được một quả bom hạt nhân trong năm năm tới.

Theo cách đó, "quả bom hạt nhân Israel" tạo ra một vụ nổ trên toàn câ`u. Chỉ trong thời gian ngă´n, những chi tiê´t nhạy cảm hơn được khai thác. Theo báo cáo của CIA, một máy bay do thám nhãn hiệu U-2 được điê`u đê´n Israel, chụp những bức hình vê` những tòa nhà lạ mọc lên ở Negev. Khi được hỏi vê` chức năng của các tòa nhà này, Israel khẳng định chúng chỉ là "các nhà máy may mặc". Tuy

https://thuviensach.vn

nhiên, những bức hình từ không gian lại cho thấy cấu trúc này rõ ràng là lò phản ứng hạt nhân, và người Mỹ cho rằng nó hoàn toàn có khả năng chế tạo vũ khí hạt nhân.

Khi sự thật được tiết lộ, Israel không còn phủ nhận việc xây dựng lò phản ứng nữa, nhưng họ nhấn mạnh rằng việc này chỉ mang tính nghiên cứu thuần túy. Mỹ đón nhận lời giải thích này với thái độ đầy nghi hoặc, đặc biệt là khi toàn bộ công trình đều được xây dựng trong vòng bí mật. Báo chí Anh và Mỹ đặt ra các câu hỏi nghiêm trọng, như mục đích của cơ sở hạt nhân được xây dựng bí mật giữa sa mạc, được cải trang thành nhà máy dệt, có lính gác, cảnh sát chặn lối vào, những hàng rào dây kẽm gai, và các biển báo cấm ghi hình. Mối lo ngại của Mỹ lên đến đỉnh điểm vào ngày 19 tháng Mười hai, khi Tổng thống Eisenhower triệu tập các cố vấn thân cận, tiến hành hội ý khẩn cấp tại Nhà Trắng.

Khi những dòng tít nhạy cảm xuất hiện ngày một nhiều, giới báo chí chuyển sự chú ý sang mục đích hỗ trợ của Pháp dành cho Israel. Một số tờ báo cho rằng việc lò phản ứng được xây dựng với sự hỗ trợ của Pháp cũng tương đồng với việc phục vụ chế tạo bom hạt nhân cho Pháp. Sự náo động không suy giảm khi Bộ Ngoại giao Pháp và Phòng Năng lượng hạt nhân đưa ra một tuyên bố chung xác nhận Pháp có hỗ trợ Israel trong chương trình hạt nhân, nhưng nhấn mạnh rằng sự hỗ trợ này chỉ thuần túy mang tính chất khoa học và chỉ dành cho mục đích hòa bình. Ở Cairo, Nasser hùng hồn tuyên bố rằng ông sẽ cho bốn triệu quân tấn công Israel và phá hủy các cơ sở hạt nhân của họ.

Ben-Gurion buộc phải đáp trả. Ngày 21 tháng Mười hai, ông nói với Knesset rằng một lò phản ứng nghiên cứu đang được xây dựng ở Negev nhưng lưu ý thêm rằng các báo cáo về việc chế tạo bom hạt nhân của Israel là sai lệch. Tuyên bố của ông, với những từ ngữ nằm trong thỏa ước giữa Peres và Couve de Murville, không xoa dịu được

https://thuviensach.vn

tình hình. Lúc này Mỹ lên tiếng buộc Israel thực hiện các điều khoản khắt khe nhất. Ngày 3 tháng Giêng năm 1961, vị Đại sứ Mỹ trẻ tuổi Ogden Reid gặp Ngoại trưởng Israel và thay mặt bộ Ngoại giao Mỹ đưa ra năm câu hỏi, yêu cầu có câu trả lời trước nửa đêm hôm ấy:

(1) Israel có kế hoạch gì với plutonium được sản xuất trong lò phản ứng? (2) Israel có chấp thuận việc xét nghiệm plutonium được sản xuất trong lò? (3) Israel có cho phép các nhà khoa học có thẩm quyền từ Ủy ban Năng lượng hạt nhân quốc tế, hay các cơ quan hữu quan khác, đến thăm lò phản ứng? (4) Israel có xây dựng hay lên kế hoạch về một lò phản ứng khác không? (5) Israel có thể không dè dặt tuyên bố rằng họ không có kế hoạch chế tạo vũ khí hạt nhân không?

Vào hôm đó, Ben-Gurion và Golda Meir quyết định không đáp lại các câu hỏi từ phía Mỹ vào giờ đã định. Ông cụ tức giận vì đòi hỏi thiếu tôn trọng đó. Sau khi quá giờ đã định, ông triệu tập Đại sứ Mỹ đến Sdeh Boker, và nói chuyện với ông ta bằng sự cương trực mạnh mẽ. Về câu hỏi đầu tiên, ông đáp: “Như chúng tôi được biết, những người bán uranium làm vậy với điều kiện họ được đổi lại bằng plutonium.” Đáp lại câu hỏi thứ hai, liên quan đến “những người bảo đảm”, ông cụ đáp: “Người bảo đảm quốc tế ư - không. Chúng tôi không muốn các nước thù địch can thiệp vào việc của chúng tôi.” Cùng lúc đó, ông bày tỏ sự sẵn lòng cho phép các nhà khoa học từ một nước hữu hảo, hoặc từ một tổ chức quốc tế ghé thăm, nhưng không phải ngay lập tức. “Hiện có sự giận dữ tại Israel về hành động làm rò rỉ thông tin từ phía Mỹ,” ông bày tỏ quan điểm rằng chuyến ghé thăm sẽ được thực hiện trong năm tới. Ông phủ nhận việc xây dựng một lò phản ứng khác và chốt lại bằng cách tuyên bố một lần nữa rằng Israel không có ý định chế tạo vũ khí hạt nhân.

https://thuviensach.vn

Rồi Ben-Gurion tự đưa ra lời bình luận của chính ông. “Chỉ có hai lần trong đời tôi bộc lộ tầm quan trọng của mình khi nói đến đại diện của các nước bên ngoài,” ông nói. “Tôi thể hiện thái độ này chỉ một lần trước đó, khi nói rằng chúng tôi chỉ tiến hành hội đàm với vị thế quốc tế bình đẳng, cho dù chúng tôi là nhà nước nhỏ bé... các ông phải nói chuyện với chúng tôi như những người ngang hàng, nếu không thì không nói chuyện gì hết.”

Mỹ gây thêm áp lực cho Israel khi lập tức chuẩn y cho các nhà khoa học Mỹ thực hiện một cuộc thanh tra lò phản ứng. Về phần mình, Israel không sẵn lòng ngay lập tức vì lý do thể diện, có cả một sự đối đầu gai góc giữa Chính phủ Israel và chính quyền Mỹ. Trong khi đó, John Kennedy đã được bầu vào ghế Tổng thống, và trong nhiệm kỳ của ông thì áp lực về vấn đề Israel càng gia tăng. Cuối cùng, vào tháng Ba năm 1961, Ben-Gurion đi đến quyết định rằng ông phải đến Mỹ và gặp gỡ ngài Tổng thống mới.

Cuối tháng Năm, Ben-Gurion có một chuyến thăm cấp nhà nước đến Canada và ghé qua New York. Ông rất căng thẳng trước cuộc gặp với Kennedy, lo ngại thái độ thiếu linh hoạt của Mỹ về lò phản ứng hạt nhân sẽ làm tổn hại mối quan hệ giữa hai bên. Trước khi đi, Ben-Gurion báo cho de Gaulle biết về những lời giải thích ông định dành cho Kennedy và de Gaulle đồng ý. Trước cuộc gặp của Ben-Gurion với Kennedy, Israel đã cho phép hai nhà khoa học Mỹ đến kiểm tra lò phản ứng. Cùng lúc, những người phản đối việc xây lò phản ứng trong Nội các Israel đẩy mạnh các hoạt động của họ, để nếu có khác biệt nghiêm trọng nảy sinh trong cuộc gặp của Ben-Gurion với Kennedy, chắc chắn chương trình hạt nhân của Israel sẽ phải bị loại bỏ. Những nghi ngờ của Mỹ tăng lên khi họ nhận ra rằng Israel đang bày tỏ mối quan tâm đến máy bay ném bom tầm xa Mirage 4. Với Mỹ, có vẻ như Israel đang tìm cách mua hệ thống vận chuyển dành cho vũ khí hạt nhân. Nhiều nhân vật tên tuổi đã nghe

https://thuviensach.vn

Kennedy bày tỏ mối lo ngại về hành động của Israel. Tuy vậy, khi hai nhà lãnh đạo gặp nhau ở New York, Kennedy nói với Ben-Gurion rằng, sau chuyến ghé thăm lò phản ứng, các chuyên gia Mỹ tin rằng những lời giải thích của Israel là chính xác: họ xác định lò phản ứng chỉ dành cho mục đích hòa bình, và không phục vụ bất cứ nhu cầu quân sự nào. Ben-Gurion cảm thấy nhẹ nhõm. Ít nhất, lò phản ứng đã được cứu.

Cuộc thảo luận giữa hai nhà lãnh đạo rất thiết thực và hợp ý nhau. Ben-Gurion nhớ lại ấn tượng đầu tiên về Kennedy, người ông đã gặp một năm trước. "Trông ông ấy giống như một chàng trai hai lăm tuổi," ông nói. "Tôi tự hỏi: làm sao một người trẻ như vậy mà đã được bầu làm Tổng thống? Thoạt đầu, tôi không đánh giá cao ông ấy lắm." Sau khi thảo luận về lò phản ứng, họ tiếp tục nói về tình hình Trung Đông. Vào lúc đó, Mỹ vừa tái lập mối quan hệ với Ai Cập, và Kennedy hào hứng đề nghị các giải pháp xoa dịu tình hình ở Trung Đông. Ben-Gurion đưa ra một đề nghị rằng các cường quốc, bao gồm Liên Xô, sẽ đưa ra tuyên bố chung chống lại việc dùng vũ lực nhằm thay đổi hiện trạng ở Trung Đông, nhưng Kennedy không chắc chắn về việc Khrushchev có thực hiện bước đi ấy không. Sau đó Ben-Gurion đưa ra đòi hỏi của Israel về tên lửa đất đối không, nhưng ông nhận lại lời từ chối.

Những người đi cùng Ben-Gurion đều ấn tượng về cuộc trò chuyện, và tính cách của vị Tổng thống trẻ năng động. Nhưng vị Thủ tướng nghĩ ngược lại, bởi lẽ kết quả của cuộc nói chuyện để lại dư vị đắng ngắt trong ông. Ông từ biệt Kennedy và khi cả hai vừa quay đi thì vị Tổng thống bất ngờ quay lại, đặt cánh tay lên vai Ben-Gurion với thái độ đầy hữu hảo và đề nghị ông trở lại phòng một lúc để hai người có thể nói về "chuyện quan trọng". Khi cánh cửa khép lại và chỉ còn lại hai người, Kennedy nói với ông cụ bằng sự thẳng thắn không ngờ: "Tôi biết mình được bầu bằng những lá phiếu của

https://thuviensach.vn

người Mỹ gốc Do Thái. Tôi nợ họ chiến thắng của tôi. Hãy cho tôi biết, tôi phải làm những gì?" Ben-Gurion ngỡ ngàng vì câu hỏi ấy. Ông không đến Mỹ để mặc cả về những lá phiếu của người Do Thái và kiểu mặc cả chính trị này không phải là điều ông muốn. Vì vậy ông chỉ nói một câu ngắn gọn: "Ông phải làm những gì đem lại ích lợi cho thế giới tự do." Sau cuộc trò chuyện, Ben-Gurion nói với các phụ tá: "Với tôi, ông ấy đích thị là một chính trị gia."

Lời khen ấy, và tài nhận xét của Ben-Gurion từ vị trí đặc biệt của mình, không phai mờ trong tâm trí những người phụ tá, bởi lẽ Ben-Gurion cũng là một chính khách thực thụ. Thư ký trung thành của ông cụ, Yitzhak Navon, từng nói, "Nếu anh hỏi tôi, ý tưởng nằm bên dưới tất cả hành động của Ben-Gurion là gì, chỉ duy nhất một câu: sự tồn vong của người Israel." Sự tồn vong phụ thuộc vào điều gì ư? Bản thân Ben-Gurion có câu trả lời: "Số phận của Israel phụ thuộc vào hai thứ: sức mạnh và sự ngay thẳng." Ông luôn làm việc vì hai mục đích. Là một chính khách, ông dành cả đời mình đấu tranh cho sự an nguy của Israel, đó chính là sức mạnh. Nhưng ông cũng mong muốn quốc gia nhỏ bé của ông được phú cho một viễn cảnh, một thông điệp phổ quát gắn kết nó với "dân tộc được chọn" và một thứ "ánh sáng rọi vào các quốc gia" khác.

Nếu dùng các thành tựu để đánh giá vai trò của ông thì Ben-Gurion thành công ở địa hạt sức mạnh hơn là ở thế giới tinh thần. Ông là người của những thái cực, nhiệt thành trong cảm xúc, mãnh liệt trong cừu hận, tàn nhẫn trong những trận chiến. "Tôi là một người hay sinh sự và bất trị," ông hay nói. Nhưng mặt khác, ông cũng không thiếu lòng thương yêu, niềm ngưỡng mộ và tôn kính. Ông vô cùng kính trọng Nehru và ngưỡng mộ các triết gia dù cho ông có bất đồng thế nào với quan điểm chính trị của họ. Những bình luận của ông về giáo sư Einstein, thư từ trao đổi với tiến sĩ Schweitzer và Bertrand Russell, các cuộc đối thoại với các nhà triết

https://thuviensach.vn

học, nhà văn và học giả Israel, tấ t cả đề u cho thấ y ở ông sự kính trọng sâu sắ c tính cách và địa hạt nghiên cứu của họ. Nhưng ông giữ niề m ngưỡng mộ tự sinh, sâu sắ c nhấ t với một mẫu nhân vật hoàn toàn khác - những người vô danh khiêm nhường đã tiên phong di cư, biế n sa mạc thành mảnh đấ t số ng.

Ben-Gurion cảm phục lòng can đảm ở mọi hình thức, và đặc biệt mế n mộ sự gan dạ trước các hoạt động thể chấ t. Năm 1954, khi "cơn số t nhảy dù" tràn ngập quân đội, khi đó vị Bộ trưởng Bộ Quố c phòng ở tuổi 68 tuổi còn quyế t định thực hiện một cú nhảy dù và phải khó khăn lắ m Dayan mới can ngăn được ông. Nhưng lòng can đảm đã được bộc lộ trong tầ m nhìn của ông. Các mục tiêu ông vạch ra cho dân tộc mình là sản phẩm của một cái đầ u ưa mạo hiểm, chố ng lại lệ thường và đả phá các quan niệm với giới hạn cố hữu. Một người thiế u lòng gan dạ sẽ không thể nào dẫn dắ t dân tộc mình qua những thử thách như việc thiế t lập một nhà nước, thành lập một quân đội, định cư ở Negev, xây dựng lò phản ứng hạt nhân, tạo dựng nề n công nghiệp máy bay tân tiế n. Trong mỗi bước ấ y, ông đề u đi ngược lại lời khuyên của các chuyên gia. Nhưng tầ m nhìn và nhiệt huyế t của ông không dẫn ông xây lâu đài trên cát. Tâm trí ông đúng là bay bổng trên mây, nhưng bàn chân ông đứng vững chãi trên mặt đấ t. Ben-Gurion là một người mơ mộng, nhưng mơ mộng của ông được hình thành dựa trên việc xem xét cẩn trọng và phân tích tỉ mỉ những chi tiế t, những dữ liệu căn bản để tạo nên hiện thực. Một số người xem ông là nhà tiên tri đương đại; nhưng nhà tiên tri ấ y luôn cầ m một cây thước chuẩn trên tay.

Ben-Gurion giữ kín nhiề u mục tiêu chính trị, ông không bộc lộ ra ngay cả với các phụ tá thân cận nhấ t. Đầ u năm 1957, sau Chiế n dịch Sinai, Menahem Begin đế n nhà Ben-Gurion ở Tel Aviv. Begin nói với ông cụ rằ ng ông được mời đế n Mỹ để thỉnh giảng, nhưng cộng đồ ng người Mỹ gố c Do Thái chố ng lại chuyế n đi này, cho

https://thuviensach.vn

rằng quan điểm của Begin về "các biên giới lịch sử" của Israel là tai hại. Nghe vậy, Ben-Gurion đưa ra nhận xét, hé mở giấc mơ lãnh thổ của riêng ông: "Có những điều có thể nghĩ được nhưng không bao giờ được nói ra." Tuy vậy, sau đó Ben-Gurion vẫn đồng ý với nguyên trạng biên giới phía Đông của Israel. Từ lâu trước Cuộc chiến Sáu ngày, ông đã từ bỏ những kế hoạch bí mật nhằm xâm lấn sâu hơn, giúp sáp nhập những khu vực đông dân vào Israel.

Xét về vị trí không thể đổi chọi của ông với tư cách là lãnh đạo quốc gia và nhân vật quốc tế, đặc điểm khó ngờ nhất của Ben-Gurion chính là sự ngây thơ như một đứa trẻ. Ông thường bộc lộ sự khoái hoạt và hào hứng của một thanh niên. Ông ngưỡng mộ các ảo thuật gia và những người có thể thực hiện các phép toán nhanh chóng. Giữa năm 1959, ông thậm chí còn tìm gặp một thầy bói, mặc dù không rõ là ông có tin những lời tiên đoán của bà ta hay không. Một lần, Ben-Gurion cắt tóc rất ngắn, kéo sụp mũ bê rê xuống ngang tai, và bắt đầu hỏi nhân viên là họ có nhận ra ông không, vì ông muốn giấu mặt đi thăm thú xem "người Do Thái sống ra sao", giống như vị Sultan Haroun al-Rashid vi hành chợ Baghdad vậy.

Mặt khác, có những dấu hiệu cho thấy Ben-Gurion chín chắn theo tuổi tác. Trong những năm họ cùng ở Sdeh Boker, ông thân mật trở lại với Paula. Khi ông quyết định đến sống ở kibbutz, ông nói với vợ: "Bà không có nghĩa vụ phải đi với tôi. Tôi sẽ đến sa mạc, một nơi khắc nghiệt để sống. Hãy ở lại Tel Aviv, nếu bà muốn tôi đến thăm bà hai tuần một lần và ngược lại." Nhưng Paula từ chối và cùng ông đến sa mạc. Ông rất cảm động và đã tặng một trong những cuốn sách sau này của ông cho bà với lời đề: "Dành cho Paula, với tình yêu thương 'Ta nhớ về người, lòng nhân từ của người lúc đang thơ, tình yêu mến trong khi người mới kết bạn, là khi người theo ta nơi đồng vắng, trong đất không gieo trồng.'" (Jeremiah 2, 2). Suốt năm đó, ông tìm sự bầu bạn với bà, và khi bà

https://thuviensach.vn

đế n Tel Aviv trong vài ngày, ông thấ y mình thật cô quạnh. “Túp lề u đã trở nên trố ng vắ ng và khắ c nghiệt khi không có em... Khi nào em quay lại?” Thực tế , bà chịu khổ rất nhiề u do cuộc số ng ở kibbutz. Bà theo đế n Negev vì bà yêu ông và biế t rằ ng nơi của bà là bên cạnh ông; nhưng bà nhớ cuộc số ng đô thị và vẫn thường “sầ u não”. Ben-Gurion không biế t được những cảm xúc của bà. Chôn mình trong thế giới của chính ông - trong sự nghiệp viế t lách và những cuố n sách - ông không thể thấ u hiểu cảm giác của những người xung quanh mình.

Ông ít quan tâm đế n Paula và gia đình. Ông hiế m khi gặp các chị em gái hay anh trai Michael, người có một cửa hàng bán nước giải khát ở Bắ c Tel Aviv. Các con của ông đề u đã lập gia đình và có con, Ben-Gurion cố gắ ng làm một người ông tố t, ghi chú ngày sinh nhật của cháu vào cuố n nhật ký bỏ túi, gửi cho chúng những món quà và những lời chúc tố t đẹp. Con trai ông, Amos, cưới một y tá trẻ người Anh tên Mary, cô đã chăm sóc khi anh tham gia phục vụ trong quân đội Anh. Paula phản đố i cuộc hôn nhân của Amos với một người ngoại đạo và đòi Ben-Gurion tác động ảnh hưởng lên con trai. Nhưng Ben-Gurion không làm gì cả. Trong khi viế t cho Paula rằ ng ông đang tìm cách “lôi thằ ng bé ra khỏi mớ rố i rắ m nó vướng vào”, ông vẫn dành cho Amos và Mary sự chúc phúc tự đáy lòng. Có thể ông bị ảnh hưởng, khi mà trong cùng thời gian đó, khi cuộc chiế n sắ p kế t thúc, bản thân ông cũng bắ t đầ u mố i quan hệ thân mật với một phụ nữ không phải người Do Thái: Quý bà Doris May.

Điề u đáng chú ý là mố i quan hệ ngoài hôn nhân sâu sắ c nhấ t và dài nhấ t của Ben-Gurion lại là với một phụ nữ quá khác biệt và xa cách: một người Anh theo Công giáo, số ng ở Lancing, một thị trấ n nhỏ bên bờ eo biển Manche. Mặc dù bà có tham gia phong trào của Chủ nghĩa Xiôn - và bộc lộ sự gắ n bó trung thành - nhưng trên hế t, bà vẫn hoàn toàn là người Anh. Như bà nhận xét, thậm chí theo cách

https://thuviensach.vn

nào đó, bà còn là người "ủng hộ đế quốc". Mối quan hệ bí mật với quý bà May dường như mang đến cho Ben-Gurion cơ hội tách khỏi những người xung quanh và lần vào một thế giới khác, thế giới ông không chia sẻ với ai ngoại trừ bà.

Ben-Gurion gặp Doris May vào những năm 1930, khi bà còn là thư ký cho Chaim Weizmann tại văn phòng Xiôn ở London. Những người quen biết bà thời gian đó đều nói bà là một phụ nữ Anh cuốn hút, mảnh mai, da trắng, tóc vàng và mắt xanh. Khuôn mặt bầu bĩnh của bà không thực sự đẹp, nhưng rất ưa nhìn. Sau này, người ta nhận xét bà "mang" một tính cách mạnh mẽ, khá thông minh, lời nói sắc sảo. Doris May có nền tảng học vấn, có kỹ năng thuyết trình tốt và viết lách thông thạo, với trí óc nhanh nhạy, cộng thêm phong thái dễ gây sự chú ý của người khác. Bà học ngôn ngữ cổ đại, hiện đại và văn chương Anh ở Oxford, nhưng mặc cho học vấn cao và trí tuệ, bà vẫn hài lòng làm việc trong văn phòng Weizmann như một thư ký bình thường. Bà tìm kiếm một thách thức trong cuộc đời, một lý tưởng để theo đuổi, và đã tìm thấy nó trong Phong trào phục quốc Do Thái. Những vị khách ghé thăm văn phòng của Weizmann đều thấy bà đang cần mẫn tốc ký trong khi ông nói, sau đó gõ lại chúng; nhưng khi đối thoại với bà, người ta không khỏi bất ngờ về người phụ nữ thông thái và lịch lãm đang đứng trước mặt.

Năm 1940 và 1941, Ben-Gurion dành những khoảng thời gian dài ở London, những buổi tối ông đến văn phòng Xiôn, nơi Doris May dạy ông tiếng Hy Lạp. Cả hai trải qua nhiều buổi tối cùng nhau trong một căn phòng của bảo tàng Anh. Năm đó ông 53 tuổi, bà 41 tuổi và là một phụ nữ quyến rũ khiến cho người khác khó có thể dửng dưng khi tiếp xúc. Cặp đôi trở nên thân mật. Từ đó, họ duy trì mối liên lạc khăng khít, chủ yếu qua những lá thư bí mật và những cuộc gặp ngắn ngủi - đôi khi cách nhau hàng năm trời. Các lá thư họ trao đổi vẫn giữ giọng tiết chế, nhưng cảm xúc riêng bộc lộ trong

https://thuviensach.vn

cách họ xưng hô với nhau. Ben-Gurion có thói quen gọi bà là "em thân yêu" hay "em thân mế́n", dòng cuố́i thư thường ký "David của em". Bà cũng gọi ông là "anh thân yêu" hay "David thân mế́n", và cuố́i mỗi lá thư bà đề̀u dùng những từ nồ̀ng ấ́m như "luôn yêu thương tràn đầ̀y" hay "em của anh". Đôi khi, nhấ́t là buổi đầ̀u mố́i quan hệ của họ, những lá thư của Ben-Gurion chứa đựng những "biểu tượng không lời". Ông viế́t cho bà vào tháng Hai năm 1942, ba tháng sau khi xa nhau:

"Anh còn nhớ buổi tố́i cuố́i cùng trước khi anh rời London... anh còn nhớ em đã cảm thấ́y thế́ nào. Anh vẫn luôn cảm thấ́y như thế́ mọi lúc tại đây, có lẽ còn tệ hơn. Trên hế́t, em cảm thấ́y điề̀u đó duy nhấ́t ở số́ 77 đường Russell - nhưng em lại đang ở Anh, nước Anh của em, tại đấ́t nước đầ̀y kiêu hãnh và đáng yêu của em. Anh cảm thấ́y cô đơn. Cả con người anh đơn độc - giữa bao người khác - như một sa mạc! Cuố́i thư ông ám chỉ lầ̀n nữa tới đố́i tượng đã mang họ lại với nhau Trong những đêm cô đơn không ngủ, anh vẫn cầ̀m theo cuố́n sách của Plato. Anh vừa đọc xong toàn bộ *Chính trị luận*. Quả là một cuố́n sách tuyệt vời, như được viế́t dành cho thời hiện đại."

Sự thân mật của họ thể hiện ở mố́i quan hệ cá nhân. Ông thành thật kể hế́t cho bà những khó khăn, phiề̀n muộn và mố́i bận tâm của mình. Bà sẽ chấ́t vấ́n ông thẳng thừng mỗi khi bấ́t đồ̀ng với một đường hướng chính trị của ông, như có lầ̀n bà từng viế́t:

"... một... chính sách sát hại ở Palestine cuộc đấ́u tranh của ông chố́ng lại người Anh từ năm 1939... em sợ rằ̀ng anh không thể tránh khỏi trách nhiệm cho những chuyện ấ́y đâu anh thân yêu ạ, và em thú nhận em không ghen tỵ khi anh thức lúc nửa đêm... Anh có thể nói, đó không phải chuyện của em. Nhưng nế́u anh thử "không là người Do Thái", anh sẽ thấ́y điề̀u đó sáng rõ như ban ngày và để tâm đế́n những gì người ta nói với anh..."

https://thuviensach.vn

Dù vậy, Doris May vẫn chia sẻ với "anh David thân yêu" những tin tức về cuộc sống của bà ở quê nhà Lancing.

"Khu vườn bề bộn, nhưng xanh mướt; và Nicholas (con mèo của em) lông ngày càng đen hơn, mướt hơn và láu lỉnh hơn trong tấm áo mới mùa đông, trông nó đã lớn lên trông thấy.

Nó là bạn đồng hành quyến rũ nhất em có thể tưởng tượng: thân tình, hoàn toàn tự tại và vô cùng tinh nhanh. Nhưng em nghĩ là anh vẫn không thích mèo, thật tiếc làm sao! Anh không biết rằng anh đã để lỡ điều gì trong đời đâu."

Họ tiếp túc gặp nhau sau cuộc chiến. Ông gặp bà ở London, và ông đến thăm bà ở Lancing ít nhất hai lần. Sau "thứ Bảy đen tối" năm 1946, Ben-Gurion ở tại khách sạn Royal Monceau, Paris; ông không thể đến London và chỉ có thể liên lạc với Doris May qua điện thoại. "Thật tệ hại khi anh và em phải ngồi ở hai đầu con kênh hạn hẹp này của chúng ta," bà viết trong buồn bã, "và không thể liên lạc với nhau thêm nữa nếu anh cứ đi về phương Nam còn em cứ về phương Bắc..." Bà cho ông biết rằng kể từ sau cuộc chiến, bà đã định đến thăm bạn bè ở Pháp. "Em đã hy vọng có thể đến đó trong cuộc 'hội thảo' của anh của cơ sở Ban Lãnh đạo Do Thái, vào tháng 8 năm 1946 ở Paris, tiện thể ghé lại một đêm và gặp anh." Tuy nhiên, kế hoạch ấy không thực hiện được, do áp lực công việc, và "không đào đâu ra một tuần trống để hẹn hò." Bà hy vọng gặp ông tại Hội nghị ở Basel. "Đó là cơ hội duy nhất em có thể gặp anh trong tương lai khả dĩ."

Giọng bà lại thay đổi khi bà trở lại vai trò khác của mình, đó là khi chỉ dẫn ông về văn hóa phương Tây.

"Em thích thú khi nghe anh nói rằng anh đang quan tâm đến Augustine... Ông ấy hấp dẫn chủ yếu vì ảnh hưởng của ông lên

https://thuviensach.vn

cách suy nghĩ về thời Trung cổ - nếu anh quan tâm đến, đó là một mớ hỗn độn. Bản thân em nghĩ, nếu anh thực sự muốn một 'chốn trú ngụ tinh thần' trong lịch sử, thời kỳ nên chọn (sau thời Hy Lạp cổ) là thời Phục Hưng, nhất là Pháp và Ý. Thế giới bắt đầu với Rabelais và (có lẽ) kết thúc bằng Shakespeare. Thuở sơ khai của thế giới, khi tâm trí con người vươn ra những biên hạn không thể tưởng tượng, khi thân xác họ gào thét trên biển cả trong chiếc thuyền nan tìm kiếm Eldorado. Chắc là không đủ hấp dẫn cho 'giai cấp vô sản' của anh đâu - nhưng sẽ thật tuyệt nếu có thể sống một cuộc đời trí giả thông thái và đầy mạo hiểm!... Anh có biết về 'Balade des Pendus' của Villon không? Ông ấy là một trong những nhà thơ đầu tiên - và người báo hiệu - thời Phục Hưng Pháp, và những dòng thơ tuyệt diệu của ông, là những dòng đầu tiên thực sự khiến em thức tỉnh lúc nửa đêm, khi em 12 tuổi!"

Quý bà May làm việc trong văn phòng đại diện ở London của chính quyền Do Thái trước khi nhà nước Israel được thiết lập. Rồi bà gia nhập đại sứ quán Israel như là nhân viên địa phương và được bổ nhiệm làm thư ký đại sứ. "Đó là bà đầm lớn của tòa đại sứ," một trong những nhà ngoại giao từng phục vụ ở đó nói. Những người đứng đầu tòa đại sứ vẫn hỏi ý kiến bà về nhiều vấn đề, và bà sở hữu một bộ óc uyên bác. Những người đứng đầu trước kia của Ban Lãnh đạo Do Thái - giờ là nhà lãnh đạo nhà nước và hầu hết đều quen mặt bà - đón tiếp bà với tấm thịnh tình trìu mến trong những chuyến ghé thăm London của họ. Thỉnh thoảng có những tin đồn và hé mở về mối quan hệ của bà với Ben-Gurion, nhưng bà hoàn toàn thờ ơ và không tìm cách trục lợi từ những mối quan hệ độc nhất của mình với ngài Thủ tướng. Bà ghé thăm Israel năm 1951, và hai người họ gặp nhau lần nữa khi ông đến London. Bà rất hào hứng muốn ghé thăm lại Israel, nhưng không hề nhờ ông giúp đỡ. Thay vào đó, bà dành dụm tiền lương, và vào mùa hè năm 1954, khi ông ở Sdeh Boker, bà đến thăm Israel lần nữa. Sau đó, năm 1955,

https://thuviensach.vn

khi ông cụ trở lại cương vị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, ông mời bà đến Israel như là khách mời cho lễ Quốc Khánh. Bà đáp rằng ông rất chu đáo khi làm vậy, nhưng "dù sao em cũng sẽ tự bỏ chi phí cho mình, tiền đó anh có thể dùng vào việc khác hữu ích hơn mà!"

Khoảng giữa thập niên 1950, Doris May cũng đã lớn tuổi và thính giác của bà suy giảm trầm trọng; nhưng dáng vóc của bà chẳng mấy thay đổi, vẫn trẻ trung và giọng nói cuốn hút. Ben-Gurion vẫn gần gũi bà, và lời khuyên của bà luôn rất quan trọng với ông, mặc dù không phải lúc nào ông cũng nghe theo. Tháng Hai năm 1955, khi Ben-Gurion trở lại vị trí Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Doris May gửi cho ông một bức điện chúc mừng, kèm sau là một lá thư ngắn:

"Em chờ gửi điện cho đến khi em nghe nói hoá ra anh được cất nhắc vào Bộ Quốc phòng - và thú nhận rằng giờ đây em đã thở phào nhẹ nhõm, cùng với mối thương cảm dành cho anh. Tuy nhiên anh phải biết rằng, bây giờ anh là người đứng đầu sóng ngọn gió, và không thể nào thoát ra được... Đừng bận tâm anh yêu dấu, anh biết là đôi khi bản thân anh thích thú điều này mà!

Hãy tử tế hết mực với Moshe (Sharett) được không anh? Anh ấy ngưỡng mộ anh vô chừng - và rất sợ anh! Và cũng đừng để đội quân hùng hậu của chúng ta vượt quá mức kiểm soát. Không ai muốn thế cả! Ý em là, em hy vọng không ai muốn một chính quyền quân sự ở Jerusalem, không bao giờ hết.

Chúa phù hộ anh, anh thân yêu. Chúc anh khoẻ.

Thương anh nhiều, Doris."

Ben-Gurion đáp lại với một lời mời bất ngờ, bày tỏ ông vui sướng thế nào nếu có bà bên cạnh:

https://thuviensach.vn

“Anh không biết điều gì sẽ xảy ra sau khi tháng Bảy kết thúc - sau cuộc bầu cử vào Knesset thứ Ba... Nếu anh sẽ phải trở lại đó mãi, anh sẽ mong muốn em đến đây làm việc cùng anh. Thứ anh cần không phải khả năng tiếng Anh của em, mà là “trực cảm” của em, mặc dù không phải tất cả mọi lúc (nhưng cũng khá chính xác) anh đã đồng ý với lời khuyên của em. Những sự chỉ dẫn hữu ích của em chắc chắn sẽ cần thiết ở đây. Em sẽ đến chứ?”

Bà nhanh chóng hồi đáp. “Lá thư của anh làm em phân vân lắm. Nhưng em cảm thấy chắc chắn anh có thể làm việc mà không cần ai chỉ dẫn, cũng như em luôn luôn ‘tuân lời anh’, và em thực sự cảm phục và hãnh diện trước sự tự tin của anh.” Đồng thời, bà chỉ ra những lý do khiến bà không nên đến:

“Những người nước ngoài ở ngoài cửa văn phòng Thủ tướng hiếm khi có thể nhìn nhận hết mọi sự. Điều cuối cùng em muốn là mình có thể tha thứ cho những đối thủ của anh với lời chỉ trích anh đã bám vào gấu áo người Anh quá nhiều... Cuối cùng, liệu anh có thực sự muốn ‘một nhà phê bình nơi bụng lò’ không? Advocata Diaboli? Ngay cả khi em ‘chỉ được nói khi nào được bắt chuyện’, thì cũng chỉ là nước đổ lá khoai như những lời phê bình thầm lặng phải không?

Vâng, anh thân yêu, em đã ‘suy nghĩ rốt ráo’ vì lo cho anh. Thế nên, tốt nhất chúng ta nên xem ý tưởng em đến ngồi trước cửa nhà anh sau cuộc bầu cử như là bí mật nhỏ giữa hai ta mà thôi.”

Ben-Gurion không để ý đến lời cảnh báo của bà. “Nếu anh phải quay lại - em phải đến và làm việc cùng anh. Đừng nói lời vô nghĩa về ‘những người nước ngoài’... Em mà là một người nước ngoài sao? Em biết rõ là anh không tin tưởng ai bằng em mà... Dù trước giờ nó chỉ là một giấc mơ, nhưng giấc mơ cũng có thể thành hiện thực chứ.”

https://thuviensach.vn

Giấc mơ ấy quả đã trở thành hiện thực, dù muộn. Ben-Gurion trở lại nắm quyền lực vào tháng Mười một năm 1955, và vài tháng sau, Doris May bị sa thải. Tháng Tám năm 1956, bà đến Israel để làm việc cùng ông. Nhưng niềm hy vọng bà mang theo khi ở tại Israel dường như đã tan thành mây khói. Sau những ngày sôi nổi của Chiến dịch Sinai, bà chẳng còn mấy việc để làm. Bà không hợp với nơi này, cũng không nhận được nhiều sự quan tâm từ Ben-Gurion. Giấc mơ tìm thấy "một ngách" để trú ngụ của bà đã tiêu tan, cũng như giấc mơ gia nhập lại "cái vòng nội bộ mà em đã từng quá dửng dưng". Thất vọng, vài tháng sau bà trở lại Anh. Liệu đó có phải dấu hiệu nguội lạnh trong mối quan hệ của bà với Ben-Gurion? Lời giải đáp không rõ ràng, nhưng những gì tìm được trong đống văn thư của ông cho thấy thư từ trao đổi của họ chấm dứt sau khi bà trở về quê nhà. Họ gặp lại nhau năm 1966, khi bà đến Israel giúp biên tập các lá thư của Weizmann. Nhưng cuộc gặp ấy rõ ràng không làm sống lại mối thân tình khi xưa của họ.

Doris May sống những ngày cuối đời trong một căn nhà nhỏ ở Lancing, làm bạn với sách vở và những con mèo của bà. Cuối năm 1968, bà đột ngột phát bệnh ung thư. Chỉ sau hai tuần, bà đã bị bệnh tật đánh gục. Bà mất năm 69 tuổi, trước Ben-Gurion rất lâu, và mang theo bí mật của mình đến nơi an nghỉ.

Ben-Gurion cũng bắt đầu bị những dấu hiệu của tuổi già tìm đến. Kể từ lần trở bệnh năm 1955, khi cảm nhận rằng mình không thể mãi khoẻ mạnh, ông bắt đầu lo cho sức khỏe bản thân và lưu tâm đến câu hỏi về sự sống và cái chết. Ông thường xuyên tìm đến các chuyên gia để được thăm khám mỗi khi thấy ốm yếu và trở thành bệnh nhân gương mẫu của bác sĩ Feldenkreis, người khuyên ông tập thể dục và leo núi mỗi ngày - điều khiến hình ảnh của ông trở nên quen thuộc. Ý thức về tuổi già và tình trạng sức khoẻ khơi dậy ở ông mối quan tâm đến sinh học, và ông đặc biệt lưu ý đến

https://thuviensach.vn

não người, một đô´i tượng làm ông trăn trở. Ben-Gurion vẫn luôn hãnh diện vê` trí nhớ phi thường của mình, và khi ông bă´t đâ`u quên những cái tên hay chi tiê´t, ông trở nên vô cùng lo lă´ng. Ông gọi những dâ´u hiệu của chứng quên là "tiê´ng báo động của tuổi già trước tâm trí".

Trong ba mươi năm từ năm 1933 đê´n khi ông từ chức năm 1963, trong "cuộc chinh phục của Chủ nghĩa Xiôn", Ben-Gurion là nhà lãnh đạo của cộng đô`ng Do Thái ở Palestine và nhà nước Israel. Đỉnh cao thời kỳ lãnh đạo của ông, giai đoạn Ben-Gurion, trải rộng từ khi thực hiện chương trình Biltmore năm 1942 đê´n thời điểm ông lui vê` sô´ng tại Sdeh Boker năm 1953. Trong thời gian đó, ông đưa ra những quyê´t định mang tính lịch sử. Việc ông trở lại lãnh đạo năm 1955, người chỉ huy Chiê´n dịch Sinai, và những thành công của nó mang lại cho Ben-Gurion thêm bô´n năm vinh quang, cũng trùng hợp với Kỷ nguyên Vàng son của Israel ở cuô´i những năm 1950. Thập niên 1960 đánh dâ´u thời điểm Ben-Gurion bă´t đâ`u xuô´ng dô´c, một quá trình dài với những thăng trâ`m bâ´t ngờ.

Tuy vậy, Ben-Gurion không đánh mâ´t ý chí phi thường là đâ´u tranh cho đức tin của ông. Trên đường trở vê` sau chuyê´n thăm Mỹ, ông nói với Mendes France tại một điểm dừng chân ở thủ đô nước Pháp, "Tôi đang trở lại cuộc bâ`u cử và tôi hy vọng chúng ta sẽ có 51 phâ`n trăm phiê´u bâ`u!" Vị Thủ tướng 75 tuổi vẫn kiên quyê´t trụ thêm một nhiệm kỳ nữa. Người đàn ông Pháp lă´c đâ`u lo ngại. "Tôi không tin ông sẽ chiê´n thă´ng," ông ta khẽ nói. Mendes France đã đúng. Ben-Gurion trở vê`, đô´i mặt với cuộc bâ`u cử bị dập tă´t bởi một khô´i u nhọt to lớn trong đâ´t nước. Những thành công của ông không thể che giâ´u sự thật rằ`ng vị trí của ông ở Israel đã lung lay quá đỗi. Ông đã bị đẩy đi bởi những đợt bão táp của vụ Lavon.

https://thuviensach.vn

Chương 16. Cơn bão

Ngày 29 tháng Mười năm 1957, giữa cuộc tranh luận Knesset, một thanh niên vóc người tầm thước, da ngăm ngăm ngó ra khỏi phòng chờ của khách và ném một vật nhỏ lên bàn họp Nội các nằm ở giữa phòng. Ngay lập tức, một vụ nổ mạnh làm rung động các bức tường của nhà quốc hội Israel. Vật đó là một lựu đạn cầm tay, nổ gần ghế của Bộ trưởng Tôn giáo Moshe Shapira, khiến ông này bị trọng thương. Golda Meir bị chấn thương nhẹ hơn và Ben-Gurion bị mảnh vụn bắn vào tay và chân. Các ca thương vong ngay lập tức được chuyển đến bệnh viện Hadassah, và kẻ tấn công bị bắt. Tên sát nhân trẻ, bị rối loạn tâm lý, tên là Moshe Du'ek. Gã thực hiện vụ tấn công để trả thù cho việc bị Cơ quan Do Thái ngược đãi.

Vụ ám sát khiến công luận Israel choáng váng. Thư ký riêng của Ben-Gurion, từ Tel Aviv đến và trong nhiều ngày anh ta hầu như không rời khỏi giường của Thủ tướng. Thứ Bảy, ngày 2 tháng Mười một, sau chuyến thăm ngắn đến Tel Aviv, Argov đang trên đường trở về Jerusalem thì bỗng nhiên lạc tay lái và đâm vào một người đi xe đạp. Các bác sĩ e ngại không thể cứu được người bị nạn. Người này đã lập gia đình và là cha của bốn đứa trẻ. Argov trở về Tel Aviv, nhốt mình trong phòng và tự sát bằng một phát đạn vào đầu. Trên bàn, anh để lại hai lá thư: một cho các bạn bè của mình; và lá thư còn lại, trong bao thư dán kín, dành cho Ben-Gurion. Với bạn bè, anh viết: "Tôi sợ rằng người bị nạn sẽ không qua khỏi... Thật bất hạnh là tôi không thể tiếp tục sống trong hoàn cảnh này." Nhưng cũng có nhiều người cho rằng Argov đã bị chấn động từ vụ ám sát nhằm vào Ben-Gurion. "Anh ấy nghĩ rằng sẽ hoàn thành sứ mệnh của mình tốt nhất nếu ai đó ám sát Ben-Gurion mà anh ấy,

https://thuviensach.vn

Nehemia, có thể bảo vệ cho ông cụ bằng cách đưa thân mình chắn phát đạn."

Nehemia dành cho Ben-Gurion lòng tận trung không thể sánh được, và ông cũng hoàn toàn tin tưởng anh. Không rõ liệu có ai trong những thuộc cấp của Ben-Gurion có ai gần gũi và đáng tin cậy như anh. Ông cụ thậm chí còn tuân theo "mệnh lệnh" của anh - mặc áo khoác, nghỉ ngơi, và bỏ qua một vấn đề gì đó. Ben-Gurion nhờ anh sắp xếp những cuộc hẹn, lướt qua những lá thư, và kiểm soát thời gian biểu hằng ngày. Khi ông ra khỏi văn phòng mình, thậm chí ông còn nhờ Argov giả mạo chữ ký trong những giấy tờ chính thức giúp mình. Trên hết, ông đáp lại tình cảm của Argov với niềm cảm mến sâu sắc.

Không ai biết phải báo thế nào cho ông cụ về cái chết bi thương của Argov. Thuộc cấp của ông quyết định không tiết lộ tin này trong vài ngày, vì Ben-Gurion vẫn đang phục hồi sau chấn động và chấn thương, và mối dây im lặng được các biên tập viên báo chí trong nước chia sẻ với nhau: lần đầu tiên trong lịch sử báo chí Israel, một số tờ báo đã in một ấn bản đặc biệt với chỉ một bản duy nhất, trong đó không nhắc đến cái chết của Argov. Bản ấy được mang đến cho Thủ tướng đọc. Cuối cùng, ngày 5 tháng Mười một, Shimon Peres, Teddy Kollek và Moshe Dayan vào phòng bệnh của Ben-Gurion để đối mặt với nhiệm vụ không thể lẩn tránh: Dayan là người báo tin. Ben-Gurion thất thần. Không nói một lời, ông chậm rãi quay đầu vào tường xoay, lưng lại phía những người đến thăm. Không ai nói một lời, và trong bầu không khí im lặng ngột ngạt chỉ có âm thanh tiếng nức nở nghẹn ngào bật lên từ trong lồng ngực của ông.

Có lẽ cả hai bi kịch xảy đến quá gần nhau, để lại cho Ben-Gurion những lời cảnh báo về số phận con người; hoặc có lẽ thời điểm để Thủ tướng kết nạp những lãnh đạo trẻ vào hàng ngũ của mình đã

https://thuviensach.vn

đê´n. Trong phòng bệnh ngay ngày hôm đó, Ben-Gurion thuyê´t phục Dayan tiê´p tục làm Chánh văn phòng Chính phủ thêm một thời gian nữa. Nhưng Dayan từ chô´i chọn nghiệp chính trị để đưa thê´ hệ Mapai trẻ hơn vào vị trí lãnh đạo còn khuyê´t. Ba tuâ`n sau vụ từ chức của Dayan khỏi quân đội có hiệu lực. Vào tháng 3 năm 1958, ông cụ triệu tập các lãnh đạo trẻ của Mapai để làm rõ nhiệm vụ của họ trong nhà nước.

“Tại hội nghị Mapai sắ´p tới, tôi định nói vê` việc câ`n đưa một thê´ hệ mới vào hàng ngũ lãnh đạo... Đó là thê´ hệ sinh ra ở đây trước khi nhà nước ra đời, và vẫn là thê´ hệ trẻ sinh trưởng trong giai đoạn lập quô´c - những người khoảng mười tuổi khi nhà nước được sáng lập. Đó là những người của tương lai. Họ đã làm những điê`u tuyệt vời; họ đã chiê´n đâ´u trong Cuộc chiê´n Độc lập, Chiê´n dịch Sinai, và phô diễn những khả năng của mình. Họ phải lãnh nhiệm vụ lãnh đạo nhà nước và phong trào - cùng với những cựu binh, trong thời gian sắ´p tới, dù những người này sẽ không sô´ng được lâu nữa. Sự thay đổi này sẽ đáp ứng được những mục tiêu của đảng, nhưng họ sẽ gặp phải rào cản.”

Những lời từ biệt của ông bị thêm bớt hơn cả mức Ben-Gurion có thể tưởng tượng ra. Cuộc gặp với “những người trẻ” là phát pháo đâ`u tiên của cuộc chiê´n kê´ vị ác liệt làm rung chuyển đảng Mapai trong nhiê`u năm sau và tạo nên bô´i cảnh cho vụ Lavon. Lời tuyên bô´ của ông cho thâ´y Ben-Gurion không chỉ ủng hộ thê´ hệ trẻ hơn lên câ`m quyê`n, mà ông còn thực sự thúc đẩy điê`u này. Và nó cho thâ´y những mô´i nghi ngờ của các cựu lãnh đạo đảng Mapai khá chính đáng; ông đã quyê´t định dâ`n dâ`n thay thê´ họ bă`ng những dòng nhiệt huyê´t tươi trẻ.

Đâ`u tháng Mười một năm 1959, Ben-Gurion đã hoàn thành kê´ hoạch đưa những người trẻ tuổi lên lãnh đạo quô´c gia. Nội các ông sẽ thành lập sau cuộc bâ`u cử bao gô`m ba chàng trai trẻ: Abba Eban,

https://thuviensach.vn

Moshe Dayan và Yigael Yadin (Peres được nhắm tới chức Thứ trưởng Bộ Quốc phòng). Ông nói với Dayan về những kế hoạch của mình trong tương lai, nhưng cựu quân nhân vẫn thoái thác, nói rằng anh không muốn được bầu vào Knesset. Ben-Gurion quyết định Dayan sẽ phục vụ Nội các kế tiếp với vai trò Bộ trưởng Nông nghiệp. Eban sắp trở về Israel giữa năm 1959 sau chuyến đi kéo dài trong vai trò Đại sứ ở Mỹ, và anh được bổ nhiệm làm chủ tịch của Viện Khoa học Weizmann. Tuy vậy, ông cụ vẫn đi đến một thỏa thuận là anh sẽ được bầu vào Knesset và phục vụ Nội các kế tiếp. Tuy nhiên, Yadin bộc lộ những lo ngại sâu sắc. Trước tiên, anh muốn củng cố chỗ đứng của mình trong giới khoa học; hai là anh thấy khó chấp nhận sự bó buộc trong đảng. Ông cụ không bỏ cuộc, và khi Yadin hỏi anh sẽ được mời vào vị trí nào, Ben-Gurion đáp, "anh ta được mời vào Chính phủ không phải để làm chuyên gia, mà làm một chính khách; theo đó, việc cắt nhắc anh ta vào bộ nào không quan trọng, điều cốt yếu là hoạt động của anh ta trong Chính phủ như thế nào." Để khiến Yadin tham gia Nội các, Ben-Gurion đã chuẩn bị đủ phương án, cũng như lường trước việc Yadin từ chối gia nhập đảng. Thế nhưng, quyết định từ chối lời mời của Yadin cũng không thể vãn hồi. Câu trả lời của anh gây cho Ben-Gurion nỗi buồn to lớn. Năm 1964, ông viết cho Yadin: "... Theo ý kiến của tôi (và đó là ý kiến của tôi lúc này) thì người xứng đáng làm Thủ tướng là Yigael Yadin..."

Ngay cả trước khi Yadin từ chối lời mời của Ben-Gurion, nội bộ đảng đã dậy sóng. Khi Ben-Gurion nói với Golda Meir về nhiệm vụ của ông với ba gã trai trẻ, bà lập tức lưu ý ông (không phải lần đầu tiên) rằng bà sẽ không ở lại Nội các sau cuộc bầu cử. Thư ký Histadrut, Pinhas Lavon, cũng thách thức các lãnh đạo trẻ, và bộ máy đảng Mapai, được gọi là "Bloc", đứng lên phản ứng. Ben-Gurion không thành công trong những nỗ lực hòa giải giữa hai thế hệ lãnh đạo. Bề ngoài, đảng vẫn giữ được sự hài hòa nội tại, nhưng sự đối đầu nội bộ ngày càng rõ nét, nhất là khi các cựu binh Mapai (dẫn

https://thuviensach.vn

đâ`u là Golda Meir, Zalman Aranne, Pinhas Lavon và Pinhas Sapir) khơi mào cuộc chiế´n chố´ng lại các cộng sự trẻ tuổi của họ.

Khi chiế´n dịch bâ`u cử năm 1959 diễn ra, Ben-Gurion quyế´t tâm giành được sự ủng hộ của thế´ hệ cử tri trẻ với sự hỗ trợ của giới lãnh đạo trẻ ông đã đề` cử và nâng đỡ. Không hài lòng với việc người trẻ của ông bị thay thế´ trong Knesset của đảng Mapai, ông thận trọng nhấ´n mạnh rằ`ng họ muố´n có sự hỗ trợ của cá nhân ông. Các cựu binh của đảng không thể hài lòng với những biểu hiện hỗ trợ như vậy. Cùng lúc đó, họ muố´n giữ hòa khí cho đế´n sau cuộc bâ`u cử, vậy nên họ chỉ trút sự giận dữ trong các cuộc gặp kín. Ben-Gurion cũng có một buổi nói chuyện dài với Golda Meir để cố´ xoa dịu bà. Nhưng tấ´t cả lời hứa tái hòa giải vẫn bị các cựu binh Mapai coi là vô giá trị, khi thấ´y ông cụ tuyên bố´ đồ`ng cảm với những "người trẻ được bảo hộ".

Cuộc bâ`u cử Knesset diễn ra vào ngày 3 tháng Mười một, và kế´t quả cho thấ´y đảng Mapai đã giành chiế´n thắ´ng lớn nhấ´t trong lịch sử của mình. Giành thêm bảy ghế´, giờ đây họ có 47 ghế´ trong Knesset và đạt đế´n đỉnh cao quyề`n lực. Nhiề`u nhà bình luận gán chiế´n thắ´ng lớn này cho các ứng viên trẻ trong danh sách của đảng Mapai. Nhưng nế´u bấ´t kỳ ai nghĩ rằ`ng thắ´ng lợi bâ`u cử sẽ đặt dấ´u chấ´m hế´t cho cuộc đố´i đâ`u giữa các thế´ hệ trong đảng, thì anh ta đang tự huyễn hoặc mình. Trái lại, một khi cuộc bâ`u cử củng cố´ được quyề`n lực và vị trí của các lãnh đạo trẻ, thì cũng phải dựa vào các cựu binh để bảo vệ vị trí của họ.

Golda Meir và Zalman Aranne chố´ng đố´i cũng là chuyện bình thường, họ cứng rắ´n từ chố´i gia nhập Nội các mới. Ben-Gurion dành nhiề`u công sức nhấ´t trong việc mời họ trở lại và khuyên giải Pinhas Lavon. Đó là vào cuố´i tháng Mười một, trước khi Golda bằ`ng lòng quay lại Bộ Ngoại giao. (Cùng hôm đó, Zalman Aranne cũng đồ`ng ý trở lại vị trí cũ của ông ta.) Nhưng sự bằ`ng lòng của

https://thuviensach.vn

Golda có giá của nó. Ben-Gurion đã chọn Abba Eban trong vai trò Bộ trưởng Thông tin, với nhiệm vụ là bày tỏ quan điểm của Israel ra thế giới. Golda phản đối mạnh mẽ, thậm chí không cho đặt văn phòng của Eban tại tòa nhà bộ Ngoại giao. Ben-Gurion đâu hàng. Ông cũng tìm được một *tạm ước* nhỏ với Lavon.

Tuy vậy, hòa khí trong nội bộ vẫn chưa thực sự quay trở lại, khi các xung đột giữa cựu binh và lãnh đạo trẻ ngày càng leo thang. Ben-Gurion lại một lần nữa đứng dậy để bảo vệ các lãnh đạo trẻ. Họ bám lấy áo ông, trong khi ông rọi đèn phía trước soi đường cho họ. Các xung đột làm tăng cảm giác xa cách, chia tách Ben-Gurion khỏi các đồng nghiệp cựu binh của mình, trong khi đó sự khắc nghiệt và giận dữ dần thay thế niềm tin và sự cảm phục họ dành cho ông bấy lâu. Cuộc chiến thế hệ trong nội bộ Mapai cũng là yếu tố chính dẫn đến các biến cố chính trị giai đoạn 1960-1965, được lưu lại trong lịch sử nhà nước Israel như Vụ áp-phe Lavon.

Dần dần, những bằng hữu và đồng nghiệp lâu năm nhất của Ben-Gurion cắt đứt mối liên hệ với ông. Người đầu tiên đứng lên đối địch chính là Moshe Sharett. Kể từ khi bị gạt ra khỏi Bộ Ngoại giao, Sharett là người cay nghiệt nhất vì thấy đã bị ông đối xử không công bằng. Theo thời gian, nỗi khó chịu đó chuyển thành mối thù hằn sâu sắc với Ben-Gurion. Giờ đây khi các lãnh đạo đảng Mapai bị bủa vây trong cuộc xung đột, Sharett sẽ không mảy may bận lòng giúp ông.

Người kế nhiệm Sharett, Golda Meir, cũng dần đi về phía đội ngũ chống Ben-Gurion. Trước đây, bà hết lòng vì ông, và trong nhãn quan chính trị của bà, bà còn "theo 'chủ nghĩa Ben-Gurion' hơn chính Ben-Gurion". Nhưng những năm gần đây bà thấy mình rơi vào thế bế tắc. Bà vẫn ngưỡng mộ ông cụ, nhưng sự triệt hạ lẫn nhau giữa Bộ Ngoại giao và Bộ Quốc phòng, và những bất đồng cá nhân của bà với Shimon Peres đã đặt bà vào mối xung đột lớn với

https://thuviensach.vn

các lãnh đạo trẻ. Sự cố´ng hiế´n của bà dành cho đảng và sự trung thành với vị Thủ tướng mà bà hế´t lòng phụng sự đã gia tăng bấ´t mãn của bà với "những người trẻ", những người mà bà xem là tham vọng đế´n điên cuồ`ng. Điề`u này đã làm xói mòn mố´i quan hệ của bà với Ben-Gurion.

Trong cuộc nói chuyện vào hai tuầ`n trước cuộc bầ`u cử, Golda trút hế´t sự giận dữ của bà với Ben-Gurion. Ngay từ đầ`u bà đã muố´n từ chố´i nhận chức Ngoại trưởng, nhưng bà được gọi đế´n và đã trung thành chấ´p nhận. Nhưng bà sớm có cảm giác Ben-Gurion không có niề`m tin vào sự điề`u hành của bà. Cơn giận dữ của Golda là có cơ sở. Bà đảm nhiệm vai trò Ngoại trưởng một cách hình thức hơn là thực quyề`n. Mố´i quan hệ với Pháp nằ`m ngoài tầ`m kiểm soát của bà; bà cũng không đóng vai trò gì trong mố´i quan hệ với Đức; bà chỉ là nhân vật ngoài lề` trong việc hình thành hiệp ước ngoại vi; và trong công việc của bà với Anh và Ý, bà luôn va chạm với các phái viên của Bộ Quố´c phòng (những người cũng duy trì mố´i quan hệ trực tiế´p với Miế´n Điện và các nước châu Á khác, và bán vũ khí cho các nước Nam Mỹ và châu Phi). Cá nhân Ben-Gurion tự đề` đạt và xử lý tấ´t cả các vấ´n đề` quan trọng với Hoa Kỳ, còn bà không làm gì hơn là đi theo sự hướng dẫn của ông. Sau đó, trong chuyế´n thăm của Ben-Gurion tới thăm châu Âu và Mỹ, Golda chỉ đi cùng ông đế´n dự một bữa trưa tại điện Elysée. Dường như bà được hoàn toàn tự do trong việc phát triển các mố´i quan hệ với châu Phi - nhưng dẫu vậy, đó chỉ là với những nước không thuộc hiệp ước ngoại vi và không có mố´i quan hệ quân sự hay buôn bán vũ khí với Bộ Quố´c phòng Israel. Rõ ràng chính sách đố´i ngoại được Ben-Gurion điề`u khiển - đôi khi qua Bộ Ngoại giao của Golda, hoặc qua Bộ Quố´c phòng và tướng lĩnh của họ, hay các kênh bí mật.

Những lãnh đạo cấ´p cao khác của đảng đề`u chấ´t chứa oán giận. Giố´ng như Golda, Aranne, Sapir và những người khác cũng xem nỗ

https://thuviensach.vn

lực của Ben-Gurion trong việc cất nhắc các lãnh đạo trẻ là mối đe dọa với chức vụ và vị thế của chính họ. Ông luôn đảm bảo rằng không có ý định đẩy họ đi, nhưng đơn giản là họ không tin vào điều đó. Mối đe dọa ấy treo lơ lửng trong nhóm "Bloc" của đảng Mapai. Trong cách nhìn của các lãnh đạo cao cấp, với sự cống hiến của họ thì sự gia nhập của thế hệ trẻ là một mối nguy cho sự toàn vẹn của đảng. Họ phàn nàn về sự hỗ trợ của Ben-Gurion với những người trẻ, những kẻ "nhảy dù" vào đảng, coi đó là thiếu khôn ngoan, có thể dẫn đến việc hủy hoại Mapai.

Vì thế một liên minh quy mô và quyền lực được hình thành nhằm chống lại những lãnh đạo trẻ của Ben-Gurion và, không thể tránh khỏi, chống lại chính bản thân Ben-Gurion. Liên minh này có sự tham gia của một người trước đó từng kích động chống đối sự lãnh đạo của đảng: Pinhas Lavon. Sáu năm trước, Golda, Zalman Aranne, Eshkol và tổ chức đảng đều phản đối việc đề cử Lavon cho vị trí Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, xem ông là "một thảm họa". Họ cũng là những người cuối cùng đã khiến ông bị sa thải. Nhưng Ben-Gurion đã phục chức cho Lavon, tin tưởng đưa vào Histadrut và khôi phục vai trò lãnh đạo cấp cao của ông này trong đảng Mapai. Lavon không quên những đòng sự đã đối xử với ông thế nào (cho đến năm 1960, nhiều người trong số họ vẫn chỉ trích ông). Nhưng trong cuộc đối đầu giữa cựu binh và lãnh đạo trẻ, ông là một trong những cột trụ sức mạnh và có lẽ là người đại diện lớn nhất của lực lượng cựu binh. Rõ ràng ông hành động theo những cảm xúc bản năng mạnh mẽ bắt nguồn từ mối thù ghét với Dayan và Peres, những nhân vật mà ông đổ lỗi cho sự không may của cá nhân mình năm 1955.

Đây là tình trạng trong nội bộ Mapai trước ngưỡng thắng lợi lớn nhất của đảng và vào lúc uy tín của Ben-Gurion đang ở đỉnh cao. Mapai giống như một thùng thuốc súng. Chỉ cần một tia lửa nhỏ

https://thuviensach.vn

cũng đủ bùng phát vụ nổ long trời lở đất phá hủy hết mọi thứ xung quanh. Tia lửa đó chính là vụ Lavon.

Cuối năm 1957, các mật vụ Israel liên lạc được với một công dân Đức, được biết là tham gia vào hoạt động gián điệp và muốn ông ta thực hiện các nhiệm vụ cho họ ở Ai Cập. Người Đức từ chối lời đề nghị nhưng nói rằng có người có thể làm được việc này: một người từng giao thiệp thân mật với một sĩ quan tình báo cấp cao Ai Cập năm 1954. Tên ông ta là Paul Frank. Sự giới thiệu này làm các mật vụ Israel choáng váng. "Paul Frank" là bí danh của Avry Eled, một sĩ quan tình báo Israel, người từng làm thủ lĩnh "hụt" của một mạng lưới ngầm ở Ai Cập và là người duy nhất trốn thoát khỏi Ai Cập sau thất bại năm 1954. Vào lúc đó, Elad có mặt ở Đức, nơi ông tiếp tục dùng nhân dạng giả và bí danh để đi đến Ai Cập.

Các mật vụ Israel lập tức theo dõi hành động của Elad, và họ sớm đi đến một phát hiện bất ngờ: ông khá gần gũi với tùy viên quân sự Ai Cập ở Bonn, Thống soái Suleiman, và năm 1954 cũng ngài Suleiman này là một trong những người thẩm vấn chính trong mạng lưới Israel ở Ai Cập. Những người đứng đầu Cơ quan An ninh bắt đầu tìm hiểu sự thật kinh hoàng này: có phải Avry Elad là điệp viên hai mang làm việc cho Ai Cập? Có phải ông đã được tình báo Ai Cập thuê từ tận năm 1954? Có phải ông đã phản bội đất nước mình và vạch mặt mạng lưới? Hay là ông đã bị bắt giữ cùng với các thành viên khác của mạng lưới và mua tự do bằng một thỏa thuận với tình báo Ai Cập?

Những câu hỏi này bất ngờ rọi một tia sáng vào một số nút thắt chưa được tháo gỡ trong năm 1954: Tại sao tất cả hoạt động của mạng lưới tại Ai Cập đều hoàn toàn thất bại? Tại sao người Ai Cập phát hiện thành công mạng lưới chỉ trong vài ngày? Tại sao khi mọi thứ xung quanh ông ta sụp đổ, Avry Elad vẫn có thể điềm tĩnh giải quyết những việc của mình, bán xe hơi, và rời Ai Cập bình an với

https://thuviensach.vn

máy phát tín hiệu bí mật trong hành lý của mình? Những người đứng đầu Cơ quan An ninh quyết định đưa Elad về Israel để thẩm vấn. Ông được triệu hồi về Israel chỉ là một cái cớ, để rồi ngay sau khi trở về, ông bị bắt.

Cuộc thẩm vấn khắc nghiệt không thể kết luận được rằng Elad quả thực là điệp viên hai mang. Cùng lúc đó, họ khám phá ra các tội ác khác, đe dọa đến an ninh nhà nước, mà Elad phạm phải. Ông bị đưa ra tòa năm 1959, bị tố cáo "nắm giữ tài liệu bí mật" và bị buộc tội. Phiên tòa xử ông kết thúc vào tháng Tám năm 1960 với phán quyết 10 năm tù giam. Tuy vậy, trong phiên tòa, Elad tiết lộ ra rằng đã có một phái viên được gửi đến chỗ ông ở châu Âu, truyền mệnh lệnh phải ngụy chứng trước Ủy ban Olshan-Dori và làm giả nhật trình của mình. Tiết lộ của Elad dẫn đến một kết luận rõ ràng: sau khi mạng lưới ở Ai Cập bị tóm, những chỉ huy của tình báo quân sự đã làm giả và ngụy chứng nhằm "cây" chứng cứ cho thấy chính Bộ trưởng Quốc phòng Lavon đã ra lệnh cho Giám đốc Tình báo Benyamin Gibly thực thi các hoạt động thất bại ở Ai Cập.

Nhìn lại, chứng cứ của những tội ác này không giúp Pinhas Lavon giũ bỏ được tránh nhiệm hay lời khai giả trước Ủy ban Olshan-Dori. Tuy vậy, vào lúc đó, tiết lộ của Elad dường như là đủ để giúp Pinhas Lavon sạch tội. Khi mà rõ ràng một trong hai bên phạm phải tội giả mạo và ngụy chứng, cũng khá logic khi cho rằng bên kia hoàn toàn chính đáng. Trong quan điểm của Lavon, chứng cứ là đủ để cho thấy ông trong sạch.

Theo lệnh của Ben-Gurion, một hội đồng chất vấn quân sự được thành lập ngày 12 tháng Chín và được lệnh điều tra những lời cáo buộc rằng tài liệu bị làm giả và lời khai ngụy tạo đã được gửi lên Ủy ban Olshan-Dori theo lệnh của Benyamin Gibly và các sĩ quan khác. Vào lúc đó, Lavon đang đi nghỉ ở Geneva.

https://thuviensach.vn

Nhưng khi ông trở lại Israel ngày 21 tháng Chín, ông cảnh báo rằng sẽ sớm đưa ra một số tuyên bố, "một số dễ nghe, một số không dễ lọt tai". Lavon rõ ràng không muốn có thêm bất cứ điều tra nào nữa. Ông chỉ muốn tên mình được gột rửa, thế là đủ. Sau đó, những người ủng hộ ông cho rằng ông muốn vấn đề này khép lại vì ông cho rằng mình đã đủ khổ não rồi. Nhưng người chống lại ông tin rằng ông sợ một cuộc điều tra rốt ráo sẽ cho thấy việc nhận tội của trưởng cơ quan tình báo không giúp ông gột hết trách nhiệm cho hoạt động bất thành ở Ai Cập.

Khi Ben-Gurion và Lavon gặp nhau ngày 26 tháng Chín, một mối căng thẳng âm ỉ đằng sau những cử chỉ thân mật. Sau này Ben-Gurion viết: "Lavon nói với tôi: 'Kết thúc cuộc điều tra ấy đi và tuyên bố rằng tôi vô tội, rằng mọi trách nhiệm thuộc về Gibly.'" Ben-Gurion "gần như không tin vào tai mình." Ông đáp: "Trước đây tôi không quy tội ông và giờ đây cũng thế. Nhưng tôi không có thẩm quyền và cũng không đủ quyền lực để gột rửa cho ông, vì tôi không phải thẩm phán, cũng không phải người thẩm vấn; tôi cũng không thể gán tội lỗi cho bất cứ ai chừng nào phiên tòa không buộc anh ta có tội. Tôi không điều tra vụ việc Ai Cập, tôi chỉ xem trách nhiệm của mình là điều tra việc làm giả nhật trình trong tài liệu tình báo quân sự." Lavon đáp rằng ông ta định tiếp cận Ủy ban Đối ngoại và Quốc phòng Knesset. "Tôi không khuyên ông ấy làm vậy," Ben-Gurion nhớ lại, "nhưng đó là chuyện riêng của ông ấy. Tôi chỉ bảo rằng tôi sẽ báo cáo những kết quả của Ủy ban thẩm vấn lên Nội các, khi họ trình lên."

Cuộc đối thoại ấy là chìa khóa cho toàn bộ "sự vụ" của năm 1960. Trong cuộc nói chuyện, cả hai đều va phải những nguyên tắc, cũng như địa hạt cá nhân của nhau. Ben-Gurion, với niềm tin sâu sắc vào các nguyên tắc công lý và bình đẳng rõ ràng, bất ngờ khi Lavon được rửa sạch tội lỗi và khép lại toàn bộ vụ việc. Lavon có lẽ

https://thuviensach.vn

quá tự tin sau khi vụ giả mạo bị hé mở, nên ông không đoán trước được rằng lời đề nghị của mình sẽ bị từ chối. Nhưng người có đạo đức và tấm lòng ngay thẳng như Ben-Gurion không thể "làm sạch" tội cho Lavon, ngay cả nếu ông muốn thế. Từ quan điểm về nguyên tắc đạo đức, Ben-Gurion hoàn toàn đúng. Nhưng về mặt nhân văn, trước mặt ông là người đàn ông đã nếm trải cay đắng và bất công ròng rã trong suốt năm năm. Ben-Gurion không biết liệu Lavon có đưa ra mệnh lệnh tai ác đó không. Với tư cách một người đồng chí, ông có trách nhiệm giúp Lavon gột rửa tội?

Lavon đi khỏi với cảm giác rằng ông cụ sẽ không cứu chuộc được mình. Ngay cả nếu đòi hỏi của ông không đúng, linh cảm của ông cũng chính xác. Tuy vậy, hành vi của Ben-Gurion cho thấy sự bị động. Ông nên thấy trước là việc Lavon đi đến Ủy ban Đối ngoại và Quốc phòng của Knesset có thể dẫn đến vụ tai tiếng công khai. Tại sao ông không làm gì để đón đầu nó? Thể hiện sự lãnh cảm kì lạ, ông tiếp tục với việc của mình: tối hôm đó theo thông lệ, ông đi đến Sdeh Boker để viết bài cho báo cáo hằng năm của Chính phủ trong giai đoạn nghỉ lễ. Cuộc trò chuyện với Lavon có lẽ là dấu hiệu chỉ báo tuổi tác đã cao của Ben-Gurion và sự mệt mỏi sau những năm dài làm việc quá sức. Trong năm trước đó, nhật ký của ông cho thấy những dấu hiệu lầm lẫn và quên; trí nhớ phi thường của ông lúc này đã bỏ sót các sự kiện và chi tiết tối quan trọng. Cuộc đấu tranh trong nội bộ đảng, khi ông đứng về phía những người trẻ, và chiến dịch bầu cử mệt mỏi năm 1959 đã vắt kiệt ở ông sức lực, và ông không còn mẫn tiệp như trước nữa. Trái lại, Lavon lại hung hăng và kiên quyết. Vừa tức tối vừa hy vọng, ông ta đẩy mình vào cuộc xung đột nhằm gột rửa tội danh của bản thân thật nhanh chóng và khép lại mọi chuyện. Lavon khởi sự, và chính ông là người ra lệnh bước tiếp theo.

https://thuviensach.vn

Ngày hôm sau, khô´i câ`u tuyê´t bă´t đâ`u chuyển động và ngày càng lăn nhanh, xoáy mạnh với tô´c độ chóng mặt. Theo chân nhau, các tờ báo tham gia vào chiê´n dịch chưa từng có tiê`n lệ ở Israel. Một phiên bản sai lệch phiê´n diện vê` cuộc nói chuyện của Lavon với Ben-Gurion xuâ´t hiện khă´p các báo buổi sáng. Mỗi ngày lại có chi tiê´t mới được hé lộ, các dòng tít ngày càng lớn hơn và cánh nhà báo ngày càng táo bạo. Hâ`u như tâ´t cả bài báo đê`u ủng hộ Lavon đòi hỏi một sự "công bă`ng nhanh chóng". Sự chỉ trích Ben-Gurion và các thành viên trong Bộ Quô´c phòng tăng lên. Lavon gieo răˊc những gợi ý vê` "những người trẻ của Ben-Gurion" - trên hê´t là Peres, và sau đó là Dayan - là các đô´i thủ chính của ông. Đô´i mặt với làn sóng chỉ trích, Ben-Gurion có vẻ mâ´t phương hướng. Ông đang ở Sdeh Boker và cánh báo chí đê´n khiê´n ông phải mâ´t hàng giờ, có khi là cả ngày. Phụ tá thân cận không có ở bên cạnh: Shimon Peres ở Pháp, vùi đâ`u vào những thỏa thuận tinh vi liên quan đê´n lò phản ứng Dimona; Yitzhak Navon đã bay đê´n Persia; Moshe Dayan đang ở châu Phi. Hoàn toàn bị cô lập, Ben-Gurion tìm cách ngăn cản cơn lũ đang dâng nhưng vô ích.

Ông gửi liên tiê´p ba lá thư đê´n Moshe Sharett, yêu câ`u có thông tin vê` thâ´t bại ở Ai Cập và lý do Lavon từ chức. Sharett vội vàng cung câ´p những thông tin câ`n thiê´t, và Ben-Gurion mới dâ`n dâ`n nă´m được gô´c rễ sự việc. Nhưng trong những ngày quan trọng khi cơn bão nổ ra, ông đô´i diện trong vô vọng trước một chiê´n dịch báo chí quy mô, không thể đem đê´n cho Chính phủ và đảng của ông sự lãnh đạo đâ`y khí lực mà họ câ`n. Đê´n ngày 2 tháng Mười hai, ông mới tự mình bừng tỉnh. Ông có chuyê´n ghé thăm ngă´n đê´n Jerusalem, đưa "sự vụ" ra trước Nội các, xuâ´t hiện trước Ủy ban Đô´i ngoại và Quô´c phòng, và đưa ra lời tuyên bô´ chi tiê´t tới báo giới. Nhưng mặc dù cả nước náo động, Ben-Gurion vẫn giữ được bình tĩnh và thâ´y không câ`n phải phản pháo hay thực hiện bâ´t cứ chiê´n dịch nào.

https://thuviensach.vn

Mới đầu, mối quan hệ của Ben-Gurion với Lavon vẫn giữ được chừng mực; nhưng các nhận xét gai góc ngày càng tăng lên kèm theo hàm ý xúc phạm và cả tố cáo gián tiếp. Cả hai người trao đổi những lá thư với từ ngữ căng thẳng, nhưng sự đối đầu thực sự xảy ra khi Lavon xuất hiện trước Ủy ban Đối ngoại và Quốc phòng. Trong ba tuần, ông xuất hiện trước Ủy ban bốn lần, và lời khai của ông có thể gây ra sự náo động trên toàn quốc. Sau lần gặp đầu tiên với Lavon, các thành viên Ủy ban "thất vọng, bất ngờ, thậm chí bị sốc".

Lavon đưa ra những lời tố cáo kịch liệt nhắm vào những người từng đứng đầu cơ quan quốc phòng lúc đó, trên hết là Peres và Dayan. Ông không tố cáo họ can dự vào những vụ ngụy tạo, mà ám chỉ rằng họ dựa vào mưu đồ này để làm giảm uy thế của ông. Lavon mở rộng mũi tấn công sang cả Bộ Quốc phòng, đề cập đến nhiều vấn đề khác nhau, liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến "việc không may" của ông.

Phần lớn các cáo buộc của Lavon đều không xác đáng, nhiều chi tiết ông ta đưa ra méo mó hoặc không chính xác. Lời khai của Moshe Sharett về lý do từ nhiệm của Lavon bác bỏ nhiều lời buộc tội của chính Lavon. Sau khi trở về từ Pháp ngày 7 tháng Mười một và hội ý với Ben-Gurion, Shimon Peres xuất hiện trước Ủy ban Đối ngoại và Quốc phòng. Mang theo nhiều tài liệu và các chứng cứ khác, ông bác bỏ từng cáo buộc của Lavon. Cùng một sự phẫn nộ, bản thân Ben-Gurion cũng gửi đến Ủy ban một số câu chất vấn gai góc dành cho Lavon. Nhưng lời phản chứng không được các thành viên của Ủy ban xem xét kỹ càng, họ vẫn còn choáng váng trước một loạt những tiết lộ, trước những chỉ trích điên cuồng của Lavon, và trên hết trước sự thật gây sốc rằng sự ngụy tạo và khai man đã được chính các sĩ quan cao cấp trong quân đội, những người đại diện cho niềm kiêu hãnh của quốc gia, gửi đến.

https://thuviensach.vn

Lời khai của Lavon làm dâ´y lên một cơn châ´n động vê` chính trị. Các đảng đô´i lập lập tức chớp lâ´y thời cơ này để tâ´n công đảng Mapai, có lẽ còn hy vọng lật đổ được Chính phủ. Không như trước kia những cân nhă´c của Ủy ban Đô´i ngoại và Quô´c phòng là bí mật câ´p nhà nước, lúc này một sô´ bàn tay ẩn danh nào đó đã cung câ´p cho báo chí thông tin chi tiê´t vê` lời khai của Lavon.

Cho đê´n lúc đó, việc kiểm duyệt quân sự vẫn ngăn những chi tiê´t vê` "việc không may" lọt ra ngoài và bản thân công chúng cũng không hiểu tường tận những chuyện này là gì. Giờ đây, công luận xôn xao và cô´ gă´ng làm sáng tỏ hệ thô´ng thuật ngữ lạ lùng, qua sự kiểm duyệt, được gán cho những sự kiện và các nhân vật chính: "việc không may" (thâ´t bại ở Ai Cập), "sĩ quan cao câ´p" (Benyamin Gibly), "câ´p trên của sĩ quan cao câ´p" (Moshe Dayan, Chánh văn phòng Chính phủ lúc đó), "sĩ quan dự bị" (Đại tá Mordechai Ben-Tzur), "người trung gian" (Avry Elad). Các chi tiê´t của sự vụ vẫn được phân tích cho tới tận năm 1972; trước đó, các công dân ở Israel không thể giải mã được những thuật ngữ, bí danh và ký hiệu mà các bên đô´i lập gán cho nhau trên báo chí. Nhưng công chúng hiểu ră`ng có một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng đang diễn ra ở câ´p nă´m quyê`n cao nhâ´t và ở đảng câ`m quyê`n. Lavon đột ngột phá bỏ các quy tă´c của Chính phủ, của Knesset và đảng Mapai.

Lời khai của Lavon có hai kê´t quả tức thì: sự lãnh đạo của đảng Mapai, bị châ´n động bởi một loạt "những điê`u khiê´p hoảng" trong Ủy ban và trên báo chí, quyê´t định làm mọi điê`u có thể để rút vâ´n đê` này ra khỏi thẩm quyê`n của Ủy ban, bă`ng cách chuyển nó sang Nội các hoặc lập tức nhượng bộ Lavon. Cùng lúc đó, Ben-Gurion, người lúc này đã trở nên phẫn nộ với Lavon, từ bỏ vị trí trung lập và phát động cuộc tâ´n công công khai nhă´m vào Lavon.

Ngày 5 tháng Mười, Ben-Gurion ngạc nhiên khi đọc trên một tờ tin tức buổi chiê`u những trích đoạn trong một lá thư ông từng gửi

https://thuviensach.vn

cho Lavon, và ông mất bình tĩnh. “Tôi không thể tin có một đức thánh linh ở tờ báo hay ban biên tập của họ có một nhà tiên tri biết được chuyện bí mật này,” ông viết cho Lavon. “Tôi biết rõ, mà không cần phải nghi ngờ, lá thư được gửi đến tòa soạn. Nhưng ai đã làm vậy?”

Một cuộc đối đầu trực diện đã diễn ra giữa Ben-Gurion và Lavon về một chuyện bên lề. Lavon thoái thác trả lời câu hỏi trực tiếp của ông cụ, và Ben-Gurion xem điều đó như là bằng chứng cho thấy Lavon đang dối trá. Một lá thư ngắn làm trầm trọng hơn mối mâu thuẫn của họ: “Thư phúc đáp không hề trả lời một chút nào câu hỏi tôi đặt ra cho ông,” Ben-Gurion viết. “Tôi sẽ không hỏi lại lần nữa.”

Tuyên bố ấy là một lời khiêu chiến công khai. Cho đến thời điểm này, Ben-Gurion vẫn nói rằng ông “đứng ngoài cuộc cãi vã” và mong Lavon gặp mọi điều suôn sẻ. Song, sự việc lá thư cho ông thấy rằng Lavon đã dối trá và cố tình rò rỉ thông tin với báo chí, vì thế ông bước sang hàng ngũ kẻ thù của Lavon.

Dù có chủ đích hay không, Ben-Gurion lúc này cũng là một phe dính líu vào “sự vụ”. Thời điểm ông công khai đứng về bên chống lại Lavon, ông đã làm yếu đi ảnh hưởng về mặt tinh thần của việc ông yêu cầu một cuộc điều tra của tòa án. Trong công chúng, báo chí và bản thân đảng Mapai, có nhiều người xem yêu cầu của Ben-Gurion là sự “thoái thác”, như cách Lavon đã gọi tên. Ảnh hưởng thực sự từ vị trí của Ben-Gurion không tác động trực tiếp đến công chúng. Bức tranh mà họ thấy là Lavon yêu cầu công lý, tố cáo các sĩ quan quân đội và lãnh đạo Bộ Quốc phòng đã mưu hại mình, trong khi Ben-Gurion phá rối nỗ lực làm thanh sạch tên tuổi của ông ta. Trận chiến bảo vệ nguyên tắc của Ben-Gurion giờ đây phản pháo lại chính ông vì do dự, vì cách ông thể hiện vị trí của mình không

https://thuviensach.vn

thích hợp, và cũng phải nói thêm rằng, chính vì sự hiềm khích của ông với Lavon.

Có thể thấy rõ lý do tại sao Ben-Gurion rất muốn tiến hành một cuộc điều tra của tòa án với toàn bộ vụ việc. Người ta chỉ có thể thấy sự vụng về trong hành động của ông. Trong khi đề nghị với Bộ trưởng Tư pháp rằng nên có một cuộc điều tra của tòa án, ông lại nói rằng "ông sẽ không can thiệp" vào sự vụ khi nhiều người hỏi ông về chuyện này. Nhưng tại cuộc họp Nội các vào ngày 30 tháng Mười, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Rosen đưa ra một đề nghị không liên quan chút nào đến đòi hỏi của Ben-Gurion: Rosen yêu cầu Ủy ban của Bộ Tư pháp xem xét tất cả hồ sơ liên quan đến sự vụ và "quyết định dựa trên thủ tục tố tụng tạm thời." Ben-Gurion lắng nghe đề nghị của Rosen và yêu cầu biểu quyết. Ông không chấp thuận ý tưởng, nhưng ông cũng không đưa ra lời phản đối nào. Thực ra, ông không tham gia vào cuộc thảo luận cũng như cuộc biểu quyết. "Tôi sẽ chỉ điều khiển cuộc họp Nội các," ông nói.

Các Bộ trưởng từng làm việc đủ lâu với Ben-Gurion để biết rằng mỗi khi chống đối một quyết định nào, ông đều bày tỏ ý kiến rõ ràng và chỉ trích không thương xót. Thế mà lúc này ông lại im lặng. Dường như ông đang tìm cách kéo mình ra khỏi giải pháp này; nhưng cách hành xử của ông cho thấy ông ngầm chấp thuận việc thành lập một Ủy ban cấp bộ. Đến cuối cuộc thảo luận, cuộc biểu quyết diễn ra. Với 12 phiếu thuận và 2 phiếu chống, họ đã quyết định thành lập một Ủy ban cấp bộ gồm bảy thành viên. Ben-Gurion không thực hiện một động thái nhỏ nhất nào để ngăn cản việc này. Mapai có thể thở phào nhẹ nhõm. "Sự vụ kinh hoàng đã được gạt ra khỏi Ủy ban Đối ngoại và Quốc phòng" và đặt "trong tay những người đáng tin cậy".

"Ủy ban bảy thành viên", như tên gọi quen thuộc, xem xét kỹ lưỡng vụ Lavon từ ngày 3 tháng Mười một đến 20 tháng Mười hai năm

https://thuviensach.vn

1960. Họ được lệnh không tiết lộ nhiều hơn các kết quả tố tụng, tức là Ủy ban sẽ tư vấn cho Nội các những cách xử lý "sự vụ" này. Tuy vậy, Levi Eshkol nghĩ ngược lại. Ngay từ đầu, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã phản đối bất cứ cuộc điều tra nào của tòa án, và kiên quyết khép lại toàn bộ vấn đề bên trong Ủy ban cấp bộ. Ông trung thành hoàn thành nhiệm vụ mà ông đã được đảng Mapai - bộ máy của đảng và những cựu lãnh đạo - giao phó: khôi phục đoàn kết nội bộ trong đảng Mapai, ngăn chặn bất cứ sự chia rẽ hay phân ly nào, "lèo lái con thuyền cập cảng an toàn". Nói cách khác - để đặt dấu chấm hết cho sự vụ, kể cả cái giá là nhân nhượng Lavon và chấp thuận những đòi hỏi của ông ta.

Với mục đích đó, Eshkol cho rằng Ủy ban bảy thành viên nên có những quyết định sau cùng về Lavon. Điều đó nghĩa là Ủy ban sẽ trở thành một cơ quan ủy thác điều tra không chính thức, và hiện thực diễn ra đúng như thế. Ngay từ những cuộc họp đầu tiên, Ủy ban đã bắt đầu đọc hồ sơ và thảo luận các câu hỏi về dữ kiện liên quan đến "việc không may". Ủy ban này đi quá thẩm quyền của họ và bắt đầu tìm kiếm câu trả lời nằm ngoài quyền lực pháp lý của mình: "Ai là người ra lệnh?" Vì họ không phải một Ủy ban của những luật gia, mà là diễn đàn chính trị, nên họ không đi theo các trình tự pháp lý. Hơn nữa, họ không tuân theo trình tự điều tra cấp cơ sở: các thành viên chỉ nghiên cứu một phần tài liệu liên quan đến "sự vụ"; họ đưa ra những lập luận tràng giang đại hải và cho rằng Ủy ban được phép triệu tập các nhân chứng, và cuối cùng họ không triệu tập được ai (kể cả người đã yêu cầu được trình diện trước Ủy ban). Cùng lúc đó, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Rosen quyết định điều chưởng lý đến Paris để lấy lời khai từ người kế nhiệm của Gibly là Yehoshafat Harkavi, và từ người thư ký đã gõ bản ngụy tạo "lá thư". Vượt quá quyền hạn của họ, dựa vào những thông tin một chiều, không lắng nghe nhân chứng, bị áp lực phải đưa ra các kết quả, và làm việc dựa trên sự may rủi, Ủy ban này cuối cùng cũng đi đến các kết luận.

https://thuviensach.vn

Những gì Ủy ban trình cho Nội các vào ngày 20 tháng Mười hai không phải những đề nghị tố tụng để xử lý vấn đề mà là phán quyết rõ ràng: "Chúng tôi xét thấy Lavon không đưa ra mệnh lệnh cho "sĩ quan cao cấp" và "việc không may" được thực thi mà ông ấy không biết... Việc điều tra "sự vụ" nên được coi là khép lại và kết thúc."

Ben-Gurion đọc bản báo cáo mà không tin vào mắt mình. "Tôi vô cùng ngỡ ngàng," ông viết, "khi thấy chữ ký của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Pinhas Rosen trên hồ sơ này." Vị Thủ tướng tức giận coi thủ tục theo sau của Ủy ban là "một chiều và một nửa sự thật, và các kết quả thiếu tính xác thực và công lý." Ông không tham gia vào cuộc biểu quyết của Nội các về báo cáo của Ủy ban. Tám bộ trưởng bỏ phiếu thuận; bốn người khác - trong đó có Abba Eban và Moshe Dayan - bỏ phiếu trắng. Sau đó Ben-Gurion nói trước cuộc họp: "... Sẽ có một cách thức nào đó, bằng phương tiện độc quyền, mà chân lý có thể được phơi bày. Các nhân chứng được thẩm tra chéo và đối chất với nhau, cả hai bên đều có luật sư, các luật sư xem xét mọi vấn đề kỹ lưỡng. Các ông e ngại gì một Ủy ban điều tra như thế?" Những lời sau cùng của ông gây ra nỗi kinh ngạc. "Các ông đã tự ra quyết định. Đã có kết quả phơi bày. Nội các đã chấp thuận những kết quả này. Nội các có nguyên tắc về trách nhiệm tập thể. Tôi không can dự vào trách nhiệm này - không chỉ định Ủy ban, cũng không chấp thuận kết quả của báo cáo, hay đồng tình với quyết định của Nội các - và tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho chuyện này. Cho các ông biết thêm: tôi không tham gia vào hàng ngũ này. Tôi không phải một thành viên của Nội các nữa." Ngày 31 tháng Giêng, ông cụ đệ đơn từ chức lên Tổng thống.

Các kết quả của Ủy ban bảy thành viên và sự từ chức sau đó của Ben-Gurion cho thấy một "sự đổ vỡ trong cách truyền đạt thông tin". Ben-Gurion không thể làm rõ ý mình cho cộng sự ngay từ đầu,

https://thuviensach.vn

vì thế ông không đồng ý, trong bất cứ hoàn cảnh nào, các quyết định của Ủy ban cấp bộ ngăn ngừa một cuộc điều tra của tòa. Ông thừa nhận đã viết cho Eshkol rằng "ông ta sẽ đưa ra các kết luận" nếu không có Ủy ban điều tra nào được thiết lập, nhưng Eshkol và những người khác đều nghĩ rằng ông sẽ đồng ý.

Vì thế Ben-Gurion làm trầm trọng thêm thất bại của mình với một sai lầm nghiêm trọng và cốt tử. Ông gộp cả hai trận chiến lại, trận này lại gạt bỏ những nền tảng đạo đức của trận kia. Mỗi lý lẽ ông bảo vệ đều chẳng liên quan đến nhau; việc cùng lúc chiến đấu trên cả hai mặt trận dẫn đến bi kịch. Trong khi Ben-Gurion tiếp tục vận động cho cuộc điều tra tại tòa đối với "sự vụ", ông đồng thời dấn vào một cuộc gây gổ với Lavon, được dấy lên trước hết bởi những chỉ trích ác liệt của Lavon với cơ quan quốc phòng và quân đội. Ben-Gurion cảm thấy cần phải gạt bỏ kẻ đã dám bôi xấu quân đội và những người có trách nhiệm bảo vệ an ninh của Israel. Nhưng khi dấn chân vào cuộc tranh cãi, ông cụ đã không chú ý tới sự phân biệt thường thấy của ông giữa một bên là vấn đề chính yếu, một bên là những chuyện bên lề, vì vậy ông không quyết định được phải tập trung cuộc chiến của mình vào công lý hay vào mối xung đột của ông với Lavon.

Ông tiến hành cả hai chiến dịch ấy theo bản năng, mà không tách bạch chúng. Trong cùng một lá thư, một bài nói chuyện, hay bài báo, ông đều yêu cầu một cuộc điều tra công bằng giúp hai bên có cán cân ngang nhau, đồng thời phát động tấn công dầy căm tức vào Lavon, buộc tội ông ta nói dối, ban ra những mệnh lệnh vô trách nhiệm, hay đưa ra những lời vu khống. Với công chúng, cả hai vấn đề đều như nhau. Ben-Gurion đòi hỏi một phiên tòa công bằng, nhưng ông đã có phán quyết của riêng mình. Người ta không thể đổ lỗi cho công chúng vì xem Ben-Gurion là một phe của cuộc tranh cãi và sự thù hằn của ông với Lavon chính là cái vỏ của "sĩ quan cao

https://thuviensach.vn

cấp". Thái độ khinh thị và gièm pha Ben-Gurion lan rộng. Công chúng xem việc ông từ chức là phản ứng lại việc xử Lavon trắng án. Cuộc chiến của ông với Lavon được xem như một mối nợ máu.

Sau khi Ủy ban bảy thành viên trình kết quả lên Nội các, Ben-Gurion bắt đầu hàm ý rằng nên gạt Lavon khỏi vị trí Tổng Thư ký Histadrut. Báo chí diễn dịch lại tuyên bố của ông, "Tôi sẽ không ngồi cùng với Lavon," như một yêu cầu rằng đảng Mapai phải chọn hoặc Lavon hoặc ông. Vài người ủng hộ ông phát biểu với báo chí rằng Ben-Gurion sẽ không rút lại quyết định từ nhiệm, chừng nào đảng chưa tập hợp lại để ủng hộ ông và sa thải Lavon. Trong tháng Giêng, một số lãnh đạo Mapai vẫn hy vọng đạt được kết thúc khả dĩ chấp nhận được trong cuộc đối đầu giữa Lavon và Ben-Gurion. Một số còn đề nghị một "tòa án đảng" để phán xử Lavon về các tuyên bố của mình, nhưng đề nghị ấy bị bãi bỏ. Một ý tưởng khác cũng xuất hiện trong Ban bí thư Mapai, được Ben-Gurion ủng hộ, là thành lập một "Ủy ban xét lại" nhằm xem xét các tuyên bố của Lavon và đưa ra phán quyết; nhưng ý tưởng này mau chóng biến mất. Giờ đây cả hai đề nghị đều bị bác bỏ, dường như chỉ còn một cách duy nhất - nghiêm khắc, tàn độc và thậm tệ: thải hồi Lavon mà không cần thảo luận, không xét xử, không cần một phương cách nhỏ nhất để có công minh giữa những người đồng chí. Phần lớn thành viên Mapai đều chuẩn bị cho phương án này để làm dịu Ben-Gurion, và Levi Eshkol đảm nhận việc sa thải Lavon.

Ngày 31 tháng Giêng năm 1961, Ben-Gurion đệ đơn từ chức lên Tổng thống, Ban Bí thư đảng Mapai tiếp nhận đề nghị của Eshkol rằng Lavon sẽ bị sa thải. Thứ Bảy, ngày 4 tháng Hai, Ủy ban Trung ương họp và quyết định thải hồi Lavon. Giải pháp được thực hiện trước những chống đối ác liệt của Moshe Sharett. Trong cuộc biểu quyết kín, 159 thành viên đồng ý sa thải Lavon, 96 người chống, và 5 người bỏ phiếu trắng.

https://thuviensach.vn

Đây là dấu chấm hết cho Lavon. Nhưng những đệ tử trẻ của Ben-Gurion, những người năng nổ vận động bỏ phiếu chống cho Lavon, không hiểu rằng đó cũng là cái kết của ông cụ. Việc sa thải Lavon dẫn đến sự phân ly công khai giữa phe cánh của Ben-Gurion và phe cựu lãnh đạo. Thêm nữa, sự việc này phá hủy hình tượng Ben-Gurion, hủy hoại uy tín của ông, và phô bày hình ảnh ông như một kẻ độc tài đầy thù oán đang vận dụng ý chí của mình để triệt hạ đối phương. Ben-Gurion không bao giờ lấy lại được vị thế trước kia của mình trong mắt những người trong đảng và những người dưới quyền. Sự thải hồi Lavon đánh dấu sự bắt đầu cho kết cục của thời đại ông cầm quyền.

Vài ngày sau khi Lavon bị sa thải, Ben-Gurion đồng ý thành lập một Nội các mới, nhưng ông lập tức vướng phải những khó khăn lớn. Hai đảng lao động khác (Mapam và Ahdut ha-Avodah, vốn đã cách ly khỏi Mapam và tự coi mình là một đảng độc lập) từ chối tham gia Nội các dưới sự lãnh đạo của ông. Vậy là chỉ còn cách phân tán Knesset và thực hiện bỏ phiếu. Chưa đầy hai tuần sau thắng lợi lớn nhất của Mapai, đảng này đã gặp xáo trộn và phân rã, đối mặt với cuộc bầu cử mới.

Trong cuộc bầu cử ngày 15 tháng Tám năm 1961, Mapai mất năm ghế trong Knesset. “Nhìn từ quan điểm của đảng,” Ben-Gurion viết, “đây là một thắng lợi to lớn, sau mười tháng của những cuộc vu khống liên hồi… Nhưng từ nhãn quan chính trị, kết quả này là một thảm họa.”

https://thuviensach.vn

Chương 17. Những ngả đường

Ngày 2 tháng Mười một năm 1961, Ben-Gurion giới thiệu Nội các mới của mình trước Knesset. Ông sẽ đứng đầu Chính phủ Israel thêm mười hai tháng nữa - khoảng thời gian tàn nhẫn chứng kiến quyền lực của ông suy yếu dần. Tất cả những cơn sóng gió phát sinh trong vụ Lavon sẽ tiếp tục và ngày càng mãnh liệt hơn, cho đến khi Thủ tướng hiểu rằng ông đã mất sự hỗ trợ từ chính đảng mình. Những vấn đề trong khoảng thời gian này không phải chuyện cá nhân, nhưng không vì thế mà chúng không mang lại nhiều cảm xúc. Ben-Gurion đi thẳng tới thất bại vì ông theo chính sách tin tưởng vào cái ông gọi là "nước Đức khác". Tuy vậy, giống như nhiều vấn đề khác trong nền chính trị Israel, câu hỏi về thái độ của Chính phủ Israel với Đức không có đáp án rõ ràng. Trên thực tế, vấn đề thực sự đã gần như chìm hẳn trong cơn náo động cuồng loạn, từ khi người ta khám phá ra dự án chế tạo tên lửa ở Ai Cập.

Ngày 21 tháng Bảy năm 1962, người dân ở Israel khiếp đảm khi Ai Cập phóng hai loạt tên lửa đất đối đất, một có phạm vi 280km, một cái có phạm vi 560km. Nasser hân hoan tuyên bố với đám đông ở Cairo rằng tên lửa của ông ta có thể đánh trúng bất cứ mục tiêu nào ở "phía Nam Beirut". Tuy vậy, điều mọi người vẫn chưa biết là các tên lửa này được chế tạo bởi hàng trăm nhà khoa học và kỹ thuật viên người Đức được Ai Cập bí mật tuyển mộ. Dưới sự giám sát của những người Đức này, ba nhà máy bí mật được xây dựng: Nhà máy 36, nơi một loại máy bay phản lực Ai Cập được phát triển; Nhà máy 135, nơi chế tạo động cơ phản lực; và bí mật hơn cả, Nhà máy 333, dành cho việc sản xuất tên lửa chiến thuật tầm trung.

Các chuyên gia Israel lo sợ rằng Ai Cập sẽ trang bị cho tên lửa của mình bằng đầu đạn phi quy ước: hoặc là bom hạt nhân, hoặc là các

https://thuviensach.vn

vật chất bị luật quốc tế cấm, như khí gas, mầm bệnh, hay chất thải phóng xạ. Cùng lúc đó, các tên lửa Ai Cập cũng có gót chân Achilles, vì các nhà khoa học Đức vẫn chưa phát triển được hệ thống dẫn đường hiệu quả.

Isser Harel, Giám đốc Cơ quan An ninh, khuyên Ben-Gurion không nên chậm trễ tiếp cận Thủ tướng Đức Adenauer, và yêu cầu ông ta hành động ngay nhằm chấm dứt việc làm của các nhà khoa học ấy. Nhưng Ben-Gurion từ chối. Ông muốn Shimon Peres can thiệp đến Bộ trưởng Quốc phòng Tây Đức, Franz Josef Strauss hơn. Vài ngày sau, 20 tháng Tám, Golda Meir và Shimon Peres cũng tiếp cận Tổng thống Mỹ Kennedy. Tháng Mười hai, khi Golda Meir gặp Kennedy ở Florida, bà đưa đề tài tên lửa Ai Cập ra, và muốn nhờ ông can thiệp, nhưng không hiệu quả.

Trong lúc đó, một người là Tiến sĩ Otto Joklik tiếp cận các mật vụ Israel ở châu Âu, nói rằng mình đã đến Cairo và phát hiện Ai Cập đang phát triển đầu đạn sẽ chứa chất thải phóng xạ. Khi đáp xuống lãnh thổ Israel, các tên lửa sẽ phóng ra bức xạ nguy hiểm có thể làm ô nhiễm môi trường suốt nhiều tháng, thậm chí nhiều năm. Joklik đến Israel, được Isser Harel và người của ông ta chất vấn. Joklik nói rằng Ai Cập đã tìm cách mua các vũ khí có khả năng phát bức xạ, hủy diệt "tất cả sinh vật sống". Lãnh đạo chương trình tên lửa Ai Cập đang tìm cách mua lượng lớn cobalt 60 – một đồng vị phóng xạ của cobalt lắp vào đầu đạn. Một cách cảnh giác, Harel chuyển ngay thông tin này đến cho Ben-Gurion.

Đến nay nhìn lại, sẽ thấy rằng các báo cáo của Isser Harel về vũ khí phi quy ước của Ai Cập đã bị thổi phồng quá đáng. Nhưng vào lúc đó, các lãnh đạo Israel bị rối loạn sâu sắc bởi hoạt động của các nhà khoa học Đức và tin rằng nhất thiết phải chấm dứt các dự án đó càng sớm càng tốt.

https://thuviensach.vn

Cuố i năm 1962, các nhà khoa học Đức kinh hãi trước những sự việc lạ lùng. Ngày 11 tháng Chín, một gã vô danh tiế n vào văn phòng Munich của công ty Intra (nơi mua vật liệu thô cho các tên lửa của Ai Cập) và cùng giám đố c cơ quan này, Tiế n sĩ Krug, ra ngoài. Chiế c xe màu trắ ng của Krug được tìm thấ y vài ngày sau đó, nằ m trơ trọi ở một bìa rừng. Kể từ đó, người ta không tìm thấ y dấ u vế t nào của ông này nữa.

Sáng ngày 26 tháng Mười một, một chiế c túi nổ tung trong tay một thư ký của nhà khoa học trưởng Nhà máy 333, Ai Cập. Vụ nổ làm cô bị mù và mấ t khả năng nghe. Một túi khác phát nổ vào ngày sau đó ở văn phòng quản lý của 333, năm người Ai Cập thiệt mạng.

Ngày 20 tháng Hai năm 1963, một âm mưu khác nhằ m lấ y mạng tiế n sĩ Kleinwachter, một chuyên gia ngành điện đang tìm cách phát triển hệ thố ng dẫn đường trong phòng thí nghiệm ở Lorrach, Đức. Nhiề u phỏng đoán đã được đưa ra về phe nhóm của những kẻ cầ m súng tấ n công các nhà khoa học Đức.

Ben-Gurion không có động thái tích cực nào về chuyện các nhà khoa học Đức; ông cũng không muố n đưa chuyện này vào trọng tâm trong mố i quan hệ Israel-Đức. Ông thích những phương cách khác hơn vì chính sách riêng của ông với Đức. Trên hế t, Ben-Gurion là người đã đề ra thuật ngữ một "nước Đức khác". Ông thực lòng muố n hòa giải những tội lỗi của Đế chế Đức thời Hitler. Khoản vay nửa tỷ đô-la Mỹ mà Konrad Adenauer đã hứa đang được xúc tiế n. Hơn nữa, Đức đã bắ t đầ u bí mật chuyển những vũ khí hiện đại nhấ t – bao gồ m xe tăng, máy bay và trực thăng – với những điề u khoản bấ t ngờ: với một số vũ khí, Đức đòi chưa đế n 10 phầ n trăm giá trị của chúng; một số khác được trao miễn phí cho Israel. Vị Thủ tướng rấ t bảo vệ những mố i quan hệ này. Ngay khi Isser Harel tung ra chiế n dịch chố ng lại các nhà khoa học Đức, các cuộc thương lượng cũng đang diễn ra với Đức về lượng khí tài lớn hơn, và hơn

https://thuviensach.vn

hết là việc thành lập mối quan hệ ngoại giao. Vì thế giải quyết các câu hỏi liên quan đến công dân Đức ở Ai Cập phải thật cẩn trọng.

Trái lại, Isser Harel lại đối kháng quyết liệt với Đức. Từ khi ông nắm được Adolf Eichmann, thái độ chống Đức của ông đã dâng lên thành nỗi thù hằn không che giấu. Khi Harel tăng cường những hoạt động bí mật của mình, các nhà khoa học Đức ở Ai Cập đang hứng chịu những lá thư và hàng loạt cuộc điện thoại đe dọa. Bạn bè và người thân họ được thúc giục thuyết phục họ rời Ai Cập và trở về Đức, bỏ lại những mối nguy sau lưng. Ngày 2 tháng Ba năm 1963, tại Basel, một phụ nữ trẻ tên là Heidi Goerke gặp Otto Joklik, người lúc này đang làm việc cho Israel, và Yosef Ben-Gal, một mật vụ Israel. Heidi là con gái giáo sư Goerke, chuyên gia điện tử ở Nhà máy 333. Hai người cố găng thuyết phục cô bay đến Cairo để thuyết phục cha ngừng làm việc cho Nasser. Tối hôm đó, Joklik và Ben-Gal bị cảnh sát Thụy Sỹ bắt giữ.

Thứ Sáu, ngày 15 tháng Ba, hãng tin U.P. đăng tin vụ bắt Ben-Gal và Joklik "do bị nghi ngờ tìm cách ép buộc con gái một nhà khoa học tên lửa người Đức đang làm việc ở Ai Cập". Tối hôm đó, Isser Harel và Golda Meir, vốn có chung tư tưởng về vấn đề Đức, tổ chức hội ý về phản ứng của Israel. Ngày hôm sau, Harel đến Tiberias, nơi Ben-Gurion đang đi nghỉ, và đưa cho ông một số đề xuất của Golda. Ben-Gurion quyết định không có một phản ứng nào trước tuyên bố chính thức của Thụy Sĩ về vụ bắt giữ. Về phía báo chí, ông tuyên bố, "không cần nhắc đến vấn đề tên lửa, nhưng lý do của vụ bắt giữ phải được giải thích."

Harel trở về Tel Aviv và triệu tập biên tập viên các nhật báo để cập nhật nhanh bối cảnh của vụ Ben-Gal. Ông không cần nhắc kĩ việc Đức đang là đề tài nhạy cảm nhất ở Israel. Dù vô tình hay hữu ý, ông cũng làm dấy lên làn sóng cáo buộc – cả sự thật lẫn phóng đại – rằng Đức đang gieo rắc sự hoảng loạn ở Israel.

https://thuviensach.vn

Các nhật báo ở Israel và nước ngoài tràn ngập những báo cáo giật gân với đầ`u đề`: các cựu thành viên Đức Quố´c xã phát triển vũ khí hóa học, sinh học, hạt nhân và phóng xạ cho Nasser; họ đang chế´ tạo loại khí gas khủng khiế´p, vi trùng gây bệnh, và nguy cơ chế´t người trong phạm vi tác chiế´n tên lửa của Nasser, chưa kể đế´n khả năng chế´ tạo bom hạt nhân và chấ´t thải phóng xạ. Chiế´n dịch trên báo chí được bổ trợ cùng các gợi ý và chứng cứ cho thấ´y Chính phủ Đức không có động thái nào ngăn công dân họ thực hiện các hành động ác hiểm chố´ng lại người dân Do Thái. Chỉ trong vài ngày, chiế´n dịch này đã bị đẩy lên thành nguy cơ và bị thổi phồ`ng vô tội vạ. Một làn sóng chỉ trích và khinh miệt khác lại dấ´y lên chố´ng lại thuật ngữ "nước Đức khác" của Ben-Gurion.

Trước sự giận dữ của công chúng, Nội các quyế´t định đưa một tuyên bố´ chính trị đế´n Knesset. Ben-Gurion vẫn ở Tiberias, và nhiệm vụ này được trao cho Golda Meir. Do mố´i nguy nghiêm trọng đế´n từ hoạt động của các nhà khoa học Đức, tấ´t cả các bên có đại diện ở Ủy ban Đố´i ngoại và Quố´c phòng của Knesset đề`u quyế´t định gửi một dự thảo phương án chung, nhằ`m cho thế´ giới thấ´y sự đoàn kế´t của người dân Israel. Bản dự thảo được Ben-Gurion chấ´p thuận, và Golda Meir nộp cho Knesset ngày 20 tháng Ba.

Golda Meir nói chuyện với thái độ tiế´t chế´, nhưng cuộc tranh luận theo sau tuyên bố´ của bà sớm đi vào cực đoan, nế´u không nói là làm quá lên để mị dân. Hầ`u hế´t người trình bày hôm đó đề`u tung ra những lời công kích giận dữ vào chính sách của Ben-Gurion với Đức, nhưng vượt trên tấ´t cả họ là Menahem Begin, người tố´ cáo Thủ tướng cung cấ´p "một cái cớ cho Đức," và nói: "Ông gửi Uzi súng tiểu liên của chúng ta cho Đức, và người Đức cung cấ´p vi trùng cho kẻ thù của chúng ta." Khi đứng dậy để kế´t thúc cuộc tranh luận, Golda Meir thoái thác sự can dự của mình trong cáo buộc của Begin, nhưng bà cũng không nói lời nào bảo vệ cho chính sách của Ben-

https://thuviensach.vn

Gurion với Đức. Knesset đã trở thành một đấ u trường để hạ bệ chính sách đó, và không một thành viên đảng Mapai nào đứng vê ` phía Thủ tướng.

Trước diễn biế n cuộc tranh luận ở Knesset, chiế n dịch chố ng lại Đức và các nhà khoa học Đức làm việc ở Ai Cập càng tăng cường. Đó là ngày 24 tháng Ba năm 1963, một tuầ n sau mớ hỗn loạn chưa từng có tiề n lệ trên báo chí, trước khi Ben-Gurion nhận ra sai lầ m khi không tự mình giải quyế t vấ n đề các nhà khoa học Đức ngay lúc phát sinh. Người ta không thể xem nhẹ sự tương đồ ng trong hành động của ông khi vụ Lavon mới khởi phát và phản ứng chậm chạp của ông trong vụ khủng hoảng mới đây. Một lầ n nữa, ông lại chọn lui vê ` ẩn dật, chỉ chú tâm đọc, viế t, nghỉ ngơi và tản bộ khi những bông tuyế t bắ t đầ u rơi. Những phản ứng của ông đề u mang tính bản năng và yế u ớt, và khi cuố i cùng ông quyế t định can thiệp và lấ y lại sự kiểm soát với toa tàu đã lăn bánh, thì nó đang lao nhanh xuố ng dố c.

Cuố i cùng, Chánh văn phòng Chính phủ yêu cầ u tình báo quân đội cung cấ p một bản đánh giá vê ` chương trình tên lửa của Ai Cập. Bản đánh giá này không đưa ra bấ t cứ chứng cứ nào cho thấ y các nhà khoa học Đức ở Ai Cập tham gia vào việc phát triển các vũ khí hóa học hay truyề n vi khuẩn. Còn vê ` vũ khí phóng xạ và hạt nhân, họ cũng đã thổi phồ ng quá mức. Sau đó, người ta biế t rằ ng lượng cobalt chuyển tới Ai Cập rấ t nhỏ. Trong khi Joklik thuật lại những mệnh lệnh vê ` hàng trăm nghìn đơn vị curie – bản thân chúng cũng không đủ gây ra thảm họa phóng xạ chế t người – thì lượng chuyển tới Ai Cập thực sự chưa tới 40 curie, một lượng vô cùng nhỏ.

Ben-Gurion nhận được những báo cáo đầ u tiên của cuộc thẩm tra khách quan hơn từ phía tình báo quân sự vào ngày 24 tháng Ba, ông trở vê ` Tel Aviv và triệu tập Isser Harel. Ông nhận xét rằ ng những lời tường thuật của báo chí, do Harel kích động, rấ t đáng ngại, và

https://thuviensach.vn

ông chỉ trích một vài điểm liên quan đế´n các hoạt động của Harel trong vài tuầ`n gầ`n đó. Theo Harel, mãi đế´n khuya cả hai mới nói chuyện xong trong "bầ`u không khí tự phê" nhưng mang "nỗi căng thẳng" nhấ´t định. Cơn bão thực sự nổ ra vào ngày hôm sau.

Sáng ngày 25 tháng Ba, Shimon Peres đế´n gặp Ben-Gurion, đi cùng có Chánh Văn phòng Chính phủ và Meir Amit, Giám đố´c Tình báo quân đội. Ben-Gurion đặt vấ´n đề` với Amit về` một cuộc thẩm vấ´n toàn diện, và lầ`n đầ`u tiên ông nhận được một bản đánh giá hoàn toàn khác với bản trước đó của Harel. Báo cáo của Amit phô bày một bức tranh rõ ràng: những người làm việc ở Ai Cập là một nhóm nhà khoa học bình thường, phát triển các tên lửa loại cũ. Mố´i hoảng loạn bao phủ giới lãnh đạo cả nước – bao gồ`m các chuyên gia của Bộ Quố´c phòng và Bộ Tổng tham mưu – đã bị thổi phồ`ng quá đáng.

Ngay sau cuộc nói chuyện của ông với Amit, Ben-Gurion lại triệu tập Isser Harel và nói với ông ta về` bản thẩm định mới do Giám đố´c Tình báo quân đội gửi tới. Do giận dữ, Harel tranh cãi với Thủ tướng về` nhiề`u điểm khác nhau ông vừa nêu. "Các thẩm định mới của ông," Harel nói, "hoàn toàn mâu thuẫn với các đánh giá và báo cáo đã được các bên có thẩm quyề`n tán thành." Nhưng Ben-Gurion vẫn giữ quan điểm và nói với Harel rằ`ng ông định triệu tập một cuộc họp với Ủy ban Đố´i ngoại và Quố´c phòng nhằ`m chứng minh cho các thành viên của họ thấ´y rằ`ng mố´i nguy cơ hạt nhân không gây hại đế´n thế´. Harel phản đố´i, và cả hai tranh cãi quyế´t liệt. Vài giờ sau, Harel gửi cho Ben-Gurion một bức thư ngắ´n, cho biế´t ông ta đã quyế´t định từ chức. Việc Harel từ chức có hiệu lực ngay ngày hôm sau. Buộc phải chấ´p nhận chuyện này, Ben-Gurion bổ nhiệm Giám đố´c Tình báo quân đội Meir Amit làm người đứng đầ`u Cơ quan An ninh thế´ chỗ Harel.

Sự từ chức đột ngột của Harel là cú giáng mạnh vào vị trí của Ben-Gurion. Về` sau, mọi chuyện diễn ra cho thấ´y Ben-Gurion đã đúng:

https://thuviensach.vn

các tên lửa Ai Cập không hề nguy hại; hệ thống dẫn đường của chúng không hoạt động; chúng cũng không được trang bị đầu đạn phi quy ước. Hành động chính trị sau hậu trường khiến Chính phủ Đức muốn rút vài nhà khoa học chủ chốt ra khỏi Ai Cập bằng cách đưa ra mức lương hấp dẫn ở Đức. Trong các bài phát biểu và thư từ, Ben-Gurion lên án chiến dịch chống lại các nhà khoa học Đức là "om sòm... một phần bị làm quá, một phần là kết quả của sự mị dân" gây hại cho Israel.

Theo Ben-Gurion, sự vụ các nhà khoa Đức thổi lên cuộc khủng hoảng ở cả ba địa hạt: chính sách của ông với Đức; mối quan hệ của ông với các đồng nghiệp và phụ tá thân cận, đứng đầu là Golda và Isser Harel; và sự đối lập trong nghị viện, nhất là đảng Herut của Begin. Cả ba biến động này là nguyên nhân dẫn đến bước đi xuống của ông mười tuần sau đó. Sự từ chức của Harel mở đầu cho hồi kết giai đoạn cầm quyền của Ben-Gurion, kéo dài đến giữa tháng Sáu. Trong thời kỳ này, người ta có thể chứng kiến sự cải thiện, tuy là ủ rũ, trong hành động của ông cụ. Sự đánh giá sắc sảo của ông dường như sút kém đi; tầm nhìn chính trị của ông không rõ rệt; suy nghĩ và phản ứng của ông đều bốc đồng và thiếu cân bằng.

Mối sợ hãi của Ben-Gurion trước việc đảng Herut tiếm quyền trở thành nỗi ám ảnh. Từ Tiberias trở về, ông luôn tìm một cơ hội để "thanh toán" với Begin về bài phát biểu của ông ở Knesset. Một cơ hội xuất hiện ở Knesset vào ngày 13 tháng Năm, và ông tung ra đòn công kích dữ dội vào Herut. Cơn náo động bùng nổ. Các thành viên của Herut chuyển sang la lối và mất trật tự, và cuộc họp phải hoãn lại trong ba giờ. Khi cuộc họp trở lại, người phát ngôn của Knesset nói rằng bè cánh Herut đã vi phạm các điều lệ của Knesset; nhưng với Ben-Gurion, ông ta đưa ra yêu cầu ông cụ rút lại lời công kích ác liệt trước đó. Tái mặt và căng thẳng, Ben-Gurion chấp thuận. Nhưng các

https://thuviensach.vn

thành viên Mapai thì không chấp nhận, phần lớn họ đứng dậy để bảo vệ ông trước sự công kích của Herut.

Ben-Gurion dự đoán rằng nếu Begin giành quyền kiểm soát nhà nước, "ông ấy sẽ thay thế quân đội và cảnh sát bằng những tên côn đồ của mình và cầm quyền như cách Hitler cai trị nước Đức, dùng vũ lực để đè nén phong trào lao động; và sẽ hủy diệt đất nước... Tôi không nghi ngờ rằng Begin ghét Hitler, nhưng nỗi thù hằn đó không chứng tỏ là ông ấy khác Hitler..." Đó là những từ lạ lẫm, thiếu sự cân nhắc và khá khắt khe đã gây hại cho người viết chúng.

Vào đêm trước ngày Độc lập, người bạn thân cuối cùng còn sống sót của Ben-Gurion, Yitzhak Ben-Zvi qua đời. Ben-Gurion nhận được nhiều chia sẻ. "Tôi có ba đồng chí," ông viết:

"Chúng tôi là bạn bè thì đúng hơn là đồng chí. Người thứ nhất là Ben-Zvi; hai là S. Yavnieli, người tôi gặp ở Sejera... ba là Berl Katznelson... Tôi có nhiều đồng nghiệp và bạn. Nhưng với ba người đó, tôi có sự hiệp thông tinh thần sâu sắc, và giờ đây tôi cảm thấy bị bỏ rơi và trống vắng... Nhưng tôi than khóc để làm gì? Rốt cuộc tôi cũng đi theo họ thôi..."

Tâm trạng của Ben-Gurion sa sút thấy rõ, nhưng quyết định từ nhiệm cuối cùng đến từ đỉnh điểm một cuộc khủng hoảng khác.

Ngày 17 tháng Tư năm 1963, Ai Cập, Syria và Iraq quyết định liên kết vào cái họ gọi là Liên bang Ả-rập. Ben-Gurion rất lo ngại trước mối nguy từ sự hiệp nhất như thế, vì một khoản trong hiến chương của họ nói rằng liên bang đã nhất trí "tiến hành sự hiệp nhất quân sự, sẽ có thể giải phóng quê hương Ả-rập khỏi mối đe dọa Xiôn". Thực tế, điều khoản này chỉ là lời tuyên bố thường thấy, giống như hàng trăm lời tuyên bố tương tự của các lãnh đạo

https://thuviensach.vn

Ả-rập. Nhưng nó làm dấy lên những điềm báo chưa từng có tiền lệ với ông cụ. Ông xem liên bang này, vốn vẫn chưa xảy ra, như là mối đe dọa khủng khiếp trước sự tồn vong của Israel, điều luôn đau đáu trong ông từ năm 1948. Rất ít người chia sẻ tiên đoán u ám của ông. Nhưng ông bị rơi vào sự cực đoan, và mất đi khả năng nhìn nhận khách quan, khiến ông khởi động một chiến dịch chính trị chưa có tiền lệ trong biên niên sử Israel.

Ben-Gurion bắt đầu gửi những lá thư thống thiết tới lãnh đạo các nước trên thế giới, mô tả điều khoản đe dọa trong hiến chương của Liên bang Ả-rập và nhờ họ "thuyết phục các nước Ả-rập, trong Hội đồng Liên Hiệp Quốc sắp tới, tôn trọng các nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc và sự gắn kết của họ với việc đạt được hòa bình lâu dài giữa họ và Israel." Trong vòng năm tuần, các thư ký của Ben-Gurion thảo ra hàng chục lá thư và gửi chúng đến mọi ngóc ngách trên thế giới.

Ông đề nghị với Tổng thống Kennedy rằng, Tổng thống Mỹ và Thủ tướng Liên Xô nên đưa ra một tuyên bố chung rằng họ cùng bảo đảm cho sự toàn vẹn lãnh thổ và an ninh của mọi nước ở Trung Đông... Thậm chí ông còn đi xa hơn: "Nếu ông có thể dành ra một hay hai giờ thảo luận với tôi về tình hình và các phương án khả dĩ, tôi có thể bay đến Washington, tùy ý ông sắp xếp và không cần loan báo."

Đề nghị của ông với Tổng thống de Gaulle cũng thống thiết không kém: "Trong mắt tôi, vấn đề chính là phải ngăn chiến tranh, và chỉ có một liên minh quân sự giữa Pháp và Israel là có thể ngăn được chiến tranh... Có phải đã đến lúc củng cố mối bằng hữu trung thành hiện có giữa hai đất nước bằng một hiệp ước chính trị trợ giúp quân sự khi xảy ra chuyện Ai Cập và các đồng minh tấn công chúng tôi?"

https://thuviensach.vn

Phản ứng của ông quá cực đoan; và ông đã sai lầm. Liên bang Ả-rập tàn lụi trước khi nó ra đời. Sự nài xin của ông trước lãnh đạo các nước là một thất bại hoàn toàn, vì tất cả yêu cầu của ông đều bị từ chối. Kennedy bày tỏ "hạn chế thực sự" về bất cứ tuyên bố chung nào với Khrushchev và cũng từ chối việc để Ben-Gurion đến Washington.

Ông cụ thất vọng bởi câu trả lời này, và năm ngày sau ông gửi một thư ngắn nữa tới Kennedy. "Thưa ngài Tổng thống, người dân của tôi có quyền được tồn tại... và sự tồn tại này đang gặp nguy hại." Ben-Gurion đề nghị ký một hiệp ước an ninh giữa Israel với Mỹ và các đồng minh của họ.

Thư ngắn này của Ben-Gurion cũng không mang lại lời xác nhận nào của Kennedy. Golda Meir biết về những trao đổi bất thành đó nhưng vẫn không can thiệp vào: "Chúng tôi biết về những lần tiếp cận đó," sau này bà nói. "Chúng tôi đối xử với Ben-Gurion đầy kính trọng... Chúng tôi không nói gì, dù có thắc mắc."

Thủ tướng không kịp hoàn tất tất cả bức thư ông định gửi. Chiều ngày 15 tháng Sáu năm 1963, Golda Meir đến gặp ông. Bà vô cùng thất vọng, sau khi biết một hãng tin Đức báo cáo rằng quân lính Israel vẫn đang được huấn luyện để dùng những vũ khí mới ở Đức. Thời gian gần đó, Golda trở nên ngày càng bất đồng với chính sách của Ben-Gurion với Đức. Lúc này, bà hối thúc ông ban hành một sự kiểm duyệt quân sự để xóa bỏ báo cáo việc huấn luyện quân lính Israel tại căn cứ quân sự ở Đức. Việc cho ra báo cáo đó, theo bà, sẽ làm nảy sinh "rắc rối không cần thiết". Ben-Gurion từ chối, giải thích rằng ông không có quyền bác bỏ bất cứ điều gì trong báo cáo này. Chuyện này hoàn toàn thuộc thẩm quyền của cơ quan kiểm duyệt quân sự, nơi tuân theo trình tự từng bước rõ ràng. Golda giận dữ bỏ đi.

https://thuviensach.vn

Biết được tâm trạng của Golda, Teddy Kolled quyết định để bà nói chuyện lại với ông cụ trong một cuộc họp khác. Khoảng 11 giờ tối hôm đó, ông đưa Golda đến nhà Ben-Gurion. Cả ba người họ ngồi ở bếp, Ben-Gurion và Golda tranh cãi về vấn đề nước Đức. Khoảng nửa đêm, Ben-Gurion và Golda dừng cuộc nói chuyện "giữa hàng mớ bất đồng".

Sẽ không có thêm tranh cãi nào nữa về chuyện đó, khi sáng hôm sau, Ben-Gurion bước vào văn phòng và nói với thư ký, "tôi sẽ nộp đơn từ chức." Tin ấy động trời như một tiếng sét. Teddy Kollek và Yitzhak Navon tìm cách can ngăn ông, nhưng ông cụ cứng rắn như thép. Ông soạn những lá thư với lời lẽ súc tích, từng câu một, gửi đến Tổng thống và người phát ngôn của Knesset, cho họ biết việc từ chức của ông.

Trong số những hành động ngăn cản trước khi việc từ chức có hiệu lực, Ben-Gurion bị tác động sâu sắc bởi cuộc viếng thăm không ngờ của Tướng Yitzhak Rabin và Meir Amit. Rabin thất vọng thấy rõ. Ông nói với ông cụ rằng tất cả tướng lĩnh quân đội "đều sửng sốt". Một trong các tướng mô tả việc này như "một thảm họa". Rabin nhấn mạnh rằng "quân đội không can thiệp vào chính trị, không cấu thành đảng, và nhất định không được gây áp lực" nhưng ông "xem việc này như một tai họa". "Điều gì sẽ xảy ra cho quân đội lúc này?" ông ta hỏi. Ben-Gurion giải thích rằng ông buộc phải từ nhiệm, vì những lý do không liên quan đến quân đội. "Tất cả tướng lĩnh đều nói rằng họ không thể hiểu được," Rabin nói. "Họ không biết làm sao để kiểm soát nếu không có Ben-Gurion." Mắt ông cụ ngân ngấn nước. "Những lời của ông ấy khiến tôi vô cùng xúc động," ông viết trong nhật ký, "tôi gần như không thể kìm nén được cảm xúc và những giọt nước mắt."

Ben-Gurion từ chối đi vào chi tiết của lý do ông từ chức. Chìa khóa thực sự giải thích những động cơ của ông được tìm thấy trong

https://thuviensach.vn

trang nhật ký của ông ngày hôm đó, 16 tháng Sáu. Những ghi chép của ông cho thấy, lý do từ chức thật ra đã nhen nhúm trong ông từ lâu, nhưng hành động của ông là bộc phát.

"Thực ra, tôi đã có quyết định từ hai năm rưỡi trước, khi 'con kền kền đạo đức giả' biệt danh Ben-Gurion đặt cho Pinhas Lavon thành công trong việc huy động tất cả đảng phái chống lại chúng tôi. Nhưng lúc đó, tôi sợ rằng đảng sẽ tan vỡ nếu tôi từ chức... 'Người lãnh đạo' Begin cảm thấy quyền lực của ông ta gia tăng, ông ta bạo hơn, và bạo lực bắt đầu chi phối Knesset, thể hiện trong cuộc tranh luận về chính sách đối ngoại và xứ quỷ Herut đã thổi bùng... Và chỉ có người mù... mới không thấy đó là sự bắt đầu việc chiếm đoạt 'quyền lãnh đạo'... Có thể 'người đương trách' Harel sẽ đứng lên trong Ủy ban Trung ương của Mapai và giữ vai trò 'con kền kền đạo đức giả' từ hai năm trước. Và chưa có gì khiến Israel phải hứng chịu sự cầm quyền phát-xít như chuyện điên loạn này."

Đoạn này một lần nữa cho thấy nỗi lo lắng của Ben-Gurion trước Herut; nỗi cay đắng và giận dữ với chính đồng nghiệp của ông; và cơn phẫn nộ trước việc người ta công kích chính sách của ông với nước Đức. Ông từ chức trong cơn căng thẳng tột độ, động cơ và lý do thôi thúc của ông đều là cảm tính. Biến cố tối hôm trước với Golda chỉ là giọt nước tràn ly. Trạng thái cảm xúc Ben-Gurion phải gánh chịu trong suốt mười tuần qua khiến ông không còn phù hợp để lãnh đạo đất nước.

Ben-Gurion không nghĩ về vấn đề một cách lý trí; ông không suy tính đến tương lai. Bệnh tật và mỏi mệt, ông chỉ bước chân ra khỏi đó. Quyết định bất ngờ của ông là cú giáng mạnh vào những người trẻ ủng hộ ông, và cuộc chiến kế vị, ẩn giấu trong lớp vỏ của vụ Lavon giờ đây kết thúc với chiến thắng hoàn toàn thuộc về giới cựu lãnh đạo. Levi Eshkol được chọn thay thế Ben-Gurion làm Thủ tướng. Eshkol sẽ làm mọi điều có thể để duy trì cân bằng

https://thuviensach.vn

quyề̀n lực hiện có trong đảng, nhưng ông ta sẽ không đi theo cách làm trước đó của Ben-Gurion bằ̀ng cách dầ̀n thay thế́ lớp lãnh đạo già bằ̀ng những người trẻ hơn, giàu năng lực hơn. Vụ Lavon và hậu quả của nó đã tác động xấ́u đế́n việc điề̀u hành và uy tín của Ben-Gurion, gạt những người được ông bảo hộ sang bên, và làm đảng Mapai đi chệch con đường mà ông đã soi sáng. Hơn bấ́t cứ sự kiện nào trong biên niên sử nhà nước Israel, việc Ben-Gurion từ chức đánh dấ́u cái kế́t của một kỷ nguyên. Nhưng vẫn chưa kế́t thúc sự nghiệp của ông trước công chúng.

Một ngày sau khi từ chức, Ben-Gurion nhận được tác phẩm của nhà báo Haggai Eshed, Who Gave the Orders (tạm dịch: Ai ra lệnh?). Đáp lại lời Ben-Gurion yêu cầ̀u mình năm 1962, Eshed đã lục lại tấ́t cả tài liệu liên quan đế́n "việc không may" năm 1954, cũng như biên bản họp của Ủy ban cấ́p bộ bảy thành viên năm 1960. Ông đi đế́n kế́t luận rằ̀ng chính Lavon đã đưa ra mệnh lệnh tai tiế́ng đó. Ben-Gurion quyế́t định đế́n Nội các và yêu cầ̀u một cuộc điề̀u tra lại về̀ "việc không may". Ông đã phá vỡ lời hứa công khai hồ̀i trước thề̀m cuộc bầ̀u cử Knesset, khi ông đã tuyên thệ bản thân không dính líu tới "việc không may" này thêm nữa. Nhưng hành động của Ủy ban bảy thành viên "không cho ông ngơi nghỉ". Không phải câu hỏi "ai ra lệnh?" làm Ben-Gurion chú ý mà là "Ủy ban bảy thành viên gây ra một án oan". Ông nhấ́t định lên án hành vi của các bộ trưởng và yêu cầ̀u "án oan" phải được một tòa án điề̀u tra.

Cũng dễ hiểu khi Levi Eshkol – nhân vật chính đằ̀ng sau Ủy ban bảy thành viên – không hứng thú với việc tái thẩm tra lại chuyện này. Ben-Gurion mời Eshkol đế́n nói chuyện về̀ "vụ việc" và nói với ông ta: "Có một khả năng. Thủ tướng có thể yêu cầ̀u việc tố́ tụng. Điề̀u này sẽ cứu ông ta khỏi ô nhục và nâng cao phẩm giá của ông ta. Nế́u ông ta làm vậy, tôi cũng làm theo. Nhưng tôi sẽ không muố́n chính mình là người tiế́t lộ sự thật." Eshkol xin thêm thời gian để suy nghĩ.

https://thuviensach.vn

Tám ngày sau, ông nói với Ben-Gurion rằng đã "cân nhắc lời đề nghị của ông, và quyết định không đồng tình".

Ông cụ quyết định tự hành động. Ngày 25 tháng Tư, ông bắt đầu biên tập lại tất cả tài liệu liên quan đến "việc không may" mà ông có. Ông tiết lộ chi tiết kế hoạch của mình cho một người bạn cũ hết sức thân tín:

"Tôi sẽ nộp tất cả tài liệu tôi biết cho Chưởng lý và Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Chắc chắn cả hai người ấy sẽ không chủ động làm bất cứ gì. Họ sẽ đưa vấn đề cho Nội các, và Nội các sẽ quyết định không đồng tình. Khi đó tôi sẽ công bố tài liệu về những gì đã xảy ra ở Ai Cập, ngoại trừ tài liệu mật, và rũ bỏ cho mình gánh nặng đạo đức. Tôi biết rằng báo chí sẽ... bôi nhọ tôi. Sự bôi nhọ đó đã diễn ra bốn năm nay rồi, và đã từ lâu tôi không còn quan tâm đến nó nữa. Nhưng vẫn có những người thành thật và thông minh ở đất nước này, và họ sẽ bảo vệ cho chân lý và công lý. Dù có xảy ra chuyện gì, tôi cũng sẽ làm hết phận sự."

Ngày 22 tháng Mười, Ben-Gurion đi Jerusalem đưa tài liệu về vụ việc cho Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Dov Joseph. Ông ghi được chiến thắng đầu tiên khi chưởng lý ủng hộ những cáo buộc chính của ông trước Ủy ban bảy thành viên. Joseph tiếp nhận những đề xuất của ông và tư vấn Nội các quyết định tổ chức một cuộc tái điều tra. Cho đến giờ khắc cuối, Eshkol vẫn tìm cách tránh thực hiện đề xuất của Bộ trưởng Tư pháp. Nhưng Ben-Gurion lúc này cảm thấy mình đã có thế vững vàng để viết cho Eshkol một lá thư với lời lẽ mạnh bạo:

"Tôi cảm thấy bổn phận đồng chí của tôi với ông, cũng như bổn phận của tôi với đảng, và trên hết là với Israel, khiến tôi phải ngăn vận rủi nghiêm trọng – một vận rủi với cá nhân ông, một vận rủi sẽ làm tan rã đảng, và một vận rủi chung của đất nước – và nói rằng

https://thuviensach.vn

ông sẽ phạm phải một sai lầm khủng khiếp nếu lại tìm cách tuyên bố một 'dấu chấm hết'. Sẽ không có 'dấu chấm hết' chừng nào tòa chưa đưa ra ý kiến là có phải Ủy ban bảy thành viên đã làm đúng hay đã phạm sai lầm... Sẽ không có 'dấu chấm hết' nếu không có một Ủy ban điều tra, với những thẩm phán công tâm nhất đất nước mà người dân có thể tin tưởng... Hãy can đảm lên và làm một việc duy nhất để khép lại chuyện này trong danh dự! Hãy yêu cầu Bộ trưởng Bộ Tư pháp đáp ứng đòi hỏi của tôi."

Nhưng Eshkol từ chối lập Ủy ban điều tra, mặc dù gánh sức ép nặng nề từ nhiều người trong đảng mình.

Lần đọ sức cuối giữa Ben-Gurion và Eshkol trong khuôn khổ đảng Mapai diễn ra tại một cuộc họp đảng vào giữa tháng Hai năm 1965. Một mặt là giới cựu lãnh đạo, thống nhất với Eshlo, cùng với phần lớn bộ máy của đảng. Phía bên kia, những người ủng hộ trẻ của Ben-Gurion và nhiều đại diện từ các khu vực phát triển, những người định cư mới tin rằng họ có thể dựa vào 800 trong 2.000 đại biểu. Mặc dù không có trong nghị trình, vụ Lavon trở thành tâm điểm của cuộc họp. Vở kịch khủng khiếp làm rung động Mapai giờ đây vẫn thét gào trên một sân khấu thực thụ – sàn diễn lớn của Khán phòng Mann ở Tel Aviv. Đằng sau chiếc bàn dài, các nhân vật chính ngồi đối diện nhau cay đắng, trong màn diễn cuối cùng, trước những đại biểu ngồi chật khán phòng và khu vực dành cho nhà báo.

Ben-Gurion chuyển một bài phát biểu hùng hồn đến hội nghị: "Chân lý... là những gì tôi bảo vệ, tôi giành lấy và sẽ chiến đấu cho cả cuộc đời mình. Dân tộc của chúng ta sẽ tốt đẹp hơn khi chân lý và công lý ngự trị trên đất nước này!"

Ba bài phát biểu chính phản bác Ben-Gurion là của Moshe Sharett, Golda Meir và Levi Eshkol. Người đầu tiên là Sharett, nói ngay sau Ben-Gurion. Bài nói chuyện của ông này có gì đó thê lương.

https://thuviensach.vn

Ông đê´n hội nghị trên xe lăn. Trong mâ´y tháng nay, các bạn ông đã biê´t rằ`ng ông sẽ sớm từ giã cõi đời; bệnh ung thư đang di căn khắ´p cơ thể ông. Nhưng ông vẫn đủ sức công kích Ben-Gurion với sự hùng hổ chưa từng thâ´y: "Ben-Gurion có quyê`n đạo đức nào để ném vâ´n đê` này vào đảng? Ông â´y có quyê`n đạo đức nào để đưa nó làm tâm điểm hội nghị của đảng, rô`i làm mơ hô` và lẫn lộn những vâ´n đê` thực thụ câ`n thiê´t..." Cuô´i bài nói chuyện của ông, Golda Meir bước đê´n chỗ Sharett và hôn lên trán ông.

Bản thân bà cũng phát biểu trong hội nghị tô´i hôm đó. Trong bộ đô` đen, bà tiê´n tới bục diễn thuyê´t và mang đê´n một trong những bài phát biểu gay găt nhâ´t từng có chô´ng lại Ben-Gurion. "Tai ương đâ`u tiên đang nă`m trước ngưỡng cửa của chúng ta," bà nói, "xảy ra khi mọi người bă´t đâ`u nói vê` cái 'ưa thích' và 'không ưa thích'." Họ công kích chỗ đứng của Ben-Gurion. "Đô`ng chí Ben-Gurion của chúng ta đang làm gì? Ông â´y tô´ cáo và ông â´y xét đoán – ngay từ đâ`u. Ông â´y nói: 'nửa sự thật', 'án oan', 'thiên vị'." Golda hàm ý rằ`ng Ben-Gurion đã từ chức vì Ủy ban bảy thành viên đưa ra những quyê´t định mà ông không thích, tung những lời buộc tội gay găt và câu hỏi khó chịu vào ông.

Khuôn mặt Ben-Gurion đỏ bừng và ông đâ`y phẫn uâ´t. Chính "Golda thân yêu và thương quý", người từng râ´t gâ`n gũi với ông, giờ đây đưa ra những lời luận tội ông với thái độ hă`n học. Cảnh Golda nói chuyện đâ`y giận dữ, trong khi Ben-Gurion ngô`i choáng váng ở cuô´i bàn, in sâu vào ký ức những người bạn của Ben-Gurion, họ nhă´c đê´n sự kiện đó như "một đêm tua tủa những mũi dao nhọn". Ông cụ được bô´ trí trả lời sau bài phát biểu của Golda. Nhưng ông đứng dậy và rời hội nghị. "Điê`u tô`i tệ nhâ´t ở hội nghị," ông viê´t trong nhật ký, "chính là bài phát biểu hiểm độc của Golda. Tôi thâ´y đáng tiê´c khi nghe bà â´y nói theo cách đó, tung ra những lời căm ghét và cay độc. Tại sao bà â´y nói thê´? Đâu là căn nguyên? Điê`u

https://thuviensach.vn

đó có mới không?" Phải rất lâu sau bài luận tội của Golda, ông mới hồi phục được. "Nếu không phải chính tôi nghe thấy," ông viết, "tôi không thể nào tin được bà ấy có thể gân cổ và tung ra lời cay độc như vậy... Tôi nghĩ bà ấy đã sống trong môi trường ô uế và uống vào người thứ bùn tạp."

Trong cuộc bỏ phiếu kín cuối hội nghị, theo đề xuất của Ben-Gurion và những người ủng hộ ông, đòi hỏi "vụ việc năm 1954" được điều tra bởi "những cơ quan tòa án nhà nước", nhận được 841 phiếu thuận, so với 1.226 phiếu chống – tức là chiếm 40 phần trăm. Những người ủng hộ nhiệt thành của Ben-Gurion đến nhà ông lúc nửa đêm để thông báo kết quả cuộc biểu quyết. Một vài người còn hát và nhảy múa trước nhà ông, vui mừng quá đỗi trước tỉ lệ cao đại biểu đã bầu cho ông. Nhưng Ben-Gurion không tham gia liên hoan cùng họ. Bản thân kết quả đó đã có hàm ý. Đa số trong đảng đã từ chối đòi hỏi của ông.

Nhìn vào kết quả hội nghị, Ben-Gurion cuối cùng cũng đi đến kết luận là ông phải một thân một mình chống chọi trong cuộc bầu cử sắp tới. Từ lâu ông đã tiên liệu được tình huống ấy, nhưng trong nhiều tuần ông đã trì hoãn một lời tuyên bố công khai. Trong những ngày cuối tháng Sáu, người ta thấy rõ một nhóm lớn những người ủng hộ Ben-Gurion – đứng đầu là Dayan và Peres – không muốn tiến hành sự chia rẽ. "Đội ngũ" họ đã tạo dựng thậm chí quyết định rằng "thiểu số" vẫn sẽ ở lại trong đảng Mapai. Shimon Peres viết một dự thảo về tuyên bố này và đã sẵn sàng đưa cho báo chí khi nó thực thi. Nhưng ngày 29 tháng Sáu, khi khoảng 45 người tụ tập ở nhà Ben-Gurion để thảo luận có nên phân ly khỏi đảng Mapai, ông cụ đảo ngược tình thế, tự mình quyết định vấn đề này.

Ban đầu, Shimon Peres trình bày những khả năng khác nhau mà họ gặp phải và hỏi ý kiến những người đi cùng. Nhưng Ben-Gurion

https://thuviensach.vn

lập tức thông báo rằng cuộc gặp mặt là "cuộc họp của những người muốn tạo dựng một đường hướng độc lập". Theo cách đó, ông đặt những người theo chân ông vào 'việc đã rồi'. Họ chỉ có thể chọn đồng thuận với ông hoặc bỏ đi. Ông cụ yêu cầu phải gửi ngay cho báo chí một tuyên bố về việc thành lập một cơ cấu cho những người ứng cử độc lập. Shimon Peres và vài người bạn tìm cách trì hoãn thông báo này, hy vọng ngăn chặn sự phân ly, nhưng đó chính là lý do Ben-Gurion đòi công bố nó ngay lập tức. Cùng tối hôm đó, thông tin chính thức được loan báo về việc thành lập một nhóm độc lập do Ben-Gurion đứng đầu. Cuộc phân ly đã tới.

Ben-Gurion đã thành công trong canh bạc của mình. Trừ vài ngoại lệ, tất cả lãnh đạo thiểu số đều tham gia nhóm ly khai này. Thực tế, ông cụ không cho họ lựa chọn. Ngay khi ông tự quyết chuyện này, Shimon Peres không thể rời bỏ ông, vì sự trung thành vượt qua cả khó khăn. Peres lãnh đạo tổ chức mới, cũng như Dayan.

Ben-Gurion không muốn xuất hiện như là người tạo ra chia rẽ trong Mapai. Tổ chức mới ông sáng lập gọi là Rafi, và ông nói nó vẫn là một phần của Mapai. Nhưng các lãnh đạo Mapai phẫn nộ trước cách thức lạ lùng này, lấy đi những người tốt nhất của cả hai phía. Ban bí thư của Mapai tuyên bố rằng những người sáng lập Rafi đã rời bỏ đảng, và khi các lãnh đạo Rafi khăng khăng nói họ vẫn là thành viên của Mapai, đảng này thành lập một "phiên tòa" xét xử họ. Phiên tòa làm xôn xao công luận, khía cạnh nổi bật nhất của nó là các điều khoản tệ hại, thô bạo mà phía truy tố đưa ra. Nổi bật nhất là thẩm phán Ya'akov Shimshon Shapira đã gọi Ben-Gurion là "một kẻ hèn nhát" và coi Rafi là "nhóm phát-xít mới".

Sự công kích điên cuồng của Shapira phản chiếu sự mịt mù của chiến dịch bầu cử. Người ta tự hỏi có lúc nào trong lịch sử Israel mà các đảng phái và lãnh đạo giáng cho nhau những lời phỉ báng thậm tệ, và những cáo buộc, thậm chí giữa những người từng là đồng chí, như

https://thuviensach.vn

lúc này không. Ben-Gurion đưa ra những lời phán xét Mapai, và những lãnh đạo của đảng này cũng đáp trả không kém. Bất cứ ai có mối ác cảm với ông cụ hay những người từng khó chịu với ông trong quá khứ được mời vào làm cho chiến dịch bầu cử của Eshkol, và nhiều lãnh đạo chủ chốt của Rafi bị quấy rối bởi bộ máy đảng Mapai, trả thù họ bằng cách bãi nhiệm họ khỏi các vị trí trong Histadrut và cơ quan Chính phủ. Tuy vậy, thứ phá hại Rafi lại không phải từ những đòn trả thù của Mapai. Nhóm mới này ban bố một nền tảng mạnh mẽ, kêu gọi thay đổi trong xã hội và Chính phủ Israel. Nhưng cả các lãnh đạo trẻ lẫn chương trình tiến bộ này đều không thể thay đổi hình ảnh đã bám rễ trong công chúng Israel, về một nhà lãnh đạo đầy thù hằn, nhỏ nhen, già cỗi đã quay lưng lại những người kế nhiệm mình; họ muốn thay thế ông.

Ben-Gurion đã mô tả chính xác đây là "chiến dịch bầu cử tồi tệ nhất từng xảy ra ở Israel". Ông cũng chính xác khi ghi lại trong nhật ký, rằng kết quả bầu cử là thắng lợi cho Hàng ngũ Lao động (đảng liên minh của Mapai với Ahdut ha-Avodah), trong khi Rafi "gặp một thất bại to lớn". Nhóm mới chỉ có được tám ghế trong Knesset, trong khi Hàng ngũ Lao động giành đến 45 ghế. Một nhóm bao gồm những lãnh đạo tài năng nhất Israel lại tự đẩy mình vào thế đối lập. Ben-Gurion là con sư tử già cỗi, sức lực đã tàn tạ và tiếng gầm mỗi lúc một nhạt nhòa. Khởi đầu từ cuộc chiến đấu chính đáng với vai trò nhà lãnh đạo can đảm và trung thực, cuộc chiến của ông đã kết thúc trong thất bại tủi hổ, báo trước sự sụp đổ sau cùng của ông.

https://thuviensach.vn

Vĩ Thanh

Ngày 15 tháng Năm năm 1967, trong khi Israel kỷ niệm ngày Quô´c khánh, nhiê`u đơn vị lớn của quân đội Ai Cập băng qua Kênh đào Suez, tiê´n vào Sinai, và đổ bộ vào vùng tiê´p giáp với biên giới Israel. Tin phát thanh và những hàng tít trên báo giâ´y khă´p thê´ giới Ả-rập cho biê´t cuộc chiê´n quyê´t định giữa Israel và những nước Ả-rập đã đê´n gâ`n. Đáp lại, ngày 19 tháng Năm, Israel quyê´t định huy động một phâ`n quân đội. Quyê´t định â´y làm Ben-Gurion lo lă´ng. Ông sợ ră`ng tình hình tô`i tệ hơn sẽ dẫn đê´n một cuộc chiê´n tranh mới.

Như thường lệ, ông đổ lỗi cho Levi Eshkol vì làm dâ´y lên nỗi căng thẳng. Đã mười tám tháng kể từ cuộc bâ`u cử, và những chỉ trích hă`n học của Ben-Gurion với Eshkol vẫn không suy giảm. Trong bình luận của mình, ông đổ lỗi cho những phản ứng leo thang của Israel trước các cuộc tâ´n công của Syria tháng Tư năm 1967 (đã làm phát sinh cuộc khủng hoảng lúc này), và tại cuộc họp với các lãnh đạo Rafi ngày 21 tháng Năm, ông đê` nghị phe cánh Knesset của đảng yêu câ`u Eshkol từ chức, “như đã xảy ra với Thủ tướng Chamberlain năm 1940”. Nhưng Moshe Dayan và Shimon Pares phản đô´i ông. Ben-Gurion cũng bày tỏ nỗi lo sợ việc Ai Cập sở hữu tên lửa và lo ră`ng những trung tâm dân sự của Israel sẽ gặp nguy trước các cuộc không kích của Ai Cập. Ông cho ră`ng, từ quan điểm quân sự và chính trị, đây không phải thời điểm thích hợp để Israel phải dâ´n thân vào một cuộc chiê´n, và sẽ tô´t hơn nê´u điê`u quân dự bị và tìm cách giảm căng thẳng. Trong cuộc thảo luận, một tờ ghi chú được đưa đê´n ông và ông phản ứng với sự bâ´t ngờ khôn tả: Chánh Văn phòng Chính phủ Yitzhak Rabin muô´n gặp ông. Ben-Gurion lập tức đô`ng ý.

https://thuviensach.vn

Rabin lúc này đang gặp áp lực lớn. Động thái ngoài mong đợi của Ai Cập đã tạo nên sự rố i loạn và bị động trong hàng lãnh đạo của Chính phủ. Levi Eshkol không thuộc giới quân sự và không được chuẩn bị để ứng phó với tình huố ng dạng này. Ông ta không thể đưa ra thái độ rõ ràng trước hiè m khích của Ai Cập và hoãn mấ t nhiè u ngày. Từ khi Nasser thực thi những bước tiế n đe dọa, Eshkol vẫn dành thời gian cho các cuộc họp và hội đàm, chỉ để Chánh văn phòng tư vấ n và báo cáo, nhưng thực chấ t là thực thi nhiệm vụ của một Bộ trưởng Quố c phòng. Trách nhiệm đó, cùng với mố i do dự của Thủ tướng, đặt gánh nặng khủng khiế p lên vai của Chánh văn phòng. Ông muố n gặp Ben-Gurion để nghe đánh giá của ông trước tình hình.

Nhưng cuộc gặp với Ben-Gurion không làm ông nhẹ đi mố i lo. “Tôi nói chuyện với Ben-Gurion và số c nặng,” sau này Rabin nhắ c lại. Ông cụ dùng “những luận điểm sắ c bén” và đưa ra sự phân tích tỉnh táo, lý trí nhằ m giải thích “tại sao không thể để nổ ra một cuộc chiế n tranh vào lúc này”. Ben-Gurion cáo buộc Rabin “gây nguy hiểm cho người dân Israel” bằ ng việc điè u động quân đội. Ông không đưa cho Chánh văn phòng lời tư vấ n hay khích lệ mà ông ta trông chờ; trái lại, cuộc nói chuyện làm Rabin thêm khiế p hoảng. “Yitzhak bị xuố ng tinh thầ n,” Ben-Gurion ghi chú lại sau cuộc nói chuyện.

Sự thật là năm 1967, Ben-Gurion không còn là nhà lãnh đạo táo bạo, nhìn xa như những người hâm mộ ông từng biế t. Tuổi tác, sự xa cách khỏi trung tâm quyè n lực, và ký ức vè những bài học quá khứ, tấ t cả những thứ ấ y tác động lên ông. Người lãnh đạo 81 tuổi bị huyè n thoại hằ n sâu trong tim che phủ sự xuố ng dố c của mình. “Ông ấ y số ng trong một thế giới đã qua,” Dayan râ u rĩ nói trước ngưỡng Cuộc chiế n Sáu ngày. “Ông ấ y ngưỡng mộ de Gaulle, đánh giá quá cao sức mạnh của Nasser, và không thể nắ m được toàn

https://thuviensach.vn

quyề̀n quân đội.” Ben-Gurion chắ́c chắ́n rằ̀ng, khác với Chiế́n dịch Sinai, cuộc chiế́n tiế́p theo của Israel sẽ kéo dài vài tuầ̀n, thậm chí vài tháng – và quân đội sẽ phải chố́ng chọi với Syria và Jordan, cùng với Ai Cập. Thiệt hại nhân mạng sẽ lên đế́n hàng nghìn, cùng với tác động nghiêm trọng lên nhuệ khí của nhân dân. Đấ́t nước sẽ cầ̀n sự điề̀u động vũ khí liên tục và to lớn từ các cường quố́c phương Tây, và sự hỗ trợ quố́c tế́. Kế́t quả là, ông tin rằ̀ng Israel sẽ phải giải thích quan điểm của mình với thế́ giới để đảm bảo sự hỗ trợ của các cường quố́c phương Tây, nhưng vẫn phải kiề̀m chế́ tấ́n công.

Ngay sau khi biế́t rằ̀ng ngày 23 tháng Năm, Nasser đã quyế́t định đóng cửa eo biển Tiran đố́i với tàu Israel, Ben-Gurion vẫn không đổi ý. Ngay cả khi de Gaulle quay lưng với Israel, và ve vãn Ả-rập, Ben-Gurion vẫn tiế́p tục tin vào tình bạn chân thành của mình. Tầ̀m nhìn của ông cụ hoàn toàn trái ngược với hình ảnh quyế́t đoán và táo bạo của ông trước công chúng. Khi cuộc khủng hoảng tồ̀i tệ hơn và những chỉ trích Eshkol công khai tăng lên do việc trù trừ không tham chiế́n, một số́ người càng kêu gọi đưa Ben-Gurion trở lại nắ́m quyề̀n. Những nhóm có ảnh hưởng tin rằ̀ng ông có thể mang đế́n cho Israel sự lãnh đạo quyế́t đoán, và đưa nước này tiế́n hành một cuộc chiế́n mà giờ đây không thể tránh khỏi. Vài người biế́t rằ̀ng sự thật không phải thế́, rằ̀ng Ben-Gurion cứng rắ́n chố́ng lại bấ́t cứ hành động quân sự nào. Ngày 24 tháng Năm, một ngày sau khi eo biển đóng cửa, kể cả Menahem Begin, trước đó là đố́i thủ mạnh miệng nhấ́t của Ben-Gurion, cũng đề̀ xuấ́t với Levi Eshkol rằ̀ng nên đưa Ben-Gurion lãnh đạo Chính phủ để có sự đoàn kế́t của cả nước. Eshkol thẳng thừng từ chố́i đề̀ xuấ́t này. “Hai con ngựa không thể cùng kéo một xe,” ông ta tuyên bố́.

Đánh giá của Ben-Gurion trước tình hình hoàn toàn sai lầ̀m, như các sự kiện sau đó đã minh chứng. Ban đầ̀u, uy tín của ông, những

https://thuviensach.vn

chiế́n thắ́ng trước kia, và khả năng phân tích sáng rõ mang lại sức nặng cho ý kiế́n của ông vào lúc rố́i ren và bị động. Nhưng trong những ngày giông bão cuố́i tháng Năm, khi ngày càng nhiề̀u lãnh đạo tận tai nghe quan điểm của Ben-Gurion, họ rút lại lời yêu cầ̀u ông tham gia vào Nội các. Sau một cuộc nói chuyện với ông cụ, ngay cả Begin và đồ̀ng sự cũng tin rằ̀ng lời đề̀ xuấ́t của họ với Eshkol không còn hữu dụng nữa. Lời kêu gọi Ben-Gurion trở lại càng phai mờ, và ông chính thức bước sang một bên. Khi hội ý với các thành viên Rafi, ông đề̀ nghị Moshe Dayan làm Thủ tướng và Bộ trưởng Bộ Quố́c phòng sẽ làm cố́ vấ́n của Dayan, nế́u ông ấ́y muố́n.

Trong lúc ấ́y, cả nước rố́i ren, và nổ ra cuộc chố́ng đố́i trong đảng Mapai trước Eshkol và Golda Meir, những người bị thúc giục trao quyề̀n quố́c phòng cho Moshe Dayan. Sự bị động của Eshkol, những lời nói lắ́p của ông trên phát thanh, tin đồ̀n về̀ sự sa sút của Chánh văn phòng Chính phủ, và cảm giác khiế́p hãi khi vòng thòng lọng ngày càng khép chặt với Israel, tấ́t cả điề̀u đó làm dấ́y lên sự phản đố́i kịch liệt trong công luận, trong quân đội và bản thân đảng Mapai. Ngày 1 tháng Sáu, Eshkol đầ̀u hàng. Tố́i hôm đó, ông mời Dayan tham gia Chính phủ thố́ng nhấ́t quố́c gia với vai trò Bộ trưởng Bộ Quố́c phòng.

Phe Knesset trong Rafi nhóm họp và chấ́p thuận bổ nhiệm Dayan. Nhờ sự ủng hộ đố́i với Dayan, Ben-Gurion có vẻ cũng ủng hộ một chính sách mà ông hoàn toàn chố́ng đố́i. Tuy vậy ông vẫn hy vọng có thể hướng Dayan đi theo quan điểm của mình, và có thêm niề̀m khích lệ từ việc Dayan "đưa ra một điề̀u kiện là ông ấ́y phải 'kế́t nố́i' với tôi, hay nói cách khác, phải hỏi ý kiế́n tôi". Nhưng sự việc diễn ra ngược lại. Trên thực tế́, Dayan kiên quyế́t không hỏi ý kiế́n Ben-Gurion. Ông thừa nhận rằ̀ng "kiế́n thức chính trị của ông ấ́y cao hơn tôi", nhưng vẫn tin rằ̀ng Ben-Gurion có cái nhìn sai lệch về̀ tình hình. "Dù tố́t hơn hay xấ́u đi, đó cũng là cách mọi chuyện

https://thuviensach.vn

diễn ra," ông viết với giọng thỏa mãn. "Trong cuộc chiến này tôi sẽ phải chỉ dựa vào phe cánh của mình." Việc bổ nhiệm Dayan làm Bộ trưởng Quốc phòng, và quyết định của Nội các đi đến chiến tranh dẫn đến sự sụp đổ sau cùng của Ben-Gurion trong vai trò chính khách.

Sự sụp đổ ấy không phải quá trình từ từ, không ai nhận ra. Ngược lại, nó bất ngờ và kịch tính. Nó kéo dài sáu ngày – ngang với cuộc chiến tranh. Trước ngưỡng nó nổ ra, ông cụ vẫn là lãnh đạo ở hàng cao nhất, một ứng viên lãnh đạo quốc gia và quân sự, mang hình ảnh một khai thần lập quốc mà hàng nghìn người chờ đợi. Đến cuối cuộc chiến, ông là một chính khách về hưu, một ông già đã qua thời vinh quang. Cuộc chiến giông tố để tồn tại của Israel được những người khác lãnh đạo, với thắng lợi toàn vẹn.

Ben-Gurion nếm mùi bất lực cay đắng đầu tiên vào tối ngày 4 tháng Sáu. Trong suốt ngày đó, ông đợi Moshe Dayan đến, thông báo cho ông về quyết định của Nội các sớm hôm đó. "Đã 10 giờ tối, khi tôi nằm trên giường đọc sách... tôi nghe thấy tiếng gõ cửa. Tôi bước xuống mở cửa, nghĩ rằng Dayan đã đến, nhưng thật bất ngờ đó lại là Chaim Yisraeli, Chủ nhiệm văn phòng của Bộ quốc phòng." Yisraeli nói với ông cụ rằng Dayan không thể đến được, vì đang có một cuộc họp với Eshkol.

"Họ đã quyết định bắt đầu chiến dịch vào hôm sau, có thể là trên không. Nhưng Moshe chỉ định nói với tôi trong năm phút. Tôi bảo Chaim rằng ông ấy không phải mất công, vì chỉ trong năm phút, tôi không thể giải thích tình hình cho ông ấy... Tôi không hoàn toàn đồng tình với chiến dịch ngày mai, không biết những gì đã thảo luận giữa chúng tôi với các lãnh đạo Mỹ, Anh... Tôi lo lắng về các bước tiếp theo. Moshe nói với tôi hai lần rằng ông ấy luôn 'kết nối' với tôi. Chẳng có lý do gì phải 'kết nối' sau khi chuyện mang tính quyết định đã được bàn xong."

https://thuviensach.vn

Ngày 5 tháng Sáu, Cuộc chiến sáu ngày nổ ra. Tin tức đầu tiên về nó làm Ben-Gurion giận dữ. “Tôi tin chắc đây là một lỗi lầm nghiêm trọng,” ông viết trong nhật ký. “Họ nên nói với Washington và London rằng chúng tôi sắp sửa hành động nếu eo biển không mở trở lại. Sáng hôm đó, Dayan cử một vị tướng đến thông báo cho tôi rằng các chiến dịch đã bắt đầu. Việc đó không cần thiết.” Nhưng tâm trạng của ông bắt đầu cải thiện khi có các báo cáo đầu tiên về thành công vang dội của cuộc không kích, phá hủy các máy bay của địch ngay khi còn chưa kịp cất cánh.

Vào ngày thứ hai của cuộc chiến, Ben-Gurion hỏi Yisraeli về tình hình mặt trận phía bắc. “Quân Syria đang rất hung tợn,” ông đáp, “nhưng Moshe tạm gác chúng lại, để ông ấy có thể đánh một đòn xác đáng vào thời điểm sau đó.” Ben-Gurion đáp: “Không nên trì hoãn, vì các khu định cư ở biên giới gặp nguy khốn, họ phải được bảo vệ. Tôi nói với Yisraeli rằng tôi muốn gặp Dayan ngay khi ông ấy có thời gian.” Nhưng Dayan không có thời gian – cả hôm đó lẫn ngày hôm sau. Ben-Gurion buộc phải dựa vào những báo cáo do các nhân viên Bộ Quốc phòng mang cho ông.

Sáng ngày 9 tháng Sáu, Ben-Gurion nghe thấy thông báo rằng Syria đã đồng ý đình chiến và cuộc chiến sắp đến hồi kết. Tuy vậy, thời gian ngắn sau, ông được tin cuộc chiến với Syria vẫn tiếp diễn. Lúc đó, Ben-Gurion gọi điện trực tiếp cho Dayan. “Tại sao không đánh một đòn chí tử vào quân Syria?” ông hỏi. Dayan đáp rằng “quân Syria đang chiến đấu mạnh mẽ, và chúng ta đã cử một lực lượng lớn đến chiến đấu với chúng.” “Làm thế nào mà việc đình chiến bị phá vỡ, ai làm điều đó?” Ông cụ hỏi. Dayan không đáp. “Như thế là đủ,” ông ghi chú lại. Ông hiểu rằng chính Israel đã phá vỡ thỏa thuận đình chiến, và ông lại điên tiết. Cho đến khi đó, ông đã muốn Dayan tấn công cao nguyên Golan của Syria. Nhưng ngay lúc đạt được thỏa thuận đình chiến, ông đổi ý và chống lại

https://thuviensach.vn

bâ´t cứ hành động nào tiê´n xa hơn. Tô´i hôm đó, một phụ tá của Dayan đê´n nhà ông và nói vê` việc Syria tán thành đình chiê´n và Dayan sẽ quyê´t định sáng sớm hôm sau tâ´n công cao điểm. “Đó là một lỗi lớn, không bảo toàn thỏa thuận đình chiê´n với Syria,” ông càu nhàu. “Chúng ta không cầ`n cao nguyên, vì chúng ta sẽ không ở lại đó. Sai lầ`m lớn nhâ´t là chúng ta không tuân theo mệnh lệnh của Hội đô`ng Bảo an một cách không cầ`n thiê´t. Chúng ta sẽ phải chiê´n đâ´u cho những thứ cao cả hơn, và không cầ`n thiê´t phải để các kẻ thù nhận ra rằ`ng chúng ta là kẻ không giữ lời.” Ben-Gurion bỏ qua việc chính ông cũng đã làm tương tự, trong Cuộc chiê´n Độc lập, và trong Chiê´n dịch Sinai. Ngày hôm sau, ông cụ vẫn giữ nguyên chỉ trích vê` chiê´n dịch của quân đội ở cao nguyên Golan. “Tôi e rằ`ng chúng ta đã để mâ´t chút đô`ng cảm và tình bằ`ng hữu sót lại, còn kẻ thù lại thu được nó trên khắ´p thê´ giới – ít nhâ´t là thê´ giới dân chủ. Để làm gì?” Sau khi đài phát thanh thông báo Liên Xô đã gay gắ´t trong mô´i quan hệ với Israel, ông viê´t. “Đây là kê´t quả của việc tiê´p diễn các trận đánh không cầ`n thiê´t ở Syria! Không thể lừa dô´i toàn bộ thê´ giới.” Tô´i hôm đó, cao nguyên Golan được chiê´m, và Cuộc chiê´n Sáu ngày kê´t thúc.

Trong suô´t Cuộc chiê´n Sáu ngày, Ben-Gurion biê´t rằ`ng sự chủ động cam thiệp của ông vào bô´i cảnh chính trị Israel đã châ´m dứt. Tỏ ra thực tê´ và can đảm, ông cúi đầ`u trước sự thật cuộc đời. Sau chiê´n tranh, ông bắ´t đầ`u rút lui khỏi sân khâ´u chính trị. Cuô´i cùng, ông cũng bỏ qua đòi hỏi vê` một cuộc điề`u tra tòa án để sửa chữa “việc không may” và “án oan”; ông không ngăn cản sự thương lượng của các đô`ng nghiệp ở Rafi nhằ`m tái hợp với Mapai, mặc dù là người chính trực, ông phản đô´i việc này và không gia nhập đảng Lao động, kê´t quả của cuộc sáp nhập. Năm 1969, ông vẫn đứng đầ`u nhóm nhỏ của Knesset, nhưng ông tránh đô´i đầ`u với các đô`ng nghiệp cũ, và một năm sau đó, ông từ nhiệm khỏi Knesset và lui vê` ở ẩn.

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion ít nói vê` các sự vụ đô´i ngoại, đă´m mình vào viê´t sử. Dù ông dành thời gian thảo hô`i ký, ông vẫn hiê´m khi quan tâm đê´n sự việc hiện thời. Thay vào đó, ông chú tâm vào quá khứ xa xăm, vào tác phẩm của những người tiên phong thuở ban đâ`u, vào tư tưởng và những chiê´n công của ông khi vẫn còn là chàng thanh niên ở Sejera, hay một sinh viên câ`n mẫn ở Constantinople, người thư ký bạo dạn ở Histadrut và người dẫn dă´t phong trào lao động bâ´t đă´c dĩ trong một sức ép quyê`n lực nhă`m chê´ ngự Tổ chức Xiôn. Lặng lẽ, phâ`n lớn là bí mật, "gã om sòm bâ´t trị" đã buông tay ngơi nghỉ. Ông mở rộng bàn tay với các kẻ thù cũ, xóa đi những thù hă`n ngày xưa, và chữa lành những vê´t thương há miệng. Thậm chí, ông còn liên lạc với vẻ với kẻ thù cũ Menahem Begin và viê´t cho ông ta, "Paula của tôi vẫn luôn ngưỡng mộ ông." Ông kê´t bạn với Ya'akov Shimson Shapira, người từng gọi ông là "kẻ nhát gan" và gán cho những người ủng hộ ông cái mác "phát-xít mới", và thậm chí còn để Shapira là người thực hiện chúc thư chính trị của mình. Sau một sô´ lâ`n đô´i đâ`u sóng gió, cuô´i cùng ông cũng hòa giải với Golda Meir, mặc dù những vê´t thương họ gây ra cho nhau không thể hoàn toàn chữa lành. Ông không còn hận thù với Isser Harel, người đã tác động đê´n việc ông từ chức năm 1963, dù có cô´ ý hay không; trái lại, ông còn là đô`ng nghiệp với Harel trong cuộc bâ`u cử Knesset và ngô`i cạnh ông ta ở Knesset trong năm cuô´i cùng ở quô´c hội. Ông cụ cũng tỏ ra dễ chịu hơn với Lavon.

Trong những năm cuô´i đời ở Sdeh Boker, Ben-Gurion không còn là một con sư tử trong chuô`ng, một nhà tiên tri giận dữ hay một chiê´n binh. Ông trở thành một ông già hiê`n hậu, biê´t hòa giải, tha thứ, không cãi cọ với ai. Lúc này ông trở thành "Cha già của quô´c gia", người dõi theo việc làm của những người kê´ nhiệm từ một ô´c đảo, thô´t lên những lời khích lệ và truyê`n cảm hứng, thay vì khiển trách và chỉ trích. Tuổi già dâ`n chiê´m hữu ông. Ông chiê´n đâ´u với nó bă`ng tâ´t cả sức mạnh, nhưng nó cứ lâ`m lũi đê´n, đâ`y đau

https://thuviensach.vn

đớn. Ông liên tục gặp chứng quên, khiế n ông lẫn lộn các tên, ngày tháng và sự kiện. Sức khỏe của ông bắ t đầ u tệ đi và ông yêu cầ u chăm sóc y tế lẫn trị liệu thường xuyên hơn. Những năm ở tuổi 70, ông bị đau dữ dội ở tay phải, ảnh hưởng đế n việc viế t và ngăn không cho ông bắ t tay. Cái chế t không tránh khỏi xâm chiế m tâm trí ông, ông chuẩn bị một ngôi mộ cho mình trước tòa nhà của Sdeh Boker, trên đỉnh ngọn đồ i nhìn ra hoang mạc Zin. Nhưng Paula lại ra đi trước ông. Bà mấ t vào tháng Giêng năm 1968. “Tôi luôn nghĩ mình sẽ ra đi trước,” ông nói buồ n bã, “và đột nhiên, Paula đi mấ t, vĩnh viễn.”

Sinh nhật lầ n thứ 85 của Ben-Gurion được cả nước tổ chức trọng thể. Nội các, đứng đầ u là Golda Meir, đế n Sdeh Boker thăm ông, và Knesset thông qua điề u luật đặc biệt cho phép ông cụ phát biểu trước Knesset một lầ n nữa. Thành viên Knesset từ tấ t cả đảng phái đứng hoan hô bài phát biểu của ông về tương lai dân tộc Israel trên chính mảnh đấ t của họ. Nhiề u người để ý rằ ng ông thường nhắ c đế n tôn giáo và đức tin trong bài phát biểu. Trong những ngày mùa đông của cuộc đời, ông tận tâm tin vào sự hiện hữu của Chúa.

Năm đó, ông thực hiện hành trình cuố i cùng, đế n một hội nghị ở Brussels bàn về người Do Thái Liên Xô. Năm đó, ông ngừng viế t nhật ký. Một người bạn ở Sdeh Boker buồ n thương sâu sắ c khi Ben-Gurion quay sang ông trong một lầ n đi bộ thường ngày của họ, và khẽ nói: “Trở về thôi.” Sức khỏe sụt giảm, nhưng ông còn số ng để trải qua tuổi 87 – các sự kiện cay đắ ng của cuộc chiế n Yom Kippur. Ngồ i một mình trong căn ở Tel Aviv, sức khỏe giảm sút, nhưng tinh thầ n và đức tin của ông vẫn tỉnh táo minh mẫn và tràn đầ y như lúc trước.

Ông quỵ ngã vài tuầ n sau đó trong một cơn xuấ t huyế t não, nhưng không đầ u hàng. Ông đã chiế n đấ u suố t cuộc đời, và giờ đây ông vẫn can đảm tiế p tục đấ u tranh, ngay ở thời khắ c cuố i

https://thuviensach.vn

cùng của đời mình. Ông nằm viện hai tuần, và phần lớn thời gian vẫn hoàn toàn ý thức được. Cơn đột quỵ khiến ông liệt một phần, và không thể nói được. Nhưng ông vẫn bắt tay các vị khách đến thăm và nhìn họ với đôi mắt thấu suốt minh mẫn. Không có chút nào nét đau buồn hay bất lực trong ánh nhìn của ông. Ông mang một dáng vẻ điềm tĩnh nhưng đó không phải sự khuất phục. Cả đất nước cảm nhận mối dây liên hệ giữa hai thực thể đang kiên cường chiến đấu cho sự tồn tại vào những ngày ác liệt tháng Mười một năm 1973 – Ben-Gurion và nhà nước Israel. Một tờ báo buổi tối viết:

"Ngay cả nếu người dân Israel quá quan tâm đến cuộc chiến Yom Kippur, với những sai lầm và thắng lợi, và nỗi đau đớn với những người đã ngã xuống, người dân chúng ta cũng không thể bỏ qua tấn kịch lớn của Ben-Gurion khi ông chiến đấu giành lại mạng sống. Khó mà không thấy sự tương đồng lịch sử giữa Ben-Gurion và kỷ nguyên gắn với tên ông, cả hai đều gắn chặt vào cuộc chiến oai hùng cho sự tồn tại."

Ben-Gurion mất ngày 1 tháng Mười hai năm 1973. Ông được chôn cất cạnh vợ ở Sdeh Boker. Theo yêu cầu của ông, lễ tang diễn ra đơn giản trong bầu không khí im lặng nhưng còn nghiêm trang hơn bất cứ lời tụng ca nào. Mộ phần của ông nhìn ra khung cảnh bất diệt của hoang mạc Zin, nơi ba thiên niên kỷ trước, những vị tiền bối của dân tộc ông bước từ sa mạc ra Canaan và cuộc đấu tranh của người dân Do Thái giành lấy Đất mẹ Israel bắt đầu.

https://thuviensach.vn

Đối Diện Với Thiên Niên Kỷ Mới

Ben-Gurion đứng lên lãnh đạo Phong trào Xiôn vào tháng Sáu năm 1942 nhờ thuyết phục được 603 đại biểu của Hội nghị Xiôn Mỹ thực hiện Chương trình Biltmore. Chương trình này, được đặt theo tên khách sạn ở New York nơi hội nghị diễn ra, đã định nghĩa mục tiêu mới của Chủ nghĩa Xiôn: lập tức thành lập một nhà nước Do Thái ở Palestine.

Đó là lần đầu tiên ý nghĩa nhà nước được xác định như là mục tiêu chính thức của Phong trào Xiôn. Lẽ dĩ nhiên, có những người khác cũng từng tìm cách kéo ngọn cờ đó trong quá khứ – Chaim Arlosoroff, niềm hy vọng lớn của phong trào Lao động thập niên 1930; Zeev Jabotinsky, lãnh đạo độc tài của những người theo chủ nghĩa Xét lại. Chaim Weizmann, mặt khác, có khuynh hướng chờ thêm 10-15 năm nữa; đó là lý do ông ta chế nhạo Chương trình Biltmore trong các lá thư và bài báo.

Đóng góp chính yếu của Ben-Gurion cho sự độc lập của Israel chính là sự nhạy cảm của ông về thời điểm. Ông là người duy nhất hiểu rằng Thế chiến II là cơ hội duy nhất để tạo nên một nhà nước Do Thái. Ông cảm giác rằng vào thời bình, thời của sự bình thản và lệ thường, sẽ có rất ít cơ hội để các cường quốc dám tháo gỡ mối cân bằng khó khăn ở Trung Đông để thiết lập nhà nước Do Thái. Nhưng trong thực tế mong manh của cuộc Thế chiến, khi cả thế giới lâm vào chiến tranh, khi các đế quốc gục ngã và những nước khác nổi dậy, khi các biên giới bị xóa khỏi bản đồ, một số khác được vẽ lại, đó là thời khắc "hoặc lúc này hoặc không bao giờ" cho người dân Do Thái đưa ra đòi hỏi về nhà nước của chính họ. "Một chính khách không thể tạo ra," Bismarck đã nói. "Ông ta chỉ có thể ngồi chờ cho đến khi nghe thấy âm vang tiếng bước chân của

https://thuviensach.vn

Chúa; rô`i ông ta sẽ bước tới và nă´m lâ´y diê`m áo của Chúa." Và quả thực, Ben-Gurion đã nă´m lâ´y diê`m áo Chúa tại hội nghị bị lãng quên ở khách sạn Biltmore, khi ông tuyên bô´ một nhà nước Do Thái phải ngay lập tức được tạo ra sau chiê´n tranh.

Việc thành lập nhà nước Israel là thành tựu lớn lao nhâ´t của Ben-Gurion. Trong giai đoạn sóng gió sau Thê´ chiê´n II, ông biê´t cách làm sao mang lại cho Phong trào Xiôn sự lãnh đạo câ`n thiê´t. Ông vừa là chính khách cẩn trọng, vừa là nhà phân tích lạnh lùng, là lãnh đạo thuyê´t phục và là tướng lĩnh.

Mặc dù vẫn gă´n với ý tưởng vê` đâ´t thiêng Israel rộng lớn hơn, Ben-Gurion vẫn châ´p nhận việc chia că´t năm 1946, hiểu rằ`ng đó là cái giá phải trả để có được sự ủng hộ của Mỹ. Một phân tích khách quan vê` tình hình Trung Đông khiê´n ông bác bỏ các báo cáo lạc quan của các chuyên gia Haganah, họ dự đoán rằ`ng chỉ có sự hạn chê´ của các nhóm Palestine địa phương trước sự thành lập một nhà nước Do Thái; ông nhìn thâ´y trước sự bùng nổ một cuộc chiê´n toàn diện với các nước Ả-rập xung quanh, và tự rút ra kê´t luận. Ông có trách nhiệm với những vâ´n đê` an ninh, điê`u các phái viên đi khă´p thê´ giới để mua vũ khí, và chuyển hóa Haganah bán quân sự thành hạt nhân của quân đội biên chê´, sẽ đủ sức chô´ng chọi lại cuộc xâm chiê´m của phe Ả-rập.

Sự lãnh đạo tài tình của ông còn thể hiện trong những năm tháng cam go nhâ´t trước khi tuyên bô´ thành lập nhà nước, khi nhiê`u nhân vật câ´p cao trong cộng đô`ng Do Thái ở Palestine, được cảnh báo trước những cuộc tâ´n công đẫm máu của thê´ giới Ả-rập, nao núng trước giải pháp tuyên bô´ độc lập cho Israel. Mang theo đức tin vê` Đâ´ng Cứu Thê´, Ben-Gurion đã thành công trong việc thuyê´t phục vài người trong sô´ họ, truyê`n đạt ý chí của ông, và thực thi quyê´t định tuyên bô´ ra đời nhà nước Israel. Cuô´i cùng, ông tỏ ra là một nhà lãnh đạo chiê´n tranh xuâ´t să´c. Một người 62 tuổi, chưa

https://thuviensach.vn

bao giờ chiế´n đấ´u trong đời, lại nắ´m được những vấ´n đề` chiế´n lược của Cuộc chiế´n Độc lập hơn bấ´t kỳ tướng lĩnh nào của ông, và thành công trong việc đạt được cả hai mục tiêu trong chiế´n tranh: ngăn cản sự tấ´n công của các đội quân Ả-rập; và chinh phục mảnh đấ´t thiêng Eretz Israel lớn hơn so với phầ`n Liên Hiệp Quố´c trao cho người Do Thái.

Với Ben-Gurion, thành lập nhà nước không phải là mục đích mà chỉ là sự khởi đầ`u. Lúc này, với vai trò Thủ tướng, ông phải định hình nề`n cộng hòa mới theo tầ`m nhìn và những lý tưởng của ông. Chiế´n tích đầ`u tiên của ông là truyề`n dẫn nguyên tắ´c "Mamlakhtiut" – cương vị nhà nước – vào quố´c gia của mình. Một quố´c gia đã mấ´t đi độc lập hai nghìn năm trước buộc phải hiểu rằ`ng từ "Chính phủ" không còn mang nghĩa nước ngoài cai trị nữa, mà thuộc về` chính họ; các tổ chức tình nguyện, vẫn tận tâm và hiệu quả như dưới thời Anh cai trị, phải được thay thế´ bằ`ng các cơ quan chính thức do nhà nước kiểm soát. Vì thế´, trong khi chiế´n trận vẫn gầ`m rú ở Eretz Israel, ông giải giáp các đội quân cá nhân – Irgun Zvai Leumi và Lehi (Stern); với cùng lý do đó, ông giải thể những cơ cấ´u riêng biệt của các đơn vị tinh hoa trong Palmach. Ông ban hành một loạt luật lệ về` giáo dục và lao động. Những đề` xuấ´t này của Ben-Gurion khiế´n ông chuố´c thêm kẻ thù; nhiề`u lãnh đạo chính trị thấ´y khó mà rời bỏ các tổ chức tư nhân do họ và phe phái của họ thành lập, và trao trả lại cho nhà nước.

Nhưng ý nghĩa "nhà nước" với Ben-Gurion chỉ là một công cụ để hoàn thành tầ`m nhìn. Tầ`m nhìn thể hiện trong phong thái sôi nổi của ông khi chiế´n tranh vẫn đang diễn ra. Năm 1948, ông tuyên bố´ mục tiêu quố´c gia kế´ tiế´p: tăng gấ´p đôi dân số´ Israel trong bố´n năm, và làm ngập đấ´t nước với làn sóng nhập cư chưa từng có tiề`n lệ. Ông từ chố´i lý lẽ của một số´ đồ`ng nghiệp cho rằ`ng việc di cư nên làm "có chọn lọc" và chỉ những người trẻ, có khả năng mới được

https://thuviensach.vn

cho vào đâ´t nước. Ông mở rộng cửa cho người Israel, mặc dù ông biê´t trước cuộc nhập cư ô` ạt có thể gây ra những khó khăn lớn vê` kinh tê´ và xã hội. Ông không dừng ở đó, và giúp đâ´t nước đương đâ`u với một loạt thách thức: giải phóng quê hương; việc trở vê` của những người lưu vong; dạy ngôn ngữ Hebrew cho người trẻ, người già; chinh phục sa mạc; chuyển hóa dân tộc Do Thái thành một quô´c gia có lực lượng lao động và nông dân; hình thành Israel như một "dân tộc được chọn và rọi ánh sáng trở lại các quô´c gia khác".

Từ tâ`m nhìn lý tưởng hóa vê` nhà nước Israel, Ben-Gurion biê´n nó thành thái độ không thỏa hiệp đô´i với Chủ nghĩa Xiôn. Lúc này nhà nước Do Thái đã được tạo dựng, ông nói, Phong trào Xiôn nên đi theo con đường thuyê´t giảng của nó, và mọi thành viên trong cộng đô`ng đó đê`u nên di cư đê´n Israel. Thái độ đó khiê´n nhiê`u lãnh đạo phong trào ở nước ngoài khó chịu và tức giận; tuy vậy, nó vẫn là công thức duy nhâ´t nhâ´t quán với các nguyên tă´c của Chủ nghĩa Xiôn thực thụ.

Những năm đâ`u tiên sau việc thành lập nhà nước là thời gian sôi nổi và mệt nhọc của Ben-Gurion. Ông phải lãnh đạo quô´c gia qua các nhiệm vụ khó khăn là tiê´p nhận những người mới nhập cư và xây dựng nê`n kinh tê´ hiện đại; ông phải tạo ra quân đội có thể đương đâ`u với bâ´t cứ liên minh Ả-rập nào; ông phải đô´i mặt với sự phẫn nộ của thê´ giới khi lập Jerusalem là thủ đô của Israel; ông phải mở lại nhiê`u vê´t thương chưa lành khi quyê´t định châ´p nhận hàng trăm triệu đô-la Mỹ từ Đức như là tiê`n bô`i thường do Đức Quô´c xã tước đoạt các tài sản của người Do Thái.

Vê` đô´i ngoại, Ben-Gurion cô´ gă´ng xây dựng liên minh với một cường quô´c phương Tây, đô´i trọng với việc xây dựng quân đội ở các nước Ả-rập, giúp đảm bảo nê`n quô´c phòng của Israel trong tương lai. Nhưng các vâ´n đê` đô´i nội làm ông điên tiê´t – những cuộc cãi cọ lặt vặt với đô´i tác của ông trong liên minh Chính phủ, bâ´t đô`ng

https://thuviensach.vn

ác liệt trong chính đảng của ông, những khủng hoảng Nội các thường gặp. Ben-Gurion là nhà lãnh đạo của những thời khắ c khó khăn, khi người ta cầ n đế n sự lãnh đạo và cách xử lý của ông; nhưng ông không thể đương đầ u với những chuyện thường ngày nhỏ mọn. Năm 1953, ông quyế t định từ chức và lui về ở tại một kibbutz mới ở Negev, Sadeh Boker. Vì thế ông hy vọng làm số ng lại những ký ức hoàng kim về thời trẻ của mình, khi ông còn là một người làm công trong trang trại ở Galilee, và nhờ lao động mà mảnh đấ t Israel đã đáp ứng được Chủ nghĩa Xiôn trong hình thức thuầ n túy nhấ t. Ông cũng hy vọng khiế n những người trẻ Israel đi theo mình đế n sa mạc và lập thân tại đó. Ông không đạt được mục tiêu này. Lời kêu gọi của ông với thế hệ trẻ, nhằ m tạo một cơn bùng nổ ở Negev, vẫn là tiế ng gọi lạc mấ t nơi sa mạc.

Ben-Gurion trở lại nắ m quyề n, ban đầ u làm Bộ trưởng Bộ Quố c phòng rồ i đảm nhiệm vị trí Thủ tướng. Ông dẫn dắ t đấ t nước qua những năm thử thách trước chủ nghĩa khủng bố Ả-rập và sự trả thù Israel, và việc Ai Cập hiện đại hóa quân sự với Chiế n dịch Sinai năm 1956; ông đạt tới đỉnh cao quyề n lực trong "thời kỳ vàng son" của Israel sau Chiế n dịch Sinai. Nhưng ông già đi và tay nắ m sắ t của ông trong đố i nội gặp chểnh mảng; trong những chuyện như Chiế n dịch Sinai, chố t lại liên minh bí mật với Pháp, và sau đó với Thổ Nhĩ Kỳ, Iran và Ethiopia, ý tưởng nhà máy hạt nhân ở Dimona, và nhiề u địa hạt khác, ông giao phó nhiề u quyề n hành cho những người thân cận trẻ – Dayan, Peres... – và bằ ng lòng với việc chấ p thuận những đề xuấ t của họ, và bảo vệ họ trước sự chỉ trích của những người chố ng đố i.

Khi vụ Lavon nổ ra năm 1960, điểm yế u của Ben-Gurion bấ t ngờ bộc lộ. Ông không kiểm soát được cuộc khủng hoảng làm lung lay đảng của ông, và từ chức năm 1963. Trong nhật ký, ông tiên đoán sự

https://thuviensach.vn

thăng tiến quyền lực của Menachem Begin, người mà ông sợ rằng "sẽ hủy diệt nhà nước bởi những cuộc mạo hiểm chính trị của ông ta".

Những năm cuối thời Ben-Gurion nắm quyền và mười năm cuối đời là khoảng thời gian ông xuống dốc. Khi nói về Ben-Gurion, chúng ta nên nhớ rằng "thời kỳ anh hùng" của ông bắt đầu từ đầu thập niên 1940 và kết thúc vào giữa những năm 1950. Ông thiết lập những tiêu chuẩn của việc lãnh đạo quốc gia và nắm vai trò chính khách xuất sắc. Tuy vậy, dù thực hiện những kỳ tích lớn lao, ông cũng nếm trải những thất bại cay đắng. Ông không thành công trong việc định cư Negev; ông không hoàn thành việc định hình xã hội Israel; ông không làm giảm sự đối đầu ác liệt và nỗi thù hằn giữa những dòng chảy chính trị khác nhau.

Ben-Gurion là người mạnh mẽ, một con ngựa chiến; cùng với năng lượng và sự hăng hái ấy cho phép ông đối đầu với những vấn đề cốt tử của quốc gia, giờ lại trao cho ông những vũ khí hủy diệt để ông nghiền nát các đối thủ và kẻ thù. Ông có thể là một địch thủ chính trị ghê gớm, và để lại nhiều vết thương không bao giờ được chữa lành. Tuy vậy, ông vẫn nhạy cảm và nhân từ; ông không thể chịu được thảm cảnh của những người hy sinh trong các cuộc chiến của Israel. Ông đào bới những vấn đề tâm trí và tinh thần, thiết lập sự đối thoại không ngừng giữa giới trí thức và giới chính trị. Ông thường gặp gỡ các nhà văn, nhà triết học, giảng viên đại học, và nhờ họ đưa lời khuyên. Ông không ngừng liên lạc với các nhà tư tưởng, lãnh đạo tôn giáo và nhà sử học trên khắp thế giới.

Trong cuộc theo đuổi tri thức không ngơi nghỉ ấy, ông bước chân vào kho tàng văn học thế giới, học tiếng nước ngoài, những khái niệm tôn giáo và luận thuyết đạo đức. Ông noi gương vai trò chính khách-triết gia của Plato. Ghi chú của John F. Kennedy, vài giờ trước khi ông mất mạng ở Dallas, có thể đã được truyền cảm hứng từ

https://thuviensach.vn

Ben-Gurion: “Lãnh đạo và học hỏi là hai mặt không thể thiếu của nhau.”

Đó là Ben-Gurion. Bạn thân của ông, Berl Katzanelson gọi ông là “tặng vật quý giá của Lịch sử cho dân tộc Do Thái”. Đó là những từ xác đáng; nhưng bản thân Ben-Gurion cũng được trao món quà tuyệt vời nhất của Lịch sử. Hơn bất kỳ vị lãnh đạo nào trong thế giới hiện đại, hơn cả Washington, Ataturk, Bolivar, de Valera và Gandhi, Ben-Gurion sống để trở thành vị Cha của một dân tộc. Ông đưa những người con của Israel ra khỏi Ai Cập như Moses, chinh phục Miền đất hứa như Joshua, và như David, xây dựng Vương quốc Israel.

“Thưa Ngài Ben-Gurion,” tôi hỏi ông trong một cuộc phỏng vấn trên truyền hình nhân kỷ niệm 25 năm Nhà nước Israel ra đời, vài tháng trước khi ông mất. “Có phải thứ ông mơ đến là Nhà nước Israel?”

Ông ấy nhìn tôi, ánh nhìn nghiêm nghị và suy tư.

“Nhà nước Israel vẫn chưa được tạo ra,” cuối cùng ông nói. “Tất cả những gì chúng tôi làm đến nay là đặt nền móng và tạo dựng bộ khung, các quy tắc, các quy trình chính thức. Nhưng bản thân nhà nước sẽ được định hình và thành lập trong mười, hai mươi năm, thậm chí lâu hơn thế.”

Ngày nay, nhiều năm sau khi ông nói những lời đó, rõ ràng Nhà nước Israel, trong giai đoạn hiện tại, không giống những gì Ben-Gurion đã hình dung và chiến đấu vì nó.

Quả thực, trong thời gian tồn tại ngắn, Israel đã đạt được những thành tựu phi thường. Hầu hết thách thức mà Ben-Gurion đặt ra cho quốc gia non trẻ này đã hoàn thành. Việc lập ra quân đội Israel, chiến thắng Cuộc chiến Độc lập, cuộc nhập cư ồ ạt và tiếp nhận nó, quay về quê hương, dạy ngôn ngữ Hebrew, giáo dục tự do, công

https://thuviensach.vn

nghiệp hóa đấ t nước, phát triển nhanh chóng khoa học và viện nghiên cứu, nề n công nghiệp công nghệ cao – tấ t cả những thứ đó hợp lại để phóng chiế u một hình ảnh xuấ t thầ n về sự hồ i sinh của dân tộc Do Thái trên mảnh đấ t quê hương họ. Những chiế n thắ ng của Israel trong các cuộc chiế n sau khi Ben-Gurion về hưu và mấ t, cũng như các hiệp ước hòa bình với Ai Cập và Jordan cũng phù hợp với mô hình Ben-Gurion mong ước.

Tuy vậy, tấ t cả thành tựu này mới chỉ là bước đầ u trong việc thành lập nhà nước, như Ben-Gurion nhìn nhận. Chúng thuộc về giai đoạn mà ông cho là đặt nề n móng và kiế n tạo nên bộ khung của một quố c gia mới. Hầ u hế t thành tựu cho Israel cho đế n nay đã duy trì được sự tồ n tại và số ng sót của đấ t nước này. Nhà nước Israel, sinh ra trong hoài nghi vô định, đã trụ lại đây. Nhưng bộ khung vẫn còn chờ những thành phẩm độc nhấ t của người Do Thái và các giá trị đạo đức phổ quát, sẽ giúp Israel "chiế u rọi vào các quố c gia khác" và tạo một xã hội khuôn mẫu. Tính độc nhấ t này, trong mắ t Ben-Gurion, là điề u kiện thiế t yế u cho sự tồ n tại của Israel.

"Số phận của Israel phụ thuộc vào hai thứ," Ben-Gurion từng nói. "Sức mạnh và tính chính trực."

Trong hai thứ ấ y, Ben-Gurion tập trung phầ n lớn vào thứ đầ u tiên. Ông coi việc tạo ra một quân đội mạnh mẽ có thể đảm bảo an ninh của Israel là mục đích cầ n kíp và cố t tử nhấ t. Trong những năm đầ u của Israel, nhiề u người không nghĩ nó có thể đương đầ u với sức mạnh kế t hợp của các láng giề ng Ả-rập thù địch. Ben-Gurion cũng chia sẻ mố i lo này: đó là lý do ông thực hiện cuộc chiế n phòng ngừa với Ai Cập năm 1956, tìm kiế m một liên minh với các cường quố c ngoài, và nỗ lực hế t sức để trang bị cho Israel những vũ khí cản phá phi quy ước.

https://thuviensach.vn

Những nỗ lực không mệt mỏi của ông đã mang lại kết quả. Mối nguy bị tiêu diệt vốn đe dọa Nhà nước Israel trong những năm đầu không còn nữa. Nhờ sức mạnh của mình, Israel sẽ sống sót, ngay cả nếu tất cả các láng giềng Ả-rập đó lại tấn công họ.

Nhưng đó có phải Nhà nước Israel mà Ben-Gurion mơ đến?

Đáp án cho câu hỏi đó phụ thuộc vào thành tựu của mục tiêu thứ hai mà Ben-Gurion đã đặt ra, bên cạnh sức mạnh: "Tính chính trực".

Ben-Gurion nghĩ, Israel sẽ sống sót chỉ khi nào thiết lập thành công một xã hội công bằng và đạo đức. Ông vẫn đi khắp đất nước, rao giảng Israel cần trở thành "một dân tộc được chọn và soi rọi ánh sáng cho các quốc gia khác". Hầu hết những người nghe đều bỏ qua những bài giảng sôi nổi của ông với nụ cười khoan dung. Họ nói, ông cụ lại nhắc những lời xưa cũ rồi.

Họ đã sai. Tầm nhìn về "một dân tộc được chọn và soi rọi ánh sáng vào các quốc gia khác" là mục tiêu Ben-Gurion đặt ra cho dân tộc của ông sau khi phân tích tỉnh táo và ngay thẳng hoàn cảnh của nó. Miền đất hứa ông dẫn dắt dân tộc mình khác xa với vùng đất của bờ xôi ruộng mật. Một miền xa xăm, khô cằn như thế, bao quanh là các kẻ thù; tự nhiên không ban tặng cho nó món quà nào, không vàng hay mỏ hay dầu; xã hội nhỏ và biệt lập, kinh tế khốn đốn, mối căng thẳng về an ninh thường trực, tất cả tạo ra những áp lực to lớn lên công dân của nó. Dân tộc Do Thái, suốt nhiều thế kỷ bị truy sát đã dạy họ thường xuyên di cư và đi tìm chân trời mới, có thể dễ dàng đồng tình từ bỏ hiện thực ác nghiệt của Israel và ra đi tới những thành phố xa hoa, chói lọi ở Mỹ và Tây Âu.

Ben-Gurion biết rằng Israel sẽ không thể đem đến cho công dân mình cả tiêu chuẩn sống lẫn cảm giác thanh bình, yên ắng như ở phương Tây. Phương tiện duy nhất để gắn người dân với mảnh

https://thuviensach.vn

đâ´t này mãi mãi chính là cảm xúc Israel là nơi duy nhâ´t trên thê´ giới mà người Do Thái có thể sô´ng một cuộc sô´ng dựa trên các giá trị nhân văn và đạo đức cao cả. Cuộc sô´ng của một dân tộc được chọn và rọi ánh sáng vào các quô´c gia khác. Một cuộc sô´ng dựa trên "tính chính trực" của xã hội Israel, cùng với "sức mạnh" sẽ đảm bảo cho tương lai của nhà nước.

Theo như tâ`m nhìn của Ben-Gurion, chỉ có một xã hội công bă`ng và phương cách sô´ng độc nhâ´t mới có thể đảm bảo cho sự tô`n tại lâu dài của Israel. Cảm giác say sưa xây dựng một quê hương, hun đúc một xã hội tô´t đẹp hơn để truyê`n dẫn các giá trị Do Thái – cảm giác đó là cách phòng ngừa duy nhâ´t trước sự cám dỗ từ những phương trời phô`n hoa khác. Đó cũng là phương tiện duy nhâ´t để những người Do Thái trẻ mang lý tưởng Israel tìm kiê´m những thách thức mới, khao khát tham dự vào công cuộc anh hùng là xây dựng một đâ´t nước mới.

Đó là giâ´c mơ của Ben-Gurion. Nhưng vẫn chỉ là một giâ´c mơ.

Ben-Gurion đưa ra cách thức và thực hiện những bước đâ`u tiên. Tuy vậy, không phải đê` án nào của ông cũng thành công. Căn châ´t của tín điê`u Xiôn là "aliya" – di cư đê´n Israel. Ông mơ vê` việc tụ họp tại Israel đa sô´ những người Do Thái. Nhưng người Do Thái ở phương Tây làm ông thâ´t vọng, và hâ`u hê´t họ muô´n tiê´p tục ở lại cộng đô`ng mình. Mặt khác, Ben-Gurion tiên đoán được sự di dời ô` ạt của người Do Thái ra khỏi Liên Xô, và đê´n năm 2002, đã có một triệu người di cư đê´n Israel. Ngoài ra, còn có hàng nghìn người Ethiopia.

Israel thâ´t bại trong việc đạt được một sô´ mục tiêu tô´i quan trọng cho việc thành lập xã hội công bă`ng như Ben-Gurion đã hình dung. Hệ thô´ng giáo dục, ban đâ`u có mục tiêu truyê`n bá các giá trị Phục quô´c Do Thái và dẫn dă´t thê´ hệ trẻ, trở thành sự lừa dô´i;

https://thuviensach.vn

hô´ ngăn cách giữa những người Do Thái gô´c Ashkenazi (Đông Âu và Đức cổ) và người Do Thái Sephardic (Israel và Trung Đông) vẫn chưa biê´n mâ´t, và trở thành căn nguyên nỗi thâ´t vọng sâu să´c với nhiê`u người Do Thái gô´c Sephardic.

Một trong những thành tựu lớn của Israel là thành lập được nê`n dân chủ duy nhâ´t ở Trung Đông. Nhưng hệ thô´ng bâ`u cử rô´i ren của nó, dựa trên chê´ độ bâ`u đại biểu theo tỉ lệ, đã phá nát sự lãnh đạo chính trị thành những phân mảnh không đê`u. Việc thiê´t lập một liên minh Chính phủ ở Israel hôm nay trở thành nhiệm vụ như việc của Sisyphus, bao gô`m việc mặc cả giữa các đảng chính trị, thư tô´ng tiê`n của các chính trị gia kiểm soát vài lá phiê´u đáng thèm muô´n ở Knesset, và Chính phủ không ngừng bâ´t ổn. Những thói quen chính trị tệ hại â´y đã làm ô uê´ hình ảnh dân chủ trong mă´t sô´ đông người dân.

Sự phân biệt chủng tộc và thiê´u khoan dung nảy sinh với người Ả-rập, cùng với sự phân cực hóa xã hội Israel, đe dọa làm lung lay các lý tưởng và giá trị chung từng làm xã hội Israel gă´n kê´t trong quá khứ. Israel ngày nay bị quâ´y nhiễu bởi những cuộc đô´i đâ`u giữa phe tự do và bảo thủ, người Do Thái thê´ tục và ngoan đạo, những người di dân và phe cuô`ng tín hòa bình bă`ng mọi giá. Israel không còn là xã hội tiên phong nữa, và Chiê´n tranh Lebanon đã cho thâ´y ngay cả địa hạt thiêng liêng nhâ´t của nó – sự an ninh – cũng không miễn nhiễm trước những lỗi lâ`m cay đă´ng. Giới trẻ Israel không còn được kêu gọi đương đâ`u với thách thức nữa, và cha mẹ họ hoài nhớ vê` những năm tháng anh hùng ngày xưa, khi Ben-Gurion dẫn dă´t quô´c gia trong công cuộc đâ`y cảm hứng nhă`m xây dựng một Israel độc nhâ´t.

Kê´t luận không thể tránh khỏi là sau khi Ben-Gurion từ chức, hâ`u hê´t những người kê´ thừa ông đê`u không thể duy trì một tinh thâ`n đương đâ`u và cô´ng hiê´n như ông từng biê´t cách truyê`n

https://thuviensach.vn

dẫn cho người dân của mình. Bản thân Ben-Gurion cũng ý thức vê` tâ`m quan trọng khôn lường của việc lát đường cho thê´ hệ lãnh đạo trẻ. Một trong các trợ lý thân cận nhâ´t của ông, Shimon Peres, trở thành Thủ tướng tô´t nhâ´t của Israel sau Ben-Gurion, chỉ trong nhiệm kỳ ngă´n, hai năm.

Tuy vậy, thời thê´ thay đổi nhiễu nhương, chính đô´i thủ chính trị ác liệt của Ben-Gurion, Menahem Begin, lại trở thành người đâ`u tiên thỏa mãn chúc thư chính trị của Ben-Gurion.

Sau Cuộc chiê´n Sáu ngày tháng Sáu năm 1967, Ben-Gurion tuyên bô´ ră`ng để có hòa bình thực sự, Israel nên trao trả những vùng lãnh thổ chiê´m được, ngoại trừ Jerusalem và cao nguyên Golan. Tuyên bô´ â´y làm nhiê`u người cáu giận, cả cánh hữu lẫn những người trong đảng của Ben-Gurion. Họ nghĩ ông quá mê`m mỏng. Nhưng tương lai một lâ`n nữa lại chứng minh ông đúng. Năm 1977, Tổng thô´ng Ai Cập Sadat, trong chuyê´n ghé thăm nhạy cảm đê´n Jerusalem, đê` nghị hòa bình với Israel. Thủ tướng Menahem Begin, lãnh đạo nhiê`u tai tiê´ng của đảng Likud, hô`i đáp bă`ng việc ký hiệp ước hòa bình với Ai Cập, trao trả lại toàn bộ bán đảo Sinai.

Sự tiê´n triển nhanh chóng này mở ra hướng đi cho nhiê`u cuộc nhượng bộ khác, đau đớn hơn, khi chúng liên quan những phâ`n của Eretz Israel trong Kinh thánh. Năm 1993, hai lãnh đạo trẻ từng được Ben-Gurion đê` bạt, Thủ tướng Itzhak Rabin và Ngoại trưởng Shimon Peres, ký hiệp định hòa bình với Tổ chức Tự do Palestine của Yasser Arafat, được coi là một nhóm khủng bô´. Hiệp định này được ký kê´t ở Oslo, hàm ý ră`ng phâ`n lớn bờ Tây cuô´i cùng sẽ được chuyển giao cho người Palestine, những người sẽ thiê´t lập ở đó một nhà nước chủ quyê`n. Nhiê`u người Israel và trên thê´ giới nói chung nhìn hiệp định này như sự hòa giải mang tính lịch sử giữa người Do Thái và Ả-rập, và là khởi đâ`u cho kỷ nguyên hòa bình ở Trung Đông.

https://thuviensach.vn

Không may, các hiệp định bị phản pháo. Không giống như Sadat, Arafat không mang tầm vóc của một chính khách thế giới, người có thể dẫn dắt dân tộc mình đến hòa bình và chủ quyền. Ông ta vẫn như trước kia – về cơ bản là kẻ khủng bố, một người thiếu tầm nhìn và sự đáng tin cậy, dung dưỡng cho bạo lực và khủng bố chống lại Israel, thậm chí còn khuyến khích để đẩy xa thêm những mục tiêu của ông ta. Trong một hội nghị đáng chú ý ở Trại David, được Tổng thống Clinton triệu tập vào mùa hè năm 2000, ông ta từ chối lời đề nghị của Thủ tướng Israel Barak cho sự nhượng bộ lãnh thổ xa hơn, mang lại cho nhà nước Palestine tương lai hơn 90 phần trăm Bờ Tây, đền bù những mảnh đất bị lấy mất và cả những phần của Jerusalem. Thay vào đó, ông ta khăng khăng "quyền trở lại" của hàng triệu người tị nạn Palestine để họ đến Israel. Đòi hỏi đó có nghĩa là phá hủy nhà nước Israel khi có một sắc dân Hồi giáo đông đảo và gia tăng nhanh chóng - đòi hỏi mà không nhà lãnh đạo Israel nào có thể chấp nhận.

Nhận ra cả Israel lẫn thế giới nói chung đều không chấp nhận "quyền trở lại" ấy, Arafat chủ động tán thành việc khởi động cuộc chống đối đẫm máu của người Palestine trước Israel. Những cuộc tấn công khủng bố, đánh bom tự sát và trả đũa khiến hàng nghìn người Israel và Palestine thương vong, hủy diệt nền kinh tế của cả hai và làm lung lay giấc mơ về một nhà nước Palestine sống trong hòa bình với Israel.

Trong cuộc chiến mới này, theo sau đề nghị hòa bình rộng lượng nhất từ trước đến nay của Israel, xã hội Do Thái đã cho thấy tính linh hoạt và quyết tâm thế nào. Dưới trướng Chính phủ Thống nhất của Thủ tướng Ariel Sharon và Ngoại trưởng Shimon Peres, Israel chống lại chủ nghĩa khủng bố và giành lại ưu thế trước các đối thủ.

https://thuviensach.vn

Cuộc đô´i đâ`u ác liệt giữa Israel và Palestine đẩy những hận thù và sự mâ´t tin tưởng lên mức độ cao hơn, và trì hoãn vô thời hạn việc đạt được hòa bình giữa người Do Thái và Ả-rập. Nhưng nó cũng nhâ´n mạnh sức mạnh của xã hội Israel, vô´n nhận ra rằ`ng, giô´ng như tâ`m nhìn của Ben-Gurion, sô´ phận của nó "phụ thuộc vào hai thứ: sức mạnh và tính chính trực."

Trung thành với chúc thư của Ben-Gurion, Israel hôm nay kiên quyê´t chiê´n đâ´u trước cuộc chiê´n cam go để tô`n tại; nhưng đô`ng thời, Israel cũng sẵn sàng đưa ra những nhượng bộ khó nhọc để đạt được hòa bình. Israel vẫn gă´n kê´t với tâ`m nhìn của người sáng lập để đạt được hòa bình, điê`u sẽ mang lại lợi ích cho tâ´t cả các quô´c gia Trung Đông và cho phép người Do Thái yên tâm sinh sô´ng trên mảnh đâ´t quê hương mình.

https://thuviensach.vn

Lời tựa của Đại sứ Israel tại Việt Nam

(bản dịch)

Các độc giả thân mến!

Cuốn sách này nói về Ben-Gurion (1886-1973) – Thủ tướng đầu tiên của Israel, là cuốn sách về lịch sử và sự thành lập Nhà nước Israel.

Đây là hồi ký về vị Cha khai quốc của Israel, được viết bởi chính cây bút viết hồi ký chính thức của ông, Tiến sĩ Michael Bar-Zohar. Cuốn sách đã được dịch và xuất bản tại nhiều quốc gia trên thế giới. Đây là một hồi ký mang tính chính trị cũng như cá nhân.

Trong cuốn sách này, độc giả sẽ hiểu tầm nhìn không thỏa hiệp của Ben-Gurion về địa vị của một quốc gia và sự thống nhất Do Thái, kết hợp cùng thiên tài của những chiến thuật quân sự và chính trị cụ thể, đã cho phép ông thành lập nên Nhà nước Israel và lãnh đạo đất nước trải qua những thử thách xã hội, kinh tế và quân sự trong những năm tháng đầu tiên.

Ben-Gurion là một trong những nhà lãnh đạo Xiôn quan trọng nhất trong thế kỷ XX. Nhiệt huyết của Ben-Gurion dành cho Chủ nghĩa Xiôn có từ rất sớm, đã dẫn dắt ông trở thành một lãnh đạo Xiôn chủ chốt và Người đứng đầu Tổ chức Xiôn Thế giới năm 1946. Trên cương vị lãnh đạo Cơ quan Do Thái, và sau này là Giám đốc Ban Lãnh đạo Do Thái, ông đã trở thành lãnh đạo thực tế của cộng đồng Do Thái tại Palestine, và dẫn dắt những cuộc đấu tranh trên quy mô lớn của họ vì một nhà nước Do Thái độc lập tại Palestine. Vào ngày 14 tháng Năm năm 1948, ông chính thức tuyên bố thành

https://thuviensach.vn

lập của Nhà nước Israel và là người đầ`u tiên ký vào bản Tuyên ngôn Độc lập Israel.

Chúng tôi biế´t ơn lịch sử vì đã đặt một người như ông tại ngã ba đường của những quyế´t định quan trọng và khó khăn nhấ´t trong lịch sử dân tộc chúng tôi.

Tôi lạc quan rằ`ng người Việt Nam sẽ hiểu vê` sự thành lập của Israel thông qua cuố´n sách này. Cũng như Chủ tịch Hô` Chí Minh - vị Cha già của dân tộc Việt Nam, Ben-Gurion rấ´t can trường khi lãnh đạo nhân dân mình đi từ hủy diệt tiế´n đế´n độc lập. Cả hai nhà lãnh đạo đề`u chiế´n đấ´u chố´ng lại những thế´ lực to lớn hơn, những đội quân hùng mạnh hơn họ để rô`i dẫn dắ´t dân tộc mình đế´n bế´n bờ tương lai mới. Có thể nói rằ`ng cả hai dân tộc – Việt Nam và Israel – đã được ban tặng những nhà lãnh đạo với quyế´t tâm mạnh mẽ và chính trực cao độ.

Tháng Ba, năm 2014

https://thuviensach.vn

Richard Branson (sinh năm 1950) : là chủ tịch Tập đoàn Virgin của Anh hoạt động trong nhiều lĩnh vực như hàng không, tàu hỏa, mạng di động.
Trotters trong loạt phim hài kịch Only Fools and Horses!
Carphone Warehouse: hãng bán lẻ di động lớn nhất châu Âu.
Nhãn hiệu các sản phẩm làm đẹp.
Bộ phim truyền hình được đánh giá hay nhất mọi thời đại.
Nhân vật ma gầy gò ốm yếu trong phim “The Munster”.
Roman Abramovich (sinh năm 1966): là một tỷ phú người Nga gốc Do Thái và Thống đốc khu tự trị Chukotka (Nga). Tháng 3 năm 2006, ông được tạp chí Forbes xếp hạng là người giàu nhất nước Nga, người giàu thứ hai tại Anh và đứng thứ 11 trên thế giới.
Tom Farmer (sinh năm 1940): là một doanh nhân Anh, người sáng lập công ty sửa chữa ô tô Kwik-Fit. Năm 1999, ông bán lại cho tập đoàn Ford.
Sách hướng dẫn đơn giản về nhiều chủ đề dành cho những người chưa biết gì.
Discounted cashfl ow (DCF): là một cách thức để đánh giá mức độ hấp dẫn của một cơ hội đầu tư. Các nhà phân tích thường dùng phương thức này để quy dòng tiền tương lai của một dự án cụ thể về giá trị hiện tại từ đó đánh giá được mức độ khả thi của một dự án đầu tư. Nếu như dòng tiền tương lai sau khi qua chiết khấu có giá trị lớn hơn chi phí đầu tư hiện tại của dự án thì đây có thể sẽ là một cơ hội đầu tư tốt.
1 .com: Thời đại vi tính và Internet.
Tác giả chơi chữ: chữ ASSUME (giả dụ) được ghép từ 3 từ ASS (người đần độn) + U (anh)+ME (tôi). Ý nói suy đoán quá giản đơn, không xem xét mọi việc.
Tên cuốn sách Law of Unintended Consnequences của Douglas Adam.
Chương trình dành cho các dự án có tính khả thi cao sẽ được hỗ trợ vốn để thực hiện.
Loạt kịch về tòa án được chiếu ở Anh những năm 1970-1980.
Có nghĩa là “trinh tiết”.
Blackhole: lỗ đen.
Diễn viên điện ảnh nổi tiếng người Anh.

https://thuviensach.vn

Anthony Robbin (sinh năm 1960 tại California, Mỹ): là nhà văn và nhà thuyết trình chuyên nghiệp người Mỹ.
Hãng nước ép hoa quả nổi tiếng của Anh.
Tác giả chơi chữ.
Diễn viên điện ảnh nổi tiếng của Mỹ.
Một tòa án dị giáo của Tây Ban Nha thành lập năm 1478 và bị xóa bỏ năm 1834. Tòa chuyên xét xử những người tà giáo, dị giáo – tức những người phản kháng Kito giáo. Ý của tác giả là một điều cực kỳ đáng sợ.
Tham khảo Thông tư của Bộ Tài chính số 32/2007/tt-btc ngày 9 tháng 4 năm 2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/nđ-cp ngày 10/12/2003, Nghị định số 148/2004/nđ-cp ngày 23/7/2004 và Nghị định số 156/2005/nđ-cp ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.
Tướng quân đội Mỹ trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
Đầu thế kỷ XX, James McKinsey – giảng viên trường Đại học Chicago (Mỹ) đã thành lập Công ty McKinsey & Company để giới thiệu một dịch vụ về tư vấn. Dần dần, qua phát triển phương pháp điều tra tổng thể – phương pháp tiếp cận độc đáo với khách hàng, đào tạo các nhà quản lý dày dạn kinh nghiệm thành những nhà phân tích... nghề tư vấn ra đời.
Mà Alphabooks đã chọn dịch và xuất bản.
Michael Heppell: là một trong những giáo viên, diễn giả về xây dựng động cơ hành động giỏi nhất và được tán thưởng nhiệt liệt nhất thế giới.
Có nghĩa là “hậu môn”.
1. Khách quen: regular market/ regular customers. Khái niệm market trong marketing còn để chỉ tập thể các khách hàng có một số đặc điểm chung nào đó.
1. Thuyền trưởng Ahab: nhân vật chính trong phim Moby Dick dựa trên tiểu thuyết cùng tên của Herman Melville. Đó là một người đã cố gắng giết chết con cá voi Moby Dick ròng rã nhiều năm kể từ khi bị mất một chân trong cuộc chiến với nó. Ahab đã khiến các thủy thủ đoàn và con tàu của mình lâm nguy trong cuộc chiến đấu để giết con cá voi.

https://thuviensach.vn

2. White elephant: (voi trắng) thành ngữ chỉ vật cồng kềnh đắt tiền mà không có ích gì lắm.
3. Ally McBeal: tên một sêri phim truyền hình nổi tiếng của Mỹ, cũng là tên nhân vật chính.
1. Đây là một phép chơi chữ. Logo biểu tượng của Những trang vàng là hình mấy ngón tay di chuyển.
2. Daily Bugle: một tờ báo giả tưởng của thành phố New York, là phần không thể thiếu của Marvel Universe (những tập truyện tranh giả tưởng do công ty Marvel Comics xuất bản). Nổi tiếng nhất trong số các truyện tranh của công ty này là Người Nhện.
3. Luật của Moore (Moore's Law): Vào những năm 90, số lượng các bóng bán dẫn trên các con chip vi xử lý cứ 18 tháng lại tăng gấp đôi. Trước đó đã có một nhà tiên phong về bán dẫn người Mỹ tên là Gordon Moore đã dự báo trước về việc này. Năm 1965, Moore đã dự đoán rằng số lượng các bóng bán dẫn trên một con chip vi tính mỗi năm sẽ tăng gấp đôi. Dự đoán này được gọi là Luật của Moore. Đến cuối thập kỷ 90 các chip vi xử lý đã gồm nhiều triệu bóng bán dẫn, chuyển được 64 bit dữ liệu mỗi lần và thực hiện hàng tỷ lệnh mỗi giây.
1. Luật Gresham (Gresham's law): Giả thuyết của nhà tài chính người Anh Sir Thomas Gresham (1519-1579) cho rằng: "Bad money drives good money out of circulation". (Tiền xấu hất cẳng tiền tốt khỏi vòng quay lưu thông tiền tệ). Theo đó, khi các kim loại với giá trị khác nhau cùng có sức mạnh như tiền tệ (legal tender) thì thứ kim loại rẻ hơn sẽ trở thành phương tiện lưu hành và thứ kia bị chôn giấu, tích trữ, hay xuất khẩu. Ở đây tác giả so sánh trong marketing, nếu theo đúng giả thuyết của Gresham, các thương hiệu nhánh sẽ hất cẳng thương hiệu chính (tức thương hiệu gốc) khỏi thị trường.
2. Theo Kotler trong "Các quy luật marketing", có hai mô hình marketing quan trọng là: từ trong ra ngoài (inside-out) và từ ngoài vào trong (outside-in). Theo quan điểm inside-out thì quy trình marketing sẽ là: nhà máy các sản phẩm hiện có bán hàng và xúc tiến bán hàng lợi nhuận thông qua doanh

https://thuviensach.vn

số. Theo quan điểm outside-in: thị trường nhu cầu của khách hàng marketing tích hợp lợi nhuận thông qua sự thỏa mãn của khách hàng
1. Greenpeace, Healthy Choice, và SnackWell's: theo thứ tự là tổ chức Hòa bình Xanh (tổ chức phi chính phủ được thành lập với mục tiêu bảo vệ môi trường), Healthy Choice (thương hiệu thực phẩm đông lạnh và được giữ lạnh do công ty ConAgra Foods Inc. sở hữu). Theo lịch sử của công ty ConAgra, thương hiệu này ra đời sau khi CEO của ConAgra là Charles "Mike" Harper bị một cơn đau tim năm 1985. Bị buộc phải thay đổi chế độ ăn uống, ông đã đưa ra ý tưởng về một dòng sản phẩm đông lạnh tốt hơn cho sức khỏe. ConAgra hiện đang bán nhiều món ăn dưới thương hiệu Healthy Choice, trong đó có các bữa trưa được giữ lạnh, các món ăn phụ, thịt đông lạnh bán theo lát, súp đóng hộp, kem, bánh mỳ, nước sốt mỳ Ý và cả bắp răng bơ. SnackWell's là thương hiệu đồ ăn nhẹ của Kraft Food Inc, một công ty thực phẩm của Mỹ.
2. Golden Arches: biểu tượng chiếc cổng vàng này là biểu tượng nổi tiếng của McDonald's, một công ty sở hữu chuỗi nhà hàng bán đồ ăn nhanh có trụ sở tại Chicago (Mỹ). Công ty ra đời năm 1953, và khi đó Dick và Mac McDonald - hai nhà sáng lập, đã bắt đầu nhượng quyền sử dụng thương hiệu của công ty họ. Biểu tượng có hình hai chiếc cổng vòm ở hai bên hình ảnh một quầy bán bánh hamburger lưu động. Khi được nhìn từ một góc độ nào đó, biểu tượng này khiến người ta liên tưởng đến chữ cái M, và đã được biến thể thành logo của công ty. Mặc dù trên thực tế McDonald's đã bỏ hình ảnh các cổng vòm này khỏi các nhà hàng của mình từ những năm 60 của thế kỷ 20, Golden Arches vẫn còn tồn tại trong logo công ty và thường được sử dụng như một thuật ngữ phổ biến để nói đến công ty McDonald's. Cái tên này còn được hiểu rộng hơn như là một dấu hiệu của chủ nghĩa tư bản hay sự toàn cầu hóa vì công ty McDonald's là một trong những tập đoàn nổi bật nhất của Mỹ đã có khả năng thực hiện toàn cầu hóa trong tầm tay (ngoài Coca-Cola và Nike).
3. Bánh hamburger: là một loại bánh mì tròn được bổ đôi kẹp thịt và rau, cà chua… Tên bánh này có xuất xứ từ Đức.

https://thuviensach.vn

4. M&M: thương hiệu kẹo viên sô cô la sữa của Mỹ do công ty Mars sản xuất. M&M’s được tạo ra năm 1940 sau khi Forrest Mars (Cha) nhìn thấy các quân nhân Tây Ban Nha ăn các thanh kẹo sô cô la có một lớp đường phủ ngoài trong thời kỳ Nội chiến Tây Ban Nha. M&M’s là tên viết tắt (và sau này trở thành tên chính thức) của cụm từ “Mars & Murrie” (đối tác kinh doanh của Mars là Bruce Murrie). M&M’s ngay lập tức trở thành một hiện tượng vì vào thời điểm đó, không có thiết bị điều hòa nhiệt độ trong các cửa hàng, nhà ở và các thanh kẹo sô cô la rất dễ bị chảy, tuy nhiên kẹo M&M’s có lớp đường bọc ngoài nên không bị chảy. Sô cô la viên M&M’s được làm với sáu màu: đỏ, cam, vàng, xanh lá cây, nâu và tím.
5. Macy’s: thương hiệu Macy’s là tên một chuỗi các cửa hàng bách hóa của Mỹ, trong đó có cửa hàng ở thành phố New York tự gọi mình là cửa hàng lớn nhất thế giới. Macy’s là môt phần của Federated Department Stores. Macy’s được Rowland Hussey Macy thành lập năm 1851 ở Haverhill, bang Massachusetts (Mỹ).
6. Caterpillar: tập đoàn sản xuất các thiết bị xây dựng, lâm nghiệp, các động cơ tốc độ vừa và các công cụ tài chính liên quan của Mỹ.
7. United Parcel Service: công ty giao nhận bưu phẩm lớn nhất thế giới, mỗi ngày công ty này giao nhận hơn 14 triệu bưu phẩm đến hơn 200 nước trên thế giới. Gần đây họ đã mở rộng lĩnh vực hoạt động ra hậu cần và các lĩnh vực liên quan đến vận tải. Trụ sở công ty đóng tại Atlanta, bang Georgia (Mỹ). UPS nổi tiếng với các xe tải màu nâu của họ (do đó tên lóng của công ty này là “Big Brown”). Màu nâu UPS sử dụng trên các phương tiện vận tải và đồng phục của họ được gọi là màu nâu Pullman, đặt theo tên của những toa ngủ trên tàu do George Pullman tạo ra có màu nâu. UPS cũng có hãng hàng không riêng của họ. Đối thủ chính của UPS là United States Postal Service (USPS), FedEx, và DHL.
8. Big Blue: tên lóng của IBM (có nghĩa là Công ty Màu xanh Khổng lồ) vì logo của công ty này có màu xanh. Cho đến những năm 90 của thế kỷ 20, nhân viên của IBM vẫn mặc đồng phục vét xanh lơ, sơ mi trắng và cà vạt sẫm màu.

https://thuviensach.vn

1. “War” trong tiếng Đức không có nghĩa gì ngoại trừ là dạng quá khứ của động từ sein (tức động từ “to be” trong tiếng Anh). Nhưng đối với người sử dụng tiếng Anh, nó gợi ra ý nghĩa chiến tranh (war). Có lẽ đó là một lý do khiến người ta không mặn mà với thương hiệu này.
2. Perdue: một trong những thương hiệu được tin cậy và được nhận biết rộng rãi nhất của Mỹ thuộc sở hữu của Perdue Farms, một công tay thực phẩm và nông sản hàng đầu thế giới với doanh số về gia cầm lớn thứ ba trong ngành. Thành lập năm 1920, công ty này cung cấp các sản phẩm và dịch vụ về thực phẩm tới hơn 40 quốc gia trên thế giới với hơn 20.000 công ty thành viên và là đối tác của 7.500 trang trại gia đình.
1. Nursing Home for Dying Brands: có lẽ đây là tên lóng dành cho các công ty dịch vụ chuyên về tái định vị thương hiệu.
2. Kraft: thương hiệu tập đoàn Kraft Foods: Kraft có trụ sở chính tại Glenview, Cook County, bang Illinois, Mỹ. Tại Mỹ, tập đoàn này nổi tiếng với các sản phẩm pho mát, nhất là thương hiệu Kraft Macaroni và pho mát Kraft Dinner. Các thương hiệu khác xuất hiện tại nhiều thị trường trên thế giới như Dairylea (ở Anh), Jacobs (cà phê), Suchard, Baker’s, Toblerone, Daim, sữa Milka, Miracle Whip, Philadelphia, Vegemite, Velveeta, Oscar Mayer, món tráng miệng Jell-O Gelatin, Planters, bột ngũ cốc Post Cereals, thạch Knox, Stove Top, Kool-Aid, và Capri Sun (chỉ có ở Bắc Mỹ). Ở Đức, tập đoàn này nổi tiếng với Miracoli, một sản phẩm mỳ Ý ăn liền được phát triển từ những năm 60, cũng như Kaffee Hag. Digiorno, một loại bánh pizza để lạnh (còn có tên khác là Delissio ở Canada).
4. Giá trị thương hiệu của Coca-Cola năm 2005 theo đánh giá của hãng Interbrand: 67,525 tỷ đô-la. Xin xem thêm chú dẫn số 12.
1. Trong nhiều năm trở lại đây, mỗi năm Interbrand đưa ra một danh sách 100 thương hiệu hàng đầu thế giới. Theo danh sách mới nhất của năm 2005 thì Coca-Cola vẫn giữ vững vị trí số 1 (bốn năm liên tiếp) với giá trị thương hiệu là 67,525 tỷ đô-la. Thương hiệu đứng thứ 100 trong danh sách này là Heineken với giá trị thương hiệu là 2,35 tỷ đô-la.
2. Stock option: Quyền ưu đãi mua cổ phiếu. Đây được coi như một trong số những đãi ngộ đặc biệt dành cho các nhân viên (phổ biến ở cấp quản trị).

https://thuviensach.vn

Hiện nay trong đàm phán về các lợi ích về lương bổng của nhân viên, stock option được coi như một mục, ngoài lương cơ bản, thưởng, những chuyến nghỉ dưỡng do công ty tổ chức, bảo hiểm…

3. Theo Danh sách 100 thương hiệu hàng đầu thế giới của Interbrand năm 2005, giá trị thương hiệu Yahoo! là 5,256 tỷ đô-la, xếp thứ 58. Giá trị của AOL năm 2004 là 3,248 tỷ đô-la, nhưng đến năm 2005 thương hiệu này đã không còn chỗ đứng trong danh sách 100 thương hiệu hàng đầu thế giới nữa.

5. Sock Puppet: Thương hiệu một loại rối tất. Sock puppet cũng là tên gọi của loại con rối này, cách chơi rối này cũng rất đơn giản: cho tay vào một chiếc tất, với các cử động của các ngón tay, nhất là ngón cái và ngón trỏ, chiếc tất sẽ như có mắt mũi miệng và "nói" thực sự với thuật nói tiếng bụng của người biểu diễn. Đôi khi người ta còn rạch hẳn một đoạn tất để làm miệng cho con rối. Người biểu diễn rối tất thường giấu mình sau một bục và chỉ giơ tay lên để lộ con rối.

6. Prince: ca sỹ Prince (tên khai sinh Prince Rogers Nelson sinh ngày 7 tháng 6 năm 1958 ở Minneapolis, Minnesota): ca sỹ, người viết bài hát, nhà sản xuất băng đĩa và nhạc công (có thể chơi nhiều loại nhạc khí) được yêu thích và có ảnh hưởng. Âm nhạc của anh đã góp phần phát triển thêm nhiều biến thể của những kiểu nhạc khuôn mẫu như funk, pop, rock, R&B/soul, và hip hop, và anh được coi là "Linh hồn của Minneapolis". Prince đổi tên mình thành một dấu hiệu không thể đánh vần được vào năm 1993, nhưng đã lấy lại cái tên Prince vào năm 2000.

1. BMW = Bavarian Motor Works, có nghĩa là nhà máy sản xuất ô tô tại bang Bavaria (miền nam nước Đức), nguyên gốc tiếng Đức là Bayerische Motorewerke.

2. Ý nói khăn tay bằng vải thông thường sau khi dùng xong lại được cho vào túi, như vậy không vệ sinh, khác gì cho bệnh cảm vào túi. Cho nên hãy dùng khăn giấy, xong là vứt đi.

3. Người này đồng nhất khăn giấy với Kleenex nên vẫn gọi đó là cái Kleenex, dù thực tế nó hiệu Scott. Đó là khi một danh từ riêng được sử dụng như một danh từ chung.

https://thuviensach.vn

1. Greyhound: Greyhound Lines là công ty xe bus vận chuyển hành khách trong nội thị lớn nhất ở Bắc Mỹ có đến 2.200 điểm đến tại Mỹ. Công ty được thành lập ở Hibbing, bang Minnesota vào năm 1914 và chính thức trở thành Tập đoàn Greyhound năm 1926. Hiện nay, công ty đóng trụ sở chính tại Dallas, bang Texas. Tên và logo công ty lấy theo tên loài chó Greyhound, giống chó chạy nhanh nhất được nuôi để chạy thi trong các cuộc đua chó.
1. Cho đến thời điểm này Yahoo! đã mất vị trí website tìm kiếm thông tin hàng đầu vào tay Google dù đã liên kết với Goolge vào tháng 6 năm 2000. Sự nổi lên nhanh chóng của Google được coi là một hiện tượng trong các công ty dotcom. Google do Larry Page và Sergey Brin sáng lập vào tháng 9 năm 1998. Cuối năm 2000, mỗi ngày có đến 100 triệu yêu cầu tìm kiếm thông tin được thực hiện tại Google.com.
2. Theo danh sách 100 thương hiệu mạnh nhất năm 2005 của Interbrand, thương hiệu giá trị nhất trên Internet là eBay đứng thứ 55 trên tổng sắp với giá trị 5,701 tỷ đô-la, trong khi Yahoo! có giá trị thương hiệu là 5,256 tỷ đô-la (đứng thứ 58).
3. Câu chuyện thành công của Google: mặc dù ra đời sau Yahoo!, Google đang dần chiếm lĩnh vị trí nhà cung cấp dịch vụ tìm kiếm thông tin trực tuyến hàng đầu. Google cũng mới tung ra dịch vụ email miễn phí Gmail cạnh tranh với dịch vụ email của Yahoo!.
1. Tài sản của một công ty, ngoài tài sản lưu động (current assets) và tài sản cố định (fixed assets) còn có tài sản vô hình hay tài sản phi vật thể (intangible asset). Đó là tên tuổi của công ty (goodwill) và là một thứ tài sản có thể đem ra kinh doanh được.
2. Chaebol = tập đoàn tài phiệt; đây là loại conglomerate (tập đoàn đại xí nghiệp) của Hàn Quốc, quản lý theo lối gia đình, khống chế nền kinh tế Hàn Quốc và phát triển từ việc kế thừa hình thức tập đoàn Zaibatsu (tài phiệt) của Nhật độc quyền khống chế nền kinh tế Triều Tiên sau Thế chiến II.
[2] PDA (tiếng Anh: Personal Digital Assistant) là các thiết bị cầm tay vốn được thiết kế như một cuốn sổ tay cá nhân và ngày càng tích hợp thêm

https://thuviensach.vn

nhiều chức năng. Một PDA cơ bản thường có đồng hồ, sổ lịch, sổ địa chỉ, danh sách việc cần làm, sổ ghi nhớ, và máy tính bỏ túi.
[1] Altruism: Lòng vị tha, sự quan tâm tới phúc lợi của người khác. Người Trung Quốc gọi là Lợi tha chủ nghĩa (利他主义).
[4] Trống đánh xuôi kèn thổi ngược, nghĩ một đường làm một nẻo, nói một đằng làm một nẻo.
[M1]Sau khi đọc xg thấy từ TƯ BẢN không hợp với nội dung này lắm, đề nghị chuyển thành CUNG CẤP VỐN
[M2] Cây kiếm Ỷ thiên, ý nói về 1 vũ khí nhất thiết phải có, trong hoàn cnahr này là tiền
[9] M&A được viết tắt bởi hai từ tiếng Anh là Mergers (sáp nhập) và Acquisitions (mua lại). M&A là hoạt động giành quyền kiểm soát doanh nghiệp, bộ phận doanh nghiệp (gọi chung là doanh nghiệp) thông qua việc sở hữu một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp đó.
[3] Trong tiếng Tạng, Mêdog Zong có nghĩa là đóa hoa, tên một huyện ở vùng tự trị Tây Tạng, một địa chỉ du lịch tại Trung Quốc.
[5] Above-the-line (ATL) là "hệ thống tiếp thị trên ngạch" là nhóm các giải pháp tiếp thị nhắm tới người tiêu dùng (the consumer), tạo ra Lực Kéo (the Pull); Below-the-line (BTL) là "tiếp thị dưới ngạch" là nhóm các giải pháp tiếp thị nhắm đến người bán (the trade) và kết quả tạo ra Lực Đẩy (the Push). Sự kết hợp hài hòa giữa above-the-line và below-the-line là tổng hòa của một chiến lược marketing hiệu quả. Khái niệm above-the-line và below-the-line chỉ xuất hiện trong các mô hình quản trị thương hiệu theo lý thuyết Brand Marketing.
[6] Catfish Effect: Người Na-uy thích ăn cá Sa-đin, nhất là cá còn sống, nên khi đi biển sau khi bắt được loại cá này nếu giữ cho chúng còn sống thì giá bán sẽ cao hơn. Nhưng sức sống của loài cá này yếu ớt, lại không ưa hoạt động, hơn nữa đường về cảng lại xa nên đa phần đều chết giữa đường, cho dù còn sống cũng lừ đừ hấp hối. Thế mà có một ngư dân lại luôn giữ cho cá sống về đến cảng, hơn nữa còn rất khỏe mạnh, ông không truyền bí quyết này cho ai. Mãi đến khi ông chết, mọi người mới mở hầm cá trên tàu của ông ra mới phát hiện, thì ra bí quyết chỉ là thêm vào hầm một con cá ngát.

https://thuviensach.vn

Loài cá này có thức ăn chính là các loài cá nhỏ, nên sau khi được bỏ vào hầm, do môi trường lạ lẫm, sẽ bơi quẫy khắp hầm, còn cá Sa-đin phát hiện thấy loài cá lạ này ở chung với mình sẽ thấy căng thẳng, không ngừng bơi lội để tránh né, nhờ đó chúng sống lâu hơn và khỏe hơn. Sau này người ta gọi hiện tượng này là "hiệu ứng cá ngát" (Catfish Effect hay Weever Effect) với nghĩa là thông qua "sự tham gia giữa chừng" của một cá thể để tạo nên sức cạnh tranh trong quần thể.

[7] KPI (key performance indicator) là một phương pháp phản ánh mức độ hiệu quả đạt được của một tổ chức khi thực hiện hoạt động cụ thể. KPI là một trong những dạng chỉ số thành công quan trọng (critical success factor (CSF)— hoạt động quan trọng thiết yếu để đạt được mục tiêu chiến lược.

[8] Nhân rộng: được hiểu là không chỉ khả thi khi thí điểm ở phạm vi hẹp, mà còn khả thi khi áp dụng vào môi trường rộng lớn hơn: cũng như có nhiều thí nghiệm trong phòng thí nghiệm thì khả thi, nhưng ra môi trường bên ngoài thì không thể thực hiện được.

[10] Độc hoàn có nghĩa là thuốc độc.

[11] Ở đây ý chỉ là tô son điểm phấn thêm khiến bản cáo minh bạch tình hình tài chính và kinh doanh của công ty tốt hơn so với thực tế.

1. Tứ đổ tường nghĩa là bốn vách tường bao kín, không có lối thoát ra ngoài. Ở đây dân gian so sánh bốn bức tường kín mít ấy với bốn điều tệ hại: rượu, gái đẹp, cờ bạc, hút thuốc phiện mà con người hễ dấn thân vào thì sẽ hỏng một đời - BT.

2. Murphy's law - do một sĩ quan không quân sáng tạo ra sau một loạt vấn đề sự cố tại một sân hay quân sự. Các định luật oái oăm này trở nên rất nổi tiếng và đặc biệt đúng với ngành quản trị - BT.

** Ổ đĩa đầu tiên được liệt kê là một ổ đĩa mềm; ổ thứ hai là ổ đĩa cứng

* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991

https://thuviensach.vn

* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
* những chỉ số của một model được thu hồi trước 31/03/1991
** Ổ đĩa đầu tiên được liệt kê là một ổ đĩa mềm; ổ thứ hai là ổ đĩa cứng
Đã bao gồm chi tiêu thiết kế
* Access Hollywood: Chương trình tin tức giải trí của Mỹ.
* Mức chi phí giữa là 125 đôla. Nếu chúng ta giảm đi 15% của những người nằm ngoài phạm vi cao hơn và thấp hơn, chi phí khởi nghiệp trung bình là 408 đôla và chi phí giữa vẫn giữ nguyên 125 đôla.
* Kickstarter: Quỹ đầu tư của Mỹ, chuyên đầu tư cho các dự án sáng tạo.
* Mặc dù mọi thứ đều tốt đẹp đối với Emma và Bruce, chuyện vay tiền cho một chiếc xe ô tô không tồn tại và sử dụng số tiền đó vào kinh doanh quả là một bước đi táo bạo. Ngay khi họ phát biểu công khai trên truyền hình, bạn có thể sẽ không muốn thử nghiệm điều đó ở nhà đâu.
* Thỉnh thoảng một ai đó sẽ phàn nàn rằng một số thứ tôi bán 'quá đắt'. Tôi luôn trả lời rằng nó có thể thực sự quá đắt đối với họ và tôi không bao giờ cố gắng thuyết phục họ theo cách khác, nhưng thị trường sẽ quyết định xem thứ đó có quá đắt đối với những người khác không.
* Dịp lễ quan trọng nhất của người Do Thái, kéo dài một tuần.
* Widget là những ứng dụng hoặc tiện ích nhỏ, hết sức hữu hiệu cũng như có khả năng cung cấp thông tin theo nhu cầu của người sử dụng, đặc biệt là những người thường xuyên làm việc với máy vi tính.
* Book of the Month Club: Câu lạc bộ bán sách qua thư của Mỹ, thành lập năm 1926.
* Vâng, đây đều là những ví dụ thực tế về các chương trình bán hàng định kỳ. Bạn hãy lên Google tra xem.
* Rolfing là một hình thức tập luyện nhằm mục đích tái tạo hệ thống cơ xương bằng cách làm việc trên những mạch căng nằm ở mô sâu. Tập

https://thuviensach.vn

Rolfing có thể giúp người tập xả bỏ các xúc cảm cũng như làm phân tán sự căng cơ bắp thường có.
* Tôi từng là một khách hàng của Dịch vụ Dọn rác Copley, và một tuần tôi đã xao nhãng thanh toán tiền phí của mình. Một thông báo lịch sự đã được đính ở cửa phòng tôi: 'Có phải quý vị đã quên một điều gì đó?' Tôi thấy rất xấu hổ và đã thanh toán thêm cả khoản 50 xu tiền phí nộp muộn.
* Hoạt động kinh doanh của Jessica có tên gọi là Kế toán bằng trái tim, và cô thích tự gọi mình là một chủ sở hữu tâm hồn: một người đầu tư cảm xúc và tinh thần vào công việc của mình.
Xem phần phụ lục 'Những chuyện khó tin' ở cuối sách với 25 ví dụ về cách điều chỉnh lại một khái niệm mang tính mô tả thành một câu chuyện được định hướng lợi ích.
Friedrich Engels (1820-1895): Nhà chính trị, triết gia, nhà khoa học người Đức.
Bạn có thể sáng tạo, tùy chỉnh và tải mẫu 'Kinh doanh tư vấn ngay lập tức' của riêng mình tại 100startup. com.)
Bernard, 'Vua phần mềm bảng tính', là một người khác với Purna - 'Ngài Phần mềm bảng tính'. Bài học: Ít nhất trong thế giới của phần mềm bảng tính, luôn luôn có chỗ cho một người nữa.
Bernard, 'Vua phần mềm bảng tính', là một người khác với Purna - 'Ngài Phần mềm bảng tính'. Bài học: Ít nhất trong thế giới của phần mềm bảng tính, luôn luôn có chỗ cho một người nữa.
Visa run: Rời khỏi một đất nước và quay trở lại ngay sau đó để kéo dài thời gian sống ở đất nước đó.
Một ví dụ thường được trích dẫn chính là Barry Eisler, người đã từ chối lời chào mời 500.000 đôla cho một cuốn sách của anh. Tuy nhiên Barry Eisler có một lượng độc giả khá lớn và một bản thành tích xếp hạng có uy tín mà những tác giả mới chưa có được.
Xét về kỹ thuật thì không có một sách hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh nào; hơn 12 cuốn sách hoặc tài liệu hướng dẫn về Evernote thực sự chỉ có bằng tiếng Nhật. Điều này đã giúp dự đoán được khả năng tiêu thụ mạnh

https://thuviensach.vn

của dự án và để lộ ra một khoảng trống ở thị trường tiếng Anh mà Brett có đủ khả năng để lấp đầy.
Bạn có thể tìm thấy một bản đánh giá nhiều giải pháp thanh toán khác nhau trong các nguồn trực tuyến tại 100startup. com.
1 Điều này đôi khi được biết như các hình ảnh tâm lý.
2 Đuốc Tiki (tiki torch): một loại đuốc trang trí bằng tre được dùng nhiều trong các bữa tiệc bên bãi biển khu vực đảo Thái Bình Dương.
1 Trớ trêu là đến cuối cuộc đua dài 26,2 dặm này, khi tất cả mọi người tham gia cuộc thi đều rất háo hức nếu được nhận một chiếc bánh rán thì lại chẳng có cái nào cả. Hãy ghi nhớ điều này nếu một lúc nào đó bạn được giao nhiệm vụ phát bánh rán cho các vận động viên chạy đường dài.
* Đáng tiếc rằng mức phí để tham gia vào DirectBuy lên tới hàng ngàn đôla, còn thực tế lại nêu rõ xem người chủ sở hữu nhà sẽ tiết kiệm được bình quân bao nhiêu tiền với dịch vụ này. Nhưng cũng như với Priceline, có lẽ điều này lại tạo ra một cơ hội để cung cấp thông tin dành cho hoạt động kinh doanh thuộc bên thứ ba.
* Để theo dõi một đoạn video ngắn về việc Brandy tạo nên công việc tuyệt vời của cô ấy như thế nào, hãy vào địa chỉ YouTube. com/loosetoothdotcom.
* Những câu hỏi thường gặp (FAQ): Nguyên văn tiếng Anh là Frequently Asked Questions.
* Tôi đã hỏi Nev là liệu anh có gặp các vấn đề phát sinh với những khách hàng lạm dụng chính sách này không. Câu trả lời của anh là: 'Không hề, không có vấn đề nào hết.' Nev nói rằng Tim Ferriss, tác giả của cuốn sách Tuần làm việc 4 giờ mang lại cho anh ý tưởng này.
* Ngoài việc thừa nhận sự thiếu sót hoặc yếu kém, các chiến thuật cho buổi ra mắt phổ biến bao gồm việc trao tặng một bản sao của sản phẩm (hãy biến việc này thành một cuộc thi đấu mà theo đó những người chiến thắng muốn được cạnh tranh công khai vì nó) và gây ấn tượng bằng một 'buổi chiếu thử' về sản phẩm. Bởi vì các buổi ra mắt rất quan trọng nên tôi đã đưa ra nhiều chiến thuật và lời khuyên hơn trong những tài nguyên miễn phí tại 100startup. com.

https://thuviensach.vn

* Ngoài việc thừa nhận sự thiếu sót hoặc yếu kém, các chiến thuật cho buổi ra mắt phổ biến bao gồm việc trao tặng một bản sao của sản phẩm (hãy biến việc này thành một cuộc thi đấu mà theo đó những người chiến thắng muốn được cạnh tranh công khai vì nó) và gây ấn tượng bằng một 'buổi chiếu thử' về sản phẩm. Bởi vì các buổi ra mắt rất quan trọng nên tôi đã đưa ra nhiều chiến thuật và lời khuyên hơn trong những tài nguyên miễn phí tại 100startup. com.
* Ounce: Đơn vị đo lường, bằng 28,35g.
∗ Một lợi ích bất ngờ trong hành trình ra mắt của Andreas là việc gặp gỡ một người ở Nam Mỹ - người sẽ trở thành bạn gái của anh. Những kết quả có thể rất đa dạng!
* Điều này vô cùng quan trọng! USP (Unique Selling Proposition) có nghĩa “tuyên bố bán hàng độc đáo” và đề cập tới một điều giúp phân biệt được sản phẩm dịch vụ của bạn với tất cả những sản phẩm khác. Tại sao mọi người nên quan tâm tới thứ bạn đang bán? Bạn phải trả lời câu hỏi này thật tốt.
* Các tài khoản thương mại thường sợ những khoản tiền lớn nhận được trong một khoảng thời gian ngắn. Nếu không báo trước cho họ, bạn có thể gặp phải rắc rối.
1 Người Amish: tín đồ của một giáo phái Tin lành ở Mỹ.
* Cự ly Người Sắt - Ironman Distance - là cuộc thi thể thao ba môn phối hợp cụ thể gồm: bơi 3,86km, đạp xe 180km và chạy 42km.
* Tôi sử dụng ví dụ này để minh họa rằng việc có một cơ hội tốt không có nghĩa là bạn nên theo đuổi nó. Tôi không phản đối việc tư vấn nói chung. Chỉ là điều đó không phù hợp với tôi.
1 Cha-ching: Âm thanh của thành quả lao động. Nó báo cho bạn biết bạn đã hoàn thành một việc gì đó và ghi nhận công sức của bạn.
2 Woop-woop: Âm thanh thể hiện sự xác nhận, niềm vui, hạnh phúc.
Craigslist: Một trang web mua bán online (www. craiglist. org).
Scott Adams, Làm thế nào có được nền giáo dục thực sự tại trường đại học (How to get a real education at college), Nhật báo Phố Wall, số ra ngày 9 tháng 4 năm 2011.

https://thuviensach.vn

Scott Adams, Làm thế nào có được nền giáo dục thực sự tại trường đại học (How to get a real education at college), Nhật báo Phố Wall, số ra ngày 9 tháng 4 năm 2011.
Tôi biết ơn Jason Fried vì 37 dấu hiệu cho ý tưởng này.
Các bước kiểm tra này đều dựa trên lời khuyên của Jonathan Fields, anh chàng khôn ngoan nhất mà tôi biết trong lĩnh vực kiểm tra thị trường. Để biết thêm thông tin về anh chàng này, hãy vào trang JonathanFields. com.
3 Bạn có thể tải về hoặc in một bản sao miễn phí kế hoạch được tùy chỉnh của riêng bạn tại 100startup. com. Ngoài ra, bạn cũng có thể xem hướng dẫn lập kế hoạch kinh doanh hữu ích khác được giới thiệu bởi Jim Horan và Tim Berry. Tham khảo bộ sách Kế hoạch kinh doanh trên một trang giấy của Jim Horan do Thái Hà Books xuất bản.
4 Chính sách phân biệt chủng tộc đã từng được tiến hành ở Nam Phi, giữa thiểu số người da trắng và phần đông dân số người da đen.
5 Paintball: Môn thể thao trong đó người chơi hoàn thành việc loại bỏ đối thủ bằng cách bắn trúng đối thủ bằng một viên nhộng chứa sơn và keo gelatin.
* Chân thành cám ơn Sonia Simone và Brian Clark về buổi thảo luận và những lời khuyên hữu ích dành cho chủ đề này.
* Corbett Barr có lưu một bộ tài nguyên hữu ích (và miễn phí) về việc xây dựng lưu lượng tại ThinkTraffic. net.
* John Jantsch đã viết một cuốn sách tuyệt vời có tên gọi The Referral Engine, được khuyên đọc vì nội dung tập trung vào chuyện tạo ra một quá trình có hệ thống hóa trong việc khuyến khích giới thiệu.
* Một bí quyết ít được biết tới ở Zappos chính là họ cắt đứt mua bán với những người lạm dụng chính sách hoàn trả hào phóng của doanh nghiệp. Giám đốc điều hành Tony Hsieh đã giải thích với tôi rằng nếu một khách hàng rõ ràng lợi dụng những điều đó - trả lại đôi giày đã đi mòn vào ngày 364 của thời hạn hoàn trả là ngày 365, ví dụ vậy - thì họ sẽ vui vẻ với khoản tiền hoàn trả một lần, nhưng họ cũng sẽ nhận được lời khuyên nhẹ nhàng rằng quý khách hàng không được mua sắm từ Zappos thêm lần nào nữa.

https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, anh cũng nói thêm rằng may thay hầu hết mọi người đều thật thà.

1. OPM = other people’s money.

1. Trả lời phòng vấn báo 'Sinh viên Việt Nam'.

1. Bài viết của báo 'Diễn đàn Doanh nghiệp', ngày 8/4/2011.

1. Báo 'Cafef.vn', ngày 29/03/2011, tác giả Cao Sơn.

1. Theo 'Vef.vn', ngày 26/3/2011, tác giả Ngọc Hà.

1. Báo 'Diễn đàn Kinh tế Việt Nam', ngày 26/03/2011.

1. Báo 'Vef.vn', ngày 26/3/2011, tác giả Phạm Huyền.

1. Báo 'Vef.vn', ngày 29/3/2011.

1 Một loại tất truyền thống của Nhật Bản. Vượt cao quá mắt cá chân và có phần tách biệt giữa ngón chân cái và ngón chân khác

2 Loại tai có thùy châu (dái tai) lớn và đầy đặn, trễ hẳn xuống vai trông như hình giọt nước, được coi là một trong những tướng tai đem lại phú quý, vinh hiển cho chủ nhân

(1) Nhà vật lý lý thuyết người Nhật Bản và là người Nhật đầu tiên được trao giải Nobel (năm 1949)

(1) Một chức quan cao cấp thuộc hàng trưởng lão thời Edo, phụ tá cho các Shogun cai quản tổng hợp các vấn đề chính trị.

(1) Tanjung Pinang là thủ phủ của quần đảo Riau (Kepulauan Riau) là một quần đảo đồng thời là một tỉnh của Indonesia.

(1) Cà độc dược còn gọi là mạn-đà-la, tên khoa học là Datura metel, thuộc họ Cà (Solanaceae). Vì cây có độc tính cao nên chỉ dùng theo sự hướng dẫn của thầy thuốc. Khi bị ngộ độc, có hiện tượng giãn đồng tử, mờ mắt, tim đập nhanh, giãn phế quản, môi miệng khô, khô cổ đến mức không nuốt và không nói được. Chất độc tác động vào hệ thần kinh trung ương, có thể gây tử vong do hôn mê.

(2) Tatami (kanji: 畳) là một loại sản phẩm (tạm gọi là tấm nệm) được dùng để lát mặt sàn nhà truyền thống của Nhật Bản. Kích cỡ chuẩn truyền thống là 910mm×1820mm, dày 55mm.

(3) Jean-Jacques Rousseau (1712 – 1778), sinh tại Geneva, là một nhà triết học thuộc trào lưu Khai sáng có ảnh hưởng lớn tới Cách mạng Pháp 1789,

https://thuviensach.vn

sự phát triển của lý thuyết xã hội và sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc.
(1) Rò hậu môn (còn gọi là mạch lươn) là bệnh ở vùng hậu môn trực tràng phổ biến thứ hai sau bệnh trĩ, tuy không gây nguy hiểm chết người nhưng gây rất nhiều phiền toái trong cuộc sống làm ảnh hưởng đến năng suất lao động và chất lượng sống của con người.
(2) Sari hoặc saree, là một loại trang phục được mặc bởi phụ nữ, có kích thước dao động từ 4-9m (cũng có khi dài tới 12m) dùng quấn quanh cơ thể theo nhiều phong cách khác nhau. Nó có nguồn gốc từ tiểu lục địa Ấn Độ và hiện nay được coi là trang phục truyền thống của Ấn Độ
(3) Dhoti hay lungi, là loại trang phục kiểu xếp nếp, quấn quanh hông dành cho đàn ông kiểu như cái Khố
(4) Pyrénées là một dãy núi phía tây nam châu Âu tạo thành đường biên giới tự nhiên giữa Pháp và Tây Ban Nha. Dãy núi này cũng là ranh giới giữa Pháp với bán đảo Iberia.
(5) Xứ Basque (trong tiếng Basque là Euskal Herria): một vùng lãnh thổ nằm phía tây dãy núi Pyrénées, giữa Pháp và Tây Ban Nha.
(6) Andorra, tên đầy đủ là Thân vương quốc Andorra (còn dịch là Công quốc Andorra, tiếng Catala: Principat d'Andorra) là một nước trong lục địa nhỏ ở tây nam Châu Âu, nằm ở phía đông dãy Pyrenees, tiếp giáp với Tây Ban Nha và Pháp
(1) Miyamoto Musashi (1584-1645) là kiếm sĩ đã sáng lập trường phái Hyōhō Niten Ichi-ryū (còn gọi là Nhị đao nhất) sử dụng song kiếm. Được đánh giá là "kiếm sĩ trong thiên hạ" của Nhật Bản thời tiền Tokugawa, Miyamoto Musashi đã trải qua một cuộc đời của một samurai chưa từng thất bại trước bất cứ đối thủ nào.
(2) Một câu chuyện dân gian Nhật Bản kể về chuyện một con khỉ quỷ quyệt đã giết chết một con cua nhưng sau đó bị con của con cua đó báo thù và giết chết. Nội dung câu chuyện xoay quanh thuyết nhân quả.
(3) Một câu chuyện dân gian của Nhật Bản kể về một chú chó hoang (hay là Tanuki: con sói) đã sử dụng thuật biến hình của mình để báo đáp ơn cứu mạng của chủ nhân.

https://thuviensach.vn

(4) “Tôi không biết tôi xuất hiện trên cõi đời này như thế nào, nhưng với tôi tôi chỉ là một đứa bé chơi trên bờ biển, mê mải kiếm tìm và tìm ra được một hòn đá cuội trơn nhẵn hơn hay một vỏ sò đẹp hơn bình thường trong khi đại dương sự thật vĩ đại vẫn hiển hiện đầy huyền bí trước mắt tôi.” “I do not know what I may appear to the world, but to myself I seem to have been only like a boy playing on the seashore, and diverting myself in now and then finding a smoother pebble or a prettier shell than ordinary, whilst the great ocean of truth lay all undiscovered before me.” - First reported in Joseph Spence, Anecdotes, Observations and Characters, of Books and Men (1820), Vol. 1 of 1966 edn, sect. 1259, p. 462

(5) Akyab, nay gọi là Sittwe, là một thành phố ở bang Rakhine của vùng cực tây Myanma, là thủ phủ bang Rakhine, Myanma nằm trên một cù lao của sông Kaladan, sông Myu, và sông Lemyo đổ vào vịnh Bengal.

(1) Gujarat là một bang ở Cộng hòa Ấn Độ. Là bang chiếm 20% tổng sản lượng công nghiệp của toàn quốc. Gujarat là bang công nghiệp hóa nhất Ấn Độ.

(1) Đồng guinea là đơn vị tiền tệ bằng xu được sử dụng tại nước Anh trong thời kỳ từ năm 1663 đến năm 1814

(2) Alexander Graham Bell (1847 – 1922) là nhà phát minh, nhà khoa học, nhà cải cách người Scotland. Bell đã được nhận giải thưởng bằng sáng chế cho phát minh ra điện thoại vào năm 1876. Mặc dù các phát minh khác đã được công nhận nhưng bằng sáng chế của Bell đến nay vẫn còn hiệu lực.

(3) 1 dặm = khoảng 1.609 m

(1) Kojiki, hay Furukoto Fumi là ghi chép biên niên cổ nhất còn sót lại của Nhật Bản. “Cổ sự ký’’ được Ō no Yasumaro viết vào thế kỷ thứ 8 theo thánh chỉ của Hoàng gia. Kojiki tập hợp các thần thoại về nguồn gốc của nước Nhật và các vị thần (kami). Cùng với Nihon Shoki (“Nhật Bản thư kỷ’’), các thần thoại trong Kojiki đã ảnh hưởng ít nhiều tới các thần thoại và nghi lễ Thần đạo, bao gồm cả lễ thanh tẩy misogi.

(2) Norito là một trong những nghi thức cầu nguyện trong Đạo Shinto của Nhật

(3) Andō Shōeki (1703 – 1762) là nhà triết học người Nhật ở thế kỷ thứ 18

https://thuviensach.vn

(4) Sir Edwin Arnold (1832 – 1904) là nhà văn, nhà báo người Anh, nổi tiếng với tác phẩm "Ánh sáng Á châu" (The Light Of Asia)
(5) "Ánh sáng Á châu" là một thi phẩm với những vần thơ linh động, trong sáng đầy tình cảm diễn tả cuộc đời của đức Phật từ lúc đản sinh đến khi Ngài nhập Niết. Cuốn sách dày 177 trang, với tổng cộng khoảng 5.300 dòng và 41.000 chữ.
(6) Cựu Ước là phần đầu của toàn bộ Kinh Thánh Kitô giáo được tuyển chọn từ phần lớn kinh Tanakh của Do Thái giáo. Cựu Ước được sắp xếp thành các phần khác nhau như luật pháp, lịch sử, thi ca (hay các sách về sự khôn ngoan) và tiên tri. Tất cả các sách này đều được viết trước thời điểm sinh ra của Chúa Giêsu người Nazareth, người mà cuộc đời và tư tưởng là trọng tâm của Tân Ước.
(7) Sách Sáng thế hay Sáng thế ký là sách mở đầu cho Cựu Ước nói riêng cũng như Kinh Thánh nói chung. Nội dung của Sách Sáng thế nói về nguồn gốc của vũ trụ, nhân loại và đặc biệt là dân tộc Israel.
(8) Thomas Carlyle (4/12/1795 - 5/2/1881) là triết gia, nhà văn châm biếm, nhà viết luận, sử gia và nhà giáo người Xcốt-len trong thời Victoria.
(1) Romain Rolland (29/0/11866 – 30/12/1944) là nhà văn, nhà viết kịch Pháp đoạt giải Nobel Văn học năm 1915
(1) Swami Vivekananda (1863 - 1902) là một trong những lãnh tụ tinh thần nổi tiếng nhất và có ảnh hưởng nhất của triết lý Vedanta. Nhiều người xem ông là thần tượng cho lòng nhiệt tình, ảnh hưởng tích cực lên lớp trẻ, tầm nhìn thoáng về các vấn đề xã hội, và vô số bài giảng và bài nói chuyện về triết lý Vedanta.
(2) Lâm Ngữ Đường, (1895 – 1976), tên chữ Ngọc Đường ( ), là nhà văn nổi tiếng của Trung Quốc. Ông được xem là người có công lớn trong việc giới thiệu văn hóa Trung Quốc ra thế giới qua những tác phẩm viết bằng tiếng Anh, bàn về nghệ thuật, văn hóa và nhân sinh quan của người Trung Quốc.
(3) Okakura Tenshin (còn gọi là Okakura Kakuzo) (1862 – 1913) là một học giả, một nhà nghiên cứu người Nhật, có nhiều đóng góp to lớn cho sự

https://thuviensach.vn

phát triển của nghệ thuật Nhật Bản. Ông được nhiều người biết tới với tác phẩm nổi tiếng “Trà thư (Book of Tea)”

(1) Dadabhai Naoroji (1825 – 1917), được biết đến như là người Cha già của dân tộc Ấn Độ (Grand Old Man of India), là một nhà thuyết giáo, một nhà giáo dục, một chính trị gia và là một nhà lãnh đạo xã hội. Ông là người châu Á đầu tiên được bầu vào Hạ nghị viện Anh (năm 1892) và là một trong những người sáng lập ra Đảng Quốc Đại Ấn Độ.

(1) Turban là tên gọi của chiếc khăn quấn đội đầu truyền thống của những người đàn ông theo đạo Sikh, Ấn Độ

(2) Culi là một từ mượn từ tiếng Pháp là coolie, chỉ một nô lệ hoặc người lao động chân tay gốc Á không lành nghề trong suốt thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20, đặc biệt dùng chỉ dân lao động từ Nam Trung Quốc, tiểu lục địa Ấn Độ, Philippines và Indonesia. Ngày nay, sử dụng từ này được xem là hành động lăng mạ và phân biệt chủng tộc người gốc Á, đặc biệt tại Nam Phi.

(3) Pretoria là thành phố ở phía bắc của tỉnh Gauteng, Nam Phi. Đây là thủ đô hành chính của Nam Phi, đây là một trong 3 thủ đô của Nam Phi, cùng với Cape Town (thủ đô lập pháp) và Bloemfontein (thủ đô tư pháp)

(1) Tao là Đạo, theo chữ Hán nghĩa đen là con đường hay đường đi, nghĩa bóng mang khái niệm trừu tượng về con đường, phương hướng, đường lối dẫn dắt con người đi đến mục tiêu hay lý tưởng nào đó; Ashram là Viện, nơi các tu sỹ sống thành cộng đồng

(2) Nadiad là một thành phố và khu đô thị của quận Kheda thuộc bang Gujarat, Ấn Độ.

(3) Ahmedabad là thành phố lớn nhất ở bang Gujarat và là vùng đô thị lớn thứ 7 ở Ấn Độ.

(4) Ayurveda là nền y học cổ truyền Ấn Độ có nguồn gốc từ thời cổ xưa. Chữ Ayurveda được tạo thành bởi các từ có ý nghĩa: ‘Ayus’ có nghĩa là ‘sống’ hay ‘trường thọ’, và ‘Veda’ có nghĩa là ‘khoa học’ và ‘tri thức’

(5) Shastra là một từ trong tiếng Phạn có nghĩa là ‘quy tắc, quy luật’. Nó hay đi liền với một số từ phía trước để diễn tả một phạm trù kỹ thuật hay kiến thức chuyên biệt. Ví dụ như Bhautika Shastra (Vật lý học), Rasayana Shastra (Hóa học), Jeeva Shastra (Sinh học), Vastu Shastra (Xây dựng).

https://thuviensach.vn

(6) Dự thảo luật Rowlatt được duyệt năm 1919, cho phép chính phủ bắt giam những người bị vu khống gây loạn mà không cần đưa ra tòa duyệt.
(7) Satyagraha là một triết lý do Gandhi sáng tạo ra, trong đó Satya (truth, sự thật) là đạo hay chân lý hàm ý lòng yêu thương. Lòng yêu thương phát sinh ra sức mạnh (agraha, force). Satyagraha là sức mạnh được sinh ra bởi lòng yêu thương, được thể hiện dựa trên nền tảng bất bạo động (ahimsa, nonviolence)
(8) Asen hay còn gọi là thạch tín, một nguyên tố hóa học có ký hiệu là As và số nguyên tử 33
(1) Phôi thai học là khoa học nghiên cứu sự phát sinh và phát triển cả bình thường cũng như bất thường của một cá thể động vật
(2) Pháp điển Manu, hay còn gọi là Luật Manu, là bộ sách dùng làm nguồn gốc chính cho các luân lý, luật lệ và phong tục của người theo Ấn độ giáo, một cuốn sách gồm 2685 câu. Nó có niên hiệu từ thế kỷ thứ nhất sau công nguyên. Phần lớn nó đề cập đến dharma, tức là các bổn phận của người dân. Việc đúng hay sai được xác định bằng các tác phẩm này, bằng hành vi thiện và lương tâm.
(1) Bhagavad Gita, còn gọi là Chí tôn ca là một văn bản cổ bằng tiếng Phạn bao gồm 700 câu của bộ trường ca Mahabharata (Bhishma Parva chương 23 – 40). Những câu này, sử dụng dạng thơ mỗi câu có năm âm tiết Sanskrit (chandas) với nhiều so sánh và ẩn dụ, mang nhiều tính thơ ca; và do đó tựa đề, dịch ra là “Bài hát của Đấng Tối Cao” (hay”Chí Tôn ca”), của Bhagavan dưới hình dạng của Krishna. Cuốn sách này được xem là linh thiêng bởi đa số các truyền thống Hindu, và đặc biệt là những người theo Krishna. Trong ngôn ngữ thông thường nó thường được gọi là Gita.
(1) Rabindranath Tagore (6/5/1861 – 7/8/1941) là một nhà thơ Bengal, triết gia Bà La Môn và nhà dân tộc chủ nghĩa được trao Giải Nobel Văn học năm 1913, trở thành người châu Á đầu tiên đoạt giải Nobel
(2) Gomennasai là câu nói trong tiếng Nhật có nghĩa là “Xin lỗi”
(1) Bhavnagar là một thành phố và là nơi đặt ủy ban đô thị (municipal committee) của quận Bhavnagar thuộc bang Gujarat, Ấn Độ.

https://thuviensach.vn

(2) Bombay, tên gọi trước đây của thành phố Mumbai, là thủ phủ của bang Maharashtra, là thành phố đông dân nhất Ấn Độ
(3) Bà-la-môn là danh từ chỉ một đẳng cấp, một hạng người tại Ấn Độ. Thuộc về đẳng cấp Bà-la-môn là các tu sĩ, triết gia, học giả và các vị lĩnh đạo tôn giáo. Dân chúng Ấn Độ rất tôn trọng đẳng cấp này.
(4) Rupee là đơn vị tiền tệ chính thức của Ấn Độ. Theo tỷ giá bây giờ (tháng 8/2014), 1 INR = 349.455 VND.
(5) Vaishya là giai cấp thứ ba của xã hội Ấn, là nhữnh hàng thương gia chủ điền, tin mình sinh ra từ bắp vế Phạm Thiên, có nhiệm vụ đảm đương về kinh tế trong nước (mua bán, trồng trọt, thu huê lợi cho quốc gia)
(6) Junagadh là một thành phố và khu đô thị của quận Juna-gadh thuộc bang Gujarat, Ấn Độ.
Dãy Đại lục phân thủy (gốc là “Continental Divide”): chỉ đường nối liền các đỉnh núi của dãy núi Rocky ở phía Bắc Mỹ và dãy Andes ở Nam Mỹ. (BT)
Sông Blackfoot nổi tiếng với cá hồi trong tiểu thuyết của Norman Maclean và trong phim A river runs through it (tạm dịch: Dòng sông chảy qua) của Robert Redford.
Ngày 19/8/2003, khi bay tới sân bay Missoula, tôi đã đếm được hàng tá đám cháy, khói bốc lên che lấp tầm nhìn trong khoảng cách tới vài kilômét.
3,78 lít. (ND)
Đảo được đặt tên là Phục Sinh và được lưu giữ tới ngày nay.
Nhà thám hiểm người Hà Lan.
(1) Bài kiểm tra Myer-Briggs có khởi nguồn từ các lý thuyết phân loại trong cuốn Pyschological Types của Cal Gustav Jug, được phát triển với Katharine Cook Briggs và con gái bà Isabel Briggs Myers.
(1) Oprah Winfrey (1954 -): Người dẫn chương trình đối ngoại truyền hình và nhà xuất bản tạp chí. Bà là phụ nữ Mỹ gốc Phi đầu tiên có tên trong danh sách tỉ phú và được xem là một trong những nhân vật có nhiều ảnh hưởng nhất trên thế giới.
(2)Sử dụng nguồn lực cộng đồng Crowdsource: Hình thức một công ty hay tổ chức giao việc cho mạng lưới cộng tác viên và kêu gọi họ cùng phối hợp

https://thuviensach.vn

thực hiện.
(1) Là khái niệm mô tả loại khách sạn vừa và nhỏ cung cấp các dịch vụ lưu trú chuyên nghiệp.
(2) Netflix: Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ phim ảnh trực tuyến ở Mỹ.
(1) Công dân toàn cầu: Người sống và làm việc ở nhiều quốc gia khác nhau.
(2) Một tập đoàn truyền thông Hoa Kỳ có trụ sở chính ở phía Nam San Francisco, có văn phòng tại New York và Los Angeles.
(1)Dick's Clothing & Sporting Goods: Công ty chuyên kinh doanh mặt hàng thể thao, có trụ sở tại Pennsylvania, Mỹ.
(2) Bộ phim tâm lý do Mỹ sản xuất năm 2010, nói về sựu hình thành của mạng xã hội Facebook.
(1) Hedge fund được biết đến ở Việt Nam với các tên như Quỹ phòng hộ, Quỹ phòng ngừa rủi ro,... là một dạng quỹ đầu tư tư nhân không có tính đại chúng cao do số lượng các nhà đầu tư tham gia vào quỹ rất hạn chế.
(2) EMR (Electronic Medical Records): Hệ thống hồ sơ y tế điện tử.
(3) A/B Testing, còn có tên khác là Split Testing là phương pháp kiểm tra một vấn đề ảnh hưởng đến marketing và so sánh chúng với nhau để tối ưu hiệu quả.
(1) Elvis Costello (1954-): Nhạc sĩ người Anh, bắt đầu sự nghiệp âm nhạc vào những năm 1970 và cho ra album My Aim is True vào năm 1976.
(2) RIM (Research in Motion): Công ty viễn thông và thiết bị không dây của Canada, được biết đến nhiều nhất với việc phát triển điện thoại thông minh BlackBerry.
(3) Công nghệ tích hợp đeo trên người: Sản phẩm công nghệ có thể đeo được trên người, tạo thuận tiện cho việc di chuyển
(1)Ý nói về hiện tượng bong bóng thị trường cổ phiếu tại Mỹ vào những năm 1995-2000 khi cổ phiếu của các công ty công nghệ cao bị đầu cơ.
(2) Ý nói là người có kiến thức sâu rộng, quan tâm tới nhiều vấn đề cả về khoa học và nghệ thuật.
(1) Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Hoa Kỳ (American Sustainable council): Tổ chức phi lợi nhuận hoạt động nhằm thúc đẩy các

https://thuviensach.vn

chính sách và ý tưởng phát triển bền vững.
(2)Liên minh Iroquois: Nhóm gồm sáu bộ lạc ở Bắc Mỹ trong những năm 1600.
(1) Chi tiết trong Câu chuyện của Jim được phỏng theo hồi kí _Stop and Sell the Roses: Lessons from Business & Life_ (Dừng lại và bán hoa hồng: Những bài học về kinh doanh và cuộc đời)(New York: Ballantine Books, 1999).
(2) Sodium pentothal: Hợp chất gây mê và gây tê.
(1)Là các phương tiện được thiết kế đặc biệt phục vụ cho việc xây dựng hoặc khai thác mỏ như máy đào thủy lực, xe cẩu cần trục, máy bơm bê tông, cẩu bánh xích.
(2) Groupon: Công ty sở hữu trang web mua chung www. groupon.com, từng từ chối mức giá mua lại 6 tỷ đô của Google.
(3) BranchOut: Mạng lưới tìm việc làm trên Facebook.
(4) Medio System: Công ty thông tin nghiên cứu và đầu tư có trụ sở tại Seattle, Mỹ.
(5) Couchbase: Công ty phần mềm có trụ sở tại California , Mỹ.
(6) Phá vỡ thị trường (disrupt a market) là thuật ngữ chỉ tình trạng một công ty, doanh nghiệp tạo ra được sản phẩm/dịch vụ với giá cả cực kỳ cạnh tranh, chất lượng tốt hơn, tốc độ nhanh hơn, v.v... mà không có công ty nào khác địch lại được.
(1) Ý tác giả muốn nhấn mạnh Kevin Ryan là người có tài năng đặc biệt.
(1) O-Focus: Lisa ám chỉ bà sẽ chỉ tập trung vào phát triển Ofoto.
(1) Giả kim thuật: việc nghiên cứu phương pháp biến đổi kim loại thường thành kim loại quý như vàng.
(1) Khả năng email gửi đi đến được hộp thư đến của người nhận.
(2) Tỷ lệ vào hộp thư: Tỷ lệ phần trăm email gửi đi đến được hộp thư đến của người nhận.
(3) Fresh Address: Công ty được thành lập vào năm 1999, có trụ sở tại Newton, Massachusetts, chuyên cung cấp dịch vụ cho phép các cá nhân và các công ty có thể giữ liên lạc khi thay đổi địa chỉ email.

https://thuviensach.vn

(4)Là một bản đánh giá nhân viên thông qua báo cáo của những nhân viên khác.
(1) Private label: thương hiệu được sở hữu không phải bởi nhà sản xuất mà là nhà bán lẻ hoặc nhà cung ứng sản phẩm.
(1) Là thuật ngữ dùng để chỉ những cá nhân giàu có, có khả năng cấp vốn cho một doanh nghiệp mới thành lập, và thông thường để đổi lại, họ sẽ có quyền sở hữu một phần công ty.
(1)The Jetsons là một bộ phim hài hoạt hình của Mỹ, được sản xuất bởi Hanna-Barbera, ra mắt lần đầu vào năm 1962.
(2)Loạt robot quân sự loại nhỏ, nâng khoảng 18kg và hoạt động trên bánh xích.
(3) Series B là vòng tài trợ vốn lần hai (sau Series A) của các nhà đầu tư mạo hiểm hoặc các nhà đầu tư cá nhân cho một doanh nghiệp. Lượt tài trợ này diễn ra khi công ty đã hòan thành những mốc nhất định trong phát triển kinh doanh.
(4)George Bernard Shaw (1856 - 1950): Nhà soạn kịch người Ireland.
(1) Video 'Rethink What You Drink' (Xem lại thứ bạn đang uống) được đóng và hát rap bởi chính Seth.
(1) Mirabilis là một công ty của Israel đã phát triển chương trình tin nhắn nhanh ICQ (tương tự như Yahoo! Messenger).
(2) People (con người), Passion (đam mê), và Persever- ance (Kiên trì).
(1) MacGyver là chương trình truyền hình dài tập của Mỹ thuộc thể loại hành động - phiêu lưu. Nhân vật chính của chương trình truyền hình này là gián điệp MacGyver, với kiến thức sâu rộng về khoa học vật lý có thể giải quyết những vấn đề phức tạp bằng bất cứ vật liệu thông thường nào mà ông có trong tay.
Người Miêu tôn tộc Cửu Di của Xi Vưu là tổ tiên. Mỗi năm vào tháng Bảy Âm lịch, các phụ nữ trong bản người Miêu đều hái bảy loại thảo dược mà tổ tiên truyền lại đem ủ trong những chiếc cối giã gạo đặc biệt cho lên men, đến khoảng mùng chín tháng Chín lại dùng nếp trắng và nếp đen cất thành rượu, tiếng Miêu gọi là Ca tửu.
Mộc Cận có nghĩ là hoa dâm bụt.

https://thuviensach.vn

Hoàng đế tương lai, thường dùng để chỉ thái tử.
Liễu ở đây không phải cây dương liễu, mà là một loại cây lá kim, hoa nhỏ li ti, có màu trắng hoặc đỏ, sinh trưởng bên bờ nước hoặc ngay dưới nước.
Theo Sơn Hải kinh: ở Nam Hải, nơi hai dòng nước trong đục giao hòa vào nhau, có một loài cây tên nhược mộc, là khởi nguồn của Nhược Thủy.
Âm Tập chi thuật: thuật sử dụng âm thanh để tấn công người khác.
Theo thiên Tiêu Dao Du trong Nam Hoa kinh của Trang Tử: "Bắc Minh có loài cá, tục gọi là côn. Thân mình rất lớn, chẳng biết tới mấy ngàn dặm. Hóa thành chim, tên gọi là chim bằng (đại bàng). Giang cánh bay lượn, sải cánh rộng như mây che rợp một góc trời.Thường nương sóng to gió cả mà bay thẳng tới Nam Minh
Hỏa xà: loài rắn được ghi lại trong Sơn Hải kinh, biết bay lượn và chiêu hô hồng thủy, "mặt người mình sói, có cánh bay, trườn bò như rắn, tiếng kêu the thé, có thể chiêu hô hồng thủy
Trích trong bài từ theo điệu Ngu mỹ nhân của Nạp Lan Tinh Đức, nhan đề Chiều thu tản bộ.
Ngũ Thần sơn: ở Quy khư, nơi ngàn vạn dòng nước cùng đổ về có năm ngọn núi, vì là nơi ở của thần tiên nên được tôn xưng là Ngũ Thần sơn.
Theo Sơn Hải kinh ghi chép về nơi ở của Thần hệ Tuấn Đế, Viên Kha tiên sinh cho rằng dòng dõi Tuấn Đế cai quản cả Ngũ Thần sơn. Theo sách Liệt Tử, phần Thang Vấn chép: "Đi về phía Đông Bột Hải chẳng biết bao nhiêu dặm có cùng biển lớn, sâu thẳm không đáy, tên gọi Quy khư. Nơi đó có năm ngọn núi, tên gọi lần lượt là Đại Dư, Vân Kiều, Phương Hồ, Tiệm Châu, Bồng Lai, chu vi toàn bộ ba vạn dặm, cao tới chín ngàn dặm
Theo sách Liệt Tử, phần Hoàng Đế: "Hoàng Đế ngủ ngày, mộng du đến nước Hoa Tư, không biết nước này xa mấy nghìn vạn dặm, đại khái thuyền xe không thể tới được
Theo sách Liệt Tử, phần Thang Vấn: "Không biết về phía Đông Bột Hải mấy ức vạn dặm, có một vụng nước thăm thẳm không đáy, tên gọi Quy khư. Nước từ tám phương trời chín phương đất, nước từ dòng Thiên Hán (Ngân Hà) không ngừng đổ về đây mà mực nước vẫn không tăng không giảm.

https://thuviensach.vn

Theo Xuân Thu thế phổ, “Con trai Hoa Tư tên gọi Phục Hy, con gái tên gọi Nữ Oa
Trong Sơn Hải Kinh có ba đại Thần hệ, Viêm Đế hệ ở Trung nguyên, Tuấn Đế hệ ở phương Đông và Hoàng Đế hệ mới nổi sau này.
Loài quái điểu trong thần thoại, mỗi khi xuất hiện thường kéo theo hỏa hoạn. Phần Tây Sơn kinh trong Sơn Hải kinh viết: “Hình dáng giống hạc, mỏ trắng, mình đen vằn đỏ, tên gọi Tất Phương. Tiếng kêu cũng như tên gọi, trông thấy ở đâu ắt xảy ra hỏa hoạn ở đó
Một ngày tết cổ truyền của dân tộc Miêu Trung Quốc, vẫn còn lưu truyền đến ngày nay. Vào ngày này, nam nữ thanh niên người Miêu thường ăn vận thật đẹp, thổi khèn ca múa dưới gốc cây để chọn bạn trăm năm. Địa điểm tổ chức thường là trên những sườn núi đã được lựa chọn từ trước, gọi là Khiêu Hoa cốc.
Vua phù thủy.
Lưới lửa Hỏa Linh.
Người thời xưa dùng ngọc làm vật trung gian để trao đổi lưu thông hàng hóa (tương tự như tiền ngày nay), gọi là ngọc tệ.
Người khổng lồ.
Lò rèn.
Vương cơ: Trước thời nhà Chu, con gái của đế vương và chư hầu đều gọi là vương cơ, từ thời nhà Chu trở đi, con gái thiên tử dần dần đổi sang gọi là công chúa, con gái của chư hầu hoặc thân vương gọi là quận chúa.
Theo Sơn Hải kinh, phần Tây Sơn kinh: “Đi về phía Tây ba trăm năm mươi dặm có ngọn núi tên gọi Ngọc sơn, là nơi ở của Tây Vương Mẫu Quách Phác chú thích: “Trên núi có nhiều ngọc thạch, nên gọi Ngọc sơn.”
Hai chữ “ao đột” có nghĩa là lồi lõm.
Nữ Oa đề cập tới ở đây không phải Nữ Oa đội đá vá trời mà là con gái út của Viêm Đế trong thần thoại, về sau hóa thành chim Tinh Vệ ngậm đá lấp biển Đông.
Sơn Hải kinh – Đông sơn kinh: “Núi Cô Phùng có loài thứ hình dạng như cáo, có cánh, tiếng kêu như hồng nhạn, tên gọi tệ tệ. Tệ tệ thuộc giống hồ ly, tuy có cánh nhưng rất yếu ớt, khó mà bay lên được

https://thuviensach.vn

Theo Sơn Hải kinh – Hải Nội Bắc kinh: “Tây Vương Mẫu lưng tựa kỷ, đầu cài hoa ngọc, phía Nam có ba con Thanh điểu, đưa cơm cho Tây Vương Mẫu Theo Sơn Hải kinh – Đại Hoang Tây kinh: “Ba con Thanh điểu đầu đỏ mắt đen, một con tên Đại Thu, một con tên Tiểu Thu, con còn lại tên là Thanh Điểu.”
Sơn Hải kinh: “Lang điểu là loài chim lành, toàn thân trắng muốt
Liệt: lẫm liệt, mạnh mẽ. Dương: Thái dương, dương khí.
(1) Năm sách hàng đầu của kinh Hê-brơ (Do Thái cổ)
(2) Tuyển tập những điều răn dạy của các đại giáo trưởng, được coi như những giải thích xác thực của kinh Torah hay luật thành văn.
(4) Năm 1601 lịch thiên chúa giáo. .sup">(4). Ông tự nhủ rằng phải đi ngủ thôi.

(5) Năm 1605 lịch thiên chúa giáo. .sup">(5).

(6) Khăn lễ của người Do Thái chùm khi cầu kinh. .sup">(6) ra, cởi chiếc áo vét xoàng xĩnh và chiếc quần thường mặc, cho tất cả vào một cái túi da to, lấy ra một bộ quần áo nhung và xa-tanh, một cái mũ có cắm lông. Anh ta mặc vào, giấu chiếc túi có quần áo cũ. Rồi anh ta lên ngựa.

(7) Marrane là người Do Thái ở Tây Ban Nha hay Bồ Đào Nha bị cưỡng bức phải cải đạo sang thiên chúa giáo nhưng vẫn bí mật hành đạo. .sup"> (7), Naomi nói.

(8) Kippa: Mũ chỏm của người Do Thái khi đi Lễ nhà thờ .sup">(8). Đó là một dấu hiệu đã thỏa thuận: Mọi việc đều tốt. Sau buổi lễ, Aaron đến chỗ ông cậu đón em, dắt tay em ra trước nhà thờ, nhập đoàn với Naomi đang đi cùng em gái nhỏ. Đi đầu là ông bố họ, tiếp sau là bà mẹ bế đứa bé nhất trong tay và một em trai nhỏ khác.

(9) Tên những người Hà Lan, năm 1626, đặt cho thành phố New York sau này. .sup">(9), thuộc địa của Hà Lan, một chiếc tàu tên gọi Sainte-

https://thuviensach.vn

Catherine cập bến, trên tàu có hai mươi ba người Do Thái. Họ trốn khỏi thành phố cảng Recife, ở Brésil, nơi tòa án chống dị giáo lan đến.

(3) Golem: Trong truyền thuyết Do Thái ở Đông Âu, golem là một hình nhân, lúc này lúc khác, người ta có thể truyền cho golem một linh hồn.
.sup">(3)
Theo Tiêu dao du của Trang Tử: Bắc Minh có loài cá, tên gọi là Côn, thân lớn không biết mấy nghìn dặm. Khi biến thành chim gọi là Bằng (đại bàng), sống lưng rộng không biết mấy ngàn dặm. Mỗi khi cất cánh bay lên, sải cánh che phủ cả bầu trời. Lúc là đại bàng, thường theo sông đào mà đến tận Nam Minh.
Tông Bá: quan thời cổ của Trung Quốc, coi giữ chuyện lễ nghi, phụ giúp đế vương cai quản việc trong tông thất, nắm giữ việc tế lễ tổ tiên, đồng thời quản tất cả phép tắc lễ nghi trong tông miếu và tông tộc.
Nghĩa là: Mơn mởn đào non, rực rỡ nở hoa, trích từ bài Đào yêu trong Kinh Thi.
Hai chữ “yêu” và “dao” trong tiếng Trung Quốc phát âm gần giống nhau, đều là “yao”, chỉ khác về thanh, nên Thiếu Hạo hiểu lầm.
Liễu ở đây không phải cây dương liễu, mà là một loại cây lá kim, hoa nhỏ li ti, có màu trắng hoặc đỏ, sinh trưởng bên bờ nước hoặc ngay dưới nước. Bướm trắng bốn cánh.
Loài cây được tôn xưng là thần thụ, sinh trưởng ở Thang cốc, nơi mặt trời mọc.
Si Mẹ Võng Lượng: theo truyền thuyết là thuộc hạ dưới trướng Xi Vưu, sau này được dùng để chỉ chung các loài yêu ma quỷ quái.
Nguyên văn: “嘆隙中駒, 石中火, 夢中身” (Thán khích trung câu, thạch trung hỏa, mộng trung thân), ba câu này rút từ bài Hành Hương tử của Tô Đông Pha (1036-1101) thời Tống, có thể hiểu là: cảm thán thay, cuộc đời thoảng qua như chớp mắt, chẳng khác nào bóng câu bay ngang cửa sổ, ngọn lửa xẹt ra khi đánh lửa hay những câu chuyện vụt trôi qua trong cơn mộng mị.
Theo truyền thuyết, đây là nơi Hoàng Đế giao chiến với Viêm Đế.

https://thuviensach.vn

Tên con sông thời xưa, bắt nguồn từ Hà Nam, chạy qua tỉnh Sơn Đông vào Bột Hải, Trung Quốc.
Ảnh mộc. Theo Thập Di ký, đây là một lại cây, ban ngày một phiến lá có tới trăm chiếc bông, tối đến, hoa lại có thể phát quang, sáng như sao trời.
Kiến mộc: được tôn xưng là cây thần trong truyền thuyết, có thể nối thông giữa trời và đất, người và thần. Tương truyền Phục Hy, Hoàng Đế v.v… đều đi đi lại lại giữa thiên đình và nhân gian bằng chiếc thang kỳ diệu này.
Ngọc Hồng thảo (cỏ Ngọc Hồng), trong Thi từ viết "Côn Luân có loài cỏ gọi là Ngọc Hồng, hễ ai ăn vào sẽ say khướt, ngủ luôn ba trăm năm mới tỉnh lại

https://thuviensach.vn

Table of Contents

Foreword By Israel Ambassador
Lời nói đầu
Chương 01. David Gruen
Chương 02. Những năm tháng tươi đẹp
Chương 03. Tha hương
Chương 04. Thẻ thành viên số 03
Chương 05. Chinh phục phong trào Xiôn
Chương 06. Sự kết thúc của chủ nghĩa Xiôn chính trị
Chương 07. Những năm tháng chiến tranh
Chương 08. Cuộc đấu tranh cho sự thành lập quốc gia
Chương 09. Cuộc chiến trước chiến tranh
Chương 10. Chiến đấu để tồn tại
Chương 11. Những năm tháng anh hùng
Chương 12. Sdeh Boker
Chương 13. Những cơn gió chiến tranh
Chương 14. Chiến dịch Sinai
Chương 15. Thời Vàng son
Chương 16. Cơn bão
Chương 17. Những ngả đường
Vĩ Thanh
Đối Diện Với Thiên Niên Kỷ Mới
Lời tựa của Đại sứ Israel tại Việt Nam

https://thuviensach.vn